LỜI GIỚI THIỆU

Ngày 3 tháng 3 năm 1959, lực lượng Công an nhân dân vũ trang, nay là Bộ đội biên phòng, được thành lập, có nhiệm vụ quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, các cơ quan lãnh đạo Đảng, Nhà nước Trung ương và địa phương và các cơ sở chính trị, kinh tế quan trọng. Trong 60 năm qua, nhiều thế hệ cán bộ, chiến sĩ Bộ đội biên phòng đã không ngừng phấn đấu, bền bỉ, kiên cường, khắc phục khó khăn, vượt qua mọi thử thách, đồng cam cộng khổ với nhân dân các tuyến biên giới, một lòng một dạ "*Tận trung với Đảng, tận hiếu với dân"* hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng, Chính phủ và nhân dân.

Trải qua chặng đường lịch sử 60 năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng, của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên của các lực lượng vũ trang, các ban, ngành, đoàn thể, sự giúp đỡ tận tình của nhân dân và sự cố gắng, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Bội đội Biên phòng Hải Phòng đã vững vàng vượt qua nhiều thử thách, phức tạp, nguy hiểm, năng động, sáng tạo, mưu trí dũng cảm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ xây dựng, quản lý, bảo vệ chủ quyền, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới vùng biển, đảo, hải Cảng của thành phố, góp phần tích cực vào công cuộc bảo vệ và xây dựng, phát triển quê hương giàu đẹp, văn minh. Lực lượng Bộ đội biên phòng Hải Phòng đã được Nhà nước, Chính phủ, các bộ, ban, ngành, Trung ương và thành phố tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý.

Nhân dịp kỷ niệm 35 năm Ngày truyền thống, Ban Thường vụ Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng đã tổ chức sưu tầm, biên soạn và xuất bản cuốn *Lịch sử Bộ đội biên phòng Hải Phòng* (1959 - 1994). Tiếp đó, 10 năm sau, nhân kỷ niệm 50 năm, cuốn *Lịch sử Bộ đội biên phòng Hải Phòng (1959 - 1994)* được tái bản và bổ sung thời kỳ 1995-2009 thành tập Lịch sử Bộ đội biên phòng Hải Phòng (1959 - 2009). Hai cuốn sách trên đã được các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Bộ đội biên phòng thành phố đón nhận và trân trọng, là một tài liệu quan trọng trong giáo dục truyền thống cho các thế hệ mai sau. Trong 10 năm qua, lực lượng Bộ đội Biên phòng Hải Phòng, trước những diễn biến phức tạp chung về chủ quyền biển, đảo, của sự biến đổi khí

hậu và tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đã vượt qua thách thức, tiếp tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng, nhân dịp kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (3/3/1959-3/3/2019) và 30 năm Ngày biên phòng toàn dân (1989-2019), Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố tiếp tục tổ chức tái bản, có chỉnh lý cuốn lịch sử thời kỳ 1959 – 2009, biên soạn bổ sung thời kỳ 2009 – 2019 và xuất bản thành cuốn *Lịch sử Bộ đội biên phòng Hải Phòng (1959 - 2019).* Trong quá trình chỉnh lý và biên soạn, Ban Thường vụ Đảng ủy – Bộ Chỉ huy đã nhận được sự đóng góp ý kiến, cung cấp tư liệu của các đồng chí lãnh đạo qua các thời kỳ, của cán bộ, chiến sĩ các đơn vị, cùng những cố gắng của nhóm biên soạn, tập Lịch sử Bộ đội Biên phòng Hải Phòng (1959-2019) được hoàn thành vào dịp Ngày truyền thống của lực lượng. Đây là tập sách quí, góp phần quan trọng vào công tác giáo dục truyền thống, tổng kết, rút kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chỉ huy và các đơn vị trực thuộc.

Nhân dịp này, Đảng ủy - Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng Hải Phòng xin chân thành cảm ơn sự quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng, của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố; cảm ơn các đồng chí nguyên là lãnh đạo Bộ đội biên phòng Hải Phòng qua các thời kỳ, các cơ quan thuộc Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng, cán bộ, chiến sĩ các phòng, ban, đồn, trạm đã cung cấp nhiều tư liệu lịch sử, đóng góp nhiều ý kiến xây dựng nội dung cuốn lịch sử đảm bảo tính chiến đấu, khách quan, toàn diện. Trong quá trình biên soạn, do thời gian ngắn, tư liệu chưa khai thác đầy đủ nên cuốn sách không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Rất mong nhận được sự góp ý, bổ sung của các đồng chí, để tái bản sau được hoàn chỉnh hơn.

TM. ĐẢNG ỦY – BỘ CHỈ HUY

BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG


CHỦ TỊCH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẶNG DANH HIỆU
ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN
CÔNG AN NHÂN DÂN VŨ TRANG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
(NAY LÀ BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG)


CHỦ TỊCH
TẶNG DANH HIỆU
ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN
CÔNG AN NHÂN DÂN VŨ TRANG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
(NAY LÀ BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG)



Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân



Huân chương





Quân công hạng Ba



Huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng Ba

MỞ ĐẦU

HẢI PHÒNG – VỊ THẾ VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

Với vị trí trung tâm vùng duyên hải Bắc Bộ, là một trong những địa phương ven biển Vịnh Bắc Bộ, thành phố Hải Phòng có diện tích là 1.523.1 km, dân số 1.9 triệu người, gồm 15 đon vị hành chính (bảy quận, tám huyện): Các quận Hồng Bàng, Lê Chân, Ngô Quyền, Kiến An, Hải An, Đồ Sơn, Dương Kinh; các huyện Thuỷ Nguyên, Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, An Lão, An Dương, Kiến Thụy và 02 huyện đảo Cát Hải, Bạch Long Vĩ; với 223 xã, phường, thị trấn (khu vực biên giới biển có 03 quận Hải An, Dương Kinh, Đồ Sơn và 05 huyện Thủy Nguyên, Tiên Lãng, Kiến Thụy, Cát Hải, Bạch Long Vĩ. Trải qua hơn một thế kỷ xây dựng và phát triển, Hải Phòng trở thành đô thị loại I trung tâm cấp quốc gia, một cực tăng trưởng của vùng kinh tế động lực phía Bắc, trọng điểm phát triển kinh tế biển, đảo, có vị trí trọng yếu cả về kinh tế - chính trị và quốc phòng, an ninh của cả nước.

Hải Phòng là một trong những địa phương ven biển có những nét riêng biệt về địa hình, khí hậu, thủy văn, đặc điểm dân cư, vị thế và truyền thống lịch sử - văn hóa. *Hình thái địa hình* của Hải Phòng, nhất là khu vực biển, hải đảo, sông ngòi là yếu tố tự nhiên nổi bật nhất, tác động thường xuyên đến qúa trình diễn biến của thời tiết, đến những hoạt động kinh tế, xã hội, anh ninh, quốc phòng của khu vực và quốc gia. Bờ biển Hải Phòng dài 126 km. Diện tích toàn vùng trên 4.000 km^2. *Hải đảo*, gồm các đảo Cát Hải, Cát Bà và Bạch Long Vĩ là một bộ phận quan trọng về kinh tế, quốc phòng – an ninh của thành phố và quốc gia. Đảo Cát Hải, một đảo cát bằng phẳng, nằm giữa cửa Nam Triệu và Lạch Huyện tạo thành vùng sinh thái đặc hữu

nơi cửa biển Hải Phòng. Quần đảo Cát Bà, gồm 397 đảo lớn nhỏ, có rừng Quốc gia và là khu dự trữ sinh quyển thế giới. Đảo Bạch Long Vĩ – "đuôi rồng trắng" - như hòn ngọc giữa biển khơi, một điểm dịch vụ nghề cá lớn tại Vịnh Bắc Bộ. *Sông ngòi* ở Hải Phòng có mật độ dày đặc, đều là hạ lưu của hệ thống sông Thái Bình, gồm: Bạch Đằng, Đá Bạc, Cấm, Lạch Tray, Văn Úc, Thái Bình và nhiều sông nhánh khác, thuận tiện cho giao thông thủy nội địa, đặc biệt có ý nghĩa rất quan trọng trong việc cơ động lực lượng, phương tiện, khí tài trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc cũng như bảo vệ chủ quyền, an ninh khu vực biên giới biển, đảo. Trong lịch sử, các cuộc xâm lược của phong kiến phương Bắc hay thực dân, trước hết đều tiến vào cửa Bạch Đằng, Văn Úc, Đồ Sơn và Cảng Hải Phòng, từ đó làm bàn đạp tiến sâu vào nội địa. Vùng đồi núi phân bố thành từng dải liên tục theo hướng Tây Bắc - Đông Nam từ đất liền ra biển. Đáng chú ý là *hệ thống đồi, núi* trên đảo Cát Bà và bán đảo Đồ Sơn…tác động trực tiếp đến hoạt động của các lực lượng vũ trang quân sự, công an, biên phòng, an ninh khu vực biên giới biển, hải đảo. *Khí hậu* của Hải Phòng mang tính chất cận nhiệt đới, ẩm gió mùa, đặc trưng của thời tiết miền Bắc Việt Nam, có 04 mùa tương đối rõ rệt. Trong đó, từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau là khí hậu của một mùa đông lạnh và khô, mùa đông nhiệt độ trung bình 20,3°C; từ tháng 5 đến tháng 10 là khí hậu của mùa hè, nóng ẩm và mưa nhiều, nhiệt độ trung bình vào mùa hè là khoảng 32,5°C. Lượng mưa trung bình từ 1.600 – 1.800 mm/năm. Do nằm sát biển nên Hải Phòng thường có giông, bão từ biển tràn vào đất liền, gây nhiều thiệt hại bất ngờ cho những phương tiện, hàng hoá, người làm ăn trên biển, khó khăn cho các hoạt động bảo vệ chủ quyền và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới biển, hải đảo của thành phố.

Hải Phòng là đầu mối giao thông, được hình thành từ đầu thế kỷ XX, gồm đủ loại hình đường bộ, đường biển, đường sông, đường sắt và hàng không. *Đường bộ* nối Hải Phòng với các tỉnh, thành khác có quốc lộ 5, quốc lộ 10, quốc lộ 37 và các tuyến ôtô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, đường ven biển Hải Phòng - Thái Bình - Nam Định - Ninh Bình. Các cầu Tân Vũ - Lạch Huyện, cầu Bạch Đằng góp phần tạo sự phát triển đột phá của khu vực kinh tế trọng điểm phía Bắc và cũng tạo thế bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia. *Tuyến đường sắt* (được xây dựng năm 1902) đi Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nội – Vân Nam (Trung Quốc) tạo sự kết nối quan trọng với khu vực kinh tế Nam Trung Hoa. Đường thủy nối

Hải Phòng với hầu hết các địa phương miền Bắc. *Giao thông đô thị* của thành phố tương đối phát triển, trong toàn thành phố (07 quận nội thành) có trên 600 tuyến đường phố kết nối trung tâm thành phố đi các huyện ngoại thành và các địa phương khác, gồm tuyến đường Bắc Sơn - Nam Hải và các cầu trên tuyến gồm cầu Niệm 2, cầu Đồng Khê vượt qua sông Lạch Tray và đường Trường Chinh, hầm chui cầu Rào, đường Lê Hồng Phong, Phạm Văn Đồng... đã tạo diện mạo mới cho đô thị Hải Phòng. *Giao thông đường biển*, *Cảng Hải Phòng* được khởi công từ năm 1874, trên cơ sở bến Ninh Hải, điểm giao thương trong và ngoài nước sầm uất dưới triều Nguyễn, đến nay là cảng lớn nhất miền Bắc, nằm trong 536 cảng của khu vực Đông Nam Á, sản lượng hàng hóa thông qua cảng năm 2017 đạt 92.5 triệu tấn. Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng, tại Lạch Huyện, được khởi công xây dựng và đưa vào sử dụng, sẽ là cảng lớn nhất trong cụm cảng phía Bắc. Hệ thống cảng biển ở Hải Phòng có 49 bến cảng với các chức năng khác nhau, như vận tải chất hóa lỏng (xăng, dầu, khí đốt), bến cảng đóng tàu, bến tàu vận tải thủy nội địa...*Đường hàng không*, Hải Phòng hiện có Cảng hàng không quốc tế Cát Bi và một sân bay quân sự. Sân bay Cát Bi (khởi công năm 1912, mở rộng năm 1951), năm 2014 được mở rộng, nâng cấp là sân bay dân dụng cấp 4E, có 02 đường băng dài 3050 m, rộng 60 và 44 m, có thể tiếp nhận máy bay có trọng tải lớn như Boeing 777, Boeing 767, Boeing 787, Boeing737-400, Airbus A330, Airbus A350, Airbus 320-321 và tương đương, năng lực vận chuyển gần 02 đến 04 triệu hành khách trên năm. Khi cần sân bay Cát Bi có thể được sử dụng làm nhiệm vụ của một sân bay quân sự cấp 1.

Dân cư: Hải Phòng là vùng đất ven biển, được hình thành sớm, nên suốt chiều dài lịch sử - từ tiền sử đến thời hiện đại - luôn có dân cư các địa phương khác đến sinh cơ lập nghiệp. Các di chỉ Cái Bèo (Cát Bà), Tràng Kênh, Việt Khê (Thuỷ Nguyên), núi Voi (An Lão) cho biết tại Hải Phòng, từ thời kỳ đồ đá cũ đến thời kỳ đồ đồng, đồ sắt đã có người Việt cổ sinh sống, góp phần tạo nên văn hoá Hạ Long, Phùng Nguyên, Đông Sơn nổi tiếng. Trong tiến trình lịch sử, ngoài đợt thiên di của người Việt cổ thời tiền sử, từ thế kỷ thứ X, các triều đình phong kiến thực hiện chính sách khuyến khích dân chúng ra vùng đất ven biển khai phá đất hoang, mở mang cuộc sống và tạo dựng lực lượng làm "phên dậu" bảo vệ vùng Đông Bắc của đất nước. Tiêu biểu là sau chiến thắng Bạch Đằng lần thứ nhất (năm 938), lần thứ hai (năm 981), lần thứ ba (năm 1288). Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, khi Pháp

đánh chiếm vùng đất Ninh Hải bên sông Cấm, tiến hành đô thị hoá đã làm biến đổi lớn về thành phần cư dân, ngoài người Hải Phòng gốc, còn có dân từ các tỉnh và người nước ngoài đến sinh sống, lập nghiệp. Sự biến đổi đó còn kéo dài đến ngày nay.

Về truyền thống văn hoá và khoa bảng: Khi cộng đồng làng xã hình thành và ổn định thì văn hóa làng xã có điều kiện phát triển khá phong phú. Nhiều công trình kiến trúc được xây dựng trong suốt chiều dài lịch sử mà chứng tích còn lưu lại đến nay đã thể hiện tài năng của người Hải Phòng như tháp Tường Long, chùa Vân Bản, chùa Dư Hàng, chùa Hoà Hy, đình Hàng Kênh, đình Cung Chúc, đình Kiền Bái, đình Đôn Lương, đình Gia Lộc, đền Nghè, từ Lương Xâm, miếu Cựu Điện...

Hải Phòng cũng là nơi bảo tồn được nhiều loại hình nghệ thuật văn hóa dân gian đặc sắc. Xã Đồng Minh (Vĩnh Bảo) là quê hương của múa rối (gồm rối nước, rối cạn, rối pháo) cũng là nơi có nghề điêu khắc, tạc tượng nổi tiếng. Hát đúm ở Phục Lễ, Phả Lễ - trai gái hát giao duyên với nhiều làn điệu như trống quân, cò lả, sa mạc; ca trù Đông Môn (Thuỷ Nguyên)...

Các lễ hội đều gắn liền với những hình thức thể thao dân gian rất phổ biến như chọi trâu, đua thuyền, bơi lội, đánh vật, đánh đu, vật cầu, thi pháo đất... thể hiện tinh thần thượng võ. Hội chọi trâu ở Đồ Sơn nổi tiếng trong và ngoài nước.

Thời phong kiến, vùng đất Hải Phòng, thuộc tỉnh Đông (Hải Dýõng nay) nổi tiếng học hành ðỗ ðạt. Tính ðến năm 1919 (khoa thi Hán học cuối cùng), Hải Phòng mới có 105 vị đỗ đại khoa, trong đó có 3 trạng nguyên: Lê Ích Mộc (làng Thanh Lãng, huyện Thuỷ Nguyên) đỗ trạng nguyên khoa Nhâm Tuất (1502) triều Lê Hiến Tông, Trần Tất Văn (làng Nguyệt Áng, huyện An Lão) đỗ trạng nguyên khoa Bính Tuất (1526) triều Lê Cung Hoàng và Nguyễn Bỉnh Khiêm (làng Trung Am, huyện Vĩnh Bảo) đỗ trạng nguyên khoa Ất Mùi (1535) triều Mạc Thái Tông. Đặc biệt, Nguyễn Bỉnh Khiêm (1491-1585) là cây đại thụ của nền văn học Việt Nam thế kỷ XVI mà bóng còn tỏa rợp sang cả thế kỷ XVII và nửa đầu thế kỷ XVIII. Học vấn uyên bác của ông cùng với nhân cách cao đẹp đã được người đương thời kính phục, ngưỡng vọng, coi là bậc thầy của cả một thời đại và tôn ông là Tuyết Giang phu tử (đánh giá của đồng chí Trường Chinh). Chính Nguyễn Bỉnh Khiêm khi về ở ẩn, dựng am Bạch Vân, mở trường dạy học đã làm cho

Vĩnh Bảo trở thành một trung tâm văn hóa, giáo dục nổi tiếng, thu hút sĩ tử của nhiều miền trong nước đến theo học, trong đó, có nhiều người thành đạt như Nguyễn Quyện, Phùng Khắc Khoan, Lương Hữu Khánh, Nguyễn Dữ... Ngày nay, trên cơ sở phát huy mặt tích cực trong văn hóa truyền thống, Hải Phòng đẩy mạnh xây dựng nền văn hóa mới, tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Trên địa bàn thành phố có 4 trường đại học, hàng chục trường cao đẳng, dạy nghề chất lượng cao, 3 viện nghiên cứu... Số học sinh, sinh viên học đại học, số người có học hàm, học vị cao đứng vào tốp đầu của cả nước. Hải Phòng phấn đấu từng bước trở thành một trong những trung tâm văn hoá - giáo dục - khoa học của quốc gia.

Về tôn giáo, tín ngưỡng, trên địa bàn có 02 tôn giáo chính là Phật giáo (du nhập vào cuối thời Hùng Vương và chùa Hang ở Đồ Sơn được cho là nơi tiếp thu sớm nhất), Công giáo (du nhập vào khoảng cuối thế kỷ XVII, khu vực Vĩnh Bảo, Tiên Lãng được cho là sớm nhất) và Tin lành, Cao đài. Gần đây, trên địa bàn thành phố xuất hiện một hiện tượng tôn giáo mới hoạt động trái phép, mang tính nhảm nhí, đã bị phát hiện ngăn chặn, nay vẫn còn một số ngấm ngầm hoạt động, phần nào ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương và vấn đề đoàn kết dân tộc.

Thành phố Hải Phòng, một đô thị - cảng biển tiêu biểu, được hình thành từ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX và nay là đô thị loại I trung tâm cấp quốc gia, có vị trí quan trọng về kinh tế, xã hội và an ninh, quốc phòng của vùng Bắc Bộ và cả nước. Ngày 23-10-1873, quân Pháp đánh chiếm vùng đất Ninh Hải (Hải Phòng). Trước sức ép của người Pháp, ngày 15-3-1874, triều đình Huế ký *Hiệp ước Hòa bình và liên minh* (còn gọi là Hòa ước Giáp Tuất) cho thực dân Pháp lập khu tô giới ở gần bến Ninh Hải (khu vực trụ sở Uỷ ban nhân dân thành phố hiện nay). Tiếp đó, ngày 21-8-1874, nhà Nguyễn lại phải ký *Thương ước* để chính thức hóa việc mở cửa Ninh Hải cho các thương nhân Pháp và các nước tự do ra vào buôn bán. Tàu bè của thương nhân nước ngoài đến buôn bán ngày càng gia tăng. Từ đó, thực dân Pháp đặt lãnh sự, lập đồn binh, giành quyền thu thuế thuyền bè ra vào bến. Năm 1875, Pháp xây dựng Nha Thương chính (thuế quan), trụ sở Lãnh sự, 02 đồn binh, pháo đài ở chính địa điểm của 02 đồn binh cũ của nhà Nguyễn bên bờ sông Tam Bạc, đắp lũy để bảo vệ khu tô giới và thành phố. Năm 1874, Cảng Hải Phòng bắt đầu được khởi công, đến năm 1876, một số cầu tàu nổi, 06 kho trên bến cảng (nên dân chúng gọi Cảng là bến Sáu kho), hoàn thành.

Tàu thuyền nước ngoài ra vào ngày một nhộn nhịp. Hàng hoá xuất nhập khẩu ngày một tăng. Năm 1885, lạch Liêm Khê được đào sâu, nắn thẳng, mở rộng thành kênh, đặt tên là Bon-nan (Bonnal, tên của viên Công sứ vùng tô giới Ninh Hải) hay còn gọi là kênh vành đai (canal de ceinture), rộng 74 mét, dài 03 km, nối sông Tam Bạc với sông Cấm (khu vực cổng chính của Cảng). Năm 1925, kênh bị lấp để lại một đoạn nên còn gọi là sông Lấp, nay là hồ Tam Bạc, tạo thành dải trung tâm hiện nay. Dân cư được khuyến khích hội tụ về đây để lập chợ buôn bán, tạo cơ sở để hình thành đô thị Hải Phòng sau này. Để phục vụ công cuộc khai thác, bóc lột thuộc địa, thực dân Pháp có kế hoạch xây dựng khu vực Ninh Hải thành một thành phố có vị trí chiến lược quân sự và kinh tế. Ngày 11-9-1887, tỉnh Hải Phòng được thành lập trên cơ sở một phần đất của tỉnh Hải Dương, gồm các huyện An Dương, An Lão, Kiến Thuỵ, Thuỷ Nguyên, Tiên Lãng. Tỉnh lỵ đặt tại Ninh Hải (khu vực trụ sở Uỷ ban nhân dân thành phố hiện nay). Để đẩy mạnh tốc độ đô thị hoá và sớm đầu tư bóc lột thuộc địa, ngày 19-7-1888, thành phố Hải Phòng, nằm trong tỉnh Hải Phòng, được thành lập, với diện tích 13 ha của khu "nhượng địa" - khu Hồng Bàng hiện nay- được xếp là thành phố loại 1 như Hà Nội và Sài Gòn. Ngày 01-10-1888, vua Đồng Khánh ra đạo dụ nhượng hẳn thành phố Hải Phòng cho Pháp. Tỉnh lỵ tỉnh Hải Phòng chuyển sang Phủ Liễn (Kiến An). Mười năm sau, ngày 31-01-1898, thành phố Hải Phòng tách khỏi tỉnh Hải Phòng thành đơn vị hành chính riêng (năm 1924, cắt một phần huyện An Dương lập huyện Hải An, huyện lỵ đặt tại khu vực đình Hàng Kênh cùng với huyện Thuỷ Nguyên thuộc thành phố Hải Phòng). Tỉnh Hải Phòng đổi thành tỉnh Phủ Liễn và năm 1906 đổi là Kiến An.

Với vị thế của một thành phố Cảng đối với sự phát triển chung của của cả nước,do vậy, tập thể Bộ Chính trị về làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy và ra Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 05-8-2003, về *"Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước".* Đây là thời cơ, trách nhiệm và thách thức đối với Hải Phòng. Đảng bộ và nhân dân Hải Phòng đã chủ động và sáng tạo phát huy tiềm năng, lợi thế của thành phố Cảng, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển toàn diện; cơ bản hoàn thành hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật và xã hội theo tiêu chí của thành phố Cảng, công nghiệp hiện đại, đô thị trung tâm cấp quốc gia; văn hoá phát triển tương xứng với vai trò là nền

tảng tinh thần của xã hội; quốc phòng - an ninh được tăng cường; năng lực lãnh đạo. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên. Ngày 10-10-2013, Bộ Chính trị đã có kết luận về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 05-8-2003 (khóa IX) đánh giá những kết quả mà Hải Phòng đã đạt được và đặt ra phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ đến năm 2020. Cuối năm 2018, Ban Chỉ đạo, thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tiến hành *Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.* Trên cơ sở những kết quả đã đạt được, Đề án tổng kết cũng đặt ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Nội dung cơ bản của mục tiêu tổng quát là: Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng với tốc độ nhanh, bền vững, đóng góp ngày càng lớn với cả nước; là địa phương đi đầu trong xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của miền Bắc và cả nước. Sớm trở thành thành phố cảng xanh, văn minh, hiện đại, thông minh, thịnh vượng và đáng sống ở khu vực Đông Nam Á; có hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ và hiện đại, là cửa chính ra biển của miền Bắc, hành lang kinh tế Việt Nam - Trung Quốc. Trở thành trung tâm dịch vụ, công nghiệp lớn, trung tâm tài chính quốc gia của cả nước và khu vực Đông Nam Á. Có nền nông nghiệp đô thị sinh thái đa chức năng công nghệ cao; là trung tâm giáo dục - đào tạo, văn hóa - thể thao, khoa học - công nghệ, y tế của vùng duyên hải Bắc Bộ. Đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân ngày càng nâng cao. Xây dựng và phát triển văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, hài hòa với tiến trình hội nhập quốc tế. Xây dựng thế trận trong khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc; an ninh trật tự luôn được giữ vững và ổn định; là pháo đài bất khả xâm phạm về quốc phòng - an ninh. Có tổ chức Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, luôn đi đầu trong đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

Hải Phòng, một thành phố trẻ được hình thành vào thời kỳ cận đại, vốn đầy tiềm năng và luôn khát vọng vươn lên. Trải qua hàng nghìn năm lịch sử, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, mỗi người dân Hải Phòng, với bản sắc riêng của mình, cũng đều cố gắng hết sức mình để xứng đáng với quê hương, đất nước.

Chương ba

GIỮ VỮNG CHỦ QUYỀN AN NINH VÙNG BIỂN, ĐẢO, HẢI CẢNG, THAM GIA CHI VIỆN BẢO VỆ BIÊN GIỚI QUỐC GIA (1975 - 1979)

I. THAM GIA CHI VIỆN AN NINH MIỀN NAM VÀ CAMPUCHIA, BẢO VỆ BIÊN GIỚI QUỐC GIA

Đại thắng mùa Xuân năm 1975 mở ra thời kỳ mới của cách mạng Việt Nam – thời kỳ đất nước hoà bình, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội.

Từ chiến tranh chuyển sang hòa bình, nguyện vọng tha thiết và chính đáng của nhân dân ta là được sống trong hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc, "*xây dựng đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn*" như lời căn dặn của Bác Hồ kính yêu. Song, các thế lực phản động quốc tế và trong nước vẫn ráo riết thực hiện âm mưu phá hoại công cuộc tái thiết và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Tháng 11 năm 1975, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 24, xác định nhiệm vụ của đất nước trong tình hình mới. Đối với nhiệm vụ quốc phòng và bảo vệ an ninh quốc gia, Hội nghị xác định phải "*Ra sức bảo vệ Nhà nước chuyên chính vô sản, bảo vệ độc lập chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, vùng trời, vùng biển, biên giới, hải đảo của nước Việt Nam thống nhất, luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, kiên quyết đập tan âm mưu xâm lược của chủ nghĩa đế quốc và bè lũ tay sai, sẵn sàng đánh bại mọi hành động xâm lược lãnh thổ của nước ta… giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ chính quyền cách mạng*". Đảng Đoàn Bộ Công an chỉ thị cho lực lượng Công an nhân dân vũ trang "*khẩn chương củng cố, kiện toàn tổ chức, xây dựng lực lượng Công an nhân dân vũ trang vững mạnh để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới*" và có nhiệm vụ "*Xây dựng, kiện toàn bộ máy tổ chức lãnh đạo, chỉ huy Công an nhân dân vũ trang các tỉnh phía Nam*". Ở Hải Phòng, thời gian này, gián điệp, tình báo nước ngoài bằng nhiều thủ đoạn xâm nhập, tăng cường điều tra thu thập tình báo về các mặt, tuyên truyền chiến tranh tâm lý, xuyên tạc, chia rẽ… Địa bàn địch tập trung thu thập tình báo là khu vực Cảng. Bọn phản động lợi dụng đạo Thiên chúa, hoạt động tinh vi hơn và thay đổi theo những hình thức mới. Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng cũng chịu tác động do những thay đổi về tổ chức, quân số… trong khi nhiệm vụ chính trị được giao nặng nề và phức tạp hơn trước, do số lượng các đoàn đại biểu, các đoàn khách trong và ngoài nước đến thành phố làm việc, tham quan, lượng tàu các nước và tàu khách của ta trên tuyến biển Bắc - Nam nhiều hơn trước.

Ngày 11 tháng 3 năm 1976, Đảng bộ Công an nhân dân vũ trang thành phố Hải Phòng tổ chức Đại hội lần thứ X. Đại hội đã xác định nhiệm vụ: "*Ra sức phấn đấu thực hiện tốt các biện pháp công tác biên phòng, bảo vệ vững chắc an ninh chính trị, trật tự xã hội, giữ vững chủ quyền trên vùng biển, hải đảo, hải cảng và cùng với các lực lượng bảo vệ tuyệt đối an toàn lãnh tụ và khách quốc tế, bảo vệ nền trật tự an ninh chung của thành phố...*". Đại hội cũng xác định trách nhiệm sẵn sàng tiếp tục chia sẻ lực lượng đi làm nhiệm vụ nòng cốt xây dựng và phát triển lực lượng biên phòng ở các tỉnh miền Nam (Nghị quyết Đại hội Đảng bộ công an vũ trang Hải Phòng lần thứ X). Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 13 đồng chí. Các đồng chí Vũ Sinh được bầu làm Bí thư và Vũ Hiệu được bầu làm Phó bí thư Đảng ủy.

Sau khi giải phóng, lực lượng an ninh vũ trang các tỉnh phía Nam "*Khẩn trương xây dựng lực lượng an ninh vũ trang các cấp làm nhiệm vụ canh gác, tuần tra bảo vệ cơ quan đầu não, xí nghiệp quan trọng, giữ gìn trật tự an ninh, chông phá âm mưu của địch và trấn áp bọn phản cách mạng...*". Bộ Tư lệnh lực lượng phát động phong trào hai tình nguyện đối với an vũ trang các tỉnh, thành miền Bắc:

- Tình nguyện làm tốt nhiệm vụ chi viện cho các tỉnh phía Nam.

- Tình nguyện nhận và làm thêm, làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh ở các tỉnh phía Bắc trong mọi tình hình.

Đảng ủy - Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng chỉ đạo rà soát tình hình cán bộ, chiến sĩ, lập kế hoạch dự kiến cử cán bộ làm nhiệm vụ chi viện cho miền Nam. Các ban, phòng, bộ phận ở cơ quan thành bộ và các đồn, trạm đã sôi nổi tham gia phong trào thi đua đăng ký tình nguyện tăng cường cho các tỉnh phía Nam. Từ đất liền cho đến các đảo xa như Cát Bà, Cát Hải, 100% cán bộ, chiến sĩ đã viết đơn tình nguyện gửi về Ban Chỉ huy công an nhân dân vũ trang thành phố.

Ở Trạm công an nhân dân vũ trang Cảng, mặc dù phải quản lý một địa bàn hết sức phức tạp về an ninh chính trị và công tác đối ngoại, Đảng ủy - Ban chỉ huy Trạm đã tập trung lãnh đạo thống nhất xây dựng quyết tâm và đề ra nhiều biện pháp cụ thể, khẩn trương tổ chức thực hiện việc tham gia chi viện. Phương châm chỉ đạo được xác định là vừa phải đảm bảo tốt nhiệm vụ chi viện cho miền Nam, đồng thời vừa phải đảm bảo giữ vững được chủ quyền an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên phòng, làm tốt công tác đối ngoại. Đảng bộ Trạm cảng đã phát động phong trào: "*Nâng cao tính tiền phong gương mẫu của đảng viên, đoàn viên, đoàn kết chặt chẽ, đưa khí thế thi đua của đơn vị tiến lên, sẵn sàng chi viện cho an ninh miền Nam với yêu cầu "Nhanh nhất, đủ*

nhất và chất lượng cao nhất...". Một không khí sôi nổi hào hứng bao trùm các bộ phận của Trạm. 100% cán bộ, chiến sĩ đã thảo luận và thống nhất thông qua đơn tình nguyện tập thể: *"Vì miền Nam ruột thịt, vì Đà Nẵng - Gò Công kết nghĩa, sẵn sàng lên đường nhận nhiệm vụ mới*". Nhiều đồng chí như Tình, Thanh, Lân... ở bộ phận thông tin của Trạm đã thức đến một hai giờ sáng để viết đơn tình nguyện chi viện, kịp để sáng hôm sau gửi đồng chí Bí thư Đảng ủy Trạm. Nhiều đồng chí có hoàn cảnh gia đình khó khăn như đồng chí Chá ở bộ phận thủ tục, đồng chí Ba ở đội tổng hợp..., gia đình neo đơn, quê hương xa xôi, kinh tế khó khăn nhưng vẫn tình nguyện, thiết tha xin được vào Nam chiến đấu chi viện cho đồng đội. Số cán bộ, chiến sĩ ở lại còn ít. Quân số giảm hẳn xuống, công việc nhiều nhưng mọi người đều sắp xếp, phân chia thời gian để hoàn thành công việc, ở bộ phận bảo vệ khu vực cầu cảng chính do thiếu người, các đồng chí làm nhiệm vụ từ 04 ca trong ngày rút xuống chỉ còn 02 ca. Mặc dù thời gian làm việc tăng gấp đôi nhưng cán bộ, chiến sĩ đều vui vẻ, phấn khởi hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đến tháng 5 năm 1975, hơn 100 cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang trạm biên phòng Cảng Hải Phòng đã lần lượt lên đường vào miền Nam, có mặt tại các Cảng mới giải phóng như cảng Sài Gòn, Đà Nẵng và phát huy vai trò chuyên gia, trao đổi kinh nghiệm đề xuất nhiều kế hoạch bảo vệ cảng, phát huy được truyền thống của đất Cảng anh hùng được cán bộ, chiến sĩ đơn vị mới hết sức tin yêu, mến phục.

Thi đua với Trạm Cảng anh hùng, ở Đại đội 79 - đơn vị vinh dự được giao nhiệm vụ bảo vệ lãnh tụ, cơ quan đầu não của Đảng - cán bộ, chiến sĩ cũng hăng hái làm đơn tình nguyện đi chi viện cho chiến trường miền Nam. Mặc dù quân số của Đại đội 79 chưa đủ một đại đội, trong khi mục tiêu bảo vệ nhiều, đơn vị phải căng mỏng, dàn trải trên một diện rộng để làm nhiệm vụ, nhưng khi nhận được lệnh chi viện, mọi người đều thiết tha xin được đi trước. Tháng 5 năm 1975, 27 cán bộ, chiến sĩ của Đại đội 79 lên đường. Số ở lại tích cực hoạt động đảm bảo bảo vệ an toàn tuyệt đối các đoàn khách quốc tế, lãnh tụ xuống nghỉ, làm việc tại Hải Phòng. Đại đội đã được Chủ tịch Tôn Đức Thắng, Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp... ghé thăm. Các đồng chí đã ân cần thăm hỏi cán bộ, chiến sĩ và tỏ ý rất hài lòng phẩm chất "*Tận trung với Đảng, tận hiếu với dân"* trong hoạt động bảo vệ của đại đội.

Ở Đại đội 3 cơ động, đơn vị làm nhiệm vụ thường xuyên chi viện cho các đơn vị trong thành phố, hoạt động phân tán cao, nhiệm vụ chính trị nặng nề, quân số hầu hết là chiến sĩ mới. Khi có phong trào chi viện cho an ninh miền Nam, cả đơn vị đều hào hứng viết đơn tình nguyện. Ngay trong tháng 5 năm 1975, 56 đồng chí lên đường chi viện.

Chỉ trong một thời gian ngắn và hết sức gấp gáp, vừa bồi dưỡng vừa huấn luyện, cùng lúc phải đảm đương nhiều công việc đảm bảo hoàn thành mọi nhiệm vụ cơ bản thường xuyên của lực lượng, vừa phải khắc phục nhiều khó khăn, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã tích cực tham gia chi viện cho các tỉnh phía Nam. Đến giữa năm 1975, trên 400 cán bộ, chiến sĩ được tuyển chọn, theo sự chỉ đạo của Bộ Tư lệnh, đã có mặt tại các tỉnh phía Nam, góp phần tăng cường và ổn định tổ chức của các đơn vị An ninh vũ trang.

Tháng 5 năm 1976, trước yêu cầu to lớn của việc tăng cường lực lượng Công an nhân dân vũ trang phía Nam và triển khai phát triển hệ thống đồn, trạm biên phòng các tuyến biên giới đất liền, bờ biển, hải đảo ở miền Nam, 130 cán bộ, chiến sĩ, đảng viên, đoàn viên Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng được lệnh tiếp tục lên đường để chi viện. Năm 1977, Công an vũ trang Hải Phòng tiếp tục tuyển chọn, huấn luyện và bổ sung 05 đợt gồm 847 cán bộ, chiến sĩ cho các tỉnh An Giang, Kiên Giang. Riêng Trạm Công an nhân dân vũ trang Cảng, do tính chất, yêu cầu của công tác nghiệp vụ cửa khẩu, Bộ Tư lệnh chỉ đạo chủ yếu rút bớt số cán bộ lãnh đạo chỉ huy của Trạm để tăng cường cho các cảng Đà Nẵng, Vũng Tàu và Sài Gòn. Tháng 8 năm 1977, 03 cán bộ của Trạm Cảng gồm đồng chí Thành, chính trị viên, đồng chí Tuế, đồng chí Đạt, cán bộ đại đội, lên đường nhận nhiệm vụ ở 03 cảng trên.

Quá trình bổ sung tăng cường gặp nhiều khó khăn do việc phải chia ra thành nhiều đợt, tổ chức liên tục bị xáo trộn, quân số, các đơn vị đã cố gắng lựa chọn đủ yêu cầu về số lượng và chất lượng theo sự chỉ đạo của trên, đảm bảo giao quân an toàn, đúng thời gian quy định. Trong số đi làm nhiệm vụ chi viện có nhiều đồng chí đã từng chiến đấu ở chiến trường miền Nam, nhưng khi nhận được lệnh đã rất phấn khởi tiếp tục lên đường.

Từ cuối năm 1977 đầu năm 1978, tình hình các tuyến biên giới, bờ biển và hải đảo nước ta có nhiều diễn biến phức tạp. Ở tuyến biên giới Tây Nam, tập đoàn Pôn Pốt - Iêng-xa-ry ở Cam-pu-chia tiến hành các hoạt động quân sự chống Việt Nam ngay sau ngày miền Nam nước ta được giải phóng. Chúng thực hiện di dân ở vùng biên lùi sâu vào nội địa tạo thành vành đai trắng dọc biên giới, đưa các lực lượng quân sự áp sát biên giới, thường xuyên hoạt động khiêu khích, gây tình hình căng thẳng. Quân chủ lực từ 07 sư đoàn, giữa năm 1975, phát triển lên thành 23 sư đoàn cuối năm 1978. Năm 1976, chúng sử dụng 4 sư đoàn năm 1977 là 12 sư đoàn, năm 1978 lên tới 18 sư đoàn áp át biên giới. Trước diễn biến phức tạp ở khu vực biên giới Tây Nam, Bộ Tư lệnh đã điều động 5.000 cán bộ, chiến sĩ tăng cường cho khu vực này: Điều Trung đoàn 2 đang làm nhiệm vụ cơ động tuyến biển lên làm nhiệm vụ cơ động bảo vệ biên

giới quốc gia ở Tây Ninh; thành lập Trung đoàn 4 làm nhiệm vụ cơ động bảo vệ biên giới ở hai tỉnh An Giang, Kiên Giang. Đồng thời Bộ Tư lệnh chỉ thị các tỉnh khẩn trương thành lập các phân đội cơ động và hoàn chỉnh các phương án chiến đấu. Thường trực Bộ Tư lệnh ở phía Nam đã chỉ đạo, tổ chức 65 lớp bồi dưỡng giáo viên cho các đơn vị cơ sở làm nhân cốt huấn luyện, 25 lớp huấn luyện ngắn ngày cho cán bộ chỉ huy chủ chốt, thống nhất các hình thức chiến thuật, chiến đấu bảo vệ đồn, sử dụng các loại vũ khí, khí tài, tổ chức đảm bảo thông tin liên lạc, đảm bảo vật chất chiến đấu và dự phòng... Trung tướng Trần Quyết - Tư lệnh kiêm Chính ủy cùng các Phó tư lệnh và các đoàn cán bộ của Bộ Tư lệnh đã trực tiếp vào kiểm tra công tác chuẩn bị chiến đấu của Công an vũ trang các tỉnh trên tuyến biên giới Tây Nam, trọng điểm là các tỉnh Kiên Giang, An Giang, Tây Ninh.

Trong các cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam, các đơn vị Công an nhân dân vũ trang đã đánh gần 200 trận, diệt hơn 6.000 tên, bắt 37 tên, thu hơn 700 súng các loại cùng nhiều phương tiện, khí tài chiến tranh, giúp đỡ trên 20.000 dân Cam-pu-chia chạy sang lánh nạn, có nơi ăn, ở, cơ sở sinh sống; bảo vệ hàng vạn đồng bào ta ở biên giới an toàn và toàn vẹn lãnh thổ biên giới của Tổ quốc. Góp phần vào chiến công xuất sắc đó, có công sức và cả máu xương của nhiều cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã chiến đấu hy sinh trên các chiến trường, bảo vệ toàn vẹn biên giới thiêng liêng của Tổ quốc.

Để phối hợp, chia sẻ khó khăn với các đơn vị trực tiếp chiến đấu và chấp hành mệnh lệnh của Bộ Tư lệnh, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Công an vũ trang Hải Phòng, từ năm 1978, đã có chủ trương cán bộ, chiến sĩ các đơn vị luôn sẵn sàng chi viện cho các tỉnh trên tuyến biên giới Tây Nam khi có lệnh. Ngày 05 tháng 7 năm 1978, nhằm chủ động đối phó với mọi âm mưu, hoạt động của địch, Bộ Tư lệnh chỉ thị cho toàn lực lượng phải nâng cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới Tổ quốc trong tình hình mới (CT35). Chấp hành Chỉ thị của Bộ Tư lệnh và kế hoạch công tác huấn luyện của Cục Tham mưu (KH 03/TM tháng 01-1978), Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng tổ chức tuyển quân, gọi nhập ngũ và huấn luyện 1.750 chiến sĩ mới. Tháng 9 năm 1978, khoá huấn luyện kết thúc, 1200 chiến sĩ mới được biên chế thành 4 đại đội hành quân vào Nam bổ sung cho Công an nhân dân vũ trang các tỉnh An Giang, Đồng Nai, Sông Bé. Số thanh niên vừa qua khỏi tuổi vị thành niên, trong những bộ quân phục gắn quân hàm xanh còn thơm mùi vải mới rất hăm hở trong không khí xuất quân. Tuyệt nhiên không một trường hợp nào thoái thác, đào bỏ ngũ.

Cuối năm 1978, quân đội ta cùng lực lượng vũ trang cách mạng và nhân dân Cam-pu-chia mở cuộc tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt. Ngày 07 tháng 01

năm 1979, thủ đô Phnôm Pênh được giải phóng. Ngày 10 tháng 01 năm 1979, nước Cộng hoà nhân dân Cam-pu-chia được thành lập. Ngày 18 tháng 2 năm 1979, Hiệp ước hoà bình hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Cam-pu-chia được ký kết. Biên giới Việt Nam - Cam-pu-chia từ đối địch chuyển thành hữu nghị.

Sau khi đất nước Cam-pu-chia thoát khỏi họa diệt chủng, công tác bảo vệ cơ quan đầu não, truy quét tàn quân địch, bảo vệ biên giới, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và thành quả cách mạng đứng trước những thách thức lớn. Theo yêu cầu của bạn, lực lượng Công an nhân dân vũ trang đã khẩn trương tổ chức 07 trung đoàn Biên phòng sang làm nghĩa vụ quốc tế trên đất Cam-pu-chia. Bộ Tư lệnh chỉ thị cho một số đơn vị cấp tỉnh thành, trong đó có Hải Phòng, phải tổ chức lực lượng đủ sức làm nhiệm vụ quốc tế giúp bạn và phải gấp rút tuyển quân, huấn luyện chiến sĩ mới để bổ sung tiếp cho Công an nhân dân vũ trang các tỉnh phía Nam. Công tác tuyển chọn và huấn luyện quân được Ban Chỉ huy Công an vũ trang Hải Phòng chỉ đạo sát sao và gấp rút triển khai. Từ các phòng, ban cơ quan đến Tiểu đoàn 19 làm nhiệm vụ huấn luyện đã tích cực hoạt động đảm bảo đúng các yêu cầu, chỉ tiêu của Bộ Tư lệnh lực lượng đã đề ra. Các đơn vị đồn, trạm cũng tích cực lựa chọn cán bộ, chiến sĩ theo sự hướng dẫn của Ban chỉ huy thành. Với những cố gắng phấn đấu chung của các đơn vị trong toàn thành phố, đến tháng 3 năm 1979, trong đội hình chung của lực lượng đi làm nhiệm vụ quốc tế giúp bạn, 450 cán bộ, chiến sĩ Công an vũ trang Hải Phòng đã có mặt, bổ sung cho Trung đoàn 12 lên đường đi Cam-pu-chia, 900 đồng chí khác tiếp tục lên đường nhận nhiệm vụ bổ sung cho các tỉnh phía Nam.

Từ sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (30-4-1975) cho đến tháng 6 năm 1979, vừa chiến đấu, công tác, xây dựng lực lượng vừa làm nhiệm vụ chi viện giúp các đơn vị bạn, hơn 3.000 cán bộ, chiến sĩ Công an vũ trang Hải Phòng đã có mặt tại các tỉnh phía Nam và làm nghĩa vụ quốc tế ở Cam-pu-chia. Ở bất cứ vị trí công tác, địa bàn, chiến trường nào, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đều hoàn thành nhiệm vụ được giao. Dịp kỷ niệm 20 năm ngày thành lập lực lượng (3-3-1979), đồng chí Bí thư Thành ủy Hải Phòng đánh giá: "*Nhận rõ nhiệm vụ lịch sử của giai đoạn cách mạng mới, hàng nghìn cán bộ, chiến sĩ Công an vũ trang Hải Phòng đã hăng hái lên đường làm nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc. Nhiều đồng chí chiến đấu dũng cảm, lập công xuất sắc, có đồng chí anh dũng hy sinh, tô thêm truyền thống vẻ vang của thành phố Cảng anh hùng*".

II. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC, BÁM SÁT CƠ SỞ, GIỮ VỮNG AN NINH, TRẬT TỰ BIỂN ĐẢO, HẢI CẢNG

Sau hơn ba mươi năm tiến hành chiến tranh giải phóng dân tộc, đất nước thống nhất, trước tình hình và nhiệm vụ mới, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng cùng toàn lực lượng gấp rút triển khai công tác bảo vệ biên giới quốc gia.

Trước nhiệm vụ mới hết sức nặng nề, lực lượng gặp không ít khó khăn, nhất là về quân số ở nhiều đơn vị, bộ phận thiếu đến mức gay gắt. Công tác tổ chức, biên chế, tư tưởng cán bộ, chiến sĩ ở cơ sở có nhiều biến động, xáo trộn lớn... Tại Trạm Cảng, trên 75% quân số là chiến sĩ mới, được điều từ các đơn vị khác bổ sung về. Một số chỉ mới qua huấn luyện tân binh, kinh nghiệm công tác, kiến thức xã hội ợn non yếu. Việc tiếp xúc, giải quyết các công việc phức tạp, đấu tranh bảo vệ chủ quyền liên quan đến đường lối đối ngoại, pháp luật quốc tế và pháp luật của Nhà nước ta trở thành những khó khăn, lúng túng cho đơn vị. Hiểu biết của anh em về quy chế, tính chất đối nội, đối ngoại còn hết sức hạn chế. Mặt khác, việc tổ chức trang bị liên lạc còn hết sức nghèo nàn, doanh trại, nhà ở (như đơn vị Đại đội 1 đảo Đình Vũ) thiếu thốn nhiều. Nhu cầu về sự ổn định ăn ở, sinh hoạt, công tác... đặt ra rất lớn. Tại Đại đội 3 cơ động, quân số chi viện nhiều, có thời điểm chỉ còn "khung đại đội". Biên chế chỉ huy của Đại đội luôn luôn thiếu. Ban chỉ huy đại đội thường xuyên chỉ có 01 đồng chí. Số cán bộ cũ xuất hiện tư tưởng muốn xả hơi chuyển ngành... Trước tình hình trên, tháng 5 năm 1975, Đảng ủy - Ban chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố đã họp ra Nghị quyết lãnh đạo các đơn vị xây dựng quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ và bổ sung hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án công tác, chiến đấu, tăng cường bám sát cơ sở để chỉ đạo xử lý giải quyết tình hình, ổn định tổ chức trước những biến động thiếu hụt về quân số. Thực hiện chủ trương đó, các đơn vị đồn, trạm đã linh hoạt sáng tạo cải tiến các biện pháp, phương pháp và chế độ công tác, khắc phục khó khăn, ổn định và củng cố nền nếp hoạt động nhằm hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Ở đơn vị Trạm Công an vũ trang Cảng, các loại sổ sách, biểu mẫu đăng ký, thống kê, thủ tục kiểm soát người và phương tiện xuất nhập cảnh, ra vào hai miền Nam - Bắc được cải tiến theo hướng nhanh gọn, chú trọng chất lượng, đảm bảo nguyên tắc, tránh sơ hở. Khối lượng tàu vào cảng 6 tháng năm 1975 tuy có giảm so với cùng thời gian đầu năm 1974 (241/259 lượt chiếc), nhưng lưu lượng tàu trong cảng lại lớn. Đặc biệt, số tàu có trọng tải trên một vạn tấn có ngày lên tới 40 chiếc neo đậu trên các khu vực Bạch Đằng, Nam Triệu... Công tác kiểm soát, bảo vệ hết sức phức tạp, vất vả. Nhưng nhờ các chế độ thủ tục cải tiến, nền nếp công tác đã dần được khôi phục đảm bảo mọi con tàu đều được bảo vệ an toàn, đúng thủ tục, nguyên tắc

Ngày 30 tháng 4 năm 1975, chiếc tàu Cuba mang tên Juguani, trọng tải

một vạn tấn, là chiếc tàu nước ngoài đầu tiên sau khi miền Nam được hoàn toàn giải phóng chở 9.800 tấn đường từ miền Bắc rời cảng Hải Phòng đi Đà Nẵng. Cán bộ, chiến sĩ Trạm Cảng Hải Phòng đã làm thủ tục xuất bến cho tàu một cách nhanh chóng, thuận tiện. Thủy thủ bạn rất hài lòng. Ngày 21 tháng 5 năm 1975, tàu Sông Hương, lần đầu tiên chở 202 người của sáu cơ quan, chủ yếu là bộ đội và an ninh từ cảng Sài Gòn ra Hải Phòng, cũng đã được các chiến sĩ biên phòng Trạm Cảng làm thủ tục vào Cảng chu đáo, an toàn. Những người con của miền Bắc thân yêu sau nhiều năm chiến đấu ở chiến trường miền Nam trở về quê hương trên tàu Sông Hương cảm thấy rất dễ chịu, ấm cúng trong không khí hoà bình của thành phố Cảng. Chỉ tính riêng sáu tháng đầu năm 1975, cán bộ, chiến sĩ Công an vũ trang Trạm Cảng đã bảo vệ an toàn, làm thủ tục xuất nhập cảnh cho 220 lượt tàu với 7.872 lượt thuyền viên của tàu 10 nước đến Hải Phòng và 09 lượt tàu với 326 lượt thuyền viên của ta đi ra các nước.

Trong nhiều công việc bề bộn, phải đảm bảo hoàn thành nhiều mặt công tác, cuối tháng 3 đầu tháng 4 năm 1975, phối hợp với Ban Trinh sát (thuộc Ban Chỉ huy thành phố), đội Trinh sát biên phòng Cảng đã kết thúc thắng lợi Chuyên án 375. Sau nhiều ngày dày công điều tra, sử dụng nhiều biện pháp nghiệp vụ, ta đã khám phá một nhóm chuyên trộm cắp dây nilông trên tàu nước ngoài. Kết thúc chuyên án, Trạm cảng đã đề nghị truy tố 10 tên, răn đe cải tạo tại chỗ 11 tên. Sau chuyên án này, việc trộm cắp dây nilông trên các tàu nước ngoài khi neo đậu ở cửa Nam Triệu, cửa Bạch Đằng giảm hẳn. Thủy thủ các tàu thấy yên tâm hơn khi vào Cảng và cảm ơn các chiến sĩ biên phòng Việt Nam. Song song các mặt hoạt động trên, cán bộ, chiến sĩ Trạm Cảng còn làm tốt công tác vận động quần chúng phục vụ công tác bảo vệ Cảng. Trên cơ sở nghiên cứu nắm vững tình hình thực tế, Ban Chỉ huy Trạm đã phân công cán bộ xuống từng khối cơ quan, đề xuất các nội dung tuyên truyền, nâng cao ý thức cảnh giác đối với cán bộ, công nhân viên công tác ở khu vực biên phòng. Do vậy, công nhân viên làm việc tại Cảng đã tích cực phối hợp, giúp đỡ Công an biên phòng làm tốt công tác bảo vệ tàu nước ngoài. Tiêu biểu: Ngày 18 tháng 10 năm 1975, được sự giúp đỡ, phát hiện của quần chúng, các chiến sĩ Công an vũ trang Trạm Cảng đang bảo vệ tàu LEPZICH (Đức) đã bắt quả tang 02 tên Hoàng Xuân Lập (Ty Kho hàng) và Đặng Văn Thông (Công ty Kiểm kiện) thông đồng lấy cắp 68 gọng kính khi tàu đang đỗ tại cảng. Thuyền trưởng của tàu bạn đã hết sức cảm ơn Trạm Biên phòng Cảng.

Theo sự chỉ đạo của Đảng ủy - Ban Chỉ huy Công an vũ trang thành phố, các đồn đẩy mạnh các hoạt động, củng cố, nâng cao chất lượng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc ở 18 xã, 20 hợp tác xã sản xuất trên mặt nước. Sơ kết phân loại 6 tháng đầu năm 1975, 19 trong 24 xã ở khu vực biên phòng được công

nhận là địa phương có phong trào đạt loại khá. Các xã Vinh Quang (Đồn Công an nhân dân vũ trang 38), xã Xuân Đám (Đồn Công an nhân dân vũ trang 28)... là những xã thuộc loại trung bình đã vươn lên diện xã khá. Cán bộ, chiến sĩ các đồn biên phòng còn tích cực tham gia xây dựng cơ sở chính trị ở địa phương, đề xuất các kế hoạch, biện pháp củng cố, phát huy vai trò của các chi bộ, chi đoàn, hội phụ nữ, các lực lượng công an, dân quân; tổ chức tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ trị an cho trên 6.000 lượt người; tham gia củng cố 03 hợp tác xã nghề cá từ yếu trở thành khá: Thủy Giang (Đồn Công an nhân dân vũ trang 34), Thống Nhất và Cao Minh (Đồn Công an nhân dân vũ trang 30). Cùng với công tác vận động quần chúng, làm tốt công tác bảo vệ trị an ở khu vực biên phòng, cán bộ, chiến sĩ ở các đồn đã dũng cảm, mưu trí, tận tình cứu giúp nhân dân, bảo vệ tài sản của Nhà nước trong những trường hợp khó khăn hoạn nạn. Trưa ngày 11 tháng 4 năm 1975, tại khu vực cửa vịnh Cát Bà, những con thuyền của ngư dân đang về bến sau những chuyến đánh cá dài ngày trên biển thì một cơn lốc bất ngờ ập đến làm hàng chục thuyền của ngư dân có nguy cơ bị đắm. Cán bộ, chiến sĩ Trạm kiểm soát Cát Bà - Đồn biên phòng 28 nhanh chóng dùng những phương tiện sẵn có lao ra để cứu người và thuyền của dân. Sau nhiều giờ chống chọi, vật lộn với sóng gió, mưa bão, Trạm Cát Bà đã cứu được 16 thuyền và 38 người dân thoát nạn. Hành động dũng cảm quên mình vì dân của cán bộ, chiến sĩ biên phòng được nhân dân đảo Cát Bà hết sức khâm phục và Ủy ban nhân dân huyện khen ngợi. Năm 1975, cùng với thành tích trong nhiệm vụ giữ gìn an ninh khu vưc I biển, đảo, Đồn Công an nhân dân vũ trang 28 đã được Bộ Tư lệnh tặng danh hiệu là Đơn vị Quyết thắng.

Công tác vũ trang, bảo vệ lãnh tụ và các đoàn khách quốc tế đến Hải Phòng (đặc biệt, trong dịp mít tinh và Quốc khánh 02-9-1975) đã được xây dựng kế hoạch, phương án bảo vệ chu đáo và tỉ mỉ, đảm bảo tuyệt đối an toàn, không bị động trong mọi tình huống. Đại đội 79 sắp xếp lại tổ chức, lựa chọn bổ sung cán bộ, chiến sĩ cho các địa bàn, mục tiêu trọng điểm. Các phương án cũng được điều chỉnh lại. Các vị trí vọng gác được tính toán bố trí ở những vị trí có giá trị chiến thuật. Các phương án chiến đấu, bảo vệ được kiểm tra đánh giá lại và tổ chức diễn tập thực binh... Nhờ các hoạt động đó, đơn vị đã hoàn toàn giành được thế chủ động trong công tác. Tháng 9 năm 1975, đơn vị đã bảo vệ an toàn 25 đoàn khách quốc tế: Các đoàn Cuba, Đan Mạch, Ba Lan, Mô-Zăm-Bích...; 05 đoàn đại biểu miền Nam ra miền Bắc dự lễ Quốc khánh và khánh thành lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Hà Nội đến thăm, tham quan thành phố, khu nghỉ mát Đồ Sơn. Tháng 10 năm 1975, Đại đội 79 liên tiếp bảo vệ các hội nghị của các cơ quan Trung ương: Khoa giáo trung ương, Ủy ban kế hoạch Nhà nước (đều do Bí

thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng chủ trì)... Các hội nghị đã được bảo vệ tuyệt đối an toàn.

Trong điều kiện vừa chiến đấu vừa xây dựng tổ chức, điều chỉnh biên chế, đồng thời khẩn trương huấn luyện chiến sĩ mới và làm nhiệm vụ chi viện, cán bộ, chiến sĩ Công an vũ trang Hải Phòng liên tục hoàn thành mọi nhiệm vụ chính trị được giao. Tổng kết năm 1975, 13 đơn vị trong toàn thành phố được công nhận là *Đơn vị Quyết thắng*. Trong đó, Trạm Công an nhân dân vũ trang Cảng, Đồn Công an nhân dân vũ trang 28 và Đại đội 79 được đánh giá là ba lá cờ đầu của Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng.

Sau một thời gian tương đối ổn định, đầu năm 1976, tình trạng kẻ xấu đột nhập lên tàu neo đậu ở Cảng cắt trộm dây nilông lại tiếp diễn. Từ kinh nghiệm của chuyên án 375, Trạm Cảng đã lập phương án triệt phá bọn trộm cắp, bảo vệ tài sản các con tàu, tạo sự yên tâm cho các thuyên viên. Cán bộ trinh sát của Trạm và Đội Giám hộ cầu tàu đã kiên trì tổ chức lực lượng, mật phục nhiều đêm liền trên một số tàu nước ngoài để bắt quả tang các đối tượng trộm cắp dây nilông. Ngày 16 tháng 3 năm 1976, tổ phục kích do thiếu úy Biền, Đại đội 1, phụ trách đã bắt quả tang 2 đôi tượng đột nhập lên tàu trộm cắp dây nilông. 3 giờ 30 phút ngày 16 tháng 3 năm 1976, tổ phục kích trên tàu Simferopon bắt Lê Văn Chữ quê ở Thủy Nguyên. 2 giờ 30 phút ngày 16 tháng 3 năm 1976, tổ lại bắt được Nguyễn Văn Khải (19 tuổi, trú quán tại 4b Lý Thường Kiệt, quận Hồng Bàng) lên tàu Sinaya. Tang vật của cả hai vụ đều là những con dao bài sắc dùng để hành nghề. Sau hai vụ này, suốt một thời gian dài, việc trộm cắp dây nilông trên các tàu biển hầu như không tái diễn.

Tháng 4 và tháng 5 năm 1976, 2 chuyến tàu chở tù binh là ngụy quân, ngụy quyền được đưa ra miền Bắc tập trung cải tạo, qua Cảng Hải Phòng. Đây là công việc cần phải giữ bí mật tuyệt đối. Ngay cả việc bảo vệ tàu vào Cảng, Trạm Công an nhân dân vũ trang Cảng cũng được báo hết sức gấp, thời gian để chuẩn bị kế hoạch bảo vệ hầu như không có. Mặc dù vậy, do đã chủ động, dự kiến các tình huống từ trước, cán bộ, chiến sĩ được quán triệt nên đơn vị đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Vào lúc 1 giờ sáng ngày 10 tháng 7 năm 1976, tổ bảo vệ xà lan 90 chở hàng của Nhà nước phát hiện có gần chục chiếc thuyền nan của các đối tượng buôn bán đã cặp mạn vừa mua hàng vừa lấy trộm tài sản. Các đồng chí Hợp, Luân, Tuyên, Dự làm nhiệm vụ bảo vệ xàlan của Trạm Cảng đã kiên quyết bắt giữ số người phạm pháp và phương tiện trên. Bọn này chống trả rất quyết liệt. Trên đoạn sông nước, từ xàlan vào bờ, các chiến sĩ đã phải kiên trì chống lại sự giằng co của bọn trộm cắp. Một tên trong bọn lợi dụng đêm tối dùng mái chèo

đập vào đầu đồng chí Hợp. Đồng chí bị chấn thương sọ não. Đồng đội vừa đưa được vào bờ thì Hợp tắt thở. Tấm gương quên mình bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa của hạ sĩ Nguyễn Quang Hợp đã làm cho cán bộ, chiến sĩ Công an vũ trang và nhân dân Hải Phòng vô cùng thương tiếc. Cũng ngay trong đêm đó, lực lượng Công an vũ trang Cảng phối hợp với các đơn vị đã bắt được một số đối tượng, lập hồ sơ, đề nghị xử lý theo pháp luật.

Ở Đồn Công an nhân dân vũ trang 34 vào cuối tháng 4 đầu tháng 5 năm 1976, vận dụng tổng hợp các biện pháp như trinh sát, vận động quần chúng, đã phát hiện một số đối tượng phản động đội lốt tôn giáo chui được vào Ban Hành giáo xứ Xâm Bồ (xã Nam Hải, huyện An Hải). Chúng tuyên truyền, tập hợp được một số giáo dân lạc hậu, mượn danh nghĩa dạy kinh bổn, thánh ca, chụp ảnh đám đông rồi xuyên tạc, phô trương thanh thế, kích động quần chúng chống đối chính quyền, hành động trái với chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước trong chính sách tôn giáo. Nhờ sự giúp đỡ của quần chúng, các chiến sĩ Đồn 34 đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn một số giáo dân bị kích động chuẩn bị làm một số việc trái với quy định của chính quyền địa phương. Qua thu thập nắm chắc chứng cớ, Đồn đã tham mưu cho chính quyền địa phương cảnh cáo 19 tên, bắt tập trung đưa đi cải tạo 01 tên. Sau vụ này, tình hình trật tự an ninh trong giáo dân xứ Xâm Bồ dần dần ổn định. Bà con tin tưởng hơn vào đường lối của Đảng, tôn trọng và chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước, yên tâm sản xuất. Cuối tháng 5 năm 1976, Đồn Công an nhân dân vũ trang 38 cũng phát hiện một trường hợp thư nặc danh từ Vũng Tàu gửi về Đông Tác, xã Đại Hợp, huyện Kiến Thụy, kêu gọi giáo dân tự tháo dỡ nhà thờ, để lấy cớ phản đối chính sách tôn giáo của Đảng. Âm mưu kích động giáo dân được ngăn chặn kịp thời. Trên 22 tài liệu có nội dung xuyên tạc đường lối của Đảng xấu gửi từ miền Nam ra đã bị phát hiện, không để chúng tán phát, gây rối tình hình an ninh ở địa phương.

Những tháng cuối năm 1976, thông qua các biện pháp nghiệp vụ, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã tiến hành sưu tra, xác định lại địa bàn, bố trí lại các phương án bí mật, ở 04 địa bàn trọng điểm của khu vực biên phòng thành phố gồm: Khu vực Cảng Hải Phòng, thị trấn Cát Bà (huyện Cát Hải), xóm 7, xóm 8 xã Nam Hải và thị xã Đồ Sơn (đồn 34); khảo sát, sưu tra, lên danh sách 1.038 đối tượng chính trị và 314 đối tượng hình sự. Qua đó, có kế hoạch đấu tranh nghiệp vụ đối với 02 đối tượng trọng điểm (HN 374 và HN 390), xây dựng được 10 cơ sở bí mật đặc biệt và 26 cơ sở bí mật khác. Phòng Trinh sát (thuộc Ban Chỉ huy thành phố) còn chỉ đạo đội Trinh sát Trạm Cảng tiến hành lập được 1.480 thẻ điều tra nghiên cứu đối với đối tượng làm việc trên các tàu tư bản (thuộc 40 quốc tịch), chụp 4.440 ảnh các thuyền viên, phục vụ việc lập thẻ

nghiệp vụ, bắt mối, làm quen và xây dựng được cơ sở mật trong thuyền viên trên tàu nước ngoài phục vụ công tác điều tra nghiên cứu.

Ngày 01 tháng 01 năm 1977, nhận được nguồn tin do cơ sở mật cung cấp, vận dụng các biện pháp kiểm soát công khai và phối hợp với Hải quan Cảng, Đội trinh sát Công an nhân dân vũ trang Cảng đã bắt quả tang tại cầu Cảng chính một thuyền viên của tàu Kim Seng (Quốc tịch Pa-na-ma) đang vận chuyển trái phép 58 kg đá lửa cho một đối tượng ở nội thành Hải Phòng. Thông qua vụ này, ta đã khám phá ra một tổ chức chuyên buôn lậu với các tàu viễn dương và các tàu nước ngoài cập cảng Việt Nam.

Với nhiệm vụ bảo vệ lãnh tụ và cơ quan đầu não của Đảng, Đại đội 79 đã xây dựng và triển khai phương án bảo vệ an toàn 15 đoàn đại biểu Đảng Cộng sản và công nhân các nước sang dự Đại hội Đảng ta (Đại hội IV - họp cuối năm 1976) xuống nghỉ và tham quan tại Đồ Sơn. Đại đội đã được các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước khen ngợi, được Đảng ủy - Ban chỉ huy Công an vũ trang thành phố tặng Cờ thi đua khá nhất.

Ngày 9 tháng 4 năm 1977, Đảng bộ Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã tiến hành Đại hội lần thứ XI. Hơn 100 đại biểu của 20 chi bộ toàn lực lượng Công an nhân dân vũ trang thành phố đã có mặt đầy đủ. Đại hội đánh giá trong hai năm qua chúng ta "*đã hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên phòng, hải đảo và hải cảng, bảo vệ tuyệt đối an toàn mọi mặt hoạt động của lãnh tụ góp phần giữ gìn trật tự trị an thành phố". Đại hội cũng xác định nhiệm vụ của toàn Đảng bộ trong 02 năm tiếp theo là phải "bảo vệ tuyệt đối an toàn mọi mặt hoạt động của lãnh tụ", "bảo vệ tuyệt đối an toàn lãnh tụ, bảo vệ vững chắc an ninh biên phòng, hải đảo và hải cảng, góp phần giữ gìn trật tự trị an thành phố trong tình hình mới... từng bước đưa các mặt công tác sinh hoạt vào nền nếp chính quy, ổn định cơ bản về nơi ăn, ở, làm việc của cán bộ, chiến sĩ.*" Lập thành tích chào mừng thành công của Đại hội, trong 02 ngày 11-4 và 12-4-1977, tàu 210 của Hải đội 4 tuần tra bảo vệ chủ quyền vùng biển kịp thời phát hiện và truy đuổi, bắt giữ được 04 tàu nước ngoài xâm phạm đánh bắt hải sản trái phép ở phía Đông Nam và Đông Bắc đảo Hòn Dấu, Đồ Sơn. Ta thu hồi 02 tấn cá và hoàn chỉnh hồ sơ cảnh cáo trục xuất tàu này khỏi vùng biển nước ta. Cuối tháng 4 năm 1977, do phương tiện tuần tra của ta còn thiếu, khả năng hoạt động trên biển có nhiều hạn chế, việc xử lý tàu thuyền nước ngoài xâm phạm vùng biển chưa kiên quyết, nên hoạt động xâm phạm lãnh hải của tàu thuyền nước ngoài ngày càng tăng. Có thời điểm đã có hàng trăm lượt chiếc tàu nước ngoài xâm phạm trái phép vùng biển ở các khu vực gần đảo Long Châu và Bạch Long Vĩ. Trước những diễn biến phức tạp trên,

Đảng ủy - Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng chỉ đạo các đơn vị Hải đội 4 tàu thuyền, Đồn Công an nhân dân vũ trang 28 Cát Bà và Đồn Công an nhân dân vũ trang 30 Cát Hải khắc phục khó khăn, tăng cường phối hợp, tận dụng các phương tiện sẵn có, kể cả việc trưng dụng phương tiện của ngư dân để hỗ trợ cho việc truy đuổi và bắt giữ tàu thuyền nước ngoài xâm phạm lãnh hải. Bằng nỗ lực lớn và quyết tâm cao, chỉ trong thời gian ngắn, từ cuối tháng 4 đầu tháng 5 năm 1977, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã bắt giữ 28 chiếc tàu của nước ngoài vào sâu trong nội hải nước ta để đánh bắt trộm hải sản. Theo sự chỉ đạo trên, số tàu bị ta bắt giữ đều giải quyết theo cách xử lý cảnh cáo, thu hồi số cá đã bị đánh bắt và trục xuất khỏi khu vực biển nước ta. Cách giải quyết như vậy đã có tác dụng hạn chế đến mức thấp các vụ tàu thuyền nước ngoài xâm phạm lãnh hải của Việt Nam.

Cùng với công tác sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu, công tác tham mưu, huấn luyện nhằm nâng cao năng lực nghiệp vụ, kịp thời bổ sung lực lượng cho các đơn vị được Ban chỉ huy Công an vũ trang Hải Phòng hết sức chú trọng. Quý II năm 1977, Phòng Tham mưu đã khắc phục những thiếu thốn về cơ sở vật chất, bố trí nơi ăn nghỉ cho các lớp huấn luyện nghiệp vụ, cải tiến phương pháp soạn giáo án và tổ chức thực hiện, mở được 10 lớp huấn luyện cho 222 đồng chí về nghiệp vụ trinh sát, nghiệp vụ quản lý Cảng và công tác vận động quần chúng. Mặt khác, Phòng Tham mưu đã phối hợp cùng các phòng, ban ở cơ quan Ban Chỉ huy thành phố chỉ đạo, huấn luyện 05 khoá tân binh, gồm 993 chiến sĩ, đạt kết quả tốt. Hầu hết số chiến sĩ mới đều phát huy tốt khả năng của mình trên cương vị công tác mới.

Đồng thời với các hoạt động chuyên môn, các đơn vị đã tích cực thi đua làm công tác hậu cần, xây dựng đơn vị khang trang, to đẹp hơn. Đồn Công an nhân dân vũ trang 28 tổ chức khai thác được 150m^3 đá. Đại đội 3 sản xuất được 10 vạn viên gạch, để phục vụ yêu cầu xây dựng doanh trại. Cán bộ, chiến sĩ Hải đội 4, với tinh thần tự lực tự cường, khắc phục khó khăn, tự sửa chữa được 03 tàu hỏng, không phải đưa đi sửa chữa tại xưởng, tiết kiệm cho Nhà nước một số tiền lớn... Các đơn vị còn tích cực khai hoang phục hoá, cải tạo đất để cấy lúa, trồng rau, chăn nuôi gia súc gia cầm, phát triển kinh tế, góp phần cải thiện bữa ăn, nâng cao sức khỏe của cán bộ, chiến sĩ trong điều kiện khó khăn chung của đất nước. Tổng kết công tác hậu cần năm 1977, toàn thành đã thu được 14.970 kg tôm cá, 3.118 kg thịt, 16.744 kg rau xanh và 52.970 kg lương thực. Với các mặt phấn đấu công tác và thành tích trên, năm 1977, Công an vũ trang Hải Phòng đã được Bộ Nội vụ tặng cờ *"Đơn vị thi đua xuất sắc*".

Cuối năm 1977, đầu năm 1978, tình hình các tuyến biên giới, bờ biển và

hải đảo nước ta tiếp tục có những diễn biến phức tạp do các hoạt động xâm nhập lãnh hải của tàu thuyền nước ngoài và các hoạt động trốn ra nước ngoài ngày càng gia tăng. Nhiều vụ xâm phạm rất nghiêm trọng, công tác bảo vệ của ta còn có nhiều sơ hở. Ngày 01 tháng 12 năm 1977, trước tình hình đó, Bộ Nội vụ đã ra chỉ thị "*Tăng cường bảo vệ tuyến biên phòng biển"* (Chỉ thị 39/BNV), giao cho các đơn vị tỉnh, thành Công an nhân dân vũ trang nhiệm vụ phải "*bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tuyến biên phòng, bảo vệ thật tốt chủ quyền lãnh hải...".* Ngày 22 tháng 01 năm 1978, Bộ Tư lệnh lực lượng phổ biến cho các đơn vị tỉnh, thành Công an vũ trang trong cả nước kế hoạch thực hiện chỉ thị của Bộ (Kế hoạch 02/HD-TM). Chấp hành các chủ trương của trên, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng tổ chức triển khai hướng dẫn thực hiện "*Một số vấn đề cơ bản trong kế hoạch tăng cường bảo vệ tuyến biên phòng biển Hải Phòng" tới các đơn vị trong toàn thành với ba mục tiêu cơ bản*:

- Đấu tranh chống gián điệp tình báo từ ngoài xâm nhập vào và vượt biển trốn ra ngoài.

- Đấu tranh chống tàu thuyền nước ngoài xâm nhập trái phép vào vùng biển nước ta...

- Đấu tranh chống các bọn tội phạm khác, bảo vệ trật tự trị an và tài sản xã hội chủ nghĩa trên tuyến biên phòng biển, hải cảng.

Các đơn vị đồn, trạm trong toàn thành đã tích cực triển khai các kế hoạch, phương án nhằm bảo vệ chặt chẽ an ninh chính trị và trật tự xã hội ở địa bàn của mỗi đơn vị đảm nhiệm. Ngày 26 tháng 02 năm 1978, ở Trạm Công an nhân dân vũ trang Cảng, chiến sĩ bảo vệ tàu P.STAR (Pa-na-ma) đã kịp thời phát hiện, bắt giữ 2 đối tượng buôn lậu chuyên nghiệp (Trung A Tắc - người Hoa, Lê Thái Nghĩa đều ở quận Hồng Bàng) đang vận chuyển gần 50kg ba kích bán cho thủy thủ trên tàu. Đặc biệt, vào hồi 13 giờ ngày 14 tháng 9 năm 1978, vận dụng các biện pháp nghiệp vụ biên phòng, đội tuần tra kiểm soát Trạm Công an nhân dân vũ trang Cảng, gồm 03 đồng chí Thuận, Hòa, Huấn, đã bắt quả tang 4 đối tượng buôn lậu tại khu vực sông Bạch Đằng (Lê Văn Trữ 28 tuổi ở An Thụy, Lê Văn Phán 25 tuổi ở An Thụy, Lê Đức Thắng 27 tuổi ở phố Trung Quốc, Trần Văn Kiệt 17 tuổi ở 61 Phan Bội Châu). Bọn này đã đổi ba kích lấy 49 đồng hồ, 4.996 bao thuốc lá ngoại (Lucky) và 13 kiện mỳ chính (643,68 kg) trên tàu Bountiful Countri, Quốc tịch Pa-na-ma. Toàn bộ đối tượng vụ án đã được chuyển giao Viện kiểm sát thành phố để xử lý theo pháp luật. Từ kết quả này, Trạm Cảng đã bổ sung phương án và đã phát hiện, xử lý nhiều vụ việc buôn lậu khác trên các tàu nước ngoài và tàu Việt Nam ra vào cảng.

Thi đua với Trạm cảng, các Đồn 28 (Cát Bà) và 30 (Cát Hải) đã làm tốt

công tác giữ gìn an toàn xã hội ở địa bàn phụ trách, phát hiện, bắt giữ xử lý nhiều vụ vi phạm an ninh trật tự. Ngày 29 tháng 3 năm 1978 tổ tuần tra của Đồn 28 trong khi làm nhiệm vụ đã phát hiện thuyền của một người dân từ Quảng Ninh đến có chở nhiều thuốc nổ, kíp nổ và dây cháy chậm dùng để đánh cá. Tổ đã thu 23 quả mìn tự tạo (mỗi quả 0,2 kg), 30 kíp nổ và 0,65 m dây cháy chậm. Ngày 04 tháng 4 năm 1978, đội tuần tra của Đồn 30 đã kịp thời phát hiện bắt giữ 02 đối tượng (Lê Anh Tuấn và Nguyễn Anh Khiêm đều ở xã Phù Long, huyện Cát Hải) dùng mìn đánh cá làm hư hỏng nặng cống ngăn nước mặn phục vụ nông nghiệp ở xã Phù Long. Cả 02 vụ trên đều được nhanh chóng hoàn chỉnh hồ sơ để đưa ra truy tố trước pháp luật.

Tháng 5 năm 1978, thực hiện quyết định điều động của thành phố, 360 cán bộ, chiến sĩ được lựa chọn từ các đồn, các đơn vị để làm nhiệm vụ tham gia các đoàn liên hiệp đổi tiền và kiểm tra tài sản của những người làm ăn phi pháp. Trước khi bắt tay vào công việc, số cán bộ, chiến sĩ này đã được tổ chức quán triệt phương châm chỉ đạo của Đảng ủy - Ban Chỉ huy thành phố. Đồng chí Vũ Sinh, Bí thư Đảng ủy, Chính ủy Công an vũ trang thành phố, nhắc nhở anh em phải thực hiện bằng được lời Bác Hồ dạy "Cần, kiệm, liêm, chính", hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Kết quả, 360 cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã hoàn thành xuất sắc đợt công tác và được các đồng chí lãnh đạo trong Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố đánh giá cao.

Cũng trong tháng 5 năm 1978, được sự ủy nhiệm của Ban Chỉ huy Công an vũ trang thành phố, Trạm Công an nhân dân vũ trang Cảng tiến hành phổ biến dự thảo quy chế tạm thời về *"Trật tự an ninh khu vực Cảng Hải Phòng"* của Ủy ban nhân dân thành phố cho đại diện hàng hải các nước Ba Lan, Liên Xô, Cộng hòa dân chủ Đức và đại diện hàng vận Trung Quốc. Những quy định này nhằm mục đích quản lý chặt chẽ hơn các phương tiện tàu nước ngoài khi neo đậu tại cảng, ngăn ngừa các hiện tượng vi phạm của thuyền viên nước ngoài, đảm bảo an ninh trật tự khu vực cảng. Đại diện hàng hải các nước đã hứa tôn trọng bản quy chế, thực hiện nghiêm chỉnh luật pháp Việt Nam, không để xảy ra các vụ việc phức tạp như thời gian qua, tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tháng 6 năm 1978, Bộ Tư lệnh quyết định chấp thuận cho thành phố xây dựng, lập lại Đồn Công an nhân dân vũ trang 32 đóng tại xã Tràng Cát huyện An Hải (còn gọi là Đồn Công an nhân dân vũ trang Tràng Cát), hoàn chỉnh thêm hệ thống đồn trạm trên toàn tuyến biên phòng và tăng cường khả năng bảo vệ thành phố (tháng 12-1970, thực hiện quyết định của Bộ Tư lệnh, Hải Phòng đã thực hiện hợp nhất Đồn 32 Tràng Cát với Đồn 34 Đồ Sơn).

Thời gian này, tình hình trên các tuyến biên giới nước ta tiếp tục diễn biến căng thẳng. Các thế lực phản động nước ngoài ráo riết thực hiện bao vây, ngăn cản, kìm hãm, phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Ở phía tây nam, tập đoàn Pôn Pốt-Iêng-xa-ry tiến công xâm lược biên giới... Tình hình diễn biến phức tạp đó đã tác động đến bọn phản động ở khu vực biên phòng cũng như nội địa nước ta. Ở Hải Phòng, các loại đối tượng ngụy quân, ngụy quyền, bọn đảng phái phản động cũ, tập hợp hoạt động chống phá ta với mọi hình thức. Có nõi, bọn chúng còn trắng trợn, táo bạo gây nên tình hình lộn xộn về an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, tạo không khí căng thẳng trong tư tưởng nhân dân. Ngay từ đầu năm 1978, thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Nội vụ, trực tiếp là sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Ban Chỉ huy thành phố đã vạch kế hoạch đối phó với tình hình mới, tiến hành rà soát, bổ sung, điều chỉnh và tổ chức huấn luyện, diễn tập lại các phương án chiến đấu, bảo vệ, phương án bảo đảm hậu cần, xe máy thông tin cơ yếu, phương án dự phòng... Đồng thời, Ban Chỉ huy thành phố cũng chủ động, tích cực chuẩn bị sẵn sàng tham gia chi viện chiến đấu bảo vệ các tuyến biên giới của Tổ quốc khi có lệnh của Bộ Tư lệnh.

Với phương châm hành động "*Tất cả phục vụ cơ sở*", Ban Chỉ huy thành phố đã cử các đoàn cán bộ xuống cơ sở kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, giúp đỡ triển khai xây dựng và thực hiện kế hoạch. Ban Trinh sát tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, xây dựng mạng lưới cơ sở mật trong quần chúng, hướng dẫn các đồn, trạm duy trì, thực hiện các chế độ, quy định về công tác nghiệp vụ theo nền nếp. Ban Tham mưu duy trì các chế độ kiểm tra, hướng dẫn thông báo tình hình, thường xuyên đôn đốc, chấn chỉnh thiếu sót trong công tác nắm tình hình, đề xuất, kiến nghị. Ban Hậu cần - Kỹ thuật kiểm tra, giúp cơ sở sửa chữa phương tiện, khí tài...

Ngày 05 tháng 7 năm 1978, nhằm chủ động đối phó với mọi âm mưu hoạt động của địch, Bộ Tư lệnh chỉ thị cho toàn lực lượng nâng cao cảnh giác sẵn sàng chiến đấu bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới Tổ quốc trong tình hình mới (Chỉ thị số 35 ngày 05-7-1978). Chỉ thị đã quy định nhiệm vụ cụ thể cho từng tuyến, từng địa bàn, từng đơn vị. Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố đã xây dựng kế hoạch đối phó với mọi tình hình và chỉ đạo các đơn vị xây dựng quyết tâm bảo vệ địa bàn. Hệ thống bố phòng, hầm hào công sự, công trình quân sự được gấp rút xây dựng, đồng thời Ban Chỉ huy thành phố đã phối hợp với Bộ Tư lệnh 350 và sở Công an thành lập Ban Bảo vệ bờ biển. Ngày 15 tháng 7 năm 1978, Ban Chỉ huy Công an vũ trang Hải Phòng đã họp phân tích tình hình cụ thể của các địa bàn và đề ra phương án, kế hoạch đối phó với tình hình xấu mới nảy sinh, chỉ đạo các đơn vị trên toàn tuyến biên phòng thành phố đảm bảo khi xảy ra chiến tranh, các Đồn Công an nhân dân vũ trang phải là người nổ

tiếng súng đầu tiên, tổ chức phối hợp với các lực lượng đánh thắng kẻ địch ngay từ trận đầu, để giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên tuyến biên phòng thành phố... (Phương án số 44/PA).

Cuối năm 1978, tình hình trên các tuyến biên giới Tây Nam và phía Bắc nước ta tiếp tục căng thẳng hơn. Bọn Pôn Pốt, Iêng-xa-ry được sự hỗ trợ từ Trung Quốc, đã ráo riết chuẩn bị mở đợt tiến công quy mô lớn vào biên giới nước ta. Trên tuyến biên giới phía Bắc cũng có những diễn biến phức tạp. Cùng với lực lượng vũ trang nhân dân cả nước, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng bình tĩnh cảnh giác trước những diễn biến hành động của các thế lực thù địch và gấp rút rà soát, hoàn chỉnh lại các phương án, kế hoạch để phòng với hành động phiêu lưu quân sự gây chiến tranh xâm lược nước ta. Mục tiêu đặt ra cho các đơn vị đồn trạm là đến cuối tháng 12 năm 1978 phải có phương án chiến đấu mới, tổ chức thực tập, bổ sung, hoàn chỉnh các mặt bảo đảm hậu cần, xăng xe, cơ yếu, thông tin liên lạc thông suốt phục vụ chỉ huy chỉ đạo. Đường dây hữu tuyến được lắp mới 7,5 km bảo đảm nối liền mạch thông tin từ các đồn, đơn vị về Ban chỉ huy thành... Công tác hiệp đồng chiến đấu với Bộ Tư lệnh Hải quân, Bộ Tư lệnh 350 và các lực lượng liên quan đến phương án phòng thủ chung của thành phố, phòng chống tập kích, khiêu khích trên biển và tung gián điệp vào khu vực biên phòng được các đơn vị, lực lượng khẩn trương rà soát lại, củng cố Ban chỉ đạo từ thành phố đến cơ sở, quán triệt toàn bộ cán bộ, chiến sĩ tinh thần quyết chiến quyết thắng. Các Đồn 28, 30, 34, 38... đã tích cực làm tham mưu cho Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện chủ trì hội nghị hiệp đồng với các lực lượng vũ trang, bán vũ trang ở địa phương xác định phương án chiến đấu chung, phân công cụ thể nhiệm vụ cho mỗi lực lượng, đồng thời đề xuất với cấp ủy địa phương chỉ đạo các xã biên phòng xây dựng phương án phòng chống gián điệp biệt kích.

***

Do sớm nhận rõ ý đồ của phía đối phương, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã chủ động chỉ đạo các đơn vị đồn trạm, địa bàn thường xuyên có điều kiện tiếp xúc với thủy thủ tàu nước ngoài phải đảm bảo đúng chính sách đối ngoại của Đảng, không để kẻ địch, phần tử xấu kích động, nhanh chóng phát hiện ý đồ khiêu khích, kịp thời có đối sách phù hợp.

Tháng 8 năm 1976, bằng biện pháp nghiệp vụ cán bộ, chiến sĩ đội công tác vận động quần chúng và đội trinh sát biên phòng Đồn 28 Cát Bà đã phát hiện, ngăn chặn ý đồ gây rối kích động của một số phần tử xấu nhằm xuyên tạc chính sách kiều vận của Đảng và Nhà nước ta đối với người Hoa từ đảo Bạch Long Vĩ về định cư ở Khe Sâu thị trấn Cát Bà. Tháng 10 năm 1976, để kịp thời

đối phó với những âm mưu, hành động mới của các thế lực thù địch, chủ động trước mọi diễn biến xấu, Ban Chỉ huy thành phố lập đoàn công tác, gồm các cán bộ nghiệp vụ tham mưu, chính trị, trinh sát, phối hợp với cán bộ các đội nghiệp vụ Công an thành phố cùng Đồn 28 tiến hành điều tra, khảo sát nắm tình hình người Hoa hai đảo Bạch Long Vĩ, Cát Bà. Qua đó, đoàn đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện tốt chính sách kiều vận, bố trí lại công việc, ổn định đời sống cho bà con người Hoa tại huyện đảo Cát Bà; đồng thời cũng rà soát nắm lại những phần tử, đối tượng chống đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước ta, để có những đối sách thích hợp, ngăn ngừa hành động phá hoại của chúng, tạo điều kiện để bà con nhanh chóng khôi phục sản xuất, ổn định đời sống.

Bằng những biện pháp tích cực, phù hợp, đồng bộ của công tác nghiệp vụ biên phòng và với sự hỗ trợ của các lực lượng trên đảo, trong năm 1977, người Hoa ở đảo Cát Bà đã có những biểu hiện yên tâm hơn. Bà con đã tự nguyện tham gia thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước như chính sách thu mua, nghĩa vụ bán sản phẩm cho Nhà nước trong lao động sản xuất đánh bắt cá... Tháng 4 năm 1977, 100% bà con người Hoa trên huyện đảo Cát Hải đã tham gia bỏ phiếu bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp (huyện đảo Cát Bà và huyện đảo Cát Hải sáp nhập thành huyện Cát Hải). Cuối năm 1977, diễn biến tình hình ở biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc cũng như trong số người Hoa ở khu vực biên phòng, nhất là khu vực đảo Cát Bà ngày càng có nhiều biểu hiện diễn biến phức tạp. Tháng 11 năm 1977, thành phố thực hiện khám nghĩa vụ quân sự, riêng phần đông thanh niên người Hoa ở huyện Cát Hải trong độ tuổi khám tuyển trốn ra biển hoặc lên rừng (gần 20 thanh niên), với lý do "tình hình biên giới Việt - Trung đang phức tạp". Được sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy Công an vũ trang thành phố, đội công tác vận động quần chúng của Đồn Công an vũ trang 28 Cát Bà đã kiên trì vận động, tuyên truyền, giáo dục, cuối cùng, số thanh niên này đã trở về đi khám tuyển. Trong số 08 thanh niên người Hoa đi khám có 03 người trúng tuyển và đã lên đường làm nghĩa vụ. Đồng thời để giữ nghiêm pháp luật, Đồn đã cảnh cáo 02 trường hợp cố tình chống đối, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta.

Đảng ủy Công an vũ trang Hải Phòng tổ chức hội nghị chuyên đề và ra nghị quyết lãnh đạo. Nghị quyết nhận định: Tình hình biên giới phía Bắc một khi diễn biến xấu hơn, hoặc việc thực hiện chính sách của ta có sai sót, bọn đối tượng trong số người Hoa sẽ lợi dụng để kích động gây chia rẽ Việt - Hoa, kích động quần chúng lạc hậu gây lộn xộn mất trật tự trị an. Do đó đối với Hoa kiều phải tuyên truyền giáo dục họ hiểu đường lối của Đảng và Nhà nước, vạch mặt bọn xấu muốn chia rẽ, phải làm cho họ thực hiện tốt các quy định của địa phương.

Quán triệt nghị quyết lãnh đạo của Đảng ủy, các Đồn 28 Cát Bà, Trạm Cảng và các địa bàn có người Hoa đã tổ chức quán triệt chủ trương đường lối của Đảng cho quần chúng người Hoa và người Việt, giúp họ nâng cao ý thức cảnh giác, không nghe và làm theo lời kẻ xấu xúi giục. Để kịp thời ổn định tình hình và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa bàn biên phòng, Ban chỉ huy Công an vũ trang thành phố đã lập đoàn cán bộ tăng cường cho Đồn 28 Cát Bà. Nhiệm vụ được giao là phải tích cực phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức các tổ vận động quần chúng xuống từng thuyền của ngư dân, đến từng hợp tác xã có đông bà con người Hoa tuyên truyền giải thích để bà con hiểu rõ đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Phương châm công tác là kiên trì vận động, thuyết phục quần chúng, đồng thời tăng cường nắm tình hình dư luận hoạt động của kẻ xấu, kịp thời đấu tranh xử lý.

Cuối tháng 3 năm 1978, Đồn công an nhân dân vũ trang 28 Cát Bà đã phối hợp với các lực lượng cố gắng làm ổn định tình hình ngoại kiều trên đảo. Đồng chí Bí thư huyện ủy Cát Hải chỉ đạo Đồn 28 cử 20 cán bộ, chiến sĩ do chính trị viên Nguyễn Văn Tiếp và đồn phó quân sự Vũ Tiến Miềng trực tiếp chỉ huy tổ chức tàu tuần tra kiểm soát và chốt chặn ở cửa vịnh và các khu vực trọng yếu trong địa bàn, tiến hành tuần tra ở quanh đảo ngăn chặn người Hoa ra đi bất hợp pháp. Nhờ đó đã hạn chế những hành động mang tính chất "ngòi nổ" kích thích việc ra đi trái phép của một số phần tử tiêu cực, chống đối trong ngoại kiều. Ngày 28 tháng 3 năm 1978, tại khu vực hợp tác xã Thu mua hải sản thị trấn Cát Bà xuất hiện khẩu hiệu: "*Tổ quốc của chúng ta là Xinh-ga-po*" (nơi có cộng đồng ngoại kiều sinh sống với mật độ cao) cùng với các tin thất thiệt về tình hình biên giới phía Bắc đã làm hoang mang số đông ngoại kiều. Một số ngoại kiều lén lút vào thành phố, đi Hà Nội. Nhiều tàu thuyền đánh cá của oại kiều ra khơi đã cập mạn tàu thuyền Trung Quốc trao đổi tin tức tình hình. Số này khi vào bờ lại tung ra nhiều tin tức, luận điệu chống đối Việt Nam... Trước tình hình trên, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải chủ trương mở đợt tuyên truyền sâu rộng về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta trong đồng bào người Hoa. Cán bộ, chiến sĩ Đồn 28 Cát Bà, cùng với Mặt trận Tổ quốc, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Công an huyện và Đoàn công tác hỗn hợp của Thành ủy đã kịp thời và thường xuyên có mặt tại những địa điểm phức tạp như hợp tác xã đánh cá, khu Tùng Vụng và những khu dân cư người Hoa để tuyên truyền, giải thích cho họ hiểu sự thật về cái gọi là "*nạn kiều*", hiểu quy định về xuất nhập cảnh; vận động bà con tin tưởng vào đường lối chính sách của Nhà nước Việt Nam yên tâm ở lại, để xây dựng cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc. Nhiều người cảm động, hứa hẹn, xác định yên tâm sản xuất trở lại.

Ngày 04 tháng 5 năm 1978, trước những biến động phức tạp trong ngoại

kiều trên toàn thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng ra Thông tri nhắc nhở các ngành, các cấp và địa phương, đơn vị cơ sở ngoại kiều về tình hình đang có những hiện tượng tiêu cực cần chấn chỉnh, để giữ vững sự ổn định về an ninh trật tự an toàn xã hội trong thành phố (Thông tư 64-TT/TU).

Ngày 17 tháng 5 năm 1978, chấp hành chỉ thị của trên, chủ trương của Thành ủy, Ban Chỉ huy cử một đoàn công tác, gồm cán bộ, chiến sĩ từ các phòng Tham mưu, Chính trị, Trinh sát, được tăng cường phương tiện chiến đấu ra đảo Cát Bà, cùng Đồn 28 giải quyết về vấn đề phức tạp trong ngoại kiều. Đoàn do thiếu tá Vũ Hồng Tuyên, Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng trực tiếp chỉ huy. Đoàn đã cùng Ban Chỉ huy Đồn 28 họp liên tịch với Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Công an huyện và các ban ngành có liên quan bàn kế hoạch công tác. Nhưng bất luận trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ vững an ninh chính trị, đề phòng bọn xấu kích động, phòng chống việc cướp tàu thuyền, phá hoại kho tàng của nhà nước, tập thể hoặc gây rối trật tự, biểu tình đưa ra yêu sách làm rối loạn trị an trên đảo. Thực hiện kế hoạch của Hội nghị liên tịch, các bộ phận, đơn vị bắt tay ngay vào công việc được phân công. Đội Trinh sát Đồn 28, được Phòng Trinh sát của Ban Chỉ huy thành phố tăng cường, đã kết hợp với Công an huyện Cát Hải, các phòng nghiệp vụ của sở Công an tiến hành kiểm danh kiểm diện, lập danh sách toàn bộ số người Hoa còn lại trên đảo, phân loại, nắm chắc số lượng người Hoa ra đi hàng ngày và số người quay trở lại, để có đối sách phù hợp, chú ý phát hiện những tên lạ mặt liên quan tới bọn gián điệp, tình báo nước ngoài vào Việt Nam.

Với những thành tích trên, Đồn Công an nhân dân vũ trang 28 Cát Bà đã được Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải tặng bằng khen. Thiếu úy Đinh Xuân Ngọc, hạ sĩ Trần Ngọc Anh, binh nhất Đoàn Văn Lãng và nhiều đồng chí khác của Đồn được huyện tặng Giấy khen.

Cuối tháng 5 đầu tháng 6 năm 1978, theo chủ trương của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố phải khôi phục cuộc sống bình thường, ổn định sản xuất cho nhân dân trên đảo Cát Bà, Đồn Công an nhân dân vũ trang 28 đã chủ động phối hợp với Công an huyện Cát Hải tham mưu cho Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện về kế hoạch chuyển dân từ nội địa ra đảo thay thế những công việc do ngoại kiều để lại. Công việc này hết sức khó khăn vì thiếu nhà ở, thiếu nước sinh hoạt... nhân dân chưa quen làm ăn trên biển. Nhưng cán bộ, chiến sĩ Đồn 28 cùng cán bộ địa phương đã thường xuyên bám sát cơ sở, tìm mọi cách giúp đỡ vật chất, ổn định nơi ăn chốn ở chuẩn bị cơ sở sản xuất... Các đội trinh sát, vận động quần chúng đã phối hợp cùng cảnh sát khu vực hướng dẫn số dân mới ra đảo làm bản khai đăng ký hộ tịch, hộ khẩu, nhận nhà ở, tham mưu cho các

ngành chức năng bố trí công việc phù hợp với từng đối tượng; phối hợp với cán bộ nghiệp vụ của Công an thành phố về các địa phương có dân ra đảo Cát Bà nắm tình hình, phục vụ cho yêu cầu nghiệp vụ. Đến ngày 09 tháng 6 năm 1978, 848 lao động từ các huyện trong đất liền ra đảo sinh sống. Các hoạt động ở đảo Cát Bà dần trở lại bình thường.

Ngày 10 tháng 6 năm 1978, chấp hành quyết định của Chính phủ, thực hiện Nghị quyết của Thành ủy và sự chỉ đạo của Bộ Tư lệnh lực lượng, Ban chỉ huy Công an vũ trang Hải Phòng đã xây dựng Kế hoạch 20/TM.

Để thực hiện kế hoạch trên, Ban chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố quyết định thành lập một Ban chỉ đạo do đồng chí Vũ Sinh - Chính ủy Công an vũ trang Hải Phòng làm trưởng ban và đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Thành ủy Hải Phòng. Đồng thời, Ban chỉ huy còn quyết định lập thêm một Trạm kiểm soát biên phòng lâm thời đặt tại cảng Chùa Vẽ. Quân số của trạm có hơn 40 cán bộ, chiến sĩ. Đối với các hoạt động trên mặt nước, Ban chỉ huy quyết định tăng cường thêm 03 tàu chiến đấu của Hải đội 4 cho Trạm cảng. Nhiệm vụ của tàu này là bảo vệ vòng ngoài, giám sát không cho bất cứ tàu thuyền nào cặp mạn tàu Trung Quốc, ngăn chặn những phần tử quá khích không làm thủ tục xuất cảnh vượt sông để lên tàu. Công tác đảm bảo thông tin, trang bị vũ khí, chuẩn bị xăng dầu, bố trí nơi ăn nghỉ cho lực lượng làm nhiệm vụ... được các cơ quan chuyên môn thực hiện chu đáo, luôn trong tư thế sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của các đơn vị trực tiếp chiến đấu.

Ở khu vực đảo Cát Bà, Ban chỉ huy thành phố chỉ đạo Đồn Công an nhân dân vũ trang 28 chủ động phối hợp với Công an huyện và Ban chỉ huy quân sự huyện, tham mưu cho Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải xây dựng các phương án, kế hoạch cụ thể đề phòng tàu nước ngoài trên đường vào Cảng sẽ tuỳ tiện đỗ lại Cát Bà.

Nhờ có sự chủ động từ trước (Kế hoạch 15/KH-TM) nên việc giải quyết số người Hoa trở lại được tiến hành chặt chẽ, giúp họ nhanh chóng ổn định đời sống đồng thời ta có đối sách với những phần tử trong diện sưu tra. "Vấn đề người Hoa" đã có phần dịu xuống nhưng cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân vũ trang Hải Phòng vẫn luôn sẵn sàng trong tư thế thường trực chiến đấu, không chủ quan lơ là nhiệm vụ. Cán bộ, chiến sĩ Trạm cảng vẫn thường xuyên cảnh giác bảo vệ chủ quyền an ninh vùng biển của Tổ quốc và thể hiện thiện chí hoà bình của Nhà nước ta và bản lĩnh người chiến sĩ Công an vũ trang Việt Nam anh hùng.

Đêm 20 tháng 8 năm 1978, thủy thủ tàu HQ-158 Trung Quốc là Hoàng Gia Cầm trong khi làm việc đã bị ngã ở cầu thang hầm máy của tàu gây chấn thương não, rách da đầu máu chảy nhiều. Tàu đã phải kéo còi cấp cứu. Chỉ sau

10 phút, ca nô thường trực của Trạm cảng đã nhanh chóng lao đến đưa thủy thủ này vào đất liền cấp cứu. Tình trạng của nạn nhân hết sức nguy kịch (choáng nặng, huyết áp tụt). Sau gần 03 giờ với tinh thần trách nhiệm cao và đầy tình người của cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân vũ trang Trạm cảng cùng với sự giúp đỡ tận tình của các thầy thuốc Bệnh viện Hữu nghị Việt - Tiệp, nạn nhân đã qua khỏi cõn nguy kịch. Sau một tuần ðiều trị, thủy thủ này ðã trở lại tàu làm việc. Cảm động trước sự giúp đỡ, chăm sóc của các đồng chí Công an nhân dân vũ trang cảng và các thầy thuốc Việt Nam, viên thuyền trưởng của tàu HQ-158 Trung Quốc đã hết sức cảm ơn sự giúp đỡ của Công an vũ trang Việt Nam và sự cứu chữa của thầy thuốc Việt Nam.

Sự việc trên đã tác động đến thái độ của các tàu Trung Quốc khác đang đỗ tại cảng Hải Phòng. Họ nhìn các chiến sĩ công an nhân dân vũ trang Việt Nam với ánh mắt thân thiết hơn.

Trong một thời gian ngắn (hai năm 1977, 1978) với tinh thần chủ động tiến công và bản lĩnh cách mạng, lực lượng Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã góp phần tích cực giải quyết vấn đề "nạn kiều" chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu, đúng như đánh giá của đồng chí Bí thư Thành ủy: Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng "đã phát huy tốt vai trò làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương, góp phần tích cực đấu tranh..., giữ vững an ninh chính trị và trật tự xã hội ở khu vực biên phòng".

Bước sang đầu năm 1979, quân và dân ta giành thắng lợi trong cuộc chiến đấu ở biên giới Tây Nam (01-1979), nhưng tình hình biên giới phía Bắc nước ta lại tiếp tục căng thẳng và phức tạp.

Theo chỉ lệnh của cấp trên, Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang đã chỉ đạo các cấp, đơn vị trong cả nước chuẩn bị "Kế hoạch chiến đấu bảo vệ biên giới vùng biển".

Tháng 4 năm 1979, căn cứ vào kế hoạch chung của toàn lực lượng và tình hình cụ thể của địa bàn biên phòng thành phố, Ban chỉ huy Công an vũ trang Hải Phòng đã xây dựng Kế hoạch 22/TM chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng chiến đấu. Ban Chỉ huy thành phố đã bố trí, sắp xếp lại lực lượng bố phòng, bổ sung và tổ chức thực tập phương án, tổ chức các đơn vị đào đắp trận địa, hầm hào dã chiến. Riêng các Đồn công an nhân dân vũ trang ở Cát Bà, Cát Hải được Ban chỉ huy thành phố tăng cường xây dựng một số công sự chiến hào bằng gạch đá kiên cố. Các đơn vị, các đồn trọng điểm được tăng cường quân số, bảo đảm mỗi đồn có một số quân tối thiểu trên 80 người. Các đồn khác, số quân cũng đảm bảo có từ 45 đến 50 người. Công tác bảo đảm hậu cần, dự trữ vũ khí, đạn dược, các đơn vị đều chuẩn bị đảm bảo đủ sức chiến đấu từ 2 đến 3 tháng.

Từ cuối tháng 4 năm 1979, các đơn vị trong toàn thành phố cơ bản đã sẵn sàng chiến đấu cao. Các phòng, ban: Tham mưu, Trinh sát, Chính trị, Hậu cần đều bàn bạc thống nhất xong kế hoạch hiệp đồng giữa các bộ phân, v.v..., nhằm thực hiện có hiệu quả nhất kế hoach phương án chung của Ban Chỉ huy thành phố. Đại đội 79 nhanh chóng triển khai phương án bảo vệ mới, rà soát lại chất lượng chiến sĩ để bố trí sử dụng lực lượng phù hợp với yêu cầu của công tác bảo vệ cán bộ lãnh đạo của Đảng, Nhà nước khi được trên giao. Tại trạm Cảng, công tác bảo vệ chiến đấu cũng được Ban tham mưu hướng dẫn, cải tiến. Ban Chỉ huy thành phố đã điều 05 phương tiện của đơn vị Hải đội 4 gồm 01 tàu tự lực hậu cần và 04 tàu tuần tiễu cho đơn vị tàu thuyền Cảng. Vì vậy, Cảng đảm bảo có đủ 02 tàu bảo vệ ở khu vực cửa Cấm và cửa Nam Triệu, có thể hoạt động liên tục từ 03 đến 05 ngày. Trước đó, do thiếu phương tiện, hàng ngày Cảng phải tổ chức đưa đón thay phiên.

Đi đôi với công tác bố phòng, công tác huấn luyện chiến đấu cũng được nghiên cứu thay đổi nội dung, phương pháp theo yêu cầu của tình hình mới, phù hợp với từng đơn vị, địa bàn. Ban Chỉ huy thành phố tổ chức các lớp huấn luyện trinh sát quân báo, trung đội trưởng... 6 tháng đầu 1979, toàn thành đã tổ chức các lớp đào tạo quân khí viên (có 12 đồng chí), các lớp xạ thủ đại liên, 12 ly 7, B40 (12 đồng chí), lớp tập huấn thông tin phục vụ thời chiến cho 35 đồng chí. Công tác huấn luyện, tập huấn đã góp phần củng cố nâng cao các mặt kỹ - chiến thuật, nghiệp vụ và trình độ hiệp đồng chiến đấu của các đơn vị.

Ngày 5 tháng 3 năm 1979, Chủ tịch nước ban bố Lệnh tổng động viên và quân sự hóa toàn dân để sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Bộ Tư lệnh chỉ thị cho một số đơn vị tỉnh, thành trong đó có Hải Phòng tổ chức lực lượng đi làm nhiệm vụ quốc tế giúp bạn và huấn luyện chiến sĩ mới bổ sung cho các tỉnh phía Nam và phía Bắc. Công an vũ trang Hải Phòng đã tuyển quân, gọi nhập ngũ và huấn luyện 2.347 chiến sĩ mới. Đây là đợt huấn luyện đông nhất trong quá trình tuyển tân binh của thành phố. Công tác huấn luyện đã khắc phục nhiều khó khăn để đảm bảo đủ yêu cầu kể cả về số lượng và chất lượng. Trước yêu cầu phát triển của lực lượng và đáp ứng tình hình mới, Ban Chỉ huy Công an vũ trang Hải Phòng quyết định rút một số cán bộ ở Tiểu đoàn 19, Đại đội 3 cơ động và quân số ở một số đồn... trong toàn thành xây dựng thành Tiểu đoàn 2 làm nhiệm vụ cơ động. Tiểu đoàn 2 được biên chế thành 04 đại đội: 01 đại đội hoả lực và 03 đại đội bộ binh. Tiểu đoàn tiến hành ngay việc củng cố, xây dựng và huấn luyện sẵn sàng làm nhiệm vụ cơ động.

Cũng trong tháng 5 năm 1979, Bộ Tư lệnh lệnh cho Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng phải tăng cường công tác, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ vùng biển,

hải đảo. Ngày 22 tháng 5 năm 1979, Bộ Tư lệnh đã phê duyệt đề nghị và chấp thuận cho Công an vũ trang Hải Phòng thành lập thêm 2 trung đội thuyền buồm: Một trung đội trực thuộc Đồn biên phòng 28 Cát Bà; một trung đội thuộc Trạm biên phòng Cảng. Cả hai trung đội này có nhiệm vụ sẵn sàng cơ động chiến đấu trên biển khi có tình huống.

Các đơn vị trên tuyến biên phòng đã tích cực phối hợp với các cấp ủy và chính quyền địa phương vận động quần chúng tổ chức 138 cuộc họp, gồm 14.303 lượt người dự, học tập, nhằm động viên quần chúng sẵn sàng tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Các đơn vị còn trực tiếp tổ chức, huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ cho 145 công an viên ở các phường, xã, xây dựng và phát triển được 820 tổ an ninh, trong đó có 55 tổ xây dựng trong bà con hành nghề trên sông, biển. Nhờ các hoạt động trên, các tầng lớp nhân dân hăng hái, tự nguyện phối hợp, giúp đỡ các đơn vị biên phòng, tham gia xây dựng, củng cố hầm hào phục vụ cho công tác phòng thủ, sẵn sàng chiến đấu. Sáu tháng đầu năm 1979, nhân dân ở tuyến biên phòng biển, đảo thành phố đã đào 707 hố cá nhân, 3.163 m giao thông hào và dựng 60 hầm kèo và công sự chiến đấu kiên cố. Nhân dân làm nghề biển ở các xã thuộc huyện An Thụy (đồn 38), xã Nam Hải (Đồn 32)... khi phát hiện một số truyền đơn phản động ngoài biển đã tự giác nhặt đem về nộp cho Đồn Công an nhân dân vũ trang để nghiên cứu, điều tra phục vụ công tác nắm đánh địch, chống chiến tranh tâm lý ở khu vực biên phòng.

Các đơn vị trong toàn thành phố còn tích cực lao động sản xuất tự túc được một phần vật tư, lương thực, thực phẩm góp phần xây dựng đất nước, vừa trực tiếp giải quyết khó khăn cho đơn vị. Riêng năm 1979, toàn lực lượng Công an vũ trang Hải Phòng đã thu hoạch được 4.056 kg gạo, 8.913 kg thịt, 18.630 kg tôm, 20.520 kg rau xanh, sản xuất 96 vạn viên gạch, 7.000 viên ngói và khai thác 73 m^3 cát. Các Công an nhân dân vũ trang 32, 34, Đại đội 3, Tiểu đoàn 19... đã tận dụng địa hình đào ao thả cá, xây dựng các vườn cây ăn quả, vườn rau xanh. Những "Ao cá Bác Hồ", "Vườn cây ơn Bác" xuất hiện nhiều ở các đơn vị biên phòng biển và hải đảo. Phong trào học tập văn hoá, ngoại ngữ, pháp luật được các đơn vị cơ sở coi trọng, động viên đông đảo cán bộ, chiến sĩ tham gia. Đặc biệt, Trạm Cảng đã phối hợp với Trung tâm ngoại ngữ của thành phố mở được 02 lớp học ngoại ngữ (tiếng Anh, tiếng Nga) cho cán bộ, chiến sĩ học trong 09 tháng; mở 03 lớp tại chức ban đêm cho 100 đồng chí để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ v.v..

Chương bảy

XÂY DỰNG BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG CÁCH MẠNG, CHÍNH QUY, TINH NHUỆ, TỪNG BƯỚC HIỆN ĐẠI ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI (2009-2018)

I. ĐỔI MỚI CÔNG TÁC BIÊN PHÒNG, BẢO VỆ VỮNG CHẮC CHỦ QUYỀN, GIỮ GÌN AN NINH TRẬT TỰ VÀ ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Trong những năm từ năm 2009 đến năm 2018, tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến khó lường: Xung đột vũ trang, sắc tộc, tôn giáo, hoạt động can thiệp, lật đổ, ly khai, khủng bố; tranh chấp về biên giới, lãnh thổ, biển đảo và tài nguyên thiên nhiên; lợi dụng cái gọi là *Dân chủ, Nhân quyền, Tôn giáo* mà các thế lực thù địch triệt để lợi dụng để chống phá. Cùng đó, sự Tự chuyển hóa, Tự diễn biến trong nội bộ cũng là thách thức lớn. Tuy nhiên, *Hợp tác và phát triển* vẫn là xu thế chủ đạo và *Toàn cầu hóa* đã mang lại cho đất nước ta nhiều cơ hội trên con đường hội nhập và phát triển.

Đối với các vùng biển Việt Nam, trong thời gian này, hoạt động vi phạm chủ quyền của tàu thuyền nước ngoài tiếp tục có chiều hướng gia tăng với các hoạt động như: Đánh bắt trộm hải sản, thăm dò tài nguyên khoáng sản trái phép, tranh chấp, lấn át ngư trường, các tàu quân sự, tàu chấp pháp nước ngoài cố ý cản trở, đe dọa làm ảnh hưởng đến hoạt động bảo vệ chủ quyền của các cơ quan chức năng nước ta. Biển Đông hết sức quan trọng đối với tất cả các nước trong và ngoài khu vực về địa chiến lược, an ninh, giao thông hàng hải và kinh tế; vì vậy, các nước luôn muốn tìm cách để kiểm soát và tạo ảnh hưởng tại vùng biển này. Đối với nước ta biển Đông đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cả trong lịch sử, hiện tại và tương lai. Trước những tiềm năng và lợi thế to lớn từ biển trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, cũng như những thách thức trong công tác bảo vệ chủ quyền, Đảng, Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, quyết sách quan trọng nhằm đưa nước ta trở thành quốc gia mạnh về biển, làm giàu từ biển. Do vậy, phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa là vấn đề sống còn với dân tộc ta.

Vùng biển Hải Phòng nằm trong vùng biển Đông Bắc của Tổ quốc, có vị trí chiến lược cả về kinh tế, quốc phòng và an ninh, có đường bờ biển dài 126 km, diện tích khoảng 4.000 km^2, với 366 hòn đảo lớn nhỏ, trong đó, có 02 đảo lớn nhất là Cát Bà, Cát Hải. Bạch Long Vĩ là một đảo nhỏ, diện tích khoảng 04 km^2, nằm ở giữa trung tâm Vịnh Bắc Bộ, cách đất liền 130 km. Vùng biển Hải Phòng có 02 ngư trường lớn là Bạch Long Vĩ và Đông Nam Long Châu, lượng thủy sản khá phong phú, nhiều loại thủy sản có giá trị kinh tế cao, thu hút trên 1.000 phương tiện tàu thuyền của 10 tỉnh ven biển Vịnh Bắc Bộ. Riêng đối với Hải Phòng có trên 2.730 phương tiện tàu thuyền, trong đó phương tiện nghề cá là 2.189 chiếc[1].

Hệ thống Cảng biển Hải Phòng lớn nhất miền Bắc, là cửa ngõ giao thương quan trọng giữa Việt Nam với các nước trên thế giới, với chiều dài hơn 40 km, với 49 cảng, 85 cầu cảng, 07 bến phao chuyển tải, 04 khu neo đậu chuyển tải. Hàng năm có hàng chục ngàn lượt tàu thuyền nước ngoài ra vào. Lượng hàng hóa qua Cảng tăng rất nhanh: Năm 2009 đạt 32,5 triệu tấn, năm 2017 đạt 92,5 triệu tấn… Cùng với sự đầu tư phát triển hệ thống Cảng hướng ra biển, đặc biệt, Cảng quốc tế Lạch Huyện và hệ thống giao thông (cầu vượt biển Tân Vũ – Lạch Huyện), cơ sở hạ tầng logistics... được xây dựng hiện đại. Cảng biển Hải Phòng trở thành cửa ngõ chính ra biển của các tỉnh phía Bắc theo tinh thần Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 05/8/2003 của Bộ Chính trị, về *Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*.

Khu vực biên giới biển thành phố Hải Phòng có 31 xã, phường, thị trấn thuộc 08 quận, huyện, với diện tích 252 km^2. Dân số 201.000 người/1,9 triệu người (chiếm trên 10% dân số thành phố). Nhân dân chủ yếu làm nghề đánh bắt, nuôi trồng thủy sản, với 3 khu dịch vụ nghề cá (Cát Bà, Đồ Sơn, Bạch Long Vĩ), một số làm dịch vụ du lịch, với 02 trung tâm du lịch là Cát Bà và Đồ Sơn, đời sống nhân dân cơ bản ổn định. Trên địa bàn khu vực biên giới biển của thành phố có nhiều khu kinh tế, khu công nghiệp thu hút nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước, thu hút hàng vạn lao động của địa phương và các tỉnh khác, trong đó, có cả người nước ngoài làm việc. Với lượng người sinh sống và làm việc tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trong khu vực biên giới biển của thành phố ngày càng gia tăng đã tạo ra áp lực ngày càng lớn đối với lực lượng chức năng trong công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; trong đó, Bộ đội Biên phòng thành phố giữ vai trò chủ trì, nòng cốt trong khu vực biên giới biển, đảo, hải cảng...

---

[1] 1.094 tầu cá công suất trên 20cv, 493 tàu làm nghề khai thác xa bờ, 42 tàu tham gia đánh bắt trong Vùng đánh cá chung/Vịnh Bắc Bộ, 242 tàu dịch vụ thủy sản và 488 bè nuôi trồng thuỷ sản.

Tình hình an ninh trật tự vùng biển luôn diễn biến hết sức phức tạp. Năm 2009, Trung Quốc thực hiện tổng hợp các biện pháp kinh tế, chính trị, ngoại giao, quân sự, sử dụng nhiều thủ đoạn để đẩy nhanh ý đồ độc chiếm Biển Đông, một mặt triển khai các hoạt động khai thác kinh tế biển, ép các nước thực hiện chủ trương "*Gác tranh chấp, cùng nhau khai thác",* mặt khác đẩy mạnh *"Chiến lược hướng Nam",* tăng cường sức mạnh quân sự, luyện tập và tổ chức diễn tập các kế hoạch, phương án tác chiến trên biển, đảo; lợi dụng các diễn đàn quốc tế khẳng định chủ quyền đối với 02 quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa. Đẩy mạnh việc mua sắm vũ khí, trang bị cho quân đội, trong đó ưu tiên cho Không quân và Hải quân, tạo uy thế nâng cao khả năng kiểm soát Biển Đông, khuyếch chương, thị uy sức mạnh, khẳng định chủ quyền bằng các hoạt động phi pháp, các cuộc diễn tập quân sự quy mô lớn, sử dụng máy bay trinh sát nắm tình hình hoạt động khảo sát dầu khí của ta ở các lô 113; tăng cường năng lực thăm dò và khai thác dầu khí, tìm kiếm các giải pháp kỹ thuật, chế tạo các giàn khoan nước sâu để triển khai các hoạt động khai thác dầu khí ở Biển Đông. Nhằm từng bước thực hiện chủ trương "cùng khai thác", Trung Quốc đã triển khai dự án "Chỉ huy thông tin an toàn sản xuất nghề cá", kết hợp đánh bắt với trinh sát nắm tình hình hoạt động của lực lượng chức năng Việt Nam trên biển, triển khai lực lượng tuần tra diện rộng trên biển theo biên đội, sử dụng máy bay trực thăng trinh sát phát hiện, chỉ thị mục tiêu cho các lực lượng đến kiểm tra, xử lý. Trung Quốc thường xuyên có tàu quân sự, tàu Ngư chính hoạt động dọc đường phân định Vịnh Bắc Bộ. Riêng khu vực biển đảo Bạch Long Vĩ, trong giai đoạn này, các lực lượng chức năng Việt Nam đã phát hiện có 3.143 lượt chiếc tàu cá Trung Quốc hoạt động cách đảo từ 01 đến 10 hải lý, trong đó, có 595 lượt chiếc vi phạm chủ quyền, đánh bắt trộm hải sản. Những ngày biển động và thời gian chính vụ cá Bắc, có ngày lực lượng chức năng Việt Nam phát hiện hơn 500 lượt tàu cá hoạt động quanh các vùng biển Việt Nam. Lợi dụng đêm tối, lực lượng chuyên trách của Nhà nước Việt Nam còn mỏng, tàu cá Trung Quốc vượt sang phía Tây đường phân định, có thời điểm cách đảo Long Châu 03 đến 05 hải lý, ảnh hưởng nghiêm trọng đến chủ quyền lãnh thổ Việt Nam.

Thực hiện chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và sự chỉ đạo của Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng chỉ đạo các Đồn Biên phòng, Hải đội 2, Biên phòng cửa khẩu Cảng triển khai lực lượng, phương tiện, tổ chức nắm chắc tình hình, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm chủ quyền. Trong năm 2009, Hải đội 2 đã tổ chức 05 lượt biên đội, sử dụng 12 lượt tàu, 24 lượt ca-nô; các Đồn Biên phòng đã tổ chức tuần tra, kiểm soát hàng trăm lượt. Kết quả các đơn vị đã tổ chức kiểm soát

3.660 lượt phương tiện với 16.075 lượt người, phát hiện, bắt giữ, xử lý 219 vụ, 265 phương tiện, 1.693 đối tượng vi phạm.

Thực hiện đợt thi đua cao điểm "*Đoàn kết, hiệp đồng, mưu trí, dũng cảm, liên tục tiến công, lập công xuất sắc*" chào mừng kỷ niệm 05 năm Ngày thành lập lực lượng phòng chống ma túy Bộ đội Biên phòng, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố đã chỉ đạo các đơn vị đẩy mạnh các hoạt động tấn công, trấn áp tội phạm trên khu vực biên giới biển Hải Phòng, Đội Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy thuộc Phòng phòng chống tội phạm Ma túy là lực lượng chủ công, chủ động phối hợp với lực lượng phòng chống ma túy các đơn vị, đã tiến hành rà soát, nắm tình hình hoạt động của các ổ, nhóm, đối tượng trên toàn địa bàn. Qua rà soát, nắm tình hình, Đội đã phát hiện trên các địa bàn quận Hải An, Đồ Sơn, thị trấn Cát Bà... nổi lên hoạt động của một số ổ nhóm chuyên mua bán, vận chuyển ma túy từ nội thành về bán lại cho các đối tượng nghiện, số còn lại chúng tụ tập thành các điểm, nhóm để sử dụng chung, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn. Trong thời gian cao điểm từ ngày 15/12/2008 đến 15/3/2009, lực lượng Đặc nhiệm đã phối hợp bắt giữ 10 vụ/11 đối tượng, tang vật thu giữ 9,015 gram hêrôin, 10 viên ma túy tổng hợp có trọng lượng 2,9452 gram, 02 xe máy. Điển hình, hồi 15h30 ngày 01/3/2009, tại bến xe bus Quảng Đông, phường Đông Hải 2, lực lượng đặc nhiệm phối hợp với Đồn Biên phòng 34 phát hiện, bắt giữ đối tượng Nguyễn Quang Phú, sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú tại phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An cất giấu trong người 10 gói ma túy, có trọng lượng 2,2792 gram hêrôin. Đồn Biên phòng 34 đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và bàn giao đối tượng cùng tang vật cho cơ quan Công an quận Hải An.

Trong năm 2009, lực lượng phòng chống tội phạm, ma túy Bộ đội Biên phòng thành phố đã xác lập 04 chuyên án (03 chuyên án ma túy, 01 chuyên án về đấu tranh với đối tượng có hành vi buôn bán phụ nữ ra nước ngoài); đồng thời, đấu tranh có hiệu quả 28 vụ án ma túy (01 vụ mua bán, 01 vụ vận chuyển, 26 vụ tàng trữ trái phép chất ma túy), bắt giữ 01 đối tượng truy nã đang chịu hình phạt tù 18 năm tại Trại giam Đồng Vải, Quảng Ninh; tiến hành khởi tố 34/35 vụ, 36/37 đối tượng, xử phạt vi phạm hành chính 01 vụ/01 đối tượng, tang vật thu giữ 28,0263gram Hêrôin, 40 viên ma túy tổng hợp có trọng lượng 11,00208 gram, 08 ống nước cất, 06 bơm kim tiêm, 02 xe máy, 3.232.000 đồng. Các đơn vị trực thuộc Bộ đội Biên phòng thành phố đã bắt giữ, xử lý 10 vụ/09 đối tượng, 01 phương tiện, thu giữ 104,75kg pháo nổ; xử lý 23 vụ/23 phương tiện vận chuyển than, khoáng sản trái phép, tịch thu, phát mại 3.332, 6 tấn than và 700m^3 than, xung công quỹ Nhà nước 1,6 tỷ đồng. Xử phạt vi phạm hành chính 278 vụ/346 trường hợp, thu phạt 661,650 triệu đồng.

Về phòng chống tội phạm mua bán người, ngày 18/3/2009, Đồn Biên phòng 42 tiếp nhận đơn tố cáo của 03 công dân trên địa bàn xã Đoàn Xá, Đại Hợp, huyện Kiến Thụy về việc bị 02 đối tượng (Trần Bảo Diệp và con gái Trần Thị Duyên, quê quán xã Đoàn Xá, Kiến Thụy), đang sinh sống và làm việc tại Liên bang Nga lừa xuất cảnh sang Nga sau đó ép làm gái mại dâm. Đồn Biên phòng 42 đã báo cáo Bộ Chỉ huy và tiến hành xác minh nội dung đơn tố cáo trên. Ngày 08/4/2009, Chỉ huy trưởng đã ra Quyết định số 574/QĐ-BCHBP, về việc *Xác lập chuyên án 010B*. Ban Chuyên án do đồng chí Ngô Quang Chiều, Trưởng phòng Phòng chống ma túy, làm Trưởng ban, đồng chí Bùi Đình Loãn, Đội trưởng Đội Đặc nhiệm, làm Phó trưởng ban. Ngày 14/5/2009, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thụy đã phê duyệt lệnh bắt khẩn cấp và lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Trần Thị Duyên, sinh năm 1987, thường trú tại thôn Phúc Xá, xã Đoàn Xá, huyện Kiến Thụy, để tiến hành điều tra, mở rộng vụ án. Căn cứ vào kết quả điều tra, xác minh, Nguyễn Thị Duyên khai nhận đã cùng với bố đẻ lừa 03 phụ nữ trên sang Nga ép viết giấy nhận nợ và giấy tự nguyện bán dâm. Cả 03 phụ nữ trên, sau một thời gian bán dâm tại Nga, đã tìm cách trốn thoát và được một người Việt tại Nga giúp đỡ và làm thủ tục xuất cảnh về Việt Nam. Ngày 19/5/2009, Đồn trưởng Đồn Biên phòng 42 đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và bàn giao hồ sơ, đối tượng, tang vật cho Công an huyện Kiến Thụy xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong năm 2010, Bộ Chỉ huy đã xây dựng và triển khai 25 kế hoạch nghiệp vụ, 14 kế hoạch chuyên án, vụ án, 02 hướng dẫn nghiệp vụ; trong đó có 05 kế hoạch chuyên đề về ma túy, 02 kế hoạch về phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, 01 kế hoạch về đấu tranh chống mua bán phụ nữ và trẻ em; trong đó tập trung xác lập, đấu tranh tại các địa bàn trọng điểm thuộc các Đồn Biên phòng 34, 38, 42, 54. Các lực lượng đấu tranh phòng chống tội phạm thuộc Bộ đội Biên phòng thành phố và các đơn vị trực thuộc đã bắt giữ, xử lý 406 vụ/452 đối tượng, trong đó, có 21 vụ án về ma túy, 06 vụ vận chuyển pháo nổ, 24 vụ vận chuyển than, khoáng sản trái phép, 04 vụ buôn lậu và gian lận thương mại, 01 vụ bắt đối tượng truy nã, 01 vụ trộm cắp tài sản trên tàu nước ngoài... khởi tố 15 vụ, bàn giao công an khởi tố 09 vụ, xử lý vi phạm hành chính 194 vụ, bàn giao cơ quan khác xử phạt 104 vụ. Tang vật thu giữ gồm 129,2 kg pháo nổ, 58 bộ kích điện, 52,8462 gram hêrôin và 1,2799 gram ma túy tổng hợp, 04 xe máy, 01 ô tô, 18.908 tấn than các loại, 40 tấn thực phẩm đông lạnh, 12 chiếc loa, 40 máy ảnh, 31 máy tính, 02 camera. Xử phạt hành chính và phát mại hàng hóa sung công quỹ Nhà nước trên 6 tỷ đồng.

Hoạt động của các đối tượng ma túy trên địa bàn biên giới biển Hải Phòng tiếp tục diễn biến phức tạp. Qua rà soát có 25/31 xã, phường ven biển có tội

phạm và tệ nạn về ma túy, 253 đối tượng nghiện ma túy, 241 đối tượng nghi nghiện ma túy, trong đó, có 159 đối tượng bị nhiễm HIV. Ngoài việc tụ tập để sử dụng ma túy, các đối tượng còn thành lập các ổ, nhóm để tiến hành các hoạt động trộm cắp, trấn cướp tài sản gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do đấu tranh quyết liệt của các cơ quan chức năng, các đối tượng này đã sử dụng nhiều thủ đoạn hết sức tinh vi và manh động, liều lĩnh. Chúng sẵn sàng sử dụng hung khí, bơm kim tiêm mà chúng vừa sử dụng để chống lại lực lượng chức năng (Nhiều đồng chí đã bị các đối tượng dùng kim tiêm đâm trúng người phải đi điều trị chống phơi nhiễm). Từ tình hình trên, Bộ Chỉ huy đã chỉ đạo các đơn vị trước khi đánh án phải xây dựng kế hoạch chi tiết, tổ chức theo dõi chặt chẽ, lựa chọn thời điểm, thời cơ đánh án phù hợp, nhằm đảm bảo an toàn cho lực lượng đánh án. Ngày 22/4/2010, tại ngã 3 Bốt Bà Thau, phường Ngọc Xuyên, thị xã Đồ Sơn, Đội đặc nhiệm Phòng chống ma túy phối hợp với Đồn Biên phòng 38 phát hiện và bắt giữ đối tượng Phạm Bá Minh, sinh năm 1969, thường trú tại Hồ Nam, Lê Chân, Hải Phòng, đang cất giữ trong người 18 gói ma túy, có trọng lượng 2,8930 gram hêrôin. Đội đánh án đã dẫn giải đối tượng cùng tang vật về Đồn Biên phòng 38 để tiếp tục đấu tranh, làm rõ và tiến hành khởi tố vụ án theo quy định của pháp luật.

Với thành tích xuất sắc trên, ngày 28/01/2010 Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã tặng bức trướng *"Lực lượng phòng, chống tội phạm ma túy, Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng đoàn kết, hiệp đồng, mưu trí, dũng cảm, liên tục tiến công, lập công xuất sắc"* nhân kỷ niệm 05 năm Ngày thành lập lực lượng phòng, chống tội phạm ma túy.

Hoạt động tuần tra, giám sát bảo vệ chủ quyền, chống buôn lậu, gian lận thương mại, căn cứ Quyết định số 2020/QĐ-BTL của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng: Ngày 18 tháng 10 năm 2010, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng giao bổ sung nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động nghề cá tại Khu vực 2, Vùng đánh cá chung Vịnh Bắc Bộ và phía Nam đảo Bạch Long Vĩ. Trong năm 2010, Hải đội 2 đã tổ chức 07 biên đội, sử dụng 18 lượt tàu, 20 lượt ca nô, tổ chức tuần tra, kiểm soát trong phạm vi vùng biển được giao. Trong lần đầu tiên tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động tại Khu vực 2, Vùng đánh cá chung Vịnh Bắc Bộ, biên đội đã phát hiện, lập biên bản, cảnh cáo và phóng thích ngay trên biển 13 tàu cá với 171 thuyền viên Trung Quốc vi phạm chủ quyền vùng biển Việt Nam, xua đuổi 35 lượt chiếc tàu cá Trung Quốc khác; tiến hành các thủ tục pháp lý và hỗ trợ nhân đạo đối với 01 tàu cá, 09 ngư dân Trung Quốc vào neo đậu tránh bão trái phép ở Cát Bà, giám sát 08 tàu cá Trung Quốc trú bão trái phép ở khu vực đảo Bạch Long Vĩ. Các đơn vị khác đã tổ chức kiểm soát hành chính 209.672 lượt phương tiện, 1.258.032 lượt người,

đăng ký kiểm chứng 17.222 lượt phương tiện/231.124 lượt người, trong đó có 59.635 người nước ngoài. Một số vụ tiêu biểu:

- Ngày 04/11 đến ngày 06/12/2010, Biên đội 3, Hải đội 2 xuất kích. Trong lần đầu tiên thực hiện nhiệm vụ tuần tra, giám sát hoạt động tại Khu vực 2, Vùng đánh cá chung Vịnh Bắc Bộ, Biên đội đã lập biên bản, cảnh cáo, tuyên truyền nhắc nhở và phóng thích ngay trên biển 13 tàu cá/171 thuyền viên Trung Quốc vi phạm chủ quyền vùng biển Việt Nam, trong ðó có 10 phýõng tiện/123 thuyền viên vi phạm chủ quyền vùng nýớc hiệu lực Bạch Long Vĩ, cách Bạch Long Vĩ từ 4 đến 13 hải lý; 03 phương tiện/39 thuyền viên vi phạm Hiệp định hợp tác nghề cá Việt Nam - Trung Quốc, vào sâu đường phân định Vịnh Bắc Bộ từ 17 đến 29 hải lý.

- Các ngày 12, 13 và 22/11/2010, Biên đội 3 đã phát hiện, bắt giữ 03 vụ/03 phương tiện/24 thuyền viên vận chuyển trái phép 2.200 tấn than các loại; các vụ buôn lậu trên đều bị phát hiện và bắt giữ tại vùng biển Bạch Long Vĩ. Các đối tượng buôn lậu thường lợi dụng trời tối, sương mù để tránh sự phát hiện của các cơ quan chức năng, nhưng với tinh thần cảnh giác, quyết tâm cao, cán bộ, chiến sỹ Biên đội đã vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ. Đồng chí Đại tá Nguyễn Văn Nam, Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng thành phố đến kiểm tra, thăm và động viên, chúc mừng thành tích, chiến công của Biên đội sau lần đầu tiên tổ chức tuần tra, giám sát hoạt động tại Khu vực 2, Vùng đánh cá chung Vịnh Bắc Bộ; đồng thời chia sẻ những vất vả sau 32 ngày liên tục bám biển bảo vệ vững chắc chủ quyền. Tập thể Hải đội 2, Đại úy Phạm Đình Thành, Biên đội trưởng và 04 cá nhân khác được Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố tặng Giấy khen.

Trên trận tuyến bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, lực lượng trinh sát Bộ đội Biên phòng thành phố vẫn từng ngày, từng giờ thầm lặng bám địa bàn, bám dân, kịp thời phát hiện, có đối sách phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động của các đối tượng phản động, cơ hội chính trị, nhằm giữ vững ổn định tình hình, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương ven biển. Với phương châm phòng ngừa nghiệp vụ, phòng ngừa xã hội là chính, không để bị động, bất ngờ, không để địch và các đối tượng cơ hội, chống đối, câu móc vào địa bàn. Trong các năm 2009 – 2010, lực lượng trinh sát đã xây dựng và triển khai 62 kế hoạch nghiệp vụ, thu thập và bổ sung 68 hồ sơ Đ1, 38 hồ sơ Đ2,3,4,5,7,8, xây dựng mới 01 hồ sơ, kết thúc 01 hồ sơ; quản lý, kiểm tra thường xuyên 24 đối tượng, thanh loại 01 đối tượng, bàn giao cho phòng Phòng chống ma túy 70 hồ sơ, chỉ đạo trinh sát các đơn vị bàn giao cho lực lượng phòng chống ma túy 52 hồ sơ, duy trì 88 cơ sở, xây dựng mới 08 cơ sở, điều chỉnh nhiệm vụ cho 15 cơ sở, thanh loại 37 cơ sở hoạt động không hiệu

quả. An ninh đô thị, an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo trên địa bàn biên giới biển Hải Phòng luôn được đảm bảo và giữ vững. Nhiều vụ việc nổi cộm gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân như tình hình khiếu kiện liên quan đến chính sách đất đai, đề bù, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án, các hoạt động tôn giáo trái pháp luật, tà đạo, đạo lạ... đã được lực lượng trinh sát phát hiện và làm công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương giải quyết kịp thời, ổn định tình hình an ninh trật tự địa bàn.

Trong thời gian này, lực lượng trinh sát đã thu thập và xử lý 713 tin, trong đó, có nhiều tin có giá trị liên quan đến hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; phối hợp với lực lượng Công an nắm hoạt động của 05 đoàn lâm thời, gồm18 người nước ngoài hoạt động trong khu vực biên giới, 37 công ty liên doanh, liên kết với nước ngoài, 01 đối tượng chống đối chính trị trên địa bàn (khối 8406, một nhóm thuộc tổ chức *"Việt Tân"* hoạt động tại Việt Nam).

Từ ngày 05/7 đến ngày 07/7/2010, Đảng bộ Bộ đội Biên phòng thành phố tiến hành Đại hội lần thứ VII, nhiệm kỳ 2010 – 2015, với chủ đề "*Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; xây dựng lực lượng Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng vững mạnh toàn diện; phát huy sức mạnh tổng hợp nền Biên phòng toàn dân quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh khu vực biên giới biển, đảo, hải cảng của Thành phố trong tình hình mới*". Tham dự Đại hội có 125 đại biểu từ 15 chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc. Đồng chí Nguyễn Văn Thuận, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Hải Phòng tới dự và chỉ đạo Đại hội. Đại hội tổng kết nhiệm kỳ VI và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ VII:

- Nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước có liên quan đến nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới. Nắm chắc tình hình, tích cực tham mưu có hiệu quả cho Thành uỷ, UBND Thành phố, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ vùng giàn xếp quá độ Vịnh Bắc bộ, chủ quyền vùng nước Bạch Long Vĩ, giữ gìn an ninh vùng biển, đảo và hải cảng của thành phố trong mọi tình huống.

- Thực hiện tốt các biện pháp công tác biên phòng phối hợp chặt chẽ với các lực lượng đấu tranh có hiệu quả và xử lý đúng chủ trương, pháp luật đối với người, phương tiện nước ngoài vi phạm chủ quyền. Phát hiện và đấu tranh kịp thời với các loại đối tượng: gián điệp, tình báo, bọn phản động lợi dụng tôn giáo, xuất nhập cảnh trái phép và các loại tội phạm hình sự khác, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới biển.

- Nâng cao trình độ sẵn sàng chiến đấu, tích cực tham gia phòng chống lụt bão, PCCN, CR, CS, tìm kiến cứu nạn và bảo vệ môi trường, nâng cao cảnh giác,

sẵn sàng đối phó với mọi tình huống. Phối hợp với các lực lượng chủ động đấu tranh làm thất bại âm mưu thủ đoạn "*Diễn biến hoà bình*" của các thế lực thù địch chống phá cách mạng nói chung, khu vực biên giới biển Hải Phòng nói riêng, chống tư tưởng lơ là mất cảnh giác và tự diễn biến trong nội bộ.

- Phối hợp với chính quyền, các lực lượng tăng cường tuyên truyền giáo dục nhân dân, ngư dân chấp hành nghiêm Hiệp định phân định Vịnh Bắc bộ, Hiệp định hợp tác nghề cá giữa Việt Nam – Trung Quốc; hỗ trợ pháp lý, tạo điều kiện để ngư dân yên tâm vươn khơi bám biển sản xuất, kết hợp nắm tình hình, tham gia bảo vệ chủ quyền, an ninh trật tự trên biển, xây dựng phòng tuyến nhân dân trên biển ngày càng có hiệu quả.

- Xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện giỏi, quản lý kỷ luật tốt, đơn vị nề nếp chính quy, bảo đảm tốt hậu cần tài chính và không ngừng nâng cao đời sống bộ đội. Bổ sung, hoàn thiện quy chế lãnh đạo, chỉ huy điều hành đơn vị thực hiện đúng quy chế, thực hiện nghiêm chế độ nề nếp công tác, nâng cao chất lượng chấp hành điều lệnh, điều lệ của Quân đội, quy định của đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và lời dạy của Bác Hồ đối với Bộ đội Biên phòng*, nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện, sức chiến đấu của các tổ chức đảng, xây dựng các cấp uỷ, tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên về năng lực công tác và phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành các nguyên tắc, kỷ luật Đảng, phát huy vai trò tiền phong gương mẫu của đảng viên.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ, gồm 15 đồng chí, trong đó Ban Thường vụ 05 đồng chí (Đại tá Vũ Doãn Vị, Đại tá Nguyễn Văn Nam, Đại tá Phạm Quang Đáo, Đại tá Nguyễn Minh Quang, Đại tá Phạm Công Lục). Đồng chí Vũ Doãn Vị, Chính ủy và đồng chí Nguyễn Văn Nam, Chỉ huy trưởng, được Ban Chấp hành Đảng bộ tín nhiệm tiếp tục bầu giữ chức danh Bí thư và Phó Bí thư Đảng ủy. Đại hội bầu đoàn đại biểu (gồm 04 đồng chí) tham dự Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ XIV. Tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng (diễn ra từ ngày 28 tháng 11 đến ngày 01/12/2018) đồng chí Đại tá Nguyễn Văn Nam, Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng thành phố được Đại hội tín nhiệm bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng, nhiệm kỳ 2010 - 2015.

Ngay sau Đại hội, Bộ Chỉ huy phát động thi đua trong toàn thể cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, công nhân viên chức quốc phòng trong Bộ đội Biên phòng Thành phố, ra sức thi đua lập thành tích chào mừng thành công của Đại hội,

quyết tâm lập nhiều thành tích ngay từ những ngày đầu, tháng đầu.

Bước vào thập kỷ thứ hai của đầu thế kỷ XXI, thành phố Hải Phòng đã đạt nhiều thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội. Số dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và trong nước tăng nhanh. Tốc độ đô thị hóa và bộ mặt đô thị thay đổi nhanh chóng. Tuy nhiên, cùng với đó cũng kéo theo nhiều hệ lụy. Tại các địa phương ven biển, tệ nạn xã hội, tình hình khiếu kiện, tranh chấp đất đai diễn biến phức tạp, khó lường... Trong khi đó, khu vực biển, đảo Hải Phòng, tàu thuyền đánh cá Trung Quốc thýờng xuyên xâm phạm vùng biển, đánh bắt trái phép. Các phýõng tiện quân sự, chấp pháp nýớc ngoài tãng cýờng số lýợng, tần suất hoạt động, đe dọa nghiêm trọng đến chủ quyền và quyền chủ quyền của Việt Nam. Hoạt động buôn lậu, gian lận thýõng mại, trộm cắp trên tàu nýớc ngoài, sử dụng sung điện, thuốc nổ khai thác thủy hải sản có biểu hiện gia tãng; thời tiết, khí hậu có nhiều diễn biến bất thýờng, tai nạn, đâm va trên biển thýờng xuyên xảy ra. Trýớc yêu cầu của mở cửa, hội nhập và phát triển, công tác bảo vệ chủ quyền, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới biển, đảo, hải cảng của thành phố đặt ra ngày càng nặng nề hơn đối với Bộ đội Biên phòng Thành phố.

Quán triệt Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về "*Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới",* Chỉ thị số 28-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về "*Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác bảo vệ chủ quyền biên giới biển, đảo, hải cảng trong tình hình mới*", Đảng ủy Bộ đội Biên phòng thành phố đã xây dựng nhiều nghị quyết chuyên đề nhằm đổi mới, nâng cao toàn diện các mặt công tác biên phòng, xây dựng lực lượng Bộ đội Biên phòng Hải Phòng vững mạnh toàn diện, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống. Trong 05 năm từ năm 2010 đến năm 2015, Bộ đội Biên phòng Thành phố đã triển khai đồng bộ các biện pháp công tác Biên phòng, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, kết hợp giữa thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền với đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại trên vùng biển của thành phố; giám sát hoạt động nghề cá tại Khu vực 2, Vùng đánh cá chung Vịnh Bắc Bộ. Các đơn vị làm nhiệm vụ đã tiến hành kiểm tra, quay phim, chụp ảnh, lập biên bản, cảnh cáo và phóng thích ngay trên biển 87 lượt tàu cá/1.092 lượt thuyền viên Trung Quốc, xua đuổi 247 lượt tàu cá Trung Quốc khác vi phạm chủ quyền ra khỏi vùng biển Việt Nam. Quá trình thực hiện nhiệm vụ đảm bảo chặt chẽ, đúng chủ trương của Đảng chính sách, pháp luật của Nhà nước, tập quán, thông lệ quốc tế và chỉ đạo của trên, đảm bảo tuyệt đối an toàn về người, phương tiện, không để phía nước ngoài phản kháng qua đường ngoại giao.

Năm 2011, Bộ đội Biên phòng thành phố tiếp nhận tàu CN 09, số hiệu BP

02-19-01. Sau khi tiếp nhận, Bộ Chỉ huy ra quyết định thành lập kíp tàu. Trung úy Lâm Thiên Nghĩa được bổ nhiệm làm Thuyền trưởng. Cán bộ, chiến sỹ kíp tàu đã nhanh chóng học tập, nắm bắt các tính năng, kỹ thuật của tàu. Ngày 27/4/2011, tàu chạy thử kỹ thuật trong điều kiện thực tế vùng biển Hải Phòng, để đánh giá và hiệu chỉnh thông số kỹ thuật cho phù hợp, phát huy tối đa tính năng kỹ, chiến thuật phương tiện. Trong điều kiện thời tiết sóng, gió cấp 5-6, qua 21 ngày, đêm hoạt động, tình trạng kỹ thuật phương tiện và các trang thiết bị trên tàu hoạt động tốt; thử tải với công suất chạy thử 25%, tàu đã kéo được phương tiện có trọng tải 300 tấn, thời gian kéo 4h30', vận tốc 7 hải lý/ giờ, tàu đi được 31,5 hải lý. Tuy nhiên một số sự cố nhỏ đã xảy ra, kíp tàu đã nhanh chóng khắc phục ngay trên biển và phương tiện trở lại hoạt động bình thường. Trong thời gian chạy thử kỹ thuật, tàu CN 09 phối hợp cùng với tàu ST 164, số hiệu BP 02-06-04 thuộc Đồn Biên phòng Bạch Long Vĩ quản lý, tổ chức tuần tra, giám sát hoạt động nghề cá tại Khu vực 2, Vùng đánh cá chung Vịnh Bắc Bộ; kết quả đã tiến hành kiểm tra, lập biên bản, cảnh cáo và phóng thích ngay trên biển 07 phương tiện/74 thuyền viên Trung Quốc vi phạm chủ quyền, trong đó, có 01 phương tiện/08 thuyền viên vi phạm chủ quyền vùng nước hiệu lực đảo Bạch Long Vĩ, 06 phương tiện/66 thuyền viên không có biển nhận biết "biển C" (không được cấp phép hoạt động trong Vùng đánh cá chung).

Tháng 11 năm 2012, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức Hội nghị sơ kết 10 năm thực hiện Nghị định 161/2003/NĐ-CP ngày 18/12/2003 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới biển. Hội nghị đánh giá tình hình biển Đông nói chung và vùng biển Hải Phòng nói riêng có những diễn biến phức tạp. Trung Quốc đẩy mạnh việc triển khai các hoạt động về quân sự, kinh tế, ngoại giao, nhằm khẳng định chủ quyền theo yêu sách đường 9 đoạn "đường lưỡi bò", việc xử lý các phương tiện vi phạm chủ quyền của ta còn nhẹ (xua đuổi là chính, khi bắt giữ chỉ lập biên bản, phạt cảnh cáo và phóng thích ngay trên biển) đã tạo kẽ hở để các ngư dân Trung Quốc vượt sang Tây Đường phân định vào sâu vùng biển nước ta khai thác hải sản. Hội nghị tiếp tục khẳng định Nghị định số 161 là cơ sở pháp lý quan trọng để Bộ đội Biên phòng phối hợp với các lực lượng, các ngành thực hiện công tác quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới vùng biển, quản lý các hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển Hải Phòng, đảm bảo an ninh trật tự, tạo điều kiện phát triển kinh tế biển ngày càng hiệu quả. Quy chế đã phát huy được sức mạnh của các cấp, các ngành, các lực lượng, trong đó Bộ đội Biên phòng giữ vai trò nòng cốt tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố và các địa phương ven biển triển khai đồng bộ các nội dung của Nghị định số 161/2003/NĐCP. Hội nghị đánh giá việc quán triệt, tuyên truyền ở nhiều địa

phương còn bộc lộ những bất cập, hạn chế. Công tác quản lý hoạt động của người, phương tiện có nơi chưa chặt chẽ, đặc biệt là quản lý đối với khách tham quan du lịch, hoạt động thu mua hải sản của các thương gia Trung Quốc... Hội nghị đã thống nhất đề xuất Chính phủ cần sửa đổi, bổ sung một số điều cho phù hợp với tình hình thực tế, tránh chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ và phạm vi hoạt động giữa các lực lượng hoạt động trên khu vực biên giới biển.

Ngày 07/5/2013, Chủ tịch nước đã ký Quyết định số 961/QĐ-CTN về việc phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ đổi mới cho Đồn Biên phòng Cát Bà. Ngày 06/8/2013, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố và Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải cùng cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Cát Bà long trọng tổ chức Lễ đón nhận phần thưởng cao quý, danh hiệu Đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan dự và đánh giá cao những thành tích đặc biệt xuất sắc của cán bộ, chiến sỹ Đồn Biên phòng Cát Bà đạt được trong công tác giữ vững an ninh biên giới Quốc gia nói chung, trong đó có an ninh biên giới vùng biển, đảo, hải cảng của thành phố Hải Phòng. Đồn Biên phòng Cát Bà là đơn vị thứ 04 trong Bộ đội Biên phòng thành phố đạt danh hiệu cao quý này (Đồn Biên phòng Tràng Cát, Biên phòng cửa khẩu Cảng Hải Phòng, Hải đội 2).

Năm 2014, sự kiện Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan HD-981 vào sâu trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa Việt Nam đã ảnh hưởng nghiêm trọng tới chủ quyền, quyền tài phán của nước ta. Dư luận trong nước và quốc tế rất bức xúc và phản ứng mạnh mẽ, quyết liệt với hành động sai trái, ngang ngược của Trung Quốc. Bộ đội Biên phòng Thành phố tổ chức 04 lượt Biên đội tổ chức tuần tra, kiểm soát, bảo vệ vùng biển của thành phố, giám sát chặt chẽ Khu vực 2, Vùng đánh cá chung Vịnh Bắc Bộ. Kết quả đã lập biên bản, cảnh cáo và buộc rời khỏi vùng biển Việt Nam 40 tàu cá/256 thuyền viên Trung Quốc; tuyên truyền, xua đuổi 88 lượt tàu cá khác. Các Trạm Kiểm soát Biên phòng thuộc các đồn Biên phòng đã tổ chức kiểm soát 591.802 phương tiện với trên 2.074.000 lượt người, đăng ký kiểm chứng 23.936 phương tiện với trên 381.000 lượt người, trong đó, có 92.776 lượt người nước ngoài; kiểm tra, giám sát bảo đảm an ninh, an toàn cho 2.187 lượt chuyến tàu ra công trường thi công gói thầu số 06, Cảng quốc tế Lạch Huyện, trong đó có 2.769 tàu nước ngoài.

Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại được Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố quan tâm chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện chặt chẽ, trong đó tập trung vào đấu tranh với các ổ nhóm đối tượng nguy hiểm, tội phạm kinh tế, tội phạm về môi trường, ma túy, mua bán người, xuất nhập cảnh trái phép, buôn bán tiền giả.... Trong 5 năm, từ năm

2010 đến năm 2015 Bộ đội Biên phòng Thành phố đã phát động 16 đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm. Các đơn vị trong Bộ đội Biên phòng thành phố đã phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn và khởi tố 106 vụ/124 đối tượng; bàn giao công an khởi tố 54 vụ/71 đối tượng. Trong đó, ma túy 115 vụ/121 đối tượng cùng tang vật 290,8921g Hêrôin, 70,4766g Methamphetime; pháo nổ 25 vụ/25 đối tượng, tang vật 423,9 kg pháo các loại; thuốc nổ: 4 vụ/9 đối tượng tang vật 79,4 kg; về buôn lậu, gian lận thương mại: 104 vụ/412 đối tượng, tịch thu phát mại: 13.695.835.000đ (hàng điện tử, than, khoáng sản và đồ gia dụng); trực tiếp xử phạt vi phạm hành chính 826 vụ/1202 đối tượng, thu phạt 1.763.147.000 đồng; tham mưu cho Ủy ban nhân dân các quận, huyện xử phạt vi phạm hành chính 358/611 đối tượng, thu phạt 3.391.278.000đ.

Ngoài chủ động tấn công trấn áp tội phạm, các đơn vị còn tích cực tuyên truyền, vận động giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, pháo nổ và đèn trời trên địa bàn biên giới biển Hải Phòng. Trong 5 năm, từ năm 2010 đến năm 2015 các đơn vị trong Bộ đội Biên phòng thành phố đã vận động giao nộp và tiếp nhận 363,4 kg pháo nổ, 300,45 kg thuốc nổ, 1.036 kíp nổ, 351,2 mét dây cháy chậm, 09 khẩu súng các loại, 1.994 viên đạn các loại, 05 vỏ đạn và 03 đầu đạn cối các loại, 0,7kg đạn chì, 113 đao, kiếm, 06 mã tấu, 03 tuýp sắt, 01 côn, 01 nòng súng K44, 01 thùng lựu đạn cũ và 03 quả lựu đạn, 04 quả đạn pháo hiệu, 01 quả pháo dù, 03 bình sịt hơi cay, 03 roi điện. Trong 02 năm 2016, 2017 và 6 tháng đầu năm 2018, các đơn vị đã vận động giao nộp được 135,1 kg pháo nổ, 19,5 kg thuốc nổ, 37 kíp nổ, 3,9 mét dây cháy chậm, 30 súng tự chế, 288 viên đạn các loại, 03 đầu đạn pháo các loại, 02 roi điện, 34 đao, kiếm và 21 vũ khí thô sơ; kết quả trên đã góp phần đảm bảo an ninh, an toàn trước, trong, sau dịp Lễ, Tết Nguyên đán hàng năm. 31 xã, phường, thị trấn biên giới biển Hải Phòng được đánh giá là địa bàn an toàn, không để xảy ra tình trạng đốt pháo và thả đèn trời trong các dịp Lễ, Tết Nguyên đán.

Công tác đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội là nhân tố quan trọng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, mở cửa và hội nhập quốc tế, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Ngày 12/7/2010, Chính phủ ban hành Nghị định số 77/2010/NĐ-CP về *Phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng*. Thực hiện Nghị định của Chính phủ và chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã ký quy chế phối hợp với Công an thành phố trong công tác đảm bảo an ninh trật tự khu vực biên giới biển và chỉ đạo các đồn Biên phòng ký kế hoạch phối hợp với Công an các quận, huyện biên giới biển trên địa bàn thành phố; trong đó, tập

trung vào trao đổi thông tin tình hình có liên quan, chủ động trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ do luật định, tránh chồng chéo. Trên cơ sở Quy chế phối hợp, nhiều mô hình về đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn Biên phòng đã được triển khai và nhân rộng như mô hình *"Cụm an ninh liên kết", "Tổ tuần tra chốt điểm"*... Đồ Sơn, Tiên Lãng, Hải An... là các địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả.

Trong 05 năm, từ năm 2010 đến năm 2015, thực hiện Quyết định số 122/QĐ-BTL ngày 23/01/2009 của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng về việc chuyển giao nhiệm vụ phòng, chống tội phạm xâm phạm an ninh trật tự từ lực lượng trinh sát sang lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm, Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác trinh sát, nhất là việc xây dựng, củng cố và phát triển mạng lưới bí mật, nắm tình hình toàn diện, chuyên sâu, đặc biệt ưu tiên nhiệm vụ nắm tình hình chủ quyền vùng biển và đấu tranh chống tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia. Kết quả: Bộ đội Biên phòng thành phố đã tiếp nhận 2.132 tin các loại, trong đó có 937 tin có giá trị; nắm, phát hiện 2.613 lượt tàu cá Trung Quốc vi phạm chủ quyền vùng biển; xây mới 86 cơ sở bí mật các loại; xác lập, đấu tranh thắng lợi chuyên án 514T, bắt 01 đối tượng trong đường dây đưa người xuất cảnh trái phép ra nước ngoài, 01 vụ án/07 đối tượng trộm cắp tài sản trên tàu nước ngoài; xử phạt vi phạm hành chính 02 vụ/05 đối tượng; tịch thu, tiêu hủy 188 cuốn sổ tay do nước ngoài xuất bản có in bản đồ Việt Nam nhưng không thể hiện hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa; phát hiện 46 vụ/96 thuyền viên Trung Quốc sử dụng Hộ chiếu phổ thông điện tử có in hình "*Đường lưỡi bò*" nhập cảnh theo tàu, đã xử lý theo đúng hướng dẫn của trên.

Trên địa bàn khu vực biên giới biển Hải Phòng giai đoạn này xuất hiện một số điểm, nhóm hoạt động chống đối về chính trị. Các tổ chức phản động trong và ngoài nước có sự cấu kết với nhau, lợi dụng bức xúc của nhân dân trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, sự kiện giàn khoan HD 981, sự cố môi trường biển ở miền Trung... và thành lập ra các nhóm *"Tổ chức dân oan"* (đối tượng Nguyễn Thị Huyền - Tràng Cát/Hải An tham gia và được cử làm Hội phó Hội dân oan), "*Khối 8406*" (đối tượng Phạm Thị Thanh Nghiên ở phường Đông Hải 1, quận Hải An là thành viên). Những đối tượng ở nội thành và các tỉnh lân cận đã tiếp cận và câu móc vào địa bàn, lợi dụng địa bàn Đồ Sơn, Cát Bà, những điểm du lịch, để tổ chức họp nhóm, quay phim, chụp ảnh tán phát trên mạng Internet để gây thanh thế; đồng thời, đăng tải các hình ảnh trên lên các trang mạng xã hội của các tổ chức phản động như Việt Tân... để kêu gọi tài trợ từ nước ngoài. Thực hiện chỉ đạo của Cục Trinh sát Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng về việc xác minh, điều tra các trường hợp bị Công an Trung Quốc bắt về

hành vi nhập cảnh trái phép, trục xuất về địa bàn có liên quan đến an ninh quốc gia; qua điều tra xác minh Phòng Trinh sát phát hiện một số đối tượng ở địa bàn khu vực biên giới biển và nội địa lân cận có nhiều nghi vấn liên quan đến đường dây đưa người xuất cảnh sang Trung Quốc. Phòng Trinh sát đã báo cáo Bộ Chỉ huy xác lập chuyên án mang bí số 514T, do Thượng tá Ngô Quang Chiều, Trưởng phòng Trinh sát, làm Trưởng ban Chuyên án. Qua đấu tranh phá án, với tinh thần kiên quyết đấu tranh phòng chống tội phạm, ngày 29/5/2014, Ban Chuyên án ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Đoàn Văn Tuấn, sinh năm 1993, đăng ký thường trú tại thôn Hùng Hưng, xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng và các đồng phạm, đồng thời ra quyết định khởi tố vụ án hình sự "*Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài*", hoàn chỉnh hồ sơ bàn giao cho Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố để điều tra theo thẩm quyền.

Trong các năm 2014 và 2016 lợi dụng các vấn đề giàn khoan HD 981, sự cố môi trường biển miền Trung các đối tượng chống đối ngoài địa bàn đã câu móc với các đối tượng trong địa bàn khu vực biên giới biển Hải Phòng kêu gọi tụ tập biểu tình phản đối hành động của Trung Quốc, tẩy chay hàng Trung Quốc, kêu gọi đình công, không làm việc cho các công ty Trung Quốc, Đài Loan... ý đồ nhằm gây mất ổn định, tạo cớ cho sự can thiệp của nước ngoài. Phát hiện được ý đồ trên của các đối tượng chống đối, Phòng Trinh sát đã phối hợp với các đơn vị triển khai các kế hoạch nghiệp vụ, lực lượng, nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời phát hiện, áp dụng đối sách phù hợp, để ngăn chặn, giám sát chặt chẽ hoạt động của 02 đối tượng chống đối chính trị trên địa bàn, góp phần giữ vững sự ổn định, an ninh trật tự trên khu vực biên giới biển Hải Phòng.

Năm 2017, tình hình tàu cá Việt Nam vi phạm chủ quyền vùng biển nước ngoài đánh bắt, khai thác thủy sản trái phép tiếp tục diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng, đặc biệt là ở các tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ. Liên minh châu Âu rút thẻ vàng cảnh cáo đối với các mặt hàng thủy sản của Việt Nam đã tác động, ảnh hưởng nghiêm trọng tới việc xuất khẩu thủy sản của nước ta. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ đội Biên phòng các tỉnh, thành tuyến biển đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm soát chặt chẽ các phương tiện tàu cá, trong đó chú trọng vào các phương tiện vươn khơi. Trên địa bàn Hải Phòng có 493 phương tiện vươn khơi (xã Lập Lễ, Phả Lễ - huyện Thủy Nguyên với 448 phương tiện, huyện Kiến Thụy 23 phương tiện, Đồ Sơn 14 phương tiện). Những năm trước đây, Hải Phòng không có tình trạng phương tiện khai thác thủy hải sản trái pháp luật tại vùng biển nước ngoài; tuy nhiên năm 2017, các lực lượng chức năng đã phát hiện 04 phương tiện trên địa bàn xã Lập Lễ, Phả Lễ - huyện Thủy Nguyên đánh bắt hải sản trái phép tại vùng biển nước ngoài. Nhận được thông báo từ trên, Bộ Chỉ huy

Bộ đội Biên phòng thành phố đã chỉ đạo Phòng Trinh sát phối hợp với Đồn Biên phòng Tràng Cát, Cát Bà tiến hành điều tra, xác minh, xử lý theo đúng quy định của pháp luật, góp phần giáo dục, răn đe, làm giảm số vụ vi phạm.

***

Trong 10 năm, từ năm 2009 đến năm 2018, các Trạm Kiểm soát Biên phòng, Đội Tàu thuyền thuộc các đồn Biên phòng, Hải đội 2, Trạm Kiểm tra, giám sát trên sông, vịnh thuộc Biên phòng cửa khẩu Cảng đã tổ chức tuần tra trên bộ 8.073 lượt, trên 26.909 km, với 20.065 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia; tuần tra mặt nước 17.218 lượt, trên 47.075 hải lý, với 51.839 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia; tổ chức kiểm soát 3.450.451 lượt phương tiện trên 11.675.334 lượt người, đăng ký kiểm chứng 199.517 lượt phương tiện, trên 32.090.098 lượt người. Qua công tác tuần tra, kiểm soát đã phát hiện 1.740 vụ vi phạm, trên 1.901 phương tiện, trên 6.696 lượt người vi phạm.

Ngày 03/9/2015, Chính phủ ban hành Nghị định 71/2015/NĐ-CP *về Quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*. Đối với Hải Phòng, 02 xã Lập Lễ và Phả Lễ, huyện Thủy Nguyên được xác định là xã biên giới biển. Hai xã này có diện tích mặt nước cửa sông giáp biển, có lượng phương tiện khai thác thủy hải sản và hậu cần nghề cá cao nhất thành phố, có trên 600 phương tiện, trong đó có 448 phương tiện vươn khơi; với lưu lượng lớn phương tiện ra vào hoạt động trong khu vực biên giới. Việc xác định, bổ sung 02 xã Lập Lễ và Phả Lễ vào khu vực biên giới biển đã tạo ra một hành lang pháp lý quan trọng trong công tác quản lý phương tiện của hai địa phương; đồng thời ngư dân trong quá trình sản xuất trên biển được hỗ trợ tốt hơn.

Cảng Hải Phòng tác động rất lớn đến toàn bộ hoạt động kinh tế - xã hội của thành phố song cùng là địa bàn luôn tiền ẩn nhiều yếu tố phức tạp gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tiếp tục là nơi các thế lực thù địch triệt để lợi dụng xâm nhập, chống phá. Năm 2012, hệ thống cảng Hải Phòng có 35 cảng biển với chiều dài cầu tầu hơn 10 km, gồm: Cảng Chính, Cảng Vật Cách, Cảng Đoạn Xá, Cảng Chùa Vẽ, Cảng nước sâu Đình Vũ, Cảng Bạch Long Vĩ, Cảng cá Cát Bà, Cảng Du lịch Quốc tế... và 03 khu neo biển là Trà Báu, Bạch Đằng và Hạ Long. Chiều dài của khu vực Cảng Hải Phòng là 50 km, từ Phao số 0 vào Cảng Chính là 36 km, khả năng tiếp nhận tầu đến 40.000 DWT, có 600 tầu biển đăng ký hoạt động (chiếm 35,5% tổng số tầu đăng ký trong toàn quốc). Cảng có 8000 cán bộ, công nhân của 50 xí nghiệp và là doanh nghiệp có số lượng cán bộ, công nhân viên đông nhất so với đơn vị thành viên trong Tổng công ty hàng hải Việt Nam. Ngoài ra còn gần 100 đơn vị, cơ quan với gần hai

nghìn người thường xuyên quan hệ hoạt động trong địa bàn Cảng. Năm 2013, Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng tại Lạch Huyện được khởi công, có khả năng đón nhận tàu chở container loại 4000 – 6000 TEU, tàu chở hàng tổng hợp 05 – 08 vạn DWT (tương đương tàu với trọng tải 100.000 tấn). Ngày 12/5/2018, Cảng Lạch Huyện chính thức đón chuyến hàng container đầu tiên. Đây là dấu mốc quan trọng, đánh dấu sự chuyển mình mạnh mẽ về năng lực kinh tế vận tải biển, góp phần quan trọng thúc đẩy kinh tế - xã hội thành phố phát triển, sớm đưa Hải Phòng trở thành thành phố công nghiệp, văn minh, hiện đại. Thực hiện chủ trương đổi mới, mở cửa hội nhập của Đảng, Nhà nước, thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, ngay từ đầu những năm 2000, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố đã chỉ đạo Biên phòng cửa khẩu Cảng phải tích cực đổi mới phương pháp, tác phong công tác, đồng thời tiến hành đổi mới quy trình, thủ tục trong công tác kiểm soát. Từ năm 2010, Biên phòng cửa khẩu Cảng đã triển khai thực hiện thủ tục hành chính "một cửa" cùng với Hải quan, Thuế, Kiểm dịch, Cảng vụ... với trụ sở chung đặt tại Cảng vụ Hải Phòng và các chi nhánh Cảng trực thuộc: Cảng Hoàng Diệu, Chùa Vẽ, Đoạn Xá, Đình Vũ, Tân Cảng...

***

Trong thời kỳ này, Biên phòng cửa khẩu Cảng triển khai thực hiện khai báo thủ tục Biên phòng qua thư điện tử đối với các đại lý và hãng tàu theo Quyết định số 178/2002/QĐ-TTg ngày 31/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ về Thực hiện thí điểm cải cách thủ tục hành chính tại một số Cảng biển. Thời gian làm thủ tục cho các phương tiện, thuyền viên xuất nhập cảnh tại cảng được rút ngắn đáng kể. Do đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, số lượng tàu ra vào Cảng Hải Phòng đã có sự tăng lên rõ rệt: Năm 2009 là 2.092 lượt tàu với 33.524 lượt thuyền viên, năm 2010 là 2.383 lượt tàu với 40.282 lượt thuyền viên, năm 2011 là 2.776 lượt tàu với 48.355 lượt thuyền viên.

Trên cơ sở kết quả đã triển khai về công tác cải cách thủ tục hành chính Cảng biển trong 10 năm, từ năm 2000 đến năm 2010, ngày 15/4/2011, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 22/2011/QĐ-TTg về *Thực hiện thí điểm Biên phòng điện tử Cảng biển*. Ngày 17/11/2011, Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư hướng dẫn số 188/2011/TT-BQP về việc Hướng dẫn triển khai hiện thí điểm Biên phòng điện tử Cảng biển. Ngày 16/4/2014, Biên phòng cửa khẩu Cảng Hải Phòng chính thức đưa vào vận hành hệ thống Cổng thông tin điện tử Biên phòng Cảng biển. Tháng 7/2016, hệ thống Cổng thông tin điện tử Biên phòng chính thức kết nối với Cổng thông tin một cửa Quốc gia. Sự kết nối với Cổng thông tin một cửa Quốc gia đã giúp cho các doanh nghiệp, các hãng

đại lý hàng hải thực hiện khai báo hồ sơ được thuận lợi, rút ngắn thời gian trong thực hiện khai báo, giúp tiết kiệm chi phí cho các doanh nghiệp. Từ ngày 16/4/2014 đến 30/4/2018, Biên phòng cửa khẩu Cảng Hải Phòng, Bộ đội Biên phòng thành phố tiến hành cấp tài khoản truy cập *Cổng thông tin thủ tục Biên phòng điện tử Cảng* cho 98 doanh nghiệp, 145 cá nhân thực hiện khai báo qua thủ tục điện tử; xác nhận hoàn thành thủ tục Biên phòng điện tử cho 25.188 lượt phương tiện, 472.331 lượt thuyền viên xuất nhập cảnh tại cảng Hải Phòng.

Cùng với việc triển khai thực hiện có hiệu quả thủ tục hành chính Biên phòng điện tử Cảng biển, công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực cửa khẩu Cảng được Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện chặt chẽ. Ban Chỉ huy Biên phòng cửa khẩu Cảng đã triển khai đồng bộ các biện pháp, bám sát và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 84-NQ/ĐU ngày 07/3/2011 của Đảng ủy Bộ đội Biên phòng về *Nâng cao chất lượng công tác cửa khẩu trong tình hình mới*. Kết quả đó góp phần vào công tác bảo vệ chủ quyền, an ninh, đối ngoại, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực cửa khẩu Cảng, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước và thành phố. Trong 5 năm, từ năm 2010 đến năm 2015 Biên phòng cửa khẩu Cảng đã làm thủ tục xuất nhập cảnh, kiểm tra, giám sát bảo đảm an toàn cho 32.330 lượt tàu nước ngoài ra vào Cảng, trong đó, có 13 chuyến tàu quân sự, 46 chuyến tàu khách, 27 tàu chở hàng quân sự, 536.309 lượt thuyền viên nước ngoài, 16.141 lượt du khách quốc tế đến Hải Phòng thông qua đường biển, đăng ký quản lý 52.392 phương tiện thủy nội địa.

Do đặc điểm và tình hình an ninh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố luôn xác định khu vực Cảng Hải Phòng là địa bàn trọng điểm mà các đối tượng thường lợi dụng để tiến hành các hoạt động vi phạm pháp luật. Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Chỉ huy, Biên phòng cửa khẩu Cảng là một trong những đơn vị tiêu biểu trên mặt trận đấu tranh phòng chống tội phạm. Trong năm 2009 và năm 2010, đơn vị đã triệt phá được nhiều ổ nhóm chuyên trộm cắp trên tàu nước ngoài, trộm cắp tài sản trong các container, vận chuyển hàng hóa trái phép qua biên giới, buôn bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, giao cho cơ quan chức năng xử lý. Một số vụ điển hình:

- Vào hồi 9 giờ 30 phút ngày 02/6/2009, Ban Trinh sát Biên phòng cửa khẩu Cảng trong quá trình theo dõi điều tra ổ nhóm trộm cắp, nghiện hút ma tuý trên địa bàn Cảng, đã phối hợp với Phòng PC17 Công an thành phố bắt quả tang Vũ Thị Hạ, sinh năm 1970, quê huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, trú tại nhà số 6/94/29 đường Hồ Sen, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, Hải Phòng, đang bán ma tuý

cho Phạm Xuân Hải, sinh năm 1980, trú quán 38/47 phố Phạm Hữu Điều, phường Niệm Nghĩa tại nhà Vũ Thị Hạ. Tang vật thu được gồm 4,1890 gam heroin, 750.000 đồng.

- Vào hồi 12 giờ 10 phút ngày 16/7/2009, tại cổng Cảng Green Port - Hải Phòng, Trạm Biên phòng cửa khẩu Cảng Chùa Vẽ phối hợp với Phòng phòng chống tội phạm ma túy Bộ đội Biên phòng thành phố bắt quả tang Trần Xuân Dương, sinh năm 1972, trú tại 17/8 Trần Khánh Dư, quận Ngô Quyền, Hải Phòng, tàng trữ 0,3397 gam heroin.

- Vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 27/8/2009, tại cổng 7 Cảng chính, tổ công tác của Trạm Biên phòng cửa khẩu Cảng chính phối hợp với Phòng phòng chống tội phạm ma túy, Bộ đội Biên phòng thành phố theo dõi và bắt quả tang Phạm Xuân Nghĩa, sinh năm 1985, nơi ở xã Đại Đồng, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng, tàng trữ 12 gói gồm 0,8406 gam heroin.

- Ngày 13/9/2009, tại khu vực bến tàu không số - Vụng Séc quận Đồ Sơn, Biên phòng cửa khẩu Cảng phát hiện, bắt giữ Nguyễn Đăng Quý, trú tại 10 Hùng Duệ Vương, Thượng Lý, quận Hồng Bàng đang vận chuyển 76 máy ảnh kỹ thuật số, 38 thẻ nhớ, 76 cốc nạp pin, 50 dây chuyển tải điện; đồng thời cũng phát hiện và vớt lên 3 bao tải do đối tượng vứt xuống biển (do bị cơ quan chức năng kiểm tra) gồm 100 cốc nạp pin, 280 dây chuyển tải điện, 129 chiếc pin máy ảnh, 100 đĩa hướng dẫn sử dụng máy ảnh, 20 đầu máy ảnh, 17 ống kính.

- Vào hồi 10 giờ 10 phút ngày 26/01/2010, tại Cảng Transvina Biên phòng cửa khẩu Cảng tiến hành kiểm tra hành chính tàu Vinaline PiNeer (VN) hành trình từ Hồng Kông về Hải Phòng. Qua kiểm tra, phát hiện, thu giữ 6 chủng loại hàng hoá gồm: pin, máy ảnh, máy nghe nhạc, điện thoại, quần áo... không có giấy tờ hợp lệ, do 6 thuyền viên tự ý mua về, bán kiếm lời. Sau khi hoàn chỉnh hồ sơ, ta đã xử phạt vi phạm hành chính 6.000.000đồng mỗi người, tịch thu hàng hoá (trị giá khoảng 300 triệu đồng).

- Vào hồi 13 giờ ngày 14/7/2010, tại cổng Cảng Green Port, Biên phòng cửa khẩu Cảng phát hiện và bắt giữ Bùi Ngọc Thắng, sinh năm 1972, trú tại Hàng Kênh, quận Lê Chân, phát hiện 17 gói bột màu trắng, qua giám định là heroin, trọng lượng 2,7706 gam.

- Ngày 17/12/2010, qua kiểm tra hành chính tàu Vạn Hưng (chuyên tuyến Hải Phòng - Hồng Kong) phát hiện 10 thuyền viên trên tàu Vạn Hưng đã vận chuyển trái phép 117 chiếc máy ảnh KTS, 32 máy tính xách tay, 17 ống kính máy quay, 10 chiếc đèn flash, 03 thùng giấy đựng phụ kiện là hàng mới và một số hàng hóa khác đã qua sử dụng gồm 01 tủ lạnh, 01 ghế mát xa, 01 máy giặt, tất cả các

hàng hóa trên đều không có thủ tục giấy tờ theo quy định. Các thuyền viên khai nhận mua số hàng hóa trên từ nước ngoài về Việt Nam để bán lại kiếm lời.

Phát huy thành tích đã đạt được trong giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2015, Biên phòng cửa khẩu Cảng liên tục lập được nhiều chiến công xuất sắc, đã phối hợp bắt giữ, xử lý 65 vụ, 102 đối tượng vi phạm quy chế an ninh Cảng; 22 vụ, 66 đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại, trị giá hàng hóa thu giữ và phát mại trên 2 tỷ đồng; 11 vụ, 13 đối tượng về ma túy, thu 9,19 gram hêrôin; 04 vụ, 10 đối tượng vận chuyển pháo nổ, thu giữ 167,6kg pháo nổ; xử lý hành chính 168 vụ, 357 đối tượng, thu nộp ngân sách trên 730 triệu đồng. 44 lượt tập thể, 114 lượt cá nhân được các cấp khen thưởng vì đã có thành tích đột xuất xuất sắc, 03 lượt đơn vị được tặng thưởng danh hiệu Đơn vị Quyết thắng. Tiêu biểu là Trạm Kiểm tra, giám sát trên Sông, Vịnh, Biên phòng cửa khẩu Cảng Đình Vũ, Chùa Vẽ.

Cùng ra sức thi đua với Biên phòng cửa khẩu Cảng, các đơn vị trọng điểm khác thuộc Bộ đội Biên phòng thành phố cũng liên tiếp lập được những chiến công xuất sắc trên mặt trận đấu tranh phòng chống tội phạm như Đồn Biên phòng 38 (Đồ Sơn), 50 (Cát Hải), 54 (Cát Bà), Hải đội 2. Tiêu biểu các vụ như:

- Vào hồi 07 giờ ngày 15/3/2011, tại ngã 3 Quán Ngọc, Đồ Sơn, Phòng phòng chống tội phạm Ma túy đã phối hợp với Đồn Biên phòng 38 tổ chức phá 01 vụ án về ma túy bắt 01 đối tượng, thu tang vật 2,7241g Hêrôin, quá trình đấu tranh phá án đảm bảo tốt yêu cầu nghiệp vụ, đúng pháp luật và an toàn.

- Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 12/5/2011, Đồn Biên phòng 54 đã tổ chức mật phục tại cửa Hòn Tròn Vịnh Trân Châu - Vịnh Cát Bà, đến 01 giờ ngày 13/5/2011 đã phát hiện, bắt giữ 01 thuyền nan, trọng tải 02 tấn, trên phương tiện có 3 người đều ở Yên Hưng, Quảng Ninh và một số tang vật như: 60 lít dầu, 01 củ phát điện, 200kg sắt phế liệu, những đối tượng này đang chuẩn bị thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Mở rộng điều tra 3 đối tượng này khai trước thời điểm này 01 tháng đã thực hiện hành vi trộm cắp trên tàu vận tải đang thi công tại Vịnh Trân Châu.

- Vào hồi 11 giờ ngày 22/8/2011, tại bến phà Ninh Tiếp, Đội phòng chống Ma túy và tội phạm, Đội Trinh sát Đồn Biên phòng 50 tổ chức phá 01 vụ án về ma túy bắt 01 đối tượng, thu tang vật 04 gói nhỏ trọng lượng 0,8663g Hêrôin, 01 ống NOVOCAIN, đồn đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và bàn giao cho Công an huyện Cát Hải. Quá trình đấu tranh phá án đảm bảo tốt yêu cầu nghiệp vụ, đúng pháp luật và an toàn.

- Ngày 16/5/2012, tại phòng nghỉ 115, khách sạn Vạn Thông (Khu 2 Đồ

Sơn), Đồn Biên phòng Đồ Sơn phối hợp với phòng Phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã bắt quả tang hai đối tượng Hoàng Thị Phương, sinh năm 1978 và Phạm Văn Công, sinh năm 1973, cùng trú tại huyện Lục Ngạn (tỉnh Bắc Giang) tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ trong người Hoàng Thị Phương gồm 01 gói chứa 590 viên nén thuộc dạng chất ma túy tổng hợp. Hai đối tượng khai nhận ngày 11/5/2012 đã cùng xuất cảnh qua cửa khẩu Lao Bảo (tỉnh Quảng Trị) sang Lào mua ma túy tổng hợp và mang theo số ma túy tổng hợp trên về Hải Phòng tiêu thụ.

- Vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 16/5/2012, Đồn Biên phòng Cát Bà phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm tổ chức tuần tra, kiểm soát tại khu vực bến tàu khách (Tổ dân phố 18, Thị trấn Cát Bà) phát hiện và bắt quả tang đối tượng Mùa A Chánh, sinh năm 1974 và Vàng Thị Mái, sinh năm 1991, cùng trú tại xã Vân Hồ, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, tàng trữ trong người 03 gói Hêrôin, có trọng lượng trên 102gram. Hai đối tượng khai nhận vận chuyển từ Sơn La về Hải Phòng để tiêu thụ. Đồn Biên phòng Cát Bà đã hoàn chỉnh hồ sơ, ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và bàn giao cho Cơ quan Công an huyện Cát Hải để tiếp tục điều tra, đề nghị truy tố theo quy định của pháp luật.

- Ngày 08/11/2013, Đồn Biên phòng Cát Hải đã phát hiện bắt giữ 01 vụ vận chuyển hàng hóa trái phép. Tang vật gồm 106 chiếc loa các loại, 07 nồi cơm điện, amply các loại 07 chiếc, quạt nước các loại 07 chiếc, máy matxa chân 01 chiếc, 05 máy photocopy, 03 đàn các loại, đĩa than 900 chiếc…

- Vào hồi 10 giờ 10 phút ngày 17/3/2014, Đồn Biên phòng Cát Bà tổ chức bắt 01 vụ/01 đối tượng có hành vi tàng trữ trái phép ma túy, tang vật thu 0,4115g Hêrôin. Quá trình đấu tranh đảm bảo an toàn và đúng pháp luật.

- Vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 10/6/2014, tại khu vực ngã ba Bốt Bà Thau, tổ dân phố Cầu Tre, phường Ngọc Xuyên, Đồ Sơn, Hải Phòng, Đồn Biên phòng Đồ Sơn tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang đối tượng Bùi Đình Chung, sinh năm 1974, đăng ký hộ khẩu thường trú: Lập Lễ, Thủy Nguyên, Hải Phòng đã có hành vi tàng trữ trái phép 08 gói nhỏ Hêrôin có trọng lượng 2,1255g. Quá trình đấu tranh đảm bảo an toàn đúng pháp luật.

- Vào hồi 9 giờ 10 phút ngày 24/6/2014, tại tổ dân phố Đôn Lương, Thị trấn Cát Hải. Đồn Cát Hải đã phối hợp với Đội Đặc nhiệm Phòng phòng chống Ma túy, Bộ đội Biên phòng Thành phố bắt quả tang đối tượng Lê Văn Chi, đăng ký hộ khẩu thường trú: Phúc Giản, An Tiến, An Lão, Hải Phòng có hành vi tàng trữ trái phép 10 gói nhỏ hêrôin có trọng lượng 1,6346g.

***

Từ ngày 01 đến ngày 03/7/2015, Đảng bộ Bộ đội Biên phòng tổ chức Đại hội lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Tham dự Đại hội có 125 đại biểu đại diện cho 761 đảng viên thuộc 15 chi, đảng bộ cơ sở. Đồng chí Lê Văn Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Hải Phòng, Thiếu tướng Hoàng Xuân Chiến, Phó Tư lệnh - Tham mưu trưởng Bộ đội Biên phòng dự và chỉ đạo Đại hội. Với chủ đề "*Đoàn kết, đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của đảng bộ; xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, người chiến sĩ biên phòng mẫu mực, sáng tạo; quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền vùng biển, đảo, cửa khẩu cảng Hải Phòng*", các đại biểu tham dự Đại hội đã tập trung trí tuệ, đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết, sâu sắc, thể hiện tinh thần và trách nhiệm với Đại hội, sự nghiệp bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia và xây dựng Bộ đội Biên phng. Đại hội đã đề ra 03 nhóm nhiệm vụ, với 15 nhiệm vụ cụ thể để triển khai thực hiện trong nhiệm kỳ tiếp theo nhằm xây dựng Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; đáp ứng yêu cầu bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong giai đoạn cách mạng mới:

1. Thực hiện đồng bộ các biện pháp công tác biên phòng. Tham mưu có hiệu quả với Thành uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng trong lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới biển, đảo, cửa khẩu cảng Thành phố;

2. Chủ động nắm chắc, phát hiện kịp thời âm mưu thủ đoạn hoạt động của địch và các loại đối tượng trên khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng Hải Phòng. Triển khai thực hiện các chủ trương, biện pháp đấu tranh với các hoạt động: gián điệp, tình báo, bọn phản động lợi dụng tôn giáo, xuất nhập cảnh trái phép, buôn lậu, gian lận thương mại, mua bán người và các loại tội phạm hình sự khác.

3. Lãnh đạo thực hiện nghiêm quy định, quy trình kiểm tra, kiểm soát xuất, nhập cảnh; chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng duy trì, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực cửa khẩu cảng Hải Phòng; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính; nâng cao năng lực, ý thức thái độ, trách nhiệm đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác XNC, xây dựng hình ảnh người chiến sĩ Biên phòng của thành phố cảng văn minh, hiện đại.

4. Tham mưu cho địa phương tiếp tục thực hiện giai đoạn 2 Đề án "Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo"; nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, địa phương và nhân dân về nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia trong tình hình mới.

5. Lãnh đạo thực hiện nghiêm kế hoạch công tác sẵn sàng chiến đấu; chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực quân số, đảm bảo thông tin liên lạc; nâng cao khả năng sẵn sàng cơ động, thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, cháy rừng, cứu sập, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân và Nhà nước, bảo vệ tài nguyên, sinh thái biển.

6. Chăm lo xây dựng củng cố các tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện.

7. Lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ công tác hậu cần, kỹ thuật, bảo đảm tốt cho nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và thường xuyên. Đẩy mạnh công tác tăng gia sản xuất, chỉnh trang, xây dựng doanh trại chính quy, xanh - sạch - đẹp, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 17 đồng chí. Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí (Đào Quang Thức, Phạm Quang Đáo, Đoàn Đức Hoàn, Phạm Công Lục, Phạm Hồng Phong). Đại tá Đào Quang Thức, Chính ủy được bầu giữ chức danh Bí thư; Đại tá Phạm Quang Đáo, Chỉ huy trưởng được bầu giữ chức danh Phó Bí thư. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy gồm 05 đồng chí. Đại hội đã bầu 04 đại biểu tham dự Đại hội Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ XV, nhiệm kỳ 2015-2020. Tại Đại hội Đảng bộ Hải Phòng lần thứ XV, đồng chí Đại tá Phạm Quang Đáo, Chỉ huy trưởng được bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố. Sau Đại hội, Bộ Chỉ huy và các đơn vị cơ sở mở đợt sinh hoạt chính trị, quán triệt tinh thần nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, công nhân viên trong Bộ đội Biên phòng Thành phố, tạo quyết tâm cao hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Năm 2016, đất nước và thành phố có nhiều sự kiện lớn. Ngày 23/12/2015, Bộ Chỉ huy tổ chức Hội nghị triển khai công tác Biên phòng và phát động phong trào thi đua năm 2016 đến cán bộ chủ chốt các đơn vị, phòng, ban trực thuộc. Hội nghị xác định nhiệm vụ là triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các mệnh lệnh, kế hoạch công tác đã đề ra, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả, đổi mới phương pháp, tác phong công tác; phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị địa phương chủ động trong công tác nắm, dự báo tình hình, tham mưu, xử lý tốt các tình huống xảy ra; thường xuyên bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên; xây dựng đơn vị nề nếp chính quy, vững mạnh toàn diện; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, chiến sỹ; tổ chức phát động, triển khai phong trào thi đua có sức lan tỏa cao, rộng khắp trong đơn vị, tạo động lực, khí thế, quyết tâm cao. Sau hội nghị cấp Bộ Chỉ huy, đầu tháng 1/2016, các đơn vị trực thuộc Bộ đội Biên phòng Thành phố đồng loạt tổ chức hội nghị triển khai công tác năm; đồng thời tiến hành đợt sinh hoạt chính

trị đầu năm.

Ngày 08/4/2016, Bộ Chỉ huy tổ chức Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị 317-CT/QUTW của Quân ủy Trung ương về *Tiếp tục đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh",* trong giai đoạn 2011 - 2016. Trong báo cáo tổng kết, Bộ Chỉ huy đã đánh giá: "*Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã tạo ra những chuyển biến toàn diện cả về nhận thức tư tưởng và hành động của các tổ chức cơ sở Đảng, của mỗi cán bộ, đảng viên, chiến sỹ, công nhân viên trong đơn vị; bồi dưỡng, xây dựng, tạo được nguồn cán bộ có phẩm chất đạo đức và năng lực công tác tốt cho đơn vị và cấp trên. Từ đó đã tạo ra những kết quả đột phá trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện, xây dựng nền nếp chính quy, đặc biệt là ý thức chấp hành mệnh lệnh, chấp hành kỷ luật, pháp luật của cán bộ, chiến sỹ*". Tính chung trong 05 năm, Bộ đội Biên phòng thành phố đã phát hiện, bồi dưỡng, xây dựng được 08 tập thể điển hình tiên tiến và 28 cá nhân điển hình tiên tiến các cấp . Các cá nhân điển hình tiên tiến là những đồng chí luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, là nòng cốt trong phong trào thi đua của các đơn vị.

Với quyết tâm chính trị của Đảng bộ, Bộ đội Biên phòng Thành phố đã tập trung cao độ, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Do làm tốt công tác nắm, dự báo tình hình, công tác tuyên truyền, vận động và phòng ngừa, tình hình vi phạm pháp luật trên địa bàn biên giới biển Hải Phòng giảm so với năm 2015 (222 vụ/225 vụ = 1,13%); tang vật thu giữ gồm 06kg thuốc nổ, 30 kíp nổ, 1,8m dây cháy chậm, 113 CPU máy tính, 29 loa máy tính, 02 máy hút ẩm, 12 cục nguồn máy tính, 3,4613g hêrôin, 2,26g ma túy đá, 67 bộ kích điện, 03 ô tô, 241 tấn than, 5kg pháo nổ, 55 mô hình súng các loại, 05 súng săn và nhiều hàng hóa có giá trị khác. Xử phạt và báo cáo các địa phương xử phạt hành chính và phát mại hàng hóa nộp ngân sách nhà nước 4.650.314.400 đồng. Các đơn vị đã vận động nhân dân giao nộp 04 khẩu súng tự chế, 133 viên đạn các loại, 6,3kg pháo nổ, 0,8kg thuốc nổ, 08 kíp nổ, 3,5m dây cháy chậm, 01 dùi cui điện, 10 đao, kiếm các loại. Bộ đội Biên phòng Thành phố thực hiện tốt "*3 khâu đột phá*", tạo sự chuyển biến quan trọng về tổ chức, biên chế; huấn luyện, đào tạo; xây dựng chính quy, chấp hành kỷ luật và cải cách hành chính quân sự. Một số vụ tiêu biểu đã bắt giữ, xử lý:

- Ngày 31/3/2016, Biên đội I/Hải đội 2 đã kiểm tra, phát hiện, bắt giữ tàu Quỳnh Dương Phổ 13056, trọng tải 100 tấn, vận chuyển 100.000 lít dầu Diezel, trên phương tiện có 03 người do Đàm Thủy Dương, sinh năm 1978, quốc tịch Trung Quốc làm thuyền trưởng vi phạm chủ quyền vùng biển Việt Nam; người,

phương tiện, hàng hóa không có thủ tục, giấy tờ; thuyền trưởng khai nhận vận chuyển số dầu trên để bán lại cho các phương tiện đánh cá của Trung Quốc đang hoạt động tại vùng biển Việt Nam. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố đã báo cáo và tham mưu cho Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng xử lý theo đúng quy định của pháp luật. Ngày 13/4/2016 Biên đội I đã áp giải và phóng thích tàu Quỳnh Dương Phổ 13956 ra khỏi vùng biển Việt Nam đảm bảo tuyệt đối an toàn.

- Ngày 27/4/2016, lực lượng tuần tra, kiểm soát Biên phòng cửa khẩu cảng phát hiện, bắt giữ tàu HP 90559 TS vận chuyển 81.047 lít xăng không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa; Bộ Chỉ huy đã chỉ đạo các cơ quan chức năng tiến hành lập biên bản, tạm giữ phương tiện và xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong năm 2016, Bộ Chỉ huy đã đề nghị thăng cấp, nâng lương, phiên quân hàm cho 78 sỹ quan, 02 quân nhân chuyên nghiệp giữ chức danh sỹ quan, 01 công chức quốc phòng, 165 quân nhân chuyên nghiệp, 02 công nhân viên quốc phòng; phong cấp hàm cho 60 hạ sỹ quan - binh sỹ; điều động nội bộ 67 quân nhân chuyên nghiệp, bổ nhiệm 110 đồng chí (sỹ quan 78, quân nhân chuyên nghiệp 23), giải quyết nghỉ chế độ cho 26 đồng chí (8 sỹ quan, 18 quân nhân chuyên nghiệp); giải quyết xuất ngũ cho 56 hạ sỹ quan - binh sỹ, phục viên 01 sỹ quan; tiếp nhận 04 sỹ quan, 14 quân nhân chuyên nghiệp từ các tỉnh phía Nam về Bộ đội Biên phòng Thành phố công tác, cử 08 đồng chí quân nhân chuyên nghiệp đi học bổ túc nghiệp vụ ngắn hạn, 10 đồng chí hạ sỹ quan - binh sỹ đi học lái xe ô tô; 01 đồng chí quân nhân chuyên nghiệp đi học chuyển loại sỹ quan, báo cáo đề nghị 15 sỹ quan đi học bồi dưỡng các loại hình đào tạo; phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự các quận, huyện tuyển trọn 61 tân binh nhập ngũ vào Bộ đội Biên phòng.

Tổng kết công tác thi đua khen thưởng và phong trào thi đua quyết thắng năm 2016, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được Bộ Quốc phòng và Ủy ban nhân dân thành phố tặng Cờ *Thi đua xuất sắc*, 06 tập thể được Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng tặng danh hiệu "*Đơn vị Quyết thắng*" (Đồn Biên phòng Cát Bà, Cát Hải, Hải đội 2, Phòng Chính trị, Tham mưu, Trinh sát), 02 tập thể (đồn Biên phòng Vinh Quang, Phòng Kỹ thuật); 05 cá nhân được Ủy ban nhân dân thành phố tặng Bằng khen, 32 tập thể được tặng danh hiệu "*Đơn vị tiên tiến",* 68 cá nhân được tặng thưởng danh hiệu *"Chiến sỹ Thi đua",* 266 cá nhân được tặng thưởng danh hiệu "*Chiến sỹ Tiên tiến*". 02 đơn vị tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua của Bộ đội Biên phòng thành phố là Phòng Tham mưu và Đồn Biên phòng Cát Hải đã được Ủy ban nhân dân thành phố tặng "*Cờ thi đua xuất sắc".*

Sau 42 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, những chiến công

oanh liệt của Bộ đội Biên phòng Thành phố trong những năm tháng chiến tranh chống Mỹ đã được Đảng, Nhà nước ghi nhận và vinh danh. Ngày 18/02/2017, Chủ tịch Nước đã ký Quyết định số 298/QĐ-CTN về việc Tặng thưởng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cho Công an nhân dân Vũ trang Hải Phòng (nay là Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng), Quyết định số 300/QĐ-CTN về việc Truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho Trung tá Nguyễn Hữu Đoài, nguyên Chính trị viên Đồn Công an nhân dân vũ trang Tràng Cát (nay là Đồn Biên phòng Tràng Cát). Ngày 23/6/2017, tại Trung tâm Hội nghị thành phố, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng long trọng tổ chức Lễ đón nhận. Chủ tịch nước Trần Đại Quang thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước trao tặng phần thưởng cao quý. Trong bài phát biểu, Chủ tịch nước nhấn mạnh: "*Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới, bờ biển, hải đảo, hải cảng và các mục tiêu nội địa, bảo vệ an toàn cơ quan Thành ủy, Ủy ban và các cơ quan kinh tế, văn hoá trọng yếu ở Hải Phòng; bảo vệ an toàn tuyệt đối cho các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm và làm việc tại thành phố Cảng; cùng Đảng bộ, chính quyền, quân và nhân dân Thành phố chăm lo xây dựng, củng cố tuyến biên giới bờ biển, giữ vững an ninh, an toàn khu vực cửa khẩu cảng; làm tốt công tác đối ngoại; tổ chức chiến đấu*".

Với khí thế mới và phát huy truyền thống Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng Thành phố đã triển khai và hoàn thành tốt các nhiệm vụ. Năm 2017, tình hình chủ quyền biển đảo của thành phố cơ bản ổn định. Hoạt động vi phạm chủ quyền của tàu thuyền nước ngoài giảm 591 lượt chiếc so với năm 2016 (855/1.146 lượt chiếc). Bộ Chỉ huy chỉ đạo Hải đội 2 tổ chức 02 Biên đội tuần tra, kiểm soát bảo vệ chủ quyền, giám sát hoạt động nghề cá tại Khu vực 2, Vùng đánh cá chung Vịnh Bắc Bộ, đã kiểm tra, quay phim, chụp ảnh, lập biên bản, cảnh cáo và phóng thích ngay trên biển 24 tàu cá TQ/124 ngư dân, xua đuổi 42 tàu cá Trung Quốc ra khỏi vùng biển Việt Nam đảm bảo chặt chẽ, đúng pháp luật, chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước, an toàn tuyệt đối về người, vũ khí trang bị, phương tiện. An ninh đô thị và nông thôn trên toàn tuyến biên giới giảm 11 vụ so với năm 2016 (10/21 vụ). Các vụ việc xảy ra chủ yếu là khiếu kiện liên quan đến chính sách đền bù, giải phóng mặt bằng, tranh chấp các bãi bồi ven biển.

Công tác cải cách hành chính quân sự có sự chuyển biến mạnh mẽ, Biên phòng cửa khẩu cảng đã rà soát, xây dựng 21 bộ thủ tục cửa khẩu theo quy trình ISO 9001-2008; đã triển khai cài đặt và vận hành phần mềm cấp thị thực; thực

hiện cập nhật dữ liệu và triển khai kiểm soát người nước ngoài sử dụng thị thực điện tử nhập cảnh, xuất cảnh Việt Nam. Trong năm, Biên phòng cửa khẩu cảng Hải Phòng đã làm thủ tục Biên phòng điện tử Cảng biển cho 8.113 tàu nước ngoài; phát hiện và xử lý đúng đối sách đối với 59 lượt thuyền viên, hành khách Trung Quốc sử dụng hộ chiếu phổ thông điện tử in hình "*Đường lưỡi bò*", thu giữ 02 quyển hộ chiếu không còn giá trị sử dụng.

Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật tiếp tục được tăng cường. Các đơn vị đã phát hiện, bắt giữ, xử lý 199 vụ/388 trường hợp, trong đó: Khởi tố 11 vụ án hình sự/13 đối tượng (08 vụ/10 đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy; 02 vụ/02 đối tượng tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ; 01 vụ/01 đối tượng làm giả, sử dụng dấu giả), bắt giữ, xử lý 18 vụ/28 trường hợp có hành vi buôn lậu, gian lận thương mại (5.515,34 tấn than, 113.070 lít dầu…), tịch thu tang vật, bán đấu giá, nộp ngân sách 4.016.361.000 đồng; xử phạt vi phạm hành chính 181 vụ/373 trường hợp là 1.197.700.000 đồng. Tiêu biểu là ngày 12/4/2017, Đồn Biên phòng Cát Hải đã phát hiện, bắt giữ, xử lý tàu NĐ 3276 vận chuyển trái phép 1.520 tấn than, trị giá trên 1 tỷ đồng.

Cũng trong năm 2017, Bộ Chỉ huy và các đơn vị đã tổ chức lực lượng, phương tiện phối hợp với các lực lượng bảo vệ an toàn đoàn công tác nguyên Chủ tịch nước Trương Tấn Sang thăm dự án Cảng cửa ngõ Quốc tế Hải Phòng; đoàn công tác của Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh ra đảo Cát Bà dự Lễ hội ra khơi bám biển, bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam; Đoàn khảo sát của Ủy ban Tài chính - Ngân sách Quốc hội kiểm tra tiến độ Dự án cầu Tân Vũ - Lạch Huyện và Dự án Cảng cửa ngõ Quốc tế Hải Phòng; Đoàn công tác của Bộ Công an, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đến làm việc tại khu vực biên giới biển.

Năm 2018, Bộ đội Biên phòng Thành phố tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hướng tới chào mừng kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3/1959 - 03/3/2019) và sơ kết thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân giai đoạn 2009 – 2019. Ngay từ những ngày đầu năm, Đảng ủy, Bộ Chỉ huy đã tập trung lãnh đạo, tổ chức hội nghị tổng kết công tác Biên phòng năm và phát động phong trào thi đua năm 2018 với chủ đề "*Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, quyết thắng",* phát động các đợt thi đua đột xuất, thi đua chuyên đề. Các mặt công tác đạt kết quả cao.

Tuần tra kiểm soát bảo vệ chủ quyền vùng biển là một biện pháp quan trọng, được triển khai thường xuyên trên toàn bộ diện tích vùng biển. Bộ Chỉ huy quy định rõ phạm vi tuần tra, kiểm soát ven bờ biển, ven đảo phạm vi 12 hải lý trở vào thuộc trách nhiệm các đồn trạm Biên phòng (riêng Đồn Biên phòng

Bạch Long Vĩ phạm vi tuần tra, kiểm soát là 15 hải lý), vùng biển xa tới đường phân định thuộc trách nhiệm tuần tra, kiểm soát của Hải đội 2. Việc phân công trách nhiệm phạm vi tuần tra, kiểm soát của các đơn vị Biên phòng bảo đảm sự thống nhất khép kín, hỗ trợ trong, ngoài phù hợp với điều kiện, khả năng, thực lực trang bị của đơn vị. Trong 6 tháng đầu năm 2018, Bộ Chỉ huy đã chỉ đạo Hải đội 2 tổ chức 01 Biên đội xuất kích làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát bảo vệ chủ quyền, giám sát hoạt động nghề cá tại Khu vực 2, Vùng đánh cá chung Vịnh Bắc Bộ. Biên đội đã phát hiện, lập biên bản, cảnh cáo, nhắc nhở và phóng thích ngay trên biển 36 tàu cá/201 lao động Trung Quốc và xua đuổi 153 tàu cá khác vi phạm chủ quyền. Các Trạm kiểm soát Biên phòng đã tổ chức kiểm soát 413.011 lượt phương tiện/1.189.152 lượt người, đăng ký kiểm chứng 9.731 lượt phương tiện/161.554 lượt người, trong đó, có 64.974 lượt người nước ngoài.

Trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, Bộ Chỉ huy đã chủ động xây dựng và triển khai nhiều kế hoạch, chỉ đạo các đơn vị tập trung đấu tranh vào các loại đối tượng như buôn lậu, gian lận thương mại, trộm cắp trên tàu, trên các phương tiện thuỷ nội địa, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý; sử dụng xung điện khai thác thủy sản; phối hợp với các lực lượng tăng cường tuần tra, kiểm soát cả trên bờ và trên biển; đẩy mạnh biện pháp nắm tình hình, công tác vận động quần chúng giữ gìn an ninh trật tự, củng cố tổ an ninh nhân dân. Trong 6 tháng đầu năm 2018, các đơn vị đã phát hiện, bắt giữ, xử lý 152 vụ/185 phương tiện/19 đối tượng/221 trường hợp; khởi tố 03 vụ án hình sự/03 đối tượng. Tang vật thu giữ gồm: 32,4290 gram hê rô in, 2,032 kg thuốc nổ, 414,7 tấn than, 5.126 lít xăng, 7.310 lít dầu, 574,35 m3 cát, 21 kg pháo nổ, 57 bộ kích điện. Xử phạt vi phạm hành chính và phát mại hàng hóa xung công quỹ Nhà nước 1,3 tỷ đồng.

- Biên phòng cửa khẩu Cảng bắt giữ, xử lý 06 vụ/11 đối tượng, xử phạt vi phạm hành chính, thu nộp ngân sách trên 300 triệu đồng. Trong đó tiêu biểu là đã phát hiện, bắt giữ, xử lý 01 vụ/ 03 Container chất thải nguy hại.

- Đồn Biên phòng Cát Hải bắt giữ, xử lý 55 vụ/54 phương tiện/01 tổ chức và 55 cá nhân, xử phạt vi phạm hành chính, thu nộp ngân sách 206 triệu đồng.

- Đồn Biên phòng Cát Bà bắt giữ, xử lý 76 vụ/103 phương tiện/118 trường hợp, xử phạt hành chính, thu nộp ngân sách 378 triệu đồng.

- Hải đội 2 bắt giữ, xử lý 08 vụ/19 phương tiện/ 52 trường hợp. Trong đó buôn lậu 01 vụ, vận chuyển pháp nổ 01 vụ, xử dụng kích điện đánh bắt hải sản 17 vụ.

- Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm phối hợp đấu tranh chuyên án

ma túy (chuyên án 040B) triệt phá tụ điểm bán lẻ ma túy và vụ án vận chuyển thuốc nổ; tiếp nhận, xử lý 06 vụ buôn lậu, hướng dẫn khởi tố 03 vụ án hình sự.

Trong 6 tháng đầu năm 2018 lượng người, phương tiện ra vào hoạt động ở khu vực biên giới biển Hải Phòng tăng nhanh. Trong đó, tàu nước ngoài đến Cảng là 1.802 lượt chuyến, với 31.454 lượt thuyền viên, 03 tàu chở trang thiết bị quân sự và vật liệu nổ; 44 đoàn lâm thời với 364 lượt người nước ngoài, 48 đợt với 130 người nước ngoài về thăm thân, khách du lịch 30.960 lượt người, hoạt động thường xuyên tại khu vực biên giới có 72 công ty nước ngoài với 456 chuyên gia, lao động nước ngoài làm việc. Bộ đội Biên phòng thành phố đã phát hiện và có đối sách xử lý phù hợp với 09 thuyền viên, khách du lịch Trung Quốc mang hộ chiếu điện tử in hình "*Đường lưỡi bò"*, đảm bảo đúng chủ trương, quan điểm của Đảng và Nhà nước, đồng thời tạo điều kiện cho vấn đề giao thương và thu hút đầu tư.

Chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia là thiêng liêng, bất khả xâm phạm. Nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới vùng biển, đảo, hải cảng của Thành phố hết sức khó khăn, phức tạp nhưng cũng vô cùng vinh dự, tự hào đối với Bộ đội Biên phòng Hải Phòng. Với tinh thần chủ động và nắm chắc tình hình đối tượng, địa bàn, triển khai hiệu quả các biện pháp công tác Biên phòng và sự hợp đồng chặt chẽ, thường xuyên với các lực lượng vũ trang, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể địa phương, sự thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ, ủng hộ của các tầng lớp nhân dân Thành phố; trong 10 năm qua, từ năm 2009 đến năm 2019 Bộ đội Biên phòng Thành phố luôn hoàn thành và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước, Quân đội và nhân dân giao phó; góp phần giữ vững sự ổn định, môi trường hòa bình, củng cố quốc phòng - an ninh, góp sức cùng Đảng bộ, quân và dân thành phố xây dựng thành phố Hải Phòng ngày càng văn minh, hiện đại; thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sớm đưa Hải Phòng trở thành thành phố công nghiệp, là đô thị trung tâm, cực tăng trưởng của vùng duyên hải Đông Bắc Bộ.

2. THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI, TÌM KIẾM, CỨU HỘ, CỨU NẠN, SẴN SÀNG ỨNG PHÓ VỚI MỌI TÌNH HUỐNG

Thành phố Hải Phòng là một trong những địa phương ven biển chịu tác động mạnh của biến đổi khí hậu. Với đặc điểm có nhiều vụng, vịnh, bãi cạn, mực nước thấp, hệ thống luồng lạch ngày càng hẹp, thường xuyên bị bồi lắng do phù sa; thời tiết diễn biến phức tạp, trung bình mỗi năm Hải Phòng chịu tác động, ảnh hưởng của khoảng 04 đến 05 cơn bão hoặc áp thấp. Bão và áp thấp đổ bộ thường kèm theo mưa lớn và nước biển dâng cao gây ngập lụt vùng cửa sông,

ven biển. Một số cơn bão lớn như: Conson năm 2010, Nesat năm 2011, Sontinh năm 2012, Bebinka, Haiyan năm 2013, Kuijra năm 2015… đã gây thiệt hại lớn về đê điều và dân sinh, kinh tế cho Hải Phòng. Thủy triều ở Hải Phòng mang đặc trưng điển hình của chế độ thủy triều ven bờ Vịnh Bắc Bộ - nhật triều tương đối thuần khiết, với biên độ dao động lớn. Thông thường, trong ngày xuất hiện một đỉnh triều và một chân triều. Một tháng có 02 kỳ nước lớn, với biên độ dao động mực nước từ 02 đến 04 mét, mỗi kỳ kéo dài 12-13 ngày. Ở thời kỳ nước kém, tính chất nhật triều giảm đi rõ rệt, ngược lại tính chất bán nhật triều tăng lên, trong ngày xuất hiện 02 đỉnh triều và 02 chân triều.

Dân cư ven biển chủ yếu làm nghề khai thác, nuôi trồng thủy, hải sản. Do điều kiện kinh tế, trước đây, các hộ ngư dân chủ yếu là mua sắm hoặc tự đóng các phương tiện, chủ yếu là thuyền nan có công suất máy nhỏ dưới 20CV, khai thác ven bờ theo chế độ nước triều. Hiện nay, do điều kiện kinh tế phát triển hơn và có sự hỗ trợ từ Chính phủ, các phương tiện có công suất, trọng tải lớn ngày càng tăng, với 492 phương tiện vươn khơi, có khả năng khai thác ở các vùng biển xa và dài ngày. Tuy nhiên, do tập quán, nhiều ngư dân đi biển chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, số lượng thuyền viên được đào tạo và cấp chứng chỉ còn thấp, các trang thiết bị đảm bảo an toàn trên các phương tiện còn hạn chế. Do đó, việc tai nạn, đâm va trên biển xảy ra thường xuyên.

Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được Ủy ban nhân dân thành phố giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phối hợp tìm kiếm cứu nạn Hàng hải khu vực I, Cảng vụ Hàng hải, các đơn vị thuộc Vùng I Hải quân xây dựng kế hoạch, phương án tìm kiếm cứu nạn; tổ chức trực ban, chỉ huy, điều hành ứng phó với các tình huống khẩn cấp về thiên tai và tìm kiếm cứu nạn khu vực biên giới biển, đảo và cửa khẩu Cảng. Xác định công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn là nhiệm vụ chiến đấu trong thời bình; quán triệt, thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị của Chính phủ, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và của Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố đã chỉ đạo các đơn vị chủ động nắm tình hình, điều tra cơ bản, triển khai có hiệu quả phương châm *Bốn tại chỗ* trong phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, tham mưu cho Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và thành phố kịp thời ứng phó với thiên tai, bão lũ và tìm kiếm cứu nạn. Cùng với việc thực hiện "bốn tại chỗ" (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện, vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ), các đơn vị trực thuộc Bộ đội Biên phòng thành phố còn bố trí lực lượng cơ động thường trực cứu hộ, cứu nạn; tổ chức huấn luyện chuyên sâu về cứu hộ, cứu nạn, sẵn sàng cơ động làm nòng cốt trong xử lý các tình huống phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Hệ thống thông tin tìm kiếm cứu nạn được duy trì, thực hiện hợp đồng thông tin

với các tàu thuyền, nắm chắc số lượng tàu thuyền và lao động trên các phương tiện, kịp thời thông báo kêu gọi tàu thuyền di chuyển phòng tránh bão, áp thấp nhiệt đới và xử lý tình huống.

Trong năm 2009, Hải Phòng chịu ảnh hưởng của 05 cơn bão và áp thấp nhiệt đới (số 2,6,7,8,10). Trước các cơn bão, áp thấp, các đơn vị trực thuộc Bộ đội Biên phòng Thành phố đã làm tốt công tác trực canh thông tin, phát tín hiệu kêu gọi và phối hợp với các cấp, các ngành kêu gọi trên 20.000 lượt phương tiện và lồng bè, với trên 80.000 lượt ngư dân hoạt động trên biển chủ động di chuyển vào nơi tránh trú bão an toàn; vận động di rời 2.012 người từ các khu vực nguy hiểm ngoài đê và trên các lồng bè tránh trú. Các đơn vị đã điều động 174 lượt cán bộ, chiến sỹ, 24 lượt tàu, xuồng, tổ chức tìm kiếm cứu nạn 22 vụ, cứu được 143 người, tham gia dập tắt 05 đám cháy, giải quyết 14 vụ/15 phương tiện tai nạn và va trạm hàng hải. Đặc biệt, cơn bão số 10 đổ bộ vào Hải Phòng năm 2009 (tên quốc tế là PARMA) với sức gió lúc mạnh giật cấp 17. Trước khi đổ bộ vào nước ta, bão số 10 đã di chuyển qua Philippin và gây thiệt hại lớn cho quốc gia này. Khi ðổ bộ vào Hải Phòng, bão số 10 đã để lại hậu quả nặng nề: hàng trăm ha hoa màu bị mất trắng; nhiều nhà ở bị tốc mái; nhiều lồng bè, đầm nuôi trồng thủy sản bị hư hại nặng; 108 phương tiện của ngư dân bị chìm đắm. Trước khi bão đổ bộ, lực lượng Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã kêu gọi 4.646 phương tiện/13.000 lao động vào bờ an toàn; lập các tổ công tác phối hợp với các địa phương tổ chức cưỡng chế 100% số ngư dân còn trên phương tiện và các lồng bè lên bờ tránh bão, do đó đã không có thiệt hại nào về người. Sau bão, Bộ Chỉ huy đã cử đoàn công tác hỗ trợ khẩn cấp 300 kg gạo và thuốc quân y, ủng hộ 200 triệu đồng, hỗ trợ mua ngư, lưới cụ cho ngư dân bị thiệt hại trên 300 triệu đồng. Với thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, năm 2009, đã có 22 lượt tập thể và cá nhân được các cấp khen tưởng bằng các hình thức như tặng Bằng, Giấy khen.

Năm 2010 và năm 2011, tình hình thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp. Số lượng bão, áp thấp ảnh hưởng đến Hải Phòng tăng về số lượng và cường độ. Trong 2 năm, Hải Phòng chịu ảnh hưởng của 07 cơn bão và 04 đợt áp thấp nhiệt đới, trong đó ảnh hưởng trực tiếp của 03 cơn bão (bão số 1/2010, bão số 2,5/2011). Năm 2010, khu vực biên giới biển Hải Phòng đã xảy ra 127 vụ/ 125 phương tiện/ 352 người gặp nạn, tăng 25 vụ so với năm 2009. Trong đó, đâm va, tai nạn hàng hải 16 vụ/99 phương tiện/311 người gặp nạn; tai nạn lao động 13 vụ/ 11 người; tự tử, đuối nước 31 vụ/31 người; cháy 03 vụ/5ha rừng và 01 nhà dân; phương tiện trôi dạt 03 vụ/ 02 phương tiện và 01 phao. Hậu quả làm chết 39 người, bị thương 16 người, mất tích 16 người; chìm đắm 44 phương tiện, trong đó, 38 phương tiện bị hư hỏng nặng, hư hỏng 01 xe ô tô, 01 container, 04

khẩu đáy. Thiệt hại về tài sản ước tính khoảng gần 50 tỷ đồng. Năm 2011, xảy ra 116 vụ/83 phương tiện/499 người. Trong đó, tai nạn lao động, tai nạn giao thông 13 vụ/21 người (03 thuyền viên, 03 khách du lịch nước ngoài); đuối nước, tự tử, đột tử 15 vụ/16 người (01 thuyền viên nước ngoài đột tử); cháy 14 vụ/04ha và 12.300m^2 rừng (chủ yếu là thảm thực vật), 02 bè nuôi trồng thủy sản, 01 phương tiện, 01 nhà, 03 gian hàng. Hậu quả làm chết 30 người, bị thương 16 người, mất tích 17 người, chìm đắm 31 phương tiện, mất tích 01 phương tiện, cháy 60m dây điện thoại, 04ha và 12.300m^2 rừng, trôi dạt 03 phao luồng hàng hải, 02 pông tông bị chìm, 01 khẩu đáy, 01 phao đèn hàng hải. Thiệt hại về tài sản ước tính trên 15,5 tỷ đồng. Đáng chú ý trong 2 năm 2010 và 2011, các cơn bão đổ bộ vào Hải Phòng đã gây thiệt hại lớn về tài sản của Nhà nước và nhân dân. Một số trạm Kiểm soát Biên phòng thuộc các đồn Biên phòng bị sạt lở, tốc mái. Cơ quan Bộ Chỉ huy bị bão và sét đánh làm hỏng một số thiết bị điện tử phục vụ công tác, phải sửa chữa, khắc phục. Trước tình hình thiên tai, bão lụt, cháy nổ có chiều hướng diễn biến phức tạp, Bộ Chỉ huy đã chỉ đạo các đơn vị cần triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 24/KH-BCH ngày 02/3/2005 và Kế hoạch số 144/KH-BCH ngày 01/9/2006, về *Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát người, phương tiện hoạt động trên vùng biển Hải Phòng*; chủ động phối hợp với các lực lượng, đặc biệt là Ban An toàn giao thông các địa phương, Cảnh sát giao thông thủy... kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về an toàn giao thông đường thủy nội địa, an toàn hàng hải, kiên quyết không để các phương tiện không đảm bảo kỹ thuật và thiếu các trang thiết bị an toàn xuất bến. Cùng đó, Bộ Chỉ huy đã chỉ đạo các đơn vị duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực quân số, trực phương tiện, đảm bảo sẵn sàng cơ động tham gia tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, cháy rừng, đáp ứng kịp thời các tình huống đột xuất xảy ra.

Từ ngày 11 đến 13/5/2010, Bộ Chỉ huy tổ chức Hội nghị tập huấn về công tác phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn cho 76 đồng chí cán bộ chỉ huy đồn, hải đội, Trạm trưởng các Trạm Kiểm soát Biên phòng, Thuyền trưởng, Đội trưởng Đội Tổng hợp đảm bảo, Tổ trưởng các Tổ công tác Biên phòng thuộc các đơn vị, thống nhất quy trình và nâng cao khả năng chỉ huy, chỉ đạo trong tham gia phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn. Sau hội nghị tập huấn, 9/9 đầu mối trực thuộc Bộ đội Biên phòng thành phố đã tổ chức tập huấn cho 100% cán bộ, chiến sỹ đơn vị, nâng cao nhận thức và khả năng vận dụng *4 tại chỗ* khi tham gia phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và Ủy ban nhân dân thành phố về công tác phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, cháy nổ, cháy rừng và tìm kiếm cứu nạn, từ năm 2010, Bộ Chỉ huy và các đơn vị cơ sở đã chủ động

xây dựng kế hoạch, phương án, kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn ở các cấp, xây dựng Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Đối với cấp thành phố, đồng chí Đại tá Phạm Quang Đáo, Phó Chỉ huy trưởng Tham mưu tác chiến, tham gia làm Phó Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn thành phố, Phó trưởng Tiểu ban Phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, phụ trách công tác tìm kiếm cứu nạn trên biển, hải đảo; đồng thời là Trưởng ban chỉ huy phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn của Bộ đội Biên phòng thành phố. Tại các đơn vị cơ sở, đồng chí Đồn trưởng tham gia vào Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn cấp quận, huyện. Việc tham gia vào Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn các cấp và giữ cương vị Phó Trưởng ban phụ trách biển và hải đảo đã góp phần nâng cao khả năng tham gia và ứng phó với các tình huống khẩn cấp khi có sự cố liên quan đến thiên tai, thảm họa xảy ra của Bộ đội Biên phòng thành phố; đặc biệt là trong vấn đề thông tin liên lạc và hiệp đồng. Trong 2 năm 2010 và 2011, các đơn vị trực thuộc Bộ đội Biên phòng thành phố đã điều động 713 lượt cán bộ, chiến sỹ, 155 lượt phương tiện trực tiếp tham gia cứu nạn 61 vụ, cứu sống 276 người, 24 phương tiện, dập tắt 11 vụ cháy, giải quyết 85 vụ đâm va trên biển; phối hợp với các lực lượng tham gia cứu nạn 39 vụ, cứu sống 46 người, tiếp nhận 01 vụ/05 thuyền viên Bình Thuận được tàu Prudent của Mông Cổ cứu nạn bàn giao ngày 24/2/2011. Một số vụ việc tiêu biểu:

- Vào hồi 08 giờ 35 phút ngày 14/5/2010, tại tọa độ 20º39'N-106º52'E cách đảo Dáu - Đồ Sơn khoảng 03 hải lý về phía Đông Bắc, tàu Shun An Xinh, quốc tịch Trung Quốc, có 18 thuyền viên và 02 hoa tiêu của Cảng vụ Hải Phòng, đang trên đường hành trình vận chuyển 4.473 tấn đá xẻ Granite từ cảng Ning De, Trung Quốc vào Cảng Hải Phòng, đến khu vực trên thì bị sóng đánh mạnh vào mạn trái, nước tràn vào dẫn đến chìm tàu. Ngay sau khi nhận được tín hiệu cứu nạn, Bộ Chỉ huy chỉ đạo Đồn Biên phòng 38 sử dụng 01 xuống cùng 5 cán bộ, chiến sỹ phối hợp với tàu Hoa tiêu của Cảng vụ tới vị trí gặp nạn để ứng cứu. Kết quả đã cứu nạn thành công 18 thuyền viên Trung Quốc và 2 hoa tiêu của Cảng vụ, đưa vào bệnh viện đa khoa Đồ Sơn để chăm sóc y tế. Biên phòng cửa khẩu Cảng làm thủ tục nhập cảnh cho 18 thuyền viên trên; Thuyền trưởng Sun Geng Bing đại diện cho thuyền viên viết thư cảm ơn, bày tỏ sự xúc động trước hành động và sự chu đáo của Đồn Biên phòng 38 và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố trong quá trình cứu nạn, cũng như quan tâm chăm lo cho các thuyền viên khi tài sản cá nhân hầu như bị chìm đắm mất hết.

- Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 28/6/2010, tại khu vực phao 16 luồng Nam Triệu, 01 ca-nô cao tốc/200 CV của công ty Lương Giang, Hải Dương chở 08 người bị nước tràn vào khoang chìm đắm. Nhận được tín hiệu cứu nạn, Đồn

Biên phòng 50 đã điều động 01 tàu, 01 xuồng và 10 cán bộ, chiến sỹ tham gia cứu nạn và đến 19 giờ 50 phút cùng ngày đã cứu được toàn bộ 8 người vào bờ an toàn. Đồn Biên phòng 50 cũng đã bố trí chỗ ăn nghỉ và hỗ trợ kinh phí cho 08 người về nhà.

- Vào hồi 6 giờ 30 phút ngày 30/9/2011, cán bộ, chiến sỹ tàu CN 09 thuộc Hải đội 2 trực phòng chống cơn bão số 5 tại cửa Vạn, Cát Bà, nhận được thông tin của ngư dân có 01 tàu chết máy bị trôi dạt ở khu vực ngoài cửa Vạn có nguy cơ bị chìm. Tàu CN 09 nhanh chóng nổ máy ra vị trí ứng cứu, đến 08h15', cập mạn thành công tàu HP90489TS, trên phương tiện có 05 lao động tại tọa độ 20^{o}45'N-107^{o}06'E, tại khu vực cửa Vạn, phía giáp tỉnh Quảng Ninh và đưa toàn bộ số lao động trên sang tàu CN 09 và tổ chức lai dắt tàu HP90489TS vào neo đậu an toàn tại cảng Hòn Gai, Quảng Ninh, đến 10 giờ 15 phút cùng ngày kíp tàu CN 09 về đến vị trí trực bão tại Cát Bà theo quy định.

Sau đợt trực bão số 5 năm 2011, với thành tích đặc biệt xuất sắc, tập thể kíp tàu CN 09 và cá nhân đồng chí Trung úy Lâm Thiên Nghĩa, Thuyền trưởng đã được Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng tặng Bằng khen, đồng chí Thượng úy Nguyễn Tiến Thành, Nhân viên cơ điện được Bộ Chỉ huy tặng Giấy khen. Trong đợt này nhiều tập thể và cá nhân khác được Bộ Tư lệnh và Bộ Chỉ huy khen thưởng vì đã có thành tích đột xuất, xuất sắc trong công tác phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn như: Đồn Biên phòng 50, Ban Tác chiến - Phòng Tham mưu, Đồn Biên phòng 54, 58; các cá nhân như: Phan Thăng Long, Nguyễn Mạnh Hà, Phạm Văn Quyến, Phạm Văn Toản...

Năm 2010 và năm 2011, Bộ đội Biên phòng thành phố được trang bị 01 tàu CN 09 (tàu cứu hộ kết hợp với tuần tra hiện đại nhất của Bộ đội Biên phòng thời điểm bấy giờ), 03 xuồng ST.450, 01 bộ cầu phao nhẹ vượt sông, 01 máy phát điện, nâng tổng số phương tiện được trang cấp tham gia tìm kiếm cứu nạn lên 1 tàu, 15 xuồng (trong đó có 13 xuồng vỏ nhôm và 02 xuồng vỏ cao su). Một số thiết bị thông tin liên lạc cũng được nâng cấp cho 04 hệ thống đài canh thông tin được đặt tại Sở chỉ huy (Ban Tác chiến) và các Đồn Biên phòng 38, 54, 58 đã phát huy hiệu quả rõ rệt. Các đài canh đã nhận tổng cộng hơn 150 tin liên quan đến thiên tai, tai nạn trên biển và tổ chức kêu gọi hàng ngàn phương tiện vào nơi tránh trú bão an toàn. Trong đó, năm 2010, trước các cơn bão số 1,2,3,6 và áp thấp nhiệt đới gần bờ, các đợt giông gió do ảnh hưởng của gió mùa, các đơn vị đã kêu gọi hơn 25.000 lượt phương tiện và lồng bè, với trên 90.000 lao động vào khu neo đậu tránh bão, cử 116 lượt cán bộ, chiến sỹ, điều động 30 tàu xuồng, tuyên truyền vận động 4.584 lượt phương tiện và lồng bè, với 15.303 lao động, cưỡng chế 70 phương tiện, đưa 5.929 người (chủ yếu là người già, trẻ em) ở

những khu vực xung yếu vào nơi tránh bão. Năm 2011, trước các cơn bão số 2,3,5, các đơn vị đã cử 533 lượt cán bộ, chiến sỹ, điều động 85 lượt tàu, xuồng, phối hợp với các địa phương kêu gọi trên 22.000 lượt phương tiện, lồng bè; thông báo trực tiếp qua hệ thống đài canh cho 4.618 phương tiện biết vị trí và hướng di chuyển của bão, cưỡng chế 145 phương tiện, 12.629 người dân ở các khu vực trọng điểm ngập lụt vào vị trí an toàn. Các đài canh còn có nhiệm vụ tiếp nhận các thông tin do ngư dân cung cấp liên quan đến các phương tiện nước ngoài vi phạm chủ quyền để Bộ đội Biên phòng thành phố có các biện pháp xử lý phù hợp, đảm bảo giữ vững chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

Ngoài công tác tìm kiếm cứu nạn, Bộ đội Biên phòng thành phố còn làm tốt công tác tuyên truyền, vận động ngư dân ký cam kết về đảm bảo kỹ thuật và an toàn giao thông thủy nội địa, an toàn hàng hải cho các phương tiện, đặc biệt là các tàu cá của ngư dân trên địa bàn. Trong 02 năm 2010 và năm 2011, các đơn vị đã phối hợp vận động được 2.718 chủ phương tiện và lồng bè ký cam kết; vận động 273 phương tiện mua bảo hiểm thân tàu, mua 3.085 phao cứu sinh, 693 bộ đèn hành trình, 158 neo, 60 la bàn, 60 radio. Cấp phát miễn phí 31 máy trực canh VTĐ; phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông thủy và Cảng vụ Hải Phòng tổ chức tuần tra, kiểm soát và tuyên truyền nhắc nhở 50 phương tiện/245 lao động hoạt động trong khu vực vùng nước Cảng, lập biên bản, xử lý hành chính đối với 08 phương tiện/41 lao động cố tình vi phạm; phối hợp giải tỏa 02 đăng đáy gây cản trở giao thông tại lạch Nam Triệu, nhắc nhở 02 phương tiện chở khách khắc phục, sửa chữa phương tiện đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo các trang thiết bị an toàn.

Năm 2012, thành phố Hải Phòng đã chịu ảnh hưởng của 03 cơn bão (bão số 4,5,8) và 03 đợt áp thấp nhiệt đới, trong đó, cơn bão số 3 (Sontinh) đã ảnh hưởng trực tiếp vào Hải Phòng, gây nhiều thiệt hại về người và của. Ý thức chấp hành luật an toàn giao thông thủy, an toàn hàng hải của một bộ phận nhân dân, trong đó, không ít ngư dân vẫn chủ quan, do lợi ích kinh tế, bất chấp nguy hiểm vẫn tự ý ra khơi đánh bắt, dẫn đến hậu quả nghiêm trọng. Trong năm, khu vực biên giới biển Hải Phòng xảy ra 133 vụ/90 phương tiện/572 người gặp nạn; trong đó đâm va, va chạm hàng hải 26 vụ/30 phương tiện/86 người gặp nạn; thiên tai 59 vụ/56 phương tiện/434 người gặp nạn; tai nạn, mất an toàn 09 vụ/09 lao động; trôi dạt 02 phương tiện, cháy 05 vụ. Hậu quả chết 40 người, mất tích 16 người, bị thương 34 người, đắm 85 phương tiện, mất tích 01 phương tiện, cháy 02 ha rừng, 01 ôtô, 02 tàu vận tải nước ngoài, 02 nhà dân. Ước tính thiệt hại khoảng 627 tỷ đồng. Trước tình hình thiên tai, tham họa có hiều hướng gia tăng cả về số vụ, số người và thiệt hại ngày càng lớn, Ngày 13/3/2012, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Chỉ thị số 08/CT-UBND về *Công tác tăng cường phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn*

trên địa bàn thành phố năm 2012 đồng thời chỉ đạo Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn thành phố xây dựng kế hoạch và dự kiến các phương án phòng chống, đảm bảo hiệu quả, giảm đến mức đối đa thiệt hại về người và tài sản cho thành phố và nhân dân.

Ngày 15/3/2012, Bộ Chỉ huy đã tổ chức hội nghị tập huấn về công tác phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn cho cán bộ chủ chốt các đơn vị và khối cơ quan Bộ Chỉ huy. Ngày 31/7/2012, Bộ Chỉ huy đã ban hành Quy định số 1009/QyĐ-BCHBP về *Quy trình xử lý vụ việc, phòng chống giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong Bộ đội Biên phòng thành phố*. Ngày 18/11/2012, Bộ Chỉ huy đã cử 02 xuồng và 30 cán bộ, chiến sỹ tham gia diễn tập phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn do Bộ Công an tổ chức tại thành phố Hải Phòng.

Trong năm 2012, có 05/07 đồn Biên phòng đã tham gia diễn tập phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn do các quận, huyện biên giới biển tổ chức gồm: Đồn Biên phòng Đồ Sơn, Đoàn Xá, Vinh Quang, Cát Bà, Cát Hải, các đơn vị đã điều động 6 lượt phương tiện với 70 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia.

Do làm tốt công tác chuẩn bị, thường trực và ứng trực kịp thời, các đơn vị thuộc Bộ đội Biên phòng thành phố đã điều động 91 lượt tàu xuống, 327 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia cứu nạn 43 vụ, cứu sống 169 người, 16 phương tiện, tìm kiếm 02 phương tiện trôi dạt; phối hợp với các lực lượng tham gia cứu nạn 21 vụ, cứu sống 17 người, 02 phương tiện, tham gia chữa cháy 04 vụ, trong đó cháy rừng 02 vụ, cháy tàu nước ngoài 01 vụ, cháy nhà dân 02 vụ. Điển hình:

Ngày 11/8/2012, cách Tây Nam Bạch Long Vĩ 32 hải lý, tàu QNa46386TS, do ông Nguyễn Dũng tại Hội An, Quảng Nam làm thuyền trưởng đang kéo tời mực lên tàu thì bất ngờ gãy tời làm 02 thuyền viên bị thương nặng. Sau khi nhận được tín hiệu cứu nạn, Bộ Chỉ huy đã chỉ đạo Đồn Biên phòng Bạch Long Vĩ điều lực lượng, phương tiện ra ứng cứu và đưa thuyền viên bị nạn vào bệnh viện trên đảo để điều trị; do tình trạng sức khỏe nạn nhân rất nguy kịch vượt quá khả năng cứu chữa của bệnh viện, Bộ Chỉ huy đã điều tàu CN 09 kết hợp với nhân viên y tế của bệnh viện đa khoa Bạch Long Vĩ đưa 02 thuyền viên gặp nạn về Bệnh viện Hữu nghị Việt - Tiệp Hải Phòng để tiếp tục điều trị.

- Trong cơn bão số 08 năm 2012, do ý thức chủ quan của người dân cộng với sự thiếu cương quyết của các cơ quan chức năng, trước khi bão số 08 đổ bộ vào Hải Phòng, trên các lồng bè nuôi trồng thủy sản tại Vịnh Cát Bà rất nhiều gia đình do tiếc tài sản nên vẫn cố bám trụ lồng bè để trông coi. Khi trời bắt đầu tối, bão đổ bộ khiến toàn bộ lồng bè trên Vịnh bị đánh vỡ, chìm đắm và trôi dạt khắp nơi. Những người trong các gia đình trên cố bám trụ vào các phao, mảng vỡ và lênh đênh trôi dạt trên biển. Trong điều kiện trời tối, mưa to, gió giật mạnh, sóng

biển cao từ 03 đến 05m đập vào bờ liên hồi, Đội tàu thuyền do đại úy Nguyễn Lương Long làm thuyền trưởng quyết định nhổ neo đi cứu nạn. Nhiều chiến sĩ trong đội do dự vì thời tiết đêm tối, bão rất mạnh nếu đi thì sẽ rất nguy hiểm vì tàu có thể bị đánh chìm bất cứ khi nào. Thuyền trưởng đã thuyết phục, động viên mọi người bất chấp nguy hiểm phải gấp rút đi cứu nạn. Với kinh nghiệm đi biển nhiều năm, tàu đi men theo các đảo nơi chịu ảnh hưởng thấp nhất của bão để ra cứu nạn. Sau 1giờ 45 phút vận lộn với giông bão Đội tàu đã cứu được 14 người, trong đó có 01 em bé mới 14 tháng tuổi. Với thành tích đặc biệt xuất sắc trên, đại úy Nguyễn Lương Long đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba, được Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng thăng quân hàm trước niên hạn từ đại úy lên thiếu tá, được UBND thành phố lựa chọn báo cáo điển hình trong Hội nghị tuyên dương gương điển hình tiên tiến năm 2012. Tập thể đội tàu và nhiều cá nhân khác đã được các cấp khen thưởng.

Năm 2013, số vụ thiên tai, tai nạn giảm 28 vụ so với năm 2012 (106/134 vụ), thiệt hại về người và tài sản giảm đáng kể, số người chết 32 người, mất tích 08 người, thiệt hại về tài sản ước tính 8,3 tỷ đồng (năm 2012 là 627 tỷ đồng, riêng bão số 08 năm 2012 làm thiệt hại 450 tỷ đồng). Trong năm, các đơn vị đã điều động 37 lượt tàu xuồng, 180 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia cứu nạn 22 vụ. Trong đó, trực tiếp tham gia 17 vụ, cứu sống 60 người, 05 phương tiện, giải quyết 06 vụ đâm va trên biển; phối hợp với các lực lượng tham gia 05 vụ, cứu sống 22 người và phối hợp giải quyết 04 vụ đâm va. Tiêu biểu, hồi 14h20', ngày 17/8/2013, tàu RBD BOREA, quốc tịch Síp, có 11 thuyền viên, chở 30 container hàng và 160 vỏ container đang hình trình từ Cảng Đoạn Xá đi Hồng Kông, đến khu vực cách đảo Dáu 7,5 hải lý về phía Đông Nam thì bất ngờ bốc cháy. Sau khi nhận được tín hiệu cứu nạn, Bộ Chỉ huy đã điều động 02 tàu, 01 xuồng, 20 cán bộ, chiến sỹ do Đại tá Phạm Quang Đáo, Phó Chỉ huy trưởng ra khu vực gặp nạn để ứng cứu. Tại hiện trường, đồng chí đã báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố điều động lực lượng của Sở Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy, Cảng vụ Hải Phòng, Sở Giao thông vận tải ra phối hợp với Bộ đội Biên phòng để chữa cháy. Đến 21 giờ 30 phút đám cháy được khống chế và dập tắt. Người và phương tiện an toàn (cháy 02 const phốt pho).

Ngày 11/11/2013, đoàn công tác của Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải về kiểm tra công tác phòng chống lụt bão, cơn bão số 14 tại Hải Phòng, đi thăm thực tế tại các địa phương ven biển. Phó Thủ tướng đánh giá cao công tác chuẩn bị của thành phố và các địa phương và yêu cầu Bộ đội Biên phòng Hải Phòng cần chủ động kêu gọi các phương tiện đang hoạt động tại các vùng biển vào neo đậu an toàn, kiên quyết không để người lưu lại tại các phương tiện và lồng bè trên biển, bố trí lực lượng, hướng dẫn ngư dân chàng

chống, neo đậu phương tiện đảm bảo an toàn khi bão đổ bộ, tránh tối đa hậu quả đáng tiếc xảy ra.

Trước những diễn biến khó lường của tình hình thời tiết và tai nạn trên biển, cơ quan Bộ Chỉ huy đến các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, phương án đối phó với các tình huống khẩn cấp có thể xảy ra. Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn các cấp được kiện toàn, sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí, chủ động mua sắm các trang thiết bị phục vụ công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Các đơn vị xây dựng được nhiều phương án sáng tạo, sát thực tế, phát huy hiệu quả. Nhất là trong công tác thông tin cho ngư dân về vị trí, hướng di chuyển của bão, tổ chức ứng trực, triển khai lực lượng, phương tiện tham gia phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phát huy vai trò nòng cốt trong công tác cứu nạn trên biển; góp phần làm giảm đáng kể thiệt hại về người và tài sản của Nhà nước và nhân dân. Nhiều tấm gương điển hình về tinh thần quả cảm, hết mình vì nhân dân, góp phần tô thắm truyền thống *Vì nước quên thân, vì dân phục vụ* của Bộ đội Biên phòng Anh hùng.

Năm 2014, số lượng bão, áp thấp ảnh hưởng đến Hải Phòng giảm, nhưng đợt rãnh thấp năm 2015 đã gây ra đợt mưa lớn, kéo dài làm ngập lụt nghiêm trọng một số khu vực trũng thấp, như Cát Hải, Cát Bà và một số khu vực. Nước ngập sâu, gây chia cắt cục bộ ở một số nơi. Đời sống nhân dân rất khó khăn. Số lượng cơn bão đổ bộ vào thành phố giảm, song tình hình tai nạn, va chạm hàng hải gia tăng đột biến do nhiều nguyên nhân (Trời mù, các phương tiện thiếu đèn hành trình, phương tiện chở quá tải trọng, phương tiện nội thủy tự ý hoạt động tại các vùng biển xa bờ, ý thức chấp hành quy định về giao thông hàng hải của các chủ phương tiện còn kém, thuyền trưởng chủ quan, mất cảnh giác, thiếu quan sát, để phương tiện ở chế độ tự lái rồi làm việc khác dẫn đến va chạm, đâm va trên biển). Trong 02 năm 2014 và năm 2015 đã xảy ra 285 vụ/213 phương tiện/904 người gặp nạn, làm chết 113 người, bị thương 59 người, mất tích 12 người, chìm đắm 47 phương tiện, hư hỏng 40 phương tiện, mất tích 01 phương tiện; cháy 01 nhà dân, 02 xe nâng hàng, 01 dàn cẩu, hư hỏng 08 ô tô, 01 xe máy, 01 const, ước tính thiệt hại khoảng 5,5 tỷ đồng. Trước thực trạng trên, ngày 07/3/2014, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chỉ thị số 07/CT-UBND về việc *Tăng cường công tác phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn năm 2014 trên địa bàn thành phố Hải Phòng*. Ngày 05/5/2014, Bộ Chỉ huy tổ chức Hội nghị sơ kết công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2013 và triển khai nhiệm vụ năm 2014. Bộ Chỉ huy quyết định kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn cấp Bộ Chỉ huy và giao cho đồng chí Đại tá Đoàn Đức Hoàn, Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng làm Trưởng ban. Đồng chí Đại tá Phạm Quang Đáo, Chỉ huy trưởng, tiếp tục được thành phố giao giữ

chức Phó Trưởng ban kiêm Trưởng Tiểu ban phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên biển, hải đảo. Trong 02 năm, Bộ Chỉ huy đã chỉ đạo các đơn vị, ngay từ đầu mùa mưa bão phải chủ động xây dựng, bổ sung và hoàn thiện kế hoạch Phòng chống giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và kế hoạch Phòng chống cháy nổ, cháy rừng, cứu sập. Năm 2015, các đơn vị còn bổ sung thêm phương án Phòng chống bão mạnh, siêu bão.

Nhận thấy công tác phối hợp hiệp đồng giữa các lực lượng trong công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn là hết sức quan trọng. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng đã ký kết kế hoạch hiệp đồng với Bộ Tư lệnh vùng I Hải quân, Bộ Tư lệnh vùng Cảnh sát biển I, Chi cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản vịnh Bắc Bộ, Bộ Chỉ huy Quân sự, Công an thành phố, Cảng vụ Hải Phòng, Trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn Hàng hải khu vực I về hiệp đồng trong phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Do đó, hiệu quả, tính cơ động trong tham gia tìm kiếm cứu nạn trên vùng biển Hải Phòng được nâng lên, tránh được sự chồng chéo, gây lãng phí về nhiên liệu.

Năm 2014, các đồn Biên phòng đã thông báo cho 417 phương tiện vươn khơi, 1.905 phương tiện hoạt động ven bờ, 510 lồng bè nuôi trồng thủy sản nắm được tần số thông tin liên lạc của 04 đài trực canh và số điện thoại của các đồn, trạm Biên phòng. Các đồn, trạm đã đăng ký số điện thoại liên lạc của 2.664 phương tiện. Hoạt động của 15 cụm tàu/101 phương tiện, 04 cụm bè, 130 tổ an ninh nhân dân được duy trì thường xuyên, các thành viên trong Cụm, Tổ thường xuyên giúp đỡ nhau khi khai thác dài ngày trên biển; trên cơ sở kết quả hoạt động hiệu quả của các tổ tàu thuyền đoàn kết, trong năm các đơn vị tiếp tục nhân rộng thêm 10 tổ tàu thuyền đoàn kết tại địa bàn huyện Thủy Nguyên và huyện Cát Hải. Năm 2015, các đơn vị đã kêu gọi được 8.500 lượt phương tiện, lồng bè/26.567 lao động, di rời 34 bè/197 lao động, 225 lao động/208 chòi canh, vận động di dời 538 phương tiện/1.968 lao động vào nơi tránh trú bão an toàn.

Cuối tháng 7, đầu tháng 8 năm 2015, do ảnh hưởng của vùng xoáy thấp hoạt động mạnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã gây mưa to, sóng biển cao từ 2 đến 3m đã làm chìm đắm tàu của ngư dân. Do lượng mưa lớn, dồn dập nên một số xã như: Việt Hải, Gia Luận, Hiền Hào, huyện Cát Hải bị ngập từ 1,5 đến 2m, có nơi ngập sâu từ 3 đến 4m, nhiều diện tích hoa màu, thiết bị máy móc, đường giao thông bị ngập lụt, hư hỏng; trong đó xã Việt Hải, huyện Cát Hải đã bị cô lập hoàn toàn do mưa lũ. Trước tình hình trên, Bộ Chỉ huy đã chỉ đạo đồn Biên phòng Cát Bà triển khai 05 tổ công tác, huy động 15 cán bộ, chiến sỹ tham gia cùng với 02 tổ công tác của Bộ Chỉ huy tăng cường xuống địa bàn sơ tán nhân dân tại các khu vực ngập lụt, tổ chức kê kích, di dời tài sản, vật chất cho hàng

chục hộ dân ở xã Việt Hải tới nơi an toàn; đồng thời tổ chức thăm hỏi và tặng 80 suất quà cho 80 hộ dân bị lụt tại các xã Việt Hải, Gia Luận, huyện Cát Hải.

Trong 02 năm, từ năm 2014 đến năm 2015, Bộ đội Biên phòng thành phố đã huy động 88 lượt tàu xuồng, 594 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia cứu nạn 44 vụ, cứu sống 188 người, 18 phương tiện; phối hợp tham gia cứu nạn 42 vụ, cứu sống 92 người, giải quyết 02 vụ va trạm hàng hải. Một số vụ việc tiêu biểu:

- Ngày 29/4/2014, Đồn Biên phòng Cát Bà nhận được tin yêu cầu cứu nạn của thuyền trưởng tàu Thống Nhất 15 đang chở 58 khách, trong đó, có 05 khách du lịch Pháp, 18 phụ nữ, 10 trẻ em, đang hành trình từ Bến Bính đi Cát Bà đến phao số 8 luồng Cảng Hải Phòng, cách đảo Cát Bà 07 hải lý thì bị chết máy, trôi dạt trên biển. Sau khi nhận được tin báo, Đồn Cát Bà đã điều động 01 tàu, 02 xuống tiếp cận cứu nạn và đưa toàn bộ hành khách vào bờ an toàn. Bộ Chỉ huy đã thông báo cho Cảng vụ điều phương tiện để lai dắt tàu về Bến Bính để sửa chữa.

- Ngày 16/9/2014, tàu cá NA99886TS đang neo tránh bão tại Bến Việt Hải - Cát Bà thì 02 thuyền viên trên tàu bị dây neo quấn làm bị thương nặng, cần cứu nạn khẩn cấp. Do từ Việt Hải đi vào Hải Phòng không có tuyến đường bộ, Bộ Chỉ huy đã điều tàu CN 09, 01 xuồng của Đồn Biên phòng Cát Bà tiếp cận đưa người bị nạn đi cấp cứu tại bệnh viện Việt - Tiệp.

Năm 2016, theo đánh giá của Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, tình hình thời tiết, khí hậu, thiên tai, thảm họa có nhiều diễn biến phức tạp. Tình hình thời tiết cực đoan, số lượng những cơn bão có cường độ lớn, siêu bão có thể xuất hiện ngày càng nhiều hơn. Nhiều cơn bão sẽ có hướng di chuyển bất thường. Thời gian mùa mưa bão trong năm có xu hướng kéo dài hơn. Hiện tượng xâm nhập mặn do nước biển dâng, sạt lở đê điều; giông, lốc xuất hiện ngày càng nhiều... ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của nhân dân, tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội. Để ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu, Bộ Quốc phòng, Cơ quan thường trực của Ủy ban quốc gia về tìm kiếm cứu nạn ban hành Chỉ thị số 77/CT-BQP ngày 11/3/2016 về *Tăng cường công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2016 - 2020*. Các đơn vị tích cực xây dựng và luyện tập các phương án phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; trong đó, tập trung vào ứng phó với bão mạnh và siêu bão. Ngày 19/4/2016, Bộ Chỉ huy tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2016 tới cán bộ chủ chốt các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trong toàn lực lượng; đồng thời tổ chức thẩm định, phê duyệt phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn của các đơn vị. Cũng trong năm, để nâng cao khả năng ứng phó hiệu quả với các tình huống xảy ra trong mùa mưa bão, Bộ Chỉ huy đã cử 05 đồng chí tham gia tập huấn các khóa huấn luyện về công tác

tìm kiếm cứu nạn tại Trung tâm tìm kiếm cứu nạn quốc gia, các trường nghiệp vụ khác.

Trong các ngày 14 và ngày 16/6/2016, Quân chủng phòng không không quân bị nạn 02 máy bay quân sự. Ngày 14/6/2016, máy bay Su30MK2 thuộc Sư 371 đang trong quá trình bay huấn luyện bị tai nạn rơi tại vùng biển Nghệ An, khiến 01 phi công hi sinh. Ngày 16/6/2016, máy bay tuần thám Casa 212 thuộc Lữ 918 gồm 09 đồng chí đang thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm phi công máy bay Su30MK2 trên vùng biển Bạch Long Vĩ thì bất ngờ bị nạn. Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư lệnh và của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc tổ chức lực lượng, phương tiện nhanh chóng cơ động ra vị trí tìm kiếm cứu nạn. Bộ Chỉ huy lập tức điện chỉ đạo Đồn Biên phòng Bạch Long Vĩ điều động 01 tàu, 01 xuống, 15 cán bộ, chiến sỹ và trưng dụng 01 tàu cá của ngư dân (tàu HP.90389TS) tổ chức cứu nạn. Đồng chí Phó tham mưu trưởng Nguyễn Quốc Toản được Bộ Chỉ huy giao chỉ huy kíp tàu CN 09, xuất phát tại Hải đội 2 lúc 16h15' để thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn. Ngoài lực lượng, phương tiện của đơn vị, Bộ Chỉ huy đã trưng dụng 06 cặp tàu giã cào của ngư dân phối hợp cùng tham gia tìm kiếm và thông báo cho 35 phương tiện của ngư dân hoạt động gần đó cùng tham gia tìm kiếm. Kết quả:

- Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 21/6/2016, tại khu vực cách đảo Bạch Long Vĩ khoảng 20 hải lý về hướng Nam - Đông Nam, 01 cặp giã cào (do Bộ đội Biên phòng thành phố trưng dụng) phát hiện và vớt một ghế đôi của máy bay Casa 212, giao lại cho tàu của Hải đoàn Biên phòng 38 đưa về bàn giao cho tàu CSB 8002/SCH phía trước tại hiện trường.

- Vào hồi 18 giờ 45 phút ngày 22/6/2016, tại khu vực cách đảo Bạch Long Vĩ khoảng 15 hải lý về hướng Nam - Đông Nam, 01 cặp tàu giã cào (do Bộ đội Biên phòng thành phố trưng dụng) rà kéo, mắc vào thân máy bay Casa 212 dưới đáy biển. Cũng tại khu vực trên, tàu CN-09 vớt được 01 thi thể phi công máy bay Casa 212, bàn giao cho tàu HQ 561 tại thực địa hồi 20 giờ 45 phút cùng ngày.

- Vào hồi 09 giờ ngày 23/6/2016, Bộ Chỉ huy chỉ đạo cặp giã cào (QNg 92911 TS - QNg 92938 TS) bàn giao toàn bộ lưới đang mắc vào thân máy bay cho tàu HQ 926 và tàu Trần Đại Nghĩa, để xử lý theo chỉ đạo của Sở Chỉ huy phía trước.

- Vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 24/6/2016, tại hiện trường, tàu CN 09 phát hiện và vớt 01 thi thể phi công máy bay Casa 212, bàn giao cho tàu HQ 561 lúc 07 giờ cùng ngày tại thực địa.

- Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 25/6/2016, tại vị trí 19055’N-107049’E,

tàu CN 09 phát hiện, phối hợp với cặp tàu giã (QNg 92018 TS - QNg 92103 TS) trục vớt phần cánh đứng của đuôi máy bay Casa 212, bàn giao cho tàu HQ 786 lúc 18 giờ 40 phút cùng ngày.

- Vào hồi 18 giờ ngày 27/6/2016, Sở Chỉ huy phía trước chỉ đạo tàu thuyền và lực lượng của Bộ đội Biên phòng dừng việc tham gia tìm kiếm cứu nạn phi công và máy bay Casa 212; đến 11 giờ ngày 28/6/2016, tàu CN-09 hành quân về căn cứ Hải đội 2 bảo đảm an toàn.

Trong năm 2016, ngoài việc tìm kiếm cứu nạn vụ máy bay Casa 212 bị nạn tại vùng biển Bạch Long Vĩ, các đơn vị thuộc Bộ đội Biên phòng thành phố đã điều động 57 lượt tàu xuồng, 336 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia cứu hộ, cứu nạn 27 vụ, cứu 54 người, 03 phương tiện gặp nạn; phối hợp với các lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn 27 vụ, cứu 42 người và 01 phương tiện gặp nạn; giải quyết 03 vụ va chạm hàng hải, phối hợp giải quyết 29 vụ tai nạn và đâm va hàng hải khác.

Ngoài công tác tham gia cứu hộ, cứu nạn, các đơn vị còn đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, chấp hành nghiêm các quy định về đảm bảo an toàn giao thông thủy, an toàn hàng hải. Các đơn vị tổ chức tuyên truyền tập trung cho 2.102 lượt ngư dân, cấp phát 970 tờ rơi; phối hợp với tập đoàn Vingroup trao 500 suất quà cho các hộ ngư dân trên địa bàn trị giá 2,5 tỷ đồng, hỗ trợ 09 máy Icom, 100 lá cờ Tổ quốc, 100 đèn bin, 100 phao cứu sinh, 25 suất quà cho 05 ngư dân tiêu biểu có hoàn cảnh khó khăn, trích quỹ "Vì những con tàu xa khơi" tặng 30 suất quà cho ngư dân. Với thành tích xuất sắc trong công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, Bộ đội Biên phòng thành phố đã có 11 tập thể, 17 cá nhân được Ủy ban phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và Ủy ban nhân dân thành phố tặng Bằng khen vì đã có thành tích trong công tác cứu hộ, cứu nạn.

Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 77/CT-BQP của Bộ Quốc phòng, Hướng dẫn của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và của Ủy ban nhân dân thành phố về *Tăng cường công tác phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn*, bước vào đầu mùa mưa bão năm 2017, Bộ Chỉ huy đã chỉ đạo các đơn vị đưa nội dung công tác phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn vào chương trình, kế hoạch công tác, quán triệt đến tất cả cán bộ, chiến sỹ và xác định tư tưởng chỉ đạo là "*tích cực, chủ động, ứng cứu nhanh, có hiệu quả*". Năm 2017, khu vực biên giới biển Hải Phòng ghi nhận xảy ra 163 vụ/144 phương tiện/663 người, 78 du khách, 75 hành khách gặp nạn, tăng 21 vụ so với năm 2016 (163/142); trong đó thiên tai 21 vụ/28 phương tiện/99 người gặp nạn; tai nạn, đâm va hàng hải 60 vụ/81 phương tiện/406 người; tai nạn lao động 23 vụ/16 phương tiện/99 người; cháy rừng 08 vụ, cháy

tàu 04 vụ, cháy lồng bè nuôi trồng thủy sản 01 vụ, cháy cơ sở chế biến sứa 01 vụ. Hậu quả làm chết 50 người, mất tích 06 người, chìm đắm 30 phương tiện, mắc cạn 17 phương tiện, hư hỏng khác 25 phương tiện; thiệt hại ước tính trên 10 tỷ đồng. Sáu tháng đầu năm 2018, xảy ra 89 vụ/68 phương tiện/360 người, 48 hành khách; tăng 8 vụ so với 6 tháng đầu năm 2017. Hậu quả làm chết 22 người, bị thương 40 người, mất tích 03 người, chìm đắm 16 phương tiện, hư hỏng 09 phương tiện, cháy 08 nhà, 01 xe ô tô, 01 khu nhựa phế thải, thiệt hại ước tính gần 02 tỷ đồng.

Năm 2017, Bộ Chỉ huy đã chỉ đạo Đồn Biên phòng Tràng Cát, Đoàn Xá, Vinh Quang, Đồ Sơn tham gia cùng các địa phương tổ chức diễn tập phng chống thiên tai, ́m kiếm cứu nạn; sau diễn tập các đơn vị đã tổ chức rút kinh nghiệm và bổ sung vào phương án cho sát với điều kiện thực tiễn. Bộ Chỉ huy đã cử 09 đồng chí cán bộ tham gia các lớp tập huấn về nghiệp vụ tìm kiếm cứu nạn đường biển, đường không do Ủy ban quốc gia tìm kiếm cứu nạn, Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn thành phố và các trường nghiệp vụ tổ chức nhằm nâng cao năng lực thực hành nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn cho đội ngũ cán bộ tham mưu, tác chiến của Bộ Chỉ huy và các đơn vị. Đầu năm 2018, Bộ Chỉ huy đã ra quyết định kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn Bộ đội Biên phòng thành phố; Đại tá Đoàn Văn Rỹ, Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng, làm Trưởng ban.

Công tác trực chỉ huy, trực thông tin liên lạc, trực phương tiện được các đơn vị duy trì thực hiện nghiêm. Bốn đài canh thường xuyên thông tin tình hình thời tiết cho các ngư dân đang sản xuất trên biển. Trong năm, các đồn, trạm Biên phòng đã thông báo cho 3.737 chủ phương tiện, chòi canh, lồng bè về tần số thông tin liên lạc của Bộ đội Biên phòng, trong đó, có 657 phương tiện vươn khơi; đăng ký số máy, tần số liên lạc của 1.933 phương tiện. Kêu gọi 22.054 lượt phương tiện, 70.728 lượt lao động đang hoạt động trên biển biết vị trí, hướng di chuyển của bão, vận động 102 chòi canh, 136 chủ đầm nuôi trồng thủy sản ngoài đề vào vị trí tránh trú bão an toàn.

Năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018, các đơn vị trong Bộ đội Biên phòng Thành phố đã điều động 106 lượt phương tiện, 615 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia tìm kiếm cứu nạn 44 vụ, cứu 168 người, 10 phương tiện; phối hợp tham gia 57 vụ, cứu 92 người, 13 phương tiện, trưng dụng 16 lượt phương tiện của ngư dân tham gia; trực tiếp và phối hợp giải quyết 37 vụ đâm va, va chạm hàng hải. Những vụ tiêu biểu:

- Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 10/3/2018, tại cảng K99 luồng sông Cấm (khu vực phường Đông Hải 2 quận Hải An), tàu Hải Hà 18 thuộc công ty trách

nhiệm hữu hạn Thủy bộ Hải Hà (địa chỉ Khu 6, thị trấn Diêm Điền, Thái Thụy, Thái Bình), chở 900m^2 xăng A92, trong lúc bơm xăng từ tàu lên bồn chứa, được khoảng 300 m^3 thì bất ngờ xảy ra sự cố và cháy hầm hàng ở phía mũi tàu. Sau khi nhận được tin báo, Bộ Chỉ huy điều 02 xuống, 15 cán bộ, chiến sỹ thuộc Biên phòng cửa khẩu Cảng tham gia chữa cháy. Đại tá Phạm Quang Đáo, Chỉ huy trưởng trực tiếp làm Trưởng đoàn xuống hiện trường chỉ đạo phối hợp với Cảnh sát phòng cháy chữa cháy, Cảng vụ, Cảnh sát biển, Vùng 1 Hải Quân, đồng thời tham mưu cho đồng chí Nguyễn Văn Tùng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo các lực lượng phối hợp chốt chặn, phong tỏa, lập vành đai an toàn khu vực cầu Cảng và mặt sông. Sau một thời gian chữa cháy tại chỗ không có kết quả, do ngọn lửa bùng phát dữ dội có thể dẫn đến nổ tàu, ảnh hưởng trực tiếp đến các bồn chứa nhiên liệu của kho K99 - Cục xăng dầu, Tổng cục Hậu cần, bồn chứa của công ty Xăng dầu Petex và toàn bộ các Cảng, khu công nghiệp, khu dân cư liền kề, Bộ Chỉ huy đã điều 01 xuồng tiếp cận tàu để buộc dây leo và dùng tàu khác kéo tàu Hải Hà 18 sang vị trí bờ sông thuộc huyện Thủy Nguyên, để các lực lượng tiếp tục chữa cháy. Sau gần 8 giờ liên tục, với sự lỗ lực rất lớn của các cơ quan chức năng và Bộ đội Biên phòng thành phố, đến 0 giờ 10 phút ngày 11/3/2018, đám cháy được khống chế; tuy không có thiệt hại về người, xong thiệt hại về tài sản là rất lớn. Trung úy Hà Trung Tú, nhân viên máy tàu, trạm Kiểm tra, giám sát trên sông, vịnh, bất chấp sự nguy hiểm, tìm mọi cách tiếp cận tàu và buộc dây neo giúp các lực lượng khác kéo tàu ra vị trí an toàn đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen. Hai tập thể, 04 cá nhân được Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tặng Bằng khen và 01 tập thể, 06 cá nhân được Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố và Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy Hải Phòng tặng Giấy khen.

- Vào hồi 15 giờ 40 phút ngày 17/5/2018, tàu HP.90099TS đang hành trình từ Đồ Sơn đi Long Châu để khai thác, đến khu vực phao số 07, cách Cát Bà 07 hải lý về hướng Đông - Đông Nam, do sóng to, gió lớn khiến tàu mất lái và va vào đá ngầm bục hầm tàu, nước tràn vào khoang, dẫn đến nguy cơ bị chìm. Chủ phương tiện phát tín hiệu cứu nạn khẩn cấp. Đồn Biên phòng Cát Bà đã điều 01 tàu, 01 xuồng, do Phó đồn trưởng Nghiệp vụ Đoàn Bá Tú chỉ huy, ra ứng cứu. Do tàu bị chìm một phần, các thiết bị liên lạc bị hỏng, tàu trôi dạt ra xa vị trí ban đầu, sau nhiều giờ tìm kiếm, đến 17 giờ cùng ngày Đồn Biên phòng Cát Bà mới tiếp cận được tàu, cứu được 04 thuyền viên và đánh dấu vị trí tàu bị chìm và liên hệ phương tiện để trục vớt.

Phát huy vai trò là lực lượng nòng cốt trong công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trên khu vực vùng biển, đảo, hàng năm, Bộ Chỉ huy xây dựng các kế hoạch, phương án, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện nhiệm vụ

phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, đảm bảo an toàn tuyệt đối trong mùa mưa bão. Các đơn vị trực thuộc đã xây dựng và luyện tập các phương án, đảm bảo chế độ thường trực sẵn sàng về trực ban, quân sự, phương tiện. Trước khi có cơn bão đổ bộ vào, các đơn vị huy động lực lượng kiểm tra doanh trại, chàng chống các điểm xung yếu, di chuyển các thiết bị, vũ khí, phương tiện đến nơi an toàn, phân công lực lượng thường trực, ứng cứu khi có sự cố, giải quyết kịp thời. Các đồn Biên phòng, Hải đội, Biên phòng cảng đã tham gia tích cực nhiệm vụ tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trên biển. Làm tốt công tác quản lý phương tiện, tại các đồn và trạm kiểm soát đều có sổ đăng ký danh sách các phương tiện, trong đó có đầy đủ các thông tin về phương tiện, tần số, số điện thoại liên lạc để kịp thời thông tin liên lạc khi có thiên tai, tình huống cứu nạn xảy ra. Các đơn vị còn chủ động tuyên truyền, kiểm tra các tàu neo đậu tại các bến bãi đảm bảo an toàn, đề phòng trôi dạt, va chạm gây tai nạn cho phương tiện và người. Với tinh thần chủ động và được luyện tập thành thục các phương án kỹ càng, cụ thể, sự kiểm tra, đôn đốc của lãnh đạo, đơn vị đảm bảo an toàn, không để xảy ra hư hỏng nặng về nhà cửa, thiết bị, vật tư. Các phương tiện khi neo đậu tránh bão đều đảm bảo được an toàn.

Với sự chỉ đạo chặt chẽ của Bộ Chỉ huy và sự vào cuộc quyết liệt của các đơn vị, trong gần một thập kỷ, từ năm 2009 đến năm 2018, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã phát huy vai trò chủ công trong công tác cứu hộ, cứu nạn trên vùng biển, đảo của thành phố, trực tiếp tham gia cứu nạn hàng nghìn vụ, cứu sống hàng ngàn người; cùng với các lực lượng, chính quyền địa phương làm tốt công tác thông báo, kêu gọi, kiểm đếm, sắp xếp phương tiện vào nơi neo đậu tránh trú bão an toàn; chủ động tham gia phòng cháy chữa cháy, cứu sập đảo bảo an toàn cho các phương tiện, các cơ sở, nhà dân trên địa bàn. Những thành tích đó đã được ghi nhận bởi những phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước, của Bộ Tư lệnh, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng trao tặng.

III. XÂY DỰNG ĐƠN VỊ VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN, SẴN SÀNG CHIẾN ĐẤU

Quán triệt quan điểm xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, theo hướng *"Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại"*, Bộ đội Biên phòng tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 917/ CT-BQP của Bộ Quốc phòng, với 5 tiêu chuẩn cơ bản: Xây dựng vững mạnh về chính trị; nâng cao chất lượng huấn luyện và khả năng sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu; tăng cường rèn luyện kỷ luật, xây dựng chính quy; bảo đảm hậu cần, tài chính và đời sống bộ đội tốt; bảo đảm tốt vũ khí, trang bị kỹ thuật. Trên cơ sở những tiêu chuẩn đó, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chặt

chẽ, tạo bước phát triển mới đồng đều, vững chắc về mọi mặt. Trong đó, xây dựng đơn vị vững mạnh về chính trị làm cơ sở, xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh làm nòng cốt; tiếp tục đổi mới công tác huấn luyện chiến đấu; nâng cao chất lượng công tác hậu cần, tài chính và đẩy mạnh đầu tư trang bị, kỹ thuật cho các lực lượng đủ sức hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng đơn vị vững mạnh về chính trị:

Các đơn vị đã kết hợp đồng bộ giữa các biện pháp giáo dục chính trị với giáo dục pháp luật, giáo dục truyền thống và công tác tư tưởng... qua đó, góp phần quan trọng định hướng tư tưởng và nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, chiến sỹ, xây dựng ý chí quyết tâm, khắc phục khó khăn, hơrn thírnh tốt nhiệm vụ đýợc giao. Thực hiện Đề án "*Đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới*" của Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, ngày 27/6/2014, Bộ Chỉ huy đã xây dựng và triển khai Kế hoạch số 1081/KH-BCH về thực hiện Đề án trong Bộ đội Biên phòng thành phố. Bộ Chỉ huy đã lựa chọn Đồn Biên phòng Cát Hải để triển khai thực hiện điểm, trong đó, tiến hành đổi mới toàn diện trên 4 nội dung theo Đề án gồm: (1) Đổi mới việc biên soạn tài liệu học tập chính trị do đơn vị tự xác định, (2) Đổi mới hình thức, phương pháp giảng dạy chính trị gắn với đổi mới phương pháp học tập, từng bước đưa máy trình chiếu vào phục vụ giảng bài chính trị tại đơn vị cho hạ sĩ quan – binh sĩ, (3) Thực hiện ngày chính trị và văn hóa tinh thần, (4) Thông báo chính trị - thời sự; các đơn vị còn lại trong Bộ đội Biên phòng thành phố lựa chọn 1 đến 2 nội dung thực hiện. Trong triển khai đề án, các đơn vị tập trung quán triệt cho bộ đội nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật Nhà nước về công tác quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc; gắn với việc "*Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* và *Lời dạy của Bác Hồ đối với Bộ đội Biên phòng"* và cuộc vận động *"Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ*". Ngày 12/6/2018, Bộ Chỉ huy tiến hành sơ kết đánh giá kết quả và bổ sung một số giải pháp tiếp tục nhằm thực hiện đề án đạt chất lượng tốt hơn.

Đảng ủy triển khai quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của các cấp, đẩy mạnh cuộc vận động "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*", "*Phát huy truyền thống, giữ vững kỷ cương, sống có tình thương, đề cao trách nhiệm", "Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ".* Đảng ủy- Bộ Chỉ huy chỉ đạo triển khai thực hiện bước đầu có hiệu quả Đề án "*Đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới*". Công tác bồi dưỡng tạo nguồn phát triển Đảng được thực hiện thường xuyên. Đảng ủy đã tổ chức 05 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho 51 đảng viên mới, 05

lớp bồi dưỡng cho 68 quần chúng ưu tú đối tượng Đảng.

- Nâng cao chất lượng huấn luyện và khả năng sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu:

Triển khai thực hiện nghị quyết số 765-NQ/QUTW ngày 20/12/2012 của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng đã ban hành 02 Nghị quyết: Số 454-NQ/ĐU ngày 30/7/2013 về "*Nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2013 - 2020 và những năm tiếp theo"*; Nghị quyết số 224-NQ/ĐUBP ngày 20/10/2013 về *"Nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2013 - 2020 và những năm tiếp theo"*. Công tác huấn luyện chiến đấu được đổi mới, bảo đảm sát yêu cầu nhiệm vụ, đối tượng tác chiến, địa bàn hoạt động, với phương châm *"cơ bản, thiết thực, vững chắc*" gắn với huấn luyện *"đồng bộ, chuyên sâu"*. Trong huấn luyện, các đơn vị coi trọng nâng cao trình độ chính quy, sẵn sàng chiến đấu, kỹ năng nghiệp vụ, nhất là nghiệp vụ điều tra, nghiên cứu, hoạt động có liên quan đến xâm phạm an ninh biên giới và trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới vùng biển, đảo; quản lý xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu... Sau 6 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 765-NQ/QUTW ngày 20/12/2012 của Quân ủy Trung ương, công tác huấn luyện chiến đấu của Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã chuyển biến tích cực, toàn diện trong triển khai nhiệm vụ chính trị. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành huấn luyện có nhiều đổi mới, sát với yêu cầu, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa bàn. Nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ về nhiệm vụ huấn luyện được nâng lên. Chương trình, nội dung, hình thức tổ chức và phương pháp huấn luyện tiếp tục được đổi mới, phù hợp với yêu cầu xây dựng Bộ đội Biên phòng thành phố trong tình hình mới. Tính chung trong 9 năm (2009 - 2018), kết quả công tác huấn luyện: Huấn luyện chiến dịch đạt 05/05 nội dung (100%), huấn luyện cán bộ đạt 717/735 nội dung (97,5%), thời gian 2.634/2.974 giờ (88,5%), huấn luyện tại đơn vị đạt 1.3320/1.403 nội dung (94,1%), thời gian 4.305,5/4.931,5 giờ (87,3%).

Công tác hội thi, hội thao được Bộ Chỉ huy và các đơn vị tổ chức thực hiện thường xuyên, nhằm đánh giá kết quả huấn luyện của các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Công tác lựa chọn vận động viên và tổ chức luyện tập được triển khai nghiêm túc. Nhiều đơn vị đã có sự đầu tư mạnh về con người, thời gian và vật chất đảm bảo để nâng cao chất lượng, hiệu quả thi đấu của các môn và đoạt giải cao. Tiêu biểu là Đồn Biên phòng Cát Bà, Đoàn Xá, Hải đội 2 ... Nhiều cá nhân được lựa chọn tham gia hội thi, hội thao cấp Bộ Tư lệnh và tham gia cấp toàn quân đã giành được các giải cao như: Phạm Phú Nhung (Hải đội 2), Nguyễn Mạnh Hùng (Đồn Biên phòng Tràng Cát) môn bắn súng; Bùi Trường

Giang (Trạm Biên phòng cửa khẩu cảng Chùa Vẽ), Ngô Danh Phương (Đồn Biên phòng Cát Hải) tham gia hội thi cán bộ giảng dạy chính trị và báo cáo viên; Nguyễn Bùi Quân, Nguyễn Minh Đức, Nguyễn Trung Thành tham gia đội thi cán bộ chỉ huy cấp đồn và tiểu đoàn giỏi ... Trong 9 năm, từ năm 2009 đến năm 2018, Bộ Chỉ huy đã tổ chức 11 lượt hội thi, hội thao; thành lập đoàn tham gia hội thi, hội thao cấp Bộ Tư lệnh 17 lượt, tham gia toàn quân 02 lượt, tham gia hội thao do Bộ Chỉ huy quân sự thành phố tổ chức 01 lượt. Một số cuộc hội thi, hội thao tiêu biểu:

- Hội thi chỉ huy cấp đồn giỏi năm 2016 cấp Bộ Tư lệnh, Bộ đội Biên phòng thành phố đạt giải Nhất toàn đoàn, 4/8 đồng chí tham gia đạt giải cá nhân, trong đó có 03 giải Nhì, 01 giải Ba.

- Hội thi Chỉ huy trưởng, Chính ủy giỏi cấp Bộ Tư lệnh năm 2016 tại Miếu Môn, Đoàn Hải Phòng đạt giải Nhất toàn đoàn, đồng chí Đại tá Đào Quang Thức, Chính ủy đạt giải Ba toàn năng. Tham gia thi toàn quân, Đoàn Hải Phòng xếp thứ 7/44 đơn vị trong toàn quân tham gia.

- Hội thi sáng kiến cải tiến mô hình học cụ toàn quân năm 2016 đạt giải Ba.

- Hội thi cán bộ giảng dạy chính trị năm 2015, Đại úy Bùi Trường Giang, Chính trị viên trạm Biên phòng cửa khẩu cảng Chùa Vẽ đạt giải Ba cấp Bộ Tư lệnh, đạt giải khuyến khích toàn quân.

Trong những năm này, Bộ Chỉ huy tổ chức hội thao thể dục thể thao. Nhiều đơn vị liên tục đạt thứ hạng cao: Đồn Biên phòng Cát Bà đạt giải Nhất toàn đoàn các năm 2009, 2013, 2017, giải Nhì năm 2011; Hải đội 2 đạt giải Nhất 2011, giải Nhì năm 2009, 2013; Đồn Biên phòng Đoàn Xá giải Ba các năm 2011, 2013.

Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về *Tăng cường quốc phòng an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tỉnh (thành phố) thành khu vực phòng thủ vững chắc*, Nghị định số 152/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về *Khu vực phòng thủ*, Nghị định số 30/NĐ-CP của Chính phủ về *Huy động nguồn nhân lực tàu thuyền tham gia đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo,* Bộ Chỉ huy đã phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố chủ động xây dựng các kế hoạch A; đồng thời tổ chức diễn tập vận hành cơ chế tại cơ quan Bộ Chỉ huy. Các đầu mối cơ quan, đơn vị trực thuộc đã thường xuyên quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch của cấp trên, căn cứ vào tình hình và nhiệm vụ cụ thể của cơ quan, đơn vị trong từng giai đoạn xây dựng nghị quyết lãnh đạo và kế hoạch công tác Biên phòng hàng năm, kế hoạch công tác

huấn luyện chiến đấu, giáo dục chính trị, phổ biến giáo dục pháp luật và các kế hoạch công tác đảm bảo; đồng thời, rà soát bổ sung các kế hoạch: Phòng thủ chiến đấu bảo vệ Đồn, tác chiến phòng thủ khu vực, tác chiến phòng không, kế hoạch A, A2, A3, A4, kế hoạch phòng chống khủng bố, kế hoạch phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, cứu sập, cháy rừng,... Thường xuyên nâng cao chất lượng công tác huấn luyện, tổ chức luyện tập xử trí các tình huống phù hợp với tình hình địa bàn và nhiệm vụ của đơn vị, qua đó nâng cao kiến thức về nghiệp vụ, pháp luật, khả năng sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu của cán bộ, chiến sỹ khi có tình huống xảy ra. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tốt công tác nắm, quản lý tình hình địa bàn, hiệp đồng thông tin liên lạc với các tàu ngư dân làm nghề đánh cá xa bờ, xây dựng mạng lưới, cơ sở bí mật chủ động nắm tình hình từ xa trên biển về hoạt động của tàu thuyền nước ngoài xâm phạm trái phép vùng biển khai thác trộm hải sản, thăm dò khai thác tài nguyên, khoáng sản, làm tốt công tác tham mưu và có đối sách xử lý kịp thời, phù hợp, không ðể ảnh hýởng phýõng hại ðến quan hệ ngoại giao với các nýớc. Làm tốt công tác quản lý hành chính, nắm chắc số người, phương tiện hoạt động ở khu vực biên giới, vùng biển, đảo của Thành phố, hoạt động của các loại đối tượng từ đó có kế hoạch đấu tranh ngăn chặn kịp thời đạt hiệu quả cao, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia không để bị động bất ngờ.

Cuối năm 2011, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng *Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ thành phố Hải Phòng năm 2011* "HP-11" (theo thực hiện Kế hoạch số 5157/KH-UBND ngày 05/9/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố), ngày 03/10/2011, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố đã thành lập Ban Chỉ đạo diễn tập, do Đại tá Nguyễn Văn Nam, Chỉ huy trưởng, làm Trưởng ban. Để đảm bảo phục vụ tốt công tác diễn tập theo kế hoạch của thành phố, Bộ Chỉ huy còn thành lập các Ban: Tổ chức, Văn kiện, tổ phục vụ diễn tập và xây dựng, triển khai 195 văn kiện diễn tập, trong đó, có 34 loại văn kiện chung, 96 văn kiện chuyên ngành, 65 văn kiện của đơn vị tham gia diễn tập.

Các Đồn Biên phòng Đồ Sơn, Đoàn Xá, nằm trên hướng phòng thủ chủ yếu của thành phố, đã tích cực tổ chức luyện tập thực binh nhằm nâng cao khả năng tổ chức chỉ huy, hiệp đồng phối thuộc trong thế trận phòng thủ chung đồng thời nâng cao kỹ năng kỹ chiến thuật cho cán bộ, chiến sỹ. Ngày 07 và ngày 08/11/2011, tại cơ quan Bộ Chỉ huy, Đồn Biên phòng Đồ Sơn, Đoàn Xá tổ chức diễn tập chuyển trạng thái sẵng sàng chiến đấu từ thường xuyên lên cao thực hiện nhiệm vụ A. Tại quận Đồ Sơn, huyện Kiến Thụy và Trung tâm Hội nghị thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố và các quận, huyện đã đồng loạt tổ chức diễn tập theo kế hoạch chung của thành phố. Đồng chí Chỉ huy trưởng tham dự và báo cáo đề đạt xử trí tình hình chủ quyền biển, đảo, tình hình an ninh trật tự

khu vực biên giới. Tổng kết diễn tập, Ủy ban nhân dân thành phố đánh giá cao công tác chuẩn bị và khả năng tác chiến của lực lượng vũ trang thành phố và các lực lượng hiệp đồng trong thế trận phòng thủ chung. Bộ đội Biên phòng thành phố đã có 03 tập thể, 03 cá nhân được Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng thành tích trong tham gia diễn tập HP-11.

Trong 04 năm, từ năm 2012 đến năm 2016, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tham gia 03 đợt diễn tập do thành phố tổ chức:

- Ngày 05/12/2012, Bộ Chỉ huy đã điều động 33 đồng chí tham gia diễn tập phương án *Chống khủng bố, giải thoát con tin, cứu hộ, cứu nạn chữa cháy trong nhà Ga thành phố, rà phá bom mìn trên tàu hỏa* (KB-HP12).

- Tháng 11/2014, tham gia diễn tập thực binh chống khủng bố (KB-HP14) tại bến xe phía Bắc thành phố (ngã ba cống Chui, Tràng Kênh, Thủy Nguyên).

- Từ ngày 21 đến ngày 23/6/2016, Bộ Chỉ huy tham gia diễn tập khu vực phòng thủ thành phố. Hai đơn vị trên hướng phòng thủ chủ yếu của thành phố (Đồn Biên phòng Đồ Sơn, Đoàn Xá) tham gia diễn tập thực binh tại thực địa. Cơ quan Bộ Chỉ huy tham gia diễn tập vận hành cơ chế tại Trung tâm Hội nghị thành phố và Sở Chỉ huy tiền phương. Kết thúc diễn tập, Bộ Chỉ huy được Bộ Tư lệnh Quân khu 03 tặng Bằng khen, Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy, quận Đồ Sơn tặng Giấy khen cho tập thể và cá nhân hai đồn.

- *Tăng cường rèn luyện kỷ luật, xây dựng chính quy:*

Công tác rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên được quan tâm, trong đó, chú trọng bồi dưỡng, rèn luyện về bản lĩnh chính trị, nhất là ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, cũng như các nhiệm vụ đột xuất trong đấu tranh phòng chống tội phạm, trong công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và thực hiện luân chuyển tăng cường cán bộ, quân nhân chuyên nghiệp cho các địa phương, tỷ lệ cán bộ, đảng viên viết đơn tình nguyện đi tăng cường cho Bộ đội Biên phòng các tỉnh phía Nam và Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên năm sau tăng hơn năm trước. Trong 10 năm, từ năm 2009 đến năm 2018 Bộ đội Biên phòng thành phố đã điều động 13 đợt/248 sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp tăng cường cho Bộ đội Biên phòng các tỉnh phía Nam và Điện Biên, với thời hạn từ 2,5 đến 03 năm. Tất cả cán bộ đi tăng cường đều an tâm tư tưởng, nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Công tác bố trí, sắp xếp bổ nhiệm cán bộ đảm bảo đúng chuyên ngành, đúng tiêu chuẩn chức danh. Chú trọng giáo dục rèn luyện đội ngũ cán bộ cả về phẩm chất và trình độ năng lực; quan tâm trẻ hóa đội ngũ cán bộ, Đảng ủy, Ban Thường vụ đã năng động, quyết đoán tham mưu, đề xuất sắp xếp đội ngũ cán

bộ, điều chỉnh quy hoạch, bố trí cán bộ trẻ phù hợp với điều kiện của từng đơn vị. Việc điều động bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời hạn phục vụ tại ngũ, chuyển ra, thực hiện đúng quy chế công tác cán bộ; thực hiện tốt công tác chính sách đối với số cán bộ nghỉ hưu, chuyển ra không để thắc mắc, kiến nghị; quan tâm luân chuyển cán bộ để tạo điều kiện cho cán bộ phát huy năng lực, phẩm chất, đồng thời chỉ đạo thực hiện tốt công tác chính sách cán bộ. Đội ngũ cán bộ thường xuyên được củng cố kiện toàn, biên chế ổn định, hầu hết đã qua đào tạo cơ bản, chất lượng được nâng lên, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ, chức trách được giao. Giai đoạn 2009 - 2019, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy đã đề nghị trên điều động, bổ nhiệm 334 lượt cán bộ, đơn vị điều động theo thẩm quyền 495 lượt cán bộ; đề bạt thăng quân hàm 619 lượt sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, gửi đi đào tạo 115 lượt cán bộ. Kết nạp được 53 đảng viên mới, kết nạp lại 01 đảng viên; giới thiệu 218/225 đảng viên thực hiện nghĩa vụ sinh hoạt nơi cư trú, đạt 96,8%. Đánh giá, phân loại hàng năm, tỷ lệ đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ đạt 99,2%.

- Bảo đảm hậu cần, tài chính và đời sống bộ đội:

Công tác đảm bảo hậu cần cho nhiệm vụ thường xuyên như: đảm bảo quân trang, quân lương, quân nhu, quân y được triển khai thực hiện nghiêm túc; 100% các đơn vị và cơ quan Bộ Chỉ huy đều có bếp ăn tập trung, đảm bảo đúng định lượng, định mức tiêu chuẩn theo tiền ăn cơ bản bộ binh do Bộ Quốc phòng quy định, khẩu phần ăn luôn đạt và vượt 3.200Kcal/người/ngày; các nguồn thực phẩm nhập bếp luôn đảm bảo an toàn, nhiều đơn vị đã chủ động được một phần lương thực, thực phẩm từ thu hoạch tăng gia rau xanh, chăn nuôi gia súc, gia cầm, cá, tôm.

Công tác đảm bảo quân trang chặt chẽ, có sổ sách theo dõi theo đúng quy định, không để mất mát, thâm hụt. Thực hiện tốt cuộc vận động "*Đơn vị quân y 5 tốt, chiến sỹ quân y làm theo lời Bác Hồ dạy",* hệ thống quân y trong Bộ đội Biên phòng thành phố đã tích cực chủ động phòng ngừa không để xảy ra dịch bệnh, bảo đảm quân số khỏe hàng năm đạt 98,6% trở lên. Hàng năm đã chủ động phối hợp với Phân viện Quân y 7 tổ chức khám sức khỏe định kỳ, đảm bảo phát hiện và chữa trị kịp thời cho bộ đội khi có các dấu hiệu về sức khỏe. Thực hiện chương trình Quân dân y kết hợp tại xã Xuân Đám, xã Việt Hải- huyện Cát Hải, được địa phương đánh giá cao; trong 05 năm, từ năm 2010 đến năm 2015 đã tổ chức phối hợp với các bệnh viện đứng chân trên địa bàn tổ chức khám và cấp thuốc miễn phí cho 2.470 lượt người là các đối tượng chính sách trên địa bàn biên giới.

Công tác xây dựng cơ bản được đầu tư đồng bộ, tạo ra diện mạo mới về cảnh quan, môi trường, từng bước chính quy hóa theo các mẫu thiết kế chung

của Bộ Quốc phòng. Các công trình được đầu tư mới có đầy đủ các không gian chức năng, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập, công tác của cán bộ, chiến sỹ.

** Trong đó đã đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách gồm:*

- Công trình Trạm Biên phòng cửa khẩu cảng Chùa Vẽ, đầu tư 8,415 tỷ đồng được khởi công năm 2008 và đưa vào sử dụng tháng 12/2014.

- Công trình Trạm Biên phòng cửa khẩu cảng Đình Vũ, đầu tư 11,911 tỷ đồng, khởi công năm 2010, đưa vào sử dụng tháng 12/2014.

- Công trình Đồn Biên phòng Vinh Quang, đầu tư 21,6 tỷ đồng, khởi công năm 2011, đưa vào sử dụng tháng 12/2014.

- Công trình Trạm Kiểm soát Biên phòng Bạch Đằng - Đồn Biên phòng Tràng Cát đầu tư 20 tỷ đồng, khởi công năm 2016, đưa vào sử dụng tháng 5/2018.

- Công trình Đài quan sát Hoàng Châu - Đồn Biên phòng Cát Hải đầu tư 2,828 tỷ đồng, khởi công tháng 7/2017, đưa vào sử dụng tháng 1/2018.

- Công trình Hải đội 2, đầu tư trên 86 tỷ đồng, khởi công xây dựng năm 2015, đưa vào sử dụng tháng 8/2018.

- Công trình Sở chỉ huy tại vị trí Tiểu đoàn 19 cũ, có tổng mức đầu tư 138,5 tỷ đồng, khởi công năm 2016, dự kiến đưa vào sử dụng năm 2019.

** Các công trình được đầu tư xây dựng bằng nguồn ngân sách địa phương, kinh phí đền bù, giải phóng mặt bằng khu tăng gia tại đảo Vũ Yên gồm:* Công trình cải tạo nhà khách Đồn Biên phòng Cát Bà, đầu tư 15,29 tỷ đồng, công trình cải tạo và nâng cấp Trạm Ra đa Đồ Sơn kết hợp với làm nhà khách với tổng mức đầu tư là 5,2 tỷ đồng, 02 công trình trên đều được khởi công năm 2016, đưa vào sử dụng năm 2017 (trong đó kinh phí đền bù tại khu tăng gia đảo Vũ Yên là 8,5 tỷ đồng, số vốn còn lại do địa phương hỗ trợ)

** Các công trình xây dựng từ trước, đã xuống cấp Bộ Chỉ huy đã đề nghị thành phố hỗ trợ một phần vốn, phần còn lại được trích từ quỹ tăng gia để đầu tư, cải tạo, sửa chữa 04 công trình trị giá 38 tỷ đồng* (trạm Kiểm soát Biên phòng Gia Luận, đài quan sát Long Châu, nhà khách Đồ Sơn, cơ quan Ban chỉ huy Biên phòng cửa khẩu cảng Hải Phòng).

Công tác quản lý đất quốc phòng ở những giai đoạn trước còn nhiều bất cập, có điểm đất bị lấn chiếm, nhiều điểm đất đã bị các cơ quan chức năng thu hồi phục vụ mục đích khác; do đó diện tích đất quốc phòng do Bộ Chỉ huy quản lý chưa được thống kê, đo đạc, lập bản đồ và phân giới cụ thể. Năm 2012, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố đã có chủ trương về việc thống

kê, đo đạc, quản lý chặt chẽ đất quốc phòng, tuy nhiên công tác triển khai thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, kết quả triển khai còn hạn chế; năm 2015 với quyết tâm cao, biện pháp quyết liệt, Ban Thường vụ Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố, trực tiếp là cá nhân đồng chí Chỉ huy trưởng đã lãnh đạo, chỉ đạo phòng Hậu cần tiến hành rà soát, đo đạc, lập bản đồ toàn bộ 39 điểm đất quốc phòng thuộc quản lý của Bộ đội Biên phòng Thành phố, trong đó có 38 điểm đã có quyết định đóng quân; đồng thời phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tất cả các điểm đất thuộc quản lý của Bộ đội Biên phòng Thành phố. Đến tháng 7/2018 đã có 23 vị trí với diện tích 283.455m2 được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Ngày 17/9/2010, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng Thành phố đã ra Nghị quyết số 199-NQ/ĐUBP, Nghị quyết lãnh đạo chuyên đề về công tác tăng gia sản xuất, làm dịch vụ kinh tế. Đã có nhiều mô hình tăng gia được triển khai ở các đơn vị đạt hiệu quả kinh tế cao, nguồn thu từ tăng gia tại mỗi đơn vị đạt hàng trăm triệu đồng mỗi năm. Các mô hình tăng gia tiêu biểu như: Mô hình chế biến nước mắn tại Đồn Biên phòng Cát Hải, mô hình xay xát kết hợp chăn nuôi ở Đồn Cát Hải, Đoàn Xá; các đàn gia súc, gia cầm được thả nuôi với quy mô lớn ở Đồn Biên phòng Vinh Quang, Đoàn Xá, Tràng Cát, Đồ Sơn. Ngày 07/8/2011, Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng thành phố đã ban hành Nghị quyết 154-NQ/ĐUBP về Tiêu chí công tác Hậu cần - Tài chính ở Đồn Biên phòng, lãnh đạo các đơn vị tích cực phát huy nội lực và thế mạnh của các địa bàn, đẩy mạnh tăng gia sản xuất. Tất cả các đơn vị đều có mô hình tăng gia sản xuất, nâng cao đời sống cán bộ, chiến sĩ, góp phần xây dựng đơn vị vững mạnh. Trong 05 năm, từ năm 2010 đến năm 2015, kết quả tăng gia sản xuất đạt trên 17 tỷ đồng; hai năm 2016, 2017 và 6 tháng đầu năm 2018 đạt trên 10 tỷ đồng; phúc lợi cho cán bộ chiến sỹ ngày lễ tết từ 500.000 đến 7.000.000đ/người; 100% đơn vị có nước nóng tắm cho bộ đội trong mùa Đông. Đời sống cán bộ, chiến sỹ luôn giữ được ổn định và không ngừng nâng cao.

Công tác chính sách và hậu phương quân đội được duy trì và thực hiện thường xuyên; các quân nhân và thân nhân các quân nhân từ trần, ốm đau nằm viện được thanh toán các chế độ theo đúng quy định; hàng năm nhân các dịp lễ tết Bộ Chỉ huy đã trích từ quỹ vốn đơn vị tổ chức thăm, tặng quà các gia đình quân nhân có hoàn cảnh khó khăn trị giá hàng trăm triệu đồng. Thực hiện chương trình "Quỹ hiếm muộn" đã có 05 đồng chí được hỗ trợ kinh phí chữa bệnh với mức từ 30 đến 50 triệu đồng; 27 đồng chí được hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà "Mái ấm chiến sĩ nơi biên giới", "nhà đồng đội" và "nhà tình nghĩa"; 167 đồng chí cán bộ được cấp đất làm nhà ở... qua đó đã góp phần giải quyết tốt

công tác chính sách, ổn định tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ an tâm công tác, quyết tâm hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Bảo đảm tốt vũ khí, trang bị kỹ thuật:

Ngày 09/12/2009, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 4687/QĐ-BQP về việc *Tổ chức lại ngành Hậu cần - Kỹ thuật thuộc Bộ đội Biên phòng*. Ngày 05/4/2010, Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam ra Quyết định 474/QĐ-TM và Quyết định số 475/QĐ-TM về việc *Ban hành tổ chức biên chế cục Hậu cầu, cục Kỹ thuật thuộc Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và phòng, ban Kỹ thuật thuộc Biên phòng các tỉnh, thành phố và đơn vị trực thuộc.* Ngày 14/5/2010, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng tổ chức Lễ công bố quyết định thành lập phòng Kỹ thuật Bộ đội Biên phòng thành phố. Quân số phòng được biên chế 6 đồng chí; trong đó, 01 đồng chí Trưởng phòng (Chủ nhiệm), 01 đồng chí Phó Trưởng phòng (Phó Chủ nhiệm), các bộ phận trực thuộc gồm ngành xe máy - tàu thuyền và ngành quân khí.

Triển khai các nghị quyết của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng về nâng cao chất lượng công tác kỹ thuật trong tình hình mới, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng thành phố xây dựng Nghị quyết số 145-NQ/ĐU ngày 26/7/2011 và Quy chế số 203-QC/ĐUBP ngày 10/11/2011 về *Mua sắm, sửa chữa thiết bị kỹ thuật*, nhằm thực hiện tốt công tác bảo đảm trang bị và kỹ thuật, góp phần duy trì chất lượng kỹ thuật cho 100% đầu phương tiện sẵn sàng chiến đấu, tham gia tìm kiếm cứu nạn và các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất khác. Các đơn vị thường xuyên tiến hành kiểm kê, nắm chắc tình hình, số lượng, chất lượng các loại vũ khí, trang bị kỹ thuật; củng cố hệ thống kho tàng, bến bãi, nơi neo đậu... tiếp nhận bổ sung các loại vũ khí trang bị kỹ thuật, phương tiện mới và kịp thời đề xuất thanh, xử lý vũ khí trang bị kỹ thuật cấp 5, kém tác dụng; thực hiện tốt Cuộc vận động 50, quản lý vũ khí, trang bị phương tiện, xe máy, tàu thuyền "*Tốt, bền, an toàn, tiết kiệm"*. Phòng Kỹ thuật, Hải đội 2, Biên phòng cửa khẩu Cảng, Đồn Biên phòng Cát Bà... là những đơn vị làm tốt nhiệm vụ này.

Trong 05 năm, từ năm 2010 đến năm 2015, các đơn vị đã tiếp nhận 100 khẩu súng, 118.604 viên đạn các loại; 03 xe mô tô hai bánh, 09 xe ô tô các loại; 02 tàu; 06 xuồng, 05 máy xuồng; trả trên 125 khẩu súng, 02 khí tài, 26.255 đơn vị đạn các loại; tiêu hủy đạn cấp 5 với số lượng 8.875 đơn vị các loại; thanh lý 02 xe ôtô, 02 xe môtô; 01 tàu, 04 xuồng các loại; cấp phát vật tư trị giá 1,1 tỷ đồng; bảo quản bảo dưỡng 168 lượt xe ôtô (có 3 lượt sửa chữa lớn) trị giá 480 triệu đồng. Ngoài ra, các đơn vị còn bảo đảm hàng nghìn ngày công cán bộ, nhân viên kỹ thuật tham gia bảo dưỡng, sửa chữa tàu, xuồng, súng và xe máy; đăng kiểm 92 lượt ô tô, 02 lượt tàu; đảm bảo an toàn giao thông 1.309.000.000

km và 11.477 giờ máy tàu an toàn. Trong 02 năm 2016 - 2017 và 6 tháng đầu năm 2018, các đơn vị đã tiến hành sửa chữa 03 khẩu súng 12,7 ly, thu hồi 59AK, 02 RPD, thanh xử lý 02 ô tô, 02 xe máy, thu hồi cấp đổi 4,5 tấn đạn các loại; bảo dưỡng 42 lượt ô tô, sửa chữa 36 tàu xuồng, 1.135 lượt khẩu súng bộ binh trị giá 2,789 tỷ đồng; tiến hành niêm cất bảo quản 1.291 lượt khẩu súng và 39,03 tấn đạn đảm bảo hệ số vũ khí, trang bị kỹ thuật làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu đạt Kt=0,9÷1. Năm 2016 thực hiện chủ trương của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng về việc biên chế phương tiện xe ôtô bán tải phục vụ công tác tại các đơn vị cơ sở thuộc Bộ đội Biên phòng, Bộ Chỉ huy đã tổ chức mua sắm, trang cấp 05 xe ôtô bán tải cho các đơn vị. Hiện nay có 07/09 đầu mối trực thuộc được biên chế xe ôtô theo quy định của Bộ Quốc phòng, phục vụ tốt công tác chỉ huy, chỉ đạo và nâng cao tính cơ động trong thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị.

Ngày 14/01/2009, Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam ra Quyết định số 80/QĐ-TM về việc *Thành lập Văn phòng Bộ Tư lệnh và Văn phòng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng các tỉnh, thành phố*. Ngày 30/3/2009, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố tổ chức Lễ công bố Quyết định thành lập Văn phòng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng. Quân số biên chế của Văn phòng được điều chuyển toàn bộ từ Ban hành chính và bổ sung thêm một số cán bộ, chiến sỹ từ các phòng, ban, đơn vị. Các bộ phận trực thuộc gồm Văn thư bảo mật, bộ phận Nấu ăn, Trung đội Vệ binh và 01 nhân viên hành chính (năm 2012 thực hiện chủ trương của Bộ Tư lệnh, trung đội Vệ binh được tách ra chuyển về phòng Tham mưu). Sau khi được thành lập, Văn phòng đã giúp Thủ trưởng Bộ Chỉ huy duy trì nề nếp xây dựng chính quy tại cơ quan Bộ Chỉ huy, công tác chấp hành điều lệnh, điều lệ tại cơ quan Bộ Chỉ huy có nhiều chuyển biến tích cực, cảnh quan môi trường cơ quan luôn đảm bảo khang trang - sạch đẹp; đã giúp Bộ Chỉ huy tổ chức đón tiếp hàng chục lượt khách đến cơ quan làm việc mỗi ngày, trong đó có nhiều đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ Quốc phòng, các cơ quan Trung ương và thành phố đến thăm nhân các sự kiện quan trọng.

Công tác thông tin, cơ yếu được đảm bảo thông suốt 24/24 giờ phục vụ kịp thời công tác chỉ huy, chỉ đạo sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, tuần tra kiểm soát trên biển, đặc biệt là hoạt động của các biên đội tại khu vực Vùng đánh cá chung Vịnh Bắc Bộ. Bộ phận làm nhiệm vụ thông tin đã chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng (ngành thông tin, cơ yếu Quân đội) tiến hành khảo sát, lắp đặt hệ thống tổng đài, mạng quân sự và 04 đài canh, 01 trạm VHF đảm bảo đồng bộ, tính năng bảo mật cao; thực hiện nghiêm chế độ trực canh theo quy định. Bình quân hàng năm, bộ phận này đã duy trì gần 03 nghìn phiên trực canh, thu dịch từ 13 đến 15 nghìn bức điện với trên 01 triệu

nhóm mã; vận chuyển và tiếp nhận trên 05 nghìn công văn, tài liệu, bưu kiện đảm bảo tuyệt đối an toàn.

Thực hiện Chỉ thị số 523-CT/QUTW ngày 02/12/2011 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về *Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác chính sách đối với quân đội và hậu phương quân đội giai đoạn 2011 – 2015*, Bộ Chỉ huy xây Kế hoạch số 379/KH-BCHBP ngày 29/3/2012 về triển khai thực hiện, trong đó, xác định mục tiêu, yêu cầu, nội dung, biện pháp chủ yếu và trách nhiệm cụ thể của cấp ủy, chỉ huy các đơn vị trong việc quán triệt và tổ chức thực hiện Chỉ thị 523-CT/QUTW của Thường vụ Quân ủy Trung ương. Hàng năm, Bộ Chỉ huy và các đơn vị tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa thiết thực: "*Đền ơn đáp nghĩa", xây "Nhà tình nghĩa", "Nhà đồng đội", "Nhà mái ấm chiến sỹ nơi biên giới",* thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công... Một số hoạt động tiêu biểu:

- Năm 2011, xây dựng khu gia đình quân nhân tại phường Nam Hải và tiến hành cấp 165 suất đất làm nhà ở cho sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng và con liệt sỹ đang công tác trong cơ quan, đơn vị Bộ đội Biên phòng thành phố.

- Năm 2013, thực hiện Kế hoạch số 2983/KH-BTLBP ngày 29 tháng 10 năm 2013 của Bộ Tư lệnh về *Xây dựng "Mái ấm chiến sỹ nơi biên giới"*, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng thành phố ra nghị quyết số 226 NQ/ĐUBP ngày 22 tháng 10 năm 2013 và Kế hoạch số 1599/KH-BCHBP ngày 07/11/2013 về *Xây dựng "Mái ấm chiến sỹ nơi biên giới*" nhằm kịp thời động viên, hỗ trợ giải quyết một phần khó khăn cho các đồng chí sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng đang công tác tại các đơn vị cơ sở có gia đình sinh sống, làm việc trên địa bàn biên giới mà hiện nay chưa có nhà ở, để các đồng chí đó ổn định cuộc sống, yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong 02 năm 2014 và 2015, Bộ đội Biên phòng thành phố đã xây dựng được 18 nhà *"Mái ấm chiến sỹ nơi biên giới"* trị giá 60 triệu đồng/căn.

- Năm 2014, Bộ Chỉ huy phát động cán bộ, chiến sỹ và các cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia ủng hộ "*Quỹ hiếm muộn*" được 400 triệu đồng và trích hỗ trợ 10 gia đình quân nhân, với mức từ 20 đến 30 triệu đồng một lần, điều trị hiếm muộn tại các cơ sở y tế. Trong đó đã có 08 gia đình quân nhân hiếm muộn sinh con và 02 gia đình đang điều trị tại các cơ sở y tế.

Từ năm 2011 đến 2015, Đảng ủy Bộ Chỉ huy đã tổ chức thăm hỏi, tặng 606 suất quà trị giá 331.865.000 đồng cho các tập thể, cá nhân, các đối tượng chính sách; ngoài ra, còn trích từ quỹ vốn Bộ Chỉ huy 200 triệu đồng hỗ trợ, trợ cấp cho các gia đình đối tượng chính sách gặp khó khăn; phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho 941 lượt cán bộ, chiến

sỹ đang công tác trên địa bàn nhân Tết cổ truyền của dân tộc.

Các hoạt động "*Đền ơn đáp nghĩa", "Vì người nghèo"* trong Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được tiến hành sâu rộng, hiệu quả thiết thực, quan tâm chăm lo nâng cao đời sống với người có công trong đơn vị. Bộ đội Biên phòng thành phố đã vận động được 02 tỷ đồng xây dựng quỹ "*Đền ơn đáp nghĩa*", đã xây dựng được 09 "*Nhà tình nghĩa*" tặng đối tượng chính sách, 01 "*Nhà đồng đội*"; phối hợp với trung tâm y tế tổ chức khám chữa bệnh, cấp thuốc miễn phí cho 7.489 lượt đối tượng chính sách trên địa bàn.

Hoạt động của các tổ chức quần chúng trong Bộ đội Biên phòng thành phố được đổi mới, góp phần quan trọng vào xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ đã bám sát thực tiễn, tích cực, chủ động triển khai thực hiện các nội dung, chương trình kế hoạch đề ra; sáng tạo nhiều mô hình, cách làm mới trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của đơn vị, mang lại hiệu quả thiết thực, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm. Nổi bật là thực hiện các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước và Quân đội, phong trào thi đua Quyết thắng của đơn vị gắn với thực hiện Cuộc vận động *"Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ*", Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Đoàn Thanh niên hưởng ứng phong trào *"Thanh niên Quân đội vươn tới những đỉnh cao", "Thanh niên Quân đội tiến quân vào khoa học và công nghệ", "Ngôi nhà 100 đồng*" do Ban Thanh niên Quân đội phát động. Hội Phụ nữ hưởng ứng chiến dịch *"Hãy làm sạch biển"*, chương trình *"Nâng bước em tới trường, "Ngôi nhà 100 đồng"; phong trào "Phụ nữ Quân đội phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, hoàn thành tốt nhiệm vụ, nhân ái sẻ chia giúp nhau xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững"; "Làm theo Bác về thực hành tiết kiệm giúp nhau giảm nghèo bền vững", "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch", "Quỹ tiết kiệm, tương trợ, nuôi dạy con tốt"...* do Phụ nữ Quân đội phát động, góp phần quan trọng trong nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị. Tháng 10 năm 2016, Đại hội Hội liên hiệp Phụ nữ Hải Phòng lần thứ XII, đồng chí Chủ tịch Hội phụ nữ Bộ đội Biên phòng thành phố được bầu vào Ban Chấp hành, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Tháng 9 năm 2017, Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố lần thứ XIII, đồng chí Trợ lý Thanh niên (nay là Trợ lý công tác quần chúng) Phòng Chính trị Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được bầu vào Ban Chấp hành, nhiệm kỳ 2017 - 2022.

Trong 10 năm, từ năm 2009 đến năm 2018, các tổ chức quần chúng đã tổ chức 96 buổi diễn đàn, 65 buổi giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; tham gia 72 lượt ra quân hành động vì môi trường và Chiến dịch "hãy làm sạch biển" với 1.440 lượt đoàn viên, hội viên tham gia; nhận đỡ đầu, chăm sóc 52 em

học sinh có hoàn cảnh khó khăn, kinh phí hỗ trợ hàng tháng trị giá 500.000 đồng/em/tháng; hỗ trợ, giúp đỡ 06 hội viên Phụ nữ có gia đình khó khăn trị giá 138 triệu đồng, đề nghị xây tặng 06 nhà tình nghĩa cho hội viên Phụ nữ các địa phương trên địa bàn có hoàn cảnh khó khăn trị giá 70 triệu đồng/căn, tham gia ủng hộ các quỹ trên 100 triệu đồng.

Năm 2014, thực hiện Cuộc vận động *"Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ"* trong thanh niên Bộ đội Biên phòng, nhân dịp khai giảng năm học 2014 – 2015, Bộ đội Biên phòng Thành phố đã triển khai thực hiện Chương trình "Nâng bước em tới trường" nhằm cụ thể hóa sâu hơn Cuộc vận động; trong đó lấy Đoàn thanh niên làm nòng cốt, sau khi triển khai thực hiện, các cơ sở đoàn ở các đơn vị đã nhận giúp đỡ 16 em, với mức kinh phí 500.000 đồng/em/tháng. Trên cơ sở kết quả đã đạt được, ngày 03/02/2016 Bộ Chỉ huy đã xây dựng Kế hoạch số 202/KH-BCH về việc phát động, triển khai thực hiện Chương trình "Nâng bước em tới trường". Ngày 12/3/2016, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy tổ chức gặp mặt, biểu dương các em học sinh; nhân dịp này, Bộ Chỉ huy phát động tới 100% cán bộ, chiến sỹ tham gia chương trình, nhận giúp đỡ nhiều hơn nữa các em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn; trong đó, mỗi đồng chí lãnh đạo Bộ Chỉ huy nhận đỡ đầu 02 em. Để hình thành quỹ học bổng trao cho mỗi em 500.000 đồng/tháng, cán bộ, chiến sỹ các cơ quan, đơn vị tham gia đóng góp trên cơ sở tiết kiệm tiền lương, phụ cấp và tổ chức tăng gia sản xuất, lao động gây quỹ; đồng thời huy động các nguồn tài trợ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trao tặng thêm bằng những phần quà cụ thể phục vụ thiết thực cuộc sống, sinh hoạt và học tập hàng ngày, với mong muốn trao thêm cơ hội đến trường cho các em học sinh nghèo, lan tỏa giá trị nhân văn. Đến tháng 12/2018, Bộ đội Biên phòng thành phố đã nhận đỡ đầu, "nâng bước" 52 em.

Công tác văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được các đơn vị trong Bộ đội Biên phòng thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả đã tạo ra sân chơi lành mạnh, bổ ích cho cán bộ, chiến sỹ. Các tiết mục múa "*Mở luồng*" tham gia Hội diễn công nông binh thành phố năm 2015, vở kịch ngắn "*Camera giấu kín*" tham gia liên hoan Đội tuyên truyền văn hóa trên biên giới, bờ biển khu vực phía Bắc (do Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng tổ chức) năm 2013, vở kịch ngắn "*Mở luồng*" tham gia liên hoan năm 2016... đã khắc họa rõ nét về những chiến công, thành tích xuất sắc của Bộ đội Biên phòng Hải Phòng bằng hình thức sân khấu hóa đã được Ban tổ chức và công chúng đánh giá cao. Trong 10 năm, từ năm 2009 đến năm 2019, Bộ đội Biên phòng thành phố tham gia 05 lần hội diễn, liên hoan Đội tuyên truyền văn hóa, liên hoan hát ru và hát dân tộc do các cấp tổ chức, với 25 tiết mục, trong đó, 21 tiết mục đạt huy chương Vàng, 04 tiết mục đoạt huy chương Bạc, 05 lần tham gia đều đạt giải Xuất sắc toàn đoàn.

Trong 10 năm liên tục, từ năm 2009 đến năm 2018, Bộ đội Biên phòng Thành phố được Bộ Quốc phòng công nhận Đơn vị Vững mạnh toàn diện; có 109 lượt đơn vị đầu mối trực thuộc được Bộ Tư lệnh công nhận đơn vị vững mạnh toàn diện, Bộ Chỉ huy công nhận Đơn vị Vững mạnh toàn diện cho 42 lượt đơn vị (Văn phòng, Hải đội 2, 04 Trạm thuộc Biên phòng cửa khẩu cảng). Tiêu biểu là các Đồn Biên phòng Cát Bà, Cát Hải, Hải đội 2, Trạm Biên phòng cửa khẩu Cảng Chùa Vẽ. Đặc biệt, năm 2012, Đồn Biên phòng Cát Bà được Nhà nước phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ đổi mới.

Trong 10 năm, từ năm 2009 đến năm 2018, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng Bộ đội Biên phòng ngày càng phát triển vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; thường xuyên chăm lo xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên, triển khai thực hiện có hiệu quả công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên tổ chức diễn tập, hội thi, hội thao nhằm nâng cao năng lực công tác chỉ huy, điều hành, khả năng sẵn sàng chiến đấu, xây dựng đồn Biên phòng thực sự trở thành điểm tựa vững chắc trong thế trận phòng thủ địa phương. Các đơn vị đẩy mạnh hoạt động tăng gia sản xuất, xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp; quan tâm chăm lo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, chiến sỹ, thực hiện tốt chính sách hậu phương Quân đội, tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, chung tay nâng cao đời sống nhân dân... Với những thành tích đó, Bộ đội Biên phòng Thành phố đã có 02 tập thể, 01 cá nhân được tặng và truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân[2], 02 tập thể và 02 cá nhân được tặng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba[3], 01 tập thể và 01 cá nhân được tặng Bằng khen của Chính phủ[4], 01 cá nhân được tặng Huân chương Chiến công hạng Ba[5], 02 cá nhân được Thành phố công nhận là gương mặt tiêu biểu[6]; 01 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc[7], 11 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quân; 443 lượt tập thể, 993 lượt cá nhân được các cấp tặng Bằng, Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc đột xuất trong thực hiện nhiệm vụ. Tổng kết thi đua 10 năm liên tục (từ 2009 đến 2018) Bộ đội Biên phòng Thành phố được Bộ

---

[2] Đồn Biên phòng Cát Bà, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng (nay là Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng), Trung tá Nguyễn Hữu Đoài, nguyên Chính trị viên, đồn Công an nhân dân vũ trang 34 - Tràng Cát

[3] Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng, Hải đội 2, Đại tá Đào Quang Thức - Chính ủy, Trung tá Vũ Đức Đua - Hải đội trưởng Hải đội 2.

[4] Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng, Đại tá Đào Quang Thức - Chính ủy.

[5] Thiếu tá Nguyễn Lương Long, Đội trưởng Đội tàu thuyền, đồn Biên phòng Cát Bà.

[6] Đại tá Nguyễn Văn Nam - Chỉ huy trưởng (năm 2012), Đại tá Phạm Quang Đáo - Chỉ huy trưởng (năm 2017)

[7] Đại tá Đào Quang Thức - Chính ủy.

Quốc phòng, Bộ tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tặng Cờ thi đua xuất sắc[8]; 10 năm liên tục được Bộ Quốc phòng công nhận đạt danh hiệu Đơn vị Vững mạnh toàn diện, Đảng bộ được Thành ủy Hải Phòng công nhận Trong sạch vững mạnh. Được Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng tặng 01 bức trướng với nội dung "Vì chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, vì hành phúc của nhân dân".

IV. TRIỂN KHAI CÁC MÔ HÌNH QUẦN CHÚNG BẢO VỆ CHỦ QUYỀN VÀ THAM GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

Từ năm 2009 đến năm 2018, thành phố Hải Phòng đã đạt được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh, hệ thống chính trị vững mạnh. Vị thế của thành phố ngày càng được nâng cao. Trong sự phát triển đó, khu vực ven biển có nhiều dự án lớn như: Mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cát Bi, Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện, khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, cầu Tân Vũ - Lạch Huyện, cầu Bạch Đằng, đường ôtô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, đường ven biển Hải Phòng – Ninh Bình, khu du lịch Cát Bà, Đồ Sơn, khu vui chơi, giải trí, nhà ở, công viên sinh thái đảo Vũ Yên… Những dự án này đã và sẽ tạo hiệu quả kinh tế - xã hội, thay đổi diện mạo làng quê, đô thị và nâng cao đời sống nhân dân. Tuy nhiên, với tốc độ đô thị hóa nhanh, trong điều kiện cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng đồng bộ, trình độ dân trí không đồng đều, công ăn việc làm không ổn định… dẫn đến phát sinh tình trạng vi phạm pháp luật ở khu vực biên giới biển, đảo, hải cảng của thành phố theo chiều hướng phức tạp. Trong khi đó, biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan bất thường cũng dẫn đến bão lụt, tai nạn, va chạm hàng hải cũng gây thiệt hại không nhỏ đến tính mạng, tài sản, thu nhập của nhân dân (theo thống kê từ năm 2009 đến đầu năm 2018, trên khu vực biên giới biển Hải Phòng xảy ra 1.049 vụ làm chết 409 người, mất tích 50 người, bị thương 225 người, đắm 309 phương tiện, hỏng 155 phương tiện).

Xác định nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, giữ gìn an ninh trật tự khu vực biên giới, vùng biển - đảo là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa chiến lược; những năm qua, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách nhằm khai thác và phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng, các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân tham gia vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới. Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 689/CT-

---

[8] - Cờ thi đua xuất sắc Bộ Quốc phòng các năm: 2010, 2011, 2012, 2015, 2016,2017.
- Cờ thi đua xuất sắc Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng các năm: 2009, 2013, 2014.
- Cờ thi đua xuất sắc thành phố Hải Phòng các năm: 2012, 2016.

TTg ngày 18/5/2010 về *Một số biện pháp nhằm ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng tàu cá và ngư dân Việt Nam bị nước ngoài bắt giữ*, Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 9/01/2015 về việc *Tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới*. Các quy định trên đã tạo ra cơ sở pháp lý và chính sách cho các cấp, các ngành, các lực lượng, các địa phương triển khai thực hiện hiệu quả các phong trào quần chúng trên các tuyến biên giới, biển đảo, mà trực tiếp và trước hết là cấp ủy, chính quyền và nhân dân khu vực biên giới. Đảng ủy, Bộ Chỉ huy đã chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 4375/KH-UBND ngày 02/12/2015 về *Phát động phong trào quần chúng tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới*.

Trong quá trình quản lý và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới vùng biển, đảo, hải cảng của thành phố, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã chủ động tham mưu, phối hợp với các cấp, các ngành, các lực lượng tổ chức vận động quần chúng nhân dân nâng cao nhận thức về biển, đảo và bảo vệ chủ quyền biển, đảo; tuyên truyền nâng cao ý thức thực thi và chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác bảo vệ chủ quyền. Các đồn Biên phòng đã chủ động phối hợp với cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể, các lực lượng đứng chân trên địa bàn xây dựng và duy trì có hiệu quả nhiều mô hình quần chúng tham gia bảo vệ chủ quyền: "*Tổ tàu thuyền, tổ đò đoàn kết", "Cụm an ninh liên kết", "Cụm dân cư an toàn", "Tổ đầm đoàn kết"*... qua đó đã góp phần xây dựng thế trận Biên phòng toàn dân gắn với thế trận Quốc phòng toàn dân và thế trận An ninh nhân dân vững mạnh. Việc tổ chức triển khai Chỉ thị 01/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn biên giới biển, đảo, hải cảng của thành phố được toàn dân hưởng ứng. Các đồn Biên phòng đã chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân các quận, huyện biên giới biển xây dựng kế hoạch và tổ chức hội nghị triển khai thực hiện xuống đến tận cán bộ cấp thôn, khu dân cư, các đoàn thể. Nhiều mô hình tập hợp quần chúng tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia đã được triển khai như: Mô hình "*Quân dân y kết hợp*" tại xã Xuân Đám- huyện Cát Hải ở Đồn Biên phòng Cát Bà, "*Cụm tàu, bè an toàn*" ở đồn Biên phòng Cát Bà, Đồ Sơn, Đoàn Xá, "*Du lịch cộng đồng gắn với phát triển bền vững xã Việt Hải*" ở đồn Biên phòng Cát Bà, "*Tổ tàu thuyền đoàn kết*" ở đồn Biên phòng Cát Hải, Tràng Cát, Đồ Sơn, Đoàn Xá, "*Cụm an ninh liên kết*" ở đồn Biên phòng Đồ Sơn, Tràng Cát, Vinh Quang, "*Tổ đội bốc xếp tự quản*" ở Biên phòng cửa khẩu Cảng chính... Quần chúng nhân dân đã tích cực phối hợp với các lực lượng chức năng và Bộ đội Biên phòng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo vệ môi trường biển, cứu hộ, cứu nạn, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn, gắn với phong trào "*Toàn dân đoàn kết*

xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", "Chung tay xây dựng nông thôn mới", "Chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau", "Hãy làm sạch biển"...

Trong 10 năm, từ năm 2009 đến năm 2018, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã phối hợp với các địa phương xây dựng 54 *Tổ tàu thuyền đoàn kết*/689 phương tiện/2091 thuyền viên, 04 *Tổ đò đoàn kết*/73 phương tiện/73 thuyền viên, 59 *Tổ tự quản an ninh trật tự*/413 thành viên, 06 *Cụm an ninh liên kết* và 07 mô hình *"Liên kết đảm bảo an ninh trật tự trên tuyến biên phòng*" ở Kiến Thụy, Dương Kinh, Đồ Sơn, Tiên Lãng, Cát Hải, Hải An, Thủy Nguyên, 01 *Tổ đầm tự quản an ninh trật tự* tại xã Tây Hưng huyện Tiên Lãng, có 15 thành viên; lập hồ sơ đề nghị huyện Thủy Nguyên công nhận 15 phương tiện vươn khơi và 07 cá nhân đăng ký tham gia bảo vệ chủ quyền. Công tác phát động, triển khai các mô hình quần chúng tham gia bảo vệ chủ quyền ở các địa phương ven biển của thành phố đã có sức lan tỏa mạnh mẽ, thu hút được đông đảo các tập thể và cá nhân tham gia. Các địa phương có phong trào quần chúng vững mạnh là Cát Bà, Cát Hải, Đồ Sơn, Thủy Nguyên... Ngoài việc trao đổi, cung cấp các thông tin, tình hình có liên quan đến chủ quyền, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn giúp cho Bộ đội Biên phòng và các cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý tốt tình hình xảy ra trên khu vực biên giới biển, đảo, hải cảng của thành phố; các thành viên còn trực tiếp hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong sản xuất trên biển, trong phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

Năm 2013, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố triển khai Đề án *"Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo, giai đoạn 2013 - 2016*". Sau 03 năm thực hiện, kết quả đạt được là rất thiết thực, tình hình chấp hành pháp luật trong nhân dân tốt hơn. An ninh nông thôn ở các xã, phường biên giới biển ổn định. Nhân dân tích cực tham gia bảo vệ chủ quyền, giữ gìn trật tự, an ninh biên giới và chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc. Số vụ, số đối tượng vi phạm pháp luật trên khu vực biên giới biển, đảo, hải Cảng của thành phố bị phát hiện và bắt giữ đã giảm 364 vụ/1.289 đối tượng. Trong 03 năm, từ năm 2013 đến năm 2016, Bộ đội Biên phòng phối hợp với Sở Tư pháp, hàng tháng, tổ chức cung cấp thông tin pháp luật cho 83 báo cáo viên cấp thành phố, 136 báo cáo viên cấp quận, huyện, 1.782 tuyên truyền viên pháp luật ở các xã, phường, thị trấn, 2.511 tổ hòa giải với 13.780 hòa giải viên; in ấn và cấp phát hơn 50.000 tờ gấp, 48 bộ đề cương tuyền truyền với về Nghị định 71/NĐ-CP, Chỉ thị 01/CT-TTg, Luật Biển Việt Nam, Luật Biên giới quốc gia, về công tác đấu tranh phòng, chống phản động lợi dụng tôn giáo, dân tộc ở khu vực biên giới; in 100 đĩa CD với các chuyên đề Luật biển Việt Nam, Hiệp định phân định Vịnh Bắc Bộ, Hiệp định Hợp tác nghề cá Việt Nam - Trung Quốc, một số lưu ý đối với người dân khi

hoạt động trên biển; cấp phát 568 tài liệu tập huấn triển khai thực hiện Đề án, 150 đĩa DVD nội dung về các kỹ năng xử lý sự cố khi đi biển, 12 loại đầu sách pháp luật với trên 1.600 cuốn cho 31 xã, phường, thị trấn và các đơn vị cơ sở thuộc Bộ đội Biên phòng thành phố để phục vụ công tác nghiên cứu và tuyên truyền; 40.000 tờ rơi, tờ gấp, 40 đĩa CD tuyên truyền Luật bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và Luật tổ chức chính quyền địa phương; 6.500 cuốn tiểu sử đại biểu Hội đồng nhân dân quận, huyện; 5.800 cuốn tiểu sử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố cho các hộ gia đình trên địa bàn quận, huyện; 1.420 cuốn sổ tay pháp luật về lao động; 1.400 cuốn sổ tay pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Phối hợp tuyên truyền được hơn 943 buổi với 20.347 lượt người trên địa bàn các xã, phường, thị trấn biên giới và ngư dân đi biển dài ngày. Ngày 15/11/2016, Bộ Chỉ huy tham mưu cho thành phố tổ chức Hội nghị tổng kết Đề án. Trưởng Ban Chỉ đạo Đề án đã đánh giá cao công tác tham mưu, phối hợp và triển khai thực hiện của Bộ đội Biên phòng. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, ý chí tôn trọng, chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang ở khu vực biên giới biển, hải cảng; nâng cao kiến thức, kỹ năng phổ biến giáo dục pháp luật cho đội ngũ chuyên trách và cộng tác viên, tuyên truyền viên làm công tác phổ biến giáo dục pháp luật ở các địa phương khu vực biên giới biển, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiến đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước và thành phố.

Công tác tham gia xây dựng, củng cố cơ sở chính trị, phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương ven biển đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần xây dựng khu vực biên giới vững mạnh. Các đồn Biên phòng đã chủ động phối hợp với chính quyền các địa phương củng cố hoạt động của 409 chi, đảng bộ. Trình độ của cán bộ, đảng viên ở cơ sở ngày càng được nâng cao, (100% cán bộ cấp xã, phường, thị trấn đã qua đào tạo chuyên môn, chính trị, trong đó, trình độ đại học đạt 50%, cao đẳng 15%, trung cấp 30%, còn lại là bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ khác). Chất lượng hoạt động của các tổ chức quần chúng ngày càng đạt hiệu quả. Dân chủ cơ sở được phát huy, niềm tin của nhân dân với Đảng được nâng cao.

Trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội, các đơn vị đã tham mưu cho các địa phương phát huy tốt tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, khu vực, tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo sự phát triển nhanh, vững chắc, ở các xã, phường ven biển hải đảo. Các chương trình, dự án, mô hình giúp dân được Bộ Chỉ huy và các đơn vị triển khai thực hiện đã mang lại hiệu quả rõ rệt. Hưởng ứng phong trào *"Chung sức xây dựng nông thôn mới",* ngày 9/3/2012, Bộ Chỉ huy lập Kế hoạch số 273/KH-BCHBP về *Phát*

động Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng hưởng ứng phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới". Ngày 15/3/2012, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy đã tổ chức phát động trong Bộ điị Biên phòng thành phố phong trào thi đua "*Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng chung sức xây dựng nông thôn mới"*. Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố đã kêu gọi toàn thể cán bộ, chiến sỹ chung sức, đồng lòng, tích cực tham gia cùng với cấp ủy, chính quyền và nhân dân các địa phương xây dựng các xã biên giới có kinh tế phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân nông thôn không ngừng được nâng cao; có kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội đồng bộ, từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức sản xuất phù hợp, gắn phát triển nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc dân tộc, dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ, an ninh trật tự được giữ vững; nâng cao sức mạnh và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở nông thôn dưới sự lãnh đạo của Đảng, bằng những việc làm thiết thực, ý nghĩa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn tại đơn vị và địa phương. Trong 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố xác định tham gia cùng với các địa phương thực hiện 07 tiêu chí:

- Phát triển hạ tầng kinh tế- xã hội: Tham gia nâng cấp, hoàn thiện đường giao thông, thủy lợi, các công trình phục vụ hoạt động văn hoá, thể thao, chuẩn hoá về y tế; cải tạo, nâng cấp hệ thống thuỷ lợi và đường giao thông nội đồng trên địa bàn xã.

- Giảm nghèo và bảo đảm an sinh xã hội: Tiếp tục tham gia thực hiện chương trình, mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, an sinh xã hội và chương trình "*Mái ấm biên cương*" của Bộ đội Biên phòng phát động.

- Phát triển y tế, chăm sóc sức khoẻ nhân dân nông thôn: Tiếp tục tham gia thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực y tế.

- Xây dựng đời sống văn hoá, thông tin và truyền thông nông thôn: Tiếp tục tham gia thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về văn hoá. Phối hợp thực hiện công tác thông tin và truyền thông nông thôn.

- Cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn: Tiếp tục tham gia thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Tham gia xây dựng các công trình bảo vệ môi trường trên địa bàn xã, thôn.

- Nâng cao chất lượng tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị: Tham gia củng cố, xây dựng tổ chức chính trị, xã hội ở địa phương vững mạnh.

- Giữ vững an ninh, trật tự xã hội nông thôn: Tham gia xây dựng xóm,

thôn, xã an toàn về an ninh trật tự, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ chủ quyền, an ninh Tổ quốc; phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bài trừ các hủ tục lạc hậu.

Bộ Chỉ huy chỉ đạo 04 đồn Biên phòng gồm: Đồn Biên phòng Đoàn Xá, Vinh Quang, Cát Bà, Cát Hải địa bàn gồm 16 xã nằm trong chương trình xây dựng nông thôn mới (trong đó có 2 xã Đoàn Xá, huyện Kiến Thuỵ và Trân Châu, huyện Cát Hải nằm trong 08 xã thuộc 07 huyện được thành phố chọn làm điểm), căn cứ vào chương trình xây dựng nông thôn mới của các xã, tình hình, nhiệm vụ và khả năng của đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình với những nội dung, phần việc cụ thể để tham gia xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

Ngày 10/5/2018, Bộ Chỉ huy tiến hành tổng kết 10 năm, từ năm 2008 đến năm 2018 thực hiện Nghị quyết Trung ương 7, khóa X, về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và sơ kết phong trào thi đua *"Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng chung sức xây dựng nông thôn mới"* giai đoạn 2016 - 2018. Hội nghị đã đánh giá, sau 10 năm diện mạo nông thôn khu vực biên giới biển Hải Phòng đã có sự thay đổi mạnh mẽ. Cơ sở chính trị ở các địa phương luôn ổn định. Kinh tế có sự chuyển dịch rõ rệt, đang dần hình thành các vùng chuyên canh cho hiệu quả kinh tế cao. Cơ sở hạ tầng được đầu tư xây dựng đồng bộ, khang trang. Đời sống nhân dân ngày càng nâng cao. Đến tháng 5 năm 2018, trên khu vực biên giới biển của thành phố đã có 10 xã và 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, 35.311/53.821 hộ đạt gia đình văn hóa; hộ nghèo giảm xuống còn 997, hộ cận nghèo 1.315 hộ trên tổng số 53.821 hộ; thu nhập bình quân theo đầu người ước đạt trên 30 triệu đồng/người/năm. Trong kết quả chung đó, Bộ đội Biên phòng thành phố đã phối hợp tham gia tuyên truyền 52 buổi về nông thôn mới, tổ chức 9 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật với trên 2.000 người tham gia; huy động 674 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia lao động giúp dân; vận động cán bộ, chiến sỹ đơn vị và các tổ chức, cá nhân ủng hộ kinh phí xây dựng cơ sở hạ tầng, nhà ở cho người nghèo gần 4 tỷ đồng và 350 ngày công lao động; sửa chữa công trình nước sạch tại xã Tiên Hưng/Tiên lãng tháng 12/2011 trị giá 100 triệu đồng; xây tặng nhà Đại đoàn kết cho 27 hộ nghèo (hỗ trợ 20-25 triệu đồng/nhà), tổng số tiền hỗ trợ 665 triệu đồng; xây dựng Cổng chào, phòng Internet, trồng cây xanh, chương trình nước sạch, trạm quân dân y kết hợp tại xã Việt Hải trị giá 2,5 tỷ đồng; xây dựng 01 Công trình dân sinh (phòng học Mầm non xã Việt Hải, huyện Cát Hải) với tổng kinh phí là 200 triệu đồng; tặng 1.300 suất quà trị giá 3,9 tỷ đồng; khám bệnh, cấp thuốc miễn phí cho 3.215 lượt người thuộc diện chính sách, diện có hoàn cảnh khó khăn trị giá 95 triệu đồng. Năm 2018 đã phối hợp tổ chức Chương trình "*Xuân Biên phòng - ấm lòng dân đảo"* tại thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải; xã Đoàn Xá, Đại Hợp/huyện Kiến Thụy; vận động các doanh nghiệp trên địa bàn,

trao 393 suất quà trị giá 237 triệu đồng cho các hộ gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn và các cháu học sinh nghèo học giỏi vượt khó (mỗi suất quà trị giá từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng); hỗ trợ thường xuyên 52 cháu học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong chương trình "*Nâng bước em tới trường"* hàng tháng trị giá 500.000 đồng/em/tháng; phối hợp với các quận, huyện biên giới tổ chức ra quân thu gom rác thải tại khu vực bãi biển Đồ Sơn, Cát Bà, Cát Hải, bến cá Mắt Rồng. Các đồn biên phòng đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương khu vực biên giới biển tổ chức xây dựng 54 *Tổ tàu thuyền đoàn kết*/689 phương tiện; 04 *Tổ đò đoàn kết*/73 phương tiện; 59 Tổ tự quản an ninh trật tự/413 thành viên; 01 tổ đầm tự quản an ninh trật tự/15 thành viên; 07 mô hình Cụm an ninh liên kết tuyến biên phòng/07 quận, huyện.

Ngày 30 tháng 10 năm 2017, Bộ Chỉ huy tổ chức Lễ phát động hưởng ứng phong trào thi *đua "Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau"*. Tại buổi Lễ phát động, đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chính ủy đã kêu gọi toàn thể cán bộ, chiến sĩ, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên chức quốc phòng phát huy bản chất, truyền thống cách mạng, tinh thần tương thân tương ái, nêu cao trách nhiệm, đẩy mạnh thi đua, chung tay cùng địa phương xóa đói, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn, tăng cường mối đoàn kết quân dân, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, với các chỉ tiêu cụ thể là:

- Cơ quan Bộ Chỉ huy đăng ký giúp đỡ huyện đảo Bạch Long Vỹ.

- Các đồn Biên phòng, mỗi đơn vị đăng ký giúp 01 xã trở lên.

- Biên phòng cửa khẩu Cảng và Hải đội 2, mỗi đơn vị đăng ký giúp 01 xã trở lên, trong đó, phối hợp với các đồn Biên phòng đăng ký giúp đỡ 01 xã, phường, thị trấn ven biển.

Các đơn vị cùng với các địa phương ký biên bản ghi nhớ phối hợp thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới và triển khai nhiều hoạt động giúp các hộ nghèo: Quyên góp ủng hộ, tặng "*Ngôi nhà 100 đồng", "Nhà đồng đội", "Mái ấm tình thương", "Mô hình giúp dân phát triển kinh tế - xã hội*"… đồng thời tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phối hợp tổ chức tập huấn, hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm; trực tiếp cử các tổ, đội xuống dân hướng dẫn chuyển giao kỹ thuật, giúp quy hoạch, cải tạo hệ thống chuồng trại chăn nuôi, cải tạo đất, đào mương dẫn nước... Ngay sau khi triển khai, các đơn vị đã xây tặng 03 nhà "Mái ấm biên cương" trị giá trên 100 triệu đồng/căn; đầu tư con giống, thức ăn và xây dựng chuồng trại chăn nuôi cho 01 gia đình cựu chiến binh trị giá trên 5 triệu đồng.

Địa bàn biên giới biển Hải Phòng có 31 xã, phường, thị trấn thuộc 08 quận, huyện; trong đó có 03 xã vùng sâu, vùng xa đều thuộc đảo Cát Bà huyện Cát Hải là Gia Luận, Hiền Hào, Việt Hải. Xã Việt Hải là khó khăn nhất. Thực hiện Đề án *"Tăng cường cán bộ Bộ đội Biên phòng cho các xã biên giới"*, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố đã quyết định tăng cường thiếu tá Nguyễn Hữu Tình, Phó Đội trưởng đội Vận động quần chúng đồn Biên phòng Cát Bà giữ chức Bí thư chi bộ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Việt Hải từ năm 2011 đến năm 2014. Ngày 28/11/2014, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy tổ chức Hội nghị tổng kết 15 năm thực hiện Đề án *"Tăng cường cán bộ Bộ đội Biên phòng cho các xã biên giới"*. Hội nghị đã đánh giá cao kết quả tăng cường cán bộ và sự hỗ trợ thiết thực của Bộ đội Biên phòng thành phố cho xã Việt Hải: Hoạt động của các tổ chức Đảng và hệ thống chính trị, sự điều hành của chính quyền được nâng cao, cơ sở hạ tầng được xây dựng mới; nhiều mô hình làm kinh tế được triển khai, thu ngân sách địa phương đạt kế hoạch, đời sống nhân dân được cải thiện, không còn tình trạng khai thác trái phép Vườn quốc gia Cát Bà, an ninh trật tự được giữ vững, cán bộ, nhân dân địa phương đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong xây dựng nông thôn mới.

Công tác phối hợp với cấp ủy Đảng, chính quyền, ban ngành, đoàn thể địa phương đối với việc thực hiện phong trào quần chúng và xây dựng nền Biên phòng toàn dân, trong những năm từ 2009 đến 2018 được tăng cường. Bộ đội Biên phòng thành phố đã ký kết và duy trì có hiệu quả chương trình phối hợp với 7 cơ quan, đoàn thể:

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về tiếp tục mở rộng và nâng cao chất lượng mô hình *"Khu dân cư xã phường ven biển, hải đảo an toàn lành mạnh"* trong cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư".*

- Phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về *"Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tĕnh hĕnh mới"* và Nghị quyết số 49-NQ/QUTW ngày 26/01/2015 của Quân ủy Trung ương *"Tăng cường đổi mới công tác dân vận của quân đội trong tình hình mới"*.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố về *"Vận động Phụ nữ tham gia xây dựng và bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, hải đảo"*

- Phối hợp với Hội Nông dân thành phố về "*Vận động nông dân ven biển, hải đảo đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội gắn với thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới Tổ quố*c".

- Phối hợp với Hội Người cao tuổi về *"Vận động người cao tuổi tham gia bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, giữ gìn an ninh, trật tự khu vực biên giới biển".*

- Phối hợp với Hội Chữ thập đỏ thành phố về "*Xây dựng các công trình, các hoạt động nhân đạo, thực hiện chính sách xã hội, giúp dân phát triển sản xuất, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân trong khu vực biên giới vùng biển, đảo".*

- Phối hợp với Hội Cựu chiến binh thành phố về "*Tham gia thực hiện các phong trào, cuộc vận động, thực hiện chính sách hậu phương quân đội, phát triển kinh tế, xã hội, xóa đói, giảm nghèo xây dựng nông thôn mới".*

Nội dung phối hợp đã bám sát chủ trương, định hướng của Trung ương, thành phố, tình hình thực tiễn ở các địa phương, đơn vị, đảm bảo tính khả thi, tính thường xuyên liên tục, kịp thời bổ khuyết nội dung đảm bảo chất lượng hiệu quả công tác phối hợp. Hàng năm, Bộ Chỉ huy đều chủ động xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung, chương trình phối hợp, tiến hành sơ kết. Việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn chương trình phối hợp được tiến hành lồng ghép cùng với việc thực hiện nhiệm vụ chính của từng cơ quan, đơn vị. Việc phối hợp đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, chiến sỹ trong Bộ đội Biên phòng và cán bộ, hội viên của các cơ quan, đơn vị phối hợp; nâng cao uy tín của người cán bộ, chiến sỹ Bộ đội Biên phòng với nhân dân; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân trên địa bàn biên giới biển. Một số kết quả đạt được:

- Trong 05 năm, từ năm 2012 đến năm 2015, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã triển khai thực hiện có chất lượng 04 nội dung đã ký kết của Chương trình phối hợp. Năm 2015, trên địa bàn biên giới đã có 80% số quận, huyện, xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố và 85% số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn *"An toàn, lành mạnh",* 104/169 khu dân cư tiên tiến, chiếm tỷ lệ 61,54%, trong đó, có 35/169 khu dân cư đạt xuất sắc chiếm tỷ lệ 20,71%, còn 29/169 khu dân cư xếp loại trung bình tỷ lệ 17,16%. Nhiều tổ Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể và đồn Biên phòng đạt *trong sạch vững mạnh.* Hai đơn vị đã phối hợp tuyên truyền, vận động, xây tặng 134 ngôi nhà "*Đại đoàn kết*" cho các hộ nghèo nơi biên giới, hải đảo với tổng trị giá trên 06 tỷ đồng, ủng hộ đồng bào gặp lũ lụt tháng 10/2010 tại 03 tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình trị giá khoảng 1,8 tỷ đồng; năm 2012, trao tặng 200 triệu đồng cho đồng bào nghèo biên giới tỉnh Hà Giang; năm 2014, đã ủng hộ 4,1 tỷ đồng cho nhân dân các tỉnh miền Trung trong đợt lũ

lụt lịch sử tháng 6/2014; trao tặng cho ngư dân trên địa bàn Hải Phòng 55 máy ICOM, 1.817 áo phao, 616 đèn pin, 664 bình cứu hỏa; năm 2015, đã tham gia vận động, ủng hộ xây dựng hạng mục nhà tưởng niệm lãnh tụ Nguyễn Đức Cảnh tại thị trấn Diêm Điền huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình. Đợt vận động đã thu được trên 3,485 tỷ đồng, trong đó, cán bộ, chiến sỹ Bộ đội Biên phòng tham gia ủng hộ 125 triệu đồng. Sự phối hợp đã góp phần tăng cường củng cố, khối đại đoàn kết toàn dân tạo thành sức mạnh tổng hợp, góp phần vào công cuộc xây dựng và bảo vệ thành phố.

- Với Ban Dân vận Thành ủy triển khai nhiều mô hình dân vận, thu hút đông đảo quần chúng tham gia, được nhân rộng và vận dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của mỗi địa phương. Mối quan hệ quân - dân ngày càng gắn bó, phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ quyền khu vực biên giới biển, góp phần xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh gắn với xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân.

- Phối hợp thực hiện Chương trình *"Vận động Phụ nữ tham gia xây dựng và bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới vùng biển, đảo"* đã đạt được những kết quả quan trọng. Các cấp Hội Phụ nữ đã phối hợp với các đồn, trạm Biên phòng mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền cho hội viên chấp hành và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, nghị quyết Đại hội phụ nữ các cấp, củng cố và kiện toàn cơ sở Hội ngày càng vững mạnh. Qua đó, chất lượng hoạt động của Hội và được nâng lên. Phong trào Phụ nữ mang lại hiệu quả thiết thực, tạo ra những điều kiện và cơ hội nâng cao vai trò vị thế của người Phụ nữ nơi biên giới, hải đảo. Công tác phối hợp đấu tranh phòng chống tội phạm, mua bán Phụ nữ, trẻ em, đấu tranh phòng ngừa các tệ nạn xã hội như: Mại dâm, ma túy, mê tín dị đoan, bạo hành phụ nữ, trẻ em đã được phối hợp triển khai, ngăn chặn xử lý kịp thời có hiệu quả. Các đơn vị Biên phòng và các cấp Hội đã tổ chức hàng trăm buổi tập huấn, tuyên truyền, thu hút hàng chục nghìn lượt cán bộ, hội viên phụ nữ tham dự. Hai đơn vị đã phối hợp vận động quyên góp được 827,25 triệu giúp các gia đình chính sách có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; ủng hộ 425,577 triệu đồng làm nhà tình nghĩa; xây mới 12 nà, sửa chữa 3 nhà mái ấm tình thương cho gia đình chính sách với số tiền giúp đỡ là 158,5 triệu đồng; tặng quà và sổ tiết kiệm cho tân binh lên đường nhập ngũ trị giá 317,479 triệu đồng; triển khai Chương *trình "Đồng hành cùng phụ nữ biên cương",* trong đó, giúp đỡ phụ nữ 02 xã Pa Ủ và Pa Vệ Sử, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, trong phát triển kinh tế gia đình...

Trải qua gần một thập kỷ, từ năm 2009 đến năm 2018, Bộ đội Biên phòng

Hải Phòng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, giữ gìn an ninh trật tự vùng biển, đảo, tham gia phòng chống bão lụt, cứu hộ, cứu nạn, phòng cháy chữa cháy, phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng, các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân tham gia vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới vùng biển, đảo, hải cảng của thành phố.

Chương bốn

CHUYỂN SANG BỘ QUỐC PHÒNG, NHANH CHÓNG ỔN ĐỊNH TỔ CHỨC, XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG, BẢO VỆ TUYẾN BIÊN GIỚI, BIỂN, ĐẢO, CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI NHIỀU MẶT CỦA ĐỊCH

(1979-1986)

I. CHUYỂN SANG BỘ QUỐC PHÒNG, ỔN ĐỊNH TỔ CHỨC, XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VỮNG MẠNH

Nhiệm vụ quốc phòng và bảo vệ an ninh quốc gia, trong đó công tác biên phòng đặt ra nhiều yêu cầu mới, phải bố trí lại thế chiến lược và tổ chức, huấn luyện, xây dựng lực lượng, sẵn sàng đối phó với mọi tình huống, kể cả khi kẻ thù gây chiến tranh xâm lược quy mô lớn.

Trên cơ sở đó, ngày 10 tháng 10 năm 1979, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 22-NQ/TW chuyển giao nhiệm vụ và lực lượng Công an nhân dân vũ trang từ Bộ Nội vụ sang Bộ Quốc phòng, nhằm thực hiện chủ trương "*Thống nhất lãnh đạo và chỉ huy các lực lượng vũ trang, tăng cường sức mạnh chiến đấu, đồng thời phát huy sở trường của lực lượng, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa*". Ngày 19 tháng 11 năm 1979, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định 412/CP tổ chức thực hiện chuyển giao Công an nhân dân vũ trang sang Bộ Quốc phòng. Từ đây, lực lượng Công an nhân dân vũ trang mang tên mới Bộ đội Biên phòng. Ngày 19 tháng 12 năm 1979, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xác định Bộ đội Biên phòng là một thành phần của Quân đội nhân dân Việt Nam (Quyết định 412/CP), là lực lượng nòng cốt thực hiện công tác biên phòng với bốn nhiệm vụ cơ bản:

1. Quản lý, bảo vệ chủ quyền quốc gia, giữ gìn an ninh biên giới và vùng biển Tổ quốc. Quản lý, bảo vệ các cột mốc, các dấu hiệu trên đường biên giới và vùng biển, quản lý quy chế biên phòng của Nhà nước, thực hiện các hiệp định, hiệp nghị về biên giới, vùng biển đã được ký kết giữa nước ta với các nước khác, phát hiện, ngăn chặn bắt giữ những kẻ vi phạm quy chế biên phòng và vượt biên giới quốc gia trái phép, tiêu diệt các toán vũ trang xâm nhập biên giới, bờ biển, hải đảo, bọn gián điệp, biệt kích, thám báo, thổ phỉ, hải phỉ, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân và tài sản của nhà nước.

2. Sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu, hiệp đồng với các lực lượng khác, cùng với toàn dân đánh bại các cuộc chiến tranh xâm lược...

3. Tham gia với địa phương phát huy quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng cơ sở chính trị và vũ trang, truy bắt bọn tội phạm, trấn áp bọn phản động, kịp thời phát hiện và dập tắt các cuộc bạo loạn, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới.

4. Tích cực sản xuất lương thực, thực phẩm, xây dựng kinh tế và thực hiện các nhiệm vụ khác mà Bộ Quốc phòng giao cho.

Trong các nhiệm vụ nói trên, việc quản lý, bảo vệ chủ quyền quốc gia, giữ gìn an ninh vùng biên giới và vùng biển của Tổ quốc là nhiệm vụ chủ yếu và thường xuyên.

Về mặt tổ chức, theo quyết định của Bộ Quốc phòng, Bộ đội Biên phòng xây dựng mô hình theo 05 cấp:

- Trung ương có Bộ Tư lệnh biên phòng trực thuộc Bộ Quốc phòng

- Quân khu có Cục biên phòng Quân khu, thuộc Bộ Tư lệnh Quân khu

- Cấp tỉnh, thành phố có Phòng Biên phòng thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố. Trưởng phòng biên phòng đồng thời là Phó Chỉ huy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành.

- Cấp huyện có biên giới, bờ biển: Đối với 6 tỉnh biên giới phía Bắc có Ban Biên phòng huyện thuộc Ban Chỉ huy quân sự huyện. Đối với huyện có biên giới, bờ biển thuộc Đặc khu Quảng Ninh và các quân khu 1, 2, 3, 4, không có Ban biên phòng, các tỉnh cử cán bộ biên phòng sang Huyện đội giúp Huyện đội theo dõi công tác biên phòng.

- Cấp cơ sở có các đồn biên phòng và các đơn vị cơ động biên phòng.

Tuy nhiên, trong tình hình cụ thể, cơ cấu tổ chức ở một số địa phương có một vài sự khác biệt: Quân khu 7 và Quân khu 9, Bộ quy định cơ quan biên phòng cấp tỉnh trực thuộc Bộ Tư lệnh Quân khu.

Ngày 01 tháng 01 năm 1979, thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Nội vụ, Sở Công an thành phố Hải Phòng xây dựng kế hoạch tổ chức chuyển giao Công an nhân dân vũ trang thành phố Hải Phòng sang Bộ Tư lệnh 350 (nay là Bộ Chỉ huy quân sự thành phố) và ủy quyền cho thượng tá Vũ Sinh, Phó Giám đốc Sở Công an, Chính ủy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng, ủy viên Ban Cán sự Đảng, làm các công tác chuẩn bị phục vụ bàn giao. Ngày 05 tháng 11 năm 1979, căn cứ vào kế hoạch bàn giao, hướng dẫn chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và Sở Công an Hải Phòng, Đảng ủy, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng họp đề ra kế hoạch lãnh đạo chính trị, tư tưởng, thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị. Đảng ủy - Ban Chỉ huy thống nhất xác định nhiệm vụ

tăng cường giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, làm cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, quân nhân chuyên nghiệp và công nhân viên quán triệt sâu sắc; nhất trí cao, nghiêm chỉnh chấp hành nghị quyết của Bộ Chính trị, đảm bảo đoàn kết, phấn khởi, tin tưởng, phục tùng sự phân công của tổ chức; đảm bảo chuyển giao chu đáo, nhanh gọn, tăng cường sức mạnh chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu, không để sơ hở trong thực hiện nhiệm vụ. Từ ngày 28 tháng 01 năm 1980 đến ngày 06 tháng 02 năm 1980, lần lượt các ban Tham mưu, Chính trị. Hậu cần thuộc Công an nhân đân vũ trang Hải Phòng được bàn giao cho các phòng nghiệp vụ thuộc Bộ Tư lệnh 350.

Ngày 26 tháng 02 năm 1980, tại trụ sở Ban Chỉ huy Công an vũ trang Hải Phòng, lễ bàn giao nhiệm vụ, tổ chức Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng sang Bộ Tư lệnh 350 được tổ chức. Chứng kiến buổi lễ ký kết chuyển giao có đại tá Nguyễn Công Hoà, đại diện Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng (sau là Cục trưởng Cục Biên phòng Quân khu 3). Ngay sau lễ ký chuyển giao, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng giải thể, Phòng Biên phòng được thành lập với 3 Ban: Ban Quản lý biên giới, Ban Trinh sát và Ban Tổ chức xây dựng lực lượng nằm trong Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố. Cán bộ chính trị, hậu cần, thông tin, vận tải, bệnh xá... đều sáp nhập vào Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố. Trung tá Vũ Duy Trâm, Phó Chính ủy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng, được bổ nhiệm làm Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, kiêm Trưởng phòng Biên phòng. Ngày 02 tháng 3 năm 1980, thực hiện chỉ thị của Bộ Tổng Tham mưu, Bộ Tư lệnh 350 quyết định chuyển giao các đồn biên phòng về Ban Chỉ huy quân sự huyện và Đại đội 3 (C3) cơ động về Tiểu đoàn 4 Trung đoàn 179. Từ ngày 14 đến ngày 19 tháng 3 năm 1980, lần lượt 05 Đồn Biên phòng (Đồn 28 Cát Bà, 30 Cát Hải, 32 Tràng Cát, 34 Đồ Sơn, 38 Đoàn Xá) và C3 cơ động hoàn thành việc chuyển giao.

Cũng trong tháng 3 năm 1979, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng ra quyết định điều Tiểu đoàn 2 - Lê Đình Chinh - thuộc Trung đoàn 12 từ phía Bắc về và chuyển giao cho Bộ Tư lệnh 350. Ngày 26 tháng 3 năm 1980, Tiểu đoàn 2 hành quân từ Thái Nguyên về Hải Phòng. Ngày 4 tháng 6 năm 1980, căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ và sự thống nhất giữa hai Bộ Quốc phòng và Nội vụ, Bộ Tư lệnh 350 đã bàn giao Tiểu đoàn 19 khung huấn luyện chiến sĩ mới về Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng. Ngày 04 tháng 7 năm 1980, bàn giao tiếp Đại đội 9 bảo vệ lãnh tụ (đóng ở Khu 2 Đồ Sơn) về Trung đoàn 600 thuộc Binh đoàn 32. Từ đây Bộ đội Biên phòng Hải Phòng không còn làm nhiệm vụ huấn luyện chiến sĩ mới. Từ năm 1982, hàng năm, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng thành lập một đến hai đại đội huấn luyện chiến sĩ mới nằm trong trường quân sự của Bộ Chỉ huy quân sự thành phố đóng tại thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, bổ sung quân số cho

các đơn vị của Bộ đội Biên phòng Hải Phòng. Đối với Trạm biên phòng Cảng, theo Nghị quyết 22/NQ-TW, Bộ Tư lệnh 350 có nhiệm vụ bàn giao sang Bộ Nội vụ, nhưng lúc này do ở biên giới nguy cơ xung đột vẫn còn, Hải Phòng lại đang thực hiện chủ trương của Trung ương quân sự hoá Cảng nên hai Bộ thống nhất lui lại đến cuối quý I năm 1981 sẽ thực hiện giao nhận.

Ngày 9 tháng 8 năm 1980, Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam ra quyết định hợp nhất Trạm Biên phòng Cảng Hải Phòng (Trạm 303) với Tiểu đoàn 2 - Lê Đình Chinh (về Hải Phòng đổi thành Tiểu đoàn 18), thành lập Đoàn 668 Biên phòng bảo vệ Cảng Hải Phòng trực thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố. Đến ngày 20 tháng 4 năm 1981, Trạm Biên phòng Cảng lại chính thức được chuyển sang Công an Hải Phòng.

Nhìn chung việc chuyển giao của Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã được tiến hành một cách nghiêm túc, thận trọng, đúng yêu cầu chỉ đạo của trên đảm bảo giữ vững đoàn kết, tránh mọi sơ hở. Chuyển giao sang Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố là một thay đổi hết sức lớn về tổ chức, phương thức hoạt động đối với Bộ đội Biên phòng Hải Phòng - vốn là một cơ quan chỉ huy với đầy đủ các cơ quan, bộ phận nghiệp vụ, chuyên môn, đảm bảo thực hiện chỉ huy, chỉ đạo theo hệ thống dọc, ba cấp (đồn lên thành, thành lên Bộ Tư lệnh). Sau khi thực hiện chuyển giao, hoạt động theo cơ chế tổ chức mới, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng chỉ còn là một cơ quan hướng dẫn nghiệp vụ. Đồn Biên phòng đặt dưới sự chỉ huy, chỉ đạo trực tiếp của Ban Chỉ huy Quân sự các huyện. Hoạt động đấu tranh nghiệp vụ trên trận tuyến giữ gìn an ninh trật tự khu vực biên phòng, biển đảo thành phố gặp nhiều lúng túng khó khăn. Cán bộ, chiến sĩ phát sinh tư tưởng băn khoăn, mệt mỏi. Trước tình hình đó, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Phòng Biên phòng Hải Phòng mở một đợt sinh hoạt chính trị từ cơ quan đến tất cả các đơn vị cơ sở, lãnh đạo quán triệt về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ chỉ huy, chỉ đạo của Bộ đội Biên phòng theo chủ trương của Bộ Chính trị và Bộ Quốc phòng. Tiếp đó, được Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố phê duyệt, Phòng Biên phòng Hải Phòng đã mở hội nghị biên phòng để thống nhất phương hướng, phương thức công tác trong tình hình mới; đồng thời, cử cán bộ xuống các huyện đội thuộc tuyến biên phòng, phối hợp với các phòng, ban của Bộ chỉ huy quân sự thành phố trao đổi thống nhất về chức năng, nhiệm vụ và các biện pháp nghiệp vụ trong công tác biên phòng, tạo sự nhất trí cao, nhanh chóng hoà nhập trong cơ chế tổ chức chỉ huy mới thúc đẩy công tác biên phòng của thành phố.

Tháng 4 năm 1980, căn cứ vào đề nghị của Đảng ủy, Chỉ huy Phòng Biên phòng, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố đã tổ chức một đoàn kiểm tra nghiên cứu về nơi ăn ở, sinh hoạt, điều kiện công tác, trang bị, khả năng chiến đấu, địa bàn

hoạt động, cách tổ chức thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, chất lượng đội ngũ cán bộ... của Bộ đội Biên phòng, Ngay sau khi tiến hành, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố ra nghị quyết, tiến hành điều chuyển sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ trì ở một số đơn vị trọng điểm, ổn định tổ chức.

Các hoạt động chuyển giao nhiệm vụ, tổ chức của Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng diễn ra giữa lúc quân dân thành phố đang cùng cả nước tập trung mọi nỗ lực chi viện sức người, sức của cho biên giới phía Bắc, xây dựng các công trình kinh tế, quân sự lớn của thành phố (làm đường xuyên đảo Cát Hải - Cát Bà, làm đường 14 Đồ Sơn, đào kênh Cái Tráp...) phục vụ nhiệm vụ xây dựng thế trận chiến lược chung, sẵn sàng chiến đấu. Đây cũng là thời kỳ tình hình xã hội ở thành phố đang xuất hiện nhiều diễn biến tiêu cực như tệ trộm cắp, móc ngoặc, đổi chác, cán bộ, công nhân viên thiếu tinh thần trách nhiệm làm hư hại nhiều hàng hoá, vật tư của Nhà nước nhất là ở Cảng Hải Phòng - trong đó có cả hàng quân sự phục vụ quốc phòng. Năm 1979, để tăng cường khả năng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, Ban Bí thư Trung ương Đảng quyết định thực hiện quân sự hoá cảng (Quyết định 51-QĐ/TW). Theo quyết định này, số công nhân làm việc trong Cảng không đủ tiêu chuẩn chính trị được điều chuyển ra ngoài. Lực lượng quân đội, quân cảnh được bố trí đưa vào thay công nhân, làm nhiệm vụ bốc vác, vận chuyển, bảo vệ hàng hoá, kho bãi. Tuy nhiên, đây chỉ là giải pháp tình thế, không phù hợp với quy luật kinh tế. Đến năm 1981, Ban Bí thư đã cho rút toàn bộ lực lượng quân đội ra khỏi Cảng Hải Phòng. Mọi hoạt động ở Cảng Hải Phòng được chấn chỉnh dần, các mặt hoạt động dần đi vào nền nếp, phục vụ nhiệm vụ xây dựng thế chiến lược chung, sẵn sàng chiến đấu.

Thời gian này Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố giao nhiệm vụ bảo vệ kho bãi ở cảng Vật Cách và cảng Chùa Vẽ, bảo vệ cổng cảng chính, giao thông trong cảng và khu vực chuyển tải Trà Báu mới hình thành ở vùng giáp ranh giữa Cát Bà - Hải Phòng với Quảng Ninh. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố điều Tiểu đoàn 2 - Lê Đình Chinh - vào thay thế Bộ đội Biên phòng Trạm cảng và rút lực lượng Trạm Biên phòng cảng tổ chức thành Tiểu đoàn 12 chuyển về đóng tại doanh trại của Tiểu đoàn 590 ở xã Liên Am, huyện Vĩnh Bảo, huấn luyện và tham gia làm đường 14 đi Đồ Sơn. Đảng ủy - Ban Chỉ huy Phòng Biên phòng tham mưu, đề xuất với Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố sắp xếp lại tổ chức, nơi ăn ở, làm việc và thực hiện một đợt huấn luyện ngắn ngày về nghiệp vụ cửa khẩu cho Tiểu đoàn 18. Một số cán bộ có năng lực, kinh nghiệm công tác qua cửa khẩu của Trạm Biên phòng Cảng cũ được giữ lại làm nhiệm vụ đăng ký, quản lý xuất nhập cảnh. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố cũng quyết định thành lập một đại đội (thiếu), gồm 33 đồng chí, trang bị một ca-nô, một xuồng để bảo vệ khu vực chuyển tải Trà Báu.

Sau khi được củng cố, tổ chức lại, được huấn luyện nghiệp vụ, cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 18 đã tích cực hoạt động bảo vệ an toàn cho từng con tàu, từng kiện hàng, ngăn chặn mọi hành vi phá hoại, duy trì tốt các thủ tục xuất nhập cảnh cho người và phương tiện ra vào Cảng, giám sát chặt chẽ hành trình của từng con tàu từ khi tới Cảng cho tới khi ra khỏi phao số không. Đơn vị đã phối hợp chặt chẽ với Tiểu đoàn 41 Quân khu 3 làm nhiệm vụ bốc xếp hàng hoá trong cảng, giám sát bảo vệ an toàn hàng hoá, phát hiện xử lý hàng trăm vụ trộm cắp, đổi chác hàng hoá, bảo vệ vành đai Cảng trên sông. Phối hợp với các lực lượng khác trong Cảng, thuyền viên các tàu của Liên Xô, Cộng hoà dân chủ Đức, Cu ba, các chuyên gia Liên Xô đang giúp việc tại Cảng tổ chức các buổi lao động xã hội chủ nghĩa, giao ước thi đua bốc dỡ hàng hoá, giải phóng tàu nhanh...

Cuối năm 1980, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Phòng Biên phòng họp kiểm điểm năm đầu tiên trong cơ chế tổ chức mới làm nhiệm vụ bảo vệ biên giới bờ biển, hải cảng thành phố. Cuộc họp đã nhất trí đánh giá năm 1980 là năm các thế lực thù địch quốc tế và nội địa hoạt động ráo riết, nhiều diễn biến phức tạp. Bộ đội Biên phòng có sự biến động lớn về tổ chức, phải đảm nhận một khối lượng công việc nặng nề, cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện phục vụ công tác, chiến đấu đều giảm; các hoạt động của Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ huy của Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố và huyện đội (thông qua Phòng Biên phòng thành phố, Ban Chỉ huy quân sự các huyện biên phòng) nảy sinh nhiều bất cập, khó khăn. Hội nghị khẳng định, do công tác biên phòng là một mặt công tác mới đối với Thành đội, các Huyện đội. Đặc điểm, tính chất, các nghiệp vụ biên phòng, các vấn đề an ninh, quốc phòng và đối ngoại chưa phải là nội dung truyền thống và sở trường của các cấp chỉ huy huyện đội, thành đội. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố còn bị chi phối bởi nhiều công tác lớn: Thực hiện quân sự hoá Cảng, làm các công trình kinh tế, quân sự của thành phố (làm đường xuyên đảo Cát Bà, đào kênh Cái Tráp, làm đường 14 đi Đồ Sơn...). Do vậy, thực tế là hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy Bộ đội Biên phòng thực hiện các biện pháp nghiệp vụ bị hạn chế, không tiếp tục phát huy được thế mạnh truyền thống của công tác vận động quần chúng, xây dựng phòng tuyến nhân dân bảo vệ biên giới, bờ biển Tổ quốc, mối quan hệ giữa các cơ quan, lực lượng, các ngành trong hiệp đồng bảo vệ biên giới vừa lỏng lẻo, vừa chồng chéo... Thực trạng đó không những xảy ra ở Hải Phòng mà ở tất cả các địa phương trong toàn quốc. Nhận thấy sự bất cập đó, từ ngày 28 đến ngày 30 tháng 4 năm 1981, Bộ Quốc phòng đã tổ chức Hội nghị Biên phòng toàn quân lần thứ I để kiểm điểm công tác biên phòng và bàn chủ trương, biện pháp cho Bộ đội Biên phòng hoàn thành nhiệm vụ trong tình hình mới. Ngày 26 tháng 5 năm 1981, Bộ Tổng Tham mưu chỉ thị cho Tư lệnh các Quân khu, Chỉ huy trưởng Bộ

Chỉ huy Quân sự các tỉnh, thành phố "*Chấn chỉnh và kiện toàn tổ chức, tăng cường chỉ đạo, chỉ huy đối với Bộ đội Biên phòng nhằm đẩy mạnh công tác bảo vệ chủ quyền, giữ gìn an ninh biên giới, vùng biển của Tổ quốc trong tình hình mới*" (Chỉ thị 85/TM) và xác định: "*Nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và giữ gìn an ninh biên giới, vùng biển của Tổ quốc là nhiệm vụ chung của toàn Đảng, toàn quân, phải phát huy được sức mạnh tổng hợp của các lực lượng vũ trang, các tổ chức Đảng, chính quyền và nhân dân vùng biên giới cùng làm. Là lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong quân đội thì Bộ đội Biên phòng phải chịu trách nhiệm về toàn bộ an ninh biên giới Tổ quốc. Các quân khu, các tỉnh cần nắm vững nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền quốc gia, giữ gìn an ninh biên giới, vùng biển của Tổ quốc là nhiệm vụ chủ yếu và thường xuyên của Bộ đội Biên phòng".*

Nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và an ninh biên giới, vùng biển, hải đảo Tổ quốc mang tính chất quốc gia và quốc tế. Giải quyết mọi vấn đề ở biên giới đều có quan hệ đến đường lối đối nội, đối ngoại, các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đến các hiệp định, hiệp nghị của ta ký kết với các nước láng giềng, đến luật pháp, công ước quốc tế. Bộ đội Biên phòng có những đặc điểm riêng. Đó là phải thường xuyên thực hiện bốn nhiệm vụ cơ bản trên tất cả các tuyến biên phòng, "*Vừa có nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ an ninh biên giới, vừa có nhiệm vụ đánh địch bảo vệ Tổ quốc, hoạt động cả bằng súng đạn, vừa bằng nghiệp vụ biên phòng và bằng phẩm chất đạo đức của cán bộ, chiến sĩ*". Đây là một thuận lợi cơ bản cho Bộ đội Biên phòng trong công tác lãnh đạo chỉ huy, chỉ đạo, kiện toàn lực lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện chỉ thị của Bộ Tổng Tham mưu và sự chỉ đạo của Bộ Tư lệnh biên phòng, cơ quan Chủ nhiệm biên phòng Hải Phòng được thành lập thay cho Phòng biên phòng, với 04 ban: Tham mưu, Trinh sát, Chính trị, Hậu cần và tiểu ban hành chính. Trung tá Vũ Huy Trâm, nguyên Trưởng phòng Biên phòng, giữ chức Chủ nhiệm Biên phòng thành phố. Ngày 22 tháng 8 năm 1981, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố quyết định điều động 05 đồn Biên phòng: 28 Cát Bà, 30 Cát Hải, 32 Tràng Cát, 34 Đồ Sơn và 38 Đoàn Xá chuyển giao trực thuộc Chủ nhiệm Biên phòng thành phố. Ngày 26 tháng 8 năm 1981, căn cứ vào tình hình thực tế và đề nghị của Bộ đội Biên phòng Hải Phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu 3 ra quyết định thành lập lại Đồn biên phòng 38 Vinh Quang. Toàn bộ tổ chức, cơ sở vật chất của Đại đội 3 cơ động được điều về xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng để xây dựng đồn.

Tháng 9 năm 1981, cùng với sự thay đổi về chính quyền, Đảng bộ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng chuyển thành Đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Bộ Chỉ huy quân sự thành phố. Hệ thống tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cũng

được khôi phục hoạt động trở lại. Sau khi cơ quan Chủ nhiệm Biên phòng được hình thành, Đảng ủy, chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã nhanh chóng sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, ổn định về tổ chức và xác định rõ nhiệm vụ cụ thể cho toàn lực lượng và các đơn vị, không còn chồng chéo như trước.

Việc thành lập cơ quan Chủ nhiệm thay cho Phòng Biên phòng với các ban nghiệp vụ, trực tiếp chỉ đạo các đồn Biên phòng là một sự điều chỉnh thích hợp, đã giúp lực lượng biên phòng toàn quốc nói chung, ở Hải Phòng nói riêng, mau chóng khắc phục được những bất cập, thiếu sót trong công tác chuyên môn, ổn định được tư tưởng cán bộ, chiến sĩ, củng cố sự thống nhất, đoàn kết toàn lực lượng, tạo sức mạnh tập thể, hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

Cùng với việc không ngừng kiện toàn lực lượng, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đặc biệt quan tâm công tác bồi dưỡng sức khoẻ cho cán bộ, chiến sĩ, làm kinh tế kết hợp với quốc phòng, đẩy mạnh các hoạt động văn thể tạo không khí vui tươi, phấn khởi, đoàn kết, tin tưởng. Trong điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật, đời sống cán bộ còn rất nhiều khó khăn, công tác hậu cần đã có nhiều cố gắng phục vụ chỉ đạo chỉ huy chiến đấu và công tác, góp phần ổn định đời sống các đơn vị, đồn, trạm trong thành phố. Ghi nhớ lời dạy của Bác Hồ trong ngày lễ thành lập lực lượng: "*Đóng quân ở chỗ nào trồng ngô, trồng rau, trồng khoai, trồng sắn mà ăn, nuôi gà, nuôi lợn để tự cải thiện đời sống của mình*", các đơn vị trong toàn thành phố sôi nổi tham gia phong trào tăng gia sản xuất. Toàn Đảng bộ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng coi vấn đề *"Đẩy mạnh tăng gia sản xuất như một tất yếu khách quan" (*Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ I, tháng 7-1982). Tư tưởng chỉ đạo các đơn vị là: *Lấy việc sản xuất ra sản phẩm cho xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội là chính, không buôn bán vòng vo, phải khai thác thế mạnh tại chỗ, tích cực đánh bắt hải sản, cấy lúa chăn nuôi gia súc, gia cầm*.

Từ cuối năm 1984, đầu năm 1985 Bộ đội Biên phòng Hải Phòng tích cực hưởng ứng cuộc vận động "*Phát huy bản chất tốt đẹp, nâng cao sức mạnh chiến đấu của các lực lượng vũ trang nhân dân"* và "*Làm giàu đánh thắng*" do cấp trên phát động, kết hợp chặt chẽ quốc phòng với kinh tế... Nhiều công trình trọng điểm của thành phố được cán bộ, chiến sĩ tham gia, như đắp đường xuyên đảo Đình Vũ - Cát Bà, kênh đào Cái Tráp, đê đường 14... góp phần làm thay đổi diện mạo thành phố, đẩy mạnh nhịp độ phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Các đơn vị thuộc Bộ đội Biên phòng Hải Phòng thường xuyên coi trọng phát động phong trào tăng gia sản xuất, tự lực, tự cường. Chủ trương này được cụ thể hoá thành chỉ tiêu đánh giá thi đua hàng năm, được nhiều lần tổng kết chuyên đề làm kinh tế, được cán bộ, chiến sĩ hồ hởi tham gia. Do đó chất lượng bữa ăn

hàng ngày được cải thiện, sức khoẻ đảm bảo, quân số luyện tập và thường trực chiến đấu cao. Riêng năm 1985 cơ quan chủ nhiệm biên phòng thành phố đã thu gom và xuất khẩu được hơn 400 tấn sắt vụn thu lãi về hàng triệu đồng; toàn thành cấy được 30 mẫu lúa thu 6.000 kg thóc, trồng được 2.500 cây lấy gỗ, 1.200 cây ăn quả, 1.500 kg rau xanh, nuôi 800 con gà, 20 con bò, 50 con dê... Đồn 28 Cát Bà đã lập đội đánh cá đèn kết hợp với tuần tra, thu 4.000 kg hải sản các loại. Đồn 34 Đồ Sơn bước đầu làm kinh tế đạt hiệu quả tốt. Phong trào tăng gia sản xuất quanh bếp quanh nhà trở thành nền nếp của các đơn vị. Nhờ vậy, hàng năm, các đơn vị đều hoàn thành vượt mức chỉ tiêu tự túc lương thực, thực phẩm do trên quy định, góp phần cùng quân dân cả nước khắc phục khó khăn về lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng. Nhiều đơn vị tự sửa sang doanh trại, mua sắm thiết bị phục vụ học tập công tác sinh hoạt, có đơn vị hàng quý trợ cấp thêm cho cán bộ khó khăn, góp phần ổn định hậu phương, yên tâm công tác.

Hoạt động văn hoá, thể thao luôn được chỉ huy các cấp quan tâm. Hàng năm vào dịp các ngày lễ lớn, kết thúc khoá huấn luyện, hội thao hàng năm các đơn vị đều tổ chức thi đấu giao hữu các môn thể thao, hội diễn văn nghệ quân dân. Trong các lần hội diễn do thành phố và Bộ Tư lệnh tổ chức đã có nhiều cán bộ, chiến sĩ giành được giải cao. Năm 1983, Hội diễn kỷ niệm 39 năm thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được xếp loại đơn vị xuất sắc, đứng đầu khối chủ lực; tham gia hội diễn do Quân khu 3 tổ chức, Đội văn nghệ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng có 02 tiết mục giành huy chương vàng, 01 huy chương bạc. Năm 1985, Bộ đội Biên phòng tham gia hội diễn công - nông - binh nhân dịp 30 năm Hải Phòng giải phóng, Bộ đội Biên phòng thành phố có 05 giải được xếp loại A.

II. BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG THAM GIA ĐẤU TRANH NGĂN CHẶN NGƯỜI VIỆT BIÊN TRÁI PHÉP

Sau sự kiện cái gọi là "nạn kiều" và xung đột ở biên giới phía Bắc và phía Tây Nam, các thế lực thù địch nước ngoài tiếp tục tiến hành chiến tranh phá hoại nhiều mặt đối với nước ta. Trong đó có hoạt động chiến tranh tâm lý kích động người vượt biển trốn đi nước ngoài trái phép, hòng phá hoại uy tín của Nhà nước ta trên thị trường quốc tế, làm cho ta lâm vào tình trạng mất ổn định là thủ đoạn vô cùng thâm độc của kẻ thù. Chúng dùng các loại sách báo, văn hoá phẩm, đài phát thanh bằng tiếng Việt và các hình thức tuyên truyền khác đả kích, nói xấu chế độ, tuyên truyền lối sống tự do kiểu tư bản, hô hào nhân quyền. Chúng nhiều lần tung tin có nhiều loại tàu thuyền nước ngoài đang neo đậu ngoài phao số không gần bờ biển Việt Nam, sẵn sàng giúp đỡ, đón thuyền nhân Việt Nam trốn đi bằng đường biển. Mặt khác, từ năm 1978 thân nhân người Hải Phòng ra đi

những năm trước đã gửi thư về ca ngợi cuộc sống ở nước ngoài, động viên người nhà ra đi... nên đã tác động mạnh đến tư tưởng người dân Hải Phòng cũng như các địa phương khác.

Thành phố Hải Phòng có hệ thống giao thông đường thủy, đường biển, đường bộ rất thuận lợi, hàng ngày còn có hàng vạn người dân gắn bó với nghề sông nước rất thành thạo về luồng lạch, về kinh nghiệm đi biển và là một trong những địa bàn được các thế lực thù địch nước tìm mọi cách phá hoại, trong đó, có việc lôi kéo vượt biển trốn đi nước ngoài. Từ năm 1980, tình hình vượt biên trốn đi nước ngoài (cả đường bộ, đường biển) gia tăng lên ở các tỉnh phía Bắc. Tại Hải Phòng, số đối tượng vượt biên theo đường biển không cn trốn với quy mô lẻ tẻ bằng cách trốn xuống tàu các nước tư bản qua con đường Cảng mà ngày càng đông và ngang nhiên. Một số phần tử xấu đã tổ chức lôi kéo số lượng đông người, móc nối mua hoặc cướp phương tiện tàu thuyền của các hợp tác xã đánh cá, các đơn vị vận tải, kể cả phương tiện của lực lượng vũ trang để vượt biển trốn ra nước ngoài. Ngày 04 tháng 02 năm 1980, một số đối tượng ở nội thành Hải Phòng và Hà Nội giả thuê tàu TK.111 chở mỳ chính. Lợi dụng sự mất cảnh giác, chúng đã dùng súng ngắn K54 bắn chết thuyền trưởng (Bộ đội Biên phòng thành phố) cướp phương tiện để vượt biển. Các lực lượng Công an Hải Phòng đã kịp thời tổ chức truy tìm, bắt giữ 12 đối tượng, trong đó có 01 tên trong lực lượng vũ trang đã môi giới cho đồng bọn thực hiện âm mưu cướp tàu. Ngày 23 tháng 11 năm 1980, một số đối tượng âm mưu cướp một tàu đánh cá 90 mã lực của hợp tác xã Duyên Hải 2 Đồ Sơn. Do chủ động phương án và nắm chắc tình hình, các lực lượng của ta đã phục bắt gọn 16 đối tượng khi chúng chuẩn bị xuất phát.

Trước những phức tạp về tình trạng người vượt biển trái phép ngày càng gia tăng, Thành ủy Hải Phòng đã ra Chỉ thị 06-CT/TU, ngày 04-8-1980, về chống chiến tranh tâm lý của đối phương, mở đợt tuyên truyền mạnh mẽ toàn dân không quan hệ, không tin những luận điệu xuyên tạc, đấu tranh ngăn chặn nạn vượt biển trái phép, vạch mặt bọn phản tuyên truyền, bọn kích động, tổ chức trốn đi nước ngoài, xử lý nghiêm bọn cầm đầu. Thực hiện chỉ thị của Thành ủy và sự chỉ đạo của Bộ Tư lệnh biên phòng, ngay từ đầu năm 1980, cơ quan Chủ nhiệm biên phòng thành phố chỉ đạo các đơn vị trên toàn tuyến biên phòng, khẩn trương hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án chống bọn phản động xâm nhập; chỉ thị cho các đơn vị nhanh chóng xây dựng, bổ sung kế hoạch chống người vượt biển trốn đi nước ngoài, tích cực chủ động phối hợp với các lực lượng, tăng cường công tác vận động quần chúng, quản lý chặt chẽ người, phương tiện hoạt động ngoài biển. Đảng ủy - chỉ huy cơ quan Chủ nhiệm thống nhất chủ trương phải tiến hành đồng bộ, mạnh mẽ các biện pháp công tác biên phòng, tích cực tuần tra kiểm soát, quản lý bến bãi, nơi neo đậu thuyền bè, các

cửa sông, cửa biển, phát hiện bắt giữ kịp thời các vụ vượt biển trốn ra nước ngoài với phương châm "*tích cực phòng và chống, lấy phòng là chính*", "*bắt phá ngay trên bờ*" kịp thời đấu tranh khai thác các vụ bị bắt làm rõ âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch, thủ đoạn hoạt động phục vụ trong công tác đấu tranh. Chấp hành chỉ thị của Chủ nhiệm biên phòng thành phố, 05 đồn Biên phòng và 02 đơn vị cơ động đồng loạt ra quân. Phối hợp với cấp ủy, chính quyền, công an tổ chức cho 100% tiểu khu, cơ quan xí nghiệp quán triệt chỉ thị của Thành ủy, triển khai xây dựng các tiểu khu an toàn về an ninh trật tự, giáo dục ý thức cảnh giác và trách nhiệm bảo vệ nội bộ. Bộ đội Biên phòng thành phố đã xây dựng được 13 phương án kế hoạch chiến đấu, 23 lần tổ chức tập luyện, 14 lần diễn tập phương án chiến đấu; các đơn vị duy trì thường xuyên, chặt chẽ các mối quan hệ, nền nếp, chế độ thông báo tình hình, phối hợp hiệp đồng với các lực lượng đứng chân trên địa bàn. Dựa vào cấp ủy, chính quyền địa phương, tổ chức quần chúng, các đồn trạm biên phòng đã tổ chức được 58 buổi nói chuyện cho 3.493 lượt người nghe về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động phá hoại nhiều mặt của địch, phổ biến hướng dẫn quần chúng chấp hành tốt quy chế biên phòng, phương pháp tự bảo vệ phương tiện của mình khi sản xuất trên biển, đề phòng kẻ xấu lợi dụng lôi kéo, cướp phương tiện vượt biển, phát hiện và bắt giữ tàu lạ nghi vượt biển trốn đi nước ngoài, dẫn giải vào bờ giao cho các đồn Biên phòng. Các đơn vị đồn, trạm còn tích cực làm tham mưu cho các địa phương nhất là các hợp tác xã, các đơn vị có phương tiện hoạt động nghề cá, vận tải, giáo dục quản lý người, phương tiện, rà soát nắm lại số người không đủ tiêu chuẩn chính trị đi biển, kiên quyết đưa ra khỏi lực lượng trực tiếp sản xuất đề phòng cướp phương tiện chạy trốn. Bằng những nỗ lực trên, năm 1980, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã bắt 08 vụ với 211 người.

Năm 1981, bọn tổ chức người vượt biên hoạt động càng ráo riết hơn, ta bắt 14 vụ, 417 người tổ chức vượt biển trốn đi nước ngoài, góp phần ngăn chặn kịp thời các vụ tổ chức cướp phương tiện vượt biển. Quần chúng đã cung cấp cho Bộ đội Biên phòng hàng trăm tin có giá trị, tự dùng phương tiện của mình bắt tàu vượt biển đưa về giao cho các đồn biên phòng. Ngày 04 tháng 4 năm 1980 ba tàu mang biển số CM-21, CM-23, CM-30 của hợp tác xã đánh cá khu Cao Minh thuộc thị trấn Cát Bà do các anh Đỗ Văn Trường, Hoàng Văn Lợi, Nguyễn Văn Toan làm thuyền trưởng sản xuất ở khu vực biển Long Châu đã phát hiện, tổ chức vây bắt một thuyền có nhiều nghi vấn vượt biển dẫn giải về vịnh Cát Bà giao cho Đồn biên phòng 28. Qua đấu tranh 47 người trên thuyền đã thú nhận đang trên đường vượt biển trốn đi nước ngoài. Địa phương đã thu giữ một thuyền buồm trọng tải 15 tấn, một số tiền Việt Nam, 550 đôla Mỹ, một đôi hoa tai, một đồng cân vàng. Ngày 18 tháng 6 năm 1981 tàu Hạ Long 402 thuộc

Xí nghiệp đánh cá Hạ Long do ông Đặng Nguyệt làm thuyền trưởng khi đang sản xuất trên vùng biển cách đảo Bạch Long Vĩ về phía đông nam khoảng 15 hải lý, phát hiện một tàu vỏ sắt kéo một thuyền buồm có nghi vấn. Tàu 402 dùng tín hiệu quốc tế yêu cầu dừng lại kiểm tra. Tàu lạ không dừng, buộc tàu 402 dùng súng CKC bắn cảnh cáo. Kết quả đấu tranh, kiểm tra đã làm rõ hai tàu này có 38 người đang trên đường vượt biển trốn đi nước ngoài. Tàu 402 áp giải hai tàu cùng toàn bộ số người về vịnh Cát Bà giao cho Đồn Biên phòng 28 xử lý. Tiếp tục đấu tranh khai thác làm rõ tàu vỏ sắt có 16 người quê Hà Nam Ninh ra câu móc với đối tượng ở Hải Phòng dùng thuyền buồm cùng vượt biển trốn ra nước ngoài. Chủ nhiệm biên phòng Hải Phòng đã tiến hành bàn giao số người, phương tiện trên cho công an Hà Nam Ninh xử lý. Số người còn lại và thuyền buồm bàn giao sang Sở Công an Hải Phòng đấu tranh tiếp...

Nhiều hợp tác xã thuộc xã Nam Hải (An Hải), Đồ Sơn liên tục bị cướp phương tiện tàu, thuyền. Đêm ngày 27 tháng 11 năm 1981, hợp tác xã Duyên Hải 1 Đồ Sơn bị cướp 01 tàu đánh cá đèn. Chuẩn úy Đinh Xuân Sơn và một cán bộ, chiến sĩ của Đồn biên phòng 34 - Đồ Sơn tăng cường cho 02 tàu của hợp tác xã lập tức tổ chức truy đuổi. Sau 07 giờ trên biển, ta đã bắt gọn 15 tên tại khu vực Cửa Vạn (giáp ranh giữa Cát Bà, Hải Phòng - Quảng Ninh) thu lại cho hợp tác xã 01 tàu 22 sức ngựa, 01 vầng lưới rê (40 cheo lưới), 01 vầng lưới đèn 300 kg, 300 kg dây ni-lông. Ngày 17 tháng 12 năm 1981, thuyền trưởng và đồng bọn trên tàu số 1207-HP của hợp tác xã vận tải 01-5 Hải Phòng thông đồng tổ chức cướp tàu chạy trốn. Nhận được tin, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã điều động tàu truy đuổi. Sau 14 tiếng đồng hồ, ta đuổi kịp và bắt giữ 38 người (12 nam, 08 nữ, 18 trẻ em) cùng phương tiện của bọn định vượt biên trốn ra nước ngoài.

Đồn Biên phòng 32 Tràng Cát và Đồn Biên phòng 34 Đồ Sơn được cơ quan Chủ nhiệm Biên phòng thành phố xác nhận là những đơn vị có nhiều thành tích trong đấu tranh chống người vượt biển trốn đi nước ngoài. Đồn Biên phòng 32 Tràng Cát phụ trách 3 xã ven biển thuộc huyện An Hải (Tràng Cát, Nam Hải và Đông Hải), đảo Đình Vũ, cửa sông Cấm, sông Lạch Tray. Đây là địa bàn giáp ranh với nội thành, cửa ngõ của Cảng Hải Phòng và Cảng Đoạn Xá. Đây cũng là địa phương có nhiều hợp tác xã vận tải, công suất lớn... Vùng biển ở đây là một trong những nơi đầu tiên xảy ra các vụ vượt biển trốn đi nước ngoài trên tuyến biên phòng thành phố. Được cơ quan Chủ nhiệm Biên phòng thành phố tập trung chỉ đạo, với sự nỗ lực của cán bộ, chiến sĩ, Đồn 32 trong 03 năm, từ năm 1980 đến năm 1983, đã bắt 23 trong tổng số 51 vụ vượt biển, phá nhiều vụ án hình sự nghiêm trọng khác, giáo dục cảm hoá hàng trăm đối tượng trở lại làm ăn lương thiện. Hàng chục lượt cán bộ, chiến sĩ đã kiên quyết cảnh cáo và không nhận tiền hối lộ của bọn làm ăn phi pháp, bọn phạm tội, không sa ngã trước vật

chất, không bị tiêu cực xã hội làm tha hoá. Thiếu tá Đồn trưởng Nguyễn Văn Phang đã nhiều lần chỉ huy đơn vị bắt bọn vượt biển, bọn buôn lậu và bọn trộm cắp nguy hiểm; ba lần không nhận tiền hối lộ của kẻ xấu, được cán bộ, chiến sĩ trong đồn rất mến phục. Tháng 12 năm 1983 trong Hội nghị tổng kết 04 năm cuộc vận động "Phát huy bản chất tốt đẹp, nâng cao sức mạnh chiến đấu của các lực lượng vũ trang nhân dân, Đồn 32 đã được Bộ chỉ huy quân sự thành phố xác nhận là một trong những đơn vị xuất sắc. Đảng và Nhà nước đã tặng Đồn Huân chương Chiến công hạng ba.

Đồn Biên phòng 34 Đồ Sơn phụ trách một địa bàn có nhiều vấn đề phức tạp; gần vùng biển quốc tế, có trung tâm nghỉ mát lớn, cách trung tâm thành phố chỉ 20 km, rất thuận tiện cho việc đi lại... Bọn vượt biển trốn đi nước ngoài thấy rõ lợi thế này. Nơi đây trở thành một trong những địa bàn trọng điểm vượt biển trốn đi nước ngoài. Cán bộ, chiến sĩ Biên phòng ở đây đã bám sát địa bàn, nắm chắc các di biến động của các đối tượng. Ngày 13 tháng 10 năm 1981, Đồn nhận được tin cơ sở báo có 03 người từ nội thành xuống thôn Thủy Giang, xã Hoà Nghĩa huyện Đồ Sơn (hợp nhất huyện Kiến Thụy và thị xã Đồ Sơn) tìm mua thuyền để vượt biên. Đồn trưởng Nguyễn Văn Bạm phái ngay cán bộ trinh sát xuống địa bàn xác minh rõ nguồn tin. Biết được nguồn tin là chính xác, Ban chỉ huy một mặt chỉ đạo cho cơ sở thực hiện các bước theo kế hoạch của đồn để bắt quả tang; mặt khác, báo cáo lên Chủ nhiệm Biên phòng thành phố xin ý kiến chỉ đạo. Chủ nhiệm biên phòng Hải Phòng quyết định cho lập chuyên án trinh sát. Ban chuyên án gồm 09 đồng chí, do đồng chí Vũ Duy Trâm, Chủ nhiệm Biên phòng thành phố, làm trưởng ban. Đồng chí Nguyễn Văn Thành, Phó Chủ nhiệm phụ trách trinh sát, làm Phó ban chỉ đạo nghiệp vụ. Đồng chí Nguyễn Văn Bạm là Phó ban trực tiếp đấu tranh. Đối tượng thúc giục cơ sở khẩn trương chuẩn bị lương thực, thực phẩm, nơi tập kết phương tiện. 18 giờ ngày 15 tháng 10 năm 1981, ba đối tượng bí mật xuống giao tiền, vàng, xe đạp cho chủ thuyền hẹn ngày ra đi. Trước tình hình hình đó, ban chuyên án tổ chức lực lượng mai phục kiên trì, quyết tâm bắt gọn đối tượng không để thoát. Đến 20 giờ ngày 17 tháng 10 kế hoạch "Cất vó" của ta đã được bố trí xong. Sau trọn một đêm mai phục, đến 5 giờ sáng ngày 18 tháng 10, 16 đối tượng đã bị bắt gọn khi chúng vừa đặt chân xuống thuyền.

Những năm đầu thập niên 80 của thế kỷ thứ XX, nước ta lâm vào khủng hoảng kinh tế - xã hội nghiêm trọng, các thế lực thù địch quốc tế tăng cường bao vây, cấm vận và vừa có hòa bình vừa có thể xảy ra chiến tranh dẫn đến đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Trong đó, lương thực trở thành vấn đề gay gắt nhất của một số địa phương. Các tổ chức quần chúng hầu như không hoạt động, cán bộ xã né tránh trách nhiệm, hiệu lực quản lý nhà nước không phát huy được

hiệu quả, trật tự an toàn xã hội ngày càng diễn biến xấu. Nạn trộm cắp, trấn cướp, buôn bán trái phép xảy ra ở nhiều địa bàn. Hoạt động của bọn vượt biển trốn đi nước ngoài ngày một tinh vi táo tợn. "*Lửa thử vàng, gian nan thử sức*", với bản lĩnh của chiến sĩ lực lượng vũ trang cách mạng, tập thể cán bộ, chiến sĩ Biên phòng Hải Phòng đã đoàn kết, đồng tâm hiệp lực, nghiên cứu và chủ động tham mưu cho cấp trên các biện pháp, kế hoạch đấu tranh chống âm mưu, hành động phá hoại của địch, giữ vững chủ quyền an ninh biên giới trong thời điểm gay go, phức tạp này. Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã chủ động đề xuất kế hoạch chuẩn bị nội dung tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố mở hội nghị tuyến biển, phát động toàn dân tham gia chiến đấu tranh chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch; nghiên cứu soạn thảo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy chế biên phòng, quan hệ phối hợp với các huyện biên phòng quán triệt cho các ngành, các lực lượng; xác định rõ trách nhiệm và hoạt động của từng ngành, từng cấp, đấu tranh có hiệu quả chống người vượt biển trốn ra nước ngoài và hoạt động của các loại tội phạm khác.

Từ ngày 02 tháng 3 đến 30 tháng 4 năm 1982, tất cả 06 đồn Biên phòng trên toàn tuyến đồng loạt cùng công an các huyện ven biển tiến hành tổng kiểm tra hộ tịch, hộ khẩu ở tất cả các xã biên phòng. Đợt kiểm tra giúp cho ngành an ninh lên danh sách 900 đối tượng các loại, bổ sung 208 đối tượng chính trị, 700 đối tượng hình sự, nắm chắc hai đầu mối nghi vấn hoạt động gián điệp, cùng cấp ủy, chính quyền địa phương điều chuyển 20 người không đủ tiêu chuẩn chính trị ra khỏi lực lượng sản xuất trực tiếp trên biển; cùng với các ngành công an, giao thông, thủy sản, tổng kiểm tra phân loại 148 phương tiện cơ giới, 193 phương tiện thủ công với 3.225 người thuộc các cơ quan, xí nghiệp, hợp tác xã vận tải, đánh cá và 372 phương tiện thủ công với 1.237 cá thể hoạt động nghề biển. Tháng 4 năm 1983, phối hợp với Phòng trinh sát Cục Biên phòng Quân khu 3, Chủ nhiệm Biên phòng Hải Phòng lập kế hoạch, tiến hành điều tra địa bàn. Địa bàn trọng điểm được xác định là ba xã biên phòng: Tràng Cát, Nam Hải, Đông Hải (do Đồn 32 phụ trách) và thị trấn Cát Bà, (do Đồn 28 phụ trách). Nhiệm vụ đặt ra là phải nắm, làm rõ, lập danh sách số đối tượng có liên quan đến chính trị, đối tượng vượt biên trốn đi nước ngoài, số người có quan hệ với nước ngoài liên quan đến an ninh quốc gia. Trên cơ sở đó, các đơn vị trên toàn tuyến biên phòng thành phố điều tra, khảo sát toàn diện tình hình địch, các loại đối tượng, tình hình nhân dân, hiệu lực quản lý nhà nước của các cơ quan Đảng, chính quyền, các đơn vị, cơ quan đứng chân trên địa bàn biên phòng, phát hiện những sơ hở, thiếu sót trong quản lý, bảo vệ nội bộ, kẻ địch có thể lợi dụng phá hoại, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cơ sở kiện toàn lại các tổ chức Đảng, đoàn thể, đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh trật tự...

Các đội công tác Biên phòng (Trinh sát, Vận động quần chúng, Vũ trang, Kiểm soát hành chính) ngày đêm bám sát địa bàn, bám sát dân, xây dựng cơ sở trong quần chúng để chủ động phát hiện các vụ nhen nhóm vượt biển, tăng cường tuần tra, kiểm soát. Năm Đồn Biên phòng: 28 - Cát Bà, 30 - Cát Hải, 32 - Tràng Cát, 34 - Đồ Sơn, 36 - Đoàn Xá thường xuyên cử các đội công tác phối hợp cùng với các hợp tác xã đánh cá, sản xuất trên biển nắm rõ tình hình, phát hiện ngăn chặn, giải quyết các vụ việc xảy ra ngay trên mặt biển. Các Đồn 28 Cát Bà, 30 Cát Hải còn phối hợp với Đoàn 670 - Hải quân thuộc Bộ Tư lệnh Quân khu 3 tiến hành nhiều đợt tuần tra các khu vực trọng điểm như: Cửa sông Nam Triệu, Lạch Huyện - Cát Hải, kênh Cái Tráp, khu vực Đầu Gôi, Hòn Tròn, cửa vịnh Cát Bà... chống vượt biển, giữ gìn trật tự trị an vùng nước nội thuỷ, lãnh hải. Nhờ kết hợp vận dụng nhiều biện pháp đấu tranh, tranh thủ được sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, phát động tinh thần làm chủ của quần chúng, được nhân dân hết lòng ủng hộ, v.v... tình hình vượt biển trốn đi nước ngoài ở địa bàn Hải Phòng đã chững lại. Những năm 1985, 1986 Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã bắt 05 vụ, ngăn chặn được 92 vụ. Trong 07 năm, từ năm 1980 đến năm 1986, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã độc lập bắt, phá, ngăn chặn 176 vụ, gồm trên 1.500 người, trong đó có 04 vụ định cướp tàu, bảo vệ được nhiều tài sản của Nhà nước và nhân dân.

Từ thực tiễn trên, Bộ đội Biên phòng thành phố ngày càng có thêm kinh nghiệm và hiệu quả hoạt động chống vượt biển, góp phần cùng quân dân thành phố làm hạn chế tối đa hoạt động phá hoại của địch, từng bước ổn định được an ninh trật tự khu vực biên phòng, biển đảo của thành phố.

III. ĐẤU TRANH CHỐNG XÂM NHẬP, NGĂN CHẶN HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC LOẠI ĐỐI TƯỢNG HÌNH SỰ

Cùng với các phương thức thủ đoạn khác, trên vùng biển nước ta ngày càng có nhiều nước lợi dụng danh nghĩa đánh bắt hải sản, cho tàu thuyền xâm phạm chủ quyền. Trên vùng biển Hải Phòng, hàng ngày có từ 30 đến 40 lần chiếc tàu nước ngoài xâm phạm trái phép. Ngày cao điểm lên tới 60 lần chiếc.

Bộ đội Biên phòng Hải Phòng thời gian này gặp nhiều khó khăn, thiếu phương tiện, nhiên liệu, chưa được trang bị phương tiện lớn có tốc độ cao nên hạn chế khả năng kiểm soát bảo vệ khu vực biên phòng biển đảo. Nhằm khắc phục khó khăn này, đảm bảo phát hiện kịp thời đối tượng và xử lý hiệu quả, Cơ quan chủ nhiệm đã tìm cách quan hệ hiệp đồng với Bộ Tư lệnh Hải quân duy trì đều đặn thường xuyên chế độ thông báo tình hình trên biển. Hệ thống đài quan sát bằng tre, gỗ được củng cố xây dựng thêm. Trên đảo Long Châu và ở địa bàn của các Đồn Biên phòng 28 - Cát Bà, Đồn 30 - Cát Hải, Đồn 34 - Đồ Sơn, các

đài quan sát cũng được củng cố hoàn thiện thành một hệ thống khá hoàn chỉnh. Phối hợp hiệp đồng chiến đấu chống địch xâm nhập vùng biển của ta. Từ năm 1983 theo chỉ thị của Bộ Tư lệnh Quân khu 3, hàng năm Bộ đội Biên phòng Hải Phòng còn chỉ đạo Đại đội 4 (cơ động mặt nước), Đồn Biên phòng 28, Đồn 30 phối hợp với Đoàn 670 - Quân khu 3 tổ chức các đợt tăng cường chống xâm nhập, chống vượt biển, đấu tranh với hoạt động của bọn tội phạm hình sự trên khu vực biển đảo Cát Bà, cửa sông Nam Triệu, khu vực phao số không. Trong các năm, từ năm 1984 đến năm 1986, phối hợp với Sở Công an thành phố, Cục Biên phòng Quân khu 3, Hải quân, Bộ đội Biên phòng thành phố tiếp nhận 06 vụ với 11 tàu, 162 người nước ngoài xâm nhập vùng biển Hải Phòng trái phép bị lực lượng Hải quân bắt giữ. Bộ đội Biên phòng thành phố đã đấu tranh khai thác làm rõ ý đồ xâm nhập, kịp thời báo cáo lên cấp trên, phục vụ công tác đấu tranh đánh địch bảo vệ an ninh quốc gia.

Theo sự ủy nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã tổ chức phóng thích số người và phương tiện xâm nhập trái phép ra khỏi vùng biển của ta, đảm bảo chặt chẽ về pháp lý, đúng chính sách đối ngoại, an toàn. Ngày 24 tháng 01 năm 1984 Bộ đội Hải quân đã bắt một tàu đánh cá nước ngoài gồm 04 người xâm phạm khu vực đảo Bạch Long Vĩ. Ngày 11 tháng 3 năm 1984, lực lượng Hải quân bảo vệ Bạch Long Vĩ bắt tiếp một tàu đánh cá nước ngoài khác gồm 14 người xâm phạm vùng biển gần đảo Bạch Long Vĩ giao cho Bộ đội Biên phòng Hải Phòng. Qua khám xét, ta phát hiện trên tàu có trang bị máy thông tin 15W, một số bộ phận tháo rời của súng 12 ly 7. Số này có nhiều biểu hiện hoạt động thu thập tin tức tình báo. Ta đã lập biên bản, cảnh cáo, tịch thu phương tiện và tiến hành phóng thích số tàu trên ra vùng biển quốc tế.

Thực hiện Nghị quyết 03-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết 01-NQ/TU của Thành ủy về *Chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch*, Chỉ thị 014-CT/TU của Thành ủy về *Quản lý nội bộ, bảo vệ bờ biển biên phòng, chống nội gián, chống xâm nhập*, lực lượng Biên phòng đã phối hợp với công an và các địa phương thuộc khu vực xung yếu, ven biển, hải đảo... xây dựng cụm chiến đấu, với lực lượng thường trực 24/24 giờ, tập luyện các phương án chiến đấu chống gián điệp, biệt kích xâm nhập. Những người làm nghề trên biển được cấp lại giấy chứng nhận, được tổ chức thành các tổ, nhóm thuận tiện cho việc quản lý, kiểm tra, kiểm soát và sẵn sàng chiến đấu. Từ tháng 4 năm 1983, để chủ động nắm chắc tình hình phát động quần chúng tham gia đấu tranh bảo vệ chủ quyền vùng biển, Cơ quan Vhủ nhiệm Biên phòng thành phố đã chỉ đạo các đơn vị điều tra làm rõ số bộ đội đào ngũ từ biên giới phía Bắc về địa bàn, số bị bắt tháng 02 năm 1979 có quan hệ bất minh và các đối tượng phức tạp khác.

Đến tháng 7 năm 1984, các đơn vị đã lập danh sách các trường hợp bộ đội đào ngũ từ các nơi khác về địa bàn, phân loại 691 đối tượng liên quan đến chính trị, 986 đối tượng hình sự, nắm số công an bị sa thải, công nhân đào nhiệm, quần chúng ở các nơi khác đên sinh sống ở khu vực biên phòng chưa rõ nguồn gốc. Được quần chúng cung cấp, giúp đỡ, Bộ đội Biên phòng thành phố đã khẩn trương xác minh làm rõ hàng chục đối tượng xâm nhập trái phép trên địa bàn thành phố dưới dạng buôn lậu, đi thăm người thân ở vùng ven, trà trộn vào ngư dân đánh cá. Các hiện tượng lạ đều bị nhân dân phát hiện, báo cáo về đồn Biên phòng. Ngày 15 tháng 5 năm 1985, ngư dân Cát Hải khi sản xuất tại khu vực phao số không, vớt được 03 tờ truyền đơn nước ngoài mang về nộp cho Đồn biên phòng 30. Cơ quan biên phòng thành phố đã cử ngay lực lượng ra cùng Đồn 30 thu thập tin tức, kiểm tra nội dung truyền đơn kết luận đây là những tờ truyền đơn có nội dung kích động. Ngày 28 tháng 5 năm 1985, nhân dân ở Cao Minh thị trấn Cát Bà vớt được hiện vật lạ mang nộp cho Đồn 28 Cát Bà, v.v...

Từ tình hình trên, các đồn Biên phòng đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cơ sở tăng cường công tác quản lý hộ khẩu, nhân khẩu, quản lý đối tượng, kịp thời nắm chắc số nghi xâm nhập trái phép để xây dựng kế hoạch trinh sát, điều tra làm rõ những trường hợp nghi vấn là gián điệp xâm nhập bất hợp pháp được báo cáo về Chủ nhiệm cơ quan Biên phòng và Giám đốc Công an thành phố để có hướng đấu tranh. Những đối tượng ở nơi khác đến đã được các cấp công an kiểm tra, xác minh, hướng dẫn làm các thủ tục cần thiết phục vụ công tác nắm tình hình và xử lý nghiệp vụ.

Ngày 21 tháng 5 năm 1986 Bộ chỉ huy Quân sự thành phố tổ chức diễn tập đánh địch đổ bộ đường biển cụm chiến đấu số 2 gồm các xã Tú Sơn, Đoàn Xá, Đại Hợp, Bàng La (thuộc huyện Đồ Sơn – Sáp nhập huyện Kiến Thụy và thị xã Đồ Sơn). Cơ quan biên phòng Hải Phòng, hai Đồn 34, 28 tham gia diễn tập. Cuộc diễn tập đạt kết quả tốt, có được kinh nghiệm để thành phố tiếp tục nghiên cứu, bổ sung phương án xây dựng khu vực phòng thủ liên hoàn. Lực lượng Biên phòng Hải Phòng được biểu dương do có nhiều đóng góp tích cực cho thành công của diễn tập.

Tại khu vực Cảng, mặc dù bỡ ngỡ với công việc nhưng được sự chỉ đạo sâu sát của chỉ huy các cấp, sự cố gắng của cán bộ, chiến sĩ làm nhiệm vụ giám sát tàu ra vào cảng, mọi công việc đã được tiến hành đều đặn, đảm bảo yêu cầu. Mỗi năm, đơn vị đã làm thủ tục và bảo vệ an toàn hàng trăm lượt tàu và hàng chục nghìn lượt thủy thủ các nước thuộc nhiều quốc gia đến cảng giao nhận hàng, đảm bảo đúng quy định luật pháp Việt Nam. Phối hợp với các lực lượng khác phát hiện, điều tra, bắt giữ, xử lý hàng trăm vụ mua bán, trao đổi, trộm cắp tài sản xã

hội chủ nghĩa, tài sản tập thể, giải quyết hàng trăm trường hợp thuyền viên nước ngoài vi phạm quy chế biên phòng. Đêm ngày 09 rạng sáng ngày 10 tháng 4 năm 1980, tổ điều tra do đồng chí Nguyễn Phương Ngân sĩ quan trực ban cổng chính chỉ huy, đã phát hiện và bắt quả tang hai đối tượng dùng hai thuyền nan trèo lên tàu F.Gladkov (Liên Xô) đậu ở cầu Cảng và cắt trộm dây buộc tàu. Ở cảng Vật Cách, hai chiến sĩ Phùng Văn Nghi, Nguyễn Văn Sơn đã mưu trí dũng cảm bắt được một bọn trộm cắp thu lại 190m vải và nhiều hàng hoá khác. Ngày 22 tháng 1 năm 1981, một tổ tuần tra gồm 4 đồng chí Liên, Hoá, Hội, Cường khi làm nhiệm vụ bảo vệ đã phát hiện kẻ gian vào lấy trộm hàng, bị động đã chạy thoát để lại 4 kiện hàng gồm 147 áo len. Ngày 20 tháng 4 năm 1981, lực lượng Công an cửa khẩu được bàn giao trả lại Công an thành phố. Bộ Nội vụ đã điều động thêm lực lượng, thành lập Công an cửa khẩu cảng Hải Phòng làm nhiệm vụ kiểm soát tàu thuyền ra vào cảng, phối hợp với các đơn vị bảo vệ an ninh trật tự khu vực cảng. Công an Hải Phòng cũng thành lập Công an quận cảng. Nhờ vậy mọi hoạt động ở cảng đã trở lại nền nếp, an ninh trật tự được củng cố và duy trì tốt.

Tại Hải Phòng, mỗi năm có hàng chục lượt tàu quân sự các nước và của ta cập Cảng Chùa Vẽ. Nhiệm vụ bảo vệ tàu và hàng tại cảng được giao cho Đại đội 3 phối hợp với Đại đội 4 tàu thuyền cơ động đảm nhiệm. Với tinh thần trách nhiệm và ý thức cảnh giác, các tổ bảo vệ đã tuần tra 24/24 giờ liên tục, đảm bảo tuyệt đối an toàn tàu quân sự, không để một sai sót dù nhỏ nhất. Điển hình là ngày 20 tháng 01 năm 1984, một tổ bảo vệ của Đại đội 3, gồm 04 đồng chí, do thượng úy Lưu Văn Thắng làm đốc gác, đã phát hiện ở sườn hầm hàng số 3 tàu 42 một hộp kíp mìn còn nguyên vẹn cùng 06 kíp nổ khác. Tổ liền báo cáo ngay với chỉ huy đơn vị và các cán bộ tiếp nhận của Tổng cục Hậu cần Bộ Quốc phòng. Hai bên thống nhất mời Lãnh sự quán bạn đang làm việc tại Hải Phòng xuống hiện trường lập biên bản và đưa tàu ra vịnh Hạ Long bốc dỡ tiếp, nhằm đảm bảo an toàn cho tàu và Cảng. Thành tích kịp thời phát hiện kíp mìn, bảo vệ an toàn tàu của tổ bảo vệ được Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Tố Hữu và Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng gửi thư và tặng bằng khen cho cán bộ, chiến sĩ Đại đội 3 Bộ đội Biên phòng Hải Phòng.

Thời gian này cùng với những hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch bên ngoài và những khó khăn về kinh tế- xã hội, các loại tội phạm hình sự ở Hải Phòng hoạt động rất táo bạo, gây ra nhiều vụ việc nghiêm trọng. Chúng giả danh bộ đội, công an, hải quan tổ chức trấn cướp, trấn áp trên sông biển, thả tờ rơi có nội dung sai trái, trộm cắp vũ khí, trộm cắp tài sản của tàu nước ngoài, khách du lịch... làm cho vùng biển và khu vực biên phòng thành phố trở nên phức tạp. Ở các xã thuộc địa bàn Đồn 32 Tràng Cát, Đồn 28 Cát Bà, Đồn 30 Cát Hải, 34 Đồ Sơn phụ trách, xuất hiện nhiều đối tượng hình sự, xảy ra nhiều vụ việc hình sự rất trắng trợn.

Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã vận dụng sáng tạo các biện pháp nghiệp vụ, phát động quần chúng đấu tranh chống tội phạm, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng Công an, Quân đội, Đảng, chính quyền địa phương và các lực lượng đứng chân trên địa bàn biên phòng đấu tranh trấn áp hoạt động của các loại đối tượng, nhiều vụ việc phức tạp đã được điều tra làm rõ. Điển hình là, ngày 18 tháng 01 năm 1982, tàu của Cộng hòa dân chủ Đức neo đậu tại ngã ba sông Bạch Đằng chờ vào Cảng bốc hàng. Kẻ gian đã leo lên tàu lấy cắp 80 mặt hàng trong số hàng dự trữ phục vụ ăn uống, tiếp khách, sinh hoạt của tàu. Thuyền trưởng của tàu đã gửi thư phản kháng đến Đại lý tàu biển tại Hải Phòng. Sở Công an thành phố nhận được yêu cầu giải quyết vụ này đã thống nhất cùng Bộ đội Biên phòng Hải Phòng thụ lý. Nắm lại toàn bộ diễn biến sự việc, Chỉ huy Biên phòng thành phố liền giao cho thông tin, cơ yếu thông báo chỉ đạo các đồn biên phòng tăng cường các biện pháp nắm tình hình phát hiện tội phạm. Ngay đêm 18 tháng 01 năm 1982, tổ tuần tra của Đồn Biên phòng 32 trong khi làm nhiệm vụ bảo vệ địa bàn - nơi xảy ra vụ mất cắp đã phát hiện được người và hiện vật có liên quan đến vụ trộm. Ban Chủ nhiệm Biên phòng quyết định lập án truy tìm. Hai cán bộ trinh sát gồm Đại úy Trần Hoà và Trung úy Ngô Quảng Nghĩa được giao nhiệm vụ truy tìm đối tượng. Được sự hỗ trợ giúp đỡ của Trung đoàn 240 pháo cao xạ và sự mưu trí sáng tạo của mình, hai trinh sát đã tìm ra tung tích của thủ phạm. Ngày 24 tháng 01 năm 1982, vụ án kết thúc. Ba đối tượng của vụ án và toàn bộ số hàng trộm cắp đã được thu lại. Bộ đội Biên phòng bàn giao toàn bộ người, tang vật để Sở Công an cùng Đại lý tàu biển giải quyết tiếp. Sau vụ này, Hội đồng Bộ trưởng và Ủy ban nhân dân thành phố đã tặng bằng khen cho Bộ đội Biên phòng thành phố về thành tích trên. Ngày 03 tháng 10 năm 1984, tại bến Hòn Gai, một số quân nhân xấu đi trên ba tàu đánh cá giả danh Bộ đội Biên phòng Đồn 34 đã dùng vũ khí uy hiếp, cướp đoạt của thủy thủ tàu số 44 - 23 của hợp tác xã vận tải Quang Minh (Cẩm Phả tỉnh Quảng Ninh), gây xôn xao dư luận. Ban Trinh sát Bộ đội Biên phòng Hải Phòng phối hợp cùng Cục Biên phòng 3, Phòng điều tra hình sự Quân khu 3 làm rõ sự việc, bắt 16 đối tượng, thu lại 8.500 đồng tiền mặt, một đồng hồ đeo tay trả lại người mất. Sáu người bị nạn được tổ chức đi giám định. 05 tên gây án đã bị Viện Kiểm sát Quân khu 3 khởi tố. Sáng ngày 10 tháng 4 năm 1986, Đồn Biên phòng 32 cùng các lực lượng của Sở Công an lập án điều tra vụ trộm vũ khí của Bộ đội Hải quân. Sau 02 tháng đấu tranh, toàn bộ đối tượng trộm cắp ở Phân kho vũ khí 700 Cục Hậu cần Kỹ thuật Bộ tư lệnh Hải quân (đóng tại xã Tràng Cát huyện An Hải) đã bị bắt. Đồn Biên phòng 32 Tràng Cát bắt 2 đối tượng, thu 41 quả mìn chống tăng, 37 vỏ đạn pháo cỡ 56 đến 170 ly. Ngày 18 tháng 5 năm 1986, kẻ gian đột nhập vào nhà nghỉ Chùa Đông (Công ty du lịch Cát Bà) trộm cắp của bà Ma-ri-an-na quốc tịch Áo (thuộc tổ chức phát triển kinh tế Liên hợp quốc) số tiền 150 đôla Mỹ, 1 triệu đồng Việt Nam, một bằng lái

xe và 02 tài liệu quan trọng. Sau 17 giờ truy tìm, cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng 28 đã tìm ra thủ phạm, thu lại toàn bộ tài sản. Nhận lại tài sản, bà Ma-ri-an-na đã xúc động bày tỏ sự khâm phục tinh thần làm việc, lòng mến khách của chiến sĩ Biên phòng Việt Nam. Trung úy Nguyễn Minh Quang – Trinh sát viên Đồn Biên phòng 28 (Cát Bà) được Giám đốc Công an thành phố tặng Giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong điều tra, khám phá vụ án.

Chương hai

XÂY DỰNG, CỦNG CỐ TUYẾN BIÊN GIỚI BỜ BIỂN THAM GIA ĐÁNH THẮNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ (1964-1975)

I. CỦNG CỐ TỔ CHỨC, BẢO VỆ MỤC TIÊU, GÓP PHẦN CHIẾN ĐẤU CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI (1965-1972)

1. Chuyển hướng hoạt động, củng cố xây dựng tổ chức đáp ứng nhu cầu thời chiến

Ngày 05 tháng 8 năm 1964, sau khi tàu khu trục Ma-đốc của hải quân Mỹ bị tàu của Hải quân Ta đánh đuổi khỏi hải phận miền Bắc Việt Nam, đế quốc Mỹ dựng lên cái gọi là "*Sự kiện vịnh Bắc Bộ",* dùng không quân, hải quân bắn phá nhiều mục tiêu dọc bờ biển như: Ròn, sông Gianh (Quảng Bình), thành phố Vinh (Nghệ An), Lạch Trường (Thanh Hoá), Bãi Cháy (Quảng Ninh). Ở Hải Phòng, tuy chưa đánh phá trực tiếp nhưng các hoạt động trinh sát của Máy bay Mỹ ngày càng tăng. Chúng liên tục khiêu khích uy hiếp các đảo Long Châu, Bạch Long Vĩ... Khi gặp các tàu buôn của các nước đang trên đường vào cảng Hải Phòng chúng chặn hỏi, hạch sách: Quốc tịch nào? Chở hàng gì? Đi đâu? Thậm chí có lúc chúng nhảy lên tàu bắt mở nắp hầm hàng, khám xét. Quân và dân cả nước ta bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đầy cam go.

Tháng 9 năm 1964, Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang triệu tập hội nghị Chính trị toàn lực lượng, quán triệt chỉ thị của Ban Bí thư, bàn chủ trương lãnh đạo chính trị tư tưởng, phục vụ nhiệm vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại và kết hợp bảo vệ mặt đất với tổ chức chiến đấu bắn máy bay trên không của địch. Hội nghị xác định: "*Bảo vệ mặt đất là chính, tích cực tham gia bắn máy bay địch để bảo vệ các mục tiêu ở mặt đất".* Để hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ trong tình hình mới, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng cùng với quân dân thành phố tập trung tiến hành những công việc cấp bách trước mắt. Ngày 24 tháng 8 năm 1964, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố đã thông qua kế hoạch "*Bảo vệ hướng địch có thể ném bom, tập kích vũ trang trên tuyến biên phòng thành phố"* , nhằm tăng cường các biện pháp vũ trang, kiểm soát hành chính, khép kín cửa sông, cửa lạch, đối phó vối hoạt động tập kích của địch.

Ở các xã ven biển, các Đồn Công an nhân dân vũ trang phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương, đẩy mạnh cuộc vận động quần chúng, củng cố

phong trào bảo vệ trật tự trị an, đấu tranh chống phản cách mạng, bảo vệ sản xuất, nâng cao ý thức cách mạng, trình độ giác ngộ của quần chúng. Dựa vào sự giúp đỡ của quần chúng, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã thu thập được nhiều tin tức, tài liệu phục vụ cho việc nắm, đánh địch trước mắt và lâu dài. Trong các tháng 10, 11, 12 năm 1964, ta đã nhanh chóng phát hiện và thu hồi toàn bộ số vũ khí do địch chôn giấu tại một căn hộ thuộc phố Trần Phú, đồng thời kết thúc 02 chuyên án H234 và H235. Đây là hai chuyên án đấu tranh với các đối tượng, phần tử xấu ở xã Hợp Đức và Đại Hợp huyện Kiến Thụy sử dụng tờ rơi, khẩu hiệu phản động đả kích lãnh tụ, kêu gọi tề ngụy nổi dậy, gây hoang mang, dao động trong quần chúng nhân dân.

Từ tháng 02 năm 1965, đế quốc Mỹ mở các chiến dịch lớn "*Mũi lao lửa I"* (Flaming dart I), "*Mũi lao lửa II*" và "*Sấm Rền*" (Rolling Thunder) liên tục đánh phá miền Bắc. Trung bình mỗi ngày, chúng huy động từ 70 đến 160 lượt chiếc, có ngày tới 250 lượt chiếc máy bay cất cánh. Lực lượng hải quân thuộc Bộ Tư lệnh Thái Bình Dương của Mỹ huy động một số tàu sân bay, tàu tuần dương, tàu khu trục khống chế một vùng biển rộng lớn của miền Bắc. Ý đồ của chúng là phá hủy hệ thống quan sát báo động từ xa của miền Bắc để chuẩn bị bước leo thang cho những đợt đánh phá mới, quy mô lớn, phá hoại tiềm lực kinh tế, quốc phòng và ngăn chặn miền Bắc chi viện cho miền Nam. Hải Phòng, một thành phố lớn có hải cảng, vùng biển rộng và một số đảo ven bờ là một địa bàn có sức "hấp dẫn", mục tiêu bắn phá của máy bay Mỹ. Ngày 26 và 29 tháng 3 năm 1965, sau một thời gian trinh sát, máy bay từ tàu hải quân của Mỹ đã xuất kích hơn 40 lượt chiếc liên tục đánh phá đảo Bạch Long Vĩ. Nhân dân và các lực lượng vũ trang Hải Phòng hướng cả về đảo tiền tiêu hồi hộp lo âu, căm thù quân xâm lược. Ngay từ trận chiến đầu tiên, quân và dân đảo Bạch Long Vĩ đã kiên cường chiến đấu, bắn rơi 6 máy bay. Từ đây, Hải Phòng chính thức bước vào thời kỳ mới vừa sản xuất vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Tháng 3 năm 1965, Hội nghị lần thứ 11 (họp từ ngày 25 đến 27-3-1965) Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhận định: Địch có thể từng bước đưa quân Mỹ, quân chư hầu vào miền Nam ngày càng nhiều và tăng cường ném bom miền Bắc, phong toả đường biển và tập kích một số vùng ở bờ biển miền Bắc. Nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta là phải chiến thắng cho kỳ được cuộc chiến tranh đặc biệt ở mức độ cao nhất của địch ở miền Nam, tích cực chống lại và đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của địch ngày càng ác liệt ở miền Bắc... Phải tích cực xây dựng chủ nghĩa xã hội, hết sức coi trọng nhiệm vụ phòng thủ, trị an, bảo vệ miền Bắc theo phương hướng: vừa chiến đấu tích cực vừa phòng thủ... tích cực chi viện cho cách mạng miền Nam... Miền Bắc thực hiện chuyển

mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến. Quán triệt nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Thành ủy Hải Phòng nhận định: Trong bất cứ tình huống nào, quân và dân thành phố cũng giữ vững quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, động viên nhân dân vừa sản xuất vừa chiến đấu, đánh địch tốt và phòng tránh tốt, bảo vệ Cảng và mạch máu giao thông vận tải thông suốt. Hội nghị nhấn mạnh nhiệm vụ của các lực lượng vũ trang thành phố là quyết không để địch oanh tạc bất ngờ, tích cực tiêu diệt máy bay địch, giảm tới mức thấp nhất thiệt hại do địch gây ra, đồng thời phải tiêu diệt bọn gián điệp biệt kích giữ gìn an ninh nội địa.

Từ tháng 4 đến hết năm 1965, hàng vạn thanh niên đất Cảng tình nguyện gia nhập quân đội, 4.000 quân nhân phục vụ viên tình nguyện tái ngũ; dân quân. Lực lượng dân quân, tự vệ ở tất cả các nhà máy, xí nghiệp, công trường và các thôn xã được tăng cường, với tổng số 90.000 người (bằng 10% số dân thành phố). Cả Hải Phòng tập trung những nỗ lực cao nhất cho công tác phòng không nhân dân. Công an nhân dân vũ trang ở Ban Chỉ huy thành phố và ở các đơn vị đồn, trạm đã tích cực hỗ trợ các cơ quan phòng không sơ tán, đảm bảo giao thông, thành lập hệ thống quan sát, phát hiện bom, mìn, thủy lôi ở các địa bàn khác nhau.

Ngày 28 tháng 4 năm 1965, trên cơ sở nghiên cứu những ý kiến đề xuất của Thường trực Quân ủy Trung ương và Đảng đoàn Bộ Công an, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 116-NQ/TW "*Về việc phân công nhiệm vụ giữa Quân đội nhân dân và Công an nhân dân vũ trang trong việc bảo vệ trị an ở miền Bắc và điều chỉnh tổ chức lực lượng Công an nhân dân vũ trang*". Lực lượng Công an nhân dân vũ trang Việt Nam qua 6 năm xây dựng và chiến đấu được Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đánh giá là "*... đã dần dần được tăng cường và củng cố về mọi mặt. Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, được sự ủng hộ của nhân dân, lực lượng Công an nhân dân vũ trang đã có nhiều cố gắng và đạt được nhiều thành tích trong công tác và chiến đấu, trong công việc giữ gìn trị an ở khu vực biên giới và bảo vệ an toàn các mục tiêu nội địa. Nói chung, đã làm tròn nhiệm vụ, góp phần tích cực cùng bộ đội chủ lực, công an nhân dân, dân quân tự vệ giữ gìn trật tự trị an chung toàn miền Bắc*". Thực tiễn của hơn 6 năm xây dựng, chiến đấu cũng bộc lộ nhiều vấn đề cần điều chỉnh lại về nhiệm vụ, tổ chức. Nghị quyết nhấn mạnh: "*Để tăng cường hơn nữa công tác bảo vệ trật tự an ninh và phòng thủ miền Bắc, để tổ chức và phân công nhiệm vụ của Công an nhân dân vũ trang và Quân đội nhân dân được hợp lý hơn, để tăng cường và thống nhất sự chỉ đạo, chỉ huy đối với nhiệm vụ phòng thủ đất nước chống những hoạt động vũ trang khiêu khích phá hoại của đế quốc Mỹ và bọn tay sai đối vối miền Bắc nên cần phải điều chỉnh lại một*

phần nhiệm vụ và tổ chức của lực lượng Công an nhân dân vũ trang cho thích hợp". Bộ Công an đã tổ chức hội nghị bàn kế hoạch cụ thể và ra chỉ thị trong toàn ngành tiến hành các bước triển khai thực hiện nghị quyết tới các đơn vị địa phương. Đến cuối năm 1965, 16 tỉnh khu vực biên phòng cũng như các tỉnh nội địa miền Bắc đã cơ bản hoàn thành việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 116-NQ/TW của Bộ Chính trị. Việc bàn giao nhiệm vụ, bàn giao một bộ phận quân số sang quân đội đã được tiến hành theo đúng phương châm chỉ đạo của trên "*Nhanh gọn, không sơ hở nhiệm vụ*".

Để nhanh chóng ổn định tổ chức bước vào cuộc chiến đấu trong tình hình mới, tháng 6 năm 1965, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng hoàn chỉnh kế hoạch và đề án điều chỉnh tổ chức để báo cáo Bộ Tư lệnh và Thành ủy. Tháng 8 năm 1965, Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng ra Nghị quyết số 14-NQ/TU lãnh đạo Công an nhân dân vũ trang thành phố tổ chức thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị. Trong lúc nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu hết sức khẩn trương, nhiều việc phải giải quyết, nhưng Đảng ủy, Ban chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng thực hiện nghiêm chỉnh sự chỉ đạo của trên. Đến tháng 12 năm 1965, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã cơ bản thực hiện tốt nghị quyết của Bộ Chính trị. Quân số ở các đơn vị, các đồn giảm. Bình quân mỗi đồn ven biển chỉ còn được biên chế hơn 10 cán bộ, chiến sĩ. Cơ quan Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố giảm xuống còn 85 người và chỉ tổ chức thành 03 ban: Tham mưu, Chính trị, Hậu cần. Ban Trinh sát giải thể và trở thành một bộ phận của Ban Tham mưu. Quân số còn lại được chuyển sang Bộ Quốc phòng và điều chuyển cho các tỉnh bạn. Trong đó, số đi nhận nhiệm vụ ở Công an nhân dân vũ trang các tỉnh Hải Dương 18 đồng chí, Bắc Thái 30 đồng chí, Yên Bái 40 đồng chí. Năm đồn biên phòng: Đồn 28 Cát Bà, Đồn 30 Cát Hải, Đồn biên phòng Cảng, Đồn 34 Đồ Sơn, Đồn 36 Đoàn Xá và Trạm biên phòng Cảng cũng được củng cố. Phân đội tàu thuyền được bố trí quân số 33 cán bộ, chiến sĩ, trang bị 03 xuồng máy, 03 thuyền buồm, đóng quân tại xã Hoàng Châu - Cát Hải. Phân đội có nhiệm vụ tuần tra mặt nước từ vịnh Lan Hạ (giáp Quảng Ninh) đến cửa sông Thái Bình, bảo vệ Cảng và kiểm soát người, phương tiện ra vào cửa sông Nam Triệu. Lực lượng bảo vệ mục tiêu nội địa, được bố trí thành 03 đại đội và một số phân đội, làm nhiệm vụ cơ động. Các mục tiêu do Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đảm nhiệm bảo vệ là trụ sở Thành ủy, Ủy ban hành chính, Sở Dầu, Cơ quan chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố, kho bạc, Trạm biến thế điện An Lạc, Trại giáo dưỡng Phi Liệt (ở huyện Thủy Nguyên) và trại tạm giam tại phố Trần Phú. Ở một số huyện, thị thuộc khu vực biên phòng, như Cát Bà, Cát Hải, Đồ Sơn, các đơn vị Công an nhân dân vũ trang được sáp nhập vào huyện Công an và gọi là Đồn Công an

biên phòng huyện Cát Hải, Đồn Công an biên phòng thị xã Đồ Sơn. Huyện trưởng Công an tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, kiêm Đồn trưởng đồn biên phòng. Các đồn biên phòng chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, Thị ủy và là một cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ huyện, thị.

Với tác phong làm việc thời chiến, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã tích cực chuẩn bị mọi mặt, ổn định tổ chức và tăng cường các hoạt động huấn luyện bắn máy bay cho cán bộ, chiến sĩ, coi trọng việc xây dựng các kế hoạch, phương án tác chiến, thường xuyên kiểm tra đôn đốc các nhiệm vụ thường xuyên với xây dựng các trận địa phục kích bắn máy bay. Nhiều cán bộ, trợ lý huấn luyện, tác chiến đã được cử đi dự các lớp bồi dưỡng của Bộ Tư lệnh và các lớp bồi dưỡng, các cuộc họp rút kinh nghiệm chuyên đề về bắn máy bay bằng súng bộ binh do Bộ Tư lệnh 350, Bộ Tư lệnh Phòng không tổ chức.

Đảng ủy và Ban Chỉ huy thành phố chủ trương: Đi đôi với việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ và xây dựng, quyết tâm lãnh đạo đơn vị tích cực tham gia chiến đấu bắn máy bay Mỹ nếu chúng xâm phạm vùng trời Hải Phòng. Bắn máy bay địch là thiết thực bảo vệ khu vực biên phòng bờ biển và các mục tiêu nội địa. Mặt khác, qua thực tế chiến đấu đẩy mạnh công tác huấn luyện, tính cơ động, rèn luyện tính tổ chức kỷ luật, kỹ thuật bắn súng và sức chịu đựng dẻo dai cho cán bộ, chiến sĩ. Yêu cầu sẵn sàng chiến đấu lúc này được đặt ra rất cao. Mọi cán bộ, chiến sĩ khi đi đường hoặc xuống địa bàn công tác đều phải mang theo vũ khí. Ngoài nhiệm vụ của đội công tác chính trị, các đội công tác biên phòng còn phải thực hiện vai trò là những đội vũ trang chiến đấu, vừa tuyên truyền vận động quần chúng phòng không sơ tán, xây dựng phong trào rộng rãi bắn máy bay địch trong dân quân tự vệ, vừa trực tiếp chiến đấu bắn máy bay địch

2. Bảo vệ các mục tiêu ở mặt đất, tham gia đánh thắng chiến tranh phá hoại và phong tỏa thành phố của đế quốc Mỹ

Bước vào cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, lực lượng Công an nhân dân vũ trang được Trung ương Đảng giao nhiệm vụ bảo vệ mặt đất kết hợp với tổ chức chiến đấu bắn máy bay Mỹ.

Hải Phòng là nơi đế quốc Mỹ tập trung đánh phá ác liệt bằng bom đạn, phi pháo, tung gián điệp biệt kích, thu thập tình báo, kích động các phần tử tay sai, phản động cũ ngóc đầu dậy chống phá... Việc "*bảo vệ mặt đất*" đứng trước những yêu cầu khá nặng nề. Công tác điều tra nắm tình hình, lập "Hồ sơ chính trị"... Tuy chưa có số liệu thống kê đầy đủ, đối tượng các loại ở Hải Phòng cũng đã lên tới 2.130 tên (chiếm tỷ lệ 2,8% dân số toàn thành), gồm đối tượng gián điệp, chỉ điểm, ngụy quân, ngụy quyền, đảng phái phản động...

Tháng 6 năm 1965, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố họp bàn kế hoạch đẩy mạnh việc "củng cố bên trong" để đối phó với "kẻ địch bên ngoài". Các đơn vị, đồn, trạm trong thành phố tiếp tục tích cực thực hiện Kế hoạch 69 của Bộ Công an điều tra nắm vững tình hình toàn diện của địa bàn, đấu tranh có hiệu quả với mọi phần tử địch hoạt động ẩn nấp, đảm bảo giữ vững an ninh trật tự khu vực biên phòng biển, đảo của thành phố trong mọi tình huống. Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã phối hợp cùng các đơn vị, địa phương tiến hành các đợt khoanh vùng trấn phản trên nhiều địa bàn. Nhiều đối tượng chống đối, chưa chịu cải tạo đã bị quần chúng phát hiện, tố giác. Qua các đợt phát động quần chúng, các đơn vị đã xây dựng được hồ sơ của 15 đối tượng có đủ yếu tố truy tố, 108 đối tượng cần tập trung cải tạo, quản chế 8 tên, đẩy đuổi, điều chuyển khỏi khu vực biên phòng và các địa bàn xung yếu 140 tên. Trong đó có 02 đối tượng nguy hiểm trong chuyên án gián điệp Pháp cài lại (NF.63).

Với mục đích làm trong sạch địa bàn, phòng ngừa những tình huống đột xuất xảy ra trong chiến tranh phá hoại, công tác tập trung cải tạo những đối tượng tề ngụy cũ, phản động chưa tiến bộ, ổn định tình hình chính trị ở địa phương được tiến hành ở tất cả các địa bàn quan trọng. Nắm vững đường lối chính sách của Đảng, thực hiện các đối sách phù hợp sắc bén; thực hiện phương châm giáo dục, cảm hoá là chính, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã góp phần làm chuyển biến hầu hết số đối tượng chưa chịu tiếp thu cải tạo. Nhiều người trong số họ đã được tham gia công tác xã hội, có thành tích trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Trong đó có 02 người về sau được bầu là Chiến sĩ thi đua, 120 cá nhân tiên tiến, 28 người được cấp Bằng khen, Giấy khen, 06 người được kết nạp vào Đảng Lao động Việt Nam, hàng trăm người đã thực sự tiến bộ được xét đưa ra khỏi diện cải tạo.

Nhằm phòng tránh, đánh trả máy bay, tàu chiến Mỹ đạt hiệu quả cao, ngay từ cuối năm 1964, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã cử cán bộ đi tỉnh Nam Hà học tập kinh nghiệm phòng tránh, đánh trả máy bay địch, kịp thời phổ biến cho nhân dân. Học tập đến đâu các đơn vị phối hợp với địa phương xây dựng nội quy phòng không đến đó, đảm bảo 100% số hộ có hầm hố trú ẩn. Hầu hết công sự phòng tránh của dân lúc này là hầm kèo (dùng gỗ, tre gác chéo và đắp đất dày từ 1,5 đến 03m). Nhiều gia đình đào hầm ngay dưới gầm giường, đục tường đào hào tạo lối thoát ra ngoài. Ở các đường xóm, xã cứ 03, 04 mét có một hố cá nhân, các trụ sở, kho tàng đều được bố trí ngụy trang. Các xã Vinh Quang (huyện Tiên Lãng), Đoàn Xá (huyện Kiến Thụy), Bàng La (huyện Đồ Sơn)... cán bộ, chiến sĩ còn vận động nhân dân thực hiện phong trào làm "*Hầm liền nhà, liền ruộng, liền nơi hội họp và lao động sản xuất*". Nhiều gia đình còn làm hầm cho gia súc trú ẩn; chống cháy cho thóc gạo, tài sản... Các hợp tác xã

đánh cá, vận tải trên sông, biển, nhân dân đã cải tiến nhiều kiểu hầm hố ngay trên tàu thuyền bằng nùm rơm, bao cát... Tàu thuyền ở các bến đậu đều được ngụy trang kín đáo và có kế hoạch phân tán theo sự hướng dẫn chỉ đạo của Công an nhân dân vũ trang.

Chủ trương Công an nhân dân vũ trang trực tiếp chiến đấu bắn máy bay gặp một số khó khăn, lúng túng: Quân số ít, công tác phân tán, trang bị chỉ có súng bộ binh nhẹ, trong khi trên địa bàn thành phố có nhiều lực lượng phòng không như: tên lửa, pháo cao xạ, không quân, hải quân... Một số cán bộ, chiến sĩ cho rằng: trong điều kiện hoả lực bảo vệ thành phố của quân đội (Hải - Lục - Không quân) rất mạnh, Công an nhân dân vũ trang chỉ cần tập trung vào các biện pháp công tác chủ yếu là bảo vệ mặt đất, phòng chống gián điệp, biệt kích, việc bắn máy bay có thực hiện được không, hiệu quả ra sao?... Một số cán bộ, chiến sĩ khác rất hăng hái, muốn được tham gia bắn máy bay nhưng lại lúng túng về việc tổ chức thực hiện, phải bắn hạ được máy bay địch, song không để ảnh hưởng đến các mặt huấn luyện, xây dựng và bảo vệ địa bàn... Một số khác lại bàng quan, ngại khó, ngại khổ, ngại suy nghĩ. Những luồng tư tưởng trái ngược đó đã được cấp ủy - lãnh đạo Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố, các đơn vị quán triệt, phân tích và cuối cùng tất cả đã đồng tâm, hiệp lực, quyết tâm tổ chức các trận địa bắn máy bay Mỹ và phải bắn cháy "con ma, thần sấm", hạ uy thế không lực Hoa Kỳ bằng chính vũ khí được trang bị.

Ngày 18 tháng 02 năm 1965, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng ra lệnh chiến đấu đầu tiên, đặt tất cả các đơn vị, đồn, trạm Công an nhân dân vũ trang của thành phố vào trạng thái sẵn sàng chiến đấu cao. Mệnh lệnh chiến đấu của Ban chỉ huy thành phố nhấn mạnh: "*Hải Phòng là khu vực công nghiệp quan trọng, cửa ngõ của miền Bắc xã hội chủ nghĩa, là mục tiêu khó tránh khỏi âm mưu khiêu khích của địch. Các đơn vị phải nhận thức rõ tình trạng trực tiếp có chiến tranh, phải chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu tích cực, chủ động, khẩn trương nhất*". Chấp hành mệnh lệnh chiến đấu của Ban Chỉ huy thành phố, các đơn vị gấp rút rà soát, hoàn chỉnh các phương án, kế hoạch, quyết tâm chiến đấu, củng cố lại hệ thống hầm hào, công sự phòng tránh và các trận địa bắn máy bay ở các cửa sông, cửa lạch, đảo vắng, bãi nổi, nhằm kết hợp nhiệm vụ bảo vệ kiểm soát cửa sông, cửa lạch với phục kích bắn máy bay. Các đơn vị ở ven biển trên địa bàn các huyện Cát Bà, Cát Hải, Thủy Nguyên, Hải An, Kiến Thụy, Tiên Lãng lập các đài quan sát, phát hiện máy bay, thủy lôi, xây dựng phương án cấp cứu phi công của ta, bắt giặc lái Mỹ, phòng chống gián điệp, biệt kích.

Ngày 7 tháng 8 năm 1965, cán bộ, chiến sĩ Phân đội 3 - Đại đội 1 cơ động

sau những ngày dài bố trí trận địa phòng không đón lõng tại xã Chấn Hưng, huyện Tiên Lãng, đã bắn rơi một máy bay phản lực Mỹ. Tốp máy bay Mỹ bay thấp dọc theo triền sông Văn Úc vào đánh phá Hải Phòng hòng tránh rađa phát hiện. Với súng bộ binh - chủ yếu là súng trường "Trung Chính" và trung liên Breno, nhưng do thường trực chiến đấu cao, chủ động phát hiện địch sớm, khi chiếc máy bay địch vừa vào đến tầm bắn, trận địa của Phân đội 3 liền đồng loạt nổ súng. Chiếc máy bay phụt lửa, bốc cháy. Đây là chiếc máy bay đầu tiên của giặc Mỹ bị bắn rơi bằng súng bộ binh trên địa bàn Hải Phòng. Chiến công của Phân đội 3 đã dấy lên một không khí sôi nổi hào hứng quyết tâm thi đua trong các đơn vị. Đồng thời càng củng cố niềm tin: với trang bị hiện có, Công an nhân dân vũ trang hoàn toàn có khả năng bắn rơi máy bay Mỹ. Sau thắng lợi này, Thị ủy Đồ Sơn ra nghị quyết giao cho Công an nhân dân vũ trang một trung đội làm nghề trên biển để huấn luyện và kết hợp tổ chức bắn máy bay Mỹ.

Từ thắng lợi bước đầu, Đảng ủy - Ban Chỉ huy thành phố chỉ đạo các đơn vị, đồn trạm biên phòng cả ở nội địa và bờ biển, hải đảo kiện toàn lại hệ thống trận địa phòng không phục kích máy bay Mỹ. Các đơn vị, bộ phận cơ động, các trạm kiểm soát hành chính thực hiện xây dựng trận địa ở các cửa sông, cửa lạch. Phân đội tàu thuyền và Trạm Cảng tổ chức một tổ cơ động xây dựng trận địa dọc các bãi nổi ven biển xã Hoàng Châu (huyện Cát Hải) và đảo Đình Vũ kết hợp nhiệm vụ bảo vệ tàu thuyền ra vào Cảng, phòng chống gián điệp biệt kích, bắn máy bay, bắt giặc lái, quan sát phát hiện thủy lôi... Đại đội 1 cơ động được tổ chức thành những phân đội hoả lực, tổ chức trận địa cơ động bắn máy bay ở các địa bàn biên phòng huyện Hải An, Kiến Thụy, Tiên Lãng... nhằm giành thế chủ động đánh địch góp phần bảo vệ thành phố. Các đơn vị đồn, trạm, bảo vệ mục tiêu nội địa, các phân đội cơ động Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng, các trận địa "Cơ động từng phút" tổ chức phối hợp cùng các đơn vị đan lưới lửa phòng không bảo vệ thành phố, liên tục nổ súng đánh trả máy bay địch cả ngày và đêm.

Tháng 4 năm 1966, Bộ Chính trị chỉ thị cho quân dân và lực lượng Công an nhân dân vũ trang tăng cường giữ gìn an ninh miền Bắc, kiên quyết đánh bại mọi âm mưu hoạt động của bọn gián điệp, biệt kích và bọn phản cách mạng trong tình hình chiến tranh. Chỉ thị nhấn mạnh: "*Mục tiêu của địch chú trọng phá hoại số 1 vẫn là cơ quan đầu não của Đảng và Nhà nước, các lực lượng vũ trang và công trình quốc phòng, các cầu quan trọng trên các trục đường giao thông chiến lược, các cơ sở kinh tế, văn hoá quan trọng*"; phải đặc biệt chú ý tăng cường công tác bảo vệ Đảng và Nhà nước, bảo vệ các cơ quan đầu não ở Trung ương và địa phương, bảo vệ tốt các lực lượng quốc phòng, các hoạt động quân sự của ta, bảo vệ các cơ quan, xí nghiệp, kho tàng, các cơ sở kinh tế, văn hoá, khoa học kỹ thuật trong điều kiện sơ tán. Công tác canh giữ trại giam, tham

gia giữ gìn trật tự trị an các thành phố, dẹp nhanh gọn các vụ gây rối, bạo loạn của bọn phản động, truy bắt nhanh, gọn các toán gián điệp biệt kích. Đảng ủy - Ban chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố đã kịp thời quán triệt tinh thần trên đến toàn thể cán bộ, chiến sĩ.

Ngày 25 tháng 4 năm 1966, dưới sự chủ trì của Thành ủy, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng tổ chức ký hiệp đồng với Công an thành phố và các lực lượng vũ trang trên địa bàn: Bộ Tư lệnh 350, Sư đoàn 363, Bộ Tham mưu Quân chủng Hải quân. Công an vũ trang Hải Phòng được các đơn vị bạn cam kết giúp đỡ về huấn luyện và trang bị vũ khí. Các đơn vị thống nhất lấy ngày thứ ba hàng tuần để trợ lý tác chiến của các đơn vị giao ban chỉ huy tổng kết tình hình hoạt động trong tuần.

Qua các đợt giao ban, chúng ta đã rút ra quy luật hoạt động của máy bay địch là: Khi đánh phá các mục tiêu ở khu vực Hải Phòng, Kiến An, máy bay địch thường bay thấp theo triền sông Văn Úc và sông Thái Bình vào công kích mục tiêu. Khi đánh các mục tiêu ở Quảng Ninh, máy bay địch lại thường hay bay qua cửa Lạch Huyện. Nếu đánh vào các mục tiêu nội thành địch lại cho máy bay qua cửa sông Nam Triệu. Từ những phát hiện này Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã cùng các đơn vị bạn bố trí lại các trận địa, tổ chức trực chiến và cảnh giới thường xuyên, chủ động nổ súng kịp thời. Ngày 07 tháng 4 năm 1965, Phân đội 2 đại đội 3 bắn rơi 01 chiếc máy bay. Ngày 19 tháng 4 năm 1966, Trạm Công an nhân dân vũ trang Cảng, phối hợp với Phân đội tàu thuyền xây dựng trận địa trên đảo Đình Vũ, sau nhiều ngày công phu đón lõng đã bắn rơi 01 phản lực Mỹ. Ngày 29 tháng 4 năm 1966, tại Bến Gót - Cát Hải, bốn cán bộ, chiến sĩ thuộc Đội Cơ động và Trạm kiểm soát của Đồn Công an nhân dân vũ trang 30 thường trực chiến đấu cao, phát hiện sớm, chủ động nổ súng đúng lúc, bắn rơi một máy bay phản lực "Thần Sấm" (F.105) với 11 viên đạn đại liên K.53. Tinh thần mưu trí dũng cảm của các chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang và những chiến công bắn hạ máy bay phản lực Mỹ được các đồng chí lãnh đạo Thành ủy, Ủy ban hành chính thành phố, cùng nhân dân đất cảng rất vui mừng, tin yêu.

Đại đội 3 làm nhiệm vụ cơ động chiến đấu, bảo vệ thành phố, được chia thành các phân đội phối hợp với các huyện Thủy Nguyên, An Hải, Tiên Lãng tăng cường hoả lực vào lưới lửa phòng không thành phố. Chỉ trong một thời gian ngắn, Đại đội 3 đã xây dựng được 22 trận địa gồm 35 hầm hố các loại. Trong đó có 173 hầm trọng, đại liên, đào được trên 2.000 m hào giao thông, đào đắp gần 3.000 m^3 đất đá. Nhiều trận địa xây dựng ở những nơi địa hình phức tạp phải làm đi làm lại nhiều lần để chống lại sóng gió làm sụt lở, hư hỏng. Có một

số trận địa ở cửa sông Văn Úc, cửa sông Thái Bình, anh em phải đi xa hàng cây số để lấy đất sét về đắp hầm hào, chống sụt lở.

Tháng 6 năm 1966, Phân đội 2 đại đội 3 chấp hành lệnh của trên đã cấp tốc hành quân hơn 50km từ nội thành về cửa sông Văn Úc để xây dựng trận địa bắn máy bay. Mặc dù trời nắng như đổ lửa, cát nóng như nung, nhưng cán bộ, chiến sĩ của phân đội đã kiên trì lao động liên tục suốt 4 ngày đêm liền, phối hợp cùng với cán bộ, chiến sĩ Đồn Công an nhân dân vũ trang 38 và nhân dân xã Vinh Quang (huyện Tiên Lãng) đào đắp, xây dựng được một hệ thống trận địa cho 12 khẩu súng 12 ly 7, hàng trăm mét giao thông hào, đảm bảo địch đến có thể nổ súng được ngay. 13 giờ ngày 07 tháng 7 năm 1966, tốp máy bay địch bay theo triền sông Văn Úc vào oanh tạc khu vực thị xã Hải Dương và trục giao thông đường 5. Chúng bay vào hướng chính diện trận địa. Phân đội trưởng Nguyễn Khắc Nhu đã kịp thời chỉ huy trận địa đồng loạt nổ súng. Với loạt đạn đầu 68 viên 12 ly 7, chiếc F.105 đi đầu bốc cháy quay đầu lao ra biển. Cán bộ, chiến sĩ và nhân dân quanh vùng hò reo thắng lợi. Với chiến công này, Đại đội 3 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng nhì. Các đồng chí Nguyễn Khắc Nhu, Nguyễn Xuân Trường, Đỗ Văn Vọng, Phạm Văn Xứng đều được khen thưởng.

Ngày 29 tháng 6 năm 1966, Mỹ huy động lớn máy bay bắn phá Tổng kho xăng dầu Thượng Lý (Hải Phòng) và Đức Giang (Hà Nội). Đây là những bước "leo thang" mới hết sức nghiêm trọng, trực tiếp đánh phá Thủ đô Hà Nội và thành phố cảng Hải Phòng. Ngày 17 tháng 7 năm 1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước: "*Chiến tranh còn có thể kéo dài 05 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa, Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá. Song, nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn*". Hưởng ứng lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng phát động phong trào thi đua "*Ghi lời Bác dạy khắc sâu căm thù*". Các đơn vị trong toàn thành phố tổ chức đợt sinh hoạt chính trị đặc biệt, xây dựng quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiến đấu, bảo vệ; 100% đoàn viên thanh niên là lực lượng nòng cốt trực tiếp chiến đấu đã chích máu, viết lời thề quyết tâm thắng Mỹ:"*Địch gây thiệt hại một, ta bắt chúng phải đền mười".*

Đại đội 2 Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng được giao làm nhiệm vụ bảo vệ mục tiêu Sở Dầu. Ban Chỉ huy Đại đội đã thực hiện nghiêm túc chế độ trực chiến, tiến hành rà soát lại các phương án, kế hoạch bảo vệ mục tiêu quan trọng này. Đây là kho nhiên liệu chiến lược tiếp nhận, phân phối và dự trữ xăng

dầu lớn nhất miền Bắc và có vai trò quan trọng trong việc chi viện cho chiến trường miền Nam. Kho xăng dầu là mục tiêu bắn phá, hủy diệt của máy bay Mỹ. Bảo vệ an toàn kho xăng dầu này chính là góp phần tích cực vào sự nghiệp đánh thắng đế quốc Mỹ, bọn tay sai, vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Quán triệt tinh thần đó, các lực lượng Công an nhân dân vũ trang được giao bảo vệ mục tiêu Sở Dầu sẵn sàng dù phải hy sinh vẫn quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ. Liên tục trong các ngày 29 tháng 6, ngày 27 tháng 7 và ngày 02 tháng 8 năm 1966, Mỹ đã huy động nhiều máy bay điên cuồng dội xuống khu vực Sở Dầu hàng chục tấn bom đạn. Cán bộ, chiến sĩ Đại đội 2 đã kiên cường bám công sự, trận địa, dũng cảm chiến đấu đánh trả máy bay địch. Là những trận đầu cán bộ, chiến sĩ trực tiếp tham gia chiến đấu, còn nhiều bỡ ngỡ, thiếu kinh nghiệm, nhưng với quyết tâm, anh em đã kiên quyết bắn trả máy bay Mỹ, dập tắt các đám cháy, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, bảo vệ được mục tiêu, tham gia cứu chữa tính mạng, tài sản của Nhà nước và nhân dân khu vực Sở Dầu và phụ cận. Ngày 02 tháng 8 năm 1966 là một trong những ngày đáng ghi nhớ. Từ sáng tinh mơ địch sử dụng tốp máy bay vào đánh phá khu vực Sở Dầu, ném bom bừa bãi gây nhiều tội ác hết sức dã man. Bom nổ liên hồi kéo dài trên một dải 02 đến 03 km - trên toàn bộ khu vực đơn vị có nhiệm vụ bảo vệ và các xóm 7, 8 xã Hùng Vương, huyện An Hải. Cuộc chiến đấu diễn ra hết sức khốc liệt. Cán bộ, chiến sĩ Đại đội 2 vẫn bình tĩnh linh hoạt, kiên cường chịu đựng mọi khó khăn thử thách, tích cực bắn trả máy bay địch, khắc phục hậu quả cứu dân, cứu tài sản. Trong khói lửa mịt mù của bom đạn, các tổ, đội của Đại đội 2 vận động triển khai đội hình, lợi dụng từng mô đất, bờ ruộng, gò đống... chọn thời điểm nổ súng. Các đồng chí Tiến, Xứ, Chẩm dũng cảm lấy thân mình làm giá súng cho đồng đội bắn máy bay. Khi trận chiến đấu vừa tạm dừng, thượng úy đại đội trưởng Bùi Văn Nam đã chỉ huy một bộ phận lao vào cứu chữa các kho xăng dầu bị trúng đạn. Cuộc chiến đấu chống chọi với giặc lửa cũng diễn ra vô cùng nguy hiểm. Từ bồn chứa xăng, lửa bốc cháy ngút trời, nóng bỏng. Các phương tiện chữa cháy bị bom đạn đánh hư hỏng. Cán bộ, chiến sĩ đã cùng với các lực lượng chữa cháy tận dụng mọi thứ còn lại để dập lửa từ cỏ tươi, đất cát và cả chăn bạt, quần áo...đều được mang ra sử dụng. 30 phút sau, 02 trong tổng số 04 đám cháy đã được dập tắt. Ở khu vực khác trong khi các chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang cùng với 03 công nhân đang dùng bùn cát, chăn bạt để lấp chỗ rò khi ngọn lửa gần tắt, một số đồng chí trèo lên dùng chân giẫn mạnh một chỗ rò để bịt nguồn nhiên liệu tránh tiếp xúc với lửa thì đột nhiên lửa bùng lên cháy rất dữ dội. Nhiều người bị sức nóng làm ngã xuống. Một số người bị thương, có người bị cháy xém da thịt, quần áo. Nhưng tất cả vẫn bám trụ, lao vào tiếp tục cứu chữa. Khi tiếng bom vừa ngớt, anh em đã lao vào bới, tìm kiếm những người bị nạn,

thu gom những tài sản của nhân dân và hàng hoá của cửa hàng mua bán xã Hùng Vương, liên tục suốt 04, 05 tiếng đồng hồ liền. Cuối cùng, mọi thứ đã được thu dọn và vận chuyển an toàn đến địa điểm khác theo phương án đã định. Lãnh đạo và công nhân Sở Dầu chứng kiến những cảnh chiến đấu, vật lộn ấy đã hết sức cảm động, khâm phục. Một bác công nhân nói "*Trong trận chiến đấu và khắc phục hậu quả này, các đồng chí Công an nhân dân vũ trang là những người dũng cảm nhất, xuất sắc nhất*".

Ở thôn An Lạc, nhiều người dân từ nơi trú ẩn không dám trở về nhà vì bà con lo sợ còn bom nổ chậm trong một cái ao làng nằm cạnh đường đi. Đồng chí Hiệp đã nhảy xuống ao bơi lặn, mò tìm kiểm tra hết mọi nơi nghi có bom chưa nổ để nhân dân yên tâm trở về. Hai xóm 7, 8 xã Hùng Vương bị thiệt hại nặng nề về người và tài sản. Công việc khắc phục hậu quả diễn ra liên tục từ sáng đến tối. Nhiều hầm bị sập được khẩn trương đào bới, hàng chục người dân được cứu sống. Hàng chục người chết được cán bộ, chiến sĩ Đại đội 2 khâm liệm, mai táng chu đáo. Đồng chí Bình trong khi cứu sập hầm, đã phát hiện một cháu bé hơn một tháng tuổi bị thương đang khóc vật vã bên xác của bố và ba anh chị bị bom Mỹ giết hại, đã kịp thời đưa về đơn vị băng bó cứu chữa. Đồng chí Nguyễn Thanh Tuyên khi nghe tiếng kêu cứu trong cửa lò vôi ở xóm 7 bất chấp lò còn rất nóng, thỉnh thoảng lại bị sụt lở rất nguy hiểm, đã liên tục lao vào, lao ra tìm bới đưa ra ngoài được hai người: một đã chết và một người còn thoi thóp. Trong trận chiến đấu ngày 02 tháng 8 năm 1966, đơn vị đã đào bới nhiều hầm trú ẩn của dân bị bom Mỹ đánh sập, tìm kiếm, cứu chữa được 06 hầm bị sập, cứu sống 02 người, băng bó cấp cứu 21 người, trong đó có 05 cháu bé; cùng với địa phương mai táng 26 người chết, bảo vệ an toàn tài sản của Nhà nước, tập thể và nhân dân, góp phần cùng với quân dân thành phố bắn rơi 05 máy bay phản lực Mỹ.

Từ đầu năm 1967, máy bay của giặc Mỹ tăng cường đánh phá sâu vào trung tâm thành phố với quy mô ngày càng lớn. Ngoài ném bom bắn phá nhằm hủy diệt các nhà máy, xí nghiệp, các mục tiêu trọng yếu về quân sự và kinh tế, chúng còn ném bom bừa bãi vào các khu tập trung đông dân cư, đánh cả vào đình chùa, trường học, bệnh viện... gây những tội ác hết sức dã man. Cùng với quân dân thành phố, các đơn vị thuộc Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng biến căm thù thành sức mạnh, thi đua lập công bắn rơi nhiều máy bay Mỹ, tô thêm thành tích vẻ vang của đất Cảng anh hùng. Ngày 02 tháng 01 năm 1967, từ phía biển nhiều máy bay Mỹ ồ ạt lao vào ném bom bắn phá Cảng Hải Phòng và quanh tàu PERESSLAV ZALESKI (Liên Xô) đang neo đậu ở phao số 3 Thượng Lý. Một quả bom chờ nổ rơi xuống hầm chiếc xà lan đang cặp mạn trái để nhận hàng. Cán bộ, thuyền viên trên tàu lo lắng chạy dạt sang bên phải tàu. Một số khác định bỏ chạy khỏi tàu. Không sợ nguy hiểm, tổ công tác của đồng chí

Trịnh Văn Ngân đang làm nhiệm vụ trên tàu đã chạy ngay đến xem xét và nhanh chóng dùng búa chặt đứt dây buộc cho xà lan tự trôi theo dòng chảy. Xà lan rời khỏi tàu được 20 m thì bom nổ, tàu PERESSLAV ZALESKI chỉ bị hư hại nhẹ. Hành động dũng cảm mưu trí cứu tàu và thủy thủ nước ngoài bị nạn của cán bộ, chiến sĩ Trạm cảng Hải Phòng đã làm sáng ngời thêm phẩm chất cao đẹp của người chiến sĩ biên phòng Việt Nam, làm cho kẻ thù khiếp sợ và bạn bè quốc tế khâm phục.

Đồn 38 tuy mới được thành lập (tháng 12 năm 1965), quân số chỉ có 17 cán bộ, chiến sĩ, lại sơ tán, ăn ở trong dân, cơ sở vật chất chủ yếu dựa vào nông trường Vinh Quang (huyện Tiên Lãng). Đồn vừa chăm lo, củng cố lực lượng vừa tích cực xây dựng trận địa, tổ chức thường trực chiến đấu. Ngay từ đầu năm 1967, đơn vị đã di chuyển 3 trận địa ra khu vực đê biển xã Vinh Quang và cửa sông Thái Bình, đào đắp 6 hố thượng liên, hàng trăm mét hào giao thông. Ngày 5 tháng 1 năm 1967, tổ cơ động của Đồn phục kích ở cửa sông Thái Bình đã kịp thời nổ súng bắn rơi một máy bay phản lực Mỹ. Ngày 12 tháng 2 năm 1967, phân đội tàu thuyền bắn rơi tiếp một máy bay phản lực khác của Mỹ. Ngày 12 tháng 4 năm 1967, Đồn Công an nhân dân vũ trang 30 Cát Hải bắn rơi một chiếc.

Từ tháng 4 năm 1967, những trận đánh phá vào trung tâm thành phố trở nên căng thẳng và ác liệt gấp bội. Thực hiện thông báo của Bộ Tổng Tư lệnh về âm mưu và hành động sắp tới của địch, Thành ủy Hải Phòng chỉ thị cho các lực lượng vũ trang sẵn sàng chiến đấu bảo vệ khu vực công nghiệp, cảng và khu vực trung tâm thành phố. Ngày 18 tháng 4 năm 1967, toàn thành phố chuyển sang trạng thái sẵn sàng chiến đấu cao. Ngày 20 tháng 4 năm 1967, địch sử dụng 125 lượt chiếc máy bay phản lực ném bom hầu hết các cơ sở công nghiệp và khu tập trung dân cư ở nội thành. Các điểm bị đánh phá nặng nhất là: Nhà máy sắt tráng men Hải Phòng, Nhà máy điện Cửa Cấm, Nhà máy đóng tàu Bạch Đằng, Nhà máy xi măng Hải Phòng, cầu Hạ Lý. Đây là trận đánh phá quy mô lớn nhất, mức độ ác liệt nhất vào thành phố kể từ tháng 3 năm 1965.

Thực hiện Chỉ thị của Thành ủy, các trận địa "chủ công" của Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã nhanh chóng cơ động về nội thành cùng với các lực lượng tập trung hoả lực bảo vệ thành phố. Ngày 09 tháng 5 năm 1967, Phân đội 3 Đại đội 3 làm nhiệm vụ cơ động được điều từ cửa sông Thái Bình về nội thành để bố trí trận địa ở cao điểm sân thượng ngôi nhà bốn tầng số 25 phố Trần Phú. Tranh thủ thời gian khi địch chưa kéo đến đánh phá, ngay đêm hôm đó cán bộ, chiến sĩ đã cùng với nhân dân bắt tay ngay vào việc xây dựng trận địa. Những chiếc bao đựng cát được vận chuyển lên gác thượng của ngôi nhà bốn tầng xếp thành những ụ súng phòng không. Công việc khá nặng nhọc nên đến

gần sáng ngày hôm sau, hai trong số bốn ụ súng của trận địa mới hoàn thành. Mặc dù vậy, Phân đội 3 vẫn quyết định đưa 4 khẩu súng 12 ly 7 lên để thường trực chiến đấu. Đến 10 giờ 55 phút (ngày 10-5-1967), máy bay Mỹ kéo vào thành phố, ném bom dữ dội khu vực Nhà máy Xi măng và Nhà máy điện Cửa Cấm. Lúc đầu, máy bay địch bay cao. Các khẩu đội của ta bám riết, tập trung theo dõi đường bay, kiên trì chờ đời, chớp thời cơ nổ súng. Khi trận đánh phá của địch gần kết thúc, hai chiếc F.4 từ hướng Đông Nam qua khu vực Nhà máy điện Cửa Cấm, lướt qua trận địa sang hướng tây nam. Độ cao và cự ly khoảng 1.000m. Thiếu úy Tuất, Phân đội trưởng không bỏ lỡ thời cơ, đã kịp thời phát lệnh cho bốn khẩu 12 ly 7 đồng loạt nhả đạn. Loạt đạn đanh giòn vừa dứt thì một đụn khói đen và tiếp đó là một vầng lửa phụt ra từ chiếc F.4 đi đầu. Bị trúng đạn, máy bay bốc cháy lao ra biển, rơi cách bờ khoảng 20 km.

Tháng 7 năm 1967, Bộ Tư lệnh mở Hội nghị sơ kết, rút kinh nghiệm về tổ chức chiến đấu bắn hạ máy bay Mỹ của Công an nhân dân vũ trang toàn miền Bắc. Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng là đơn vị đứng thứ 5 về thành tích bắn rơi máy bay Mỹ (sau Quảng Bình 43 chiếc, Vĩnh Linh 29 chiếc, Nghệ An 22 chiếc, Hà Tĩnh 20 chiếc). Riêng 6 tháng đầu năm 1967, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng là đơn vị đứng đầu về thành tích bắn rơi máy bay Mỹ trong toàn lực lượng, với tổng số 08 chiếc. Trong đó, tháng cao điểm (tháng 4) bắn rơi 04 chiếc. Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng cũng là đơn vị đầu tiên cùng dân quân bắt giặc lái Mỹ ngoài biển và cũng là đơn vị đầu tiên dùng chiến thuật phục kích ở cao điểm nội thành bắn rơi máy bay Mỹ. Đại đội 3 Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng cũng là một trong năm đơn vị của toàn lực lượng có thành tích cao trong tổ chức chiến đấu bắn hạ máy bay Mỹ, được tặng cờ "*Đơn vị bảo vệ và chiến đấu giỏi*".

Tháng 8 năm 1967, qua nghiên cứu âm mưu thủ đoạn của địch và hiệp đồng với các quân binh chủng bạn, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng quyết định điều chỉnh việc tổ chức các trận địa phòng không, tập trung hoả lực nhằm nâng cao hiệu quả chiến đấu bắn rơi máy bay Mỹ. Phân đội 3 Đại đội 3 được điều động từ Tiên Lãng về thôn Lạng Côn (xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy). Phân đội 2 Đại đội 3, từ Vĩnh Bảo về thôn Đôn Nghĩa, xã Vĩnh Niệm, huyện An Hải. Đại đội 2 bảo vệ Sở Dầu bố trí một trận địa ở bờ đê thôn Hạ Đoạn, xã Đông Hải, huyện An Hải. Đội tàu thuyền bố trí một trận địa ở đảo Đình Vũ. Đồng thời, Ban Chỉ huy thành phố điện nhắc nhở các Đồn Công an nhân dân vũ trang tăng cường thường trực bắn máy bay tầm thấp, bắt giặc lái khi chúng nhảy dù.

Sau đợt đánh phá quy mô lớn vào trung tâm thành phố không đạt được mục

tiêu, đế quốc Mỹ tập trung bom mìn đánh phá các trục đường giao thông thủy bộ, cầu, bến phà ra vào thành phố, phong toả cảng và toàn bộ hệ thống sông ngòi, luồng lạch bằng bom và mìn nổ chậm. Từ ngày 04 tháng 9 năm 1967, hàng trăm lần chiếc máy bay của hải quân Mỹ ném bom, trong đó, có nhiều bom chờ nổ xuống nhiều mục tiêu giao thông cách trung tâm thành phố từ 20 đến 30 km. Ở phía Đông Bắc, máy bay Mỹ liên tục đánh bến Phà Rừng, Phà Đụn, cầu Giá, đập Minh Đức, sông Kinh Thầy... Ở phía Tây Bắc, chúng liên tục đánh phá cầu Phú Lương, cầu Lai Vu, ga Dụ Nghĩa, rải bom chờ nổ xuống lòng sông Vân Dương, sông Hàn, kênh Nứa... hy vọng chặn việc vận chuyển trên con đường chiến lược từ Hải Phòng lên Hà Nội. Ở phía Tây, chúng đánh cầu Nghìn, bến phà Quý Cao, bến phà Khuể, sông Văn Úc, sông Thái Bình, chặn các trục đường bộ và đường sông từ Hải Phòng đi Thái Bình, Hà Nam Ninh và các tỉnh phía nam.

Liên tục trong các ngày 11, 17, 18 tháng 8 năm 1967, máy bay Mỹ xuất kích 9 đợt tấn công nhằm phá hủy 04 cầu ở các cửa ô ra vào thành phố (cầu Rào, cầu Niệm, cầu xe lửa, cầu Thượng Lý), ga Thượng Lý và một số trận địa tên lửa, pháo phòng không của ta bảo vệ thành phố. Ngày 21 tháng 9 năm 1967, trong khi đánh phá cầu Niệm, máy bay Mỹ đánh trúng vào trận địa phục kích của Phân đội 2 Đại đội 3 ở thôn Đôn Nghĩa xã Vĩnh Niệm huyện An Hải. Cùng với đơn vị bạn, phân đội đã kiên quyết nổ súng đánh trả mãnh liệt. Máy bay phóng rốc két, thả bom bi vào trận địa ta. Hạ sĩ Trần Đức Lụa, binh nhì Ngô Kim Hút, binh nhì Đỗ Văn Thanh hy sinh. Hạ sĩ Bùi Đình Đăng, binh nhì Nguyễn Duy Cần, binh nhì Nguyễn Văn Dào bị thương. Mặc dù vậy, Phân đội trưởng Nguyễn Khắc Nhu đã bình tĩnh vượt qua lửa đạn, đến từng khẩu đội, vừa động viên từng chiến sĩ, vừa không rời mắt khỏi các mục tiêu, khi thời cơ xuất hiện là kịp thời phát lệnh nổ súng. Tất cả cán bộ, chiến sĩ đều nén đau thương, trụ vững tại trận địa, kiên quyết bắt bọn cướp trời phải đền tội, trả thù cho đồng đội. Đồng chí Nguyễn Lương Bằng nhiều lần bị sức ép của bom địch hất ngã vẫn tiếp tục đứng vững ở vị trí chỉ huy tiểu đội. Khẩu đội trưởng Trần Đức Lụa say sưa chiến đấu, khi hy sinh trong công sự vẫn ở tư thế sẵn sàng bóp cò súng, mắt trừng trừng căm giận. Chiến sĩ mới, binh nhì Đỗ Văn Thanh bị nhiều vết thương vẫn giấu đồng đội, tiếp tục lắp đạn cho đến khi ngã gục. Bom đạn giặc Mỹ đã cướp đi quyền sống của những người chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang giữa tuổi thanh xuân. Nhưng những tấm gương hy sinh anh dũng đó mãi mãi sống trong lòng cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang và nhân dân đất Cảng trung dũng quyết thắng.

Năm 1968, phát huy thành tích xuất sắc trong chiến đấu bắn máy bay Mỹ, các đơn vị, đồn, trạm trong toàn thành sôi nổi phát động phong trào thi đua "*Vì an ninh Tổ quốc*". Đại đội 2 cơ động của thành phố (đơn vị 03 năm liền giữ "Cờ luân lưu Quyết thắng" của toàn thành phố) đã tổ chức một cuộc hành quân biểu

dương lực lượng từ xã Đa Phúc xuống trận địa của Phân đội 3. Đại đội 3 ở xã Đông Phương (huyện Kiến Thụy) tiến hành một cuộc mít tinh, biểu thị ý chí quyết tâm hoàn thành mọi nhiệm vụ góp phần đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Đoàn viên của hai chi đoàn Đại đội 2 và Đại đội 3 đã thống nhất đề nghị đồng chí Lê Văn Diệu, Bí thư Đảng ủy Đại đội 3 và đồng chí Hoàng Thế Tặng, Bí thư Đoàn cơ sở thảo ra lời thề thắng Mỹ viết bằng máu chích từ cánh tay của từng cán bộ, chiến sĩ để gửi lên Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang và Thành ủy Hải Phòng. Cuộc mít tinh tuần hành vừa kết thúc, Đại đội 2 nhận được lệnh của cấp trên lại cấp tốc hành quân bộ suốt đêm 20km về xã Tân Trào, huyện Kiến Thụy để phục kích bắn máy bay địch. Tại đây, được sự giúp đỡ của nhân dân thôn Kim Sơn, ngay trong ngày đầu tiên đơn vị đã hoàn thành được một hệ thống trận địa vững chắc cho 06 khẩu súng 12 ly 7, 12 khẩu 14 ly 5. Ngày hôm sau đã kịp thời nổ súng đánh địch.

Kết hợp với việc tổ chức bắn hạ máy bay trên không của địch, các đơn vị đồn trạm cũng đồng thời tích cực đẩy mạnh các hoạt động "bảo vệ mặt đất", giữ vững chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, an ninh trật tự khu vực biên giới. 16 giờ ngày 12 tháng 5 năm 1965, lợi dụng việc được phép đi bờ, Ch.Dejong - thuyền trưởng tàu SAMBASS (Hà Lan) đi xuống của cảng vụ đã cố tình đi sai đường quy định của cảng. Lẽ ra phải lên bờ phía Hải Phòng thì Dejong lại cặp mạn lên phà và đi sang phía huyện Thủy Nguyên. Đồng chí Thuận ở Trạm Công an nhân dân vũ trang cảng Hải Phòng và một cán bộ Hải quan đang làm nhiệm vụ được quần chúng báo tin đã hội ý và nhanh chóng thực hiện kế hoạch giám sát. Dejong đã lộ nguyên hình là một kẻ hoạt động thu thập tin tức tình báo, quan sát, vẽ sơ đồ trận địa pháo cao xạ cách Bến Bính gần 3km và sơ đồ khu vực Sở Dầu. Ta đã kịp thời thu giữ tang vật, cảnh cáo đối tượng.

Ngày 24 tháng 7 năm 1967, tổ công tác gồm 3 đồng chí Lê Việt Hùng, Nguyễn Văn Quyết, Trần Văn Nghị được phân công làm nhiệm vụ bảo vệ chiếc tàu TAIPEI (quốc tịch Anh) chở xăng dầu đang neo đậu tại sông Bạch Đằng. Trưa ngày 24 tháng 7, trời mùa hè nắng gắt, chuẩn úy Hùng đang đi kiểm tra tàu, đến khu vực buồng lái bỗng anh nghe tiếng kêu "hoả, hoả". Phía cuối tàu, lửa khói đang đang bốc lên cao. Quyết, Nghị lập tức chạy đến chỗ Hùng. Thủy thủ trên tàu nhốn nháo, la ó chạy dồn về phía trước tàu. Một số người đã nhảy ào xuống sông để thoát thân. Hùng phân công Nghị leo lên cao quan sát tình hình, đề phòng đám cháy lan sang các xà lan chứa dầu đang cặp mạn quanh tàu TAIPEI. Hùng cùng Quyết huy động thủy thủ dùng búa chặt đứt các dây buộc xà lan. Đồng thời dùng các phương tiện chữa cháy để dập lửa và ngăn không cho lửa lan sang các khoang khác còn chứa đầy dầu. Mấy chiếc tàu đậu cạnh đó (như tàu XAM CAM - Liên Xô) cũng cho người tăng cường lực lượng cứu chữa

chiếc tàu bị cháy. Hơn 10 phút sau, đám cháy được dập tắt, nguyên nhân do trời nắng to, nhiệt độ quá cao, tàu và xà lan khi có tàu, ca nô chạy qua tạo thành các đợt sóng xô vào, làm cho xà lan và tàu cọ sát vào nhau, phát lửa bén vào xăng dầu gây cháy. Vụ cháy đã làm 1 thủy thủ xà lan bị chết, một số thủy thủ người Hồng Kông và các chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang bị bỏng da, cháy quần áo, giày, mũ. Nhưng tàu TAIPEI chỉ bị hư hại nhẹ, thoát được nguy hiểm. Ngay sau khi cứu chữa, khắc phục hậu quả xong, thuyền trưởng tàu TAIPEI đã viết thư cảm ơn cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang cảng Hải Phòng. Trong thư có đoạn: "*Các ông không những anh hùng trong chiến đấu chống quân thù mà ngay cả trong công việc hàng ngày cũng rất anh hùng. Hành động anh hùng của các ông đã cứu tàu tôi, cứu 8.000 tấn xăng dầu, cứu cả tính mạng chúng tôi nữa"*. Với thành tích trên, đồng chí Lê Việt Hùng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng ba, các đồng chí Quyết, Nghị được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

Tháng 9 năm 1967, tàu "Kôm-sô-môlsk" (Liên Xô) chở hơn 1 vạn tấn xăng dầu vào neo đậu ở vịnh Hạ Long, chờ chuyển tải. Phát hiện được tàu, máy bay Mỹ liền kéo đến bắn phá, thả pháo sáng quanh tàu suốt 60 ngày đêm không cho ta cặp mạn lấy dầu. Lưới lửa phòng không của ta không đủ khả năng với ra tới để bảo vệ. Các xà lan của ta sau khi lấy được xăng dầu trên đường vào Cảng Hải Phòng đều bị máy bay địch bắn đắm. Tình hình kéo dài, trở nên quá căng thẳng. Thuyền trưởng và thuyền viên trên chiếc tàu Liên Xô này không chịu nổi đã nhiều lần xin nhổ neo mang dầu về nước. Vượt qua mọi khó khăn, nguy hiểm, Tổ công tác Công an nhân dân vũ trang cảng Hải Phòng do đồng chí Nguyễn Văn Vị phụ trách đã kiên nhẫn vận động, thuyết phục thuyền viên tàu Liên Xô. Tổ đã cùng Ban Chỉ huy Trạm nghiên cứu đề xuất giải pháp như chọn thời cơ lấy dầu, dùng tàu nhỏ của nước ngoài chuyển tải, khi tàu đã vơi hàng sẽ đưa tàu lớn vào cửa sông Bạch Đằng để tiếp tục bốc dỡ. Tàu sẽ gần bờ, lực lượng phòng không của ta sẽ có điều kiện yểm trợ hơn. Khi tàu Kôm-sô-môlsk được đưa vào cửa Bạch Đằng, 4 máy bay Mỹ bám theo đã bị lưới lửa phòng không tầm cao của Quân chủng Phòng không chế áp. Chúng phải hạ thấp độ cao thì lại bị trận địa tầm thấp của Trạm công an nhân dân vũ trang cảng, Đồn Công an nhân dân vũ trang 32 Tràng Cát, đơn vị phòng không 363 trên đảo Đình Vũ và hoả lực của dân quân tự vệ bủa vây. Một máy bay Mỹ trúng đạn, bốc cháy lao ra biển. Thuyền viên trên các tàu nước ngoài đã chứng kiến tận mắt, dồn hết lên mặt boong hò reo, bắt tay chúc mừng các chiến sĩ làm nhiệm vụ bảo vệ tàu.

Thực tiễn giải quyết việc chuyển tải xăng dầu ở tàu Kôm-sô-môlsk đã có kinh nghiệm cho hàng loạt tàu chở nhiên liệu và hàng quân sự chiến lược tổ chức chuyển tải nhanh chóng, an toàn. Đánh giá những thành tích trên, đồng chí Cục

trưởng Cục Vận tải đường biển - Trưởng ban chỉ đạo đợt vận chuyển đặc biệt, trong thư gửi Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng có đoạn viết: "*Trong đợt bảo vệ vận chuyển này, các đồng chí Công an nhân dân vũ trang chẳng những đã giữ vai trò tham mưu trong công tác bảo vệ cho Ban chỉ đạo mà còn là đơn vị trung tâm trong công tác hiệp đồng giữa các lực lượng. Đồng thời, các đồng chí đã tích cực chủ động bố trí trận địa ở đảo Đình Vũ, Cát Hải bảo vệ việc chuyển tải. Mặt khác, các đồng chí đã bố trí phương tiện thông tin liên lạc và tiến hành các biện pháp bảo vệ trực tiếp ở tàu, các đồng chí đã góp phần quan trọng trong việc bảo vệ thành công đợt vận chuyển đặc biệt này...*".

Là dải biên giới đặc biệt, nhiệm vụ công tác biên phòng tại cảng Hải Phòng mang đầy đủ ba tính chất an ninh - quốc phòng - đối ngoại, cả ba tính chất đó trong thời chiến càng nổi bật, hoà quyện hỗ trợ nhau khá chặt chẽ. Cán bộ, chiến sĩ ở Trạm biên phòng cảng Hải Phòng hiểu rõ: Để có thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, không những tích cực học tập, nắm vững đường lối chính sách đối ngoại của Đảng, mà thực tế còn phải biết nhạy bén giải quyết xử lý nhiều vụ việc phức tạp; phát hiện, vạch mặt được những hành vi của kẻ xấu, tranh thủ được những thủy thủ nước ngoài tiến bộ ủng hộ Việt Nam đánh Mỹ, giữ vững chủ quyền lãnh thổ của Tổ quốc. Chiều ngày 13 tháng 6 năm 1967, tàu DATFORRD (Quốc tịch Anh) đang neo đậu tại cầu số 09 thì máy bay địch đến bắn phá. Họ cho kéo cờ Anh ở đuôi tàu, vì tin rằng máy bay Mỹ sẽ không động đến tàu. Họ tụ tập ở dưới đuôi tàu để xem cảnh máy bay Mỹ bắn phá. Phát hiện tình hình nguy hiểm đó, thượng sĩ Vũ Trọng Thách đang làm nhiệm vụ trên tàu chạy lại yêu cầu đám thủy thủ tìm nơi ẩn nấp. Với ý thức cảnh giác, đồng chí Thách đã phát hiện và bắt quả tang viên thuyền phó 2 (người Hồng Kông) đang mở máy ghi âm. Đồng chí Thách cảnh cáo: "*Hành vi của ông thuyền phó đã vi phạm quy chế biên phòng của nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà trong thời chiến!*". Viên thuyền phó chống chế không nổi đành chấp nhận quyết định của Thách: Tạm thu chiếc máy và lập biên bản. Khi ký vào biên bản, viên thuyền phó 2 vẫn chưa hoàn hồn, tay còn run, mặt còn tái nhợt.

Trong lúc đó máy bay Mỹ đang quần đảo đánh phá nhà máy Xi-măng dữ dội. Hoả lực của ta từ các trận địa phòng không cụm phía tây bắc Hải Phòng, gồm hai huyện An Hải, Thủy Nguyên bắn trả mãnh liệt. Máy bay Mỹ hốt hoảng, ném bom bừa bãi xuống cả sông Cấm, khu vực gần cảng. Thủy thủ vẫn đứng ở đuôi tàu. Đồng chí Thách yêu cầu và hướng dẫn họ ẩn nấp. Nhưng một số thủy thủ vẫn phớt lờ tỏ thái độ ngạo mạn, nhún vai chỉ vào lá cờ Anh. Ngay lúc đó, một máy bay tách khỏi đội hình nhào xuống phóng một loạt rốc két và xả đạn 20 ly vung vãi vào con tàu. Hai thủy thủ Hồng Kông trúng đạn ngã vật xuống sàn tàu. Số thủy thủ trên tàu đã mạnh ai nấy chạy nhớn nhác tìm chỗ ẩn nấp, bỏ mặc

hai người đang đau đớn kêu la. Một thủy thủ bị thương ở ngực máu loang ướt cả áo. Người kia bị dập nát ống chân. Trước tình thế đó, đồng chí Thách bình tĩnh băng bó cho cả hai người rồi nhờ một công nhân trực chiến gọi xe cấp cứu. Khi còi báo yên, từ dưới hầm tàu, viên thuyền trưởng của tàu mới leo lên mặt boong, cúi đầu hối lỗi: Chúng tôi có lỗi, sự nhầm lẫn đã làm cho chúng tôi mù quáng. Nếu không có Công an biên phòng Việt Nam bảo vệ tàu thì hôm nay chúng tôi chết hết. Trên tàu, đạn 20 ly xuyên lỗ chỗ. Cột cờ ở sau lái bị gãy gục. Lá cờ Anh quốc bị đạn xé rách rơi xuống sàn tàu.

Sát cánh cùng các chiến sĩ biên phòng là những công nhân cảng Hải Phòng dũng cảm và tích cực phối hợp bảo vệ chủ quyền an ninh ở khu vực cảng. Một đêm tháng chạp năm 1967, sương mù giăng trắng mặt sông Nam Triệu, gió mùa đông bắc rít giật từng hồi, chiếc tàu TAIPIENG (Quốc tịch Hồng Kông) sáng rực như một toà nhà nổi. Trên tàu, công nhân Việt Nam đang hối hả bốc dỡ hàng hoá. Lúc 1 giờ khuya, trong tiếng máy cần trục ầm ĩ và trong sóng gió ầm ào, chị Phạm Thị Xoa công nhân kiểm kiện bỗng nghe thấy tiếng ma-níp gấp gáp "tịch... tà...". Với ý thức cảnh giác, chị báo với trưởng ca và đi tìm sĩ quan Công an vũ trang trực tàu. Thiếu úy Phạm Văn Kiều nhanh chóng có mặt cùng chị Xoa lên ngay phòng điện đài. Cánh cửa phòng khoá trái bên trong, tiếng ma-níp im bặt. Một lúc sau cửa phòng mới hé mở, viên Thuyền trưởng ló cổ ra. Thấy Kiều bước vào, y đứng cạnh nhân viên điện đài và cả hai cùng im lặng. Kiều nghiêm nghị phản kháng viên thuyền trưởng về hành động vi phạm quy chế biên phòng nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà, tự tiện sử dụng vô tuyến điện khi chưa được phép. Viên thuyền trưởng ngạo mạn trả lời rằng Kiều đã vu cáo y và sừng sộ khi nghe Kiều yêu cầu xác minh sự thật bằng việc kiểm tra phòng điện đài. Thái độ ngoan cố của viên Thuyền trưởng đã bị chị Xoa và nhóm công nhân cảng làm việc trên tàu thẳng thắn vạch mặt. Trước sự kiên quyết của ta, viên Thuyền trưởng tàu TAIPIENG buộc phải chịu cho kiểm tra phòng điện đài. Khi Kiều và đồng đội anh phát hiện ra chiếc máy không có trong danh mục đăng ký niêm phong ở phòng điện đài, viên Thuyền trưởng toát mồ hôi và đành cúi đầu ký vào biên bản về hành động vi phạm quy chế biên phòng của y.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, một số nước bạn đã giúp đỡ chúng ta rất nhiều, nhất là nhu yếu phẩm phục vụ chiến đấu, song cũng gây cho chúng ta nhiều phức tạp. Để giữ vững tình giao hảo láng giềng đồng thời vẫn giữ được chủ quyền độc lập dân tộc, các chiến sĩ biên phòng cảng đã phải luôn luôn tỉnh táo, tự chủ tránh mọi sự lôi kéo, mua chuộc, kích động, khiêu khích. Mặt khác, anh em đã tích cực bám sát, tranh thủ sự lãnh đạo của Thành ủy, Ban Giám đốc sở Công an và chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy - Ban chỉ huy Công an vũ trang thành. Nhờ vậy, nhiều vụ việc phức tạp, rắc rối ở Cảng đã

được giải quyết ổn thoả.

Tối ngày 16 tháng 5 năm 1968, tại Câu lạc bộ thủy thủ ở cảng, thuyền viên người nước ngoài khiêu khích một thủy thủ Liên Xô, rượt đuổi người thủy thủ này về tận tàu và kéo lên tàu Liên Xô đòi đánh thủy thủ đó. Các chiến sĩ biên phòng đang làm nhiệm vụ bảo vệ cầu tàu Liên Xô đã kịp thời ngăn chặn. Anh em đã giải thích cho số thủy thủ đó rằng theo pháp luật hiện hành, họ không được phép lên tàu của nước khác. Số người khiêu khích la ó, kêu gào và hô khẩu hiệu chống Liên Xô. Trước tình huống đó đồng chí Nguyễn Duy Tính - Trạm trưởng cùng sĩ quan trực ban ở Cảng đã trực tiếp mời số thủy thủ gây rối về Cơ quan Công an Biên phòng, lập biên bản cảnh cáo. Số thủy thủ này phản đối khiếu kiện lên Đại diện hàng hải nước đó tại Hải Phòng. Nhưng trước thái độ kiên trì giải thích, thuyết phục của các chiến sĩ công an biên phòng, cuối cùng những người khiêu khích đã nhận ra thiếu sót, sai phạm của họ.

Tối 17 tháng 5 năm 1968, một việc không bình thường khác đã xảy ra trong khu vực Cảng. Thủy thủ các tàu STARFORRD, MISH, PORB, ROCH FORD... tổ chức buổi *"Lễ đoàn kết"* với sự tham gia của thủy thủ Trung Quốc (lục địa) tại Câu lạc bộ thủy thủ. Số thủy thủ kéo đến tụ tập khá đông. Họ ngồi khoác vai nhau chiếm hết số bàn ghế của Câu lạc bộ và hát hò ầm ĩ. Dưới sự chỉ huy của Chính ủy tàu Hồng Kỳ 745 tất cả số người trên đây còn hò la nhiều khẩu hiệu khiêu khích. Hành động đó làm cho thủy thủ các nước Hy Lạp, I-ta-li-a, Ba Lan, Liên Xô, Anh... rất khó chịu. Tổ công tác của Trạm biên phòng cảng đã kịp thời có mặt giải quyết và tình hình lắng dịu dần. Sáng ngày 18 tháng 5 năm 1968, các cơ quan an ninh của thành phố và Công ty cung ứng tàu biển dưới sự chủ tọa của đồng chí Giám đốc Công an thành phố đã họp liên tịch. Sau khi xin ý kiến đồng chí Đỗ Mười, ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ lúc đó đang công tác tại Hải Phòng và đồng chí Bí thư Thành ủy, cuộc họp đã phân tích rõ tình hình xảy ra sự việc xích mích giữa thuyền viên các nước ngoài (tối 16-5). Cuộc họp đã thống nhất phân tích đánh giá nguyên nhân xảy ra vụ việc phức tạp là do việc quản lý đi bờ đối với thuyền viên chưa được cán bộ, chiến sĩ biên phòng Trạm cảng thực hiện một cách chặt chẽ. Công tác phục vụ của nhân viên Câu lạc bộ thủy thủ (thuộc Công ty cung ứng tàu biển Việt Nam) có những sơ xuất, mất cảnh giác, thiếu phương án, kế hoạch chuẩn bị, nên khi xảy ra sự việc đã rơi vào tình thế lúng túng.

Sáng 19 tháng 5 năm 1968, đồng chí Phạm Thuỳ, Chính trị viên Trạm biên phòng Cảng tổ chức thông báo cho thủy thủ các tàu đậu ở cảng Hải Phòng về tình hình an ninh trật tự trong khu vực cảng và nhắc lại các quy định việc đi lại của các thủy thủ nước ngoài thì đại diện cơ quan Hàng vận nước ngoài đến

xin phép xuống tàu Hồng Kỳ 145, 152. Đồng chí Thuỳ, đại diện chính quyền ta lưu ý đại diện hàng vận nước ngoài về vụ việc đêm 16 tháng 5. Vị đại diện này không những tỏ thái độ khó chịu, không tiếp thu mà còn tiếp tục phản đối Công an biên phòng Việt Nam. Chính trị viên Trạm cảng đã bình tĩnh, kiên trì giải thích cho vị đại diện hàng vận Trung Quốc về nguyên tắc tôn trọng chủ quyền an ninh quốc gia ở khu vực cảng của Việt Nam. Vị đại diện nọ đuối lý, không biết nói gì hơn đành lên xe ra khỏi cảng.

Trong đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia, việc bắt buộc tàu các nước khi vào Cảng Hải Phòng phải treo cờ Việt Nam trên đỉnh cao của tàu là một nguyên tắc. Tuy vậy, trong những năm chiến tranh phá hoại, một số tàu tư bản treo cờ của ta đã bị máy bay Mỹ bắn phá nên họ cố ý không chấp hành hoặc đang treo cờ nhưng thấy máy bay Mỹ đến là họ lập tức cho người hạ xuống. Các trường hợp vi phạm đó đều bị chiến sĩ Công an vũ trang Trạm cảng Hải Phòng kịp thời phát hiện và xử lý một cách nghiêm khắc.

Liên tục trong 3 năm chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, từ năm 1965 đến năm 1968, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang Trạm Cảng Hải Phòng đã không ngừng phấn đấu hoàn thành mọi nhiệm vụ, làm thủ tục xuất nhập cảnh và bảo vệ an toàn cho 3.382 lượt chuyến tàu buôn nước ngoài, gồm 56 quốc tịch từ 38 nước trên thế giới đến Hải Phòng và từ Hải Phòng đi 89 cảng của 32 nước trên thế giới. Bình quân mỗi năm có 340 chuyến tàu ra vào cảng; làm thủ tục xuất, nhập, quá cảnh cho 143.794 lượt hành khách của 76 quốc tịch ở cả 5 châu. Trong đó, có 43,1% là người không thuộc hệ thống xã hội chủ nghĩa. Đó là chưa kể 48.000 Việt kiều ở Thái Lan và 3.000 Việt kiều ở Tân Đảo hồi hương nhập cảnh qua cảng Hải Phòng.

Trong công tác bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và an ninh trật tự khu vực biên phòng biển đảo Hải Phòng, Công an nhân dân vũ trang thành phố đã phát hiện, đấu tranh với 193 đối tượng nghi vấn hoạt động chính trị gồm 75 đối tượng hoạt động thu thập tình báo, 50 đối tượng hoạt động giao thông liên lạc, 37 đối tượng hoạt động gây cơ sở, 31 đối tượng hoạt động gây chiến tranh tâm lý và kích động lôi kéo người vượt biên trên đường biển, phát hiện xử lý 729 trường hợp phạm pháp hình sự, vi phạm thể lệ quy chế, bắt giữ 35/38 đối tượng vượt biên bằng tàu buôn nước ngoài.

Thi đua với các đơn vị, bộ phận trực tiếp chiến đấu, công tác, các bộ phận làm nhiệm vụ đảm bảo cũng hoạt động khẩn trương, tích cực đã góp phần vào thành tích chung của toàn lực lượng. Cán bộ, trợ lý hậu cần các cấp, từ cơ quan bộ đến các đồn, trạm, đại đội đã tích cực tham mưu đề xuất cho cấp ủy - lãnh đạo chỉ đạo thực hiện phương châm hậu cần tại chỗ, phục vụ chiến đấu, xây

dựng. Trong những năm 1965 - 1967, cán bộ, chiến sĩ các đơn vị trong toàn thành đã tích cực tăng gia sản xuất, tự túc được 7.920 kg lương thực, 54.558 kg rau xanh, 9.438 kg thịt, cá. Trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt, các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao vẫn được duy trì, luôn tạo không khí vui tươi, tinh thần lạc quan cách mạng sau những ngày đêm thường trực, chiến đấu căng thẳng. Trong phong trào "Tiếng hát át tiếng bom", Đội văn nghệ xung kích của Thành đã bất chấp bom đạn, khắc phục mọi khó khăn, thiếu thốn, sáng tác các tiết mục, dàn dựng chương trình, thường xuyên đến các trận địa đồn, trạm biểu diễn phục vụ. Đội đã nhiều lần tham gia các hội diễn văn nghệ của thành phố và toàn lực lượng, được thưởng 03 huy chương vàng, 02 huy chương bạc và 18 Bằng khen, Giấy khen của các cấp, các ngành. Phong trào học tập được đẩy mạnh, sôi nổi, cuốn hút hầu hết cán bộ, chiến sĩ. Các đơn vị đã mở được 124 lớp học văn hoá, cấp 1, cấp 2; mở 3 lớp học tiếng Anh, Nga, Trung Quốc cho cán bộ, chiến sĩ Trạm cảng.

Công tác thông tin liên lạc phục vụ chỉ huy, chỉ đạo luôn luôn đảm bảo thông suốt. Cán bộ, chiến sĩ thông tin, cơ yếu với tinh thần trách nhiệm cao, nắm chắc các loại tài liệu mật mã, phương tiện bảo mật; chủ động xây dựng các phương án phục vụ chỉ đạo, chỉ huy trong mọi lúc, mọi nơi; đảm bảo bảo vệ tuyệt đối an toàn tài liệu mật mã, liên tục giữ vững liên lạc thông suốt. Tham gia phục vụ kế hoạch vận chuyển đặc biệt - K4 (tiếp nhận xăng dầu của các nước anh em), Đội thông tin vô tuyến thường xuyên phải tăng cường thêm 02 máy cho các địa điểm hẻo lánh, hiểm trở trên đảo Cát Bà, đường sá hoàn toàn là vách đá cheo leo, đi lại hết sức khó khăn, nguy hiểm, đảm bảo chuyển tiếp thông tin từ khu vực chuyển tải ở vịnh Lan Hạ vào đất liền. Mạng hữu tuyến có 04 tổng đài, 42 máy lẻ và 85 km dây trần, 23 km dây bọc. Mỗi lần giặc Mỹ ném bom vào thành phố là mỗi lần các tuyến đường dây bị hỏng. Nhiều tuyến đường dây phải sửa chữa hàng chục lần. Nhiều cán bộ, chiến sĩ đã dũng cảm hy sinh trong lửa đạn để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ đường dây với quyết tâm "Chiến sĩ thông tin còn thì đường dây không bao giờ mất". Từ tháng 01 đến tháng 10 năm 1968, những người lính thông tin Công an nhân dân vũ trang đã 150 lần sửa chữa và 3 lần đại tu đường dây. Trong hoạt động đảm bảo thông tin liên lạc đã nổi lên nhiều tấm gương chiến đấu dũng cảm, công tác tận tụy.

Ở Đồn Công an nhân dân vũ trang đảo Cát Bà chỉ có một mình đồng chí Ngọ vừa làm nhiệm vụ quay vô tuyến điện vừa kiêm trực điện thoại, đảm bảo 3 đường dây dài hơn 10 km, nhưng thông tin liên lạc lúc nào cũng thông suốt. Ngày 05 tháng 8 năm 1966, 08 máy bay Mỹ kéo đến đánh phá đảo. Đường dây quan trọng nối sang một đơn vị bạn phục vụ hiệp đồng chiến đấu bị bom Mỹ chặt đứt. Đồng chí Ngọ liền lao đi tìm nối. Một quả bom rơi xuống, nổ khá gần

anh. Anh bị 02 mảnh bom găm vào đùi phải và ngất lịm đi. Vào viện điều trị nhưng anh nằng nặc xin được về đơn vị tiếp tục chiến đấu.

Tháng 6 năm 1967, một đoàn thuyền vận tải đi qua đã vô tình kéo đứt hàng chục tuyến đường dây qua sông Lạch Tray. Các chiến sĩ thông tin Công an nhân dân vũ trang cùng các cơ quan, đơn vị tập trung lực lượng khắc phục. Lúc này, thủy triều đang xuống. Nước chảy xiết tạo thành dòng xoáy mạnh. Anh em xuống nối dây rất dễ bị cuốn vào thành cầu, nguy hiểm tính mạng. Nhưng chờ con nước đứng thì phải đến nửa đêm, không đảm bảo đường dây thông suốt liên tục. Việc sửa chữa sẽ càng khó khăn trong khi yêu cầu thông tin liên lạc rất cấp bách. Một số nhân viên đường dây của đơn vị bạn đã bỏ về. Cán bộ, chiến sĩ thông tin Công an nhân dân vũ trang vẫn không nản lòng, quyết tâm tiếp tục tìm các phương án xử lý. Khẩu hiệu "*Dây còn đứt, nghỉ chưa yên, việc chưa xong, chưa ăn, chữa chưa xong chưa về*" được xây dựng từ lâu, nay đã thành động lực giục giã hành động. Anh em đã ngược lên phía thượng lưu nơi dòng nước ít xoáy dùng dây buộc ngang người để bảo hiểm, nới dây từ từ tiếp cận tìm các điểm dây điện thoại đứt. Đồng chí Bồng mang dây và dụng cụ đã bơi sang sông an toàn. Cuối cùng đường dây được nối xong cũng là lúc trời vừa tối. Mọi người đói và mệt lả nhưng tất cả đều phấn khởi vì đường dây được thông suốt, tín hiệu của các mệnh lệnh, chỉ thị lại được đảm bảo tiếp tục truyền đi, nối liền mạch máu thông tin từ cơ quan chỉ huy thành phố đến các đồn, trạm, phân đội ở các địa bàn phía nam và tây nam thành phố.

Cùng với thông tin, cơ yếu, các chiến sĩ làm nhiệm vụ văn thư bảo mật phục vụ yêu cầu của công tác chỉ huy chỉ đạo trong chiến đấu cũng đã phấn đấu rất tích cực. Các chiến sĩ văn thư bảo mật phải làm việc suốt ngày đêm để hoàn thành nhiệm vụ với khối lượng công việc tăng gấp bội, đảm bảo tuyệt đối chính xác, bí mật, kịp thời (riêng năm 1968, tổ văn thư đã phát 752 và thu 1.292 công văn in và đánh máy 41.784 trang công văn tài liệu, báo cáo kế hoạch, phương án chiến đấu bảo vệ...); in nhiều tài liệu với khối lượng lớn cho lớp học tiếng Anh, 15.000 giấy phép xuống tàu cho công nhân cảng, 03 bản tin nội bộ của Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng; bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư bảo mật cho 4 đồng chí, bồi dưỡng 5 nhân viên đánh máy chữ, trong đó 02 đồng chí biết in và đánh máy chữ tiếng Anh, phục vụ cho công tác cửa khẩu.

Chiến đấu vũ trang gắn liền với công việc khắc phục hậu quả, bằng những hành động cụ thể thiết thực, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã xây dựng được tình cảm đoàn kết quân dân ngày càng gắn bó, hạn chế đến mức thấp nhất những đau thương mất mát của nhiều gia đình bị nạn, khắc sâu lòng căm thù giặc Mỹ xâm lược, củng cố lòng tin vào thắng lợi. Ngày 13

tháng 01 năm 1967, một thuyền của ngư dân bị máy bay địch bắn chìm ở cửa sông Thái Bình. Tổ công tác Đồn 38 Vinh Quang do đồng chí Đãn phụ trách đã lập tức dùng thuyền nan chèo gần 5 km ra khu vực chiếc thuyền bị nạn tìm kiếm. Sau gần 2 giờ đồng hồ vật lộn với sông nước, giá rét, anh em đã cứu được 03 người, ngụp lặn mò tìm được 01 người đã chết đưa vào bờ.

Cát Bà, Cát Hải là những đảo tiền tiêu, cửa ngõ của thành phố liên tục bị địch đánh lại nhiều lần, chịu nhiều tổn thất, thiệt hại nặng nề. Từ tháng 01 đến tháng 6 năm 1968, đảo Cát Hải bị địch ném bom bắn phá 21 lần, thả 42 quả bom, phóng 06 quả rốc két... làm chìm và hỏng 05 thuyền đánh cá, đổ 05 nhà, cháy và hư hại 05 nhà khác, chết 08 người, bị thương 26 người. Cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang trên đảo đã luôn luôn sát cánh cùng với những người dân đảo chiến đấu đánh trả quyết liệt kẻ thù. Bất cứ lúc nào máy bay Mỹ ập đến là các chiến sĩ biên phòng cùng dân quân trên đảo sẵn sàng nổ súng. Bom đạn Mỹ rơi xuống đâu là các chiến sĩ biên phòng lập tức lao đến đó cứu chữa. Bom Mỹ vừa dứt tiếng nổ ở thôn Minh Tân (xã Gia Lộc), thôn Đô Lương (xã Hoà Quang) xã Phù Long, lập tức các đồng chí: Quyết, Khoái, Nghị, Giang... đã nhanh chóng vận động đến ngay, cứu chữa các hầm bị sập, cứu người, cứu tài sản. Nhiều thuyền bè, nhà cửa bị hư hại, được sửa chữa ngay góp phần nhanh chóng ổn định đòi sống của nhân dân. Nhân dân trên đảo Cát Hải quý mến các chiến sĩ biên phòng không khác gì con em họ.

Tháng 9 năm 1968, cơn bão số 07 với sức gió lớn ập vào đảo Cát Hải. Địa hình đảo trống trải lại nằm gần tâm bão đi qua, gió giật trên cấp 12. Nhân dân hết sức lo lắng. Một số thuyền đánh cá không kịp vào nơi trú ẩn. Tính mạng và tài sản của nhân dân bị đe dọa. Cán bộ, chiến sĩ của Đồn Công an nhân dân vũ trang Cát Hải đã không quản khó khăn, nguy hiểm, dũng cảm đưa người và tài sản vào nơi tránh bão an toàn. Trong khi đó, mưa tiếp tục mỗi lúc một to, gió lớn, sóng quật mạnh, 12 thủy thủ trên một chiếc thuyền vận tải chở than của Hợp tác xã vận tải Thái Thụy - Thái Bình đậu ở mép nước của đảo do quá sợ hãi bỏ thuyền chạy lên bờ, để lại một người ốm. Trước tình thế đó, 04 cán bộ, chiến sĩ của Đồn biên phòng 30 Cát Hải là Chung, Men, Đóng và Tân đã nhanh chóng hội ý, quyết định phải cứu bằng được người bị nạn. Anh em dùng ván gỗ làm phao, ba đồng chí đã lao xuống biển vật lộn với sóng gió trước sự lo ngại của mọi người. Khi tiếp cận được thuyền, anh em đã nhanh chóng hạ buồm, thay nhau chèo chống. Gần một giờ sau, chiếc thuyền đã được đưa vào nơi tránh bão an toàn. Mười ba người bị nạn được bố trí nơi ăn nghỉ, cho mượn quần áo, đồ dùng. Ngày hôm sau gió yên biển lặng bà con đã bịn rịn chia tay, cảm ơn cán bộ, chiến sĩ đồn biên phòng Cát Hải đã cứu sống họ để trở về quê hương an toàn.

Thắng lợi của cuộc tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân (năm 1968) của quân và dân miền Nam làm phá sản chiến lược "chiến tranh cục bộ" của đế quốc Mỹ. Ngày 31 tháng 4 năm 1968, Tổng thống Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra (và từ ngày 01-11-1968 ngừng ném bom toàn miền Bắc). Dù vậy, tàu chiến Mỹ vẫn tiếp tục các chuyến bay trinh sát vùng trời các tỉnh miền Bắc và tăng cường các hoạt động chiến tranh tâm lý, kích động bọn phản động tại chỗ phá hoại, hoạt động thu nhập tình báo... nhằm ráo riết thực hiện âm mưu mới.

Trong cuộc chiến tranh phá hoại và phong tỏa lần thứ nhất (bắt đầu từ ngày 26-3-1965 đến ngày 27-3-1968), giặc Mỹ đã huy động 6.664 lượt chiếc máy bay, đánh 982 trận (có 181 trận đánh đêm vào 2.359 lượt mục tiêu. Có nhiều mục tiêu bị đánh lại nhiều lần). Mỹ đã ném xuống thành phố trên 355.000 quả bom, mìn (khoảng 8.000 tấn) phá hủy hơn một vạn ngôi nhà, 11 bệnh viên, 04 nhà thờ, 04 trường học... Quân và dân Hải Phòng đã chiến đấu kiên cường. Sát cánh với quân và dân thành phố Cảng, Công an nhân dân vũ trang thành phố đã đào đắp được 9.790m giao thông hào, 1425 hầm hố phòng tránh, 970 ụ súng ở các điểm phục kích nội, ngoại thành, trực tiếp chiến đấu 226 trận, bắn rơi 19 máy bay, tham gia bắt giặc lái Mỹ, hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ an toàn các mục tiêu nội địa và khu vực biên phòng bờ biển, hải đảo, hải cảng. Thành tích bắn hạ máy bay địch, bắt giặc lái đã chứng minh rằng với vũ khí trang bị hiện có, trong khi vừa làm nhiệm vụ bảo vệ các mục tiêu ở mặt đất, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng hoàn toàn có khả năng bắn rơi máy bay phản lực Mỹ. Với thành tích đặc biệt xuất sắc, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã được Bộ Tư lệnh Hải Phòng - Đường 5 tặng cờ "*Đoàn kết hiệp đồng*", Bộ Tư lệnh phòng không đánh giá: "*Việc Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng tích cực tham gia chiến đấu và bắn rơi nhiều máy bay Mỹ ở khu vực biên phòng bờ biển, buộc chúng phải nâng độ cao để các đơn vị phòng không có điều kiện tiêu diệt địch bảo vệ mục tiêu, là góp phần trực tiếp bảo vệ an toàn cho mục tiêu ở mặt đất*"...

Trong tình hình tạm thời có hoà bình, lực lượng vũ trang thành phố có nhiệm vụ vừa tích cực khắc phục hậu quả chiến tranh vừa bảo vệ trật tự trị an thành phố. Đảng ủy, Ban Chỉ huy thành phố đặc biệt coi trọng công tác củng cố tổ chức, xây dựng đơn vị vững mạnh. Một số biện pháp mới, nhằm kiện toàn tổ chức các đơn vị cơ sở, nâng cao năng lực cán bộ, chiến sĩ, đáp ứng nhu cầu chi viện cho chiến trường, đào tạo nguồn cán bộ cho các cảng miền Nam khi tình huống cách mạng phát triển thắng lợi... đã được bàn bạc thống nhất và tổ chức triển khai thực hiện. Đại đội 2 làm nhiệm vụ bảo vệ Sở Dầu được quyết định rút về làm công tác cửa khẩu. Phân đội 79 làm nhiệm vụ bảo vệ khu nghỉ mát Đồ Sơn được triển khai thành lập.

Nhiệm vụ chi viện cho chiến trường đánh thắng đế quốc Mỹ được triển khai khẩn trương ở các ngành, các cấp, các đơn vị. Thực hiện chủ trương của trên, Bộ Tư lệnh đã có mệnh lệnh cho các đơn vị, tỉnh, thành biên phòng trong toàn lực lượng triển khai kế hoạch chuẩn bị lực lượng và phương tiện sẵn sàng tham gia chi viện miền Nam. Tháng 8 năm 1969, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng tiến hành việc chọn lựa, rút một số cán bộ, chiến sĩ từ các phòng, ban thuộc cơ quan chỉ huy thành phố và các đồn, trạm biên phòng tập trung về để nhận nhiệm vụ lên đường vào Nam chi viện. Nhận được lệnh, mặc dù còn nhiều khó khăn, phức tạp, công việc hết sức bề bộn, nặng nề, thời gian chuẩn bị gấp, các đơn vị đã nghiêm chỉnh chấp hành, cán bộ, chiến sĩ đều phấn khởi lên đường đúng thời gian quy định. Anh em ra đi đã có lời thề: "*Diệt hết giặc Mỹ mới về quê hương*".

Ngày 02 tháng 9 năm 1969, giữa lúc cả hai miền đang đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thì một tổn thất vô cùng to lớn đến với toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta: Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ vĩ đại của cả dân tộc, người Cha thân yêu của các lực lượng vũ trang đã qua đời. Sự mất mát lớn lao không gì bù đắp nổi. Sinh thời, Người thường xuyên quan tâm chăm sóc và tin cậy, giao cho Công an nhân dân vũ trang nhiệm vụ bảo vệ Trung ương Đảng, bảo vệ Nhà nước, từ ngày đầu thành lập, bao giờ Người cũng dành thời gian đi thăm cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang. Cán bộ, chiến sĩ ai cũng nhớ những lời dạy bảo ân cần của Người: Phải trung với Đảng, hiếu với dân, phải đoàn kết, cảnh giác… Từ sau tháng 3 năm 1959, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã năm lần được trực tiếp tham gia bảo vệ khi Bác về thăm và làm việc tại Hải Phòng. Trong suốt những năm chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, Bác luôn luôn quan tâm theo dõi hoạt động chiến đấu của quân dân Hải Phòng. Những tấm huy hiệu Bác tặng cho những đồng chí có thành tích xuất sắc luôn luôn ngời sáng, động viên, cổ vũ cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng phấn đấu, rèn luyện, lập nhiều thành tích trong chiến đấu và xây dựng lực lượng vững mạnh. Cùng với cả nước, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng để tang Chủ tịch Hồ Chí Minh với nghi thức trọng thể nhất. Các cơ quan và đơn vị cơ sở từ thành phố đến các đồn trạm ven biển, hải đảo, hải cảng đều treo cờ rủ. 100% cán bộ, chiến sĩ đeo băng tang tưởng nhớ Bác. Với lòng trung thành và biết ơn vô hạn, trong suốt một tuần tang lễ và truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Quảng trường Nhà hát thành phố (tổ chức từ ngày 6-9-1969 đến 12-9-1969), cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã bảo vệ tuyệt đối an toàn hàng vạn lượt đồng bào, các cơ quan đoàn thể, các đoàn khách nước ngoài đến viếng Bác.

Sau Quốc tang, Thành ủy Hải Phòng đã phát động phong trào: "*Lập công*

đền ơn Bác, biến đau thương thành hành động cách mạng". Các đơn vị Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng không ngừng nâng cao ý thức cảnh giác, tập trung hoàn chỉnh các phương án, kế hoạch chiến đấu bảo vệ, huấn luyện nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ đồng thời đẩy mạnh công tác đấu tranh trấn áp các loại đối tượng, củng cố phong trào bảo vệ an ninh trật tự gắn với đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống nhân dân tại các địa phương.

Năm 1970, các đồn trạm, các đơn vị bảo vệ mục tiêu nội địa - Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng tổ chức rút kinh nghiệm một năm xây dựng thí điểm xã vững mạnh về trật tự an ninh và khẩn trương điều chỉnh bổ sung phương án bảo vệ đề phòng kẻ địch và bọn phản động hoạt động phá hoại. Tháng 3 năm 1970, Ban Chỉ huy thành phố cùng với phòng PK.48A Công an thành phố nghiên cứu xây dựng phương án phản gián dọc đường 14 (tuyến Hải Phòng đi Đồ Sơn), phục vụ công tác bảo vệ lãnh tụ và khách nước ngoài về thăm, làm việc tại địa phương. Tháng 4 năm 1970, Ban Chỉ huy thành phố mở lớp huấn luyện và học tập 20 ngày về quy trình, biện pháp tiến hành xây dựng xã vững mạnh về chính trị và trật tự an ninh cho chính trị viên đồn, đội trưởng, đội phó đội công tác cơ sở. Tiếp đó, Ban chỉ huy còn phối hợp với sở Công an tổ chức hội nghị tổng kết phong trào bảo vệ trật tự trị an 04 năm chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ. Sau đợt huấn luyện, các đồn đều triển khai lập tổ công tác (có từ 03 đến 05 đồng chí) do Chính trị viên đồn và Phó ban công an xã trực tiếp phụ trách toả xuống các thôn, xã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức cho nhân dân học tập các tài liệu, nghị quyết về công tác an ninh, chống chiến tranh tâm lý, chống địch bắt cóc ngư dân, lập các phương án sẵn sàng chiến đấu, tổ chức xét duyệt các đối tượng chính trị, hình sự... Phong trào đã được lãnh đạo thành phố chỉ đạo phát triển ra toàn bộ các quận, huyện, thị xã, phường, xã, thị trấn. Trong đó, các trọng điểm được ưu tiên tập trung nhất là 05 xã: Quyết Tiến (Đồ Sơn), Việt Hải (Cát Bà), Hoà Nghĩa (Kiến Thụy), Nam Hải (An Hải), Hùng Thắng (Tiên Lãng)... được xây dựng thành xã vững mạnh về trật tự an ninh đạt chất lượng cao, là mô hình điểm nhân rộng ra toàn thành phố. Sau một thời gian triển khai tích cực, 04 xã Việt Hải (Cát Bà), Hoà Nghĩa (Kiến Thụy), Nam Hải (An Hải), Hùng Thắng (Tiên Lãng) đã được ban chỉ đạo học tập xác nhận là xã đạt được mục tiêu của phong trào. Tại các xã này, các tổ chức Đảng, chính quyền đoàn thể, quần chúng được củng cố kiện toàn, bảo đảm trong sạch về chính trị, đã phát hiện xử lý 25 trường hợp đảng viên vi phạm tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức. Trong đó có một số đảng viên đã bị phát hiện nguyên là ngụy quân, ngụy quyền, đảng phái phản động, khai man lý lịch, che giấu quá khứ để được kết nạp vào Đảng. Đến cuối năm 1970, toàn thành phố đã có 10 xã đạt loại tiên tiến, 12 xã khá, 07 xã trung bình, dứt điểm thanh toán tình trạng yếu kém ở xã Hoàng Châu

(huyện Cát Hải) và tiểu khu mặt nước (huyện Cát Bà).

Ở các xã khu vực biên phòng, như thị trấn Cát Bà, Hoà Quang (huyện Cát Hải), Nam Hải (huyện An Hải) đã xây dựng được nội quy bảo vệ trật tự trị an. Các đơn vị đồn, trạm đã phối hợp với địa phương xây dựng phương hướng, nội dung giáo dục nhằm động viên khí thế và khả năng tiềm tàng của quần chúng tham gia lao động sản xuất, thúc đẩy các phong trào thi đua ở địa phương. Sản lượng lương thực, thực phẩm, đánh bắt thủy sản ở nhiều xã, cơ sở sản xuất thu được những thắng lợi lớn. Nghề cá ở Cát Bà bội thu so với nhiều năm trước chiến tranh phá hoại. Chỉ tính riêng từ tháng 01 đến tháng 10 năm 1970, tổng sản lượng hải sản ở đây đã thu hoạch được 1.517 tấn, vượt định mức 57% so với cả năm. Nhiều hợp tác xã nông nghiệp trì trệ nhiều năm được củng cố và có chuyển biến tốt. Các đồn công an nhân dân vũ trang Cát Bà, Cát Hải, Tràng Cát, Đồ Sơn, Đoàn Xá, Vinh Quang làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục vận động được 120 hộ gia đình bỏ sản xuất đi buôn bán trở lại tham gia hợp tác xã. Nhiều hộ gia đình ở Hợp Đức, Hoà Nghĩa, Thủy Giang (Kiến Thụy) đã tự nguyện bỏ buôn bán chạy chợ trở lại sản xuất. Đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện, tình hình trật tự xã hội ổn định, công tác chiến đấu, bảo vệ của các đồn có những thuận lợi mới và được nhân dân thông cảm, giúp đỡ. Hệ thống đồn, trạm công an nhân dân vũ trang trong thành phố có điều kiện củng cố, kiện toàn lại. Tại Cát Bà, Trạm kiểm soát Hoàng Châu do Phân đội tàu thuyền quản lý được chuyển giao cho đồn Cát Hải. Đồng thời trạm kiểm soát bến Nam Hải thuộc đồn 36 Đoàn Xá được chọn làm thí điểm xây dựng toàn diện về công tác kiểm soát.

Tháng 5 năm 1970, tại khu vực đồn Đoàn Xá, Ban chỉ huy thành phố mở lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho 23 cán bộ, chiến sĩ chuyên đề công tác quản lý kiểm soát. Nội dung huấn luyện vừa học tập, vừa kết hợp thực tập. Kiến thức của cán bộ, chiến sĩ làm công tác kiểm soát hành chính được nâng cao và có hệ thống hơn. Tiếp đó, Ban Chỉ huy chỉ đạo các trạm kiểm soát chấn chỉnh lề lối làm việc. Hệ thống sổ sách, hồ sơ, tài liệu, công tác quản lý, kiểm soát người, phương tiện ra vào cửa sông, cửa lạch được khôi phục lại và thực hiện một cách nền nếp, theo quy trình đã được thống nhất. Các trạm đã tăng cường hoạt động kiểm soát mặt nước, các cửa sông, cửa lạch nhất là khu vực Cát Bà, cửa Lạch Huyện (Cát Hải), cửa sông Nam Triệu, bến Vạn Sơn (Đồ Sơn)... Phương thức kiểm soát thời kỳ này có sự thay đổi để phù hợp với tình hình thực tế: Kiểm soát lưu động ở các bến lẻ vào các giờ trọng điểm, ban đêm. Phương thức này tuy mới được áp dụng song bước đầu đã mang lại những kết qủa đáng kể. 108 thuyền của ngư dân nước ngoài vào đánh cá trái phép ở khu vực Cát Bà, 334 thuyền của các địa phương khác đến neo đậu không trình báo đã bị phát hiện, xử lý. Đồn công an nhân dân vũ trang 28 đã phối hợp với các ngành tổ chức tiếp

nhận, quản lý 162 hộ, 993 khẩu, 155 thuyền ngư dân người Hoa tự động sơ tán sang Trung Quốc trở lại Cát Bà, giúp họ nhanh chóng ổn định đời sống. Các đồn, trạm Cát Bà, Đồ Sơn, Đoàn Xá... đã nghiên cứu soạn thảo nội quy bến bãi, khu vực neo đậu tàu thuyền trình Ủy ban hành chính huyện phê duyệt và thông báo cho các xã, tiểu khu thực hiện.

Sau khi đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố tạm ngừng ném bom bắn phá miền Bắc, bọn phản động hoang mang, dao động, tinh thần sa sút... Mặc dù vậy, chúng vẫn tìm mọi cách hoạt động chống phá. Bọn phản động lợi dụng đạo Thiên chúa, ngoan cố không thừa nhận ban trùm do quần chúng giáo dân tiến bộ bầu ra. Chúng lén lút dựng lên ban trùm khác gồm các phần tử xấu và ra sức nắm tình hình giáo hội, củng cố đức tin, hết sức tránh va chạm với chính quyền, đẩy mạnh tuyên truyền chiến tranh tâm lý, phát tán các tài liệu phản động... chống phá cách mạng.

Tại Thuý Nẻo, huyện Tiên Lãng, do bị phần tử xấu xúi giục, 09 thanh niên theo đạo Thiên chúa đã trốn tránh nghĩa vụ quân sự. Ở xứ đạo Xâm Bồ (xã Nam Hải, huyện An Hải) những phần tử xấu đã xuyên tạc đường lối kháng chiến của Đảng và Nhà nước ta làm cho số thanh niên trúng tuyển nghĩa vụ quân sự hoang mang, dao động trước khi lên đường nhập ngũ. Ở nhiều xã biên phòng như Hoàng Châu (huyện Cát Hải), Nam Hải (huyện An Hải), Bằng La (huyện Kiến Thụy)... liên tục xuất hiện những dư luận phản tuyên truyền, xuyên tạc thắng lợi của ta, đề cao Mỹ. Số đối tượng và phần tử xấu tung tin thất thiệt: "*Bộ đội Bắc Việt ở trong Nam chết nhiều lắm", "ở xã này, xã nọ mới nhận mấy cái ba lô ở chiến trường gửi về"*... Nhiều gia đình có con em đi chiến đấu trong Nam buồn rầu, bỏ bê sản xuất, khóc lóc, lo lắng...

Trong năm 1970, bọn phản động vẫn tiếp tục có những hoạt động phá hoại cách mạng Việt Nam. Một số phần tử phản động còn viết thư về Cát Bà tuyên truyền cách mạng văn hoá Trung Quốc, vu cáo chính quyền ta "bài Hoa"; kích động tư tưởng nước lớn, kêu gọi những đối tượng đặc vụ Tưởng, những phần tử bất mãn tổ chức vũ trang giành chính quyền, đả kích các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta, thả tờ rơi, viết khẩu hiệu phản động xuyên tạc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta. Trước tình hình đó, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã tích cực tiến hành sưu tra nắm chắc tình hình địa bàn và đối tượng, chủ động đối phó với âm mưu mới của kẻ thù từ bên ngoài và các đối tượng trong nội địa. Ban chỉ huy thành phố đã chủ động xây dựng kế hoạch công tác trinh sát, đi sâu phát hiện hoạt động của bọn gián điệp đội lốt thuyền viên trên tàu buôn nước ngoài hoạt động ở Cảng, bọn phản động trà trộn trong số đồng bào người Hoa ở Cát Bà "sơ tán" đi Bắc Hải (Trung Quốc) trở lại

Việt Nam...; cùng với Sở Công an xét duyệt lại phương án phản gián khu vực Khe Sâu (Cát Bà), Đông Hải, Tràng Cát (huyện An Hải), khu vực Cảng, thị xã Đồ Sơn và các địa bàn xung yếu gồm xóm 7, 8 xã Nam Hải (An Hải), thôn Thuý Nẻo, xã Chấn Hưng (Tiên Lãng).

Cuối năm 1970, đế quốc Mỹ thực hiện âm mưu giải thoát tù binh Mỹ ở các trại giam. Tháng 11 năm 1970, Ban Chỉ huy phòng không thành phố chỉ thị cho các đơn vị phải "*tăng cường thường trực cảnh giác trong công tác bảo vệ chiến đấu*". Thực hiện sự chỉ đạo của trên, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng khẩn trương nghiên cứu điều chỉnh, kiện toàn lực lượng, củng cố hệ thống trận địa, sẵn sàng đối phó với những hành động trở lại đánh phá miền Bắc của đế quốc Mỹ và những tình huống xấu như: địch dùng không quân đánh trả đũa theo kiểu phản ứng "chớp nhoáng" vào mục tiêu trọng yếu; địch dùng không quân yểm trợ cho máy bay trực thăng hạ cánh tập kích, phá hoại, bắt cóc các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước ở khu nghỉ mát Đồ Sơn; thả gián điệp, biệt kích ở những nơi hẻo lánh như Cát Bà, Cát Hải, đảo Đình Vũ, tập kích trại giam để giải thoát cho bọn tội phạm chính trị. Ở tất cả các địa bàn do Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng phụ trách, hầm hố phòng tránh, trận địa bắn máy bay Mỹ nhanh chóng được tu sửa. Kế hoạch huấn luyện đột xuất được triển khai. Hệ thống thông tin liên lạc được kiểm tra bổ sung... Công an vũ trang Hải Phòng đã sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới nếu địch liều lĩnh đánh phá trở lại thành phố.

Tháng 12 năm 1970, thực hiện quyết định của Bộ Tư lệnh, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã thực hiện hợp nhất Đồn 32 Tràng Cát với Đồn 34 Đồ Sơn thành Đồn 34 Đồ Sơn; hợp nhất Đồn 36 Đoàn Xá với Đồn 38 Vinh Quang lấy phiên hiệu mới Đồn 38 Đoàn Xá. Quân số dôi ra sau khi hợp nhất các đồn được điều động tăng cường cho Đại đội 1 bảo vệ cơ quan và Phân đội 79 bảo vệ khu nghỉ mát Đồ Sơn. Ban chỉ huy thành cũng đề nghị Bộ Tư lệnh và sở Công an cho rút lực lượng Công an nhân dân vũ trang bảo vệ hai mục tiêu: Ngân hàng và Trại cải tạo lao động Tân Tiến (huyện Thủy Nguyên) và chuyển giao nhiệm vụ này cho Cảnh sát bảo vệ.

Ngày 9 tháng 12 năm 1970, Bộ Tư lệnh chỉ thị cho Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng "*Đối phó với âm mưu quân sự mới của địch"* (Chỉ thị 168/BTLBP). Sở Công an Hải Phòng cũng chỉ thị cho các đơn vị làm công tác an ninh ở Hải Phòng phải "*Sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm trật tự an ninh trong khi địch ném bom bắn phá, tung gián điệp, biệt kích, tập kích đổ bộ địa bàn biên phòng*" (Chỉ thị 183/PA12CAHP). Thực hiện các chỉ thị trên, các phương án phòng chống gián điệp, biệt kích, phương án chiến đấu đánh trả máy bay, bảo vệ

các mục tiêu ở mặt đất (nhất là khu vực Bạch Đằng, khu vực cảng chính...) đều được rà soát hoàn chỉnh, tổ chức thực tập, báo động thử... Trạm biên phòng Cảng, Đại đội 1 được trang bị thêm 04 đại liên, súng SKS, AK, bổ sung kế hoạch hiệp đồng với Trung đoàn 171 Hải quân, Đồn Tràng Cát xây dựng trận địa 12 ly 7 phục kích bắn máy bay tại xã Đông Hải, huyện An Hải. Đồn Cát Hải cũng bố trí thêm hai cụm trận địa 12 ly 7 ở Bến Gót và xã Hoàng Châu phục kích bắn máy bay địch.

Các đơn vị bảo vệ mục tiêu nội địa đã tăng cường hoạt động kiểm tra, kiểm soát các chốt điểm vào ban đêm. Đại đội 3 cơ động được điều về nội thành vừa làm nhiệm vụ huấn luyện vừa kết hợp tuần tra khu vực cảng và những nơi trọng điểm trong thành phố, hỗ trợ cho lực lượng cảnh sát nhân dân giữ gìn trật tự an ninh. Phân đội 79 bảo vệ khu nghỉ mát Đồ Sơn được tăng cường trang bị vũ khí 12,7 ly, mìn định hướng, súng phóng lựu và di chuyển đến cao điểm 50 - nơi đã có hệ thống công sự để thuận tiện cho công tác bảo vệ, triển khai lực lượng bắn máy bay và đánh địch tập kích, biệt kích. Tại các xã biên phòng bờ biển, các đồn, trạm đã tiến hành sơ kết đánh giá tình hình hoạt động của các đối tượng nguy hại cần tập trung cải tạo, đề nghị trên xét duyệt 67 cơ sở có khả năng đón, chứa gián điệp, gián điệp biệt kích, củng cố mạng lưới nghiệp vụ phục vụ cho công tác quản lý địa bàn, đối tượng.

Ngày 05 tháng 3 năm 1971, Bộ Tư lệnh Quân khu 3 tổ chức Hội nghị các quân binh chủng đóng quân trên địa bàn Hải Phòng kiểm điểm công tác phòng chống các hoạt động của địch. Hội nghị đánh giá các đơn vị đã tập trung mọi nỗ lực chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu. Quân khu quyết định lấy khu vực Đồ Sơn làm thí điểm, tiến hành công tác quản lý kiểm soát tàu thuyền và hiệp đồng về ký, tín, ám hiệu nhận nhau trên biển, lập kế hoạch cho các đài quan sát bằng các phương tiện kỹ thuật hiện đại kết hợp với thô sơ để nắm tình hình chủ động phát hiện địch. Từ ngày 21 đến ngày 28 tháng 11 năm 1971, Trung đoàn 50 thuộc Bộ Tư lệnh 350, Đồn công an nhân dân vũ trang 34 và các đơn vị lực lượng vũ trang đóng quân trên địa bàn Đồ Sơn đã tiến hành một đợt thử nghiệm nhiệm vụ chiến đấu, bảo vệ khép kín khu vực mặt nước ven biển, các vùng cửa sông, cửa lạch.

Từ tháng 4 năm 1971, Cảng Hải Phòng được Nhà nước đầu tư sửa chữa, mở rộng hệ thống cầu cảng, kho bãi, đưa các hoạt động trở lại bình thường. Số lượng tàu và người nước ngoài ra vào cảng tăng nhiều so với năm 1970, với 753 lượt tàu, 30.917 lượt thuyền và hành khách xuất, nhập, quá cảnh. Thuyền viên nước ngoài đến cảng đều có thái độ giao tiếp hữu nghị. Hầu hết đều tỏ thái độ ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, khâm phục tinh thần chiến đấu dũng cảm và lao động cần cù của nhân dân Việt Nam. Thuyền trưởng tàu

GUISA (Cu Ba) nói: "*Chúng tôi giúp đỡ các đồng chí chỉ có đường nhưng các đồng chí đã giúp đỡ chúng tôi, giúp đỡ nhân dân thế giới bằng xương máu, đánh bại chủ nghĩa đế quốc*". Nhiều thủy thủ còn tình nguyện bốc hàng cùng với công nhân cảng. Thủy thủ Va-xi-li Tô-res-cô (Liên Xô) đã làm đơn tình nguyện xin được vào Nam trực tiếp chiến đấu chống Mỹ cùng với nhân dân Việt Nam. Tàu ERAKFORD Quốc tịch Anh trong thời gian neo đậu ở cảng đã liên tục treo khẩu hiệu trên tàu "*Kiên quyết ủng hộ nhân dân ba nước Đông Dương, nhân dân Việt Nam nhất định thắng, đế quốc Mỹ nhất định thua"*.

Ngày 30 tháng 3 năm 1972, quân và dân miền Nam mở cuộc tiến công chiến lược trên khắp các mặt trận Trị - Thiên, Bắc Tây Nguyên, miền Đông Nam Bộ... Chiến lược "*Việt Nam hoá chiến tranh"* bị thất bại. Mỹ buộc phải "*Mỹ hoá*" trở lại cuộc chiến tranh ở miền Nam, mở lại cuộc chiến tranh phá hoại và phong tỏa miền Bắc (lần thứ 2). Cuộc chiến tranh phá hoại và phong tỏa lần này với mức độ tàn bạo, mang tính hủy diệt, nhằm gây sức ép tại cuộc hòa đàm ở Pa-ri. Ngày 6 tháng 4 năm 1972, từ Oa-sinh-tơn, Tổng thống Mỹ Ních-xơn đã ra lệnh cho tập đoàn không quân số 7 và hạm đội 7 bắt đầu những trận ném bom, đánh phá ồ ạt vào cùng lúc nhiều mục tiêu ở miền Bắc. Tàu chiến Mỹ từ ngoài biển Đông bắn vào nhiều khu vực ở vùng ven biển. Trước những diễn biến phức tạp và hết sức nghiêm trọng đó, theo Chỉ thị của Trung ương, tất cả các tỉnh, thành phố miền Bắc đã chuyển trạng thái tạm thời có hoà bình trở lại trạng thái thời chiến.

Ngay từ cuối năm 1971, chấp hành chỉ thị của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Chỉ thị 193/TW ngày 30-12-1971), quân dân Hải Phòng đã chuẩn bị sẵn sàng đánh trả và quyết tâm đánh thắng chiến tranh phá hoại, hủy diệt của đế quốc Mỹ, Ban chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố đã gấp rút kiểm tra lại các phương án, kế hoạch công tác nhằm chuẩn bị cho các đơn vị chủ động trong mọi tình huống. Dọc các huyện, xã ven biển, các đơn vị tập trung củng cố phong trào bảo vệ trật tự trị an, phục vụ chiến đấu và sản xuất. Các hoạt động chấp hành lệnh phòng không sơ tán, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, tài sản xã hội chủ nghĩa, chống chiến tranh tâm lý, đưa nếp sống của nhân dân thời bình trở lại thời chiến được chỉ đạo tổ chức thực hiện và kiểm tra chặt chẽ. 100% gia đình, cơ quan xí nghiệp đều tập trung tu bổ, sửa chữa hệ thống hầm hố, giao thông hào... Mỗi tổ, đội sản xuất đều thành lập các tổ cứu thương, cứu sập hầm, cứu hoả... Phong trào ở các xã chuyển biến khá đồng đều và nhiều xã đạt được những bước tiến vượt bậc. Khu vực thuộc địa bàn Đồn 34 có 02 xã Nam Hải và Tràng Cát có phong trào bảo vệ trị an thuộc loại yếu kém đã vươn lên đạt danh hiệu tiên tiến, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba. Xã Đông Hải cũng từ một xã kém phấn đấu tích cực đã vươn lên

xã trung bình, đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Trong khi tích cực chuẩn bị tham gia chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, các đơn vị vẫn không quên nhiệm vụ thường xuyên của mình là sử dụng lực lượng liên tục đấu tranh với "kẻ thù bên trong" bao gồm các loại đối tượng chính trị khác đang có những dấu hiệu hoạt động trở lại. Tại Cát Bà và xã Vinh Quang (huyện Tiên Lãng) Ban trinh sát Công an nhân dân vũ trang thành phố đã xác lập hai chuyên án gián điệp dưới hình thức đào binh lạc ngũ "ĐT 02, ĐT 07", hai nghi vấn đội lốt đào binh lạc ngũ khác, xác minh rõ ràng 11 trường hợp đào binh lạc ngũ từ các chiến trường B, C trở về.

Đúng 1 giờ 30 phút ngày 16-4-1972, máy bay Mỹ, trong đó có cả máy bay chiến lược B.52, ném bom rải thảm huỷ diệt trên địa bàn rộng lớn, từ Hạ Lý, Thượng Lý đến Sở Dầu và một số xã của huyện An Hải, An Thuỵ, giết hại trên 1.000 người. Cùng ngày, các máy bay cường kích chiến thuật, 04 tàu tuần dương và khu trục liên tục bắn phá, ném hàng trăm tấn bom, bắn hàng trăm quả rốc-két, tên lửa tàn phá nội thành, thị xã Đồ Sơn, 06 xã ven biển thuộc các huyện Kiến Thụy, An Hải. Tại thôn Lương Khê xã Tràng Cát huyện An Hải, một quả bom xuyên chưa nổ giặc Mỹ ném xuống, chắn ngay trước hầm trú ẩn của một gia đình, uy hiếp tính mạng của những người đang ẩn nấp trong đó. Đây là loại bom lần đầu tiên giặc Mỹ ném xuống Hải Phòng nên cán bộ, chiến sĩ ta chưa nắm được tính năng của chúng. Thượng sĩ Lê Văn Cung ở đồn công an nhân dân vũ trang 34 đã bất chấp nguy hiểm lao vào ôm quả bom đưa đến chỗ khác, mở đường cho bà con trong hầm thoát ra ngoài. Trong trận này, Cung cùng đồng đội cứu được 18 người dân khác bị thương, kịp thời đưa bà con đi bệnh viện. Sau trận chiến đấu, đồng chí Lê Văn Cung được tặng Huy hiệu Bác Hồ và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Khi sân bay Cát Bi, nơi được tạm thời sử dụng làm khu vực chứa hàng phục vụ chiến đấu của ta, bị ném bom, đồng chí Nguyễn Hữu Đoài - chính trị viên Đồn 34 đã chỉ huy một số cán bộ, chiến sĩ chạy đến dập lửa cứu hàng trong khi vẫn còn nhiều bom chưa nổ, máy bay địch vẫn quần đảo đánh phá ác liệt. Cán bộ, chiến sĩ Đồn 34 đã nhanh chóng phá vỡ các hòm gỗ, giấy dầu và những thứ dễ cháy tạo khoảng trống ngăn cách ngọn lửa cháy lan sang các khu vực khác. Kết quả đã cứu được 123 cỗ máy lớn, mỗi chiếc trị giá 70.000 đồng (giá vàng lúc đó là 100 đồng/chỉ) cùng nhiều thứ hàng hoá chiến lược quan trọng phục vụ quốc phòng thời chiến. Tính chung năm 1972, cán bộ, chiến sĩ đồn biên phòng Đồn 34 đã 19 lần tham gia khắc phục hậu quả do địch đánh phá, được cấp ủy, chính quyền địa phương và nhân dân địa phương hết sức tin yêu.

Sáng ngày 9 tháng 5 năm 1972, hàng chục máy bay Mỹ thực hiện chiến

dịch thả thủy lôi với đủ loại bom mìn và thủy lôi, được cải tiến, hiện đại MK 36, MK 42, MK 52, xuống vùng biển Cát Bà, Cát Hải, Đồ Sơn, luồng Nam Triệu, cửa sông Văn Úc... lên tới hàng 1.000 quả. Mấy ngày sau, chúng tiếp tục thả thủy lôi, bom chờ nổ xuống các điểm nói trên và một số luồng sông trong thành phố. Ngày 05 tháng 7 năm 1972, chúng tiến hành thả thủy lôi đợt 2 phong tỏa tất cả các luồng sông ở sâu nội địa Hải Phòng đồng thời thả tiếp thêm xuống các khu vực đã phong toả đợt ban đầu. Tháng 10 năm 1972, chúng phong toả đợt 3 bằng mìn, thủy lôi xuống vùng biển và tất cả các luồng sông ngòi còn lại. Cả ba đợt, giặc Mỹ ném xuống Hải Phòng 3.276 quả thủy lôi, 40 quả bom nổ chậm hẹn giờ. Toàn bộ 20 luồng lạch biển, 12 cửa sông, 81 điểm trên các luồng lạch thuộc địa bàn thành phố đều bị bom, mìn phong toả. Tàu của nước ngoài không vào được Cảng và 20 tàu neo đậu trong cảng không thể ra được. Lần đầu tiên trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, hoạt động của tàu thuyền ở Hải Phòng hầu như bị tê liệt. Việc rà phá bom mìn, thủy lôi khai thông luồng lạch cho tàu thuyền ra vào, đảm bảo giao thông vận tải trở thành nhiệm vụ cấp bách của quân và dân thành phố.

Trước đó, trong năm 1967 và năm 1968 nhân dân và các lực lượng vũ trang Hải Phòng đã tổ chức tháo gỡ hàng chục quả thủy lôi, bom chờ nổ, phá hủy hàng trăm quả khác, phá vòng vây phong toả thành phố bằng bom mìn của địch. Trong cuộc chiến tranh phá hoại, phong toả Hải Phòng lần thứ hai, giặc Mỹ sử dụng nhiều loại bom mìn mới đã được cải tiến tinh vi, nguy hiểm hơn. Việc tháo gỡ phá nổ, việc tìm hiểu nguyên lý, cấu tạo và chuyển động của các đầu nổ các loại bom mìn này hết sức khó khăn và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, quyết định phương hướng chế tạo các loại khí tài rà phá và biện pháp tháo gỡ. Thành ủy, Bộ Tư lệnh Hải quân, Bộ Tư lệnh 350, Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang hết sức quan tâm và lo lắng. Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố động viên, cổ vũ cán bộ, chiến sĩ hiến kế, tổ chức thực hiện, tìm mọi cách để phá thế phong toả của địch. Giải pháp đặt ra phải là mò tìm tháo gỡ thử một đến hai quả thủy lôi do Mỹ thả để nghiên cứu, từ đó chế tạo khí tài rà phá, biên soạn tài liệu và huấn luyện quy trình rà phá, tháo gỡ, phá nổ.

Ban Chỉ huy cũng đã triển khai thực hiện kế hoạch quan sát, phát hiện các địa điểm có thủy lôi địch thả xuống. Đồn công an nhân dân vũ trang 34 ở khu vực trọng điểm đã tổ chức 03 tổ quan sát ở 03 vị trí khác nhau. Một tổ do đồng chí Đoàn Văn Náy phụ trách quan sát phát hiện ở khu vực đảo Đình Vũ. Tổ thứ hai do đồng chí Bùi Bá Phúc phụ trách khống chế khu vực đồi Độc. Tổ thứ ba giao nhiệm vụ cơ động trên mặt biển để phát hiện, dò tìm thủy lôi trực tiếp; tổ này do đồng chí Nguyễn Văn Đới phụ trách. Đồng thời tuyên truyền, vận động nhân dân cùng tham gia phát hiện, kịp thời báo cho đồn. Các lực lượng triển khai chiếm

lĩnh địa bàn xong thì gặp đúng thời điểm địch cho nhiều tốp máy bay vào thả thủy lôi ở vùng biển và các cửa sông do Đồn 34 phụ trách. Các tổ quan sát và nhân dân đã phát hiện và báo cáo về đồn những khu vực có thủy lôi. Các tổ liền vận động đến tận từng điểm xác định được vị trí cụ thể của thủy lôi, thực hiện các biện pháp dò tìm. Ngày 13 tháng 5 năm 1972, bà Phương ở Tràng Cát trong khi đi bắt cáy ở khu vực đèn biển A-van trông thấy máy bay Mỹ thả quả thủy lôi xuống biển gần đó, liền bỏ việc chạy về báo cho đồn. Trung úy Nguyễn Hữu Đoài, chính trị viên Đồn 34 lập tức điện báo cáo lên Ban chỉ huy thành. Ngay sau đó, thiếu tá Phạm Quốc Thái, Chỉ huy trưởng Công an nhân dân vũ trang thành phố đã xuống địa bàn kiểm tra tình hình. Theo chỉ đạo trực tiếp của Chỉ huy trưởng, đồn đã cử 01 tổ xung kích chạy bộ đến xác định vị trí cụ thể của quả thủy lôi. Đồng thời, đồn cũng lập tiếp một "đội cảm tử" do chính trị viên Nguyễn Hữu Đoài làm đội trưởng. Đội viên của đội là 02 chiến sĩ Minh, Đạo (quân số Đồn 34) và kỹ sư công binh Nguyễn Tấn (từ phòng Công binh, Cục Tham mưu, Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang xuống). Được tin đồn biên phòng đi tìm thủy lôi Mỹ, nhân dân trong vùng cũng hăng hái tham gia. Hai bố con cụ Nguyễn Văn Thưởng và anh Nguyễn Xuân Tình là người dạn dày với nghề sông nước đã tình nguyện cho mượn thuyền và xin được cùng đi để dẫn đường.

10 giờ ngày 14 tháng 5 năm 1972, đội cảm tử xuất phát từ bến Lương Xâm trong không khí rất cảm động. Cán bộ chỉ huy và lãnh đạo thành phố cùng bà con dân làng xã Tràng Cát, Nam Hải ra tận bến sông tiễn đưa họ. Nhiều bà con đã cảm động không cầm được nước mắt. Ai cũng lo lắng cho những chiến sĩ cảm tử. Đường hành quân của đội cảm tử nhiều lần bị máy bay Mỹ kéo đến bắn phá. Một số quả thủy lôi phát nổ. Thuyền ra đến khu vực đèn lồng thì một quả nổ cách thuyền không xa. Một cột nước dội lên từ chỗ quả thủy lôi nổ, xô vào thuyền và cột đèn làm vỡ một số chỗ ở mạn trái thuyền. Anh em trong đội phải xé áo bịt lỗ thủng và thay nhau tát nước giữ cho thuyền khỏi đắm để tiếp tục rà tìm. Đến trưa, nước thủy triều lên, giông biển ập đến. Anh em phải thay nhau chèo chống, mệt lả nhưng vẫn động viên nhau kiên trì tìm kiếm thêm hai giờ nữa mới tạm ngừng công việc. Hôm sau, thủy triều xuống, đội tìm kiếm phân chia nhau từng khu vực lần lượt kéo dây rà tìm trên một diện tích rộng gần 05 km^2. Mỗi lần vấp phải vật cản, anh em lại lặn xuống xem xét. Cứ như vậy, đội đã 07 tiếng đồng hồ liên tục kiên trì vật lộn với sông nước, máy bay địch quần phá. Cuối cùng anh em đã tìm được quả thủy lôi đầu tiên. Anh em đã đóng cọc buộc phao đánh dấu vị trí và tìm cách đưa nó vào bờ. Lính biên phòng được bà con địa phương tham gia ý kiến, hiến kế dùng tre, nứa, thân cây chuối kết thành bè lợi dụng nước thủy triều lên để kéo quả thủy lôi vào bờ. Kết quả "con quái vật": MK 52 này nặng 544kg đã được đưa vào một lô cốt ở bến Lương Xâm an

toàn trong tiếng reo hò, vui sướng hả hê của cán bộ, chiến sĩ biên phòng và nhân dân Tràng Cát, Nam Hải. Đồng chí Trần Kiên - Bí thư Thành ủy, đồng chí Vũ Sinh - Chính ủy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng ra tận nơi xem xét và báo cáo ngay lên Trung ương. Thành tích của "đội cảm tử" Đồn 34 được Đảng ủy, chính quyền và nhân dân địa phương đánh giá cao.

Đầu nổ quả thủy lôi MK 52 được tháo gỡ một cách an toàn. Cán bộ kỹ thuật Hải quân, Viện kỹ thuật quân sự, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Bộ Tư lệnh công binh, Bộ Giao thông vận tải, Phòng công binh Công an nhân dân vũ trang và Cục công nghiệp thành phố đã tập trung phối hợp nghiên cứu nhanh chóng xác định nguyên lý nổ và thiết kế được khí tài rà phá thủy lôi đạt hiệu quả an toàn. Cuối tháng 5 năm 1972, bộ khí tài rà phá thủy lôi do cán bộ, công nhân kỹ thuật bộ đội Hải quân phối hợp với các ngành, các đơn vị thiết kế đã được chế tạo xong. Bộ Tư lệnh Hải quân còn nghiên cứu cải tạo một số tàu đổ bộ, tàu vận tải quân sự thành tàu phá lôi. Các đơn vị, các ngành khác cũng chủ động tìm tòi sáng tạo một số cách rà phá bằng khí tài thô sơ, cấu tạo đơn giản. Với đà thắng lợi trên, Đồn 34 đã tiếp tục tổ chức rà tìm, tháo gỡ thêm được 02 quả, phá nổ được 11 quả khác.

Từ thành công này, Thành ủy Hải Phòng, Bộ Tư lệnh 350 phát động chiến dịch rà phá bom mìn, thủy lôi Mỹ, phá vỡ vòng vây phong toả của địch. Đến giữa tháng 7 năm 1972, luồng vận tải từ Quảng Ninh đến Hải Phòng được khai thông. Mặc dù địch liên tục thả mìn, thủy lôi nhưng công việc rà phá vẫn được tiến hành khẩn trương đạt nhiều kết quả. Các tàu thuyền của ta đã vượt qua bom mín địch vẫn nối tiếp nhau vận chuyển lương thực vũ khí ra tiền tuyến.

Ngày 22 tháng 10 năm 1972, do bị thất bại nặng nề trên cả hai miền Nam - Bắc Việt Nam, tổng thống Mỹ Ních-xơn buộc phải tuyên bố đơn phương chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra. 14 giờ ngày 24 tháng 10 năm 1972, tức chỉ 30 tiếng đồng hồ sau khi địch ngừng ném bom, các luồng vận tải sông biển khu vực Hải Phòng và vùng Đông Bắc của Tổ quốc cơ bản được khai thông.

Ngay sau khi đế quốc Mỹ buộc phải ngừng ném bom miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương đã chỉ đạo cho các địa phương, các lực lượng vũ trang phải "đề phòng Mỹ tăng cường hoạt động quân sự trở lại". Tuyệt đối không được lơ là mất cảnh giác. Ngày 26 tháng 10 năm 1972, Chính phủ ta ra tuyên bố *"về tình hình cuộc đàm phán vấn đề Việt Nam"* tố cáo Mỹ lật lọng không thực hiện những thoả thuận đã đạt được tại Hội nghị Pa-ri, đồng thời kêu gọi quân và dân cả nước luôn cảnh giác kiên trì đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn.

Đúng như ta dự đoán, tháng 11 năm 1972, sau khi trúng cử tổng thống Mỹ (nhiệm kỳ 2), Ních-Xơn lại ráo riết chuẩn bị hành động phiêu lưu quân sự mới, âm mưu kết thúc chiến tranh trên thế mạnh. Tại Hội nghị Pa-ri, đại diện Mỹ đưa ra hàng loạt các yêu sách đòi sửa đổi một số điều khoản trong Hiệp định "về chấm dứt chiến tranh lập lại hoà bình ở Việt Nam" vốn đã được thoả thuận trước đó. Đêm ngày 18 tháng 2 năm 1972, đế quốc Mỹ huy động 10 lần chiếc B.52 và 136 lần chiếc máy bay chiến thuật mở đầu cuộc tập kích chiến lược đường không vào Hà Nội, Hải Phòng (chiến dịch Line Becker II), với tuyên bố "*sẽ đưa miền Bắc Việt Nam trở lại thời kỳ đồ đá"*. Thành ủy Hải Phòng đã họp khẩn cấp, nhận định âm mưu thủ đoạn của địch, đề ra kế hoạch đối phó, tổ chức sơ tán khẩn cấp và triệt để nhân dân nội thành và các khu vực trọng điểm, chỉ đạo cho các lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ trong phạm vi thành phố nghiên cứu tổ chức trận địa phù hợp với tình hình mới. Phía Đông Nam thành phố bao gồm khu vực cửa sông Cấm, các xã ven biển huyện An Hải và khu phố Ngô Quyền, lực lượng Công an nhân dân vũ trang đã nhanh chóng tổ chức các trận địa phục kích bắn máy báy Mỹ. Cùng với các trận địa của Sư đoàn 363, của bộ đội hải quân và "bộ đội sao vuông" (tức dân quân tự vệ), Đồn 34 được lệnh chuyển trận địa ở đảo Đình Vũ về bến Lương Xâm. Hoả lực của trận địa có hai khẩu thượng liên K53, một trung liên RPD và một đại liên Cu-ni-cốp do Ban chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố tăng cường.

Từ đêm 18 tháng 12 đến ngày 30 tháng 12 năm 1972, Mỹ liên tục cho nhiều máy bay có cả B.52 đánh phá ác liệt ở trung tâm thành phố. Suốt 12 ngày đêm căng thẳng, mất ngủ, anh em mệt, đói nhưng vẫn kiên trì thay nhau trực chiến, kịp thời nổ súng hòa vào lưới lửa của thành phố bủa vây bọn "giặc trời" Mỹ. 4 giờ 15 phút sáng ngày 20 tháng 12 năm 1972, một máy bay A6 của giặc Mỹ vào gây tội ác trong thành phố, khi quay ra theo hướng chính diện trận địa mai phục của đơn vị. Tầm bay của chiếc A6 này chỉ ở độ cao khoảng 300m. Nắm chắc thời cơ, xác định chính xác cự ly, thiếu úy Nguyễn Quốc Ân chỉ huy trận địa phát lệnh nổ súng kịp thời. Sáu mươi ba viên đại liên nổ giòn, chiếc máy bay địch trúng đạn bốc cháy lao đầu xuống biển. Đây là chiếc máy bay thứ 21 Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng độc lập và bắn rơi trên thành phố. Với chiến công này, Đồn công an nhân dân vũ trang 34 được Chính phủ tặng Huân chương Chiến công hạng ba. Cũng trong đêm 20 tháng 02 năm 1972 máy bay Mỹ đã bắn rốc-két, tên lửa vào khu vực Cảng, một số bãi để hàng, tàu Jozepconrad - Ba Lan đậu ở cầu tàu số 1 trúng đạn bốc cháy. Binh nhì Nguyễn Kiên Cường đang làm nhiệm vụ bảo vệ gần đó đã lao ngay lên tàu. Ngay sau đó các chiến sĩ Đại đội 2 cũng kịp thời có mặt tại hiện trường. Trạm trưởng Nguyễn Duy Tính và các đồng chí Nguyễn Văn Thành, đại đội phó Dục, Bá lao vào từng

phòng của tàu cứu chữa. Xe cứu thương của bệnh viện thành phố lao đến, máy bay địch vẫn gầm thét, trút hết bom đạn rồi rút chạy. Hai mươi thuyền viên đã được cứu sống trong đó có vợ chồng đồng chí đại diện hàng hải Ba Lan. Ba thuyền viên bị bỏng nặng.

Trong lúc dập cháy quyết liệt, mọi phương tiện được huy động: vòi rồng, bình chữa cháy, xà lan cứu hộ... Các chiến sĩ đại đội 2 Công an nhân dân vũ trang Cảng nhảy cả xuống sông bắc vòi hút nước lên. Khói lửa mịt mù, sặc sụa mùi sơn, mùi vải, gỗ khét lẹt vẫn không làm các anh nao núng. Cuộc vật lộn kéo dài đến 9 giờ sáng ngày 21 tháng 12 năm 1972, ngọn lửa cuối cùng mới được dập tắt. Lúc này, Nguyễn Kiên Cường đã ngã xuống, ngất lịm. Đại đội phó Dục bế Cường về trạm gọi xe cấp cứu. Người chiến sĩ vốn là sinh viên khoa Pháp văn Trường Đại học Ngoại ngữ năm ấy 22 tuổi. Tàu Jozepconrad bị máy bay Mỹ phá hỏng nặng nhưng phần lớn cán bộ thuyền viên được cứu sống. Phía Ba Lan rất xúc động về việc làm của các chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang và nhân dân ở cảng Hải Phòng. Ông Tổng giám đốc Công ty Hàng hải Ba Lan đã gửi điện cảm ơn Công an biên phòng Hải Phòng. Bức thư điện có đoạn:"... *Cho phép tôi bày tỏ sự cảm ơn nồng nhiệt và sự khâm phục của Công ty Hàng hải Ba Lan về hành động tuyệt vời của Công an biên phòng Việt Nam trong công tác cứu thủy thủ tàu Jozepconrad và dập tắt ngọn lửa trên tàu. Hành động sáng ngời của các đồng chí không bao giờ gián đoạn, mặc dù máy báy Mỹ đang bắn phá ác liệt cho tới khi mọi người được cứu sống và cho tới khi ngọn lửa trên tàu được dập tắt, là một tấm gương xúc động về sự dũng cảm hy sinh của các đồng chí...".* Sau trận chiến đấu cứu tàu Jozepconrad, đoàn cán bộ Đảng và Nhà nước gồm đồng chí Lê Duẩn, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp đã đến thăm và nhiệt liệt biểu dương tinh thần dũng cảm của cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang Cảng Hải Phòng.

Đêm ngày 26 tháng 12 năm 1972, đế quốc Mỹ lại bất ngờ huy động 105 lượt chiếc máy bay B.52, 120 lần chiếc máy bay chiến thuật yểm hộ đồng thời đánh vào Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên thực hiện đợt đánh phá lớn nhất trong cuộc tập kích chiến lược đường không của chúng. Liên tục trong các đêm 27, 28, 29 tháng 12 năm 1972, giặc Mỹ lại tiếp tục cho B.52 đánh phá Hà Nội, Thái Nguyên, Lạng Sơn, cho máy bay chiến thuật đánh phá Hải Phòng và các địa phương khác. Quân và dân Hà Nội, Hải Phòng và các địa phương đã anh dũng đánh bại tất cả các đợt đánh phá, lập thêm những chiến công xuất sắc, bắn rơi 19 máy bay các loại, trong đó có 8 máy bay B.52. Lần đầu tiên, các chiến sĩ lái máy bay Phạm Tuân, Vũ Xuân Thiều của không quân nhân dân Việt Nam bắn rơi máy bay chiến lược B.52 của địch. Đêm 27 tháng 12 Tiểu đoàn 72 tên lửa Hải Phòng vừa được tăng cường bảo vệ Thủ đô Hà Nội bắn tan xác một máy bay B.52, chiếc máy bay này rơi ngay trên đường phố Hoàng Hoa Thám cạnh

công viên Bách Thảo - Hà Nội. Sau ngày đó, quy mô dùng B.52 của Mỹ đã giảm hẳn. Hãng tin Roi-tơ (Anh) đã bình luận: "*Các nhà quan sát quân sự ở Oa-sinh-tơn ước tính rằng với mức độ thiệt hại như hiện nay thì chỉ trong khoảng 3 tháng nữa là Mỹ có thể hết nhẵn B.52*". 7 giờ sáng ngày 30 tháng 12 năm 1972, tổng thông Mỹ Ních-xơn buộc phải tuyên bố chấm dứt ném bom miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra và đề nghị họp lại Hội nghị Pa-ri. Cuộc tập kích bằng máy bay chiến lược B.52 - nỗ lực cao nhất và cuối cùng của những kẻ cầm quyền nước Mỹ đã thất bại thảm hại.

Trong 12 ngày đêm của chiến dịch (từ đêm 18 đến 29-12-1972) Mỹ đã huy động 792 lần chiếc máy bay B.52, 1.900 lần chiếc máy bay chiến thuật ném gần 30 nghìn tấn bom đạn xuống Hà Nội, Hải Phòng các địa phương khác. Chúng đã đánh phá có tính chất hủy diệt hai thành phố lớn, giết hại hàng nghìn dân thường, tàn phá nhiều cơ sở kinh tế, văn hoá xã hội của miền Bắc. Với 12 ngày đêm "Điện Biên Phủ trên không", quân và dân Hà Nội, Hải Phòng và một số địa phương đã trừng trị bọn cướp trời Mỹ những đòn đích đáng: 61 máy bay bị bắn rơi (trong đó có 34 chiếc máy bay B.52). Trong chiến công của thành phố Cảng bắn rơi 17 máy bay các loại, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã bắn rơi 01 chiếc A6 (Đồn Công an nhân dân vũ trang 34) góp phần cùng quân và dân thành phố và cả nước đập tan cuộc chiến tranh phá hoại và phong toả lần thứ hai của đế quốc Mỹ.

Cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại và phong toả lần thứ hai bắt đầu từ ngày 16 tháng 4 năm 1972 đến ngày 30 tháng 12 năm 1972, chỉ diễn ra trong hơn 08 tháng, nhưng vô cùng ác liệt. Qua 198 ngày đêm chiến đấu anh dũng, quân và dân Hải Phòng đã bắn rơi 55 máy bay, trong đó có 05 máy bay B.52. Là một thành phần trong các lực lượng vũ trang của thành phố cảng "Trung dũng - Quyết thắng", tiến hành nhiệm vụ với các yêu cầu mang tính chất quân sự, an ninh, đối ngoại, trong hai cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại và phong toả của địch, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã vượt lên mọi khó khăn gian khổ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ tuyệt đối an toàn cho lãnh tụ đến thăm thành phố và các mục tiêu trọng yếu.

Với trang thiết bị được cấp tuy chưa hiện đại nhưng với lòng quyết tâm sắt đá, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng, tích cực chủ động tham gia bắn máy bay Mỹ, trực tiếp chiến đấu 275 trận, độc lập và phối hợp bắn rơi 21 máy bay Mỹ, trong đó có chiếc máy bay đầu tiên bị bắn rơi bằng súng bộ binh của thành phố. Trong cuộc chiến đấu chống phong toả bằng bom, mìn, thủy lôi của đế quốc Mỹ, Công an nhân dân vũ trang thành phố cũng lập được chiến công đầu với "Đội cảm tử" - Đồn Công an nhân

dân vũ trang 34 rà tìm được quả thủy lôi đầu tiên của địch (15-5-1972) giúp cho việc nghiên cứu, chế tạo phương tiện khí tài rà phá bom mìn khơi thông luồng lạch, đảm bảo giao thông vận tải. Các hoạt động đó đã góp phần cùng quân dân thành phố đánh thắng chiến tranh phá hoại và phong toả của địch, lập nên những chiến công oanh liệt trong lịch sử xây dựng và chiến đấu của mình, cùng cả nước đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước chuyển sang một thời kỳ mới.

Đồng thời với việc tăng cường các hoạt động chiến đấu chống giặc Mỹ, bảo vệ các mục tiêu được phân công, xây dựng phòng tuyến biên phòng vững chắc trong thời chiến, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng và các tổ chức đoàn thể, duy trì liên tục các phong trào thi đua, các hoạt động văn thể, học tập chính trị, pháp luật, văn hoá... Chính vì vậy nội bộ luôn đồng tâm, đoàn kết, quyết chiến đấu và chiến thắng, không quản nguy hiểm khó khăn thiếu thốn, vất vả, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Bình quân hàng năm có 80% số chi bộ, 98% số đảng viên đạt danh hiệu "Bốn tốt", 198 quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng, Đảng bộ liên tục đạt "Bốn tốt", các đoàn thể thanh niên, phụ nữ luôn thể hiện vai trò tích cực xung kích trên nhiều hoạt động chiến đấu và xây dựng đơn vị, được cấp trên đánh giá cao. Đó chính là những nhân tố thúc đẩy phong trào cách mạng trong toàn lực lượng, tạo nên những chiến công xuất sắc.

III. BẢO VỆ CHỦ QUYỀN, AN NINH TRẬT TỰ BIỂN ĐẢO, TÍCH CỰC CHI VIỆN CHO TIỀN TUYẾN, GIẢI PHÓNG MIỀN NAM (1973 - 5.1975)

Bị thất bại nặng nề ở cả hai miền Nam - Bắc, nhất là sau thất bại thảm hại trong chiến dịch tập kích chiến lược bằng máy bay B.52 vào Hà Nội và Hải Phòng, ngày 27 tháng 01 năm 1973, Chính phủ Mỹ buộc phải ký Hiệp định Pa-ri về *Chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam*. 7 giờ sáng ngày 28 tháng 01 năm 1973, Hiệp định bắt đầu có hiệu lực.

Sau hơn 18 năm tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam, trong đó có 08 năm sử dụng một lực lượng lớn quân Mỹ, quân chư hầu trực tiếp tham chiến và hai lần gây chiến tranh phá hoại miền Bắc, đế quốc Mỹ đã buộc phải thừa nhận độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, cam kết chấm dứt dính líu về quân sự, rút hết quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam, chấm dứt hoàn toàn chiến tranh phá hoại miền Bắc. Đây là thắng lợi to lớn, là thời cơ mới tạo điều kiện đưa cuộc kháng chiến của nhân dân ta tới thắng lợi hoàn toàn. Miền Bắc trong điều kiện mới tập trung vào nhiệm vụ khôi phục và phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, tiếp tục chi viện cho miền Nam.

Từ các khu cảng, các luồng lạch ra vào thành phố, những con tàu lớn nhỏ,

kéo từng hồi còi dài vang vọng, hoà với những hồi còi ở các nhà máy, xí nghiệp lan toả khắp thành phố mừng chiến thắng. Từ mọi phía, tiếng pháo, tiếng súng chào mừng thắng lợi nổ ran, dồn dập. Cả Hải Phòng rực rỡ cờ hoa. Những dòng người đổ xuống lòng đường như nước cuốn, thác đổ, reo hò, nườm nượp kéo về Quảng trường Nhà hát lớn thành phố chào mừng giờ phút hoà bình trở lại sau nhiều năm chiến tranh khốc liệt. Trên bến cảng, những con tàu viễn dương đậu san sát. Từ tàu Cuba liên tiếp vọt lên không trung từng loạt pháo hiệu đỏ chói. Sĩ quan, thủy thủ tàu nhảy múa, ca hát, hô khẩu hiệu bằng tiếng Cuba và Việt Nam: Việt Nam đại thắng! Đế quốc Mỹ xâm lược thua to. Việt Nam - Cuba muôn năm! Hồ Chí Minh - Phi Đen muôn năm! Chiều 28 tháng 01 năm 1973, hơn 05 vạn người, đại biểu các tầng lớp nhân dân, các lực lượng vũ trang thành phố dự lễ mít-tinh trọng thể tổ chức tại Quảng trường Nhà hát, chào mừng thắng lợi vĩ đại của dân tộc.

Ngày 05 tháng 02 năm 1973, thành phố Hải Phòng mở Hội nghị tổng kết kinh nghiệm chiến đấu chống chiến tranh phá hoại và phong toả lần thứ hai của đế quốc Mỹ. Tại hội nghị này, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban hành chính và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chính thức phát động phong trào thi đua yêu nước, động viên nhân dân và các lực lượng vũ trang, vận dụng những kinh nghiệm chiến đấu và sản xuất trong hai lần chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ vào tình hình mới, nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế và phát triển văn hoá, tích cực chi viện sức người sức của cho miền Nam, phấn đấu xây dựng thành phố Hải Phòng "*Đàng hoàng hơn, to đẹp hơn*" như Bác Hồ đã dạy.

Ngày 03 tháng 9 năm 1973, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang Trạm cảng 303 và Đồn công an nhân dân vũ trang 34 Tràng Cát được Đảng và Nhà nước tặng thưởng danh hiệu "*Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân*"(cùng với các đơn vị Đội Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy, Đội Phòng không D3 thuộc phòng Bảo vệ chính trị, Trạm Cảnh sát bảo vệ giao thông bến phà Bính, Tiểu đoàn 81 tên lửa thuộc Trung đoàn Hạ Long bộ đội phòng không Hải Phòng, Tự vệ cảng Hải Phòng và liệt sĩ Nguyễn Hồng Quân, nguyên Phó khu Công an Hồng Bàng kiêm trưởng đồn Công an khu vực Thượng Lý. Đây là vinh dự lớn và là sự ghi nhận những thành tích trong quá trình củng cố, xây dựng và thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới, đảm bảo an ninh trật tự và đặc biệt là những thành tích xuất sắc trong hai cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại và phong toả của cán bộ, chiến sĩ lực lượng Công an nhân dân vũ trang, của quân dân thành phố Hải Phòng.

Trạm Cảng 303 tổ chức thực hiện nhiệm vụ trên dải biên giới đặc biệt, có

nhiệm vụ kiểm soát cửa khẩu và bảo vệ chủ quyền an ninh biên phòng cảng Hải Phòng. Đây là một cảng lớn miền Bắc, có vị trí quan trọng về mọi mặt và là địa bàn phản gián ở cửa khẩu nằm sâu trong nội địa, tiếp giáp nội thành. Số tàu nước ngoài ra vào đông, có ngày lên tới 30 - 40 chiếc neo đậu chuyển tải ở 04 khu vực (phao số không, vịnh Hạ Long, Bạch Đằng và cầu cảng). Thường xuyên có trên 1.000 thuyền viên nước ngoài, 8.000 cán bộ, công nhân của hơn 50 cơ quan xí nghiệp đến làm việc. Ngoài ra, có lúc còn có hàng trăm phương tiện vận tải ở nội địa cặp mạn tàu nước ngoài để bốc dỡ hàng hoá. Trong chiến tranh phá hoại, đế quốc Mỹ đã điên cuồng đánh phá bừa bãi vào hệ thống kho bãi, phao, đèn và cả một số tàu nước ngoài, thả hàng nghìn mìn, thủy lôi, bom nổ chậm vào các luồng lạch, gây thêm khó khăn phức tạp mới cho ta trong việc giao lưu quốc tế và chi viện cho chiến trường. Trước tình hình nhiệm vụ nặng nề đó, cán bộ, chiến sĩ Trạm Công an nhân dân vũ trang cảng Hải Phòng đã có nhiều cố gắng, vượt mọi khó khăn thử thách hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ trong các tình huống và đã lập được những thành tích xuất sắc, thể hiện trên các mặt:

- Nắm vững đường lối, quan điểm của Đảng, tham gia giải quyết tốt các vụ phức tạp xảy ra, giữ vững chủ quyền an ninh quốc gia, tranh thủ được sự đồng tình ủng hộ quốc tế.

- Mưu trí dũng cảm chống âm mưu phong toả của địch, bảo vệ tài sản của Nhà nước, cứu người, cứu tài sản nước ngoài bị nạn.

- Là nơi đầu tiên thí điểm đã có nhiều đóng góp vào việc xây dựng quy chế, chế độ, thể lệ công tác ở cửa khẩu cảng, đúc rút kinh nghiệm, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công tác cảng.

- Đơn vị bắn rơi một máy bay phản lực Mỹ và hợp đồng cùng các đơn vị bạn bắn rơi 02 chiếc khác.

Qua hơn 10 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Trạm công an nhân dân vũ trang cảng Hải Phòng đã được tặng thưởng 11 huân chương Chiến công các loại (01 hạng nhất, 03 hạng nhì, 07 hạng ba). Riêng năm 1972 Trạm được thưởng 04 Huân chương Chiến công, 316 đồng chí được khen thưởng, 164 đồng chí đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua, Chiến sĩ giỏi, hai đồng chí được thưởng huy hiệu Bác Hồ.

Đồn 34 Tràng Cát được giao nhiệm vụ bảo vệ đoạn biên phòng bờ biển dài 52 km từ giáp cảng Hải Phòng đến xã Bàng La (thị xã Đồ Sơn) gồm 05 cửa sông, 02 hòn đảo, 10 bến thuyền và đoạn sông Bạch Đằng luồng tàu ra vào cảng. Khu vực biên phòng gồm ba xã, một thị xã và 01 thôn với trên hai vạn dân, 1/3 theo Công giáo, có sáu nhà thờ họ, một nhà thờ xứ, nhiều thôn Công giáo, cơ sở

chính trị yếu, có sân bay quân sự Cát Bi và khu vực nghỉ mát Đồ Sơn. Phát huy truyền thống đơn vị tiên tiến nhiều năm, đồn đã vươn lên giành lá cờ đầu của Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng và lập được nhiều thành tích xuất sắc:

- Phát huy tốt vai trò tham mưu, nòng cốt, góp phần tích cực cùng địa phương làm chuyển biến nơi phong trào còn trì trệ ở vùng Công giáo, đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, bảo vệ trật tự trị an xã hội.

- Mưu trí, dũng cảm tìm kiếm, tham gia tháo gỡ, rà phá những quả thủy lôi đầu tiên giúp cho việc chế tạo khí tài rà phá, đập tan âm mưu phong toả của địch. Kiên trì dũng cảm vận động nhân dân bám biển sản xuất đảm bảo đời sống.

- Dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân.

- Kiên trì phục kích, dùng súng bộ binh, độc lập và phối hợp bắn rơi 03 máy bay phản lực Mỹ (3-7-1966, 22-12-1967, 20-12-1972).

Đồn Tràng Cát là đơn vị tiên tiến sáu năm liên tục. Năm 1972 là đơn vị quyết thắng xuất sắc, lá cờ đầu của Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng, được Ủy ban hành chính thành phố tặng cờ thi đua xuất sắc; được tặng thưởng năm Huân chương Chiến công các loại. Những đơn vị và cá nhân anh hùng đã nêu cao phẩm chất chủ nghĩa anh hùng cách mạng, đó là:

- Hoàn thành nhiệm vụ chính trị với năng suất lao động, hiệu quả công tác, chiến đấu cao nhất, công hiến được nhiều nhất cho sự nghiệp cách mạng.

- Tinh thần xả thân vì nước biểu hiện ở lòng tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân, không sợ hy sinh, không ngại gian khổ, mưu trí, sáng tạo trong công tác và chiến đấu.

- Tinh thần hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, coi việc bảo vệ hạnh phúc của nhân dân là lý tưởng và tình cảm cách mạng cao đẹp của mình.

- Thể hiện rõ "chủ nghĩa anh hùng tập thể", "có anh hùng là có tập thể anh hùng, có tập thể anh hùng vì có nhân dân anh hùng, dân tộc anh hùng, Đảng anh hùng" (lời Hồ Chủ tịch).

- Không ngừng xây dựng lực lượng vững mạnh về mọi mặt, xây dựng con người mới - người chiến sĩ lực lượng vũ trang Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Phát huy thành tích chiến đấu và xây dựng của lực lượng, nêu cao chủ nghĩa Anh hùng cách mạng trong tình hình mới, Giám đốc Công an thành phố phát động đợt thi đua học tập và phấn đấu theo gương sáng các đơn vị và cá nhân anh hùng. Ban Chỉ huy Công an vũ trang Hải Phòng đã chỉ đạo các đơn vị, các chi bộ, đoàn thanh niên, hội phụ nữ toàn lực lượng tổ chức học tập, đăng ký thi đua, tổ chức các hoạt động văn nghệ thể thao chào mừng. Tại 02 đơn vị Anh

hùng, cán bộ, chiến sĩ tổ chức long trọng lễ đón nhận danh hiệu cao quý. Mọi người đều thấy trách nhiệm nặng nề, vinh dự lớn lao, hứa tích cực phát huy thành tích, xứng đáng với danh hiệu "*Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân*" được Đảng, Nhà nước trao tặng, nhân dân suy tôn.

***

Ngay đầu năm 1973, khi Hiệp định Pa-ri ký chưa ráo mực, đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn đã liên tiếp vi phạm và phá hoại việc thi hành Hiệp định, ở miền Nam, đế quốc Mỹ tăng cường viện trợ quân sự cho chính quyền Thiệu. Được Mỹ giúp sức, quân ngụy Sài Gòn liên tục mở các cuộc hành quân lớn đánh chiếm vùng giải phóng, lập đồn bốt, vùng giáp ranh, ra sức củng cố bộ máy ngụy quyền ở thôn xã. Âm mưu của chúng là lấn chiếm đất đai, thu gom dân làm cơ sở đấu tranh với ta trong Chính phủ liên hiệp ba phái sau này. Đối với miền Bắc, chúng tiếp tục cho máy bay, tàu chiến khiêu khích, trinh sát, do thám... Tháng 01 năm 1973, chúng cho 23 lần chiếc máy bay trinh sát điện tử SR.71 bay trên vùng trời Hải Phòng. Tàu chiến địch nhiều lần xâm phạm vùng biển gần đảo Bạch Long Vĩ, đảo Cát Bà, Đồ Sơn... Thông qua con đường thương cảng vừa được nối lại, địch tung người vào Hải Phòng hoạt động thu thập tin tức tình báo... Ngày 06 tháng 02 năm 1973, theo Hiệp định Pa-ri, một lực lượng hải quân Mỹ vào Hải Phòng làm nhiệm vụ rà phá mìn, thủy lôi mà chúng đã ném xuống vùng biển và các luồng sông thành phố. Lực lượng này được tổ chức thành một lữ đoàn mang phiên hiệu "*Biên đội đặc nhiệm số 78*", gồm có 5.003 sĩ quan, binh lính, sử dụng 44 tàu chiến và tàu quét mìn, 45 máy bay lên thẳng và nhiều phương tiện kỹ thuật khác.

Để tham gia bảo vệ và trực tiếp thực hiện kế hoạch rà phá thủy lôi với các lực lượng và biên đội đặc nhiệm 78 Hoa Kỳ, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng chỉ đạo các đơn vị trong toàn thành phố nắm vững phương châm, nguyên tắc quân sự, đối ngoại với đoàn Hoa Kỳ. Đồng thời, Ban Chỉ huy thành phố tập trung một số cán bộ có năng lực tham gia vào 06 tiểu ban chuyên viên trong đoàn đàm phán của ta. Ở Tiểu ban Xây dựng thể lệ, quy chế, các cán bộ, sĩ quan Công an nhân dân vũ trang đã tích cực đóng góp tham gia soạn thảo những quyết định tạm thời, buộc phía Mỹ phải chấp hành, tôn trọng độc lập chủ quyền của ta trong thời gian họ tháo vớt mìn ở Hải Phòng.

Tại khu vực biên phòng ven biển, các đồn đã tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương và trực tiếp tiến hành công tác vận động quần chúng, phổ biến về công việc của đoàn Hoa Kỳ, nơi cư trú, đi lại, hoạt động ở đảo Long Châu, sân bay Cát Bi, khách sạn Duyên Hải; triển khai hệ thống quan sát ven biển, cải trang trà trộn vào ngư dân và các chốt trọng điểm, các chuyến

xe đưa đón, để quan sát, phát hiện các hoạt động vi phạm và lợi dụng để thu thập tình báo của phía Mỹ. Bằng các hoạt động phối hợp hiệp đồng với các cơ quan, lực lượng bạn và sự giúp đỡ của nhân dân, các đơn vị Công an nhân dân vũ trang đã tích cực góp phần đảm bảo an toàn cho 294 chuyến máy bay trực thăng, 11 chuyến máy bay vận tải C.130, 578 chuyến xe ô tô với 1.378 lượt nhân viên Hoa Kỳ đi lại trên quãng đường 8.806 km.

Bắt tay vào thực thi công việc theo những điều quy định trong đàm phán, phía Mỹ tỏ thái độ thiếu thiện chí và có nhiều hành động thiếu nghiêm chỉnh trong việc quét mìn. Họ lợi dụng việc ta cho phép đi lại để tìm cách tiếp xúc, chụp ảnh, thu thập tin tức về quân sự, kinh tế của ta và gieo rắc những luận điệu chiến tranh tâm lý. Mọi hoạt động vi phạm của họ đều đã bị ta phát hiện tố giác và ngăn chặn kịp thời. Đồng chí Phạm Quốc Thái, Chỉ huy trưởng Công an vũ trang Hải Phòng, đã xây dựng được cơ sở tiếp cận và vận động một số lính Mỹ da đen trong phái đoàn quân sự Mỹ có thiện cảm với Việt Nam, đã góp phần phát hiện kịp thời nhiều đối tượng có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia. Đến ngày 18 tháng 7 năm 1973, trải qua hơn 05 tháng liền, phía Hoa Kỳ chỉ rà tìm và phá nổ được 03 quả thủy lôi ở luồng Nam Triệu. Họ tuyên bố hoàn thành việc rà quét mìn và rút biên đội 78 ra khỏi vùng biển miền Bắc. Đó là một thực tế trớ trêu khi Mỹ huy động một lực lượng đặc nhiệm đông hơn 5.000 người với những phương tiện quét mìn rất hiện đại (kể từ tàu quét lôi, máy bay rà phá thủy lôi, đến cả những băng âm thanh, băng từ tính...). Tuy nhiên, phía Mỹ đã phải chịu một số tổn thất nhất định: Một tàu vớt mìn bị cháy, 03 máy bay lên thẳng bị rơi, nhiều dụng cụ phá mìn bị hỏng, 01 lính chết, 09 lính bị thương. Thực tế là Mỹ không thực hiện được ý đồ phô trương thanh thế, kỹ thuật hiện đại. Ngược lại, họ đã bị bẽ mặt trước nhân dân Việt Nam và nhân dân thế giới.

Lĩnh vực bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, an ninh trật tự khu vực biên giới, sau ngày có Hiệp định Pa-ri, vừa bớt phần căng thẳng do chiến tranh, nhưng vùng biển Hải Phòng lại nảy sinh những phức tạp mới. Từ đầu năm 1973, tàu thuyền nước ngoài, lấy lý do đánh bắt hải sản, hoạt động tình báo ở khu vực biển Hải Phòng. Họ cho tàu thuyền cập mạn, tiếp xúc với ngư dân để hỏi tình hình, dùng các phương tiện kỹ thuật hiện đại thăm dò vùng biển của ta... Các đồn, trạm Công an vũ trang Hải Phòng đã phát hiện, bắt giữ 02 tàu và 165 thuyền của hợp tác xã nước ngoài xâm phạm vùng biển Hải Phòng "để đánh cá". Nhiều tàu thuyền nước ngoài vào tận cửa sông Văn Úc... Ta đã xử phạt hành chính và lập biên bản cảnh báo, trục xuất.

Tại cảng Hải Phòng, trinh sát bí mật của ta đã phát hiện được 29 lượt tàu thuộc diện trọng điểm của công tác nghiệp vụ an ninh, 1.044 lượt thuyền viên

các nước đế quốc, tư bản vi phạm quy chế biên phòng của ta. Trạm công an nhân dân vũ trang Cảng đã lập chuyên án (SK.73), điều tra một đối tượng nghi là gián điệp phản động; 27 hiện tượng nghi vấn chính trị. Trong số đó, 11 tên là người nước ngoài, hoạt động dưới danh nghĩa là thủy thủ, thuyền viên, nhân viên hàng hải, hợp pháp đến Hải Phòng công tác. Bọn này tìm cách móc nối, liên lạc tìm gặp lại người quen cũ ở Hà Nội, Hải Phòng chắp nối liên lạc. 07 trường hợp có những hành vi hoạt động chiến tranh tâm lý, tuyên truyền lối sống ở các nước phương Tây, đả kích nói xấu chủ nghĩa xã hội... Nhiều thuyền viên khác biết tiếng Việt thường lân la làm quen với công nhân để moi hỏi, gợi chuyện, tỏ ý muốn được "kết bạn" lâu dài với người Việt Nam. Đặc biệt có thuyền viên còn tự giới thiệu là Đảng viên Cộng sản... xin được gặp lãnh đạo thành phố, để hỏi về quan điểm của Đảng ta đối với Đảng các nước anh em, với các nước độc lập và phong trào cách mạng ở miền Nam nước ta.

Tại các xã trọng điểm, các loại đối tượng chính trị tuy không còn hung hăng như những năm chiến tranh phá hoại song vẫn lén lút hoạt động, phụ họa với địch chống phá. Ở khu vực do Đồn công an nhân dân vũ trang 38 phụ trách, nổi lên hoạt động chiến tranh tâm lý, phao tin đồn nhảm, thả truyền đơn, tiền giả, hàng tâm lý... Quần chúng đã thu nộp 294 chiếc ra-đi-ô bán dẫn, hàng trăm tờ truyền đơn phản động trôi dạt vào cửa sông Văn Úc và bờ biển thuộc xã Vinh Quang. Đồn đã tổ chức tiêu hủy công khai số hàng tâm lý chiến trên. Tại nhà thờ Thúy Nẻo (xã Chấn Hưng, huyện Tiên Lãng), bà con giáo dân đã phản ánh về hiện tượng linh mục thường lợi dụng giáo lý để rao giảng đả kích, nói xấu chế độ, lôi kéo người khô đạo trở lại, ta đã tìm hiểu và báo cáo về Sở Công an để có biện pháp xử lý. Tại những khu vực do các đồn phụ trách, cán bộ, chiến sĩ thường xuyên bám địa bàn, kết hợp với cấp ủy, chính quyền tuyên truyền giáo dục quần chúng, giúp địa phương củng cố các đoàn thể, lực lượng dân quân tự vệ, công an xã...

Đối với hoạt động của Công giáo, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã phối hợp với các ban, ngành tham mưu cho thành phố ra các quy định về hoạt động lễ giáo, lập các hội đoàn ở xứ đạo phù hợp với chính sách của Nhà nước. Kết hợp với cấp ủy và chính quyền địa phương tổ chức cho giáo dân học tập Chỉ thị 22-CT/TW của Trung ương về vận động giáo dân thực hiện đúng chính sách pháp luật, tổ chức cho đảng viên là người theo đạo tìm hiểu về chiến tranh tâm lý của địch. Đồng thời với việc đẩy mạnh các hoạt động nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ chính trị, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng bước vào giai đoạn củng cố cơ sở vật chất, ổn định nơi ăn ở, tổ chức phù hợp với tình hình mới.

Ngày 28 tháng 1 năm 1973, Ban Chỉ huy thành phố điều Phân đội 79 làm

nhiệm vụ bảo vệ khu căn cứ sơ tán của Thành ủy, Ủy ban hành chính thành phố ở thôn Khúc Gián, xã An Tiến, huyện An Thụy về Đồ Sơn làm nhiệm vụ bảo vệ các đồng chí lãnh tụ, cán bộ cao cấp của Đảng, Nhà nước, các đoàn khách Quốc tế. Đại đội 3 cơ động cũng được lệnh tập trung lực lượng làm nhiệm vụ tăng cường cho Phân đội 79, Phân đội 175 bảo vệ trại giam và phối hợp với các lực lượng cảnh sát tuần tra bảo vệ trật tự trị an trong thành phố.

Ngày 22 tháng 2 năm 1973, Hội đồng Chính phủ ra Nghị định "*Chuyển giao nhiệm vụ và lực lượng bảo vệ nội địa từ Công an vũ trang sang Cảnh sát nhân dân*" (Nghị định 32/CP). Ngày 25 tháng 4 năm 1974, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng thực hiện xong việc bàn giao các đơn vị gồm: Phân đội bảo vệ Thành ủy, Phân đội 175 canh giữ trại giam sang lực lượng Cảnh sát bảo vệ thuộc Sở Công an Hải Phòng. Cán bộ, chiến sĩ các đơn vị được chuyển giao đã xác định tư tưởng, ý thức trách nhiệm quyết tâm phát huy truyền thống tốt đẹp của lực lượng, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Mùa Xuân 1975, cách mạng miền Nam có những bước phát triển mới. Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, lực lượng Công an vũ trang đã khẩn trương chuẩn bị mọi mặt kịp thời phục vụ cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy giải phóng miền Nam. Từ cuối tháng 02 năm 1975, Bộ Tư lệnh quyết định điều động cán bộ, chiến sĩ từ các tỉnh, thành về thành lập các đơn vị B17, B18, B19 với gần 6.000 cán bộ, chiến sĩ làm nhiệm vụ chiến đấu ở chiến trường miền Nam. Tại Hải Phòng, 100% cán bộ, chiến sĩ háo hức viết đơn tình nguyện xin được vào Nam chiến đấu. Hơn 100 cán bộ, chiến sĩ được chấp thuận đi đợt đầu đã phấn khởi lên đường về địa điểm tập kết, để huấn luyện, học tập theo kế hoạch của Bộ Tư lệnh. Anh em từ giã "*Thành phố Hoa phượng đỏ*" ra đi với quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiến đấu dũng cảm, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Ở Đại đội 3 cơ động của thành phố có 70 cán bộ, chiến sĩ (bằng 2/3 quân số của đơn vị) đồn công an nhân dân vũ trang 30 Cát Hải, một nửa quân số; đồn công an nhân dân vũ trang 34 Đồ Sơn, các đơn vị khác cũng đều có cán bộ lên đường vào Nam chi viện phát triển an ninh vũ trang và tham gia giải phóng miền Nam. Đến đầu năm 1975, hơn 600 cán bộ, chiến sĩ Công an vũ trang Hải Phòng đã nhận nhiệm vụ lên đường chi viện phát triển an ninh vũ trang và trực tiếp tham gia chiến đấu ở chiến trường miền Nam. Tại buổi gặp mặt tiễn đưa cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đi chi viện chiến trường, đồng chí Trần Kiên. Bí thư Thành ủy đã đến dự và trao lá cờ thêu dòng chữ "*Đoàn kết - Trung dũng - Quyết thắng*" cho đoàn.

Sau khi tăng cường quân số chi viện cho miền Nam, các đơn vị đã giảm nhiều biên chế, nhiều bộ phận công tác chỉ còn vài ba đồng chí. Trước tình hình

đó, Ban chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã kịp thời họp bàn, quán triệt và phát động thi đua, hiến kế lập công; chấn chỉnh kiện toàn lại các phòng ban, đồn, đội trạm; xây dựng các chương trình kế hoạch công tác cụ thể, chi tiết nhằm phát huy năng lực của từng chiến sĩ, giúp nhau hoàn thành nhiệm vụ... Thi đua với các đồng chí đi chi viện cho miền Nam, những đồng chí ở lại đã hăng hái tình nguyện nhận thêm nhiệm vụ, làm thêm thời gian, nhiều tập thể đăng ký nhận phần việc, công trình, vận động anh em tranh thủ mọi điều kiện tham gia... Chính vì vậy, mặc dù trong điều kiện quân số biên chế thiếu, điều kiện làm việc khó khăn, công việc hàng ngày và nhiệm vụ được giao vẫn được tiến hành thường xuyên, hiệu quả không giảm sút. Đây cũng là một bằng chứng nữa, đánh giá phẩm chất cách mạng và là truyền thống quý báu của lực lượng Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng.

Ngày 31 tháng 3 năm 1975, Bộ Chính trị họp, hạ quyết tâm giải phóng miền Nam *"trong thời gian sớm nhất, tốt nhất trong tháng 4 năm 1975, không thể để chậm*" đồng thời quyết định trận quyết chiến chiến lược mang tên "*Chiến dịch Hồ Chí Minh"* lịch sử.

Trong nhiệm vụ chung đó, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng cùng toàn lực lượng và quân dân cả nước đứng trước yêu cầu phải bảo vệ chặt chẽ khu vực biên phòng biển, đảo của thành phố và tham gia bảo vệ biên giới quốc gia của đất nước thống nhất. Nhiệm vụ lúc này của Công an nhân dân vũ trang thành phố là tổ chức lực lượng bảo vệ tại chỗ đồng thời nỗ lực tham gia chi viện để phát triển lực lượng, tăng cường sức mạnh chiến đấu, chuẩn bị triển khai hệ thống đồn, trạm và lực lượng ở các mục tiêu bảo vệ cho an ninh vũ trang ở miền Nam. Cuối tháng 3 năm 1975, Bộ Tư lệnh đã tổ chức ba đoàn đi nghiên cứu, khảo sát tình hình an ninh biên giới, bờ biển và nội địa vùng mới giải phóng từ nam vĩ tuyến 17 trở vào nhằm chủ động chuẩn bị triển khai lực lượng trên địa bàn biên phòng cả nước. Từ Hải Phòng, nhiều đoàn tàu chở người và hàng hoá chi viện cho chiến trường nối tiếp nhau, hối hả nhổ neo nhằm hướng nam thẳng tiến.

11 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 4 năm 1975, lá cờ cách mạng đã tung bay trên nóc Phủ Tổng thống chính quyền Sài Gòn. Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng. Tiếp đó, toàn bộ các tỉnh còn lại ở Nam Bộ và hải đảo xa xôi nhý Phú Quốc, Côn Sõn, Trýờng Sa... lần lýợt đýợc giải phóng. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nýớc của nhân dân ta thắng lợi hoàn toàn. Nhân dân và các lực lýợng vũ trang thành phố Hải Phòng bước vào một thời kỳ mới - Xây dựng, bảo vệ thành phố và Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Chương một

THÀNH LẬP CÔNG AN NHÂN DÂN VŨ TRANG HẢI PHÒNG – KIẾN AN, TRIỂN KHAI LỰC LƯỢNG BẢO VỆ NỘI ĐỊA, VÙNG BIỂN, HẢI ĐẢO VÀ HẢI CẢNG

(1955-1964)

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP CÔNG AN NHÂN DÂN VŨ TRANG HẢI PHÒNG – KIẾN AN (5.1955 - 8.1959)

Ngày 20 tháng 7 năm 1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ về *Chấm dứt chiến tranh và lập lại hòa bình ở Đông Dương* được ký kết. Quân Pháp rút khỏi miền Bắc. Theo hiệp định, Hải Phòng nằm trong khu vực tập kết 300 ngày chuyển quân của thực dân Pháp. Quân và dân thành phố tiếp tục đấu tranh chống những âm mưu thâm độc của địch.

Trong những ngày cuối cùng chờ rút quân, được sự tiếp sức của Mỹ, chúng đẩy mạnh thực hiện việc tháo dỡ, phá hoại máy móc, thiết bị; cưỡng ép, dụ dỗ dân di cư vào Nam; bắt lính; gài gián điệp, cất giấu vũ khí chuẩn bị kế hoạch hậu chiến, âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta. Hơn 200 phi công, nhân viên làm việc tại sân bay Cát Bi. Khắp nội, ngoại thành Hải Phòng và nông thôn tỉnh Kiến An, chúng mở các đợt vây bắt, mua chuộc thanh niên đi lính. Binh lính, cảnh sát đến các bến cảng, nhà máy hỗ trợ các chủ tư bản tháo dỡ, di chuyển hoặc phá các thiết bị. Đặc biệt, chiến dịch cưỡng ép nhân dân, nhất là đối với giáo dân theo Công giáo, diễn ra với quy mô lớn. Tháng 8-1954, Ngô Đình Diệm ra Hải Phòng thăm các trại tập trung dân, đôn đốc việc di cư. Ngày 15-01-1955, tướng Mỹ Côlin tới trại di cư ở An Trì, An Lạc, Ximăng, dụ dỗ người di cư, hứa hẹn vào Nam sẽ được cấp đất, phát tiền. Ngày 23-01-1955 giáo chủ Xpen-man tới các trại phát đường sữa mua chuộc giáo dân.

Ba trăm ngày tập kết chuyển quân cuối cùng của thực dân Pháp là 300 ngày đấu tranh gay go, quyết liệt, bền bỉ của nhân dân Hải Phòng, để giữ người, giữ máy móc, đòi Pháp thi hành Hiệp định Giơnevơ. Trước những hành động chống phá điên cuồng của kẻ thù, Trung ương Đảng quyết định thành lập Ban Chỉ đạo khu tập kết 300 ngày, do đồng chí Đỗ Mười, Bí thư Khu ủy Khu Tả Ngạn làm Trưởng ban, với sự tham gia của Thành ủy Hải Phòng, Tỉnh ủy Kiến An. Ban chỉ đạo đã quán triệt cho cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp về ý nghĩa to lớn của công tác tiếp quản thành phố. Hải Phòng trở thành điểm nóng cuối cùng trên miền Bắc. Nơi đây trở thành địa bàn đấu trí, đấu lực vô cùng quyết liệt

giữa ta và địch. Các cuộc đấu tranh diễn ra hết sức phong phú, linh hoạt, hình thức đa dạng, sáng tạo và đều tập trung vào các quy định của Hiệp định Giơ-ne-vơ, dựa vào sức mạnh của khối đoàn kết vững chắc các tầng lớp nhân dân. Đẩy mạnh các hình thức vận động thuyết phục và phân hoá, làm tan rã hàng ngũ địch. Cuộc đấu tranh bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ người, cơ sở vật chất, các nhà máy, bến cảng, nhà ga, công sở... giành thắng lợi, ngăn chặn những âm mưu thâm độc của kẻ thù.

Trước sự đấu tranh quyết liệt của quân và dân ta, thực dân Pháp buộc phải thực hiện Hiệp định Giơ-ne-vơ. Ngày 28-4-1955, ta tiếp quản huyện An Dương, ngày 8-5 tiếp quản Hải An, ngày 10-5 tiếp quản tỉnh lỵ Kiến An, ngày 13 tháng 5 năm 1955, tiếp quản thành phố Hải Phòng, ngày 14 và 15-5 tiếp quản huyện Kiến Thụy và thị trấn Đồ Sơn. Ngày 16-5-1955, những tên lính viễn chinh Pháp cuối cùng rút khỏi huyện đảo Cát Hải và Cát Bà. Hải Phòng sạch bóng quân thù. Miền Bắc hoàn toàn giải phóng.

Thành phố Hải Phòng là đầu mối giao thông, trung tâm công nghiệp lớn và cửa khẩu giao thương quốc tế bằng đường biển duy nhất của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Với vị trí quan trọng như vậy, dù tình hình an ninh còn hết sức phức tạp, ngày 02-6-1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm quân và dân Hải Phòng. Bác biểu dương Đảng bộ, quân và dân thành phố đã làm tốt việc tiếp quản và nhắc nhở:"*Tất cả mọi người chúng ta hiện nay là đấu tranh cho hoà bình thống nhất độc lập và dân chủ trong cả nước. Đó là cuộc đấu tranh phức tạp, gian khổ và lâu dài, bởi vì đế quốc Mỹ và phe lũ của chúng đang âm mưu phá hoại hoà bình, phá hoại thống nhất... phải đoàn kết chặt chẽ, thi đua tăng gia sản xuất để khôi phục kinh tế trở lại mức bình thường...*"[1].

Đảng bộ, quân và dân Hải Phòng cùng miền Bắc thực hiện kế hoạch ba năm (1954-1957) tập trung hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, bước đầu phát triển văn hóa. Hậu quả chiến tranh xâm lược và những hoạt động phá hoại của thực dân Pháp trong thời gian tập kết 300 ngày là rất nặng nề. Nhiều nhà máy, xí nghiệp không hoạt động được vì thiếu máy móc, nguyên liệu. Hàng vạn công nhân thất nghiệp. Các tệ nạn xã hội cờ bạc, nghiện hút, cướp giật, mại dâm... lan tràn. Hàng vạn ngụy quân, ngụy quyền chưa được cải tạo. Đặc biệt là gián điệp Pháp, Mỹ, đặc vụ Tưởng ráo riết hoạt động vẫn ngấm ngầm móc nối, cấu kết với các nhóm phản động tìm mọi cách phá hoại công cuộc tái thiết thành phố và thực hiện âm mưu hậu chiến. Ở các vùng nông thôn, ruộng vườn bị bỏ hoang, mùa màng thất bát, một số khu vực xung quanh sân bay, đồn bốt còn nhiều bom mìn chưa được rà phá, không trồng cấy được, nhân

[1] Hồ Chí Minh – Toàn tập, tập 7, NXB CTQG, H. 1995, tr.....

dân thiếu đói. Thêm vào đó, ngày 26-9-1955, cơn bão lớn đổ bộ đúng lúc triều cường gây thiệt hại lớn cho các làng xã ven biển. Gió mạnh, sóng thần tàn phá nhiều nhà cửa, ruộng vườn, làm 500 người chết, các huyện ven biển bị nước biển tràn vào gây ngập mặn. Bộ đội, dân quân, thanh niên tập trung cứu người, tài sản, hộ đê ngăn sóng. Nhiều tấm gương dũng cảm, hy sinh, tiêu biểu là đồng chí Phạm Minh Đức chiến sĩ Đại đội 1, Trung đoàn 53 (đồng chí được tuyên dương Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân).

Thành ủy Hải Phòng, Tỉnh ủy Kiến An đề ra nhiều chủ trương biện pháp cụ thể, tập trung giải quyết những khó khăn trước mắt, nhanh chóng phục hồi sản xuất, giữ gìn trật tự trị an, từng bước ổn định cuộc sống của nhân dân, lãnh đạo nhân dân quyết tâm xây dựng thành phố giàu mạnh. Đến hết năm 1957, Hải Phòng cùng với các địa phương miền Bắc căn bản hoàn thành công cuộc khôi phục kinh tế, làm cơ sở cho thành phố bước tiếp vào thời kỳ cải tạo, phát triển kinh tế - văn hóa (1958-1960). Công cuộc cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh và cuộc vận động hợp tác hoá trong nông nghiệp đã từng bước làm thay đổi quan hệ sản xuất trong các ngành kinh tế và bộ mặt thành phố. Các ngành công nghiệp, giao thông vận tải, thương nghiệp, nông nghiệp... có bước phát triển mới.

Thời kỳ này, các đơn vị Đại đoàn 320, Trung đoàn 53, Trung đoàn 42 tiếp quản Hải Phòng nhanh chóng chuyển từ nhiệm vụ chiến đấu sang nhiệm vụ xây dựng lực lượng, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ các địa bàn xung yếu ở ngoại thành, hải đảo và cuộc sống yên vui của nhân dân, phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh – quốc phòng của thành phố Cảng. Để tăng cường lực lượng bảo vệ thành phố cảng sau khi giải phóng, ngoài lực lượng đã có khi tiếp quản như Đại đoàn 320, Trung đoàn 53, Trung đoàn 42, Tổng Quân ủy Bộ Tổng Tư lệnh đã điều Trung đoàn 240 pháo cao xạ về bảo vệ vùng trời thành phố. Quân khu Tả Ngạn điều Trung đoàn 50 làm nhiệm vụ phòng thủ bờ biển, hải đảo của thành phố. Các lực lượng Hải quân, Phòng không - Không quân cũng nhanh chóng được xây dựng và triển khai trên địa bàn Hải Phòng, cùng với hoạt động của hai sân bay Kiến An và Cát Bi, làm nhiệm vụ bảo vệ vùng trời, vùng biển và hải đảo của vùng Đông Bắc Tổ quốc. Trên mặt trận an ninh, quốc phòng của các tỉnh, thành trên toàn miền Bắc, nhiều lực lượng, đơn vị làm nhiệm vụ bảo vệ các loại mục tiêu nội địa và tuyến biên phòng cũng nhanh chóng hình thành.

Ở Hải Phòng, các đơn vị đóng quân và làm nhiệm vụ bảo vệ thành phố như Sư đoàn 320, hai trung đoàn bộ binh 42 và 53, Trung đoàn pháo cao xạ 240 là những đơn vị bộ đội chủ lực vừa làm nhiệm vụ cơ động chiến lược, vừa làm

nhiệm vụ bảo vệ thành phố. Trung đoàn 50 (thuộc Quân khu Tả Ngạn) làm nhiệm vụ phòng thủ bờ biển, dựa vào nhân dân, dân quân các xã ven biển, hải đảo làm nhiêm vụ tuần tra vùng biển, xây dựng trận địa pháo bờ biển, hầm hào công sự chiến đấu, trạm quan sát, mạng lưới thông tin liên lạc giữa các đảo với đất liền. Đội thuyền của Trung đoàn có 25 thuyền buồm đã chủ động phối hợp với các tàu chiến đấu của Hải quân và thuyền của dân quân trong các hợp tác xã đánh cá, hợp tác xã vận tải, ngày đêm tuần tra kiểm soát ở các cửa sông, các nơi xung yếu dọc ven biển, ven đảo, tập trung vào các khu vực đảo Cát Bà, Cát Hải, Đồ Sơn... giữ vững an ninh trật tự, thúc đẩy sản xuất, đánh bắt hải sản, làm muối, vận chuyển hàng hóa... Bộ đội địa phương thuộc Thành đội Hải Phòng, Tỉnh đội Kiến An được tổ chức thành hai đại đội bảo vệ. Riêng đại đội thuộc Thành đội Hải Phòng còn làm thêm nhiệm vụ bảo vệ đường sắt Hải Phòng đi Hà Nội. Nhiệm vụ chủ yếu của bộ đội địa phương là bảo vệ các cơ quan, các cơ sở kinh tế quan trọng của thành phố Hải Phòng và tỉnh Kiến An.

Tháng 01-1956, ở Hải Phòng, Kiến An, Thành đội và Tỉnh đội đã tổ chức hai đại đội cảnh vệ vũ trang làm nhiệm vụ bảo vệ Thành ủy, Ủy ban hành chính thành phố Hải Phòng, Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh Kiến An, bảo vệ các lãnh tụ của Đảng, Chính phủ, các phái đoàn khách quốc tế về thăm, làm việc với địa phương. Ngoài ra, đơn vị còn bảo vệ các Sở, Ty, bảo vệ canh giữ trại giam, dẫn giải phạm nhân đi các trại của Trung ương, phối hợp với lực lượng cảnh sát tuần tra, bảo vệ những ngày lễ lớn, các cuộc mít tinh quan trọng của thành phố[2].

Giữa năm 1956, do yêu cầu tăng cường công tác bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia (gồm các tuyến biên giới đất liền, bờ biển, giới tuyến Vĩnh Linh), Đảng và Nhà nước giao cho Bộ Công an nghiên cứu tổ chức xây dựng lực lượng Công an biên phòng với nhiệm vụ:"*Bảo vệ an toàn biên giới, bờ biển, giới tuyến, góp phần vào việc bảo vệ Tổ quốc, đánh mạnh vào bọn gián điệp, đặc vụ, biệt kích thổ - hải phỉ, những bọn phá hoại khác và những bọn phạm pháp khác hoạt động ở khu vực biên giới, bờ biển, giới tuyến hoặc ra vào các khu vực đó*...". Phương châm công tác của Công an Biên phòng được nghị quyết xác định là:"*Kết hợp chặt chẽ ba mặt công tác quản lý hành chính, trinh sát bí mật, tuần phòng vũ trang*". Thực hiện chủ trương trên, sở Công an Hải Phòng đã tích cực, khẩn trương tổ chức triển khai thành lập các đơn vị Công an Biên phòng đầu tiên ở thành phố:

- Đồn Công an Biên phòng Cảng thay thế Quận Công an đặc biệt (giải tán). Đồn có nhiệm vụ quản lý công khai bảo vệ an ninh cảng Hải Phòng. Đồng

---

[2]. Đại đội cảnh vệ vũ trang ở Kiến An do đồng chí Trần Minh Khẩn làm Đại đội trưởng, đồng chí Nguyễn Văn Việt, Đinh Quang Toán làm Đại đội phó.

chí Đào Luyện được đề bạt làm Đồn trưởng, Đồng chí Trần Phương làm Đồn phó (Ngày 30-5-1957, cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Cảng vinh dự được tham gia bảo vệ Bác Hồ khi Người đến thăm cán bộ, công nhân Cảng. Bác đã ân cần hỏi thăm, nói chuyện với đại biểu công nhân và các chuyên gia nước ngoài đang công tác tại Hải Phòng).

- Đồn Công an Biên phòng Cát Bà làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trên đảo Cát Bà, là địa bàn có nhiều khó khăn, xa thành phố. Đồn trưởng là đồng chí Lê Đình Ân.

- Huyện Công an Biên phòng Cát Hải (không tổ chức thành đồn) có nhiệm vụ bảo vệ an ninh trên đảo Cát Hải. Đồng chí Vũ Đình Hương làm Trưởng Công an huyện Cát Hải.

Cùng với việc thành lập các đồn, huyện Công an Biên phòng, Sở Công an còn thành lập phòng Biên phòng làm chức năng của phòng nghiệp vụ, trực thuộc sở, trực tiếp làm công tác trinh sát ở khu vực biên phòng, giúp đỡ hướng dẫn công tác biên phòng cho các đồn, huyện có khu vực bờ biển, hải đảo. Đồng chí Trần Phương làm Trưởng phòng.

Tỉnh Kiến An cũng tổ chức 02 đồn Công an Biên phòng: Đồn Công an Biên phòng Đồ Sơn do đồng chí Đinh Quang Toán làm Trưởng đồn; Đồn Công an biên phòng Đoàn Xá (huyện Kiến Thụy) do đồng chí Đào Văn Chung làm Trưởng đồn. Ty Công an Kiến An thành lập Ban Biên phòng, do đồng chí Hoàng Minh Châu làm Trưởng ban, đồng chí Hoàng Thắng làm Phó ban.

Do vị trí quan trọng và yêu cầu cấp thiết phải bảo vệ biên giới, bờ biển, hải đảo và các mục tiêu nội địa, cùng các đồn công an biên phòng trực thuộc Sở Công an Hải Phòng, Ty Công an Kiến An, thành phố Hải Phòng và tỉnh Kiến An cũng lần lượt hình thành các lực lượng vũ trang cùng làm những nhiệm vụ chung nhưng đặt dưới sự chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan, đơn vị nghiệp vụ khác nhau. Sư đoàn 320, Trung đoàn 42, Trung đoàn 240 trực thuộc Bộ Tổng Tham mưu. Trung đoàn 50 trực thuộc Quân khu Tả Ngạn, Tiểu đoàn 4 (trước là Trung đoàn 53) trực thuộc Thành đội Hải Phòng. Đại đội 6 trực thuộc Tỉnh đội Kiến An đều làm nhiệm vụ bảo vệ nội địa.

Từ năm 1956, đế quốc Mỹ và tay sai công khai phá hoại Hiệp định Giơ-ne-vơ, ngang nhiên tuyên bố "*Biên giới Hoa Kỳ kéo dài đến vĩ tuyến 17*", tăng cường mở rộng chiến tranh, hò hét "*lấp sông Bến Hải*", "*Bắc tiến*". Chúng tung các toán gián điệp biệt kích xâm nhập biên giới, lợi dụng tàu nước ngoài ra vào cảng Hải Phòng hợp pháp để cài cắm gián điệp, gây cơ sở, điều tra tình báo... Mọi âm mưu và hành động của địch đều nhằm phá hoại sự lớn mạnh của miền

Bắc, làm mất chỗ dựa của cách mạng miền Nam. Thời gian này ở Hải Phòng, hoạt động của các nhóm phản động lợi dụng Công giáo cũng diễn ra khá ráo riết. Dựa vào một số sai lầm của ta trong cải cách ruộng đất, cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh, chúng tuyên truyền, xuyên tạc chế độ, dụ dỗ cưỡng ép đồng bào giáo dân yêu sách, gây rối, tuyển chọn thanh niên theo đạo để huấn luyện, đào tạo làm hậu thuẫn, chờ thời cơ. Mặt khác, bọn phản động đội lốt tôn giáo còn lợi dụng việc củng cố đức tin, ngấm ngầm chống phá chính sách của Đảng và Nhà nước. Được nhân dân trên các tuyến biên giới ủng hộ, giúp đỡ, các lực lượng vũ trang đã phát huy được sức mạnh tổng hợp, giành nhiều thành tích xuất sắc. Nổi bật là công tác vận động quần chúng tiễu phỉ, trừ gian, điều tra khám phá các vụ án gián điệp cài lại, giúp nhân dân sản xuất, bảo vệ cuộc sống lao động yên vui cho dân ở các địa bàn xung yếu, giữ vững trật tự trị an. Năm 1957, dưới sự chỉ đạo của Bộ Công an, Công an Hải Phòng đã bắt hai tên Nguyễn Công Năm, Nguyễn Công Chinh. Nguyễn Công Năm là học sinh do Pháp cài lại sau tiếp quản. Tên này hoạt động tích cực trong thanh niên khu phố để che mắt quần chúng. Được sự phát hiện của nhân dân và hoạt động của công tác nghiệp vụ, chúng đã bị bắt giữ, xử lý theo pháp luật và thu được một số phương tiện hoạt động điện đài, mực hoá học...

Năm 1958, ta phá các vụ án gián điệp Mỹ. Điển hình là vụ Bùi Mạnh Hà (tức Tiền) và hai tên đồng bọn. Bọn này đều là đảng viên "Đảng Đại Việt" được Mỹ tổ chức đưa sang huấn luyện ở nước ngoài và "đánh về" Hải Phòng hoạt động. Chúng đã gây được cơ sở ở huyện Thủy Nguyên. Chúng nhiều lần đến gần khu vực Cảng để điều tra, nắm tình hình số lượng tàu, những hàng hoá xuất nhập, quốc tịch... làm báo cáo gửi về trung tâm. Khi tiến hành bắt bọn Hà, ta thu được nhiều tang vật như 6 bộ điện đài, 3 súng giảm thanh, súng ám sát, mìn, lựu đạn... Cũng trong năm 1958, ta phá vụ án đặc vụ Tưởng hoạt động núp dưới các hình thức mở hiệu thuốc Bắc, Đại lý thuyền vụ hãng tàu Thái Bình Dương (Hồng Kông), Công ty xuất nhập khẩu Liên Hưng... Thông qua đó, chúng thu thập thông tin, hoạt động tình báo chống phá ta. Trong số tang vật thu được đáng lưu ý có 3.000 kíp mìn cùng nhiều điện đài, mực hoá học...

Thực hiện sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Công an thành phố và Trưởng ty Công an Kiến An, các đồn biên phòng phối hợp cùng các lực lượng của Công an Hải Phòng - Kiến An đã thực hiện nhiều biện pháp nghiệp vụ, điều tra nắm tình hình, kịp thời triệt phá nhiều tổ chức phản động, trấn áp nhiều hoạt động phá hoại của bọn phản động lợi dụng đạo Thiên chúa, như tổ chức "*Mặt trận chống Cộng miền Bắc*" do Nguyễn Quang Hải và Nguyễn Thị Kim Ngân cầm đầu (chuyên án H7), "*Thanh niên diệt Cộng*" ở xứ đạo Nam Tân, Nam Pháp và Xâm Bồ (huyện Hải An).

Nhiệm vụ bảo vệ bờ biển, hải đảo, hải cảng và các mục tiêu nội địa (trụ sở các cơ quan Đảng, chính quyền, tổng kho xăng dầu, ngân hàng...) ở Hải Phòng, Kiến An cũng như các tỉnh khác trên miền Bắc ngày càng trở thành yêu cầu khách quan và cấp bách. Trong những năm 1955 - 1958, cùng một lúc, trên phạm vi địa bàn Hải Phòng và Kiến An có nhiều đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu, Quân khu Tả Ngạn, Thành đội, Sở Công an - Ty Công an và các lực lượng dân quân tự vệ, đều cùng làm nhiệm vụ bảo vệ bờ biển, hải đảo, bảo vệ nội địa theo khả năng, sở trường riêng của từng đơn vị, chưa có sự chỉ đạo, chỉ huy tập trung, chưa tổ chức hiệp đồng thống nhất theo kế hoạch, phương án. Thực trạng trên dẫn đến nhiệm vụ vừa chồng chéo, vừa trùng lặp nhau vừa có nhiều sơ hở... Trong khi đó, kẻ thù hoạt động chống phá trên mọi mặt, với mọi phương thức, thủ đoạn và liên tục trong mọi thời điểm.

Nhằm kịp thời khắc phục những sơ hở, thiếu sót đó, sử dụng hợp lý và thống nhất chỉ đạo, chỉ huy các lực lượng vũ trang bảo vệ biên cương và nội địa, đáp ứng được yêu cầu bảo vệ miền Bắc, Trung ương Đảng giao cho Tổng Quân ủy và Đảng đoàn Bộ Công an nghiên cứu, đề xuất kế hoạch tổ chức, xây dựng một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác biên phòng của Tổ quốc. Ngày 19-11-1958, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 58-NQ/TW về việc *Xây dựng lực lượng cảnh vệ và biên cương*. Nghị quyết nêu rõ:"*Để tăng cường công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, bảo vệ tốt biên giới, giới tuyến, bờ biển, thực hiện được sự phân công hợp lý giữa Bộ Quốc phòng và Bộ Công an, Bộ Chính trị quyết định thống nhất các đơn vị bộ đội quốc phòng đang làm công tác bảo vệ nội địa, bảo vệ biên giới, bờ biển, giới tuyến và các lực lượng vũ trang của Đảng và Nhà nước, chuyên trách công tác bảo vệ nội địa và biên phòng giao cho ngành Công an trực tiếp chỉ đạo, lấy tên là lực lượng cảnh vệ*"[3]. Nhiệm vụ chung của lực lượng cảnh vệ: "*Trấn áp mọi hành động phá hoại của bọn phản cách mạng trong nước và bọn phản cách mạng ngoài nước xâm nhập phá hoại nước ta, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu bảo vệ an ninh biên giới, bờ biển, giới tuyến và nội địa, bảo vệ an toàn các cơ sở kinh tế, văn hoá quan trọng...*". Nghị quyết cũng quy định những nhiệm vụ cụ thể cho lực lượng cảnh vệ biên phòng và cảnh vệ nội địa và "*Muốn hoàn thành tốt những nhiệm vụ nói trên, lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên cương phải biết dựa vào dân, vận động nhân dân làm công tác bảo vệ nội địa và biên phòng, phải tranh thủ sự giúp đỡ của các cơ quan chính quyền, đoàn thể và phải phối hợp chặt chẽ với Quân đội nhân dân, với lực lượng Công an và dân quân địa phương*". Do nhiệm vụ của lực lượng Cảnh vệ mang những tính chất riêng, nghị quyết đặt vấn đề phải chú ý chất lượng trong quá trình tuyển chọn, đào tạo cán

---

3

bộ, chiến sĩ:"*Lực lượng cảnh vệ là một lực lượng vũ trang làm công tác bảo vệ, cho nên cán bộ và chiến sĩ phải được chọn lọc kỹ, phải là những người thật tin cậy về chính trị và thông thạo về quân sự. Tốt nhất là chọn những người đã qua thử thách trong chiến đấu, tổ chức phải đơn giản, nhẹ nhàng thích hợp với tính chất một lực lượng vũ trang đảm nhiệm một công tác đấu tranh chính trị phức tạp...".* Theo Nghị quyết trên, thành phố Hải Phòng, tỉnh Kiến An tuy có cả biên giới bờ biển và nội địa nhưng chỉ thành lập mỗi địa phương một Ban chỉ huy chung, phụ trách cả cảnh vệ nội địa và bờ biển. Lực lượng Cảnh vệ của thành phố được thành lập.

Ngày 3-3-1959, Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định số 100/TTg về "*Thống nhất các đơn vị bộ đội đang làm công tác bảo vệ nội địa, bảo vệ biên giới, giới tuyến và các đơn vị Công an biên phòng, cảnh sát vũ trang thành một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác biên phòng và nội địa, lấy tên là Công an nhân dân vũ trang*". Từ đó, ngày 3-3 hàng năm được chọn làm Ngày truyền thống và cũng được coi là ngày thành lập của lực lượng. Ngày 28-3-1959, Lễ thành lập lực lượng Công an nhân dân vũ trang được tổ chức trọng thể tại Câu lạc bộ Quân nhân, Hà Nội, có trên 600 đại biểu thay mặt cho cán bộ, chiến sĩ đang công tác trên các tuyến biên giới, giới tuyến, bờ biển và nội địa tham dự. Chủ tịch Hồ Chí Minh, Vị Cha già kính yêu của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, đã tới dự. Thay mặt Đảng và Nhà nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã huấn thị, giao nhiệm vụ cho lực lượng:"*Thành lập được lực lượng Công an nhân dân vũ trang là một thành công về đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau giữa Bộ đội và Công an... Công an và bộ đội là hai cánh tay của dân, của Đảng, của Chính phủ, của vô sản chuyên chính. Vì vậy càng phải đoàn kết chặt chẽ với nhau, giúp đỡ lẫn nhau".* Người ân cần dặn dò:"*... Công an và Bộ đội phải cảnh giác, phải biết trấn áp kẻ địch bên trong và bên ngoài. Kẻ địch bên trong là bọn phản động, bọn phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Kẻ địch bên ngoài là bọn đế quốc xâm lược. Chống bọn xâm lược và bọn phá hoại là nhiệm vụ của Quân đội, của Công an nói riêng và của toàn dân nói chung, là nhiệm vụ mà Quân đội và Công an phải dựa vào dân mới làm được tốt. Ví dụ: Một vạn Công an chỉ có hai vạn tai, hai vạn mắt, hai vạn tay chân nhưng nhân dân có hàng triệu tai, hàng triệu mắt, hàng triệu tay chân. Cho nên chúng ta phải dựa vào dân để hoạt động. Khi tổ chức được dân, đoàn kết được dân thì việc gì cũng làm được".* Bác Hồ còn nhắc nhở các cấp lãnh đạo chỉ huy phải quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ ở các địa bàn xa xôi hẻo lánh, khó khăn gian khổ, phải động viên làm cho anh em phấn khởi hoàn thành nhiệm vụ, cán bộ, chiến sĩ, phải kiên trì tự lực cánh sinh để cải thiện đời sống. Bác tặng lực lượng Công an nhân dân vũ trang 8 câu thơ:

"Đoàn kết, cảnh giác

Liêm chính, kiệm cần

Hoàn thành nhiệm vụ

Khắc phục khó khăn

Dũng cảm trước địch

Vì nước quên thân

Trung thành với Đảng

Tận tụy với dân".

Những vần thơ của Bác đã thấm sâu vào tâm trí mỗi cán bộ, chiến sĩ, trở thành phương châm tư tưởng, hành động cho toàn lực lượng. Thiếu tướng Phan Trọng Tuệ, Thứ trưởng Bộ Công an, Tư lệnh kiêm Chính ủy lực lượng Công an nhân dân vũ trang thay mặt toàn thể cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên trong lực lượng bày tỏ lòng biết ơn sự chăm sóc ân tình của Đảng, Chính phủ và Bác Hồ kính yêu đã dành cho lực lượng.

Ngày 10-4-1959, Bộ Quốc phòng - Tổng Tư lệnh ra Nghị định chính thức chuyển một số lực lượng đơn vị quốc phòng ở các quân khu, tỉnh đội và Bộ Tư lệnh Bộ đội bảo vệ sang lực lượng Công an nhân dân vũ trang. Ngày 23-4-1959, Bộ Công an ra các nghị định thành lập các cục Tham mưu, Chính trị, Trinh sát và Hậu cần thuộc Ban chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Trung ương, lập phòng thuộc các cục, lập các đoàn Tân Trào bảo vệ Trung ương (E600), Đoàn bảo vệ Thủ đô Hà Nội (E254), Đoàn Thanh Xuyên (D12), Thủy đội biên phòng (D18), thành lập hệ thống các khu, thành, tỉnh biên phòng và nội địa thuộc lực lượng Công an nhân dân vũ trang.

Tại Hải Phòng, việc xúc tiến thành lập lực lượng Công an nhân dân vũ trang được triển khai khẩn trương, nghiêm túc. Ban Chỉ huy Công an vũ trang thành phố được thành lập. Đại úy Trần Hạ được bổ nhiệm làm Chỉ huy trưởng, đại úy Ngô Đức Uyên làm Chính trị viên, thượng úy Phạm Quốc Thái làm Chỉ huy phó và thượng úy Trịnh Quang Huy làm Chính trị viên phó. Ngày 5 tháng 3 năm 1959, Quân khu Tả Ngạn và Thành đội Hải Phòng tổ chức Hội nghị bàn giao, chuyển lực lượng bảo vệ, gồm 138 cán bộ, chiến sĩ, ở các đại đội 2, 3, 4 Tiểu đoàn 43, trực thuộc Thành đội, sang Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng. Tháng 3 năm 1959, sở Công an Hải Phòng sắp xếp lại tổ chức ở ba đơn vị: Đồn Công an biên phòng Cảng, đồn công an biên phòng Cát Bà, huyện công an biên phòng Cát Hải và tiếp nhận 34 cán bộ, chiến sĩ đơn vị Tiểu đoàn 43 Quân đội nhân dân sang Công an nhân dân vũ trang.

Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng có 04 ban giúp việc: Tham mưu, Chính trị, Trinh sát, Hậu cần. Thượng úy Đặng Văn Bát được bổ nhiệm làm Tham mưu trưởng, thượng úy Nguyễn Huy Nam làm trưởng ban Chính trị, trung úy Trần Tuynh làm Trưởng ban Hậu cần. Ban Trinh sát do đồng chí Phạm Quốc Thái- Chỉ huy phó, trực tiếp phụ trách. Sở chỉ huy của Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đóng tại nhà số 10 Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Vào 15 giờ, ngày 5 tháng 4 năm 1959, tại Hội trường của Trường huấn luyện thanh niên thành phố (gần Chợ Ga, thuộc đường Lương Khánh Thiện quận Ngô Quyền, Hải Phòng), Lễ thành lập Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng được tổ chức. Đồng chí Trần Kiên, Phó Bí thư Thành ủy Hải Phòng, đã tới dự. Dự lễ còn có các đồng chí Nguyễn Chất, Thành đội trưởng; Trần Đông, Thành ủy viên, Phó Giám đốc Công an thành phố cùng đại diện Quân khu Tả Ngạn, các cơ quan ban ngành và trên 200 cán bộ, chiến sĩ của cơ quan chỉ huy thành, khung cán bộ các đơn vị trong những bộ quân phục thơm mùi vải mới, đội ngũ tề chỉnh tề. Đồng chí Trần Kiên, thay mặt Đảng bộ, chính quyền thành phố phát biểu động viên cán bộ, chiến sĩ và giao nhiệm vụ cho lực lượng Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng. Đồng chí chính trị viên Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng thay mặt cho cán bộ, chiến sĩ hứa với Đảng và Nhà nước hết sức phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, bảo vệ chủ quyền an ninh bờ biển, hải đảo, hải cảng và các mục tiêu nội địa ở Hải Phòng.

Ngay sau lễ thành lập, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã khẩn trương kiện toàn tổ chức, sắp xếp lực lượng các đơn vị trực thuộc. Đại đội bảo vệ nội địa được tổ chức và đóng quân tại khu vực Ủy ban hành chính thành phố, làm nhiệm vụ bảo vệ các mục tiêu quan trọng trong. Đồng chí Vũ Hồng Tuyên làm Đại đội trưởng, Nguyễn Văn Tựa làm Chính trị viên.

Trước đó, theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Trung ương, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng tiến hành một đợt tuyển hai đại đội chiến sĩ mới, vừa huấn luyện vừa làm nhiệm vụ bảo vệ thường xuyên và đột xuất. Đại đội 4A đóng tại khu vực Sở Dầu, đồng chí Bùi Văn Năm làm Đại đội trưởng, Phạm Khắc Kỷ làm Chính trị viên. Đại đội 4B đóng tại số nhà 16, phố Ga (Lương Khánh Thiện), đồng chí Nguyễn Ngọc Xuân làm Đại đội trưởng, Phạm Thuỳ làm Chính trị viên.

Đến tháng 7 năm 1959, lực lượng Công an nhân dân vũ trang trên toàn miền Bắc cơ bản xây dựng xong hệ thống tổ chức ba cấp. Các cấp Trung ương, tỉnh, thành phố thành lập các Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang. Dưới cấp tỉnh, thành là các đồn biên phòng, các phân đội bảo vệ cơ quan Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban hành chính và các mục tiêu trọng yếu, canh gác trại giam. Các mặt

hoạt động bảo vệ chiến đấu và xây dựng bước đầu có sự lãnh đạo chỉ huy thống nhất, từng bước đi vào nền nếp. Cũng thời gian này, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng tiếp nhận cơ sở vật chất, doanh trại Đồn Công an biên phòng Cảng, Đồn Công an biên phòng Cát Bà, huyện Công an biên phòng Cát Hải xây dựng thành các đồn Công an nhân dân vũ trang đầu tiên của thành phố. Trên đảo Cát Bà, thành lập Đồn Công an nhân dân vũ trang số 42 đóng cạnh kho lương thực thị trấn. Đồn có một trạm kiểm soát ngay tại thị trấn, đồng chí Lê Ngọc Phu làm Đồn trưởng, Vũ Văn Liềm làm Chính trị viên. Tại huyện đảo Cát Bà, thành lập Đồn Công an nhân dân vũ trang số 40 và đóng tại bến Gót xã Cao Minh, có hai trạm kiểm soát là Trạm Bến Gót và Trạm Hoàng Châu. Đồng chí Lê Xuân Diệu làm Đồn trưởng, Huỳnh Tân làm Chính trị viên. Đồn 38 Công an nhân dân vũ trang được thành lập đóng quân ở địa bàn thôn Lương Khê, xã Tràng Cát, huyện Hải An (từ giữa năm 1966 hợp nhất với An Dương thành huyện An Hải). Đồn có một Trạm kiểm soát Lương Khê. Đồn trưởng là Trần Quý Hai, Chính trị viên là Lê Văn Tý. Đồn Công an nhân dân vũ trang Cảng Hải Phòng đóng tại khu vực cổng chính ra vào Cảng. Đồn biên chế làm 03 phân đội: Giám hộ cầu Cảng, cơ động (có 2 canô), một đội kiểm soát cổng số 04 và 03 tổ phục vụ, gồm văn thư cấp giấy, thủ tục nghiên cứu tổng hợp, hậu cần. Thượng úy Lê Văn Khai được bổ nhiệm làm Đồn trưởng, thượng úy Phạm Thuỳ làm Chính trị viên.

Trong những ngày đầu thành lập, xây dựng lực lượng, mọi sắp xếp cán bộ chỉ huy thành, tỉnh, khu, các ban và trợ lý giúp việc cho Ban Chỉ huy ở Hải Phòng, Kiến An đều do Bộ Tư lệnh Quân khu Tả Ngạn và Sở Công an thành phố, Ty Công an Kiến An quyết định bổ nhiệm. Từ ngày 01 tháng 7 năm 1959, sau hội nghị bàn giao giữa Bộ Tư lệnh Quân khu Tả Ngạn với Ban chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Trung ương, quan hệ giữa Quân khu với Công an nhân dân vũ trang địa phương trong địa bàn Quân khu là mối quan hệ phối hợp. Mọi việc bổ nhiệm, điều động, sắp xếp cán bộ đều do Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Trung ương quyết định.

Cuối tháng 8 năm 1959, khoá huấn luyện kết thúc, gồm 200 chiến sĩ mới được tuyển lựa theo nguyên tắc "*chọn lọc kỹ*" về chính trị, phẩm chất và sức khoẻ. Số chiến sĩ này được cho các đồn, trạm, đại đội. Quân số của mỗi đồn biên phòng từ 7-10 cán bộ, chiến sĩ lúc mới thành lập, nhanh chóng được tăng lên trên dưới 20 cán bộ, chiến sĩ.

Trong những ngày đầu triển khai, các đơn vị gặp nhiều khó khăn về nơi ăn, ở, nhà cửa đồn trạm, cơ sở vật chất thiếu thốn. Nhiều Đồn Công an nhân dân vũ trang như Đồn 38 (Tràng Cát), Đồn 40 (Cát Hải), Đồn 42 (Cát Bà)... phải ở

nhờ trong nhà dân, vừa xây dựng tu sửa doanh trại, lao động gia tăng sản xuất, vừa thực hiện nhiệm vụ chính trị. Những gian nan vất vả buổi ban đầu này đã tác động đến cán bộ, chiến sĩ. Một số anh em chưa yên tâm công tác, băn khoăn so sánh giữa ở và đi, giữa Công an hay sang Quân đội... Trước tình hình đó, chỉ huy các cấp đã coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết số 58-NQ/TW của Bộ Chính trị, huấn thị của Hồ Chủ tịch, các bài phát biểu của đồng chí Nguyễn Chí Thanh, Trần Quốc Hoàn... Đặc biệt, Ban Chỉ huy thành lãnh đạo tổ chức đợt chỉnh huấn (tháng 7-1959) trong toàn thành phố, nhằm quán triệt nghị quyết Hội nghị chính trị của lực lượng lần thứ Nhất (ngày 18-5-1959). Qua những đợt sinh hoạt, học tập chính trị, tình hình tư tưởng và nhận thức của cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã có nhiều chuyển biến tốt. Cán bộ, chiến sĩ đã xác định được trách nhiệm, vinh dự, tự hào của một lực lượng được Đảng, Nhà nước và Bác Hồ tin tưởng, giao cho nhiệm vụ làm nòng cốt bảo vệ biên cương và nội địa của miền Bắc đang xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tại tỉnh Kiến An, ngày 7 tháng 3 năm 1959, Tỉnh đội Kiến An tổ chức bàn giao Đại đội 6, bộ đội bảo vệ của tỉnh, sang Công an nhân dân vũ trang. Tham dự lễ bàn giao gồm có các đồng chí Lê Minh Tuấn, Tỉnh đội trưởng, Thành Lâm, Trưởng Ty Công an, một số cán bộ Tỉnh đội và Ty công an cùng với 47 cán bộ, chiến sĩ của hai đồn công an biên phòng Đoàn Xá, Đồ Sơn và một số cảnh sát vũ trang của Ty Công an Kiến An chuyển sang. Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang tỉnh Kiến An khi mới thành lập chỉ có hai đồng chí thượng úy Trần Minh Châu làm Chỉ huy trưởng và thượng úy Hoàng Minh Châu làm Chính trị viên. Sau đó, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Trung ương bổ nhiệm thêm trung úy Nguyễn Văn Việt làm Chỉ huy phó trinh sát, trung úy Nguyễn Văn Đề làm Chính trị viên phó. Cơ quan đóng cạnh doanh trại của Tỉnh đội ở thị xã Kiến An.

Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, Ban chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Trung ương quyết định cho Ban Chỉ huy tỉnh thành lập các bộ phận chính trị, tham mưu, trinh sát, hậu cần giúp việc cho ban chỉ huy (không thành lập các phòng, ban). Đồn 23 Công an nhân dân vũ trang Đồ Sơn, đóng ở trung tâm thị xã sau chuyển về gần đồi Độc, xã Ngọc Hải, thị xã Đồ Sơn. Đồn có hai trạm kiểm soát cố định (Trạm Cống Họng, Trạm Bến Xăm và một trạm cơ động ở Thủy Giang...). Đồng chí Nguyễn Văn Quất được chỉ định làm Đồn trưởng, đồng chí Lâm Văn Lịnh làm Chính trị viên. Địa bàn phụ trách gồm có 04 xã, gồm: Hoà Nghĩa, Hợp Đức, Ngọc Hải, Vạn Sơn. Đồn 24 Công an nhân dân vũ trang Đoàn Xá, huyện Kiến Thụy, đóng tại thôn Phúc Xá, xã Đoàn Xá. Đồn có một trạm kiểm soát ở cửa sông Văn Úc, một trạm cơ động ở xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng.

Đồng chí Đào Văn Chung được cấp trên bổ nhiệm làm Đồn trưởng, đồng chí Nguyễn Văn Quân làm Chính trị viên. Địa bàn do đồn phụ trách bảo vệ gồm có các xã Đại Hợp, Bàng La, Đoàn Xá (huyện Kiến Thụy), Vinh Quang, Chấn Hưng (huyện Tiên Lãng). Ngoài hai Đồn 23 và Đồn 24, Công an nhân dân vũ trang Kiến An còn có phân đội bảo vệ các mục tiêu (đóng tại cơ quan Ban Chỉ huy tỉnh), do đồng chí Phạm Huy Dòng làm phân đội trưởng.

Ngay sau khi kiện toàn các phòng ban, đội, trạm, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng và Kiến An, cấp ủy lãnh đạo hai đơn vị đã phát động đợt thi đua, động viên cán bộ, chiến sĩ khắc phục khó khăn, thiếu thốn về cơ sở vật chất, doanh trại, về phương tiện khí tài phục vụ chiến đấu, công tác, hạn chế về kinh nghiệm và năng lực nghiệp vụ; phát huy tinh thần trách nhiệm, kỷ luật công tác, rèn luyện ý thức phấn đấu vươn lên, đoàn kết nội bộ, quyết tâm giành thắng lợi ngay từ những ngày đầu, tháng đầu.

II. XÂY DỰNG PHÒNG TUYẾN NHÂN DÂN, BẢO VỆ CÁC MỤC TIÊU QUAN TRỌNG (8.1959 -1964)

Ngay sau thành lập, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng và Kiến An khẩn trương lao vào cuộc đấu tranh, trấn áp mọi hoạt động phá hoại của "*kẻ địch bên trong*" và "*kẻ địch bên ngoài*" xâm nhập phá hoại, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới, bờ biển, hải đảo, hải cảng và các mục tiêu nội địa, bảo vệ an toàn cơ quan Đảng, chính quyền, các cơ sở kinh tế, văn hoá trọng yếu... ở địa phương.

Yêu cầu của công tác và tính chất, đặc điểm nhiệm vụ của lực lượng đặt ra những đòi hỏi gay gắt đối với người chiến sĩ chuyên trách bảo vệ biên cương và nội địa. Họ phải là những con người được chọn lọc kỹ, tin cậy về chính trị, thông thạo về quân sự, phải nắm vững đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, giỏi vận động quần chúng, có nghiệp vụ trinh sát, phát hiện được bọn phản cách mạng hoạt động bí mật, ẩn nấp và bọn tội phạm hình sự, biết quản lý hành chính, kịp thời nắm được tình hình và di biến động của các loại đối tượng ở địa bàn, giỏi kỹ chiến thuật quân sự có khả năng chiến đấu vũ trang, bảo vệ an ninh trong mọi tình huống, nắm vững các biện pháp công tác, đoàn kết, quan hệ gắn bó mật thiết với nhau tạo thành sức mạnh tổng hợp hoàn thành nhiệm vụ đánh địch. Trong đó, công tác vận động quần chúng có tầm quan trọng, quyết định trong quá trình hoạt động của lực lượng. Ban Chỉ huy hai tỉnh, thành phố đã tổ chức học tập, nghiên cứu về công tác vận động quần chúng theo những điều Bác Hồ đã căn dặn trong buổi lễ thành lập lực lượng cho toàn thể cán bộ, chiến sĩ, học tập kinh nghiệm thực hiện công tác dân vận của Quân đội nhân dân và Công an nhân dân Việt Nam. Cùng đó, Ban Chỉ huy còn tiến hành khảo sát, đánh giá tình hình, đặc điểm khu vực biên phòng, gồm 24 xã, một thị

trấn, một thị xã dọc tuyến biển, hải đảo, hải cảng, nhằm phân loại địa bàn. Qua đó, tham mưu cho Thành ủy, Tỉnh ủy, Huyện ủy tăng cường công tác chỉ đạo, tập trung vào những địa bàn xung yếu, phong trào còn yếu kém, cơ sở chính trị cấp xã chưa phát huy được vai trò lãnh đạo; đề xuất xây dựng các kế hoạch, biện pháp cụ thể, thực hiện các bước đi chặt chẽ, làm chuyển biến phong trào ở khu vực biên phòng.

Để bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng với Công an nhân dân vũ trang thành phố, tháng 8 năm 1959, Thành ủy Hải Phòng ra quyết định thành lập Đảng ủy Công an nhân dân vũ trang và chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 07 đồng chí. Đồng chí Ngô Đức Uyên được chỉ định làm Bí thư Đảng ủy và sáu đồng chí Trần Hạ, Dương Quốc Thái, Đặng Văn Bát, Phạm Thùy, Vũ Hồng Tuyên, Lê Xuân Diệu là ủy viên. Ngày 5 tháng 6 năm 1960, Đảng bộ Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng tiến hành Đại hội lần thứ I (nhiệm kỳ 1960 - 1962). Nghị quyết Đại hội nêu cụ thể công tác vận động quần chúng là: "*Tích cực góp phần xây dựng phong trào hợp tác hoá nông, ngư, diêm nghiệp, nâng cao đời sống ấm no cho nhân dân*". Theo phương hướng đó và được sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, địa phương, sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy thành phố, các đồn biên phòng tích cực triển khai công tác vận động quần chúng.

Ở tuyến bờ biển, hải đảo của thành phố Hải Phòng là địa bàn có nhiều phức tạp do hậu quả của 09 năm sống trong vùng tạm chiếm và khu vực tập kết chuyển quân 300 ngày thực dân Pháp. Kẻ địch tăng cường bắt thanh niên đi lính, xây dựng tề, điệp và các tổ chức phản động ở hầu hết các thôn xã. Có nơi địch đã mua chuộc, lôi kéo hàng trăm người làm việc cho chúng, tạo mối hận thù sâu sắc giữa giáo dân với cách mạng, giữa đồng bào theo đạo và không theo đạo. Nhiều nơi, như ở Cát Bà, Đồ Sơn, Tràng Cát... địch đã xây dựng thành những phòng tuyến trắng. Các loại đối tượng chính trị, hình sự phức tạp lên tới 2.890 tên. Nhiều chức sắc trong tôn giáo đã trở thành tay sai của thực dân Pháp. Những năm 1954 - 1955, lợi dụng các điều khoản quy định trong Hiệp định Giơ-ne-vơ, một số linh mục phản động trong đạo Thiên chúa đã dùng thần quyền, giáo lý công khai dụ dỗ, cưỡng ép giáo dân di cư *"Vào Nam theo Chúa"*. Từ các tỉnh trên miền Bắc, hàng chục nghìn đồng bào giáo dân các tỉnh dồn về Hải Phòng chờ đợi phương tiện để ra đi. Hàng vạn người sống chen chúc đói khổ, chờ đợi xuống tàu vào Nam "theo Chúa". Địch dùng tàu thuyền chở 714.000 giáo dân bằng đường biển. Trong đó, khu vực biên phòng Hải Phòng có 2.982 giáo dân. Số giáo dân ở lại cũng bị kẻ địch tìm cách kích động chống đối chính quyền và các chủ trương, đường lối của Đảng. Một số tư sản, địa chủ, các đảng phái phản động chưa chịu sự cải tạo, vẫn ngấm ngầm chống đối. Chúng lợi dụng một số sai lầm của ta trong cải cách ruộng đất, kích động quần chúng nổi dậy

chống đối chính quyền, gây rối an ninh, trật tự xã hội. Tiêu biểu là vụ gây rối trật tự năm 1957 ở xã Gia Lộc (Cát Hải). Một số tề, ngụy, địa chủ cũ kích động quần chúng đánh cán bộ xã, kéo lên huyện đưa yêu sách. Tháng 7 năm 1957, ở xã Hoàng Châu (Cát Hải), một số tên tề ngụy cũ đã kích động quần chúng đòi "*Tự do tín ngưỡng*" gây rối trật tự, hành hung cán bộ xã, huyện. Tháng 8 năm 1957, hàng nghìn giáo dân xứ Xâm Bồ (Hải An) bị kích động đã uy hiếp cán bộ, bắt họ phải xin lỗi số người bị đấu tố trong cải cách ruộng đất. Tình trạng nhiều xứ họ đạo, bọn phản động ngăn cản giáo dân vào tổ đổi công, hợp tác xã và các đoàn thể, không cho con em họ học thầy giáo bên lương... Một số cốt cán bị mất tinh thần trở thành tay sai cho bọn phản động... Với tình hình chính trị, xã hội như vậy, ba đồn Công an nhân dân vũ trang bờ biển Tràng Cát, Đồ Sơn, Đoàn Xá và hai đồn Công an nhân dân vũ trang Cát Hải, Cát Bà triển khai nhiệm vụ đóng đồn, bảo vệ địa bàn gặp rất nhiều khó khăn. Cán bộ, chiến sĩ vừa phải phấn đấu khắc phục những thiếu thốn về vật chất, nguyên vật liệu để xây dựng đồn trạm, doanh trại, vừa phải phấn đấu khắc phục những hạn chế, bỡ ngỡ, non yếu về nghiệp vụ, dựa vào dân, tích cực làm công tác vận động quần chúng, phát hiện âm mưu, thủ đoạn của địch, nắm vững địa bàn. Cán bộ, chiến sĩ đơn vị đã tích cực tham gia các hoạt động giúp đỡ nhân dân tổ chức lao động sản xuất, nâng cao đời sống, khắc phục khó khăn và những tệ nạn xã hội... Các tổ, đội vận động quần chúng của các đồn tỏa đến từng gia đình, thực hiện "*Cùng ăn, cùng ở, cùng làm*" với dân. Bắt đầu từ những việc cụ thể như giữ vệ sinh phòng bệnh, chữa bệnh, mở lớp dạy học xoá mù chữ, học bổ túc văn hoá đến giúp dân sản xuất, củng cố, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cốt cán cho địa phương... Các đồn đã từng bước nắm chắc được tình hình, làm chủ địa bàn.

Quan hệ quân dân giữa các đồn Công an nhân dân vũ trang và nhân dân ở toàn tuyến biên phòng Hải Phòng ngày càng gắn bó. Nhân dân và cấp ủy, chính quyền địa phương đều coi đồn là chỗ dựa tin cậy, là cơ quan tham mưu đắc lực, có hiệu quả trong nhiệm vụ giữ gìn trật tự, an ninh xã hội, triển khai đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Cán bộ, chiến sĩ thực sự coi *"Đồn là nhà, biên giới, biển đảo là quê hương".* Anh em đã không tiếc sức mình cùng vui với niềm vui của dân, chia sẻ thuận lợi và cùng chịu đựng khó khăn với dân. Trong quá trình hình thành chủ trương, kế hoạch, triển khai, lãnh đạo ở địa phương đều tranh thủ ý kiến đóng góp của cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang. Nhờ đó, việc trấn áp và hạn chế hoạt động phá hoại của phản động và các loại tội phạm có hiệu quả hơn.

Tháng 2 năm 1960, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị 186-CT/TW về *Đẩy mạnh công tác đấu tranh chống bọn phản cách mạng, bảo vệ công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc*. Chỉ thị nêu:"*Chống bọn phản*

cách mạng trước hết là chống gián điệp Mỹ - Diệm và bè lũ tay sai là một cuộc đấu tranh quyết liệt sống còn, lâu dài... Nguy hiểm nhất đối với chúng ta chính là bọn gián điệp Mỹ - Diệm..." trong đó, lực lượng Công an nhân dân vũ trang phải trực tiếp chiến đấu chống bọn gián điệp, biệt kích trên các tuyến biên giới bờ biển, giới tuyến và nội địa. Ngày 21 tháng 3 năm 1960, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Trung ương triệu tập Hội nghị Công an nhân dân vũ trang lần thứ II để quán triệt và thống nhất chỉ đạo toàn lực lượng triển khai thực hiện chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết 14 của ngành Công an. Ngày 13 tháng 3 năm 1960, Thành ủy Hải Phòng ra nghị quyết 10-NQ/TU về công tác đối phó với âm mưu địch dụ dỗ và tổ chức người trốn đi Nam. Tháng 3 năm 1960, Đảng ủy, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng tổ chức hội nghị bàn xây dựng kế hoạch triển khai chỉ thị, nghị quyết trên và quyết định chọn đồn biên phòng Cát Bà làm thí điểm, để có cơ sở rút kinh nghiệm, triển khai trên diện rộng. Đồn Cát Bà đã nhanh chóng triển khai xây dựng kế hoạch hoạt động, đẩy mạnh công tác vận động quần chúng, xác định quyết tâm thực hiện nhiệm vụ. Cán bộ, chiến sĩ được phân công xuống các xã thuộc phạm vi đồn phụ trách: Thị trấn Cát Bà, xã Xuân Đám, Trân Châu, Gia Luận, Việt Hải, Hiền Hào, trong đó, tập trung chỉ đạo khu vực thị trấn Cát Bà (nơi làm ăn sinh sống của số đông người Hoa chuyên làm nghề đánh bắt, chế biến, buôn bán hải sản) là địa bàn thường bị bọn xấu lôi kéo dụ dỗ ngư dân dùng thuyền đưa người trốn vào Nam. Cán bộ, chiến sĩ kết hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức học tập đường lối, chính sách của Đảng, tuyên truyền, giáo dục mọi người chấp hành các quy chế khu vực biên phòng, vận động bà con yên tâm làm ăn, tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, cảnh giác và không mắc mưu địch, ngăn chặn làn sóng người ở đảo Cát Bà trốn đi Nam. Hầu hết nhân dân qua học tập đã thông suốt, đồng tình với chủ trương của Đảng, phát hiện cung cấp cho đồn nhiều tin tức quan trọng và luôn luôn sẵn sàng giúp đỡ phương tiện, phối hợp giúp đỡ các chiến sĩ vây bắt kịp thời bọn tổ chức người trốn đi Nam. Hai tên đầu sỏ ở Cát Bà là Lù Châu Cò, Lù Khai Tải, chuyên tổ chức đưa người trốn đi Nam, bị quần chúng tố giác, đã bị bắt và bị xử lý theo pháp luật. Kết quả chỉ trong vòng hai tuần lễ triển khai, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã phá được 10 vụ án tổ chức đưa người trốn vào Nam, góp phần quan trọng duy trì an ninh trật tự khu vực biên phòng.

Cán bộ, chiến sĩ ở các đồn Tràng Cát, Đồ Sơn, Đoàn Xá ngày đêm bám địa bàn tuyên truyền, vận động làm cho dân hiểu được âm mưu của địch, phân biệt được tự do tín ngưỡng và lợi dụng tự do tín ngưỡng để hoạt động chống đối. Đây là việc làm không ít khó khăn, gian khổ, đòi hỏi anh em phải kiên trì, bền bỉ, không nôn nóng, thái độ phải mềm mỏng, hình thức sinh động, tạo không khí

vui tươi và tránh mọi sự hiểu lầm, gây căng thẳng cho quần chúng giáo dân. Tổ chức kết nghĩa, kết bạn giữa các chi đoàn thanh niên ở địa phương với nhau, giữa các chi đoàn địa phương với chi đoàn đồn biên phòng, thu hút đông đảo nam nữ thanh niên, xây dựng được mối quan hệ đoàn kết rộng rãi. Qua công tác nắm tình hình, đồn đã tham mưu cho chính quyền có biện pháp ngăn chặn, hạn chế bọn phản động lợi dụng tôn giáo hoạt động chống đối chính quyền, củng cố, xây dựng các phong trào hợp tác hoá nông nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp... đề xuất giải quyết cho quần chúng vay hàng chục triệu đồng mua sắm phương tiện, ngư cụ để phát triển sản xuất, đánh bắt hải sản. Đời sống nhân dân dần ổn định và phát triển. Thông qua những việc làm cụ thể, thiết thực để quần chúng giáo dân ngày càng phấn khởi, tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng đã dẫn dắt họ đi theo con đường "Kính Chúa, yêu nước", "Hợp đạo, hợp đời". Cán bộ, chiến sĩ đồn biên phòng Tràng Cát rất tâm đắc với khẩu hiệu "*Đồn là pháo đài, nhân dân là phòng tuyến"*. Anh em đã tìm nhiều biện pháp, hình thức phù hợp, sinh động đi sâu vận động đồng bào giáo dân ở xứ Xâm Bồ, xây dựng được nhiều cơ sở mật, thành lập tổ "*Ba phòng*" (phòng gian, phòng hoả, phòng tai nạn), tranh thủ giúp dân sản xuất, xây dựng tổ đội sản xuất, xây dựng nếp sống văn hoá, bài trừ những tập tục lạc hậu. Bà con giáo dân ngày càng quý mến cán bộ, chiến sĩ biên phòng, đồng tình và hưởng ứng với chủ trương chấn chỉnh địa bàn, xây dựng cuộc sống ổn định. Từ kết quả thực tế, Đảng ủy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng khẳng định: Phải đẩy mạnh hơn nữa công tác vận động quần chúng, phát hiện nhân tố tích cực, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ nòng cốt, củng cố tổ chức Đảng, đoàn thể, xây dựng phong trào ở địa bàn. Đối với 5 đồn biên phòng trên dọc tuyến biển, hải đảo của Hải Phòng, công tác vận động và xây dựng phong trào quần chúng là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu.

Ngày 17 tháng 4 năm 1960, Thành ủy Hải Phòng tổ chức quán triệt Chỉ thị của Ban Bí thư và ra Nghị quyết số 294-CT/TU, nhằm "*Đẩy mạnh công tác đấu tranh chống bọn phản cách mạng bảo vệ công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc*". Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã thống nhất kế hoạch, đề xuất với Thành ủy, Ủy ban hành chính thành phố ra nghị quyết lãnh đạo phòng chống gián điệp biệt kích. Đồng thời có kế hoạch thực hiện tăng cường thường trực quân số, trực chỉ huy, rà soát bổ sung, thực tập các phướng án, tu sửa công sự hầm hào, đài quan sát, thống nhất lại các ký, tín, ám hiệu, tổ chức hiệp đồng với các lực lượng sẵn sàng đối phó với các tình huống xảy ra trên tuyến biên phòng thành phố.

Cuối tháng 8 năm 1960, Ban chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Trung ương mở tiếp Hội nghị bờ biển để tiếp tục chỉ đạo bảo vệ tốt bờ biển miền Bắc. Hội nghị đã tập trung vào hai nội dung:

- Bố trí lực lượng bảo vệ bờ biển, bao gồm các đồn biên phòng, đội tuần tra trực thuộc, các đơn vị thuyền.

- Xác định đường lối của Đảng đối với công tác biên phòng và phương hướng bảo vệ bờ biển.

Hội nghị đã thống nhất chủ trương cần tổ chức công tác nắm tình hình và có phương án cụ thể đánh địch theo ba tuyến trên biển để chủ động đề phòng bọn gián điệp biệt kích Mỹ - ngụy từ biển xâm nhập vào miền Bắc:

+ Tuyến 1: Gồm các lực lượng quần chúng ra đánh cá ngoài khơi kết hợp hoạt động bảo vệ mặt biển.

+ Tuyến 2: Gồm người và thuyền nan làm ăn xung quanh các cửa sông, cửa lạch, cửa hải đảo... và những người làm ăn trên bờ không phân biệt các nghề nghiệp, hình thành vành đai bảo vệ mặt đất ven bờ biển.

+ Tuyến 3: Lực lượng chuyên trách công tác biên phòng là Công an nhân dân vũ trang sử dụng các biện pháp nghiệp vụ để nắm chắc trọng điểm, kiểm tra kiểm soát những nơi xung yếu.

Tiếp đó, Bộ Công an chỉ thị và hướng dẫn tiến hành công tác *"làm trong sạch bờ biển"* với các biện pháp: khoanh vùng trọng điểm, khoanh vùng cải tạo thường xuyên. Bộ cũng chỉ đạo Công an nhân dân vũ trang ở các tuyến biên phòng biển phải thường xuyên chú trọng công tác tổ chức nghiên cứu, rút kinh nghiệm và kiến nghị đề xuất với Trung ương các vấn đề bảo vệ chủ quyền an ninh trên biển. Theo sự chỉ đạo của trên, Ban chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố triển khai nghiêm túc và chỉ đạo các đơn vị, đồn, trạm, tổ chức thực hiện khẩn trương, tích cực, tập trung xây dựng thế trận phòng thủ chiến lược dọc tuyến biển, hải đảo và hải cảng của thành phố. Các đồn biên phòng khẩn trương tiến hành các biện pháp phát động quần chúng đánh địch, làm tốt công tác cải tạo số tề ngụy cũ trong khu vực biên phòng do đồn phụ trách. Đồn Cát Hải với sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Cát Hải đã tiến hành công tác cải tạo trong phạm vi toàn huyện bao gồm 10 xã. Đồn Cát Bà làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương phát động và tổ chức học tập "ba phòng" cho các hợp tác xã đánh cá, ngư dân trên biển. Đồn Tràng Cát tập trung lực lượng tiến công vào các loại đối tượng phản động chưa chịu cải tạo trong khu vực ba xã Đông Hải, Nam Hải, Tràng Cát. Trọng tâm là những đối tượng phản động còn ngoan cố, tiếp tục chống đối ta.

Từ cuối năm 1960, tình hình trị an ở khu vực biên phòng bờ biển, hải đảo Hải Phòng đã có những chuyển biến ổn định rõ rệt hơn. Các đồn đã phối hợp với địa phương vận động được 400 gia đình tự nguyện làm đơn xin vào hợp tác xã.

Các đoàn thể Mặt trận, Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ, Nông hội... được củng cố, hoạt động dần vào nền nếp, thu hút đông đảo hội viên, đoàn viên. Các đồn biên phòng cũng đã phối hợp cùng huyện đội, huyện Công an tổ chức huấn luyện cho dân quân, công an xã, xóm, xây dựng các trung đội dân quân. Các xã Trân Châu (Cát Bà), Hoa Hy (Cát Hải), Vinh Quang (Tiên Lãng)... được xây dựng thành những xã biên phòng mạnh. Mỗi xã lập từ 05 đến 06 tổ Dân phòng (Mỗi tổ có từ 05 đến 07 người), Ban bảo vệ hợp tác xã nông nghiệp, ngư nghiệp... Các huyện biên phòng đều thành lập Ban Chỉ huy chung, gồm các lực lượng công an, quân đội, các đơn vị quốc phòng đóng quân trên địa bàn, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy.

Tháng 11 năm 1960, Cục Tham mưu thông báo cho các tỉnh, thành trên toàn miền Bắc biết chính quyền Mỹ - ngụy vừa thành lập đơn vị hải thuyền. Lực lượng hải thuyền gồm có cả những phương tiện đi biển hiện đại, người của miền Bắc di cư vào miền Nam hoặc ngư dân bị chúng bắt cóc, huấn luyện và sẽ được tung ra miền Bắc. Ban Chỉ huy Công an vũ trang Hải Phòng đã nghiên cứu, bổ sung các phương án chiến đấu, chỉ đạo các đồn, trạm, huyện Công an nhân dân vũ trang tăng cường tuần tra trên biển, kiểm soát chặt chẽ tàu thuyền ra vào cửa sông lạch, bến bãi, xây dựng cơ sở trong quần chúng, phát hiện những tàu thuyền lạ có những dấu hiệu nghi vấn, giám sát các hoạt động của bọn đối tượng trên bờ... Ngày 04 tháng 4 năm1961, Thành ủy Hải Phòng tổ chức hội nghị chuyên đề và ra nghị quyết số 09-NQ/TU về *Tiếp tục đấu tranh chống phản cách mạng và bảo vệ trị an của thành phố.* Nghị quyết nhấn mạnh ý nghĩa và tầm quan trọng về vai trò làm chủ của nhân dân trong bảo vệ an ninh và trách nhiệm thực hiện các quy chế của địa phương, tinh thần cảnh giác của quần chúng làm ăn trên biển trước những âm mưu, hoạt động xâm nhập, phá hoại của địch. Ngày 12 tháng 8 năm 1961, Thành ủy Hải Phòng ra Chỉ thị 460-CT/TU về *Tăng cường công tác trên sông, biển.* Ngày 21 tháng 9 năm 1961, Ủy ban hành chính thành phố ra Thông tri quy định tạm thời về cư trú tại khu vực biên phòng bờ biển thuộc địa bàn Hải Phòng, gồm "*bến Cảng Hải Phòng, các đảo Cát Bà, Cát Hải, Bạch Long Vĩ, cắc thôn xã ven biển Tràng Cát, Nam Hải, Đông Hải thuộc huyện Hải An, các xã Tam Hưng, Phục Lễ, Minh Tân, Minh Đức và thôn Dương Quan thuộc huyện Thủy Nguyên. Trên mặt sông biển từ bến nước (sông cửa Cấm) trở ra biển*".

Đầu năm 1961, Bộ Công an chỉ đạo: *Trước hết phải chú trọng bảo vệ các cơ quan đầu não của Đảng và Chính phủ, các cơ quan quan trọng về khoa học - kỹ thuật, Thủ đô Hà Nội và thành phố Hải Phòng, các khu vực quan trọng về kinh tế và quốc phòng.*

Đảng ủy, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố đã liên tục tổ

chức quán triệt và triển khai tổ chức, thực hiện các nghị quyết chỉ thị trên, chỉ đạo các đồn nắm lại tình hình, bổ sung kế hoạch phân loại để giáo dục, cải tạo các loại đối tượng. Tinh thần nghị quyết được các đơn vị triển khai sâu rộng trong trong khu vực biên phòng. Qua học tập, nhân dân nâng cao về nhận thức và có nhiều hành động thiết thực đóng góp cho phong trào an ninh ở địa phương. Mọi hiện tượng không bình thường ở các thôn, xã trong đất liền và ở các vùng biển, đảo đều được quần chúng phát hiện, cung cấp cho các lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ. Cùng đó, qua các biện pháp nghiệp vụ, ta đã nắm được tình hình di biến động ở các địa bàn, nhất là số người chuẩn bị trốn đi Nam, số người xuyên tạc chủ trương xây dựng hợp tác xã và đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương có kế hoạch, biện pháp xử lý sát đúng; quản lý chặt chẽ các phương tiện, con người hành nghề trên biển. Các đồn đã xây dựng được nhiều cơ sở chính trị trong ngư dân theo ba tuyến khơi, lộng, bờ. Số bà con làm nghề trên biển ở Hải Phòng chủ động và tự nguyện làm cơ sở tai mắt giúp các đồn biên phòng nắm tình hình an ninh trên biển mỗi năm một nhiều hơn. Thông qua các hoạt động vận động quần chúng, các đồn biên phòng đã cùng với địa phương thành lập hai chi đoàn Thanh niên Lao động tại hợp tác xã đánh cá Tiền Phong và Tiền Tiến (ở huyện Cát Bà); lập các tổ tuần tra liên ngành thủy sản - hợp tác xã ngư nghiệp - vận tải... Những hiện tượng tiêu cực, vi phạm các quy ước bảo vệ trật tự, trị an đã được phát hiện và ngăn chặn kịp thời. Tại địa bàn phụ trách của Đồn Công an nhân dân vũ trang Cát Hải, gồm 10 xã (Nghĩa Lộ, Phong Niên, Văn Chấn, Hoàng Châu, Quang Trung, Hoa Hy, Gia Lộc, Đồng Bài, Cao Minh, Phù Long), các chiến sĩ đã cùng với địa phương xây dựng được phong trào bảo vệ trị an khá. Các xã đã phát động phong trào thi đua với xã Yên Phong (Ninh Bình) là xã được công nhận có phong trào bảo vệ an ninh khá nhất miền Bắc năm 1960. Kiện toàn lại lực lượng dân quân tự vệ, công an xã, xóm, ban bảo vệ hợp tác xã. Phong trào bảo vệ trị an tiếp tục được củng cố.

Ngày 31 tháng 5 năm 1962, Thành ủy Hải Phòng ra Nghị quyết số 58-NQ/TU về sự phối hợp giữa các lực lượng vũ trang của thành phố xây dựng kế hoạch đề phòng và đối phó với tình hình đột xuất. Thành ủy thành lập Ban Chỉ huy chung, do Bí thư Thành ủy làm Trưởng ban, để thực hiện chủ trương trên. Các đồng chí Thành đội trưởng, Giám đốc sở Công an, Chỉ huy trưởng Công an nhân dân vũ trang thành phố làm ủy viên. Đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy kiêm công tác nội chính làm ủy viên Thường trực. Tháng 6 năm 1962, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng ra nghị quyết lãnh đạo tổ chức thực hiện, xây dựng phòng tuyến nhân dân trên biển, hải đảo. Không khí thi đua "*Toàn dân bảo vệ an ninh vùng biển, xây dựng phòng tuyến nhân dân trên biển*" ở các xã địa bàn biên phòng diễn ra sôi nổi. Phương châm phòng chống gián điệp, biệt kích ở Hải Phòng lúc này là *"Giữ dưới đất là chính, giữ*

bên trong là chính" và sẵn sàng chủ động tiến công *"Bóp chết từ trong trứng"*, coi phòng ngừa là yếu tố hết sức quan trọng.

Phong trào vận động quần chúng bảo vệ trị an ở khu vực biên phòng Hải Phòng tiếp tục được đẩy mạnh phát triển toàn diện cả chiều rộng và chiều sâu, theo 07 nội dung chính là: (1) Nắm vững, kịp thời tình hình chính trị. (2) Phòng chống gián điệp của Mỹ và tay sai. (3) Đấu tranh chống các luận điệu phản tuyên truyền, đấu tranh chống bọn phản cách mạng. (4) Cải tạo những người trước là tề ngụy, những phần tử đã tham gia các tổ chức phản động cũ. (5) Bảo vệ sản xuất và hợp tác xã, bảo vệ thôn, xã, kho tàng, đường sắt, cầu cống, dây điện. (6) Đấu tranh chống phạm pháp hình sự và các tệ nạn, giữ gìn trật tự chung ở thôn xã. (7) Củng cố các lực lượng công an xã, lực lượng bảo vệ hợp tác xã và lực lượng bảo vệ dân phố.

Đầu năm 1963, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng tổ chức nghiên cứu các chủ trương của Trung ương và của Thành ủy, đề ra kế hoạch kết hợp phong trào bảo vệ trị an với xây dựng làng xã chiến đấu, thực hiện được ba phòng tuyến nhân dân: *Ngư dân bảo vệ mặt biển, diêm dân và nông dân bảo vệ ven biển, nhân dân nói chung bảo vệ làng xóm.* Công an nhân dân vũ trang, với chức năng nòng cốt chuyên trách, chịu trách nhiệm quán xuyến toàn diện. Các đồn phối hợp với các xã biên phòng lập các phương án chiến đấu bảo vệ làng xã, đề ra chỉ tiêu xây dựng phong trào bảo vệ trị an tốt, khá. Đảng ủy - Ban Chỉ huy công an nhân dân vũ trang thành phố xác định trọng điểm cụ thể cho từng đơn vị phải phấn đấu: Đồn Cát Bà (xã Việt Hải, thị trấn Cát Bà), đồn Cát Hải (xã Phù Long), đồn Tràng Cát (xã Tràng Cát), đồn Đồ Sơn (xã Ngọc Hải), đồn Đoàn Xá (xã Vinh Quang). Năm đơn vị khác của thành phố là Trạm cảng, Đại đội 2 (bảo vệ Sở Dầu), Phân đội Phi Liệt, Đại đội cơ động, Đại đội bảo vệ cơ quan được Đảng ủy - Ban Chỉ huy giao nhiệm vụ mỗi đơn vị xây dựng một xã hoặc một khu phố có phong trào bảo vệ trị an khá. Các chủ trương, kế hoạch, biện pháp trên đã thực sự tập hợp và huy động được đông đảo quần chúng tham gia phong trào bảo vệ trị an, ngăn chặn được nhiều vụ việc cả hình sự và cả chính trị, duy trì ổn định tình hình trật tự, an ninh xã hội.

Những năm, từ năm 1959 đến năm 1963, nhân dân đã phát hiện cung cấp cho các đồn biên phòng 1.011 trường hợp nghi vấn, trong đó có 102 trường hợp nghi vấn chính trị. Qua xác minh phân loại có nhiều nguồn tin rất có giá trị. Từ các nguồn tin do nhân dân cung cấp, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã phát hiện và lập nhiều chuyên án đấu tranh với bọn phản động và phá âm mưu của địch, tiêu biểu là các chuyên án NF.60, NF.63, F.237... và phát hiện được 02 đầu mối nghi vấn đặc vụ cài lại, 1 đường dây liên lạc từ miền Nam qua Lào về

địa bàn Hải Phòng, một đầu mối đã bị bắt, truy tố. Tháng 10 năm 1963, được quần chúng phát hiện, cung cấp nguồn tin, cán bộ, chiến sĩ Đồn Công an nhân dân vũ trang Đồ Sơn đã kịp thời phá được một vụ mưu cướp thuyền để vượt biển trốn vào Nam. Vụ này do tên Nguyễn Khắc Sửu (bà con của viên tướng ngụy Nguyễn Cao Kỳ) chủ mưu. Sửu vốn là một học sinh cấp III từ Hà Đông tìm đường trốn vào Nam, nhưng đến Quảng Bình thì bắt đưa về Hà Đông quản thúc. Sau đó, y trốn trại, xuống Hải Phòng, tìm cách móc nối để chạy trốn. Y tìm được Nguyễn Văn Đồng (quê xã Vĩnh Niệm, Hải An) làm nghề lái thuyền cho Công ty Thủy sản. Trong một chuyến chở hàng từ Đồ Sơn về Hải Phòng, bọn Sửu, Đồng tìm cách cướp thuyền để trốn chạy. Sau khi giao hàng ở bến cầu Niệm xong, ba cán bộ thủy sản đi áp tải hàng lên bờ vào thành phố. Bọn Sửu, Đồng đã bỏ thuốc độc vào cơm chờ ba cán bộ thủy sản về để đầu độc nhưng chúng không ngờ một trong ba người là cơ sở của đồn Đồ Sơn đã phát hiện được ý đồ của bọn xấu, có ý thức cảnh giác nên không bị đầu độc. Hai tên bị bắt giao cho đồn Đồ Sơn và đã bị trừng trị theo pháp luật.

Trong các năm 1963 và năm 1964, phong trào bảo vệ trật tự, an ninh ở khu vực biên phòng Hải Phòng đã đạt được những bước phát triển mới, phát huy được vai trò to lớn của quần chúng. Hầu hết các đồn đều tập trung chỉ đạo xây dựng đảm bảo tỷ lệ 80 - 90% số xã có phong trào khá trở lên. Năm 1964, xã Vinh Quang thuộc địa bàn của Đồn Công an nhân dân vũ trang Đoàn Xá trở thành "*Lá cờ Yên Phong"* của Hải Phòng. Hội nghị tổng kết gồm 21 xã, 1 thị xã, 1 thị trấn thuộc khu vực biên phòng thành phố đều thống nhất chọn xã Vinh Quang huyện Tiên Lãng và xã Phù Long huyện Cát Hải là địa phương lá cờ đầu của phong trào bảo vệ trị an, 19 xã đạt loại khá, còn lại 2 xã Văn Phong và Hoàng Châu thuộc huyện Cát Hải xếp loại trung bình. Những kết quả trên đã khẳng định: *Được nhân dân ủng hộ, tự nguyện giúp đỡ thì nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới, trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên phòng chắc chắn được giữ vững và ngày càng có chất lượng cao.*

***

Về công tác công tác tổ chức, từ đầu năm 1961, nhằm đáp ứng yêu cầu tình hình và nhiệm vụ ngày càng quan trọng, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang đổi thành Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang. Ngày 01 tháng 03 năm 1961, Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang phát động "*Thường trực chiến đấu*" trong toàn lực lượng nhằm kịp thời chủ động đối phó với tình hình hoạt động của kẻ địch trên các tuyến biên giới, bờ biển, giới tuyến và các mục tiêu nội địa. Trọng tâm của cuộc vận động là tăng cường sức mạnh chiến đấu toàn diện của các đơn vị. Thực hiện mệnh lệnh của cấp trên và dựa vào chỉ tiêu thi

đua "*Thường trực chiến đấu*", Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng thống nhất quyết tâm lãnh đạo các đơn vị thực hiện tốt việc thường trực chiến đấu: Bồi dưỡng nghiệp vụ, rèn luyện và cải tiến kỹ thuật, chấp hành điều lệnh, điều lệ, chế độ quy định, lao động sản xuất tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, phòng gian giữ bí mật Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng triển khai cuộc vận động theo 05 nội dung yêu cầu của *Thường trực chiến đấu*. Các đơn vị cụ thể hoá và đăng ký thi đua với đồn Cát Hải, đơn vị Quyết thắng đầu tiên đạt danh hiệu khá nhất của Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng năm 1960. Khí thế thi đua sôi nổi cuốn hút từng cán bộ, chiến sĩ, từng đơn vị, đồn, trạm trong toàn lực lượng, thể hiện quyết tâm bảo vệ tuyệt đối an toàn khu vực biên phòng bờ biển của Tổ quốc. Cuộc vận động đã thúc đẩy hoạt động chuyên môn các đơn vị. Các mặt công tác đều được nâng cao cả về số lượng và chất lượng. Công tác khoanh vùng, vận động quần chúng trấn áp phản cách mạng, cải tạo tề ngụy và tổ chức phản động cũ, làm trong sạch địa bàn biên phòng được chú trọng hàng đầu. Ban Chỉ huy công an nhân dânvũ trang thành phố cũng như các đồn, trạm đều rà soát, bổ sung hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án bảo vệ, chiến đấu, diễn tập. Các đồn Đồ Sơn, Cát Bà... tổ chức tu bổ hệ thống công sự, hầm hào, đài quan sát, thực tập các phương án chiến đấu bảo vệ đồn và các khu vực xung yếu. Các đơn vị thường xuyên phối hợp với dân quân tự vệ tổ chức tuần tra ở khu vực biên phòng, tăng cường thường trực quân số, duy trì chặt chẽ, nghiêm túc các chế độ trực chỉ huy, trực ban; bảo đảm công tác dự phòng vũ khí, lương thực, thuốc men... Đồn Cát Bà tổ chức huấn luyện cho 150 dân quân bắn súng trên mặt biển, huấn luyện 03 trung đội dân quân của ba xã Hiền Hào, Xuân Đám, Việt Hải về chiến thuật tập kích làng mạc, rừng núi, với các động tác từ cá nhân đến tiểu đội, trung đội. Hai đồn Cát Hải, Cát Bà thực hiện chế độ hàng tháng họp liên tịch 03 lực lượng huyện đội, huyện công an, đồn công an nhân dân vũ trang thông nhất nhận định, đánh giá tình hình, phối kết hợp hành động. Từ cuộc vận động thường trực chiến đấu đã nảy sinh phong trào "*Hiến kế lập công*", dám nghĩ, dám làm trong cán bộ, chiến sĩ. Ở các đơn vị khối đồn, đại đội và cơ quan tích cực hưởng ứng phong trào thi đua *"Học tiên tiến, đuổi tiên tiến và vượt tiên tiến"*, hoà chung với khí thế thi đua "*Sóng Duyên Hải"*, *"Gió Đại Phong"*, *"Cờ Ba Nhất"*... của thành phố và cả miền Bắc.

* * *

Trong khi đẩy mạnh đánh phá phong trào cách mạng miền Nam, đế quốc Mỹ và tay sai vẫn ráo riết thực hiện âm mưu "Bắc tiến", đẩy mạnh hoạt động gián điệp, biệt kích thu thập tin tức tình báo, móc nối, cài cắm cơ sở. móc nối với những đối tượng chống đối ở miền Bắc. Chỉ thị 186-CT/TW, tháng 02 năm 1960, của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *Đẩy mạnh công tác đấu tranh chống bọn*

phản cách mạng, bảo vệ công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc đã xác định: *Chống bọn phản cách mạng trước hết là chống gián điệp Mỹ - Diệm và bè lũ tay sai là một cuộc đấu tranh quyết liệt sống còn, lâu dài... Nguy hiểm nhất đối với chúng ta chính là bọn gián điệp Mỹ - Diệm...* Trước tình hình địch gia tăng hoạt động gián điệp, biệt kích, ngày 22-6-1961, Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị 20-CT/TW về *Đẩy mạnh công tác phòng chống gián điệp, biệt kích.*

Thành phố Hải Phòng là một hướng xâm nhập quan trọng, đồng thời cũng là một địa bàn phản gián, là nơi triển khai các lực lượng, biện pháp đấu tranh của ta trước âm mưu thâm độc của địch. Từ tháng 6 năm 1961, đến đầu năm 1962 máy bay địch đã 89 lần bắn pháo sáng trên vùng biển Hải Phòng. Ngư dân làm ăn trên biển đã vớt được phao bơi, bánh kẹo, giày dép, chai đựng nước ngọt... và cả truyền đơn phản động. Trước những hoạt động mới của địch, Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang chỉ thị cho các đơn vị tăng cường thường trực chiến đấu, giữ nghiêm chế độ báo cáo, đề xuất, chủ động trong các tình huống, sẵn sàng chiến đấu giành thắng lợi, học tập rút kinh nghiệm của các tỉnh bạn. Cuối tháng 7 năm 1961, Bộ Tư lệnh lực lượng tổ chức cuộc diễn tập kết hợp bao vây lùng sục gián điệp biệt kích ở miền biển. Cuộc diễn tập được tiến hành tại hai tỉnh Hải Ninh, Hồng Quảng (nay là tỉnh Quảng Ninh), nhằm tạo điều kiện cho các đơn vị, trước hết là cấp tỉnh, thành có kinh nghiệm triển khai, thực hiện công tác phòng chống gián điệp, biệt kích. Tham gia diễn tập có Công an nhân dân vũ trang hai tỉnh Hải Ninh, Hồng Quảng, Hải đoàn 18, Phân đội thuyền, bộ đội chủ lực đóng trên đảo Cái Bầu, Tiểu đoàn 24, dân quân tự vệ, cán bộ quân khu Tả Ngạn, thông tin, cơ yếu... Từ kết quả cuộc diễn tập trên, Đảng ủy - Ban Chỉ huy xác định phương châm chung của thời kỳ này là "*Nghiêm túc, chặt chẽ, nhẹ nhàng, làm chủ ban ngày, thống trị ban đêm*". Tháng 8 năm 1961, Ban chỉ huy công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã nghiên cứu, xây dựng và tổ chức triển khai "*Kế hoạch 24 giờ bảo vệ bờ biển"*.

Để có cơ sở chỉ đạo các đơn vị thực hiện "*Kế hoạch 24 giờ",* Ban Chỉ huy thành phố chọn đồn Cát Hải làm thí điểm. Sau gần 2 tháng thực hiện "*Kế hoạch 24 giờ*" bảo vệ biên giới, thực tiễn cho thấy có rất nhiều vấn đề thiết thực cho công tác chỉ huy, chỉ đạo và quá trình tổ chức thực hiện. Những kinh nghiệm bước đầu đã được đúc rút, phổ biến và áp dụng cho các đơn vị, đồn, trạm trong toàn thành phố. Mặt khác, Ban Chỉ huy thành phố cũng đã bổ sung hoàn thiện lại các phương án truy tìm, truy lùng, dự kiến các tình huống đột xuất, các kế hoạch phối hợp hiệp đồng giữa Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng với các lực lượng Công an, Thành đội, Sư đoàn 363, lực lượng bảo vệ sân bay Cát Bi, Trung đoàn 50, Bộ Tư lệnh Hải quân và các ngành liên quan khác.

Quán triệt Nghị quyết của Trung ương Đảng, Thành ủy và Hội nghị Công an nhân dân vũ trang lần thứ 4, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng khẩn trương thực hiện các mặt công tác, tập trung trấn áp bọn phản cách mạng bên trong và tiêu diệt gián điệp, biệt kích từ bên ngoài xâm nhập, đẩy mạnh các hoạt động phục vụ chiến đấu, bảo vệ, xây dựng tuyến phòng thủ ven biển khép kín khu vực 4 tỉnh duyên hải phía Bắc... Công tác bảo đảm thông tin liên lạc hữu tuyến được củng cố, hoàn chỉnh thêm, tạo điều kiện phục vụ kịp thời, thông suốt từ cơ quan chỉ huy thành xuống các đơn vị và ngược lại. Trong đó, hai đồn Cát Bà, Cát Hải ở địa bàn có nhiều khó khăn trong việc cơ động lực lượng được đặc biệt ưu tiên các mặt đảm bảo.

Huyện đảo Cát Hải là một địa bàn biên phòng phức tạp, bốn mặt giáp sông biển, phía Bắc giáp Quảng Yên, phía Nam giáp biển, phía tây giáp cửa Nam Triệu, đảo Đình Vũ, phía Đông giáp đảo Cát Bà. Dân số 2.102 hộ, 11.396 người, 95,9% là xã viên các hợp tác xã ngư nghiệp, đánh bắt hải sản, làm muối, chế biến thủy sản, vận tải...tổ chức Đảng có 276 đảng viên (120 đảng viên ở các xã, 156 đảng viên ỏ cơ quan, xí nghiệp của huyện), Đoàn thanh niên có 472 đoàn viên. Lực lượng dân quân tự vệ có 808 người, 60 công an xã và công an viên, 62 bảo vệ viên trong các cơ quan, xí nghiệp (theo báo cáo năm 1962 của Huyện ủy Cát Hải). Tại đây, với vai trò tham mưu của đồn biên phòng, các kế hoạch, phương án phòng và đối phó với bọn phản động nội địa gây rối trật tự trị an, kế hoạch chống hải thuyền địch xâm nhập bờ biển, đối phó các toán vũ trang nhỏ của địch tập kích, chống máy bay địch xâm phạm không phận ta... được xây dựng chu đáo, chặt chẽ. Trong huyện, có tới 724 đối tượng các loại. Các phần tử chống đối ráo riết tuyên truyền xuyên tạc chính sách lương thực, thực phẩm, chống phá việc xây dựng hợp tác xã, tuyên truyền dụ dỗ nhân dân trốn vào Nam, đả kích cán bộ địa phương, viết ca dao, khẩu hiệu nói xấu chế độ, tụ tập các phần tử bất hảo nhậu nhẹt, hút sách, ngấm ngầm bàn cách chống đối chính quyền. Trước tình hình đó, đồn biên phòng Cát Hải đã tham mưu cho Huyện ủy tổ chức nhiều hội nghị chuyên đề, xây dựng các kế hoạch đối phó với địch: *Chống canô, hải thuyền địch xâm nhập vào bờ biển khu vực huyện* (Kế hoạch số 59-KH/HU); *Chống gián điệp, biệt kích nhỏ đột nhập vào nội địa* (Kế hoạch số 60-KH/HU) (13-7-1962); *Chống gián điệp biệt kích của huyện đảo Cát Hải* (Phương án ngày 6-9-1962); *Kế hoạch làm trong sạch địa bàn và bảo vệ phòng thủ huyện Cát Hải* (Kế hoạch số 18-KH/HU) ngày 15-9-1962. Huyện ủy đã nghiên cứu, phân chia đảo thành ba cụm phòng thủ chiến đấu:

- Cụm Hoàng Châu: Gồm 04 xã Nghĩa Lộ, Phong Niên, Văn Chấn, Hoàng Châu.

- Cụm Quang Trung: Gồm 04 xã Hoa Hy, Gia Lộc, Đồng Bài, Quang Trung.

- Cụm Cao Minh: Gồm 02 xã Phù Long và Cao Minh.

Để đảm bảo thống nhất chỉ huy chung, Huyện ủy thành lập Ban Chỉ đạo chống gián điệp, biệt kích, bảo vệ đảo, do Bí thư Huyện ủy làm Trưởng ban, phó Bí thư Huyện ủy làm Phó ban. Các đồng chí Huyện đội trưởng, Trưởng Công an huyện, Đồn trưởng Đồn Công an nhân dân vũ trang Cát Hải, Đại đội trưởng 34 làm ủy viên. Ban Chỉ huy cấp xã, thị trấn gồm Bí thư chi bộ, Ủy viên Ủy ban hành chính xã, Xã đội, Công an, phụ nữ, y tế.

Thời gian này, xuất hiện những hiện tượng phá hoại mới. Bọn chống đối trắng trợn phá hoại hệ thống phao ở luồng tàu Vịnh Hạ Long, cắt dây điện thoại, xoá khẩu hiệu và viết khẩu hiệu phản động với nội dung đe dọa cán bộ, xúc phạm lãnh tụ, chống lại chính sách hợp tác hoá, Luật nghĩa vụ quân sự... Ở cảng Hải Phòng, các đơn vị đã đấu tranh 13 vụ, Cát Hải 07 vụ, Cát Bà 04 vụ. Ở xã Tràng Cát (huyện Hải An) có hơn 100 thanh niên viết đơn lên huyện xin hoãn hoặc miễn nghĩa vụ quân sự. Các xã Chấn Hưng (Tiên Lãng), Hoà Nghĩa, Đại Hợp (Kiến Thụy) có 250 hộ lo lắng không muốn vào hợp tác xã, 6 tổ chức Đảng phái phản động ở Hải Phòng, Kiến An có biểu hiện ngóc đầu dậy. Tổ chức phản động "*Mặt trận giải phóng miền Bắc"* xuất hiện từ xã Quang Trung (huyện An Lão) lan ra huyện Cát Hải, có 07 tên ở xã Cao Minh (huyện Cát Hải) đã tham gia tổ chức này. Tổ chức "*Thanh niên chống cộng*" đã phát triển tới 44 tên (xã Tràng Cát, huyện Hải An có 16 tên; huyện Cát Hải có 18 tên), chủ yếu là lợi dụng đạo Thiên chúa và những tên tề ngụy, gián điệp, chỉ điểm cũ. Trên mặt biển thường xuyên có 05 thuyền lạ, thường chạm trán các thuyền ngư dân ta ở Đông Nam đảo Cát Bà, khu vực biển Đồ Sơn và xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng. Nhiều đêm, chúng còn bắn pháo hiệu, pháo sáng trên biển... Ban chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã tập trung chỉ đạo các đồn tăng cường phát động quần chúng, tiến hành trấn áp bọn phản cách mạng trên các địa bàn xung yếu: Quý Kim (Hợp Đức, huyện Kiến Thụy), Nam Hải (Tràng Cát, huyện Hải An)... Kết quả ta đã làm thủ tục bắt, đề nghị xử tù 04 tên; quản chế 17 tên; cảnh cáo, kiểm điểm giáo dục 20 tên; tập trung cải tạo 107 tên (Hải Phòng 51 tên, Kiến An 56 tên); buộc di chuyển 62 đối tượng (Hải Phòng 39 tên, Kiến An 23 tên), 100% số xã (cả Hải Phòng và Kiến An) hoàn thành việc lập hồ sơ chính trị. Ở các địa bàn xung yếu như Việt Hải, Gia Luận (Cát Bà), Phù Long, Hoàng Châu (Cát Hải), rừng Vinh Quang (Tiên Lãng) các đồn biên phòng phối hợp với Huyện đội, huyện Công an tổ chức truy tìm, phát hiện dấu vết của gián điệp, biệt kích xâm nhập. Với các hoạt động tích cực của các đồn biên phòng, sự lãnh đạo trực tiếp của các Huyện ủy và phối hợp hiệp đồng giữa các lực lượng, tình hình

trật tự, an ninh ở tuyến biên phòng bờ biển thành phố Hải Phòng và tỉnh Kiến An có chuyển biến tốt hơn... Bà con tin tưởng, tự nguyện gia nhập hợp tác xã nông, ngư nghiệp, không còn bị ám ảnh nặng nề bởi những luận điệu xuyên tạc của bọn phản động như trước.

Ngày 20 tháng 10 năm 1962, Quốc hội khoá II họp và quyết định sáp nhập thành phố Hải Phòng và tỉnh Kiến An thành đơn vị hành chính chung, lấy tên là thành phố Hải Phòng. Đây là bước phát triển mới trong lịch sử xây dựng và phát triển của thành phố. Ngày 01-01-1963, Lễ hợp nhất được tổ chức tại sân vận động Lạch Tray. Ngày 03 tháng 01 năm 1963, Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang quyết định hợp nhất Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng và Công an nhân dân vũ trang Kiến An thành Công an nhân dân vũ trang thành phố Hải Phòng (Quyết định số 02/NQ-TL). Cơ quan Bộ đóng tại số 16 phố Ga, nay là 26 phố Lương Khánh Thiện, quận Ngô Quyền. Ngày 05 tháng 01 năm 1963, Hội nghị hợp nhất được tổ chức. Ban Chỉ huy công an nhân dân vũ trang thành phố Hải Phòng có thiếu tá Phạm Hồng Thái - Chỉ huy trưởng; đại úy Đặng Văn Bát - Tham mưu trưởng; thượng úy Trịnh Huy Nam - Trưởng ban chính trị; Ban Chỉ huy công an nhân dân vũ trang tỉnh Kiến An có đại úy Vũ Quang Nga - Chỉ huy trưởng; thượng úy Hoàng Minh Châu - Chính trị viên; trung úy Nguyễn Văn Đề - Chính trị viên phó. Sau khi hợp nhất, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố Hải Phòng được tổ chức kiện toàn. Thiếu tá Phạm Hồng Thái tiếp tục giữ chức Chỉ huy trưởng; thiếu tá Thái Bạch làm Chính ủy; đại úy Phạm Quốc Thái, thượng úy Hoàng Minh Châu là Chỉ huy phó. Các đồng chí Vũ Quang Nga, Nguyễn Văn Đề, Nguyễn Văn Việt được cấp trên điều động nhận công tác khác.

Trước tình hình Mỹ và quân đội Sài Gòn tăng cường hoạt động gây rối, do thám, khiêu khích không phận, hải phận của miền Bắc, tháng 3 năm 1963, Đại hội đại biểu Đảng bộ Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng lần thứ III được tổ chức (lần thứ I vào tháng 6 năm 1960, lần thứ II vào tháng 9 năm 1961). Đại hội xác định năm 1963 phải "*nắm chắc tình hình khu vực bảo vệ nội địa, đảm bảo chắc chắn, không để xảy ra một việc gì khi có hiện tượng biệt kích xâm nhập thì nhanh chóng xác minh và tổ chức truy lùng bắt cho kỳ được bọn gián điệp biệt kích, không để cho chúng đi sâu vào nội địa, giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên phòng và nội địa...*". Trong khi đó, Bộ Tư lệnh liên tục mở các hội nghị quân chính, hội nghị chuyên đề bảo vệ tuyến biển, xác định xây dựng phòng tuyến nhân dân tuyến bờ biển là nhân tố hết sức quan trọng, là lực lượng chiến đấu trực tiếp với hải thuyền của địch. Từ kinh nghiệm nhiều năm, công tác phối hợp hành động giữa các lực lượng vũ trang, các xí nghiệp, hợp tác xã đánh bắt thủy sản, vận tải sông biển thành đội hình thống nhất và phân định rõ từng tuyến đảm bảo hỗ trợ nhau khi có tình huống xảy ra (Tuyến 1, ở ngoài khơi và

tuyến 2, đánh cá trong lộng; tuyến 3, ở ven bờ là khu vực của những người dân lao động bình thường làm ăn sinh sống), Ban Chỉ huy thành phố chỉ đạo các đồn đẩy mạnh các biện pháp nghiệp vụ, bám sát địa bàn, nắm chắc các loại đối tượng, tuần tra, mật phục, kiểm soát, khoá chặt các cửa sông, cửa lạch, phát hiện di biến động trên mặt biển, sẵn sàng chiến đấu với địch. Cuối tháng 4 năm 1963, Ban Chỉ huy thành phố xây dựng và hoàn thiện lại kế hoạch phòng chống gián điệp biệt kích chung cho địa bàn Hải Phòng và đã cùng Hải quân, Thủy đội D18 biên phòng, Xí nghiệp đánh cá, Cục Vận tải đường biển, Thành đội, các hợp tác xã ngư nghiệp trong toàn thành phố tổ chức hội nghị chuyên đề về phòng chống gián điệp, biệt kích. Thành ủy trực tiếp chủ trì hội nghị.

Đến giữa năm 1963, hoạt động của địch trên các tuyến biên giới, bờ biển ngày càng điên cuồng ráo riết hơn. Vào những ngày, tuần trăng sáng, địch đẩy mạnh các hoạt động đường không, đường bộ. Vào những ngày, tuần tối trời, chúng tập trung hoạt động đường biển. Từ thực tế đó, Bộ Tư lệnh phân chia tuyến bờ biển theo 04 khu vực. Hải Phòng và Hải Ninh, Hồng Quảng nằm ở khu vực II. Mệnh lệnh số 1 của Bộ Tư lệnh ghi: Vùng biển Hải Phòng nằm vào một trong những khu vực xung yếu và lệnh cho hai khu vực I và II phải tăng cường *"Bảo vệ tuần sáng trăng"* và *"Tăng cường phòng chống gián điệp biệt kích trong thời gian tối trời"*.

Cuối tháng 7 đầu tháng 8 năm 1963, Công an nhân dân vũ trang tỉnh Hải Ninh bắt gọn một toán đặc vụ Tưởng 26 tên do Trịnh Kỳ Thiệu cầm đầu xâm nhập vùng biển Hải Ninh. Thắng lợi của Hải Ninh thôi thúc, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng gấp rút chuẩn bị, sẵn sàng chiến đấu. Đảng ủy - Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố chỉ đạo khẩn trương kiểm tra, rà soát lại các phương án, kế hoạch, thúc đẩy công tác nghiệp vụ, nắm lại di biến động của các loại đối tượng, dự kiến khả năng bọn phản động ở nội địa móc nối, chứa chấp bọn gián điệp, biệt kích xâm nhập ẩn nấp; thường xuyên duy trì, phối hợp chặt chẽ với Ban Quân báo Hải quân nắm tình hình hoạt động của địch trên biển. Từ đó, Ban Chỉ huy chỉ đạo các Đồn Công an nhân dân vũ trang tăng cường xây dựng cơ sở mật, đẩy mạnh phong trào bảo vệ trị an, tổ chức hiệp đồng và thực tập các phương án phòng chống gián điệp biệt kích, thống nhất phân công trách nhiệm bảo vệ từng khu vực giữa Công an nhân dân vũ trang, công an, quân đội, dân quân tự vệ... tạo thế trận sẵn sàng đánh địch trên biển.

Hai ngày 13 và 14 tháng 8 năm 1963, Bộ Tư lệnh liên tục thông báo cho các tỉnh khu vực II biết dấu hiệu gián điệp, biệt kích Mỹ - ngụy đã xâm nhập vùng biển của khu vực và chỉ thị các địa phương sẵn sàng, chủ động đánh địch.

Ngày 16 tháng 8 năm 1963, Ban Chỉ huy thành phố điện lệnh cho tất cả các đơn vị, các đồn biên phòng triển khai lực lượng, tham gia truy bắt bọn gián điệp, biệt kích xâm nhập vào khu vực Hạ Long. Các đồn nhanh chóng triển khai lực lượng theo kế hoạch, phương án có sẵn: Hải quân ở vòng ngoài; Thủy đội D18 Công an vũ trang chặn phía ngoài Cát Hải, lùng sục khu vực đảo Long Châu và đảo Cát Bà; phân đội tàu thuyền của Công an vũ trang Hải Phòng chốt ở cửa Lạch Huyện. Các đồn đều cử 01-02 tổ tăng cường bám sát địa bàn, đối tượng và phối hợp với lực lượng dân quân, tự vệ tuần tra, mật phục ở các điểm xung yếu trong khu vực được phân công... 17 giờ ngày 20 tháng 8 năm 1963, tổ lùng sục gồm ba dân quân Vũ Văn Nhâm, Vũ Văn Dục, Vũ Văn Đột của xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng trong khi tuần tra quan sát ven biển đã phát hiện một thuyền cao su của bọn biệt kích đang xâm nhập vùng biển ta. Lập tức, các lực lượng của xã đội, công an xã Vinh Quang đã sát cánh cùng cán bộ, chiến sĩ Đồn Công an nhân dân vũ trang Đoàn Xá triển khai kế hoạch vây bắt, tóm gọn toán biệt kích. Tang vật thu được gồm có một thuyền cao su, 05 mái chèo bằng gỗ. Cả 6 tên đều là người quê ở miền Bắc (một tên quê Hà Nội, 02 tên ở Móng Cái, 02 tên ở Hà Tĩnh, một tên ở Quảng Bình). Với chiến công trên, xã Vinh Quang được Chính phủ tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhì.

Ngày 10 tháng 9 năm 1963, sau vụ bắt gián điệp biệt kích ở xã Vinh Quang, Ban Chỉ huy công an nhân dânvũ trang thành phố tổ chức hội nghị chống gián điệp, biệt kích, nhằm rút kinh nghiệm về các mặt tổ chức, chỉ huy, phối hợp hiệp đồng giữa các lực lượng trên khu vực biên phòng bờ biển. Ngày 3 tháng 10 năm 1963, trước thắng lợi bước đầu, Thành ủy ra nghị quyết tăng cường lãnh đạo công tác phòng chống gián điệp biệt kích.

Bước vào năm 1964, miền Bắc đã trải qua 3 năm phấn đấu thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, từ năm 1961 đến năm 1965 xây dựng xã hội chủ nghĩa, đã thu được những thành tích to lớn trên các mặt công nghiệp, nông nghiệp, thủ công nghiệp, giao thông vận tải, văn hoá xã hội... đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện. Trên vùng biển Hải Phòng, các hoạt động khiêu khích, xâm nhập của địch ngày càng tăng. Số tàu lảng vảng ngoài khơi vùng biển Hải Phòng có ngày lên tới 14 lần, máy bay xâm nhập 75 lần. Đặc biệt, riêng vùng đảo Bạch Long Vĩ có ngày máy bay xâm phạm 14-15 lần. Trên mặt biển nhiều vỏ đồ hộp, quần áo, truyền đơn, phản động... xuất hiện. 11 lần ngư dân đi làm ăn trên biển phát hiện được vật lạ mang nộp cho các đồn biên phòng. Các đồn cũng đã phối hợp với lực lượng công an, huyện đội, hải quân và các lực lượng khác tiến hành xác minh kết luận 26 vụ nghi gián điệp biệt kích xâm nhập, ngăn chặn 14 vụ tổ chức đưa người vượt biển trốn vào Nam, bắt quả tang 10 người trốn xuống tàu nước ngoài đỗ tại cảng...

***

Bên cạnh nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh tuyến bờ biển, hải đảo của thành phố, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng còn thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ở khu vực cảng Hải Phòng. Đây là một trong những nhiệm vụ nặng nề và hết sức phức tạp.

Khu vực cảng Hải Phòng nằm trên hữu ngạn sông Cửa Cấm. Cảng có đủ tiêu chuẩn là cảng biển theo luật quốc tế, nằm ở 20°52' vĩ Bắc; 106°41' kinh Đông. Trước ngày 13 tháng 5 năm 1955, hệ thống cầu cảng có 6 cầu cảng cố định. Sau giải phóng, ta xây dựng thêm 5 cầu nâng tổng số lên 11 cầu. Từ cầu cảng ra phao số không dài 19,5 hải lý. Cảng Hải Phòng có hệ thống phao nổi trên sông Cấm và hệ thống hải đăng chiếu sáng ban đêm phục vụ việc dẫn dắt tàu bè ra vào thuận lợi. Cảng "*là nơi tập trung ra vào phần lớn máy móc, thiết bị, vật tư hàng hoá của nước ta; đồng thời là một đầu mối giao thông quan trọng nhất miền Bắc, hàng ngày tiếp nhận rất nhiều tàu bè, thủy thủ, cán bộ, nhân viên là người nước ngoài. Những đặc điểm này làm cho cảng Hải Phòng trở thành một khu vực có vị trí và tầm quan trọng đặc biệt về chính trị, kinh tế quốc phòng và trật tự an ninh đối với cả nước*..." (Quyết định số 08/TTg của Thủ tướng Chính phủ). Từ ngày ta tiếp quản thành phố (13-5-1955), Cảng Hải Phòng được khôi phục, phát triển mạnh mẽ. Xí nghiệp Cảng có đội ngũ cán bộ, công nhân viên chức 8.000 người (báo cáo của Xí nghiệp Cảng năm 1962) gồm 39 cơ quan trực tiếp liên quan và có quan hệ với một số cơ quan đại diện hàng hải nước ngoài thường trú tại Việt Nam, như Liên Xô, Trung Quốc, Ba Lan...

Nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền của nước ta tại Cảng liên quan đến đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là đường lối đối ngoại với các nước trên thế giới, các dân tộc, tầng lớp xã hội... cảng là một khu vực biên giới quốc gia đặc biệt, là khu vực phải duy trì các luật lệ, quy chế, nguyên tắc một cách chặt chẽ... của một quốc gia độc lập. Cảng Hải Phòng còn là địa bàn quan trọng về công tác an ninh, là địa bàn phản gián tổng hợp, đấu tranh với nhiều loại gián điệp, tình báo của nhiều nước với nhiều âm mưu thâm độc, phương thức thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt. Cảng không những liên quan trực tiếp đến công tác an ninh ở địa phương, mà còn có quan hệ mật thiết đến công tác an ninh toàn quốc. Cảng Hải Phòng không những là địa bàn phản gián mà còn là địa bàn phục vụ công tác nghiệp vụ an ninh chiến lược của ta nhằm "*Vừa phòng ngự, vừa tiến công địch*".

Ngày mới tiếp quản thành phố Hải Phòng, lực lượng bảo vệ an ninh ở Cảng có Quận công an đặc biệt. Tháng 11 năm 1956, Đồn Công an biên phòng Cảng được được thành lập. Ngày 10 tháng 4 năm 1959, Đồn Công an nhân dân

vũ trang Cảng Hải Phòng chính thức được thành lập, làm nhiệm vụ bảo vệ cảng. Ngay sau khi thành lập, Đồn Công an nhân dân vũ trang Cảng Hải Phòng, Đảng ủy - Ban Chỉ huy thành phố tập trung kiện toàn tổ chức và làm công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ. Công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng lúc này là làm cho mỗi người nhận thức được trách nhiệm sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ, không phân biệt, so bì Quân đội và Công an; tăng cường đoàn kết, học tập, rèn luyện, kỹ thuật của quân đội, yên tâm công tác, xây dựng lực lượng trong sạch vững mạnh. Đồn được giao thực hiện 11 nhiệm vụ ở Cảng, trên nhiều mặt công tác như:

- Làm các thủ tục ra vào Cảng.

- Kiểm tra giấy tờ, hộ chiếu và cấp giấy phép cho thuyền viên.

- Giám hộ tàu ra vào.

- Trinh sát biên phòng.

- Vận động quần chúng.

- Phối hợp hiệp đồng.

Từ năm 1959 đến năm 1964, Đồn công an nhân dân vũ trang Cảng đã bảo vệ an toàn trên 760 chuyến tàu nước ngoài và hơn 1.200 chuyến tàu vào cảng; gồm trên 50.000 lượt thuyền viên, hơn 1.000 lượt hành khách thuộc hơn 30 quốc tịch khác nhau. Đặc biệt, bảo vệ an toàn hai chiếc tàu quân sự của In-đô-nê-xi-a (năm 1960) và của Ấn Độ (năm 1961) đến thăm nước ta; bảo vệ 76 chuyến tàu chở 51.000 Việt kiều từ Thái Lan, Tân Đảo hồi hương qua cảng Hải Phòng.

Trong công tác điều tra nghiên cứu, đồn Cảng cũng đã tiến hành lập 671 hồ sơ tàu nước ngoài, trong đó: 36 tàu có nhiều biểu hiện thiếu thiện chí với nước ta, phát hiện 270 thủy thủ các nước tư bản là đối tượng nghi vấn, xác minh 6 đối tượng có nhiều biểu hiện là phần tử địch, 02 đối tượng có khả năng lập án.

Việc giải quyết các trường hợp vi phạm thể lệ, nội quy biên phòng của thuyền viên nước ngoài, đồn Cảng đã tiến hành rất thận trọng. Các khâu nắm tình hình, diễn biến, thỉnh thị báo cáo... đều được anh em duy trì nghiêm túc, kịp thời, đảm bảo giữ vững được chủ quyền và đoàn kết quốc tế, thực hiện đúng đường lối đối ngoại của ta; góp phần ngăn chặn các trường hợp vi phạm, duy trì việc thực hiện thể lệ, nội quy của ta đối với thuyền viên nước ngoài.

Trong quá trình hoạt động đấu tranh, cán bộ, chiến sĩ biên phòng ở cảng (tháng 9-1961, Bộ Tư lệnh đã quyết định đổi tên gọi từ Đồn Công an nhân dân vũ trang cảng thành Trạm Đồn Công an nhân dân vũ trang Cảng Hải Phòng) đã linh hoạt xử lý các vụ vi phạm tuỳ theo tính chất và mức độ hành vi của thuyền

viên. Trong số hơn 200 vụ vi phạm của thủy thủ, thuyền viên tàu nước ngoài ta đã linh hoạt vận dụng giải quyết bằng nhiều hình thức như:

- Thông qua Công ty Đại lý tàu biển đã nhắc nhở, phê bình.

- Nhân danh đoàn liên hiệp kiểm tra để phê bình khi làm thủ tục tàu rời Cảng.

- Gọi lên Trạm biên phòng cảnh cáo.

- Cấm không cho đi bờ một hoặc nhiều chuyến.

- Cấm không cho đến Việt Nam trong thời gian tiếp theo.

- Phạt tiền.

Từ khi con tàu vào bến đến khi con tàu ra khỏi hải phận của ta, công việc áp tải tàu ra vào Cảng và bảo vệ tại Cảng là một quá trình hoạt động liên tục 24/24 giờ của cán bộ, chiến sĩ không một phút nghỉ ngơi. Hình thức hoạt động áp tải, bảo vệ ở đây là công khai. Nhưng thực hiện là quá trình vận dụng các biện pháp nghiệp vụ biên phòng. Công tác áp tải từ phao số không vào cầu tàu khoảng 34km là thời gian hoạt động căng thẳng đối với cán bộ, chiến sĩ biên phòng. Thời gian bảo vệ một con tàu từ sau khi làm thủ tục đến nơi neo đậu thường diễn ra vào 15 ngày (hoặc hơn). Với thời gian đó, Trạm Công an nhân dân vũ trang Cảng đã vận dụng nhiều biện pháp và bố trí triển khai lực lượng thích hợp để làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền quốc gia ở cảng, đấu tranh với mọi vi phạm của người nước ngoài.

Công tác điều tra nghiên cứu con tàu, thuyền viên, công tác duy trì các thể lệ, nội quy, các biện pháp ngăn chặn, phát hiện các biểu hiện vi phạm của con tàu, thuyền viên hoặc các đối tượng trong nội địa ra móc nối buôn bán, chuyển nhận tin tức, đột nhập lên tàu trốn đi nước ngoài... là công việc thường xuyên, liên tục của Trạm Công an nhân dân vũ trang Cảng.

Để thực hiện phương án, kế hoạch bảo vệ chủ quyền khu vực Cảng được liên tục, khép kín, chủ động đối phó, xử lý mọi tình huống xảy ra kịp thời, ngoài lực lượng giám hộ bảo vệ trên con tàu nước ngoài đỗ tại cảng, còn có lực lượng cơ động tàu thuyền thường xuyên tuần tra mặt nước, trên bờ, trong khu vực cảng. Cách tổ chức đó đã góp phần bảo vệ an toàn, không để xảy ra vụ việc, hạn chế các vụ liên quan đến người nước ngoài trong phạm vi Cảng. Cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang cảng Hải Phòng luôn ý thức rõ trách nhiệm của mình là đại diện cho một quốc gia có chủ quyền, độc lập và toàn vẹn lãnh thổ để thực hiện nhiệm vụ với ý chí, tinh thần cảnh giác, kiên quyết và giữ vững bản lĩnh của người chiến sĩ biên phòng Việt Nam. Tiêu biểu là một số vụ việc:

- Ngày 15 tháng 8 năm 1960, một chiếc tàu của Pháp đến cảng Hải Phòng. Theo sự chỉ đạo của Thành ủy, Giám đốc Công an thành phố giao cho thượng úy Phạm Thùy, Chính trị viên Đồn Công an nhân dân vũ trang Cảng trực tiếp làm đoàn trưởng đoàn kiểm tra thủ tục con tàu cập cầu cảng. Trên tàu có nhiều thuyền viên mang các quốc tịch khác như Pháp, Ma-rốc, An-giê-ri. Thuyền trưởng là người Pháp (đã làm việc ở hãng Năm Sao của Pháp tại Hải Phòng trước ngày giải phóng), mang danh sách và dẫn toàn bộ thủy thủ trên tàu đến Đoàn kiểm diện từng người. Trong khi thuyền viên của Ma-rốc, An-giê-ri... mặc quần áo chỉnh tề đến địa điểm quy định, thì số thuyền viên của Pháp lại mặc quần áo lót. Trước biểu hiện đó, đồng chí Thùy bình tĩnh chỉ tay vào thuyền trưởng cảnh cáo: "*Các ngài đại diện cho nước Pháp từng vỗ ngực tuyên bố là nước đại Pháp văn minh. Nhưng hôm nay tại đây hành động của các ngài lại rất không văn minh, có lẽ không bằng thuyền viên của Ma-rốc, An-giê-ri... là thuộc địa của nước Pháp*"... "*Đất nước Việt Nam chúng tôi là quốc gia có độc lập, chủ quyền, không cho phép quốc gia nào được coi thường, thiếu thiện chí. Chúng tôi kiên quyết phản kháng việc làm của các ngài...*". Thuyền trưởng tàu Pháp đã phải nhận lỗi và ra lệnh cho tất cả số thuyền viên Pháp về buồng mang mặc trang phục lịch sự, xếp hàng thứ tự cho Đoàn kiểm tra làm việc. Sau thủ tục kiểm tra, một thủy thủ của Ma-rốc ôm chặt đồng chí Phạm Thùy cảm động nói:"*Chúng tôi cảm phục hành động của các ngài, bao giờ đất nước chúng tôi cũng được như đất nước Việt Nam các ngài*".

- 21 giờ ngày 02 tháng 5 năm 1962, hai tên V và Y, là ngụy quân cũ, đã lợi dụng đêm tối, đóng giả công nhân, trà trộn trong số cán bộ, công nhân viên làm ca đêm trong khu vực tàu BELINDA - mang quốc tịch Anh, đỗ tại cầu Cảng số 2 - Bến Bính, để móc nối, liên lạc với tàu nước ngoài. Bọn này đã trốn xuống nấp trong tàu để trốn đi nước ngoài. Các chiến sĩ biên phòng cảng đã nhanh chóng phát hiện và thông báo cho Thuyền trưởng kiểm tra con tàu trước khi rời cảng. Thuyền trưởng tìm cách từ chối và buộc ta phải cho phép tàu rời bến. Các chiến sĩ biên phòng đã kiên trì kiểm tra lại các nguồn tin, dấu hiệu người trốn chạy và tiếp tục thuyết phục người chỉ huy tàu BELINDA. Cuối cùng, khi đã ra khỏi phao số không, Thuyền trưởng này đã nhận trên tàu có 02 người lẩn trốn và đồng ý cho ta ra phao số không bắt giữ hai đối tượng trên.

Ở các bộ phận làm thủ tục cấp giấy ra vào, giám hộ cầu tàu, đội đưa đón... cán bộ, chiến sĩ phải làm việc căng thẳng, tiếp xúc với nhiều loại cán bộ thuyền viên, người nước ngoài mang quốc tịch nhiều nước. Tại đây, cán bộ, chiến sĩ đã thể hiện bản lĩnh vững vàng, độc lập, tự chủ, khôn khéo trong mọi lúc, mọi nơi, thực hiện đúng đường lối, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đúng phương châm công tác của lực lượng "*Kết hợp chặt chẽ giữa chính trị, nghiệp vụ, vũ trang, lấy biện pháp chính trị, nghiệp vụ làm chủ yếu, biện pháp vũ trang*

là quan trọng". Với phương châm "*ngoài bình thường, trong chặt chẽ",* tạo không khí vui vẻ, thoải mái cho khách đến Cảng, các thể lệ, thủ tục, nguyên tắc đối với thuyền viên nước ngoài được duy trì tốt; đảm bảo được chủ quyền, tranh thủ sự đoàn kết, hữu nghị quốc tế, giữ gìn an ninh đối ngoại.

- 23 giờ 30 phút ngày 11 tháng 12 năm 1962, kỹ sư trưởng tàu Liên Xô, là A-bơ-ghét-xcô Va-len-túp U-va-nốp-va, vừa hốt hoảng vừa lảo đảo chạy đến cửa hàng cung ứng của Cảng yêu cầu giúp đỡ đưa người bị thương đi cấp cứu. Trạm Công an nhân dân vũ trang Cảng đã phối hợp đưa người bị nạn là thuyền trưởng U-ca-nốp-xki Ư-rốp- ga-tô-nốp-vi đến bệnh viện Việt - Tiệp (Hải Phòng). Kỹ sư trưởng tàu Liên Xô còn yêu cầu gọi điện thoại đến Đại sứ Liên Xô báo cáo. 2giờ sáng ngày hôm sau, Bí thư thứ hai của Đại sứ quán Liên Xô nhận được tin *"Thuyền trưởng tàu Liên Xô bị chém thành thương đang được cấp cứu ở bệnh viện*", đã tức tốc từ Hà Nội xuống Hải Phòng. Các cơ quan đại lý tàu biển, công ty Cung ứng tàu biển, Trạm Công an nhân dân vũ trang cảng đã cùng họp bàn giải quyết. Tại Hải Phòng, Bí thư Đại sứ quán Liên Xô yêu cầu các cơ quan chức năng của Hải Phòng sớm kết luận vụ việc và thông báo cho Đại sứ quán Liên Xô biết. Sau khi nghe báo cáo của Trạm Cảng, Ban Chỉ huy công an nhân dânvũ trang thành phố cử đồng chí Phạm Quốc Thái, Chỉ huy phó, trực tiếp xuống hiện trường chỉ đạo, giải quyết. Bộ phận điều tra gồm các thành viên của các cơ quan Công an vũ trang, Cảnh sát, công ty Cung ứng tàu biển... được thành lập. Tổ điều tra đã cùng kỹ sư trưởng tàu Liên Xô xem xét hiện trường, gặp riêng thuyền trưởng, thăm hỏi sức khoẻ và hỏi rõ thêm tình tiết sự việc, yêu cầu cho giám định pháp y, giữ chiếc áo sơ-mi của thuyền trưởng mặc khi bị mưu hại. Mặt khác, ta cũng gặp bác sĩ trên tàu Liên Xô đã băng bó vết thương ban đầu và làm rõ một số vấn đề cần thiết. Mọi việc đã được tổng hợp, phân tích, sơ bộ nhận định và báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của đồng chí Trần Kiên, Phó Bí thư Thành ủy Hải Phòng. Đồng thời, Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang thành phố đã cử cán bộ lên Hà Nội báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Quang Việt, Chính ủy lực lượng. Đến chiều ngày 14 tháng 12 năm 1962, vụ việc được làm sáng tỏ. Ta đã đưa ra những chứng cứ có cơ sở khoa học, phân tích các tình tiết có liên quan đến việc bị thương của thuyền trưởng. Cuối cùng, đồng chí Bí thư thứ hai Đại sứ quán Liên Xô, cùng tập thể cán bộ thuyền viên tàu, đã thừa nhận kết quả xác minh, kết luận của ta. Thuyền trưởng đã nhận: "*Vì say rượu, bị ngã, một mảnh chai vỡ đâm vào tay trái, đúng mạch máu, nên máu ra nhiều. Không do ai đâm chém gì cả. Tôi rất xấu hổ với các đồng chí, vì đã làm các đồng chí tốn nhiều thời gian về vụ việc này. Vậy xin lỗi các đồng chí Việt Nam tại Hải Phòng*". Đồng chí Bí thư thứ hai Đại sứ quán Liên Xô cũng xin lỗi và khen ngợi việc làm khẩn trương, có trách nhiệm của các cơ quan hữu quan ở Hải Phòng. Trong đó, Công an nhân dân vũ

trang đã tích cực góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn cho tàu, thuyền viên ra vào Cảng, nâng cao uy tín của cán bộ Việt Nam đối với nước ngoài.

Trong số tàu, thuyền viên của các nước đến cảng Hải Phòng phần nhiều đều có thiện chí với cách mạng và đất nước Việt Nam. Họ tự nguyện chấp hành mọi nguyên tắc, nội quy ra vào cảng. Tuy vậy, trong đó cũng có một số thuyền viên vi phạm, nhưng đều bị Công an nhân dân vũ trang Trạm cảng phối hợp với các lực lượng có liên quan phát hiện và xử lý kịp thời.

- Ngày 9 tháng 8 năm 1963, tàu EASTERNQUEN quốc tịch Anh chở 360 Việt kiều từ Tân Đảo về Việt Nam. Trong khi tàu đỗ tại cầu cảng số 3 thì xảy ra một vụ vi phạm thể lệ, nội quy của Cảng và chủ quyền quốc gia của Việt Nam. 11 giờ 45 phút, đêm 10 tháng 8 năm 1963, lợi dụng trời tối vắng, một người của chiếc tàu Anh mang theo lá cờ ba màu xanh, trắng, đỏ (cờ "tam tài" của Pháp) treo ở cột cờ Cảng vụ. Khi y đang kéo cờ lên thì bị chiến sĩ ta phát hiện. Tên này vội kéo cờ xuống, giấu trong người chui qua hàng rào, chạy về tàu. Lực lượng Trạm Cảng đang làm nhiệm vụ giám hộ cầu tàu đã bắt quả tang và đưa y về Trạm Công an nhân dân vũ trang Cảng giải quyết. Khi làm biên bản phạm pháp quả tang, y khai tên là W.Wal-Kinshew, Quốc tịch Anh, 23 tuổi, kỹ sư trên tàu. Y nhận là do uống rượu say, nên đã hành động trong trạng thái thần kinh không ổn định và xin được xử lý nhẹ theo luật của thủy thủ. Xét thấy đây là âm mưu, hành động xấu, nhằm mục đích chính trị, thiếu thân thiện với chính thể Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, trong thời kỳ ta đang có chiến tranh, nên ta đã quyết định xử lý nghiêm khắc. Ngày 11 tháng 8 năm 1963, ta đã trục xuất tên kỹ sư ra khỏi Việt Nam.

Trạm Công an nhân dân vũ trang Cảng đã vượt qua nhiều khó khăn, gian khổ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên phòng cảng của thành phố, nhiều năm liên tục đạt danh hiệu Đơn vị Quyết thắng.

***

Hải Phòng là địa phương thường xuyên có nhiều đoàn khách Trung ương, khách quốc tế đến thăm và làm việc. Nhiệm vụ bảo vệ tuyệt đối an toàn các đoàn khách luôn được Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng quan tâm, quán triệt trong chương trình công tác và trong nhận thức của mỗi cán bộ, chiến sĩ, nhất là lực lượng được giao nhiệm vụ trực tiếp. Với quyết tâm không được có một sai sót dù là nhỏ nhất, được thể hiện trong từng kế hoạch cụ thể, được tập thể nghiên cứu kỹ càng, được tổ chức chu đáo, được kiểm tra chặt chẽ. Hàng chục đoàn khách của Trung ương, quốc tế đến Hải Phòng đã có những tình cảm tốt đẹp dành cho thành phố.

Ngày 31 tháng 3 năm 1959, Bác Hồ về thăm và làm việc với quân dân

Hải Phòng. Đây là một vinh dự to lớn đối với quân dân thành phố Cảng, đồng thời, cũng là nhiệm vụ và thử thách hết sức nặng nề đối với công tác bảo vệ. Người thăm quân dân đảo Cát Bà. Tại bến cảng Cát Bà, Bác đã ân cần thăm hỏi cán bộ, bộ đội và nhân dân trên đảo. Bác nhắc nhở mọi người phải cố gắng thi đua, xây dựng huyện đảo ngày càng trở nên giàu đẹp. Cán bộ, chiến sĩ Đại đội 2 Tiểu đoàn 4 được nhận nhiệm vụ cùng các lực lượng trực tiếp bảo vệ chuyến đi thăm đảo của Bác Hồ và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ. Ngày 10 tháng 01 năm 1960, Bác Hồ lại thăm Hải Phòng, ra tận bến Cảng cùng với trên 03 vạn công nhân, nhân dân lao động thành phố đón chuyến tàu đầu tiên chở 928 Việt kiều từ Thái Lan về nước. Bác ân cần hỏi thăm sức khoẻ các cụ già, em bé và nói chuyện với kiều bào, cán bộ, công nhân, bộ đội và nhân dân thành phố cảng. Ngày 18 tháng 01 năm 1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm quân dân tỉnh Kiến An. Tại đây, khi nói chuyện với Đảng bộ và nhân dân địa phương, Người đã nhấn mạnh tiêu chuẩn rèn luyện của người đảng viên là "*Rèn luyện tư tưởng vô sản, sửa chữa những tư tưởng sai lầm, kiên quyết đứng hẳn trên lập trường giai cấp công nhân, không chân trong, chân ngoài*"[4].

Ngày 07 tháng 4 năm 1960, Thủ tướng Phạm Văn Đồng về thăm Hải Phòng. Thủ tướng đến thăm nhà máy Xi-măng, Bệnh viện Hữu nghị Việt - Tiệp, xí nghiệp Cảng, nhà máy Cá hộp. Thủ tướng khen ngợi tinh thần khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế của đội ngũ công nhân Hải Phòng, ca ngợi tinh thần hữu nghị và sự cộng tác tận tụy của chuyên gia các nước Liên Xô, Ba Lan, Tiệp Khắc... đã giúp đỡ Việt Nam khôi phục phát triển kinh tế.

Ngày 08 tháng 5 năm 1960 cuộc bầu cử Quốc hội khóa 2, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng được giao nhiệm vụ phối hợp với các lực lượng làm công tác bảo vệ. Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đã xây dựng kế hoạch, thực hiện xác định nhiệm vụ cụ thể của các cấp, đơn vị trên địa bàn thành phố. Cuộc bầu cử được tiến hành tại 344 địa điểm trong thành phố, với trên 99% cử tri (197.927 người) đi bỏ phiếu. Trong thời gian trước, trong và sau cuộc bầu cử, cán bộ, chiến sĩ được phân công đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, bảo vệ an toàn và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Ngày 25 tháng 6 năm 1960, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ II được triệu tập. Cùng với các lực lượng bảo vệ trong thành phố, Công an nhân dân vũ trang đã chủ động vạch kế hoạch, biện pháp tổ chức tốt việc bảo vệ đại hội Đảng. Kết thúc Đại hội, Công an nhân dân vũ trang thành phố đã được ban tổ chức khen ngợi, biểu dương.

Tiếp đó, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng lại khẩn trương chuẩn bị

4

và triển khai kế hoạch, lực lượng bảo vệ ngày Quốc khánh lần thứ 15 của Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9-1960). Nhiệm vụ lúc này là phải tổ chức bảo vệ, đảm bảo tuyệt đối an toàn, liên tục 16 ngày đêm (kể từ ngày 30-8 đến ngày 15-9-1960).

Trong thời gian này, 22 lượt phái đoàn Đảng, Chính phủ các nước xã hội chủ nghĩa anh em và bạn bè quốc tế đến dự Đại hội Đảng đã xuống thăm Hải Phòng, thăm quan vịnh Hạ Long. Công việc bảo vệ diễn ra hết sức căng thẳng, vất vả. Số mục tiêu phải bảo vệ tăng lên gấp bội. Số phương tiện bao gồm có ôtô, tàu thủy, diện bảo vệ cũng mở ra trên phạm vi địa bàn rộng. Lực lượng bảo vệ lúc này không có điều kiện bổ sung, tăng cường về phương tiện, trang bị, quân số... Nhưng cán bộ, chiến sĩ quyết tâm cao, bảo vệ an toàn các chuyến đi, các mục tiêu. Kết thúc đợt bảo vệ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng vinh dự được Bộ Công an tặng bằng khen. Ngoài ra, lực lượng còn bảo vệ an toàn các cuộc mít-tinh, kỷ niệm, triển lãm của thành phố, bảo vệ an toàn trên 30 lượt tàu chở dầu nhập tại khu vực sở Dầu của 4 hãng (hãng Shell của Pháp, hãng Socoly của Mỹ, hãng Catex của Anh, hãng Đebo của quân sự).

Ngày 16 tháng 3 năm 1961, Bác Hồ tiếp tục về thăm kiểm tra một số cơ sở ở Hải Phòng. Bác đến nhà máy cơ khí Duyên Hải, thăm nơi làm việc, ăn ở, sinh hoạt của công nhân. Nói chuyện với cán bộ công nhân Người căn dặn: "*Phong trào ở đây đương phát triển tốt, đương thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất để đảm bảo hoàn thành vượt mức kế hoạch với phương châm nhiều, nhanh, tốt, rẻ nhưng không nên chỉ bốc lên từng lúc mà phải bền bỉ liên tục...*"[5].

Ngày 12 tháng 6 năm 1961, đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, về làm việc với lãnh đạo thành phố Hải Phòng. Đồng chí tới thăm nhà máy cơ khí Duyên Hải và xi măng - hai cơ sở đầu đàn, tiêu biểu cho ngành công nghiệp của thành phố Cảng và miền Bắc. Ngày 07 tháng 7 năm 1961, đồng chí Trường Chinh, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội, về làm việc với thành phố. Đồng chí đã thăm nhà máy xi măng, Cơ khí Duyên Hải, quân và dân huyện Thủy Nguyên và một số cơ quan có truyền thống đấu tranh cách mạng, thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ngày 22 tháng 01 năm 1962, Anh hùng vũ trụ Liên Xô Ghéc-man Ti-tốp sang thăm Việt Nam đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng đi thăm Hải Phòng. Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng nhanh chóng lập kế hoạch và giao nhiệm vụ cụ thể cho Đại đội 1 (Đại đội cơ động) tổ chức lực lượng bảo vệ chuyến thăm đặc biệt này. Tại

---

5

Nhà hát Nhân dân, trên 02 vạn cán bộ, nhân dân đã mít-tinh nồng nhiệt đón Chủ tịch Hồ Chí Minh và đồng chí Ti-tốp. Hồ Chủ tịch căn dặn đồng bào, công nhân, cán bộ, bộ đội hãy noi gương nhân dân Liên Xô, noi gương anh hùng Ti-tốp, ra sức phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm 1962. Người đề ra chỉ tiêu thi đua cho tập thể nào hoàn thành kế hoạch Nhà nước trước nhất, sẽ được mang tên đồng chí Ti-tốp. Ban Chỉ huy công an nhân dân vũ trang thành phố đã trực tiếp chỉ đạo, bố trí lực lượng phối hợp với Hải quân, bảo vệ an toàn đoàn của Bác Hồ và đồng chí Ti-tốp đi thăm vịnh Hạ Long.

Tháng 02 năm 1962, Bộ Tư lệnh triệu tập hội nghị lực lượng lần thứ tư đã đề ra các yêu cầu cho công tác bảo vệ gồm:

- Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng tăng cường công tác bảo vệ, đảm bảo tuyệt đối an toàn các lãnh tụ, các cơ quan đầu não ở Trung ương, khu, tỉnh, và các cơ quan quan trọng.

- Đảm bảo giữ vững an ninh nội địa ở các địa phương, thành phố lớn.

- Tăng cường công tác canh giữ trại giam và trại cải tạo.

Đảng ủy - Ban Chỉ huy công an nhân dânvũ trang thành phố chỉ đạo các đơn vị bảo vệ nội địa tăng cường hoàn chỉnh các kế hoạch bảo vệ thường xuyên, bảo vệ tăng cường, bảo vệ đột xuất, phát động phong trào quần chúng tham gia nắm đánh địch, xây dựng phong trào bảo vệ trị an ở nội địa và tuyến bờ biển, hải đảo vững mạnh. Các đơn vị bảo vệ mục tiêu, như đại đội bảo vệ cơ quan, đại đội 1, đại đội bảo vệ Sở Dầu, đại đội cơ động tăng cường tuần tra, điều tra tình hình, xây dựng địa bàn... Các đơn vị đã tuần tra 25.200km, phát hiện bắt giữ và xử lý hoặc giao cho công an giải quyết 80 vụ lưu manh, trộm cắp, buôn lậu... gây mất trật tự trị an khu vực, bảo vệ 136 phái đoàn quốc tế, 20 đoàn của Trung ương, về thăm và làm việc tại Hải Phòng được an toàn, bảo vệ an toàn các cuộc mít-tinh lớn (ngày Quốc tế Lao động 01-5, ngày Quốc khánh 02-9...), các cuộc triển lãm của thành phố, bảo vệ cuộc diễn tập ở khu vực Đồ Sơn... Tháng 4 năm 1963, Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang cử một đoàn cán bộ xuống kiểm tra, hướng dẫn xây dựng kế hoạch bảo vệ nội địa ở Hải Phòng. Nội dung cơ bản của kế hoạch là bảo vệ tăng cường mục tiêu xung yếu lúc này là sở Dầu và tổ công tác quốc tế cố định. Theo quyết định của trên, 02 mục tiêu bảo vệ là sở công an và Ngân hàng thành phố bàn giao cho cơ quan bạn bảo vệ. Ngoài các phương án bảo vệ thường xuyên, đột xuất, các đơn vị đã xây dựng các phương án bảo vệ khi có tình huống máy bay địch đánh phá...Các đơn vị đã xây dựng các kế hoạch, phương án chi tiết cho từng địa bàn, mục tiêu, với các nội dung cơ bản là đẩy mạnh việc nắm tình hình địch ở nội địa, trọng điểm là xung quanh khu vực có mục tiêu; tổ chức hiệp đồng chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền và các lực

lượng công an, dân quân, tự vệ, quần chúng; thúc đẩy phong trào bảo vệ trị an, giữ vững an ninh khu vực; chủ động phòng chống và kịp thời giải quyết hậu quả trong tình trạng có chiến tranh.

***

Nhiệm vụ canh giữ trại giam trong tình hình có thể xảy ra chiến sự được Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng đặc biệt quan tâm, chỉ đạo sát sao, thường xuyên phối kết hợp với lãnh đạo Trại xây dựng bảo vệ sát hợp với các đặc điểm của Trại.

Phân đội canh giữ trạm tạm giam Hải Phòng (175 - đường Trần Phú nay là 125 phố Nguyễn Đức Cảnh, quận Lê Chân, Hải Phòng), đã phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo trại và quản giáo, nắm vững diễn biến tư tưởng của phạm nhân. Cán bộ, chiến sĩ đều thực hiện "*Ba biết*" (biết tên, biết mặt, biết tội trạng) đối với phạm nhân. Việc canh giữ phải tiến hành khá vất vả, căng thẳng. Cán bộ, chiến sĩ của phân đội phải làm việc từ 12-24 giờ trong ngày nhưng mọi người đều vui vẻ tự nguyện không kêu ca, làm việc có trách nhiệm. Mỗi chiến sĩ làm nhiệm vụ canh giữ phải phụ trách tới 32 phạm nhân, nhưng đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ. Phân đội đã xây dựng phương án canh giữ cụ thể, thường xuyên thực tập phương án ngăn chặn, truy bắt phạm nhân trốn trại. Năm 1961, đã bắt 14 vụ trong số 15 vụ trốn trại của phạm nhân, dẫn giải canh giữ an toàn 60 lần phạm nhân ra toà, dẫn giải giao, nhận 45 lượt phạm nhân an toàn, phát hiện ngăn chặn xử lý hàng chục vụ đối tượng bên ngoài quan hệ trái phép với phạm nhân trong trại.

Ở phân đội canh giữ trại giáo dưỡng Phi Liệt, cán bộ, chiến sĩ đều tích cực hưởng ứng phong trào "*Ba biết"* và *"Ba trước"* (dậy trước, đến trước, làm việc trước). Có thời gian quân số ít, bình quân một người phải phụ trách 22 phạm nhân. Nhưng cán bộ, chiến sĩ luôn đoàn kết, thống nhất, xây dựng một tập thể đơn vị vững mạnh, khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ, vượt qua những thử thách căng thẳng, luôn luôn thể hiện tinh thần nhân đạo tốt đẹp của chế độ xã hội chủ nghĩa, giáo dục, cải tạo những phạm nhân là những người có tội lỗi trở thành người có ích cho xã hội và sớm được đoàn tụ với gia đình.

Năm 1964, phân đội canh giữ trại tạm giam và phân đội canh giữ trại giáo dưỡng Phi Liệt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 19 lần dẫn giải 102 phạm nhân đi các trại của Trung ương. Mỗi chuyến dẫn giải là một hành trình vất vả với nhiều tình huống phải xử trí, cán bộ, chiến sĩ đều bảo vệ an toàn. Hai phân đội cũng đã phát hiện, ngăn chặn 07 vụ gồm 10 tên có âm mưu trốn trại, bắt 08 vụ, 08 tên trốn trại. Đại đội 1 bảo vệ khu nghỉ mát Đồ Sơn đã ngày đêm bảo vệ canh gác, tuần tra và có kế hoạch chủ động kịp thời xử lý các tình huống đột xuất, đã bảo vệ an toàn tuyệt đối 24 lần đoàn khách quốc tế, các đồng chí lãnh tụ, các đoàn

Trung ương xuống làm việc và nghỉ tại Đồ Sơn.

***

Trước nguy cơ thất bại của chiến lược "*chiến tranh đặc biệt"*, đế quốc Mỹ ráo riết chuyển sang chiến lược *"chiến tranh cục bộ*" ở miền Nam và "kế hoạch Rô-xtốp số 6" mở rộng chiến tranh ra miền Bắc. Một trong những mục tiêu quan trọng của kế hoạch này là đánh phá, phong tỏa Cảng Hải Phòng. Chúng đề ra kế hoạch "*hành quân 34A*" sử dụng máy bay, tàu chiến tiến hành các hoạt động do thám, trinh sát, dùng tàu biệt kích xâm phạm vùng biển, bắt cóc ngư dân Bắc Việt Nam, để điều tra tình hình bố phòng bờ biển miền Bắc, thả biệt kích xâm nhập sâu vào nội địa, thu thập tin tức tình báo, gây chiến tranh tâm lý, phá hoại giao thông và các cơ sở quan trọng về kinh tế, an ninh - quốc phòng. Trung ương Đảng và Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang nhận định địch sẽ có hành động tấn công giải cứu phạm nhân, tội phạm, sẽ gây cho ta nhiều khó khăn, phức tạp mới trong công tác quản lý, giáo dục với phạm nhân. Cấp trên chỉ thị cho các địa phương, các trại phải chuẩn bị các phương án, kế hoạch đối phó với tình hình thời chiến, tổ chức phòng không sơ tán, đẩy mạnh tuần tra kiểm soát khu vực trọng điểm, tăng cường công tác quản lý đối tượng.

Với Hải Phòng, liên tục từ tháng 01 đến tháng 6 năm 1964, máy bay trinh sát của Mỹ đã 49 lần xâm phạm vùng trời thành phố. Tàu biệt kích liều lĩnh vào sát bờ hoạt động khiêu khích, thả hàng tâm lý chiến. Ở những vùng xung yếu thuộc các xã ven biển và nội địa, một số phần tử phản động, gián điệp trong nhiều năm chịu nằm im rục rịch hoạt động trở lại.

Đế quốc Mỹ ngày càng ráo riết chuẩn bị các hoạt động quân sự. Nhiều phương án ném bom miền Bắc Việt Nam đã được soạn thảo. Vận mệnh Tổ quốc ta đứng trước những thử thách rất nghiêm trọng. Ngày 27 tháng 3 năm 1964, Chủ tịch Hồ Chí Minh triệu tập Hội nghị Chính trị đặc biệt. Hơn 300 đại biểu gồm những nhà lão thành cách mạng, nhân sĩ yêu nước, đại biểu các ngành, các giới, các dân tộc, thay mặt cho hơn 30 triệu đồng bào cả nước đã về hội trường Ba Đình dự "*Hội nghị Diên Hồng*" của dân tộc trong thời đại mới. Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố "*nếu đế quốc Mỹ liều lĩnh động đến miền Bắc thì nhất định chúng sẽ bị thất bại thảm hại, vẻ nhân dân cả nước sẽ kiên quyết đánh lại chúng*". Người kêu gọi nhân dân miền Bắc "*Mỗi người làm việc bằng hai để đền đáp lại cho đồng bào miền Nam ruột thịt"*. Lời kêu gọi thiêng liêng của Bác như lời hịch, động viên quân và dân cả nước thi đua lao động sản xuất, sẵn sàng chiến đấu chống Mỹ, cứu nước, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Tháng 6 năm 1964, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng chỉ thị cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta phải "*sẵn sàng chiến đấu*

phá tan mọi âm mưu khiêu khích đánh phá miền Bắc của không quân địch". Chỉ thị nêu rõ: tất cả các lực lượng vũ trang phải luôn luôn cảnh giác sẵn sàng chiến đấu, kiên quyết tiêu diệt địch nếu chúng xâm phạm miền Bắc. Cũng trong tháng 6 năm 1964, Ban Bí thư ra chỉ thị số 81-CT/TW)"*Tăng cường sẵn sàng chiến đấu, chống mọi âm mưu của địch khiêu khích, phá hoại miền Bắc*". Chỉ thị nêu rõ các lực lượng vũ trang, Công an nhân dân vũ trang, dân quân tự vệ phải nhận rõ trách nhiệm nặng nề của mình trong tình hình hiện nay, nêu cao truyền thống quyết chiến, quyết thắng, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của Đảng, Chính phủ giao cho trong bất kỳ tình huống nào.

Ở Hải Phòng, ngày 11 tháng 7 năm 1964, Thành ủy tổ chức quán triệt chỉ thị của Bộ Chính trị và thông báo: "*Theo nhận định của Trung ương, thành phố Hải Phòng là một mục tiêu đánh phá của địch, chúng có thể tập kích đường không với số lượng từ một đến hai tốp máy bay, ném bom chủ yếu đánh vào nội thành, thị xã Kiến An, thị trấn Đồ Sơn và một số mục tiêu khác, ở vùng biển, địch có thể tập kích, dùng hải thuyền đánh phá các đảo Bạch Long Vĩ, Cát Bà, Cát Hải, Long Châu, Hòn Dấu. ở ngoài khơi địch có thể khiêu khích các tàu thuyền đánh cá và vận tải của ta. Chúng còn có thể tung các toán gián điệp biệt kích vào nội địa phối hợp với bọn phản động bên trong chống phá ta về nhiều mặt"*[6].

Tình hình diễn biến hết sức khẩn trương. Vùng biển và khu vực biên phòng sẽ là nơi đầu tiên trực tiếp đối mặt với cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ. Nhiệm vụ của Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng ngày càng trở nên phức tạp, cấp thiết. Tháng 7 năm 1964, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt các cơ quan, đơn vị trực thuộc quán triệt, nhận định tình hình, quyết định chuyển mọi chế độ công tác từ thời bình sang thời chiến.

6



Thủ tướng Phạm Văn Đồng thăm và chụp ảnh lưu niệm cùng cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng (năm 1972)



Đại tướng Võ Nguyên Giáp thăm và chúc Tết cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân vũ trang Hải Phòng (năm 1970)



Chủ tịch nước Lê Đức Anh và Bí thư Thành ủy Hải Phòng Lê Danh Xương đến thăm Hải đội 2 Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng



Đồng chí Mai Chí Thọ - Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Nội vụ tặng quà đại biểu thanh niên xuất sắc Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng tại buổi lễ gặp mặt thanh niên xuất sắc ba thành phố lớn



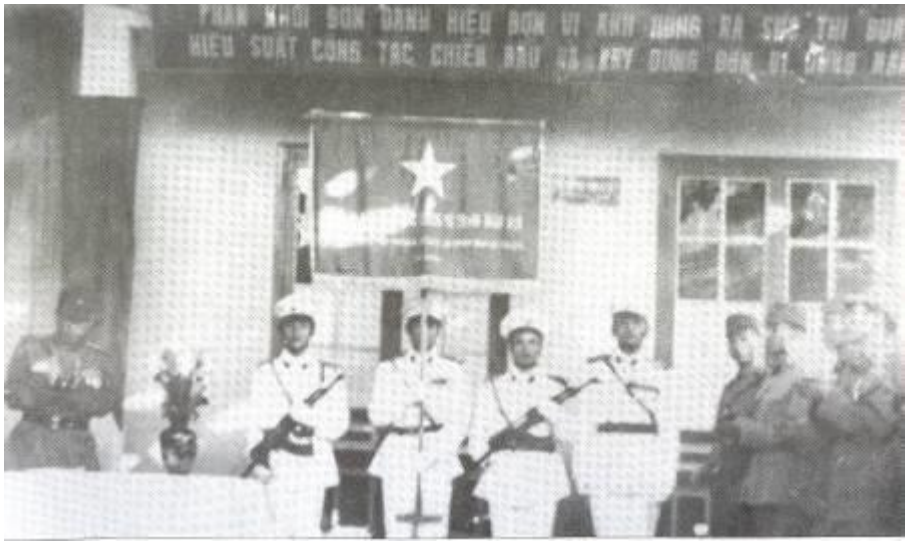
Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Định đến thăm Hải đội 4 Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng



Thiếu tướng Phạm Kiệt – Chính ủy Công an nhân dân vũ trang thăm và kiểm tra các phương án chiến đấu của Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng

vũ 

Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình trao danh hiệu Anh hùng lực lượng trang nhân dân cho Hải đội 2 Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng



Lễ đón nhận danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân của Trạm kiểm soát cửa khẩu 303 (nay là cửa khẩu Cảng Hải Phòng)



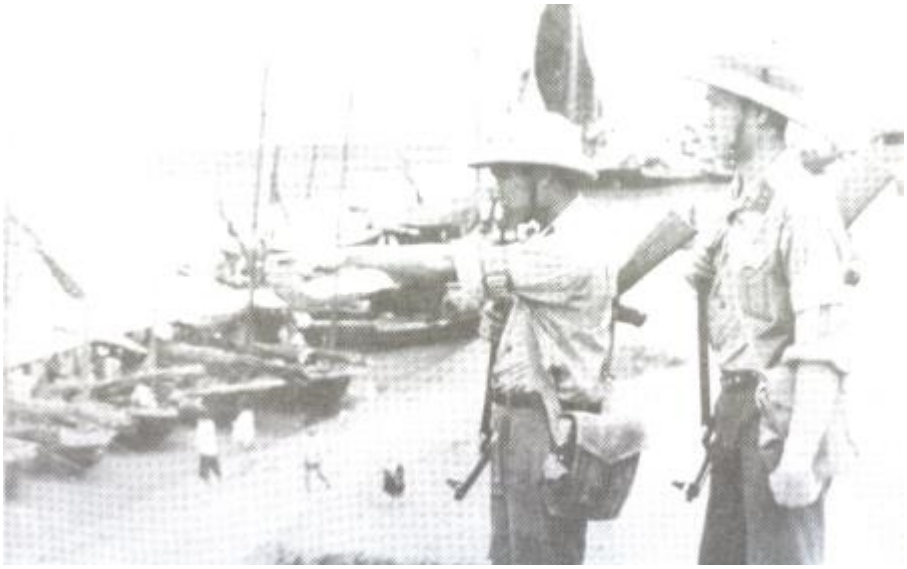
Cán bộ, chiến sĩ Đồn Công an nhân dân vũ trang 34 phát hiện, vợt quả thủy lôi đầu tiên do đế quốc Mỹ thả xuống vùng biển Hải Phòng



Quả thủy lôi MK 52 do đế quốc Mỹ thả xuống vùng biển Hải Phòng được kỹ sư công binh của Quân chủng Hải quân và Công an nhân dân vũ trang tháo gỡ thành công



Cán bộ chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang gác quan sát bảo vệ mục tiêu tại Cảng Hải Phòng



Tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự cho các tàu thuyền của ngư dân ra vào bến

Chương năm

XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VÀ KHU VỰC BIÊN GIỚI BIỂN, ĐẢO VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN, PHỤC VỤ CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, MỞ CỬA VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI (1986 -1995)

I. XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VỮNG MẠNH, ĐỔI MỚI CÔNG TÁC BIÊN PHÒNG (1986 -1989)

Ngày 09 tháng 6 năm 1985, Bộ Chính trị ra Nghị quyết chuyên đề số 24/NQ-TWvề "*Đường lối quân sự của Đảng trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa"*. Về nhiệm vụ và tổ chức của Bộ đội Biên phòng, nghị quyết nhấn mạnh:"*Bộ đội Biên phòng là lực lượng nòng cốt trong nhiệm vụ quản lý và bảo vệ an ninh vùng biên giới cửa đất nước cả trên đất liền, vùng biển và tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới khi có chiến tranh. Phải xây dựng Bộ đội Biên phòng đủ mạnh trong thời bình cũng như trong thời chiến, đảm bảo làm tròn chức năng quan trọng mang tính chất an ninh, quốc phòng và đối ngoại*".

Thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 419/QĐ-QP ngày 04 tháng 4 năm 1986 về *"Chấn chỉnh tổ chức chỉ huy và củng cố xây dựng Bộ đội Biên phòng"*. Quyết định nêu: "*Bộ đội Biên phòng là một lực lượng vũ trang của Đảng và Nhà nước, là thành phần của Quân đội nhân dân Việt Nam, làm tốt trong nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền và an ninh biên giới của Tổ quốc cả trên đất liền và vùng ven biển, tham gia tác chiến chống xâm lược khi có chiến tranh. Bộ đội Biên phòng được tổ chức thành một hệ thống chỉ huy thống nhất trực thuộc sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ủy quân sự Trung ương và sự chỉ huy, quản lý toàn diện của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Đồng thời chịu sự chỉ đạo về công tác an ninh của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, về công tác đối ngoại của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao"*. Theo quyết định trên, hệ thống tổ chức chỉ huy của Bộ đội Biên phòng khôi phục trở lại theo hệ thống dọc như trước đây với ba cấp cơ bản:

- Trung ương có Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng trực thuộc Bộ Quốc phòng.

- Địa phương có Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, thành phố, đặc khu, trực thuộc Tư lệnh Biên phòng.

- Ở cơ sở có các đồn, trạm Biên phòng, các đơn vị cơ động, hải đội Biên phòng, trực thuộc sự chỉ huy của Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng tỉnh (thành, đặc khu)

Tư lệnh Biên phòng là người chỉ huy trực tiếp, thống nhất, toàn diện Bộ đội Biên phòng, chịu trách nhiệm trước Đảng ủy quân sự Trung ương, Bộ trưởng Quốc phòng và Đảng ủy Bộ đội Biên phòng về nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới của Tổ quốc, về sự tiến bộ và trưởng thành của Bộ đội Biên phòng.

Ngày 13 tháng 8 năm 1986, thực hiện chỉ thị của Bộ Tổng Tham mưu và chỉ lệnh của Tư lệnh Bộ đội Biên phòng về thực hiện quyết định của Bộ trưởng Quốc phòng, tại Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Lễ ký bàn giao toàn bộ nhiệm vụ tổ chức Bộ đội Biên phòng Hải Phòng cho Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được tiến hành. Chứng kiến lễ ký có Thiếu tướng Trịnh Trân, Phó Tư lệnh, Tham mưu trưởng Bộ đội Biên phòng, Thiếu tướng Nguyễn Hữu Sở, Phó Tư lệnh, Tham mưu trưởng Bộ Tư lệnh Quân khu 3 và đồng chí Nguyễn Dần, Bí thư Thành ủy Hải Phòng. Tại hội nghị, đồng chí Bí thư Thành ủy đánh giá: Trong những năm qua, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã có bước chuyển biến mới, không ngừng phấn đấu, rèn luyện và trưởng thành. Lực lượng Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã nêu cao truyền thống anh hùng của lực lượng vũ trang nhân dân, vượt qua mọi khó khăn gian khổ, tự lực tự cường, năng động sáng tạo, tích cực chủ động, mưu trí kiên cường, đoàn kết quân dân, hiệp đồng lực lượng, kiên trì phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Ngày 25 tháng 7 năm 1986, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành quy định về tổ chức Đảng trong Bộ đội Biên phòng. Theo đó, Đảng bộ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng chuyển từ Đảng bộ Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố về trực thuộc Thành ủy và trở thành Đảng bộ cấp trên cơ sở. Ngày 28 tháng 8 năm 1986, Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định tách Bộ đội Biên phòng từ Ban Chỉ huy Quân sự thành phố về trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng. Theo mô hình mới, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng có 04 phòng nghiệp vụ Tham mưu, Trinh sát, Chính trị, Hậu cần và ban Hành chính. Đại tá Nguyễn Hùng Thiện, nguyên Chủ nhiệm Biên phòng Hải Phòng, được giao giữ chức Chỉ huy trưởng, đồng chí Đào Sản giữ chức Phó Chỉ huy trưởng về chính trị.

Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, tháng 10 năm 1986, Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng lần thứ I được tổ chức. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí. Đồng chí Đào Sản được bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Hùng Thiện được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy. Một trong những nhiệm vụ quan trọng được tập trung thảo luận và đưa vào nghị quyết là

củng cố lực lượng, phát huy vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng, lãnh đạo đơn vị hoàn thành mọi nhiệm vụ, chức năng của mình theo cơ cấu tổ chức mới.

Chấp hành các quy định về công tác bảo vệ Đảng trong tình hình mới, về công tác bảo vệ nội bộ, Đảng bộ tập trung lãnh đạo thực hiện chế độ 05 quản: Quản lý con người, quản lý phương tiện, quản lý vũ khí khí tài, quản lý địa bàn và quản lý công văn tài liệu. Thực hiện nghiêm các chế độ công tác, chấp hành điều lệnh, từng bước tạo chuyển biến tích cực, đi dần vào nền nếp.

Ngay sau khi Đại hội thành công, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố phát động đợt thi đua xây dựng đơn vị an toàn, đăng ký các công trình, phần việc. Đông đảo cán bộ, chiến sĩ các đội, trạm, hải đội, các tổ chức Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ đều hăng hái hưởng ứng, thể hiện quyết tâm cao của toàn lực lượng. Nhiều công trình, phần việc có tác dụng thiết thực thúc đẩy chất lượng công tác chuyên môn, xây dựng lực lượng đã tạo khí thế thi đua sôi nổi, hào hứng trong toàn lực lượng và trong từng đơn vị cơ sở, là động lực quan trọng hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, từng bước đưa đơn vị vào nền nếp chính quy, hiện đại. Cuối năm 1986, 03 đồn, 02 đơn vị, 05 phòng ban được Đảng ủy - Ban Chỉ huy Biên phòng thành phố xác nhận đạt đơn vị An toàn (chiếm 45%), không có cán bộ, chiến sĩ nào vi phạm pháp luật, đạo đức và kỷ luật công tác, số bị phê bình nhắc nhở giảm nhiều.

Tháng 12-1986, đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, đánh dáu bước chuyển biến quan trọng trong nhận thức về chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Về công tác an ninh - quốc phòng, nghị quyết Đại hội xác định: "*Tăng cường tổ chức bảo vệ chủ quyền và giữ gìn tuyến biên giới, vùng trời, vùng biển, hải đảo; xây dựng và củng cố Bộ đội Biên phòng vững mạnh*". Ngày 18 tháng 7 năm 1987, căn cứ vào tình hình thực tiễn và ý kiến đề xuất của Bộ Tư lệnh Biên phòng, Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam quyết định điều chuyển, bố trí lại lực lượng Bộ đội Biên phòng 6 tỉnh biên giới phía Bắc (Chỉ thị số 80/CT-TM ngày 18-7-1987) và chỉ thị cho Bộ đội Biên phòng các địa phương tập trung chuẩn bị mọi mặt tổ chức cán bộ chi viện cho tuyến biên giới phía Bắc. Chấp hành chỉ thị của Bộ Tư lệnh, Ban Chỉ huy biên phòng thành phố mở hội nghị quân chính phổ biến, thảo luận phương hướng lãnh đạo đơn vị thực hiện kế hoạch chi viện biên giới 06 tỉnh phía Bắc, phát động phong trào thi đua "*Vì biên giới thân yêu*". 100% cán bộ, chiến sĩ trong toàn thành phố làm đơn tình nguyện sẵn sàng lên đường làm nhiệm vụ mới. Đây là thời kỳ đất nước ta đã có hơn 10 năm hoà bình nhưng tình hình kinh tế đất nước nói chung, Hải Phòng nói riêng vẫn còn nhiều khó khăn ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống nhân dân, trong đó

có lực lượng vũ trang. Cán bộ, chiến sĩ ở các đơn vị có nhiều tâm tư, lo lắng về gia đình ở hậu phương, lại không có điều kiện gần nhà, giúp đỡ vợ con... Nắm bắt được nỗi băn khoăn đó, Thường vụ Đảng ủy đã họp chuyên đề ra Nghị quyết số 06 về kế hoạch lãnh đạo các chi bộ, đơn vị vận động đảng viên, cán bộ, chiến sĩ và gia đình khắc phục khó khăn. Đồng thời các đơn vị đã có kế hoạch giúp đỡ gia đình các đồng chí gặp khó khăn. Vì thế khi có lệnh của Bộ Tư lệnh, các đồng chí đi chi viện đã có mặt ngay, sẵn sàng. Sáng ngày 26 tháng 8 năm 1987, 27 sĩ quan được lựa chọn đi chi viện cho 02 tỉnh Lạng Sơn và Quảng Ninh đã nhanh chóng tập kết về cơ quan Thành bộ (26 phố Lương Khánh Thiện) lên đường làm nhiệm vụ. Chiều 26 tháng 8 năm 1987, đồng chí Trịnh Thái Hưng, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cùng đoàn đại biểu của Thành đoàn, Thành hội Phụ nữ đến động viên, căn dặn và tặng quà cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng lên đường nhận nhiệm vụ. Ngày 27 tháng 8 năm 1987, trung tá Đào Sản, Bí thư Đảng ủy, Phó Chỉ huy về chính trị trực tiếp chỉ huy đoàn chi viện và đã bàn giao đủ 24 cán bộ cho Biên phòng Lạng Sơn, 03 đồng chí khác tăng cường cho Biên phòng Quảng Ninh cũng đã đến đơn vị mới đúng thời gian quy định.

Quán triệt Nghị quyết của Bộ Chính trị số 04/NQ-TW và nghị quyết của Thành ủy Hải Phòng về cuộc vận động "*Làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội*", Đảng ủy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng ra nghị quyết chuyên đề về lãnh đạo các đơn vị, đồn trạm triển khai thực hiện, kết hợp phân loại đảng viên một cách nghiêm túc. Kết quả năm 1987, toàn Đảng bộ có 62,4% đảng viên loại 1; 31,8% loại 2 và 5,8% loại 3... Ngày 20 tháng 11 năm 1987, Bộ Tư lệnh mở hội nghị tổng kết thi đua năm 1987 tại Hà Nam Ninh (cụm 2). Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được hội nghị nhất trí suy tôn bầu là đơn vị xuất sắc, đứng thứ hai trong 09 đơn vị của cụm thi đua.

Thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đặt ra những yêu cầu và nhiệm vụ mới đối với công tác an ninh, quốc phòng. Trong khi đó, Bộ đội Biên phòng gặp nhiều khó khăn về cơ chế tổ chức, chỉ huy, chỉ đạo, đảm bảo trang thiết bị, hậu cần, phương tiện khí tài đảm bảo hoạt động. Trước tình hình đó, ngày 30 tháng 11 năm 1987, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) ra nghị quyết chuyển lực lượng Bộ đội Biên phòng từ Bộ Quốc phòng sang Bộ Nội vụ (Nghị quyết 07/NQ-TU). Ngày 31 tháng 5 năm 1989, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra chỉ thị cho Bộ đội Biên phòng và các bên liên quan thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị (Chỉ thị 41-CT/TW). Ngày 17 tháng 6 năm 1988, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra quyết định chuyển Đảng bộ Bộ đội Biên phòng thành Đảng bộ trực thuộc Ban Bí thư Trung ương (Quyết định

số 58-QĐ/TW, ngày 17-6-1988). Ngày 21 tháng 6 năm 1988, Hội đồng Bộ trưởng ra quyết định, trong đó quy định: *"Bộ Quốc phòng chuyển giao nhiệm vụ, toàn bộ tổ chức, biên chế, trang bị cơ sở vật chất của lực lượng Bộ đội Biên phòng sang Bộ Nội vụ*" (Số 104/HĐBT, ngay 21-6-1988). Ngày 03 tháng 8 năm 1988, hai Bộ Quốc phòng và Bộ Nội vụ tiến hành lễ ký bàn giao lực lượng Bộ đội Biên phòng từ Bộ Quốc phòng sang Bộ Nội vụ. Kể từ 0 giờ ngày 16 tháng 8 năm 1988, Bộ Nội vụ trực tiếp chỉ đạo đảm bảo mọi mặt đối với Bộ đội Biên phòng.

Từ tháng 8 năm 1986 đến tháng 9 năm 1989, Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng đặt dưới sự chỉ huy, chỉ đạo toàn diện của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và sự lãnh đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố. Ngày 14 tháng 9 năm 1989, Bộ Chính trị ra thông báo quy định: Bộ đội Biên phòng cấp tỉnh, thành phố chịu sự lãnh đạo song trùng của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và lãnh đạo của Công an, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương (Thông báo số 158-TB/TW của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khoá VI). Từ tháng 10 năm 1989, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng chịu sự lãnh đạo của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và Giám đốc Công an thành phố.

Cùng với việc kiện toàn, củng cố lực lượng, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, trong các năm 1986 - 1989, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được cấp trên quan tâm trang cấp thêm nhiều phương tiện, khí tài, vũ khí phục vụ công tác và chiến đấu. Đặc biệt, được trang bị 03 tàu tuần tra tốc độ cao, công suất 200 sức ngựa (loại 1398B do Liên Xô chế tạo, còn gọi là "Con cò") và Ban Chỉ huy giao cho Hải đội 4. Tất cả cán bộ, chiến sĩ Hải đội 4 được các chuyên gia và cán bộ Phòng biển Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng hướng dẫn học tập, nghiên cứu và sử dụng thành thạo phương tiện mới. Ban Chỉ huy cũng quyết định thành lập thêm kíp tàu mới đảm nhận 02 tàu "Con cò", trong biên chế của Hải đội 4. Tháng 4 năm 1989, 01 biệt đội tàu tuần tra được thành lập, do trung tá Hoàng Đình Cung, Phó Chỉ huy, Tham mưu trưởng Bộ đội Biên phòng Hải Phòng trực tiếp chỉ huy.

Năm 1988, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng tiếp tục hoạt động chiến đấu trong hoàn cảnh đất nước ta đang phải tháo gỡ những khó khăn trong bước đi ban đầu của cơ chế quản lý kinh tế mới. Đời sống nhân dân chưa được giải quyết căn bản, giá cả không ổn định, tiêu cực xã hội chưa giảm, các hoạt động mới của các thế lực thù địch tiếp tục gia tăng. Trên biên giới phía Bắc và quần đảo Trường Sa có những diễn biến phức tạp. Vùng biển và khu vực biên phòng Hải Phòng nảy sinh nhiều hiện tượng mới: Một số trường hợp ngư dân đưa phương tiện cập mạn tàu nước ngoài trao đổi buôn bán; lợi dụng việc hai nhà nước (Việt Nam và Trung Quốc) cho phép nhân dân hai bên biên giới đi lại, số

người Hoa ở Cát Bà đi Trung Quốc trong dịp "*nạn kiều*" đã lén lút quay trở lại đảo; tháng 7 năm 1987, địa bàn biên phòng Hải Phòng tiếp nhận hai người vượt biển đầu tiên trốn đi Hồng Kông trở về "tái hoà nhập với cộng đồng". Được nhân dân giúp đỡ, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã xác minh làm rõ 14 phương tiện, gồm 39 ngư dân Việt Nam, cập mạn tàu nước ngoài, 198 người thường đi lại buôn bán qua biên giới biển Trung Quốc, 28 trường hợp người Hoa về lại địa bàn không có giấy tờ... Do làm tốt công tác nắm tình hình địa bàn, đối tượng, vận dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ nên toàn tuyến biên phòng hải đảo Hải Phòng luôn được giữ vững, không để xảy ra trường hợp bị kẻ địch lôi kéo, móc nối phá hoại, bảo vệ nội bộ an toàn, an ninh được củng cố.

Qua một năm thực hiện Quyết định 419/QĐ-BQP của Bộ Quốc phòng, Bộ đội Biên phòng thành phố vừa củng cố tổ chức chỉ huy, phòng ban nghiệp vụ, đồn, trạm biên phòng tuyến biển đảo vừa chỉ đạo các đơn vị luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu. Cán bộ, chiến sĩ biên phòng Hải Phòng đã phát huy truyền thống "*khắc phục khó khăn", "vì nước quên thân"* phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, an ninh trật tự khu vực biên phòng, hăng hái tham gia chi viện, sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ do tổ chức phân công. Toàn lực lượng tiến hành rà soát lại các phương án bảo vệ, chiến đấu, 18 lần tổ chức thực tập các phương án, mở các đợt huấn luyện tại chức và tổ chức 10 lớp tập huấn nghiệp vụ cho 150 lượt sĩ quan. Các đồn dọc tuyến biển đều xây dựng xong *Phòng Hồ Chí Minh* phục vụ công tác lãnh đạo tư tưởng, giáo dục chính trị cho cán bộ, chiến sĩ. Tháng 8 năm 1988, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng tham gia diễn tập liên quân phòng thủ khu vực chống tập kích đường không và đánh địch đổ bộ đường biển do Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức, được Bộ Tư lệnh đánh giá đạt chất lượng cao. Tổng kết năm 1988, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã có 05 đơn vị, 03 cá nhân được công nhận đạt danh hiệu Quyết thắng, 04 đơn vị được tặng bằng khen, 02 đơn vị đạt danh hiệu tiên tiến; 9/15 chi bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh, 4/15 chi bộ đạt khá, 78% đảng viên đạt danh hiệu Đảng viên phấn đấu tốt. Đồn biên phòng 46 Vinh Quang vinh dự được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng tặng Cờ thi đua xuất sắc.

Năm 1989, tình hình số tàu thuyền nước ngoài xâm phạm vùng biển nước ta ngày càng nhiều (có 8.637 lượt tàu, thuyền). Nhiều tàu đã liều lĩnh vào sâu vùng nội thủy sát đảo Long Châu, Cát Bà, khu vực phao số không. Một số công ty nước ngoài, do liên doanh với các đơn vị thủy sản của thành phố, được phép đánh bắt thu mua hải sản nhưng đã lợi dụng để vi phạm như đánh bắt sai vị trí, thậm chí vào cả khu vực cấm, đưa thêm tàu ngoài hợp đồng vào làm việc v.v.. Bộ đội Biên phòng đã phối hợp với Công an thành phố, Hải quân tăng cường tuần tra kiểm soát xua đuổi tàu thuyền nước ngoài ra khỏi hải phận, xử lý hành

chính số xâm nhập trái phép vào sâu vùng biển của ta. Điển hình là ngày 15 tháng 4 năm 1989, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng tổ chức một biên đội tàu kết hợp với nhân dân tuần tra trên biển đã bắt giữ, xua đuổi 10 tàu đánh cá nước ngoài xâm phạm vùng biển khu vực Long Châu đánh bắt trộm hải sản. Số tàu này trọng tải từ 40 đến 90 tấn, lắp 02 máy từ 70CV đến 108CV, có trang bị la bàn, hải đồ, máy bộ đàm liên lạc xa, trong đó, có 04 chiếc trang bị ra-đa tầm quan sát tới 80 hải lý. Quý II và đầu quý III năm 1989, cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng 54 Cát Bà độc lập bắt giữ xử lý 04 vụ, 05 tàu nước ngoài xâm nhập vùng biển Hải Phng đánh bắt, thu mua hải sản trái phép. Trong những chiến công này, bội đội biên phòng đã huy động được 02 tàu của dân tham gia, trong đó, có một người biết tiếng nước ngoài làm phiên dịch, thực hiện cải trang làm ngư dân bí mật tiếp cận nên đối phương không kịp đối phó.

Đặc biệt thời kỳ này, vấn đề người vượt biển trái phép ra đi bằng thuyền, sau một thời gian lắng xuống, lại tiếp tục nổi cộm. Nguyên nhân là do bọn phản động nước ngoài tung tin sẽ giúp người tị nạn Việt Nam sang nước thứ ba hoặc trở lại thì cũng được nhận tiền trợ cấp của tổ chức HCR. Những nơi nổi lên căng thẳng hơn cả là địa bàn thị xã Đồ Sơn, hai xã Đại Hợp, Đoàn Xá huyện Kiến Thụy (ngày 06-8-1989, tách huyện Đồ Sơn thành thị xã Đồ Sơn và huyện Kiến Thụy) và xã Lập Lễ, Dương Quan, An Lư (Thủy Nguyên). Trong 20 tháng (kể từ 15-5 đến 15-7-1989), các lực lượng an ninh thành phố đã phát hiện 149 vụ, với hàng nghìn lượt người vượt biển trốn đi nước ngoài. Trước tình hình đó, Ban Chỉ huy biên phòng thành phố chỉ đạo các đơn vị tăng cường các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng ngăn chặn, phát hiện, phá ngay trên bờ, bắt ngay mép nước những người vượt biển. Các đơn vị phối hợp với cấp ủy, chính quyền các địa phương mở hội nghị chuyên đề về phòng chống người xuất cảnh trái phép, phối hợp với công an và Ban Chỉ huy quân sự huyện, thị xã xây dựng các phương án phòng chống người trốn ra nước ngoài. Trong một thời gian ngắn, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã bắt giữ 54 vụ, với 2.166 người (707 nam, 865 nữ, 603 trẻ em), ngăn chặn 42 vụ khác, với 1.232 người. Đây là vấn đề phức tạp nhất ở Hải Phòng và là năm Bộ đội Biên phòng bắt được số vụ, số người vượt biển trống ra nước ngoài nhiều nhất (94 vụ, 3.398 người so với 62 vụ, 380 người năm 1988).

Trên mặt trận đấu tranh chống tội phạm hình sự, thực hiện Chỉ thị 12-CT/TU, ngày 29-7-1987, của Thành ủy Hải Phòng về *Một số biện pháp cấp bách tăng cường giữ gìn trật tự an toàn xã hội* và Chỉ thị 135/CT-HĐBT, 14-5-1989, của Hội đồng Bộ trưởng về *Tăng cường công tác bảo vệ trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới*, lực lượng Bộ đội Biên phòng đã tham gia nhiều đợt tấn công truy quét tội phạm hình sự. Đối tượng là bọn cướp giật có vũ khí. Các lực

lượng mũi nhọn của Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã cử các trinh sát có kinh nghiệm tiến hành rà soát các đối tượng có nghi vấn tàng trữ, mua bán vũ khí, chất cháy nổ, phát hiện đón bắt số đối tượng từ nơi khác dạt về khu vực biên phòng. Các đơn vị tăng cường tuần tra kiểm soát địa bàn, kiểm tra các phương tiện hoạt động trên sông biển, trọng điểm là các khu vực cửa sông Nam Triệu, sông Chanh, kênh Cái Tráp, khu vực Hòn Tròn, Đầu Gôi... Riêng trong ba đợt tấn công truy quét tội phạm 6 tháng cuối năm 1989, lực lượng Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã phát hiện bắt giữ 118 đối tượng, thu giữ 04 khẩu súng, 48 viên đạn, 08 quả lựu đạn, 79,8 kg thuốc nổ, 33 kíp nổ, 4,2 m dây cháy chậm và một số hung khí khác; cùng các lực lượng phối hợp quản lý chặt chẽ vũ khí, khí tài, chất cháy nổ, ngăn chặn các hoạt động và hậu quả xấu có thể xảy ra.

Ngày 22 tháng 02 năm 1989, Đảng và Nhà nước ta quyết định lấy ngày 03 tháng 3 hàng năm làm "*Ngày biên phòng"* (Quyết định số 16/HĐBT, ngày 22 tháng 12 năm 1989, của Hội đồng Bộ trưởng. Nhân dịp kỷ niệm 30 năm Ngày thành lập lực lượng Bộ đội Biên phòng (03.3.1959 - 03.3.1989), cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng vinh dự được Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tặng bức trướng mang dòng chữ:

TRUNG DŨNG - QUYẾT THẮNG

"Quyết tâm bảo vệ biên giới, chủ quyền an ninh vùng biển và hải đảo".

Vượt lên những khó khăn căng thẳng của đời sống kinh tế, xã hội, sự biến động về tổ chức, chỉ huy, chỉ đạo và những âm mưu hoạt động thâm độc của kẻ thù, cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng luôn luôn nêu cao phẩm chất của người chiến sĩ cách mạng, góp phần cùng nhân dân thành phố xây dựng thế trận an ninh biên phòng và củng cố lực lượng ngày càng vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị thời kỳ đổi mới. Trải qua 30 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, kiên trì phấn đấu, lực lượng Bộ đội Biên phòng Việt Nam đã lập nhiều thành tích, nhiều chiến công được Đảng và Nhà nước tặng thưởng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân và Huân chương Hồ Chí Minh.

II. ĐỔI MỚI CÔNG TÁC BIÊN PHÒNG, XÂY DỰNG THẾ TRẬN BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN GẮN VỚI THẾ TRẬN AN NINH NHÂN DÂN VỮNG CHẮC (1990-1995)

Những năm cuối cùng của thập niên 80 (thế kỷ XX), chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu sụp đổ và Liên Xô chệch hướng cải tổ và tan rã. Đối với Việt Nam, các thế lực thù địch ráo riết thực hiện âm mưu "*Diễn biến hoà bình"* , núp dưới chiêu bài *"Dân chủ", "Tôn giáo", "Nhân quyền", "Đa nguyên,*

đa đảng", kích động gây bạo loạn, lật đổ độ xã hội chủ nghĩa, xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng. Trong khi đó, tuy công cuộc đổi mới đã đạt những thành tựu bước đầu quan trọng, song đất nước ta vẫn chưa thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội. Điều đó đã có những tác động sâu sắc, toàn diện trên mọi lĩnh vực đối với đất nước nói chung và Hải Phòng nói riêng.

Ngày 26 tháng 02 năm 1990, tại sở chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng triệu tập hội nghị các tỉnh, thành phố khu vực Duyên hải Đông Bắc (Quảng Ninh, Hải Phòng, Thái Bình và Hà Nam Ninh). Chỉ huy trưởng 04 địa phương đều đến dự. Đại tá Nguyễn Tấn, Tham mưu trưởng, chủ trì. Thượng tướng Nguyễn Đức, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Nội vụ dự và chỉ đạo. Thiếu tướng Nguyễn Thông, Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng và đồng chí Lê Văn Thụ, Giám đốc Công an thành phố Hải Phòng cũng đến dự. Hội nghị tập trung nghiên cứu thảo luận và thông qua quyết tâm bảo vệ biên giới năm 1990.

Sau khi lực lượng Bộ đội Biên phòng từ Bộ Quốc phòng sang Bộ Nội vụ (ở các địa phương việc chuyển giao về Công an), ngày 23 tháng 10 năm 1989, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định thành lập Hải đoàn biên phòng phía Bắc (Quyết định 149/QĐ-BNV). Đối với Hải Phòng, Bộ Tư lệnh biên phòng đồng ý cho thành lập 1 hải đội lấy phiên hiệu là Hải đội 2 (Quyết định số 149/QĐ-BNV). Ngày 25 tháng 12 năm 1989, Hải đội 2 được thành lập gồm 34 cán bộ, chiến sĩ (19 sĩ quan, 10 quân nhân chuyên nghiệp, 12 hạ sĩ và 02 công nhân viên). Đại úy Hoàng Đình Hải được Bộ Tư lệnh bổ nhiệm làm Hải đội trưởng và đại úy Vũ Hùng Chuyển làm Hải đội Phó chính trị. Bộ Tư lệnh quy định phạm vi hoạt động bảo vệ của Hải đội 2 là vùng biển phía Bắc, từ Quảng Ninh đến Hà Tĩnh, với 03 nhiệm vụ chính: Tuần tra kiểm soát, xua đuổi, bắt giữ, xử lý tàu thuyền nước ngoài xâm phạm trái phép vào vùng biển Việt Nam hoạt động tình báo gián điệp, đánh bắt trộm hải sản, buôn bán trái phép và các hành vi vi phạm khác; ngăn chặn bắt giữ người, phương tiện tàu thuyền trong nước chạy trốn, vượt biển trái phép đi nước ngoài và bọn tội phạm khác hoạt động trên biển; phối hợp với các lực lượng an ninh, cảnh sát, quân đội và các lực lượng khác tổ chức các đợt tổng kiểm soát trên biển, khu vực đảo để duy trì trật tự an ninh. Tháng 1 năm 1990, Đảng ủy ra quyết nghị thành lập chi bộ Hải đội 2, chỉ định đồng chí Vũ Hùng Chuyển làm Bí thư, đồng chí Hoàng Đình Hải làm Phó bí thư. Chi đoàn Hải đội 2 cũng được thành lập, đồng chí Cù Hữu Thung làm Bí thư. Ngày 21 tháng 01 năm 1990, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng tiếp nhận 02 tàu Gorip - 1400M tại cảng quân sự Hải Phòng và chuyển giao cho Hải đội 2 an toàn. Các chuyên gia Liên Xô được mời đến hướng dẫn sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng. Cán bộ, chiến sĩ biên chế cho 02 tàu Grip - 1400M tích cực học tập, nắm

vững thao tác kỹ thuật và điều khiển tàu hoạt động tốt.

Thời gian này, tình hình an ninh trật tự ở Hải Phòng có nhiều diễn biến phức tạp, xuất hiện nhiều hang, ổ, nhóm tội phạm hình sự sử dụng vũ khí nóng, gây ra nhiều vụ nghiêm trọng; tội phạm buôn lậu, tham nhũng diễn biến theo chiều hướng xấu, nhiều yếu kém trong công tác quản lý, điều hành xã hội. Trên lĩnh vực an ninh nổi lên nhiều vấn đề bức xúc: hoạt động của tàu thuyền nước ngoài xâm phạm vùng biển đánh bắt hải sản, điều tra tin tức số người nhập cảnh trái phép ngày càng tăng; số Việt kiều về thăm thân, các đoàn lâm thời đến làm ăn kinh tế, thăm quan, du lịch có lưu lượng ngày càng cao; số người xuất cảnh trái phép nay hồi hương về địa phương mỗi năm vài ba nghìn người, trong đó có những người đã tham gia một số tổ chức phản động ở trại tị nạn Hồng Kông trước đây; tình trạng buôn lậu trên biển, trộm cắp, cướp giật tài sản của tàu nước ngoài và Việt Nam ở cảng và vùng biển của ta...

Với tinh thần tiến công cách mạng, Đảng ủy - Giám đốc và lãnh đạo các đơn vị Công an Hải Phòng đã nêu nhiệm vụ và quyết tâm: tiếp tục quán triệt quan điểm đổi mới của Đảng, nắm vững tình hình, đề cao cảnh giác, phát động mạnh mẽ phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, chủ động phòng ngừa và liên tục tiến công các loại tội phạm, giữ vững bên trong, ngăn chặn có hiệu quả những hành động phá hoại của kẻ địch từ bên ngoài. Không để xảy ra đột xuất, bảo vệ và phục vụ tốt nhất chính sách đổi mới kinh tế xã hội, văn hoá tư tưởng, đối ngoại của Đảng và Nhà nước, góp phần đưa nền kinh tế nước ta vượt qua những khó khăn, ổn định tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, tiếp tục xây dựng lực lượng Công an Hải Phòng trong sạch vững mạnh, bộ máy tinh gọn, đủ sức đáp ứng yêu cầu của tình hình nhiệm vụ mới.

Đảng ủy - Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã chỉ đạo tổ chức quán triệt tinh thần trên đến cán bộ, chiến sĩ, xác định tư tưởng lập trường vững vàng kiên định, nêu cao phẩm chất đạo đức cách mạng, đấu tranh với hành vi, lối sống thực dụng, xa rời quần chúng, ý thức tổ chức kỷ luật kém. Các chi bộ, Đảng bộ tổ chức cho Đảng viên học tập Điều lệ Đảng, tự liên hệ kiểm điểm, đề ra phương hướng rèn luyện, đẩy mạnh phong trào thi đua vì an ninh Tổ quốc.

Cùng với việc trên, Đảng ủy - Chỉ huy Biên phòng thành phố đã chỉ đạo các đơn vị tiếp tục đổi mới các mặt hoạt động, tăng cường các biện pháp nghiệp vụ, bám sát nhiệm vụ chính trị, tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng khu vực biên giới đảo của thành phố theo hướng phát triển toàn diện, gắn phát triển kinh tế - xã hội với xây dựng thế trận biên phòng toàn dân vững chắc. Các đồn, trạm hải đội biên phòng tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ nghiên cứu, rà soát lại toàn bộ nội dung, biện pháp công tác, phát hiện những

thiếu sót, chồng chéo, tìm giải pháp khắc phục, đơn giản các thủ tục hành chính, thông tin, báo cáo đảm bảo chất lượng, hiệu quả, kịp thời. Đặc biệt, Trạm cửa khẩu Cảng là nơi trực tiếp làm việc với thuyền viên nước ngoài, các chế độ công tác, thủ tục hành chính, thái độ tiếp xúc, phương pháp làm việc được chấn chỉnh, cải tiến theo hướng nhanh gọn, chính xác, đúng pháp luật, niềm nở nhưng cương quyết, bình tĩnh khi xử lý các vụ việc hàng ngày.

Các đơn vị đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang trên địa bàn tăng cường tuần tra kiểm soát vùng biển đảo, hải cảng được phân công; thường xuyên tổ chức giao ban các lực lượng nên đã từng bước nâng cao được năng lực hợp đồng và hiệu quả công tác nắm tình hình, triển khai thực hiện các phương án, tạo được sức mạnh tổng hợp đấu tranh trấn áp kẻ địch và bọn tội phạm. Nhiều đơn vị có sáng kiến, cải tiến có giá trị thực tiễn được cấp trên khen ngợi. Để phòng chống hoạt động xâm nhập trái phép, hoạt động của các loại đối. tượng lợi dụng chính sách mở cửa, đổi mới, tuyên truyền xuyên tạc đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, truyền đạo trái phép, móc nối, gây cơ sở, âm mưu phá hoại... các đồn biên phòng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương giới thiệu trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác bảo vệ bí mật Nhà nước, về tiếp xúc với người nước ngoài, về khai báo tạm trú khách nước ngoài, Việt kiều về thăm thân, du lịch; đồng thời tăng cường công tác nắm tình hình các địa bàn trọng điểm, phối hợp với cơ quan làm tốt công tác bảo vệ nội bộ. Do đó, mọi tình hình liên quan đến an ninh chính trị, an ninh nội bộ đều được quần chúng kịp thời nắm bắt và phản ánh về đồn Biên phòng.

Với phương châm "*Ngăn chặn bên ngoài, giữ vững bên trong"*, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã phối hợp các lực lượng, xây dựng, củng cố các phường, xã biên phòng an toàn, cụm cơ quan, tổ dân phố an toàn, tổ an ninh nhân dân... Tính đến cuối năm 1990, trên toàn tuyến biên phòng đã xây dựng được 126 tổ an ninh nhân dân ở hầu hết các địa phương. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc khu vực biên phòng phát triển mạnh. Quần chúng đã cung cấp cho Bộ đội Biên phòng hàng trăm nguồn tin có giá trị về an ninh trật tự. Các đoàn thể thanh niên, phụ nữ, cựu chiến binh...nhiều địa phương đã vận động, giáo dục được nhiều đối tượng phạm tội ra đầu thú, giúp đỡ nhiều người hoàn lương, hòa giải mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, xây dựng gia đình hoà thuận, xóm phố bình yên.

Đối với bên ngoài, các đơn vị biên phòng đẩy mạnh các hoạt động nghiệp vụ, lập nhiều chiến công xuất sắc. Tại vùng biển Hải Phòng và khu vực Đông Bắc hoạt động của kẻ địch và các loại đối tượng khác ngày càng trắng trợn, số lượng ngày càng tăng. Ở khu vực quanh đảo Bạch Long Vĩ, Đông Nam đảo Long Châu và đảo Cát Bà, tàu thuyền nước ngoài ngang nhiên ra vào. Thậm chí

có lúc họ vào chỉ cách đảo 05 - 07 hải lý. Trung bình mỗi ngày trên vùng biển Hải Phòng có từ 30 - 40 lượt tàu thuyền nước ngoài vi phạm chủ quyền. 13 giờ ngày 19 tháng 3 năm 1990, do nắm chắc tình hình, Ban Chỉ huy thành đã kịp thời chỉ đạo Hải đội 4 xuất kích tuần tra bảo vệ vùng biển. Tàu 1398B-03 của Hải đội 4 do thuyền trưởng, trung úy Nguyễn Hồng và Phó hải đội trưởng chỉ huy nhổ neo rời căn cứ đi làm nhiệm vụ. Khi đến vị trí Tây Nam đảo Long Châu 10 hải lý, tàu của Hải đội phát hiện khoảng 10 chiếc tàu nước ngoài đang đánh bắt trộm hải sản. Thuyền trưởng ra lệnh triển khai đội hình để vây bắt. Lúc đầu các tàu nước ngoài định chống cự nhưng trước thái độ cương quyết của ta, hai tàu bị vây đã chấp hành lệnh của Bộ đội Biên phòng Việt Nam. Thuyền trưởng của 02 tàu nước ngoài buộc phải ký vào biên bản vi phạm chủ quyền vùng biển Việt Nam. Ta thu 3,1 tấn cá và một số ngư cụ, phạt hành chính mỗi tàu 500 nghìn đồng tiền Việt Nam và tổ chức phóng thích.

Lúc này, Hải đội 2 cũng đang gấp rút tổ chức đợt hoạt động đầu tiên vừa tuần tra vừa khảo sát luồng lạch, vị trí tập kết, công tác phối hợp hiệp đồng với đơn vị bạn... Tàu BP-02-01 do Hải đội trưởng Hoàng Đình Hải chỉ huy. Trên tàu có thuyền trưởng, đại úy Nguyễn Quốc Phương và 08 cán bộ, chiến sĩ. Bộ Tư lệnh cử trung tá Đinh Thế Tỳ (phòng Tác chiến), trung tá Phạm Xuân Ngôn (trưởng phòng Biển Cục Tham mưu) cùng đi. 6 giờ ngày 30 tháng 4 năm 1990, tàu xuất phát từ căn cứ; đến 8 giờ, đoàn công tác đã phát hiện và tổ chức vây bắt được 01 tàu nước ngoài có 04 người đang kéo lưới giã gần quần đảo Long Châu. Ta thu ngư cụ, phạt hành chính và trục xuất ra khỏi vùng biển của ta. 12 giờ ngày 01 tháng 5 năm 1990, đang trên đường làm nhiệm vụ, phát hiện có 6 tàu đánh cá nước ngoài đang hoạt động cách Đông Nam đảo Long Châu 06 hải lý, tàu của ta tăng tốc độ, tiếp cận, 4 chiếc tàu lạ vội vã tháo chạy. Ta kiên quyết đuổi và bắt được 02 chiếc có 14 người. Sau khi hoàn thành mọi thủ tục ta trục xuất 02 chiếc tàu này ra khỏi vùng biển Việt Nam. Từ ngày 28 tháng 4 đến ngày 04 tháng 5 năm 1990, thực hiện đợt hoạt động đầu tiên tuần tra trên biển, Hải đội 2 đã bắt giữ, xử lý 03 tàu nước ngoài xâm phạm vùng biển Việt Nam. Ngày 05 tháng 5 năm 1990, Ban Chỉ huy thành phố tổ chức rút kinh nghiệm đợt hoạt động, làm cơ sở cho việc đưa tàu Gơ-ríp đi tác nghiệp. Ngày 09 tháng 5 năm 1990, thực hiện nhiệm vụ của cấp trên giao, Ban Chỉ huy thành phố cử đồng chí Nguyễn Triệu Hải, Chỉ huy trưởng, trực tiếp tham gia đoàn công tác của Chính phủ ra đảo Cát Hải. Đoàn do Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Võ Văn Kiệt dẫn đầu, cùng đồng chí Đào An, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và một số đại diện cơ quan Trung ương, thành phố làm việc với Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải để nghiên cứu, khảo sát chuẩn bị kế hoạch phát triển kinh tế đối ngoại. Hải đội 2 được giao nhiệm vụ tổ chức 02 tàu Gơ-ríp đưa đón, bảo vệ đoàn

đi và về an toàn. Trong thời gian làm việc ở Cát Bà, đồng chí Võ Văn Kiệt đã dành thời gian thăm hỏi cán bộ, chiến sĩ Đồn biên phòng 54. Thay mặt đơn vị, đại úy Vũ Huy Yên, đồn trưởng đã báo cáo với đồng chí tình hình thực hiện nhiệm vụ và những thành tích của đồn trong công tác bảo vệ chủ quyền an ninh trên đảo. Đồng chí Võ Văn Kiệt khen ngợi và nhắc nhở Đồn biên phòng 54 nâng cao cảnh giác, đoàn kết hơn nữa cùng với quân dân trên đảo xây dựng huyện đảo vững về chính trị, giàu về kinh tế.

Đồn 54 có một trạm kiểm soát ở đảo Long Châu. Đảo này cách thị trấn và Đồn 54 Cát Bà khoảng 18km. Đảo gồm toàn núi đá, thiếu và không có nguồn nước ngọt, không trồng được rau xanh, không có dân sinh sống (nhưng lại có nhiều rắn độc). Cán bộ, chiến sĩ trạm kiểm soát biên phòng Long Châu - Đồn 54 Cát Bà phải sống trên đảo trong điều kiện hết sức khó khăn gian khổ cả về đời sống vật chất lẫn tinh thần. Thiếu thốn nhất là sách báo, thông tin hàng ngày. Trạm kiểm soát chỉ có quan hệ phối hợp với 01 tổ nhà đèn (Hải đăng) Long Châu. Tổ này thường có 5-7 người nhưng cách xa trạm khoảng 1km. Trạm không có phương tiện đi lại trên biển. Để nắm được tình hình vùng biển, Trạm phải chủ yếu thông qua công tác vận động quần chúng xây dựng cơ sở trong ngư dân để nắm diễn biến của các hoạt động trên biển. Trong đó có tình hình hoạt động của tàu thuyền nước ngoài vi phạm vùng biển của ta. Năm 1990, Trạm Long Châu nhiều lần được nhân dân làm ăn trên biển đến cung cấp tin tức của tàu thuyền lạ, Đồn đã nhanh chóng triển khai lực lượng, huy động phương tiện của ngư dân và phối hợp truy bắt. Trong năm 1990, Trạm đã mưu trí dũng cảm tổ chức bắt 02 vụ có 02 tàu nước ngoài vi phạm, tham gia cùng các lực lượng khác bắt 02 vụ buôn bán trái phép. 17 giờ ngày 15 tháng 5 năm 1990, Trạm phát hiện khu vực tây bắc cách đảo khoảng 03 hải lý có 06 chiếc thuyền lạ nghi của nước ngoài vào đánh bắt, thu mua hải sản trái phép. Trạm chỉ có 07 người, trung úy Vũ Văn Chài, Trạm trưởng, hội ý và trực tiếp phụ trách binh nhất Nguyễn Văn Quân, hạ sĩ Trần Thọ Thành, huy động 01 thuyền của ngư dân Hải Phòng đang làm ăn gần đảo đi làm nhiệm vụ. Trời tối, phương tiện của ta nhằm hướng tàu lạ tiến tới. Khi đến gần các tàu lạ, tổ tuần tra chọn 01 chiếc đang kéo lưới trên biển để tiếp cận và ra hiệu cho tàu này dừng lại. Nhiều tàu khác liền nổ máy tăng tốc tháo chạy. Tổ kiểm soát phát cờ tín hiệu. Chiếc tàu lạ sau giây phút bàng hoàng cũng vội nổ máy. Đồng chí Chài bắn 03 phát súng cảnh cáo. Tàu lạ buộc phải theo lệnh của tổ kiểm soát và đưa tàu vào đảo Long Châu. Đồn trưởng Đồn 54 liền ra đảo làm thủ tục hồ sơ ban đầu. Đến 24 giờ cùng ngày, Ban Chỉ huy thành phố cử đồng chí Đỗ Hồng Mẫn, Phó Chỉ huy trinh sát cùng một số cán bộ đến đảo xử lý, lập biên bản, thu giữ một số tang vật và tổ chức phóng thích. Với thành tích trên, Trạm kiểm soát Long Châu và trung úy Vũ Văn Chài

được Ủy ban nhân dân thành phố tặng Bằng khen.

Ngày 10 tháng 7 năm 1990 Bộ Nội vụ quyết định chuyển giao Cảnh sát cửa khẩu sang Bộ đội Biên phòng. Chiều ngày 24 tháng 8 năm 1990, tại hội trường Công an thành phố, lễ bàn giao Cảnh sát cửa khẩu Cảng sang Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được tổ chức. Dự lễ ký bàn giao có đại diện của Bộ Nội vụ, Giám đốc Công an thành phố, Bộ Tư lệnh biên phòng, Ban Chỉ huy biên phòng Hải Phòng, Ban Chỉ huy Trạm Cửa khẩu Cảng (đồng chí Lê Hữu Thành - Phó tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân, đồng chí Trần Hạnh Phúc - A18, đại tá Nguyễn Tờn, Phó Tư lệnh Bộ đội Biên phòng). Quân số bàn giao có 292 cán bộ, chiến sĩ được tổ chức biên chế thành 04 đại đội (Đại đội 1, 2, 3 và đại đội tàu thuyền) và 03 đội công tác nghiệp vụ (Đội đưa đón, Đội thủ tục, Đội tổng hợp). Sau 10 năm, Trạm cửa khẩu trực thuộc Công an trở lại trực thuộc Bộ đội Biên phòng.

Quán triệt quan điểm đổi mới, mở cửa của Đảng, Nhà nước và nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự tuyến biên giới biển, hải đảo, cảng, Bộ đội Biên phòng luôn xác định phải "*ngăn chặn bên ngoài, giữ vững bên trong",* đồng thời phải tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển, thành phố và các địa phương thực hiện công cuộc đổi mới thành công. Ngày 25 tháng 7 năm 1990, Hội đồng Bộ trưởng ban hành quy định cho phép Hải Phòng buôn bán hàng hoá với thương nhân hai tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây (Trung Quốc) bằng đường biển (số 2442/CT-HD). Mọi hoạt động của cơ quan ban ngành lúc này phải tập trung phục vụ đường lối đổi mới, mở cửa của Đảng, kinh tế đối ngoại, liên doanh, liên kết thu hút đầu tư nước ngoài... góp phần thiết thực phát triển kinh tế của thành phố, từng bước bình thường hoá quan hệ với Trung Quốc. Triển khai thực hiện quy định trên, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy chế tạm thời cho phép tàu ngư dân Trung Quốc vào trao đổi hàng hoá tại vùng biển Hải Phòng (Số 753). Ủy ban nhân dân thành phố đã lập một ban điều hành thực hiện các quyết định đó. Thành phần của ban này gồm có đại diện của Cảng vụ, Hải quan, Bộ đội Biên phòng, Công an, Trạm kiểm dịch quốc tế, sở y tế. Ngày 27 tháng 8 năm 1990, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng ra hướng dẫn (số 31/HD) quy định thủ tục đối với người và phương tiện, vị trí neo đậu, quản lý thuyền viên khi tàu đậu tại Cảng, việc đi lại, hình thức xử lý khi vi phạm...

Ngày 28 tháng 8 năm 1990, chuyến tàu biển đầu tiên Giang Bộ-65-432 trọng tải 40 tấn thuộc Công ty thủy sản Dương Giang tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc tới cảng Cấm, buôn bán với Công ty kinh doanh dịch vụ thủy sản Hải Phòng. Trạm biên phòng Cảng đã phối kết hợp với lực lượng các ngành có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ hướng dẫn thủ tục ra vào, bảo vệ trật tự Cảng an

toàn, đảm bảo đúng pháp luật, bảo vệ chủ quyền an ninh, tạo thuận lợi cho tàu Trung Quốc làm việc, không để xảy ra thiếu sót, được cấp trên đánh giá cao và tàu Trung Quốc cảm ơn. Tính đến cuối năm 1990, có 20 lượt tàu của thương nhân Trung Quốc nhập cảng Hải Phòng với 148 lượt thuyền viên, nhập 10 tấn hàng dân dụng, 20 chuyến xuất với 114 thuyền viên và 907.509 tấn cá đông lạnh, hàng tươi thủy hải sản... Ta cũng đã xử lý 23 vụ vi phạm của tàu thuyền viên Trung Quốc, phạt tiền 07 vụ, cảnh cáo nhắc nhở 16 vụ.

Công tác quản lý thuyền viên tàu nước ngoài khi tàu đậu tại cảng gặp khó khăn, nhất là khi thuyền viên vào thành phố tham quan, mua bán, v.v. Hầu hết các thuyền viên đều chấp hành tốt quy định. Nhưng số ít thuyền viên uống nhiều bia rượu không tự chủ được gây mất trật tự, Trạm biên phòng cảng đã phải trực tiếp giải quyết nhiều vụ việc ở Cảng. 10 giờ đêm 23 tháng 8 năm 1990, 4 thuyền viên tàu YAKIR Liên Xô lên bờ đến khách sạn Cát Bi (đường Trần Phú) tắm hơi và mát xa. Do bất bình với thái độ phục vụ của nhân viên khách sạn đã đập phá làm hư hỏng toàn bộ hệ thống điện ở buồng tắm. Cán bộ quản lý khách sạn đã đến Trạm biên phòng Cảng nhờ can thiệp và giải quyết. Đại úy Nguyễn Đức Dũng, đội trưởng Đội Tổng hợp đã cử 02 đồng chí có mặt đón ở cổng cảng. Khi 04 thuyền viên trên từ phố trở về, tổ yêu cầu vào trực ban Trạm Biên phòng cảng để làm rõ. Lúc đầu 04 thuyền viên này quanh co, lẩn tránh các câu hỏi. Tổ đã đấu tranh với đầy đủ chứng cứ nên cả 04 thuyền viên đã phải nhận lỗi, Trạm cảng mời thuyền trưởng và thuyền phó 01 lên làm việc và yêu cầu thuyền phó 1 đến hiện trường để chứng kiến sự việc. Căn cứ vào biên bản phạm lỗi của 04 thuyền viên Liên Xô ngày 28 tháng 9 năm 1990, Thuyền trưởng tàu Liên Xô đã cử người đến xin lỗi và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho khách sạn.

Công tác giám hộ bảo vệ tàu đậu tại cảng là một quá trình bảo vệ liên tục từ khi con tàu vào cập cảng, đến khi con tàu rời khỏi bến cảng. Đây là thời gian căng thẳng đòi hỏi cán bộ, chiến sĩ làm nhiệm vụ bảo vệ phải luôn cảnh giác, nhạy bén, kịp thời đối phó với các tình huống có thể xảy ra. Lợi dụng sơ hở, bọn trộm cắp thường xuyên tìm mọi cách lảng vảng vào khu vực cảng bằng các phương tiện thuyền nan để dễ dàng luồn lách hoạt động. 18 giờ ngày 11 tháng 9 năm 1990, Lê Bá Ngọc trú quán tại khu bờ đê bến Bính đã cùng đồng bọn lên tàu OCEAN SKY (Pa-na-ma) cắt trộm một quả đệm tàu đưa xuống thuyền nan. Trước khi lên tàu nước ngoài trộm cắp, bọn này đã ăn cắp một số quần áo tư trang của thủy thủ xà lan số 01 thuộc Phòng Vật tư cảng đậu tại cầu số không. Nhận được tin báo của một số thuyền viên tàu OCEAN SKY, các chiến sĩ đang làm nhiệm vụ bảo vệ báo ngay lên trên, xin phương tiện tàu tuần tra tổ chức vây bắt và đã truy đuổi, bắt được thủ phạm. Sau khi lập biên bản hoàn chỉnh hồ sơ, Trạm biên phòng cảng trao lại vật bị mất cho tàu Pa-na-ma, đồng thời bàn giao

hồ sơ đối tượng cho công an xử lý.

Sau một thời gian bảo dưỡng, Hải đội 2 đã tiến hành cho 02 tàu cao tốc Gơ-ríp vận hành, bảo đảm thông số kỹ thuật để có thể sẵn sàng hoạt động tốt. Ngày 02 tháng 9 năm 1990, Hải đội 2 tiếp nhận thêm 02 tàu Gơ-ríp và nâng tổng số tàu cao tốc lên 04 chiếc, 01 tàu trọng tải 50 tấn, 02 tàu tuần tra do Việt Nam đóng. Ngày 10 tháng 9 năm 1990 thành lập 1 biên đội gồm 02 tàu Gơ-ríp, 01 tàu dầu do đại úy Hoàng Đình Hải làm biên đội trưởng, đại úy Vũ Hùng Chuyển làm biên đội phó, đại úy Đậu Thanh Vượng và đại úy Đỗ Trung Kiên làm thuyền trưởng 02 tàu Gơ-ríp, đại úy Nguyễn Quốc Phương làm thuyền trưởng tàu dầu, cùng với 03 cán bộ tăng cường của Ban chỉ huy thành ra đảo Cát Bà làm nhiệm vụ. Rạng sáng 11 tháng 9 năm 1990, Biên đội phát hiện được mục tiêu. Biên đội trưởng Hoàng Đình Hải ra lệnh triển khai đội hình vây bắt theo phương án. 8 giờ 20 phút, Biên đội bắt giữ được 01 chiếc tàu nước ngoài đầu tiên. Đến 10 giờ 30 phút, Biên đội bắt tiếp được 06 tàu đánh cá nước ngoài vi phạm, đánh bắt trộm hải sản của ta ở nam đảo Cát-Bà 24 hải lý, đông nam cửa Ba Lạt (Hà Nam Ninh) 25 hải lý, xua đuổi 15 chiếc khác. Biên đội tổ chức dẫn giải đưa về giao cho Đồn 54 Cát Bà xử lý. Đây là trận đầu đánh thắng giòn giã của Hải đội 2 bằng tàu cao tốc thể hiện rõ tinh thần quyết chiến quyết thắng, ý thức hợp đồng chặt chẽ, kịp thời của toàn đội. 5 giờ 30 phút ngày 29 tháng 6 năm 1990, Biên đội xuất kích lần thứ hai. Rút kinh nghiệm lần trước, lần này các phương án hợp đồng được chuẩn bị kỹ nên kết quả đạt được tốt hơn. Hồi 6 giờ 10 phút bắt giữ 02 tàu nước ngoài vi phạm. 6 giờ 30 phút Biên đội bắt giữ tiếp 04 chiếc. Trên đường dẫn giải 06 tàu về đất liền, Biên đội lại phát hiện nhiều mục tiêu mới, đã quyết định để 01 tàu Gơ-ríp dẫn giải theo kế hoạch. Một chiếc do Biên đội phó Vũ Hùng Chuyển phụ trách quay lại lao về hướng mục tiêu và bắt thêm 1 tàu khác. Sau gần 04 giờ hoạt động Biên đội đã bắt được 07 tàu nước ngoài vi phạm vùng biển nước ta, dẫn giải về bàn giao cho Đồn biên phòng 54 Cát Bà xử lý. Chỉ sau một thời gian ngắn ra quân, Hải đội 2 đã lập thành tích xuất sắc, bắt giữ 14 tàu nước ngoài gồm 193 người vi phạm vùng biển nước ta, thu 15.436 kg hải sản, nhiều ngư cụ... Hải đội 2 đã được Ban chỉ huy thành biểu dương khen ngợi và thông báo cho các đơn vị trong toàn thành thi đua học tập. Kết quả trong năm 1990, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng (tiêu biểu là Hải đội 2, Đồn 54 Cát Bà, Hải đội 4 Biên phòng) đã hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền hải đảo và hải cảng của thành phố, bắt 8 vụ 23 tàu nước ngoài xâm nhập trái phép, thu về cho Nhà nước một tài sản lớn.

Lợi dụng Nhà nước ta cho phép 06 tỉnh biên giới phía Bắc mở cửa buôn bán tiểu ngạch với Trung Quốc, nhiều cơ quan đơn vị, cá nhân các tỉnh phía Bắc và cả một số tỉnh phía Nam đã đến Hải Phòng làm ăn kinh tế. Họ đã dùng mọi phương tiện tàu thuyền, ô tô đưa hàng hoá quý hiếm trong nước (kim loại màu,

sắt phế liệu, tôn tấm, phân đạm, lương thực, đặc sản biển...) qua vùng biển Hải Phòng đi Trung Quốc, bằng nhiều thủ đoạn tinh vi (hợp lý hoá giấy tờ, hợp đồng kinh tế giả với các cơ quan tỉnh Quảng Ninh) vận chuyển phương tiện đi xa bờ, ban đêm, lắp biển số giả, giấu hàng cấm ở dưới phủ lên trên những hàng hoá thông dụng để ngụy trang đánh lừa, trốn tránh sự kiểm soát... Những thủ đoạn trên gây cho công tác chống buôn lậu, trốn thuế của ta gặp nhiều khó khăn trở ngại. Qua nắm tình hình khu vực biên phòng thành phố có khoảng gần 20 phương tiện với khoảng 164 người thường xuyên đi Trung Quốc buôn bán. Một số thủy thủy tàu viễn dương thường buôn bán hàng phi mậu dịch với khối lượng lớn, khi về gần khu vực cảng đã thuê các phương tiện nhỏ ra chuyển tải vào nội địa, các loại tội phạm khác cũng hoạt động trên biển khá phức tạp... Thực hiện Quyết định 240/QĐ-HĐBT ngày 26 tháng 6 năm 1990 của Hội đồng Bộ trưởng về chống tham nhũng, buôn lậu, các chỉ thị của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố và chỉ đạo của Bộ Tư lệnh biên phòng, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã tổ chức phối hợp với các ngành chức năng khám phá hàng trăm vụ buôn lậu, hàng cấm, tham ô... Năm 1990, Bộ đội Biên phòng thành phố đã độc lập bắt giữ 15 vụ, thu 13 phương tiện vi phạm, thu về cho ngân sách Nhà nước gần 01 tỷ đồng. Trong chiến dịch truy quét từ ngày 20 tháng 4 đến ngày 20 tháng 6 năm 1990, lực lượng Biên phòng cùng các lực lượng cảnh sát kinh tế, cảnh sát giao thông thủy (Công an Hải Phòng), Hải quan, Quản lý thị trường tăng cường tuần tra, kiểm soát trên cửa sông, cửa biển, bến bãi, phát hiện bắt giữ nhiều tàu thuyền vận chuyển trái phép, buôn lậu, tịch thu nộp cho Nhà nước nhiều tỷ đồng, điều tra kết luận gần 20 vụ buôn lậu giá trị lớn từ vài trăm triệu đến hàng tỷ đồng.

Trên lĩnh vực đấu tranh chống tội phạm hình sự, Bộ đội Biên phòng thành phố đã tích cực triển khai và tìm tòi nhiều biện pháp tổ chức thực hiện. Các đồn trạm đã phối hợp với địa phương tuyên truyền thực hiện nghị quyết Trung ương VIII, Chỉ thị 135/CT-HĐBT, Quyết định 278/QĐ-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng về chống buôn lậu qua biên giới và trên biển, với 328 buổi cho 19.600 lượt người nghe, xây dựng củng cố 136 tổ an ninh nhân dân, xây dựng 13 cơ sở mật. Các xã Hoàng Châu (Cát Hải), Hải Thành (Kiến Thụy), phường Ngọc Hải, Vạn Hương (Đồ Sơn) từ chỗ yếu trong phong trào an ninh đã vươn lên khá; hoàn thành công tác điều tra cơ bản, quản lý nghiệp vụ ở o7 xã, o2 phường, o3 hợp tác xã đánh cá và o2 cơ quan. Thực hiện Chỉ thị 135/CT-HĐBT, ngày 14 tháng 5 năm 1989, của Hội đồng Bộ trưởng, trong 6 tháng cuối năm 1989 và cả năm 1990, Bộ đội Biên phòng thành phố đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong thành phố tăng cường các biện pháp giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên phòng bờ biển, hải đảo và hải cảng. Các đơn vị đồn, trạm đã tiến hành o9 đợt tấn công truy quét tội phạm (năm 1989 tổ chức o3

đợt truy quét, năm 1990 tổ chức o6 đợt) bắt 73 đối tượng, giáo dục răn đe 57 đối tượng, vận động 22 đối tượng ra đầu thú, lập hồ sơ 32 đối tượng, thu 21 súng các loại, 129 viên đạn, 12 quả lựu đạn, 82 kg thuốc nổ, 42 kíp nổ... Hải đội 4, Đồn 54 Cát Bà, Đồn 50 Cát Hải, Đồn 34 Tràng Cát, phòng Tham mưu và các cán bộ, chiến sĩ: đại úy Nguyễn Hữu Tùng, đại úy Nguyễn Quốc Toại, trung úy Vũ Đức Đua, hạ sĩ Nguyễn Văn Bạ... là những cá nhân, tập thể có nhiều đóng góp, được cấp trên khen thưởng. 14 giờ 30 phút ngày 15 tháng o1 năm 1990, được quần chúng báo tin về 1 người có hiện tượng nghi vấn ở cửa vịnh Cát Bà, lập tức tổ công tác gồm o3 cán bộ, chiến sĩ của đồn biên phòng 54 do trung úy Vũ Văn Chài phụ trách đã đến ngay hiện trường. Kết quả, tổ đã bắt được 1 đối tượng chuyên buôn bán thuốc nổ, mìn đánh cá, tang vật là 16 kg thuốc nổ TNT (có 10 quả thuốc nhồi thành gói 150 - 200 gam, một số đã tra kíp nổ), tiếp đó tổ dùng đối tượng bị bắt làm mồi câu nhử. Đến hơn 1 giờ sáng ngày 16 tháng 1o năm 1990, bắt tiếp được 1 đối tượng khác. Đồn đã giao cả 2 đối tượng cho Công an thành phố cùng với tang vật để hoàn chỉnh hồ sơ, phục vụ cho việc truy tố trước pháp luật. 19 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 3 năm 1990, Ban chỉ huy biên phòng thành phố nhận được chỉ thị của Giám đốc Công an Hải Phòng điều xe đèn chiếu để tham gia bắt Vũ Trọng Phúc (tức Phúc Sâm) - o1 tên cướp nguy hiểm có vũ khí đã cùng Phạm Văn Minh (tức Minh mộc) lập thành toán cướp, chuyên đi cướp tiền, vàng, xe máy, đã giết chết o1 người, bắn bị thương o5 người (năm 1989 Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được trang bị 1 xe ô tô đèn chiếu). Sau khi gây án bị Công an thành phố phát hiện truy bắt, tên Phúc đã trốn vào cố thủ trên gác 2 của một căn nhà trong ngõ 12 phố Lê Lợi quận Ngô Quyền, Hải Phòng và khống chế chủ nhà. Xe ô tô đèn chiếu sau 10 phút đã cơ động đến địa điểm quy định để làm nhiệm vụ. Thượng úy Nguyễn Xuân Thăng phụ trách o3 chiến sĩ (hạ sĩ Bình Đức Hoà, lái xe, binh nhất Nguyễn Văn Điện và binh nhất Trần Công Hiên điều khiển đèn chiếu) đã xem xét nghiên cứu địa hình, tổ đã sử dụng đèn chiếu với công suất 10.000W chiếu thẳng vào căn nhà có đối tượng. Với nhiệt độ và ánh sáng từ đèn chiếu phát ra, tên cướp bị loá sáng, hạn chế cả tầm nhìn và hoạt động chống trả ta. Chớp thời cơ lợi thế, các lực lượng ta nhanh chóng áp sát, gọi hàng song đối tượng vẫn ngoan cố. Ta dùng cơ sở tiếp cận, đưa được đối tượng ra ngoài, khi y định quay trở vào thì bị lực lượng phục kích nổ súng bắn chết ngay chân cầu thang gác hai. Tên cướp khét tiếng đã đền tội. Tên Phạm Văn Minh cũng đã bị lực lượng Công an Hải Phòng truy lùng, tiêu diệt (24-4-1990). Nhân dân thành phố rất phấn khởi vì đã triệt xoá được toán cướp nguy hiểm.

Trong năm 1990, công tác huấn luyện kỹ, chiến thuật được quan tâm chỉ đạo sâu sát. Kết quả đạt 92,6% nội dung, 94,21% thời gian, 89,23% quân số

tham gia, 100% các đơn vị đoạt loại giỏi môn bắn súng, huấn luyện o2 đợt tân binh (470 chiến sĩ mới); mở 10 lớp tập huấn chuyên ngành về pháp luật, về vận động quần chúng...

Cùng với các mặt hoạt động, chiến đấu, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng còn chăm lo xây dựng các hoạt động văn hoá, tinh thần, tuyên truyền vận động quần chúng xây dựng phòng tuyến nhân dân bảo vệ biên giới, tổ chức huấn luyện nâng cao trình độ kỹ thuật quân sự, nghiệp vụ an ninh, hiểu biết pháp luật. Ngày 15 tháng 5 năm 1990, Bộ đội Biên phòng thành phố tổ chức hội diễn văn nghệ tuổi trẻ thế hệ Bác Hồ. 11 đơn vị đã dự thi với trên 50 tiết mục. Kết quả: Đội cơ quan đoạt giải nhất, Đồn biên phòng 54 đạt giải nhì, Hải đội 4 đạt giải Ba. Hội diễn đã lựa chọn được o7 tiết mục xuất sắc nhất tham gia hội diễn nghệ thuật quần chúng toàn thành phố. Tại đây cả 7 tiết mục đều được tặng huy chương Hoa phượng đỏ (2 vàng, 5 bạc).

Năm 1991, nhiệm vụ trung tâm của Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được xác định: Góp phần vào công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, bảo vệ vững chắc chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, an ninh trật tự khu vực biên phòng. Nhiệm vụ trọng tâm là chống tàu thuyền nước ngoài xâm nhập, chống các thủ đoạn "*diễn biến hoà bình*" của địch, tăng cường bảo vệ an ninh nội bộ, chủ động tấn công tội phạm, chống buôn lậu, tham nhũng, phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, thực hiện tốt các biện pháp công tác của lực lượng, làm tốt công tác xây dựng đơn vị cơ sở chiến đấu vững mạnh, chính quy, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh... Trước tình hình ngày càng có nhiều tàu thuyền nước ngoài xâm phạm vùng biển của ta đánh bắt trộm hải sản, gây thiệt hại tài sản quốc gia; để xử lý các trường hợp này thống nhất trong các lực lượng vũ trang, Hội đồng Bộ trưởng ra Nghị định 437/NĐ-HĐBT hướng dẫn thực hiện. Ủy ban nhân dân thành phố cũng ra Quyết định 647/QĐ-UBND chỉ đạo tổ chức thực hiện. Theo đó, thực hiện đối sách với tàu thuyền nước ngoài vi phạm thì lập biên bản phạt tiền, tịch thu tài sản ngư lưới cụ. Các hải đội biên phòng được tập huấn nghiệp vụ khám xét, lập biên bản và các tình huống có thể xảy ra, luôn chuẩn bị sẵn sàng phương tiện tuần tra, quân số thường trực, có lệnh là nhổ neo xuất kích làm nhiệm vụ. 7 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 1 năm 1991, một biên đội xuất kích bắt o4 tàu nước ngoài vi phạm tại vùng biển Hải Phòng, bàn giao cho Đồn 54 Cát Bà xử phạt 2.000 đôla, thu nhiều ngư lưới cụ. Ngày 30 tháng 4 năm 1991, Hải đội 2 xuất kích tuần tra bắt 13 tàu nước ngoài gồm 174 người, giao cho Bộ đội Biên phòng Hà Nam Ninh xử lý. Ngày 14 tháng 5 năm 1991 Hải đội 2 bắt tiếp o6 tàu nước ngoài gồm 90 người trên vùng biển Hải Phòng bàn giao cho Đồn 54 Cát Bà giải quyết. Ngày 17 tháng 5 năm 1991, khi tuần tra trên vùng biển tỉnh Quảng Ninh, Hải đội 2 đã bắt được o9 tàu nước ngoài vi phạm gồm 85

người bàn giao cho Bộ đội Biên phòng Quảng Ninh xử lý. Chỉ trong vòng 24 ngày truy quét tàu nước ngoài vi phạm trên vùng biển vịnh Bắc Bộ, theo sự chỉ đạo của trên, Hải đội 2 bắt giữ được 28 tàu, bảo đảm an toàn người và phương tiện, giữ vững chủ quyền an ninh vùng biển đông bắc của Tổ quốc.

Ngày 22 tháng 6 năm 1991, Hải đội 2 xuất kích, bắt giữ 4 tàu nước ngoài vi phạm vùng biển Hải Phòng, thu 7 vùng lưới, 2.500 kg hải sản các loại, 2.450 kg cá chượp bàn giao cho Đồn Biên phòng 54 Cát Bà xử lý. Cuối tháng 7 năm 1991, Bộ Tư lệnh Biên phòng triệu tập hội nghị cán bộ chỉ huy các tỉnh, thành sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 1991, đồng thời tập huấn xây dựng "*Đơn vị cơ sở chiến đấu vững mạnh chính quy*". Ngày 15 tháng 8 năm 1991, Thiếu tướng Trần Linh, Phó tư lệnh về chính trị, Phó bí thư Đảng ủy Bộ Tư lệnh xuống thăm và làm việc với Thường vụ - Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng về một số mặt công tác tư tưởng, công tác cán bộ và các bước chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ.

Từ giữa đến cuối tháng 9 năm 1991, chấp hành chỉ thị, hướng dẫn của Thành ủy Hải Phòng, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng thành phố đã ra nghị quyết lãnh đạo tổ chức chỉ đạo đại hội các chi bộ cơ sở nhiệm kỳ (1991 - 1995) và lấy chi bộ Đồn 34 làm điểm. Đến cuối tháng 9, 100% các chi bộ (17/17) đã tổ chức đại hội đạt kết quả, bảo đảm đúng quy định của Điều lệ Đảng, chủ động chuẩn bị tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ. Hai ngày 14 và 15 tháng 10 năm 1991 Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng nhiệm kỳ 1991 - 1995 được tổ chức tại cơ quan Chỉ huy thành. 150 đại biểu đã về dự đại hội thông qua ý kiến đóng góp vào văn kiện Đại hội Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ X kiểm điểm, đánh giá nhiệm kỳ 1988 - 1991 và đề ra phương hướng lãnh đạo nhiệm kỳ 1991 - 1995. Đồng chí Lê Văn Thụ, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Giám đốc công an Hải Phòng đến chỉ đạo đại hội. Các đồng chí Lê Thị Thịnh, Ủy viên Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và đại diện các ban Tổ chức Thành ủy, Đài phát thanh truyền hình, báo chí địa phương... cũng đến dự. Đại hội đã bầu 15 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ, 05 đồng chí trong Ban Thường vụ. Đồng chí Nguyễn Sĩ Thụy, Phó Chỉ huy chính trị, được bầu lại làm Bí thư, đồng chí Hoàng Đình Cung, quyền Chỉ huy trưởng làm Phó Bí thư.

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình quốc tế và trong nước, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII (năm 1991) xác định:"*Giữ vững an ninh quốc gia, bảo đảm sự ổn định chính trị của đất nước, đấu tranh làm thất bại âm mưu và hoạt động phá hoại của các thế lực và các loại tội phạm khác; giữ vững trật tự an toàn xã hội; bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng, phục vụ đắc lực sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, kết hợp thành chiến lược thống nhất giữa*

nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ an ninh, trật tự, kết hợp củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với xây dựng thế trận an ninh nhân dân; phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, tính tích cực cách mạng của khối đoàn kết toàn dân, phối hợp lực lượng quốc phòng và an ninh trong cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh trật tự...". Với tinh thần trên, tháng 8 năm 1992, Thành ủy Hải Phòng ra nghị quyết, trong đó nhấn mạnh:"*Xây dựng thế trận an ninh luôn luôn vững chắc, tích cực phòng ngừa, chủ động đấu tranh chống địch phá hoại, bảo vệ chủ quyền, an ninh lãnh thổ biên giới, hải đảo, bảo vệ an toàn nội bộ trong mọi tình huống*". Nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh vùng biển, đảo và hải cảng, xây dựng thế trận an ninh - quốc phòng tuyến biên phòng trở thành yêu cầu cấp bách và là một thử thách đòi hỏi lực lượng Bộ đội Biên phòng cả nước phải hết sức cố gắng mới có thể hoàn thành sứ mệnh vẻ vang và nặng nề do Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó. Năm 1992, Bộ Tư lệnh giao cho Bộ đội Biên phòng Hải Phòng nhiệm vụ nặng nề hơn là tổ chức đưa Hải đội 2 hoạt động ở địa bàn xa hơn trên vùng biển Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Đảng ủy - Ban Chỉ huy họp bàn các chủ trương, biện pháp tổ chức thực hiện nhằm phấn đấu đạt được hiệu quả cao.

Đầu tháng 3 năm 1992 được sự chỉ đạo của Bộ Tư lệnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố cử 01 đoàn cán bộ do thiếu tá Trần Đăng Ninh, Phó Tham mưu trưởng phụ trách, cùng một số cán bộ cơ quan Cục Tham mưu đi khảo sát vùng biển, ký hiệp đồng với biên phòng các tỉnh Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh. Đầu tháng 4 năm 1992 Hải đội 2 xuất kích thực hiện 1 đợt tuần tra dài ngày trên vùng biển các tỉnh Khu 4 (cũ). Ba tàu Gơ-ríp T864, T874, T881 và 01 tàu VS, do thiếu tá Biên, đội trưởng Hoàng Đình Hải, đại úy Biên, đội phó Phạm Ngọc Thanh chỉ huy đã hoạt động liên tục 30 tháng trên biển. Với quyết tâm cao, bền bỉ chiến đấu, mưu trí dũng cảm, Hải đội đã bắt giữ được 41 tàu nước ngoài vi phạm vùng biển của ta, gồm 444 người (giao cho biên phòng Thanh Hoá 23 chiếc, Nghệ An 02 chiếc và Hải Phòng 16 chiếc). Trên vùng biển Thanh Hoá, Biên đội vinh dự được đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá và đồng chí Phó tư lệnh Nguyễn Tấn đến thăm và tặng quà. Khi đến địa bàn tỉnh Nghệ An, biên đội được đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tới thăm và tặng quà. Phần thưởng cảm động nhất là Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An đã quan tâm dành cho Biên ðội 1 chuyến xe ca chở cán bộ, chiến sĩ về thăm quê Bác. Tiếp ðó, Biên ðội còn liên tiếp lập được nhiều chiến công khác: Ngày 24 tháng 9 năm 1992, bắt 70 tàu giao cho Đồn 54 Cát Bà xử lý. Ngày 18 tháng 10 năm 1992 bắt 3 tàu nước ngoài giao cho biên phòng tỉnh Thái Bình. Ngày 01 tháng 11 năm 1992, bắt 07 tàu nước ngoài giao cho biên phòng tỉnh Thanh Hoá. Ngày 1 tháng 12 năm 1992, Biên đội kết thúc 03 chuyến hoạt động, bắt giữ 17

tàu nước ngoài giao cho các tỉnh bạn xử lý. Trong năm 1992, Hải đội 2 đã hoàn thành tốt nhiệm vụ tổ chức 4 đợt hoạt động, bắt giữ 81 tàu nước ngoài vi phạm. Hải đội 4 cũng độc lập bắt giữ 06 tàu; Đồn 54 Cát Bà bắt 01 tàu. Hải quân vùng 1 bắt và giao cho Bộ đội Biên phòng Hải Phòng 04 chiếc. Tổng số 92 chiếc bị bắt và ta đã xua đuổi hàng trăm chiếc khác ra khỏi vùng biển Việt Nam. Tháng 12 năm 1992 sau thời gian xây dựng cơ bản căn cứ Hạ Đoạn, Hải đội 2 được chuyển về căn cứ mới, nhanh chóng ổn định nơi ăn ở, sinh hoạt cho đơn vị.

Tình hình bảo vệ chủ quyền an ninh vùng biển đảo ngày càng nặng nề, cấp bách đối với các tỉnh có bờ biển trong vùng biển Đông Bắc và vịnh Bắc Bộ (nơi được Trung ương hết sức quan tâm). Tháng 3 năm 1993, đoàn cán bộ cao cấp thuộc Ủy ban An ninh - Quốc phòng của Quốc hội (khoá IX) trực tiếp đi nghiên cứu, khảo sát vùng biển đảo tỉnh Quảng Ninh và thành phố Hải Phòng. Đoàn có đồng chí Lê Minh Hương, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Trung tướng Trịnh Trân, Phó Chủ nhiệm Ủy ban An ninh-Quốc phòng của Quốc hội, Tư lệnh Bộ đội Biên phòng; thượng tá Hoàng Đình Cung, Phó Giám đốc Công an, Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng Hải Phòng và một số cán bộ chuyên môn. Đoàn đã thực hiện đợt khảo sát trong 7 ngày. Ngày 18 tháng 3 năm 1993, Hải đội 2 được giao nhiệm vụ đưa đón bảo vệ đoàn, đã hoàn thành nhiệm vụ.

Để công tác quản lý hành chính được thống nhất, chặt chẽ hơn, năm 1993, Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị quyết số 15/NQ-CP, giao cho thành phố Hải Phòng thành lập huyện đảo Bạch Long Vĩ (trước đó Bạch Long Vĩ chỉ là một trong những hòn đảo chịu sự quản lý của thành phố). Đảo nằm ở tọa độ 20°08' vĩ Bắc, 107°43' kinh Đông, cách thành phố khoảng 70 hải lý (tương đương 130km). Bạch Long Vĩ dài 3 km, chỗ rộng nhất là l,2 km. Diện tích của đảo chừng hơn 4km^2, địa hình của đảo chủ yếu là núi trọc, ít cây cối, quanh đảo có đường, xe cơ giới có thể đi lại được. Ngày 10 tháng 6 năm 1993, Bộ trưởng Nội vụ ra Quyết định số 417/QĐ-BNV giao cho Bộ đội Biên phòng Hải Phòng thành lập Đồn biên phòng Bạch Long Vĩ. Ngày 22 tháng 7 năm 1993, Ban Chỉ huy thành phố tổ chức lễ thành lập Đồn biên phòng Bạch Long Vĩ, lấy phiên hiệu là Đồn biên phòng 58. Dự lễ có đồng chí Lê Văn Thụ, ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Giám đốc Công an Hải Phòng, đại diện Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố và đại biểu các ban ngành, các lực lượng vũ trang ở Hải Phòng. Đại tá Đỗ Thanh Huyền, Phó Tham mưu trưởng Bộ đội Biên phòng và đại diện các cục thuộc cơ quan Bộ Tư lệnh cũng đến dự. Dự lễ còn có các đồng chí trong Thường vụ Ban Chỉ huy thành phố, các phòng, ban, cơ quan, chỉ huy các đơn vị và 10 chiến sĩ thay mặt cho Đồn 58. Thiếu tá Phạm Hữu Thịnh được cấp trên bổ nhiệm làm Đồn trưởng, thiếu tá Trần Tiến Ảnh làm Đồn phó quân sự, đại úy Nguyễn Đức Tuyến làm Đồn phó chính trị - Bí thư chi bộ.

Trong điều kiện buổi đầu thành lập, cơ sở vật chất kỹ thuật còn thiếu thốn, Đồn phải tạm đóng quân nhờ trong trụ sở của Ủy ban nhân dân huyện. Đồn vừa lo giải quyết các việc ăn ở, vừa tích cực triển khai ngay nhiệm vụ, chuẩn bị kế hoạch, phương án bảo vệ, phối hợp hiệp đồng với các lực lượng và đã bố trí ngay 01 trạm kiểm soát biên phòng, giao cho thiếu úy Nguyễn Văn Kim làm Trạm trưởng. Ngày 9 tháng 8 năm 1993, trong đợt làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đầu tiên trên biển, Đồn đã bắt giữ 01 tàu nước ngoài vi phạm vùng biển cách phía tây đảo Bạch Long Vĩ 1 hải lý. Trên tàu có 21 người có áo lặn, hoá chất, phương tiện dùng để đánh bắt các loại hải sản quý hiếm của ta. Được thành phố ủy quyền, Đồn đã tham mưu cho Ủy ban huyện phạt 04 triệu đồng. Ngày 10 tháng 8 năm 1993, Đồn biên phòng 58 đã phóng thích tàu. Chiều ngày 03 tháng 9 năm 1993, 08 cán bộ, chiến sĩ của Đồn phối hợp với đơn vị 952 Hải quân sử dụng 03 tàu của ngư dân bắt tiếp được 01 tàu khác. Vừa triển khai trong vòng hơn 01 tháng, quân số chỉ mới có 10 người, nhưng cán bộ, chiến sĩ Đồn 58 với tinh thần mưu trí, dũng cảm và phối hợp hiệp đồng tốt với các lực lượng, ngư dân trên đảo đã lập công đầu, bắt giữ được tàu nước ngoài xâm phạm vùng biển của thành phố.

Cùng với đẩy mạnh các hoạt động chuyên môn, trong 03 năm, từ năm 1991 đến năm 1993, Đảng ủy - Chỉ huy thành phố chỉ đạo các đơn vị thực hiện Chỉ thị 05/CT-BTL, ngày 25 tháng 4 năm 1991, của Bộ Tư lệnh, về xây dựng đơn vị vững mạnh, chính quy. Hàng năm, Ban chỉ huy thành đã tổ chức huấn luyện cán bộ, chiến sĩ theo chương trình do Bộ Chỉ huy quy định, luôn đảm bảo quân số, phương tiện tham gia, đạt kết quả 100%, trong đó có 80% khá, giỏi. Riêng năm 1992, đơn vị đã huấn luyện 03 đợt tại trung tâm huấn luyện D19 cho cán bộ, chiến sĩ Trạm Biên phòng Cảng; tổ chức hội thao chiến sĩ khoẻ Bộ đội Biên phòng toàn thành. Qua đó, góp phần nâng cao năng lực nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sĩ, rèn luyện tinh thần hiệp đồng chiến đấu, ý thức tổ chức kỷ luật, rèn luyện sức khoẻ, luôn sẵn sàng chiến đấu.

Những ngày cuối năm 1993, công trình nhà 04 tầng Sở Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng (26 phố Lương Khánh Thiện), một trong hai công trình chào mừng kỷ niệm 35 năm thành lập lực lượng Bộ đội Biên phòng (1959 - 1994), được khẩn trương thi công và hoàn thành đúng thời gian. Công trình thứ hai là nghiên cứu, biên soạn cuốn "*Lịch sử Bộ đội Biên phòng Hải Phòng (1959 - 1994)*". cả hai công trình hoàn thành đã đáp ứng lòng mong mỏi của nhiều thế hệ cán bộ, chiến sĩ biên phòng Hải Phòng, thể hiện quyết tâm phấn đấu, tinh thần đoàn kết của toàn lực lượng.

Ngày 18 và 19 tháng 01 năm 1994, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng tổ chức Hội nghị thi đua biên phòng toàn quốc (lần thứ 3) và tổng kết 05 năm

"*Ngày Biên phòng*". Lực lượng Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được đánh giá có nhiều cố gắng trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị, năng động sáng tạo trong tổ chức thực hiện, đoàn kết hợp đồng tốt với các lực lượng trên địa bàn, xây dựng được phòng tuyến biên phòng nhân dân vững chắc, an toàn, gắn bó với nhân dân và được nhân dân yêu mến tin tưởng. Với những thành tích xuất sắc, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được Bộ Tư lệnh tặng cờ "*Đơn vị thi đua xuất sắc năm 1993*". Hải đội 4 được tặng Huân chương Chiến công hạng Ba. Ba cá nhân được Thủ tướng tặng Bằng khen: Thiếu tá Hoàng Đình Hải (Hải đội 2), thiếu tá Nguyễn Hữu Hùng (Hải đội 4), ông Vũ Văn Bài (xã Nam Hải, huyện An Hải).

Ngày 03 tháng 3 năm 1994, Ủy ban nhân dân thành phố đã tổ chức kỷ niệm 35 năm ngày thành lập Bộ đội Biên phòng (03.3.1959 - 03.3.1994) và tiến hành sơ kết 05 năm Ngày Biên phòng (03.3.1989 - 03.3.1994). Báo cáo kỷ niệm khẳng định: "*Lực lượng Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã góp phần đắc lực bảo vệ chủ quyền vùng biển, đảo, hải cảng của thành phố. Phòng tuyến an ninh biên phòng Hải Phòng đã được chú trọng xây dựng và thường xuyên được bảo vệ vững chắc, phục vụ đắc lực cho công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Kết quả trong 05 năm đã lập được 641 tổ an ninh nhân dân, 494 tổ an ninh công nhân, làm giảm 80% vụ việc vi phạm an ninh trật tự ở cơ sở, làm thủ tục xuất nhập cảnh nhanh chóng, thuận tiện cho hàng nghìn lượt tàu thuyền nước ngoài, hàng vạn thuyền viên và khách du lịch của hơn 40 nước, hàng vạn cán bộ, công nhân Việt Nam xuất cảnh. Đã phát hiện, bắt giữ 220 lượt tàu thuyền nước ngoài vào vùng biển nước ta đánh bắt trộm hải sản, thu thập tin tức tình báo. Đã xây dựng được tuyến biên phòng vững chắc, góp phần đẩy mạnh công cuộc phát triển kinh tế, xây dựng nếp sống văn minh ở vùng biển, hải đảo", về thiếu sót, báo cáo đã chỉ ra: "Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc ở khu vực biên phòng của thành phố phát triển chưa đồng đều, việc gắn chặt thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân ở vùng biển, hải đảo, hải cảng với công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế xã hội... của thành phố có nơi chưa đồng bộ, chặt chẽ, thường xuyên*". Nhân dịp này, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố đã trao bức trướng "*Vì sự nghiệp bảo vệ chủ quyền an ninh quốc gia, vì hạnh phúc của nhân dân"*. Mặt trận Tổ quốc thành phố tặng bức trướng: "*Quân với dân một ý chí, vì sự nghiệp bảo vệ chủ quyền an ninh vùng biển, hải đảo và hải cảng*" cho Bộ đội Biên phòng Hải Phòng, Ủy ban nhân dân thành phố đã tặng bằng khen cho tập thể, cá nhân thuộc Bộ đội Biên phòng Hải Phòng và tập thể, cá nhân là nhân dân khu vực biên phòng.

Ngày 2 tháng 8 năm 1994 Thủ tướng Chính phủ ra Chỉ thị 394/CT-TTg về *Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện ngày Biên phòng*. Ngày 21 tháng 9 năm 1994,

Bộ Nội vụ ra Thông tư số 07/TT-BNV hướng dẫn thực hiện Chỉ thị 394/CT-TTg, ngày p1 tháng 3 năm 1995, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ra Chỉ thị 07/CT-UB về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện "Ngày Biên phòng" (1994 - 1999) ở địa phương. Quán triệt các chỉ thị, thông tư của trên, Ban Chỉ huy biên phòng Hải Phòng đã tổ chức cho các đồn, trạm, phòng, ban, đoàn thể học tập nghiên cứu kỹ các văn bản, từ đó đề ra chương trình hành động cụ thể, tập trung vào những nội dung chính:

- Phát động sâu rộng phong trào quần chúng nâng cao cảnh giác, chủ động phòng ngừa, phát hiện và kịp thời có biện pháp ngăn chặn, đấu tranh có hiệu quả với các hoạt động xâm phạm trái phép biên giới, giữ vững an ninh trật tự khu vực biên phòng.

- Tham mưu cho địa phương xây dựng, củng cố các công trình phòng thủ, thế trận biên phòng toàn dân vững chắc kết hợp nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Xây dựng lực lượng trong sạch vững mạnh, chính quy, từng bước hiện đại, chăm lo đời sống cán bộ, chiến sĩ, thực hiện tốt chính sách hậu phương.

Nhằm thực hiện tốt chức năng "nòng cốt" trong việc phát động phong trào quần chúng tham gia bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới biển, đảo, hải cảng, thực hiện hiệu quả Chỉ thị 394/CT-TTg, Đảng ủy - Chỉ huy Biên phòng thành phố đã chỉ đạo các đơn vị tiếp tục cải tiến lề lối làm việc, công tác tiếp dân, công tác đăng ký người, phương tiện hoạt động trên biển, phương pháp giải quyết các vụ việc với tinh thần đúng đường lối, chính sách, pháp luật, không gây phiền hà, tạo điều kiện cho người nước ngoài và nhân dân yên tâm sản xuất, kinh doanh, du lịch... Tất cả các đơn vị đều đăng ký kế hoạch phối hợp hoạt động, tổ chức kết nghĩa với các địa phương và các đoàn thể quần chúng, kỷ luật bảo vệ an ninh trật tự từng địa bàn cụ thể, giúp làm kinh tế, liên hoan văn nghệ, thi đấu thể thao... Nhiều đơn vị đã có sáng kiến hay, có ý nghĩa về kinh tế, an ninh quốc phòng và thắt chặt tình đoàn kết quân dân như Đồn 42 cùng Đoàn thanh niên địa phương trồng một vườn cây ăn quả với hàng trăm cây nhãn, vải, trích quỹ tăng gia 05 triệu đồng ủng hộ xây dựng 02 nhà tình nghĩa; Đồn 46 tham gia trồng 50 ha cây nước mặn chắn sóng; các đồn 50, 54, Trạm cảng... ký kết bảo vệ an ninh trật tự địa bàn; 07 đồn đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương về công tác tổ chức cán bộ, phong trào quần chúng, các chủ trương phát triển kinh tế - xã hội, tổ chức hàng trăm buổi nói chuyện cho hàng chục nghìn lượt người nghe về chủ trương, chính sách, pháp luật, về phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội... Chính nhờ các hoạt động thiết thực trên, quần chúng thêm tin yêu Bộ đội Biên phòng, đã giúp đỡ lực lượng biên phòng phát hiện và đấu tranh với tội phạm đạt hiệu quả cao hơn.

Trong 5 năm, từ năm 1991 đến năm 1995, quần chúng đã cung cấp hàng nghìn tin có giá trị về hoạt động xuất cảnh trái phép, buôn lậu, trốn thuế, các hoạt động xâm phạm lãnh hải, các nghi vấn trong quan hệ với người nước ngoài. Các đơn vị thuộc Bộ đội Biên phòng Hải Phòng từ nguồn tin của quần chúng đã kịp thời bắt giữ 20 vụ tàng trữ, vận chuyển trái phép trên 1.0000kg thuốc nổ, 05 đối tượng hồi hương trước đã tham gia đảng phái phản động ở nước ngoài có biểu hiện chống đối, xuyên tạc; bắt giữ trên 200 vụ buôn lậu, trốn thuế, truy thu hơn 10 tỷ đồng nộp ngân sách... Điển hình như nhân dân xã Đại Hợp (Kiến Thụy) phát hiện một nhóm gồm 07 tên chuyên trộm cắp dây ni lông tàu nước ngoài; nhân dân Đồ Sơn, Cát Bà phát hiện 05 vụ gồm hơn 100 người có ý định xuất cảnh trái phép; nhân dân Cát Hải bắt một băng trộm cướp trên sông Lạch Huyện...

Với phương châm "*Chủ động phòng ngừa, tích cực tấn công tội phạm*", các đơn vị đã tiến hành điều tra cơ bản ở tất cả các địa bàn biên phòng trên ba lĩnh vực: Thiên chúa giáo, người Hoa, xuất cảnh trái phép; hai mục tiêu: buôn bán và các tàu trọng điểm nghiệp vụ ở Cảng; mở hồ sơ 83 tàu nước ngoài, 38 tàu liên doanh, liên kết, các đối tượng, trộm cắp, cướp giật, buôn lậu trên biển; củng cố thế trận bí mật ở địa bàn Đồn 34, Đồn 38; củng cố mạng lưới cơ sở bí mật, tăng cường tuần tra kiểm soát... Các hoạt động nghiệp vụ trên đã giúp lực lượng biên phòng Hải Phòng trong 02 năm 1994, 1995 phát hiện, bắt giữ, xử lý 15 vụ hình sự về tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia, hơn 100 vụ buôn lậu, trốn thuế, phạt hành chính gần 200 triệu đồng, bắt xoá một băng cướp trên sông biển gồm 07 tên ở cửa sông Lạch Huyện, bắt 72 vụ xuất cảnh trái phép, thu giữ nhiều vũ khí (súng, đạn, thuốc nổ, lựu đạn, dao, lê, kiếm tự tạo...); bắt và xử lý hơn 100 tàu đánh cá nước ngoài xâm phạm lãnh thổ đánh bắt trộm hải sản, xua đuổi hàng trăm lượt chiếc khác, góp phần làm giảm đáng kể số lượng tàu nước ngoài xâm phạm vùng biển của Ta (năm 1993: 4.752 lượt chiếc, năm 1994: 2.482 lượt chiếc).

Nhằm thực hiện hiệu quả Nghị quyết 03/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VII) về *Nhiệm vụ quốc phòng - an ninh*, Nghị quyết 04/NQ-TU, ngày 10-8-1992, của Thành ủy Hải Phòng về *Tăng cường nhiệm vụ quốc phòng địa phương, giữ vững an ninh trật tự trong tình hình mới*, với mục tiêu là "*Xây dựng thế trận an ninh liên hoàn, vững chắc, tích cực phòng ngừa, chủ động đấu tranh chống địch phá hoại, bảo vệ chủ quyền an ninh lãnh thổ, biên giới, hải đảo, bảo vệ an toàn nội bộ trong mọi tình huống*". Trong các năm 1992 - 1995, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã xây dựng nhiều kế hoạch, phương án: *Kế hoạch bảo vệ biên giới thường xuyên, kế hoạch bảo vệ tăng cường, kế hoạch chống "Diễn biến hoà bình" của địch*, phối hợp với Công an thành phố và huyện Cát Hải hoàn chỉnh thế trận an ninh trên đảo Cát Bà và Cát Hải, phương án phòng chống xung đột vũ trang trên biển, tham gia cuộc diễn tập

Hải Phòng - 94... Ban Chỉ huy đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố và các đơn vị, lực lượng liên quan đến khu vực biên phòng xây dựng các quy chế cho tàu nước ngoài liên doanh với Việt Nam đánh bắt hải sản, chuyển giao kỹ thuật khai thác nguồn lợi biển đảm bảo đúng pháp luật, không gây thiệt hại về kinh tế, không bị phía nước ngoài chèn ép, lừa đảo; các quy định đối với tàu thương nhân Trung Quốc đến cảng Hải Phòng buôn bán trao đổi hàng hoá; quy định khu vực cấm người nước ngoài cư trú, đi lại ở những địa bàn bảo vệ... Các kế hoạch, phương án trên, hàng năm đều được Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng chỉ đạo rút kinh nghiệm, bổ sung hoàn chỉnh thêm, do đó đã phát huy tác dụng. Những hành động sai trái của người nước ngoài trong các đoàn lâm thời, thuyền viên, thăm quan du lịch, số người xuất cảnh trái phép hồi hương trước có tham gia tổ chức phản động ở nước ngoài, các mâu thuẫn nội bộ nhân dân, các vụ tai nạn trên sông, biển... đều được phát hiện, ngăn chặn kịp thời. Các đơn vị biên phòng đã giải quyết đảm bảo đúng pháp luật, đường lối, chính sách, không gây căng thẳng thành "điểm nóng", được đông đảo quần chúng nhân dân và nước ngoài đồng tình ủng hộ.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 135/CT-HĐBT, ngày 14 tháng 5 năm 1989, của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về *Tăng cường công tác bảo vệ trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới* và Kế hoạch 327/KH-BNV, ngày 12 tháng 5 năm 1995, của Bộ Nội vụ, sự chỉ đạo của Giám đốc Công an thành phố, trong 02 năm 1994, 1995 Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã tích cực tham gia các đợt tấn công truy quét tội phạm hình sự, bắt đối tượng truy nã. Toàn lực lượng đã bắt giữ được 57 đối tượng, trong đó, có 08 đối tượng có lệnh truy nã, trốn thi hành án; bắt giữ 03 vụ tàng trữ vũ khí trái phép, tham mưu giải quyết kịp thời 23 vụ việc mâu thuẫn nội bộ, không để phát sinh thành "điểm nóng"; giải toả 96 tụ điểm phức tạp về an ninh trật tự khu vực cảng, ven sông, ven biển khu vực biên phòng...

Ngày 13 tháng 10 năm 1995, Bộ Nội vụ tổ chức hội nghị triển khai công tác chống buôn lậu trên tuyến biển Đông Bắc cho công an Hải Phòng, Hà Nội, Quảng Ninh, Nam Hà, Ninh Bình, Thái Bình. Đây là khu vực trọng điểm, sôi động, có tuyến tàu viễn dương và tuyến ven biển. Các khu vực thuộc cảng Vạn Gia, cảng Hòn Gai, cảng Hải Phòng, cảng Cấm, cảng Chùa Vẽ, cảng Diêm Điền, đảo Cô Tô, đảo Long Châu, đảo Hòn Dấu... là những địa bàn thường xuyên có số tàu qua lại đông, là những nơi tội phạm dễ hoạt động. Thực hiện sự chỉ đạo của Giám đốc Công an thành phố, các đơn vị biên phòng đã triển khai kế hoạch đẩy mạnh các biện pháp nghiệp vụ tấn công bọn tội phạm buôn lậu trên biển, phối hợp với các lực lượng Hải quân, Công an, Hải quan... quyết tâm lập lại trật tự an ninh khu vực trọng điểm. Trong những tháng cuối năm 1995, với tinh thần chủ động, các đơn vị Hải đội 2, Hải đội 4, các đồn biên phòng 54, 58... tăng

cường tuần tra trên biển, khu vực trọng điểm, đã phát hiện và bắt giữ xử lý 8 vụ buôn lậu, trốn thuế.

Cùng với việc đẩy mạnh công tác nghiệp vụ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, trong năm 1994 và năm 1995, nhiệm vụ xây dựng lực lượng Bộ đội Biên phòng Hải Phòng trong sạch vững mạnh, chính quy, từng bước hiện đại được Đảng ủy - Chỉ huy biên phòng thành phố đặc biệt quan tâm. Công tác xây dựng Đảng được coi trọng, xác định: "*Giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định sự thành công trong thực hiện các nhiệm vụ chiến đấu, công tác và xây dựng lực lượng đồng thời phát huy hiệu lực của chỉ huy các cấp*". Tất cả các đảng bộ, chi bộ đều được kiện toàn, củng cố đội ngũ lãnh đạo, duy trì nghiêm chế độ sinh hoạt, tăng cường chỉnh đốn, chống các biểu hiện tiêu cực, giữ vững vai trò đầu tàu gương mẫu của đảng viên trong sinh hoạt và công tác, thực hiện dân chủ đoàn kết nội bộ, thường xuyên tiến hành kiểm tra chấn chỉnh thiếu sót các cơ sở Đảng, từng đảng viên, chăm lo bồi dưỡng kết nạp đảng viên mới... Với tinh thần đó, số đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh ngày càng nhiều, số yếu kém không còn (năm 1994: 14/17 chi bộ đảng bộ đạt Trong sạch vững mạnh, bằng 82,4%, 3/17 bằng 47,6% chi bộ khá, không có chi bộ yếu kém). Số đảng viên vi phạm bị xử lý bằng các hình thức giảm: Năm 1994 chỉ có 3,67% đảng viên vi phạm tư cách. Trong 2 năm 1994-1995, Đảng bộ đã kết nạp được 120 đảng viên mới bổ sung cho Đảng những nhân tố tích cực, trung kiên. Đảng bộ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng 2 năm liền (1993 - 1994) được Thành ủy tặng cờ *Đảng bộ trong sạch vững mạnh.* Các chi bộ Đồn 46, chi bộ Hải đội 4, chi bộ Hải đội 2 (tức Hải đoàn 38) đạt *Trong sạch vững mạnh toàn diện.*

Về công tác cán bộ, Đảng ủy – Ban Chỉ huy thực hiện khách quan - công khai - công bằng - dân chủ trong đề bạt, bổ nhiệm, đánh giá, tuyển chọn, sử dụng, bố trí, đào tạo bồi dưỡng, kiện toàn đội ngũ cán bộ các cấp; từng bước tiêu chuẩn hoá, thanh loại cán bộ không đủ năng lực, phẩm chất đạo đức, thiếu trách nhiệm. Hằn năm, các đơn vị đều quan tâm, tạo điều kiện cho cán bộ học tập vươn lên, cử gần 200 đồng chí đi học các trường ở Trung ương, thành phố về nghiệp vụ, pháp luật, ngoại ngữ, tin học.

Công tác huấn luyện chiến đấu được thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch của Bộ Tư lệnh. Huấn luyện tại chức hàng năm đạt khá (nội dung đạt 98,1%, thời gian đạt 97,4%), huấn luyện chiến sĩ khoẻ đạt 100% về nội dung và thời gian, 99% về quân số. Thường xuyên mở các đợt tập huấn với nhiều chuyên đề: chính trị, vận động quần chúng, trinh sát, kiểm soát biên phòng, thông tin cơ yếu, quân y, võ thuật, điều lệnh đội ngũ...Các đơn vị tuỳ theo điều kiện, thành lập đội bóng chuyền, bóng đá, cầu lông. Hàng năm Ban chỉ huy Thành đều tổ

chức hội thao quân sự tổng hợp, năm 1993 tổ chức hội thao chiến sĩ khoẻ. Qua phong trào đã tuyển chọn, thành lập và duy trì đội bóng chuyền toàn lực lượng, thường xuyên tham gia các giải của thành phố, Quân khu 3, Bộ Tư lệnh. Năm 1993 Hải đội 2 tham gia diễn tập trên biển do Bộ Tư lệnh tổ chức đạt giải Nhất đồng đội, giải Nhì và giải Ba cá nhân.

Công tác bảo vệ nội bộ, xây dựng đơn vị an toàn, thông qua các biện pháp giáo dục chính trị tư tưởng, nghiệp vụ, pháp luật, quản lý, rèn luyện cán bộ, chiến sĩ thường xuyên, kiểm tra uốn nắn kịp thời các sai phạm, duy trì nghiêm kỷ luật, phương châm: lấy giáo dục là chính kết hợp động viên khen thưởng, kịp thời xử lý, không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng... Trên tinh thần chỉ đạo đó, ý thức cán bộ, chiến sĩ được nâng lên, số cán bộ, chiến sĩ vi phạm kỷ luật giảm (năm 1992 có 27 trường hợp, năm 1993 có 10 trường hợp, năm 1994 còn o8 trường hợp, không có trường hợp nào vi phạm nghiêm trọng). Năm 1994, qua khảo sát thống kê chất lượng chính trị 960 trường hợp, không có trường hợp nào vi phạm. Số lượng đơn vị đạt an toàn cao dần: Năm 1992 có 8/12 đơn vị, bằng 66,6%; năm 1993 có 9/12 đơn vị bằng 75%.

Tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ được thường xuyên kiện toàn, củng cố, Đảng ủy phân công đảng viên có năng lực tham gia ban lãnh đạo ở tất cả 12 chi đoàn cơ sở và chi hội Phụ nữ. Đoàn tổ chức kết nghĩa với các chi đoàn, xã đoàn địa phương với nhiều hoạt động, nội dung sinh hoạt phong phú, thiết thực, nhằm học tập trao đổi kinh nghiệm, giúp đỡ nhau đẩy mạnh phong trào Đoàn và hoàn thành nhiệm vụ chính trị, tạo được sự đoàn kết gắn bó tuổi trẻ Biên phòng với tuổi trẻ cơ sở, là động lực giúp địa phương phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng. Qua đánh giá, phân loại tổ chức Đoàn hàng năm đều đạt 80% cơ sở vững mạnh, không có cơ sở yếu kém. Đoàn thanh niên Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã giáo dục và giới thiệu cho Đảng hàng trăm đoàn viên ưu tú và có 126 đồng chí được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Chi hội Phụ nữ có 19 chị em, chủ yếu ở bộ phận hậu cần, thông tin cơ yếu... Chị em phát huy tinh thần "*Giỏi việc nước, đảm việc nhà*", khắc phục khó khăn, tận tụy làm việc, luôn hoàn thành nhiệm vụ, làm tròn trách nhiệm người vợ, người mẹ *Nuôi con khoẻ dạy con ngoan, xây dựng Gia đình hạnh phúc*. Hàng năm, Chi hội Phụ nữ Biên phòng Hải Phòng đều được Thành hội Phụ nữ đánh giá cao, xếp loại khá, năm 1992, được công nhận là *Chi hội xuất sắc*.

Công tác chăm lo sức khoẻ cán bộ, chiến sĩ được quan tâm, chỉ đạo sâu sát, cụ thể, duy trì bếp ăn tập thể, trích quỹ đơn vị bổ sung thêm khẩu phần ăn hàng ngày. Tổ chức định kỳ kiểm tra sức khỏe cán bộ, chiến sĩ, điều trị kịp thời trường hợp ốm đau, yếu mệt. Thường xuyên tiến hành vệ sinh doanh trại, phòng

dịch bệnh nên không để dịch bệnh lây lan. Do đó sức khoẻ cán bộ, chiến sĩ được đảm bảo, quân số thường ứng trực đạt 98 - 100%. Các đơn vị đã biết phát huy khai thác thế mạnh của địa bàn phụ trách, kết hợp giữa nhiệm vụ chính trị với làm kinh tế theo các hình thức phù hợp như tổ chức cán bộ, chiến sĩ chăn nuôi, trồng trọt tạo ra sản phẩm tại chỗ cung cấp cho nhà ăn; liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế, các địa phương; tiền thưởng qua xử lý các vụ việc... Số tiền các đơn vị thu được hàng năm lên tới vài tỷ đồng, đã góp phần đáng kể nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ. Với phương châm: "Trung ương và địa phương cùng làm, Ban chỉ huy và các đơn vị cùng làm", nhiều đơn vị đã đóng góp ngày công và kinh phí xây dựng mới doanh trại như Trạm biên phòng cảng, Đồn 42, Đồn 34, Đồn 38, Đồn 50, Đồn 46, Đồn 58, Trụ sở Ban chỉ huy biên phòng thành phố (26 Lương Khánh Thiện)... Hầu hết các đơn vị đã sửa chữa, nâng cấp các công trình phúc lợi (nhà ở, bếp ăn, hội trường...), mua sắm bàn ghế, tủ, giường, ti vi... phục vụ công tác sinh hoạt hàng ngày. Các đơn vị cũng đã trích tiền vốn trợ cấp những đồng chí có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chi thưởng những đồng chí có thành tích trong công tác, chiến đấu; tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ đi thăm quan du lịch, thưởng các cháu con cán bộ có thành tích học tập cao vượt khó...

Với những thành tích đạt được trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng lực lượng trong sạch vững mạnh, chính quy, từng bước hiện đại, hai năm 1992 và 1993, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được Bộ Tư lệnh tặng cờ thi đua xuất sắc, năm 1994, được tặng bằng khen. Đặc biệt, trong dịp Kỷ niệm 50 năm thành lập Công an nhân dân Việt Nam, Hải đội 4 Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được Quốc hội, Nhà nước tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang (Công an Hải Phòng còn có phòng PC14 (phòng Cảnh sát hình sự), PA15 (phòng Bảo vệ chính trị) và liệt sĩ Trần Thành Ngọ (nguyên cảnh sát trưởng Ty Công an tỉnh Kiến An, hy sinh ngày 25 tháng 4 năm 1947 trong lúc đang chỉ huy lực lương vũ trang bảo vệ Sở chỉ huy ở thị xã Kiến An). Bộ đội Biên phòng Hải Phòng và Phòng Tham mưu được tặng Huân chương Chiến công hạng Nhất, Đồn 54 được tặng bằng khen của Chính phủ. Nhiều cán bộ, chiến sĩ được tặng Huân chương Chiến công và bằng khen Chính phủ[1].

---

[1] Hải đội 4 Bộ đội biên phòng Hải Phòng là đơn vị cơ động trên 5.000 km^2 ở vùng biển Đông Bắc. Trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đơn vị đã bắn rơi 3 máy bay Mỹ, bắn bị thương 01 chiếc khác, được tặng 06 huân chương các loại.
Từ năm 1986 đến năm 1995, đơn vị đã tuần tra trên biển hơn 30 nghìn hải lý, đảm bảo an toàn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Bắt và xử lý 25 tàu nước ngoài xâm phạm trái phép, xua đuổi hàng trăm lượt chiếc khác. Bắt giữ 20 vụ trốn đi nước ngoài gồm 1.533 người, thu 22 tàu thuyền cùng một số vũ khí, lương thực, tiền, vàng. Bắt giữ 99 vụ buôn lậu và vận chuyển trái phép qua biên giới, thu giữ hàng hoá trị giá trên 06 tỷ đồng. Bắt 11 vụ phạm pháp hình sự, thu 05 súng, nhiều lựu đạn, thuốc nổ, nhiều tài sản xã hội chủ nghĩa và tài sản công dân.
Đơn vị được tặng 03 huân chương Chiến công, 11 Bằng khen, chi bộ Đảng đạt trong sạch vững mạnh toàn diện từ năm 1989 đến 1994 và liên tục đạt danh hiệu Quyết thắng.

Các thành tích và chiến công xuất sắc của lực lượng Biên phòng Hải Phòng đã góp phần xứng đáng vào thành tích chung của Công an thành phố: Đơn vị dẫn đầu thi đua toàn quốc, được tặng cờ luân lưu của Thủ tướng Chính phủ 3 năm liền (1993, 1994, 1995).



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thăm Đồn Biên phòng Cát Bà (tháng 7/2013)



Chủ tịch nước Trần Đức Lương thăm và làm việc tại Bộ Chỉ huy bộ đội Biên Phòng thành phố Hải Phòng (tháng 1-2004)



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng thăm và làm việc tại Đồn Biên phòng Cát Hải (tháng 7/2012)



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc và lãnh đạo thành phố Hải Phòng chụp ảnh lưu niệm cùng cán bộ, chiến sĩ Hải đội 2 và kíp tàu CN09 (tháng 7/2016)



Chủ tịch nước Trần Đại Quang trao tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho Công an nhân dân vũ trang Hải Phòng (nay là Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng) và cá nhân Trung tá Nguyễn Hữu Đoài- nguyên Chính trị viên Đồn Công an nhân dân vũ trang Tràng Cát (tháng 6-2017)



Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan trao tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho Đồn Biên phòng Cát Bà (tháng 5-2013)



Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh thăm và làm việc tại Đồn Biên phòng Cát Bà (tháng 3 -2017)



Đại tướng Phùng Quang Thanh- Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thăm và làm việc tại Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng (năm 2008)



Thượng tướng Nguyễn Thành Cung- Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng bộ Quốc phòng đến thăm và làm việc tại Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng (tháng 5-2014)



Trung tướng Hoàng Xuân Chiến – Tư lệnh Bộ đội Biên phòng thăm và làm việc tại Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng



Đồng chí Nguyễn Văn Thành- Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Hải Phòng và Thiếu tướng Phạm Huy Tập – Chính ủy Bộ đội Biên phòng thăm hỏi, động viên cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng tại Đại hội thi đua quyết thắng (tháng 12-2012)



Đồng chí Dương Anh Điền – Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng thừa ủy quyền của Chủ tịch nước trao Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba cho Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng (tháng 2-2014)



Đồng chí Lê Văn Thành- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu chỉ đạo Đại hội Đảng bộ Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng lần thứ VIII (tháng 7-2015)



Ban chấp hành Đảng bộ Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng, nhiệm kỳ 2015-2020



Đại tá Phạm Quang Đáo- Thành ủy viên, Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng trao Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba cho Hải đội 2, năm 2014



Đại tá Đặng Văn Trọng – Bí thư Đảng ủy, Chính ủy Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng trao danh hiệu Chiến sĩ thi đua cho các cá nhân có thành tích xuất sắc năm 2017

Chương sáu

XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG, ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN CÔNG TÁC BIÊN PHÒNG, TÍCH CỰC THAM GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI Ở KHU VỰC VEN BIỂN, HẢI ĐẢO (1995-2009)

I. CHUYỂN VỀ BỘ QUỐC PHÒNG, XÂY DỰNG ĐƠN VỊ VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN, THỰC HIỆN THẮNG LỢI NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ

Sau gần 10 năm thực hiện, công cuộc đổi mới đã đạt được những thành tựu rất quan trọng. Từ năm 1994, đất nước ta thoát ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, từng bước hội nhập khu vực và quốc tế. Tuy nhiên, các thế lực thù địch vẫn tiếp tục chống phá, tiêu cực và tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp. Tại biên giới, tình trạng xâm canh, xâm cư lấn chiếm, buôn lậu qua đường biển, xuất nhập cảnh trái phép, đánh bắt trộm hải sản của tàu nước ngoài...vẫn xảy ra thường xuyên; các tổ chức gián điệp, phản động ráo riết móc nối trong và ngoài biên giới để chống phá cách mạng Việt Nam, xâm phạm đến chủ quyền an ninh của Tổ quốc.

Trước yêu cầu nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới trong tình hình mới rất toàn diện, phức tạp cần phát huy trách nhiệm các cấp, các ngành và các lực lượng trong quản lý bảo vệ biên giới; đồng thời quan tâm chăm lo xây dựng lực lượng nòng cốt chuyên trách, ngày 08 tháng 8 năm 1995, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 11-NQ/TW về *Xây dựng Bộ đội Biên phòng trong tình hình mới*, trong đó khẳng định:"*Nhiệm vụ biên phòng trong tình hình mới rất toàn diện và phức tạp, bao gồm: Bảo vệ biên giới trên bộ, trên biển, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ đất nước, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chống xâm nhập trái phép và chống buôn lậu qua biên giới, bảo vệ tài nguyên của đất nước, xây dựng biên giới hoà bình, hữu nghị, hợp tác, phát triển với các nước láng giềng"*. Ngày 28 tháng 3 năm 1997, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Khoá IX) ban hành Pháp lệnh Bộ đội Biên phòng và ngày 07 tháng 4 năm 1997, Chủ tịch nước công bố Pháp lệnh. Nội dung Pháp lệnh nhấn mạnh: "*Bộ đội Biên phòng là lực lượng vũ trang nhân dân của Đảng, của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, là một thành phần của Quân đội nhân dân Việt Nam, làm nòng cốt, chuyên trách quản lý, bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh trật tự biên giới quốc gia trên đất liền, các hải đảo, vùng biển và tại các*

cửa khẩu theo phạm vi nhiệm vụ do pháp luật quy định và là một lực lượng thành viên trong các khu vực phòng thủ tỉnh, huyện biên giới". Về tổ chức, Bộ Chính trị quyết định chuyển Bộ đội Biên phòng từ Bộ Nội vụ về Bộ Quốc phòng và xác định một số vấn đề cơ bản về xây dựng lực lượng và cơ chế hoạt động của Bộ đội Biên phòng trong tình hình mới.

Ở trung ương, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng trực thuộc Bộ Quốc phòng. Ở địa phương là các Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh (thành phố) trực thuộc Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng. Ở cơ sở là các đồn, trạm, hải đội Biên phòng trực thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (thành phố). Về tổ chức Đảng, cấp Trung ương là Đảng ủy Bộ đội Biên phòng, dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng ủy quân sự Trung ương. Cấp tỉnh (thành phố) là Đảng bộ Biên phòng tỉnh (thành phố) dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy (Thành ủy) và sự hướng dẫn về công tác xây dựng Đảng và công tác chính trị của cơ quan chính trị cấp trên. Ở cấp cơ sở là các tổ chức cơ sở Đảng đồn, trạm, cửa khẩu, hải đội... dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy Biên phòng tỉnh (thành phố) nhưng phải giữ mối quan hệ và chịu sự chỉ đạo của Huyện ủy, Thị ủy về mặt thực hiện các chủ trương và nhiệm vụ thuộc phạm vi thẩm quyền của cấp ủy địa phương. Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng tỉnh (thành phố) đồng thời là Phó Chỉ huy trưởng về quân sự tỉnh (thành phố), được tham gia Đảng ủy quân sự tỉnh (thành phố). Bộ Quốc phòng chủ trì phối hợp với các Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, Ban Biên giới Chính phủ và các bộ, ban, ngành có liên quan ban hành các quy chế phù hợp với nhiệm vụ, chức năng và tổ chức phối hợp hoạt động để chỉ đạo, hướng dẫn Bộ đội Biên phòng thực hiện tốt việc quản lý và bảo vệ biên giới quốc gia.

Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh biên phòng, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cũng ra các chỉ thị, kế hoạch hướng dẫn quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-TW của Bộ Chính trị. Ngày 10 tháng 10 năm 1995, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng ra Chỉ thị 301/CT-BTL về thực hiện Nghị quyết 11/NQ-TW của Bộ Chính trị trong Bộ đội Biên phòng. Ngày 30 tháng 11 năm 1995, Bộ Quốc phòng và Bộ Nội vụ đã tổ chức bàn giao nhiệm vụ, tổ chức Bộ đội Biên phòng về Bộ Quốc phòng. Từ ngày 01 tháng 12 năm 1995, lực lượng Bộ đội Biên phòng cả nước đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ huy trực tiếp, toàn diện của Đảng ủy Quân sự Trung ương và Bộ Quốc phòng. Ngày 01 tháng 01 năm 1996, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng chính thức đổi tên thành Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng. Đồng chí Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng tham gia Đảng ủy quân sự thành phố, song không giữ chức Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự thành phố. Ngày 16 tháng 01 năm 1996, Thành ủy Hải Phòng ra Chỉ thị số 17/CT-TU về việc *Quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết 11/NQ-TW của Bộ Chính trị*.

Tổ chức Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng gồm các đơn vị trực thuộc: Phòng Tham mưu, phòng Chính trị, phòng Trinh sát, phòng Hậu cần - Kỹ thuật, Ban Hành chính, Đồn 34, Đồn 38, Đồn 42, Đồn 46, Đồn 50, Đồn 54, Đồn 58, Biên phòng cửa khẩu Cảng, Tiểu đoàn 19, Hải đội 2.Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã bàn giao Hải đoàn 38 về trực thuộc Bộ Tư lệnh (theo Nghị quyết số 110/QĐ-BTL ngày 7-4-1995), giải thể Đại đội 1 cơ động giao cho Đồn 42 quản lý về cơ sở vật chất tại xã Tân Thành, huyện Kiến Thụy (tháng 10-1997), tiến hành sắp xếp lại tổ chức và quán triệt Nghị quyết số 11/NQ-TW, xây dựng chương trình kế hoạch năm 1996 và những năm tiếp theo; chỉ đạo các đơn vị tổ chức đại hội chi bộ, Đảng bộ...

Thời kỳ này, trên tuyến biên giới biển, đảo, cửa khẩu cảng Hải Phòng những năm cuối thập niên 90 (thế kỷ XX) cũng diễn biến phức tạp. Các tổ chức nước ngoài đến Hải Phòng dưới danh nghĩa như thăm thân, thăm quan du lịch, tổ chức từ thiện, dự án phi chính phủ, khảo sát thị trường, ký kết làm ăn, tìm cách tiếp xúc với số xuất cảnh trái phép hồi hương, đưa vào trong nước các loại vũ khí, văn hoá phẩm đồi trụy, vàng, ngoại tệ; móc nối để thu thập tin tức, bí mật nhà nước; tìm cách hỗ trợ bọn phản động nội địa và lưu vong chống lại Việt Nam, kích động tư tưởng "Đa nguyên, đa Đảng", lợi dụng vấn đề "Nhân quyền", "Tôn giáo", "Dân chủ" để vu cáo, xuyên tạc đường lối của Đảng và chính sách Nhà nước ta. Tàu thuyền nước ngoài xâm phạm lãnh hải nước ta, thăm dò, đánh bắt trộm hải sản, đi sâu vào vùng ven biển quan sát, thu thập tin tức tình báo. Số người Hoa ở Việt Nam ra đi năm 1978, 1979 nay có nguyện vọng muốn quay trở lại Việt Nam bằng đường bộ và đường biển; thông qua các hình thức liên doanh, liên kết hợp tác kinh tế với nước ngoài, lựa chọn trong số đối tượng trốn đi nước ngoài và số buôn lậu trên biển để cài cắm cơ sở, thu thập tin tức tình báo.

Ngày 31 tháng 01 năm 1996, Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng lần thứ IV được tổ chức tại trụ sở ở 26 phố Lương Khánh Thiện. Đại hội đã kiểm điểm công tác lãnh đạo nhiệm kỳ 1991 - 1995, xây dựng đề án nhiệm kỳ 1996 - 2000, bầu Ban chấp hành gồm 13 đồng chí. Đồng chí thượng tá Đỗ Quốc Kiệm, Phó Chỉ huy chính trị được bầu làm Bí thư Đảng ủy. Đồng chí thượng tá Lương Xuân Văn, Chỉ huy trưởng, làm Phó bí thư Đảng ủy. Đại hội đã đề ra nhiệm vụ trọng tâm và các mục tiêu cụ thể, đổi mới các biện pháp công tác bảo vệ biên giới, biện pháp vận động quần chúng; nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về kiểm soát biên giới; cải cách hành chính; củng cố tổ chức, kiện toàn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ đảng viên; đảm bảo cơ sở vật chất kỹ thuật...

Trong năm 1996, Đảng ủy - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã

chỉ đạo các phòng, ban, đồn biên phòng cửa khẩu Cảng tiến hành 5 đợt sinh hoạt chính trị, học tập các Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ thành phố, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, các chuyên đề nhiệm vụ về an ninh biên giới, gắn với việc phát động các đợt thi đua đột kích. 100% các đơn vị và cán bộ, chiến sĩ xây dựng chương trình hành ðộng cụ thể, với những chỉ tiêu sát thực. Qua ðó, nhận thức và giác ngộ chính trị của cán bộ, chiến sĩ, ðảng viên và công nhân viên ðýợc nâng cao, luôn kiên ðịnh về lập trýờng tý týởng, tuyệt ðối trung thành với Đảng, sự nghiệp ðổi mới ðất nýớc. Thực hiện Quy ðịnh số 18/QĐ-BTL và Chỉ thị số 19/CT-BTL của Bộ Tý lệnh Bộ ðội Biên phòng, Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng xây dựng nghị quyết chuyên đề về đổi mới cơ chế thi đua khen thương (Chỉ thị 61/CT-BCH và Quyết định 64/QĐ-BCH). Các ban thi đua từ Bộ Chỉ huy biên phòng thành phố đến các đồn, trạm được kiện toàn, xây dựng chương trình công tác năm, quý, tạo chuyển biến mới trong phong trào thi đua Quyết thắng ở từng đơn vị cơ sở.

Ngày 09 tháng 8 năm 1997, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng ra Nghị quyết số 184/NQ-ĐU về *Tổng kết 10 năm ngày Biên phòng* và tổ chức kỷ niệm 40 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03.3.1959 - 03.3.1999). Ngày 01 tháng 01 năm 1999, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng ra Quyết định số 01/QĐ-BCH về *Kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng và Ban thi đua cơ sở*, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua khen thưởng, xây dựng Kế hoạch số 29/KH-BCH về *Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng và phong trào thi đua quyết thắng năm 1999*... Với tinh thần chỉ đạo cụ thể, sâu sát, kịp thời rút kinh nghiệm nên phong trào thi đua Quyết thắng những năm 1996 - 2000 được duy trì nền nếp, tạo khí thế thi đua sôi nổi, thường xuyên, rộng khắp trong toàn đơn vị và trên các lĩnh vực công tác. Qua đó xây dựng ý chí khắc phục khó khăn vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị và xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện.

Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng tổ chức thực hiện chương trình giáo dục chính trị tại đơn vị cơ sở. Vào dịp các ngày lễ lớn của đất nước, quân đội và lực lượng, các đơn vị đã xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cấp ủy và chỉ huy đơn vị, tổ chức học tập giáo dục truyền thống. Trong những năm qua công tác giáo dục chính trị đạt kết quả tốt, về quân số luôn đạt từ 96,8-98,7%, cuối năm kiểm tra nhận thức của cán bộ, chiến sĩ đạt 97-100% yêu cầu, có 71-85% khá, giỏi (riêng số chiến sĩ mới luôn đạt 100% quân số, 100% yêu cầu, 77-90% khá, giỏi).

Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, công tác xây dựng Đảng được đặc biệt chú

trọng. Đảng ủy đã tổ chức học tập Điều lệ Đảng và quán triệt các văn bản hướng dẫn của tổ chức Đảng cấp trên cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, công nhân viên trong toàn đơn vị; từng bước nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện tự phê bình và phê bình, trước hết từ các đồng chí Đảng ủy, chi ủy viên, lãnh đạo Bộ Chỉ huy đến các phòng, ban, cơ quan, các đồn, trạm. Tổ chức nền nếp sinh hoạt định kỳ của thường vụ Đảng ủy Biên phòng Hải Phòng với cấp ủy các tổ chức Đảng cơ sở và tổ chức Đảng trực thuộc, xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của cấp ủy và duy trì tốt mối quan hệ giữa cấp ủy với chỉ huy. Đảng ủy Biên phòng thành phố thường xuyên tổ chức mỗi năm từ 01-02 đợt bồi dưỡng nguồn phát triển đảng viên mới, đặc biệt chú trọng quan tâm công tác phát triển Đảng ở đơn vị cơ sở...

Với mục tiêu nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở Đảng gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, Đảng ủy tập trung củng cố các đơn vị cơ sở, những địa bàn trọng điểm nơi có nhiều khó khăn phức tạp. Thường xuyên và đột xuất kiểm tra toàn diện các cơ sở Đảng, phát hiện, uốn nắn kịp thời mọi biểu hiện sai phạm về thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, về chấp hành nghị quyết cấp trên, về phẩm chất cách mạng và đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên... Qua công tác kiểm tra, vai trò trách nhiệm của các cấp ủy Đảng cơ sở được nâng lên rõ rệt, sai phạm của cán bộ, chiến sĩ được phát hiện và sửa chữa kịp thời, hạn chế những sai phạm nghiêm trọng, nội bộ Đảng đoàn kết thống nhất, tổ chức luôn trong sạch vững mạnh.

Năm năm (1996 - 2000) Đảng bộ đã kết nạp được 175 đảng viên mới, bồi dưỡng gần 400 đối tượng kết nạp Đảng. Phân loại hàng năm có 82,5-100% tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém; 95-98% đảng viên đủ tư cách (trong đó có 65-75% đảng viên phấn đấu tốt). Công tác đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ kế cận được quan tâm, mặc dù có biến động (do việc điều chuyển cán bộ, thực hiện chế độ chính sách...), bộ máy chỉ huy các cấp luôn được kiện toàn củng cố, không để hẫng hụt, đảm bảo duy trì thường xuyên và hiệu quả nhiệm vụ chính trị. Trong những năm qua, Đảng bộ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng liên tục đạt trong sạch vững mạnh, được nhận cờ của Thành ủy.

Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã thường xuyên quan tâm xây dựng các tổ chức quần chúng Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội đồng quân nhân. Phân công các đồng chí đảng ủy viên, chi ủy viên phụ trách, hỗ trợ kinh phí, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức quần chúng hoạt động. Với đội ngũ đông đảo đoàn viên, thanh niên, phụ nữ (chiếm 65% quân số), các đơn vị cơ sở bám sát tình hình nhiệm vụ và chỉ đạo của trên, hướng dẫn cho các tổ chức quần chúng hoạt động đúng hướng, thiết thực, có hiệu quả. Các phong *trào*

"Phấn đấu xứng danh Bộ đội Cụ Hồ", "Tuổi trẻ lập nghiệp, thanh niên giữ nước", "Giỏi việc nước, đảm việc nhà"... được duy trì. Nhiều công trình Bảo đảm vệ sinh doanh trại, Vọng gác thanh niên, Tàu thanh niên, Bếp ăn nuôi quân giỏi, quản lý giỏi... do thanh niên, phụ nữ đảm nhiệm. Thông qua các hoạt động kết nghĩa, giao lưu với thanh niên, phụ nữ địa phương đã góp thắt chặt quan hệ quân dân, được cấp trên và lãnh đạo chính quyền địa phương đánh giá cao. Hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, rèn luyện chiến sĩ khoẻ, xây dựng nếp sống văn hoá mới, phòng chống ma túy, HIV/AIDS, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang... lôi cuốn đông đảo thanh niên, phụ nữ tham gia. Tiêu biểu là các chi đoàn Đồn 34, đoàn cơ sở Tiểu đoàn 19, Biên phòng cửa khẩu Cảng, Hải đội 2... có nhiều hoạt động giao lưu với địa phương, xây dựng nếp sống văn hoá ở cơ sở. Đoàn thanh niên Biên phòng Hải Phòng phối hợp với Thành đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, Đoàn thanh niên quân sự, Công an tổ chức nhiều hoạt động văn hoá, thể thao bổ ích nhân kỷ niệm 10 năm Ngày biên phòng (3/3/1989 - 3/3/999); tổ chức giao lưu văn hoá với sinh viên 06 trường đại học, cao đẳng trên địa bàn Hải Phòng; tổ chức cuộc thi tìm hiểu truyền thống Bộ đội Biên phòng, được đông đảo thanh niên, đoàn viên Biên phòng Hải Phòng và sinh viên các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố tham gia; tổ chức đợt thi viết *"Tìm hiểu về Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại, đất nước đổi mới*"...

Thực hiện phương châm huấn luyện *"Cơ bản, thiết thực, vững chắc"*, trong 05 năm, từ năm 1996 đến năm 2000, công tác huấn luyện chiến đấu đã từng bước cải tiến hình thức, phương pháp, phù hợp với điều kiện các đơn vị, đảm bảo tính hiệu quả. Hàng năm, 100% cán bộ chủ chốt các đơn vị (cấp trưởng, phó quân sự, đội trưởng vũ trang, trợ lý huấn luyện) đều được tập huấn. Các đơn vị lập kế hoạch huấn luyện, kiểm tra huấn luyện thực tế tại cơ sở... Kết hợp huấn luyện chiến đấu với xây dựng đơn vị chính quy, rèn luyện chấp hành kỷ luật, điều lệnh quân đội, xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh... Những năm 1994 – 1997, toàn thành đã tổ chức hội thao chiến sĩ khoẻ. Năm 1997 tham gia các cuộc thi do Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng tổ chức, đoàn Hải Phòng đạt giải cao: Thi Chỉ huy trưởng giỏi xếp thứ 02/35 đoàn, thi Đồn trưởng giỏi xếp thứ 02/18 đoàn, thi Đồn phó chính trị xếp thứ 3/20 đoàn; thi Trưởng phòng Trinh sát giỏi xếp thứ 03/43 đoàn, thi Chủ nhiệm chính trị giỏi xếp thứ 03/53 đoàn, hội thao Chiến sĩ khoẻ xếp thứ 3/24 đoàn.

Năm 1999, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã ra Nghị quyết số 95/NQ-ĐU và Bộ chỉ huy ra Kế hoạch số 119/KH-BCH về "*Xây dựng đơn vị cơ sở chiến đấu vững mạnh chính quy",* triển khai Nghị quyết số 25/NQ-ĐU của Đảng ủy và Chỉ thị số 167/CT-BTL của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, kiện toàn Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật các cấp. Ngày 4 tháng 9 năm 1999,

Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng tham mưu cho Thành ủy tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-TW của Bộ Chính trị về *Xây dựng Bộ đội Biên phòng trong tình hình mới* (1996 - 1999). Trong báo cáo đánh giá về kết quả về xây dựng lực lượng Bộ đội Biên phòng vững mạnh theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý bảo vệ chủ quyền an ninh vùng biển, đảo và cửa khẩu cảng thành phố, Thành ủy chỉ đạo củng cố xây dựng hệ thống tổ chức chỉ huy, tổ chức Đảng trong Bộ đội Biên phòng Hải Phòng. Cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng nêu cao tinh thần trách nhiệm, khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ, kiên định, vững vàng trước tác động của âm mưu "*Diễn biến hoà bình*" của địch, trước tiêu cực xã hội. Chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng nâng lên rõ rệt. Hội nghị chỉ ra những hạn chế về xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện: Chất lượng đội ngũ quân nhân chuyên nghiệp chưa cao; kinh phí, vật tư, phương tiện còn thiếu chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ hội nhập, phát triển.

Năm 2000, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng xây dựng nghị quyết chuyên đề về "*Xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện"*, thực hiện điểm ở Đồn 38 và Đồn 50, rút kinh nghiệm, triển khai toàn lực lượng. Qua tổng kết đánh giá: Các đơn vị đã triển khai nghiêm túc, phát huy hiệu quả công tác xây dựng đơn vị vững mạnh, môi trường văn hoá, quản lý bộ đội chặt chẽ. Nhiều đơn vị cơ sở đã phát huy vai trò xung kích của Đoàn thanh niên trong tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, tổ chức diễn đàn thanh niên, tọa đàm trao đổi kết hợp với các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, giao lưu văn hoá, sinh hoạt câu lạc bộ, tạo không khí vui tươi lành mạnh trong đơn vị. Ngày 12 tháng 5 năm 2000, đoàn kiểm tra của Cục Quân huấn Bộ Quốc phòng đã đánh giá: Bộ đội Biên phòng Hải Phòng chấp hành nghiêm các nội dung huấn luyện chiến đấu, tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch, chất lượng huấn luyện đạt khá, có những nội dung xuất sắc là bắn súng, sử dụng thuốc nổ, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho cán bộ, chiến sĩ và địa phương. Năm 2000, đoàn Hải Phòng tham gia Hội thi thông tin do Bộ Quốc phòng tổ chức. Đồng chí Đỗ Văn Bình, phòng Tham mưu đoạt giải nhì cá nhân; tập huấn công tác tham mưu đoạt giải nhì tập thể khối quân chủng, giải nhất lực lượng Bộ đội Biên phòng.

Hưởng ứng cuộc vận động *"Ngành hậu cần quân đội làm theo lời Bác dạy"* và "*Quản lý, khai thác sử dụng vũ khí, trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông*" (gọi tắt là cuộc vận động 50) do Bộ Quốc phòng phát động trong toàn quân, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy thành lập Ban Chỉ đạo để chỉ đạo các đơn vị, quán triệt và thực hiện nghiêm túc các nội dung, mục tiêu của cuộc vận động tới toàn thể cán bộ, chiến sĩ; xây dựng kế hoạch, triển khai tổ

chức thực hiện các nội dung mục tiêu của cuộc vận động. Chỉ đạo cơ quan hậu cần kỹ thuật, hướng dẫn các đơn vị, phòng, ban xây dựng kế hoạch bảo đảm cho các phương án chiến đấu của đơn vị, bảo đảm đầy đủ kịp thời mọi tiêu chuẩn theo chế độ quy định cho cán bộ, chiến sĩ. Công tác tăng gia sản xuất cải thiện đời sống toàn lực lượng Biên phòng Hải Phòng được đẩy mạnh, góp phần cải thiện nâng cao đời sống cán bộ, chiến sĩ (thêm 500 - 1.500 đồng/ngày/người), mua các phương tiện nghe nhìn (ti vi, đầu video), sách báo... phục vụ đời sống tinh thần; sửa chữa, nâng cấp nơi ăn, ở, sinh hoạt cho cán bộ, chiến sĩ, sửa chữa doanh trại cơ quan Bộ Chỉ huy và Biên phòng cửa khẩu Cảng bảo đảm khang trang sạch đẹp, quản lý tốt cơ sở vật chất không để hư hỏng mất mát. Từng bước nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sĩ làm công tác hậu cần kỹ thuật, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trong công tác quản lý sử dụng vật tư thiết bị kỹ thuật có một thực tế khó khăn là hầu hết các phương tiện trang bị đều cũ, nhiều đơn vị không được cấp phát đủ vật tư theo yêu cầu, bên cạnh đó, nhu cầu sử dụng với cường độ công tác cao làm cho phương tiện nhanh chóng xuống cấp. Nhiệm vụ sẵn sàng, cơ động chiến đấu đòi hỏi phải ở tư thế sẵn sàng về người, phương tiện, vũ khí, khí tài, đảm bảo tính hiệu quả cao. Với phương châm "*Trên dưới cùng làm*", trong 05 năm, từ năm 1996 đến năm 2000, Bộ Chỉ huy đã chỉ đạo cơ quan hậu cần kỹ thuật xây dựng kế hoạch, ban hành quy chế về quản lý, cấp phát sử dụng vũ khí, thiết bị, chế độ sửa chữa, mua sắm, xây dựng nội quy quản lý, sử dụng tại các đơn vị cơ sở. Tổ chức kiểm tra thực tế toàn bộ phương tiện, vũ khí, khí tài; đề nghị Bộ Tư lệnh cấp đổi số vũ khí, số phương tiện quá cũ, hỏng hóc nhiều lần. Các đơn vị phát huy sáng kiến, vận động cán bộ, chiến sĩ tự sửa chữa vừa và nhỏ được hàng chục đầu phương tiện, hàng trăm vũ khí, khí tài, kịp thời phục vụ công tác chiến đấu. Các đơn vị không để xảy ra mất mát hư hỏng vũ khí, phương tiện, đảm bảo tuyệt đối an toàn về người, phương tiện khi tham gia giao thông, quản lý xe, nhiên liệu chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích, đúng định mức. Đã đầu tư sửa chữa được 03 tàu, 02 xuồng, 04 xe ô tô bằng nguồn kinh phí trích từ quỹ tăng gia sản xuất, góp phần đảm bảo phương tiện sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu hiệu quả. Cuối năm 2000, đoàn thanh tra của Viện kiểm sát - thanh tra Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng xuống làm việc và kiểm tra thực tế đơn vị, đánh giá Bộ đội Biên phòng Hải Phòng duy trì tốt nguyên tắc quản lý vũ khí, khí tài và trang bị kỹ thuật, sử dụng hiệu quả phục vụ chiến đấu, làm kinh tế đúng hướng, đúng pháp luật, đời sống vật chất, tinh thần cán bộ, chiến sĩ được nâng cao.

Công tác quản lý tài chính đảm bảo đúng nguyên tắc, thành lập hội đồng giá từ Bộ chỉ huy đến cơ sở nên việc chi tiêu không tùy tiện, tránh được thất thoát, kẽ hở để lợi dụng tham ô, lãng phí. Chấm dứt hiện tượng dùng phương

tiện công phục vụ yêu cầu cá nhân, đi làm kinh tế. Công tác thông tin cơ yếu, văn thư bảo mật đã dần đi vào nền nếp, không xảy ra mất mát tài liệu, sử dụng con dấu sai nguyên tắc. Từ tháng 4 năm 1997, tất cả các đơn vị cơ sở đều đã chuyển từ thoại rõ sang kỹ thuật mật mã hoặc sử dụng mật ngữ M.82, nên đã đảm bảo thông suốt, kịp thời, bí mật, thường xuyên hiệp đồng giữa các đơn vị.

Trong 5 năm, từ năm 1996 đến năm 2000, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng liên tục được Bộ Tư lệnh, Ủy ban nhân dân thành phố tặng cờ thi đua xuất sắc và bằng khen, được cụm thi đua khối nội chính thành phố và các tỉnh duyên hải phía bắc suy tôn là đơn vị dẫn đầu, Bộ Tư lệnh và Ủy ban nhân dân thành phố tặng cờ 05 năm, 05 tập thể và 07 cá nhân được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công, 15 lượt đơn vị được tặng cờ thi đua của Bộ Tư lệnh và Ủy ban nhân dân thành phố, gần 200 lượt chiến sĩ thi đua.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX quyết định tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp, đặc biệt là sự kiện ngày 11 tháng 9 năm 2001 với việc nước Mỹ bị các thế lực khủng bố quốc tế tấn công, đã tác động gây mất ổn định chính trị ở một số nước Đông Nam Á. Sau "*Sự kiện 11 tháng 9"*, các thế lực thù địch trong và ngoài nước lợi dụng chống khủng bố, tập hợp lực lượng, lợi dụng cái gọi là *"dân chủ", "tôn giáo", "nhân quyền"* tìm mọi cách thâm nhập, chống phá nước ta. Trên khu vực biên giới, vùng biển, đảo Hải Phòng, hoạt động gián điệp tình báo, xâm phạm lãnh hải, đánh bắt trộm hải sản gia tăng, hoạt động của bọn lợi dụng tôn giáo, buôn lậu, gian lận thương mại, tội phạm hình sự, tệ nạn xã hội, với thủ đoạn tinh vi, tính chất và mức độ ngày càng tăng. Tình hình an ninh nông thôn khu vực biên phòng vẫn diễn biến phức tạp, tại một số điểm, như phường Tràng Cát, phường Nam Hải (quận Hải An), phường Vạn Hương (quận Đồ Sơn)... Đối với Bộ đội Biên phòng Hải Phòng, trong giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2005, công tác tổ chức biên chế quân số không ổn định do cấp trên điều chuyển một số cán bộ chủ chốt tăng cường cho các tỉnh Tây Nguyên 24 đồng chí. Tư tưởng cán bộ, chiến sĩ do tác động tiêu cực của mặt trái cơ chế thị trường, ảnh hưởng của tình hình thế giới, đời sống hậu phương có nhiều khó khăn nên một số cán bộ, chiến sĩ có biểu hiện giảm sút ý chí phấn đấu, không chịu rèn luyện về phẩm chất, đạo đức, lối sống.

Ngày 02 tháng 11 năm 2000, Đại hội Đại biểu Đảng bộ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng lần thứ V được tổ chức. Đại hội đã kiểm điểm kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị nhiệm kỳ 1996 - 2000, đề ra phương hướng công tác nhiệm kỳ 2001 – 2005. Báo cáo Chính trị đánh giá: Trong những năm,

từ năm 1996 đến năm 2000, trước diễn biến phức tạp của tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn vùng biên giới biển, đảo thành phố, Đảng ủy - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng quyết tâm xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện, đội ngũ cán bộ, chiến sĩ kiên định lập trường cách mạng, tuyệt đối trung thành với Đảng và sự nghiệp đổi mới, đoàn kết nội bộ, vượt mọi khó khăn, thử thách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, xứng đáng với lòng tin yêu của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố. Đại hội bầu Ban chấp hành gồm 13 đồng chí. Thượng tá Đỗ Quốc Kiệm, Phó Chỉ huy chính trị tiếp tục được bầu lại làm Bí thư Đảng ủy. Thượng tá Lương Xuân Văn, Chỉ huy trưởng được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy. Triển khai nghị quyết Đại hội, Đảng ủy tổ chức sơ kết 05 năm xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khoá VIII; tiến hành kiểm điểm từng cấp ủy, đảng viên, đề ra phương hướng sửa chữa, khắc phục; tổ chức phân loại tổ chức Đảng, phân tích chất lượng đảng viên đảm bảo khách quan, trung thực, công khai.

Năm 2002, toàn Đảng bộ tiến hành sơ kết 10 năm triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các loại hình tổ chức cơ sở Đảng ở 15/15 chi bộ, đảng bộ trực thuộc, tổ chức kiểm tra một số cấp ủy và trên 100 đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng và các nghị quyết của Đảng.

Năm năm, từ năm 2001 đến năm 2005, Đảng ủy tiến hành kiểm tra 05 tổ chức cơ sở Đảng, 788 đảng viên, giải quyết 03 đơn thư, tố cáo đảng viên. Với phương châm *"công minh, chính xác, kịp thời"*, lấy giáo dục là chính, đã góp phần giải quyết mâu thuẫn nội bộ cơ sở, giúp cán bộ, đảng viên nhận rõ thiếu sót, tích cực sửa chữa khắc phục. Ngoài việc tăng cường công tác quản lý đảng viên nơi công tác, đảng ủy nghiêm túc quán triệt và thực hiện Quy định số 76/QĐ-BCT của Bộ Chính trị, giới thiệu đảng viên về tham gia sinh hoạt nơi cư trú thuộc địa bàn nội thành, nội thị và các xã ven đô.

Đảng ủy - Bộ Chỉ huy chỉ đạo tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng và phong trào thi đua quyết thắng, Hội đồng thi đua các cấp được kiện toàn, củng cố. Thành lập 02 cụm thi đua trong toàn thành: Cụm 1 gồm Biên phòng cửa khẩu Cảng và các đồn biên phòng; cụm 2 gồm các phòng, ban cơ quan và các đơn vị cơ động, huấn luyện. Các cụm thi đua hoạt động theo phương thức luân phiên, mỗi năm một đơn vị làm cụm trưởng, sinh hoạt sơ kết, tổng kết theo định kỳ 6 tháng và cuối năm; các đơn vị giao lưu, học tập kinh nghiệm tổ chức phong trào thi đua quyết thắng. Nhiều đơn vị duy trì thường xuyên việc chấm điểm thi đua hàng tháng qua hệ thống thông tin và bảng theo dõi thi đua đã khích lệ cán bộ, chiến sĩ hăng hái rèn luyện, phấn đấu, đăng ký

phần việc, công trình...

Về công tác giáo dục chính trị, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy chỉ đạo tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên chính trị kiêm chức và đội ngũ báo cáo viên các cấp, gồm 24 đồng chí, 100% có trình độ trung cấp chính trị trở lên; tổ chức 04 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên chính trị và báo cáo viên kiêm chức, kiểm tra 100% đạt yêu cầu (trong đó có 87,5% khá, giỏi). Đội ngũ giáo viên chính trị và báo cáo viên được ổn định nhiều năm. Tổ chức quán triệt cho 100% cán bộ, chiến sĩ về các nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI, đại hội Đảng bộ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng lần thứ V, tổ chức viết bài thu hoạch đạt 100% yêu cầu, 85,7% khá, giỏi. Duy trì nền nếp việc phổ biến giáo dục pháp luật, hoàn thành chương trình giáo dục, chính trị tại đơn vị hàng năm đạt 100% nội dung chương trình, đạt 97,7% quân số. Qua kiểm tra đánh giá cuối năm 100% đơn vị đạt yêu cầu, trong đó 75 - 82% khá, giỏi (đối tượng do Cục chính trị chấm điểm hàng năm đạt 100% yêu cầu, 85% khá, giỏi, trong 02 năm 2000 và năm 2001 đạt 100% khá, giỏi). Tổ chức cho 100% Bí thư chi bộ, cấp ủy viên cơ sở, phó chỉ huy chính trị, giáo viên chính trị... được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng, kiểm tra cuối kỳ đạt 100% yêu cầu, 73,7% khá, giỏi. Trong 5 năm (1997 - 2002) tổ chức 05 lớp cho 245 đối tượng kết nạp Đảng, 03 lớp cho 147 đảng viên dự bị, kết nạp 187 đồng chí vào Đảng. Tổ chức 28 buổi sinh hoạt thời sự chính sách cho 2.087 lượt cán bộ, chiến sĩ và 84 buổi tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội cho 12.569 lượt nhân dân. Chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị được nâng lên, góp phần nâng cao nhận thức tư tưởng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và lối sống cho cán bộ, chiến sĩ, nâng cao năng lực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị. Tư tưởng ngại khó, ngại khổ, thoái thác nhiệm vụ từng bước được đẩy lùi. Năm 2001 Cục chính trị Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng kiểm tra đánh giá Bộ đội Biên phòng Hải Phòng là một trong những đơn vị giáo dục chính trị giỏi.

Nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hoá cơ sở được xác định là một phần công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, nên Bộ Chỉ huy và các đơn vị đã thực sự quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả, lấy chi đoàn thanh niên làm nòng cốt, đầu tư kinh phí, thiết bị, 100% đơn vị có tổ văn hoá, văn nghệ. Toàn lực lượng xây dựng 01 thư viện ở trung tâm với 1.237 đầu sách, hàng trăm tờ báo, tạp chí, tập san, 01 phòng đọc; 09 đơn vị cơ sở có phòng đọc, hội trường sinh hoạt văn hoá, văn nghệ. Nhiều hoạt động phong phú, thiết thực: Lập câu lạc bộ Tuổi trẻ quân nhân, tổ chức diễn đàn, hội thảo, hội nghị, phục vụ bà con khu vực biên phòng, tham gia hội diễn cấp thành phố, Bộ Tư lệnh đoạt nhiều giải tập thể và cá nhân... 100% đơn vị đầu tư kinh phí xây, sửa nhà ở, phòng

làm việc, vận động cán bộ, chiến sĩ trồng cây xanh, cây cảnh, đào ao nuôi cá... tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp nơi đóng quân. Tăng cường các hoạt động kết nghĩa với địa phương, đồn Biên phòng luôn là trung tâm tổ chức các hoạt động văn hoá ở địa bàn biên phòng... Cuộc vận động xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, phong phú trong Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã thực sự mang lại nhiều lợi ích thiết thực: Tạo niềm tin yêu, gắn bó hơn với đơn vị, sự gắn kết tình quân dân, nâng cao ý thức trách nhiệm trước xã hội, nhất là giúp cán bộ, chiến sĩ hạn chế tiêu cực, tệ nạn xã hội, sống vui tươi, lành mạnh.

Ngày 09 tháng 01 năm 2004 Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng tổ chức tổng kết công tác thi đua khen thưởng và phong trào thi đua Quyết thắng 04 năm, giai đoạn 2000 - 2003, đã xác định được nhiều tập thể và cá nhân tiêu biểu: Hải đội 2 năm năm liên tục được khen thưởng, trong đó, có ba năm nhận cờ thi đua xuất sắc; Đồn 54 năm năm liên tục được khen thưởng, trong đó, có 01 năm nhận cờ thi đua xuất sắc; Đồn 50 ba năm liên tục được khen thưởng, trong đó, có một năm nhận cờ; Đồn 38 bốn năm liên tục được khen thưởng, trong đó, có 02 năm là đơn vị Quyết thắng.... Các đồng chí thiếu tá Trần Mạnh Hải, Đồn phó trinh sát Đồn 54, là chiến sĩ thi đua cấp Bộ Tư lệnh năm 2002; trung tá Vũ Tiến Bộ, Trưởng ban Quân huấn phòng Tham mưu; thiếu tá Đặng Văn Đối, Trạm Biên phòng cửa khẩu cảng chính; đại úy Đỗ Văn Nhanh, trợ lý huấn luyện Biên phòng cửa khẩu Cảng; đại úy Nguyễn Thanh Sơn, Đội trưởng vận động quần chúng Đồn 46... Hàng trăm lượt chiến sĩ thi đua các cấp và được tặng Bằng khen của Bộ Tư lệnh, Ủy ban nhân dân thành phố.

Ngày 11 tháng 02 năm 2004 Chủ tịch nước Trần Đức Lương về làm việc tại Hải Phòng, tới thăm và nói chuyện với cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng thành phố. Chủ tịch nước biểu dương những thành tích đơn vị đã đạt được, đồng thời huấn thị phải nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đoàn kết nội bộ, phát huy truyền thống Bộ đội Cụ Hồ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Đảng, Nhà nước và nhân dân giao cho.

Năm 2004, lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, 45 năm ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng và 15 năm ngày Biên phòng toàn dân, đơn vị đã liên tiếp phát động các đợt thi đua: với chủ đề *"Mừng Đảng, mừng Xuân, ra quân Quyết thắng", "Âm vang Điện Biên", "Phất cao cờ hồng tháng Tám, giành ba đỉnh cao quyết thắng", "Sáng mãi phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ"*, tổ chức cho các đơn vị cơ sở đăng ký giao ước thi đua. Bộ đội Biên phòng Hải Phòng cũng xây dựng chỉ tiêu đăng ký giao ước thi đua với Bộ đội Biên phng các tỉnh trong cụm thi đua số 2 và cụm thi đua khối nội chính thành phố; tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ sinh hoạt, thi tìm hiểu truyền thống lực lượng Bộ đội

Biên phòng do Bộ Tư lệnh phát động. Tổng kết uộc thi đã có hơn 4.000 bài tham dự. Tập thể Đồn 46 đoạt 01 giải ba và đồng chí Trần Văn Hoan, Đồn 38, đoạt giải Nhì.

Nhân ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (3-3), đơn vị phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy tổ chức hội nghị báo cáo viên về truyền thống, nhiệm vụ công tác biên phòng cho hơn 100 báo cáo viên do thành phố quản lý, phối hợp với Báo Hải Phòng, Đài phát thanh truyền hình Hải Phòng ra số chuyên trang ngày 02 tháng 3 năm 2004, ra phóng sự chuyên đề về Bộ đội Biên phòng; phối hợp với Thành đoàn tổ chức giao lưu văn hoá, văn nghệ lực lượng vũ trang thành phố; các đơn vị cơ sở đều tổ chức hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao với các đơn vị kết nghĩa ở địa phương; đặc biệt Đồn 38 Đồ Sơn và Đồn 54 Cát Hải đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức mít tinh trọng thể cấp huyện, thị xã. Ngày 03 tháng 3 năm 2004, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức trọng thể lễ kỷ niệm 45 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng. Nhân dịp này, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng đã tặng kỷ niệm chương cho cán bộ lãnh đạo và các sở, ban ngành thành phố...

Năm 2005, nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, thành phố, đơn vị chỉ đạo tiếp tục tổ chức các hoạt động học tập truyền thống lực lượng, đẩy mạnh phong trào "*Học tập và làm theo lời Bác dạy đối với Bộ đội Biên phòng"*, phát động tổ chức hưởng ứng các đợt viết bài dự thi tìm hiểu "*Sáng mãi phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ", "60 năm nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam", "Công an nhân dân vì bình yên cuộc sống"*... đã có gần 3.000 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia. Phối hợp với Cục Chính trị Bộ Tư lệnh và Ban văn nghệ Đài tiếng nói Việt Nam tổ chức đêm giao lưu "*Hình tượng người chiến sĩ biên phòng trong thơ ca*". Tham gia liên hoan tổ, đội tuyên truyền văn hóa do Bộ Tư lệnh tổ chức đạt 3 Bằng khen của Cục Chính trị.

Xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện trong đó công tác sẵn sàng chiến đấu được Đảng ủy - Bộ Chỉ huy đặc biệt quan tâm, chỉ đạo sâu sát, cụ thể đối với từng đơn vị cơ sở. Thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TV của Thường vụ Đảng ủy Bộ đội Biên phòng, Kế hoạch 56/KH-BTL của Bộ Tư lệnh, Hướng dẫn số 219/HD-BTM của Bộ Tham mưu và các nghị quyết chuyên đề về xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, trong 5 năm 2001 - 2005, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy đã chọn 04 đơn vị Đồn 50, Hải đội 2, Trạm Biên phòng cửa khẩu Cảng chính và phòng Hậu cần làm điểm, tổ chức rút kinh nghiệm và chỉ đạo triển khai ra toàn lực lượng. Đơn vị đã nghiên cứu, bổ sung ban hành các quy định về quản lý tài chính, vũ khí, ôtô, xe máy, thông tin liên lạc, an toàn giao thông; tổ chức quán triệt đến tất cả các phòng, ban, đồn, trạm và 100% cán bộ, chiến sĩ; tổ chức theo dõi chặt chẽ, kiểm

tra thường xuyên, thực hiện giao ban, ghi chép cụ thể, quy trách nhiệm rõ ràng. Nhờ vậy, nền nếp làm việc và chấp hành điều lệnh nội vụ, sử dụng vũ khí, phương tiện, khí tài đảm bảo đúng nguyên tắc, an toàn. Hàng năm, Chỉ huy tăng cường kiểm tra công tác sẵn sàng chiến đấu ở các đơn vị cơ sở, nhất là trong các dịp lễ, tết, ngày kỷ niệm của đất nước, ngành, thành phố; các dịp diễn ra các sự kiện trọng đại về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội trên địa bàn, kiểm tra công tác phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn, giúp dân khi gặp thiên tai... Trong công tác kiểm tra đã đổi mới phương pháp, kết hợp giữa kiểm tra văn bản với kiểm tra xử lý tình huống trên thực địa, rút kinh nghiệm ngay tại cơ sở. Qua kiểm tra ở hầu hết các đơn vị cơ sở, tinh thần sẵn sàng chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ được nâng lên, quân số thường trực đảm bảo, lương thực, thực phẩm, cơ số đạn, phương tiện, khí tài, nhiên liệu, thuốc cấp cứu... theo đúng quy định của Bộ Tư lệnh. Các đơn vị đã quán triệt nghiêm túc mệnh lệnh của cấp trên, sẵn sàng cơ động làm nhiệm vụ khi có yêu cầu, thực hành đảm bảo đúng phương án được tập luyện nên đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong mọi tình huống.

Các đơn vị đã tham gia diễn tập phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn tại địa phương, chủ động và tích cực bảo vệ doanh trại đảm bảo an toàn khi các cơn bão có cường độ mạnh đi qua, phối hợp với các lực lượng và chính quyền kịp thời thông báo cho tàu thuyền của ngư dân vào bờ an toàn, giúp đỡ hướng dẫn neo đậu chàng chống nhà cửa, làm giảm thiệt hại do thiên tai gây ra, tổ chức bảo vệ nhiều chuyến tàu nước ngoài ra vào vịnh Hạ Long an toàn; tổ chức thực hành huấn luyện chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu..., tham gia diễn tập *"Phòng thủ khu vực một bên hai cấp, có một phần thực binh"* được Quân khu 3 đánh giá cao và tặng Bằng khen.

Công tác huấn luyện luôn đảm bảo nội dung, chất lượng do Bộ Tư lệnh quy định. Trong 5 năm, từ năm 2001 đến năm 2005, đơn vị đã đảm bảo nội dung, thời gian, quân số, chất lượng huấn luyện hàng năm, đạt 98% quân số, kiểm tra 80% đạt khá, giỏi. Bộ Chỉ huy đã tổ chức 38 lớp tập huấn, các chuyên ngành cho 1.025 lượt cán bộ tham gia, kiểm tra đạt 100%, trong đó 78,05% khá, giỏi; tham gia hội thao, hội thi điều lệnh cấp Bộ Tư lệnh các năm 2001, 2003, 2005 đạt thứ hạng cao (năm 2001: thứ 7/26 đoàn, năm 2003 thứ 12/25 đoàn, năm 2005: thứ 8/25 đoàn). Đồng chí Phạm Phú Nhung, cán bộ Tiểu đoàn 19, giành thành tích cao môn bắn súng K54 (giải Nhất cá nhân năm 2001, giải Nhì cá nhân năm 2003).

Trên tinh thần chủ động, sáng tạo, công tác đảm bảo thông tin, cơ yếu, văn thư bảo mật, hậu cần kỹ thuật được duy trì đều đặn, từng bước nâng cao hiệu quả, phục vụ công tác và chiến đấu. Mạng thông tin nối với các đơn vị

(Quân khu 3, Vùng I Hải quân, Hải đoàn 38...), hệ thống máy FAX từ Bộ Chỉ huy đến các đơn vị được sửa chữa, nâng cấp, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt 24/24 giờ. 100% cán bộ chuyên trách văn thư bảo mật, hồ sơ lưu trữ được tập huấn về các văn bản của Nhà nước, của Ngành, tập huấn sử dụng các phương tiện máy móc, thiết bị mới trang cấp cho các đơn vị. Các quy định về quản lý tài chính, bảo quản sử dụng xe, máy, nhiên liệu, phương tiện, vũ khí đã dần đi vào nền nếp, tạo được thói quen cho cán bộ, chiến sĩ.

Công tác tăng gia sản xuất được đẩy mạnh. Các đơn vị cơ bản đảm bảo đủ rau xanh (như Tiểu đoàn 19, Đồn 46, Đồn 58...), tổ chức nuôi 25 ô cá bè (Cát Bà), đắp đầm nuôi tôm diện tích 02 ha (phòng Hậu cần - Kỹ thuật), hầu hết các đơn vị đều chăn nuôi gia cầm tại chỗ... Số thu được từ tăng gia sản xuất của mỗi đơn vị đã đưa thếm vào bữa ăn cho cán bộ, chiến sĩ 500 - 700 đồng/người/ngày, trợ cấp cho cán bộ, chiến sĩ có hoàn cảnh khó khăn từ 500.000 đồng đến 700.000 đồng/người/năm. Trong 05 năm, từ năm 2001 đến năm 2005, các đơn vị đã sản xuất đạt tổng trị giá 64.840.000 triệu đồng, mua sắm thêm nhiều phương tiện nghe nhìn, sách báo cho cán bộ, chiến sĩ, hỗ trợ hoạt động văn hoá, văn nghệ, sửa chữa doanh trại. Nhiều đơn vị có phong trào tăng gia sản xuất khá là Đồn 34, Đồn 46, Đồn 58, Tiểu đoàn 19, phòng Hậu cần, phòng Tham mưu... Cùng với sự quan tâm của cấp trên và địa phương, sự đóng góp công sức của cán bộ, chiến sĩ và trích từ quỹ tăng gia sản xuất, toàn lực lượng đã xây dựng được 4.959 m^2 nhà ở, nhà làm việc tại các đơn vị: Đồn 38, Đồn 42, Đồn 50, Đồn 54, Bộ chỉ huy cải tạo, nâng cấp hệ thống nước sạch, đường ra vào các đơn vị... Các đơn vị thường xuyên làm vệ sinh doanh trại, trồng thếm nhiều cây xanh, cây cảnh, đào ao, trồng hoa... tạo khuôn viên luôn xanh - sạch - đẹp.

Hoạt động của Đoàn thanh niên và Hội phụ nữ được chú trọng, gắn với công tác chiến đấu, xây dựng đơn vị, xây dựng Đảng, rèn luyện chấp hành kỷ luật, tham gia các phong trào địa phương. Đoàn thanh niên biên phòng thành phố tham gia liên hoan văn nghệ công - nông - binh nhân dịp Quốc khánh 2 tháng 9, đoạt huy chương Hoa phượng đỏ hạng Nhất, 02 cá nhân đoạt huy chương Hoa phượng đỏ (năm 2003); tham gia thi tìm hiểu về Luật phòng chống ma túy; tham gia thi tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh do Thành đoàn tổ chức, hoạt động thanh niên tình nguyện vì môi trường, chạy việt dã tập thể, giao lưu với đoàn viên các lực lượng vũ trang thành phố, tổ chức phong trào *"Thanh niên Bộ đội Biên phòng mẫu mực chính quy"*, xây dựng 2 công trình: Tàu Hải đội 2 và vườn cây Tiểu đoàn 19, được Thành đoàn cấp giấy chứng nhận (năm 2004). Đăng kư và hoạt động hiệu quả 03 công trình thanh niên, được Bộ Tư lệnh công nhận danh hiệu "*Giành ba đỉnh cao quyết thắng*" cho 03 tập thể và 01 cá nhân đoàn viên (năm 2005). Trong 03 năm, từ năm 2003 đến năm 2005, toàn đoàn thanh niên Bộ đội

Biên phòng Hải Phòng đã quyên góp được 40 triệu đồng tham gia xây 04 nhà tình nghĩa tặng những đồng chí cựu chiến binh có hoàn cảnh khó khăn.

Hội phụ nữ biên phòng đã tham gia tích cực các phong trào do Thành Hội phụ nữ thành phố, Bộ Tư lệnh tổ chức, thực hiện có hiệu quả 06 chương trình công tác của Hội. Năm 2004, đã cử cán bộ tham gia hội thi cán bộ phụ nữ giỏi do Bộ Tư lệnh tổ chức, kết quả đạt giải khuyên khích, thi hát ru đạt giải Ba...Các hoạt động của thanh niên, phụ nữ đã góp phần tích cực trong việc quy tụ hội viên, đoàn viên phấn đấu vươn lên trong rèn luyện, công tác, thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng đơn vị vững mạnh. Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội phụ nữ luôn được Thành đoàn, Thành hội và Bộ Tư lệnh công nhận là các đơn vị khá toàn diện nhiều năm.

Với những thành tích xuất sắc trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, trong đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ vững chủ quyền an ninh biển, đảo, hải cảng thành phố, trong 05 năm, từ năm 2001 đến năm 2005, đơn vị được Nhà nước tặng thưởng 03 Huân chương Chiến công cho 01 tập thể và 02 cá nhân (tập thể Hải đội 2; cá nhân: đồng chí Nguyễn Hữu Hùng - thiếu tá, Hải đội trưởng Hải đội 2 và đồng chí Ngô Xuân Phương - trung úy, Đồn Biên phòng 54); Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 01 tập thể và 04 cá nhân; Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen cho 01 tập thể và 02 cá nhân; Ủy ban nhân dân thành phố tặng Bằng khen cho Bộ đội Biên phòng Hải Phòng 2 năm (2001-2002), danh hiệu lá cờ đầu cho 5 lượt đơn vị thuộc Bộ đội Biên phòng Hải Phòng và Bằng khen cho 10 lượt đơn vị. Năm 2003, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng được Bộ Tư lệnh tặng Bằng khen, 37 lượt tập thể và 58 lượt cá nhân được khen thưởng đột xuất.

Ngày 21 tháng 9 năm 2005, Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng lần thứ VI, nhiệm kỳ 2005 – 2010, được tổ chức. Đại hội đánh giá thành tích đạt được trong công tác đảng, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, thực hiện nhiệm vụ chính trị, đồng thời thẳng thắn chỉ ra những khuyết điểm, thiếu sót, nguyên nhân khách quan và chủ quan của những khuyết điểm, trong đó nhấn mạnh thiếu sót của cấp ủy, lãnh đạo cả về nhận thức, vai trò trách nhiệm, tính gương mẫu, về biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị tại đơn vị. Đặc biệt nghiêm trọng để xảy ra vụ tham ô tài chính, trách nhiệm của cấp ủy - lãnh đạo thiếu sâu sát, kiểm tra, đã được nghiêm túc kiểm điểm. Trong nhiệm kỳ đã xử lý 19 cán bộ đảng viên, trong đó, khai trừ Đảng 03 đảng viên. Đại hội đã đề ra phương hướng nhiệm vụ công tác nhiệm kỳ 2005 - 2010 với 03 nhiệm vụ chính:

- Quán triệt sâu sắc các nghị quyết Đảng các cấp, nắm vững và chấp hành

nghiêm túc các chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên, phát huy sức mạnh tổng hợp, đồng bộ của các biện pháp nghiệp vụ; phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả với các lực lượng, ban, ngành ở địa phương; xây dựng thế trận biên phòng toàn dân vững chắc, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, trình độ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu, chủ động đề ra các phương án đối phó với mọi tình huống phức tạp, không để xảy ra bị động bất ngờ, giữ vững ổn định khu vực biên phòng, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và thành phố.

- Tập trung cao xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Tạo chuyển biến tích cực và bền vững trong quản lý và chấp hành kỷ luật, đảm bảo an toàn đơn vị, không có vi phạm pháp luật và kỷ luật nghiêm trọng, giảm tỷ lệ vi phạm thông thường dưới 0,1%. Chăm lo hơn nữa cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội, phấn đấu 100% đơn vị có bếp nuôi quân giỏi, quân số khoẻ đạt 98,5% trở lên.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 13 đồng chí. Đại tá Đỗ Ngọc Sơn, Phó Chỉ huy Chính trị, được bầu làm Bí thư Đảng ủy. Đại tá Ngô Thái Dũng, Chỉ huy trưởng, làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Ngày 20 tháng 7 năm 2005, Bộ Chính trị ra Nghị quyết 51-NQ/TW về việc "*Tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam*". Ngày 16 tháng 1 năm 2006, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng xây dựng kế hoạch nghiên cứu, quán triệt thực hiện Nghị quyết trong toàn lực lượng. Yêu cầu đặt ra là phải "*Làm cho mọi đảng viên, cán bộ, chiến sĩ nhận thức sâu sắc, nhất trí cao về ý nghĩa, tầm quan trọng của nghị quyết, những nguyên tắc và nội dung cơ bản... tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong triển khai tổ chức thực hiện nghị quyết... Tập trung lãnh đạo, xây dựng kế hoạch, tổ chức chặt chẽ việc nghiên cứu quán triệt nghị quyết, tạo sự nhất trí, đồng thuận, chuyển biến mạnh mẽ, xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện, góp phần xây dựng Bộ đội Biên phòng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới...*". 100% cán bộ, đảng viên và quần chúng trong đơn vị đã được quán triệt.

Triển khai thực hiện kế hoạch của Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết 51-NQ/TW của Bộ Chính trị, trong năm 2006, Đảng ủy đã chỉ đạo các đơn vị cơ sở xây dựng kế hoạch lựa chọn nhân sự, tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thực trạng số lượng, chất lượng, năng lực đội ngũ cán bộ chính trị các cấp, qua đó, lựa chọn, sắp xếp và đề nghị bổ nhiệm chức danh Chính ủy, Phó Chính ủy,

Chính trị viên, Chính trị viên phó từ Bộ Chỉ huy đến các đơn vị cơ sở đảm bảo nghiêm túc, chặt chẽ, đúng quy trình, đúng tiêu chuẩn. Trong 02 năm 2006, 2007, Bộ Quốc phòng và Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng đã bổ nhiệm 19 đồng chí vào các chức danh Chính ủy, Phó chính ủy, Chính trị viên, Chính trị viên phó các đơn vị. Nhân dịp 19 tháng 5 năm 2006, Bộ Chỉ huy đã tổ chức lễ công bố trao quyết định Chính trị viên cho 10 đồng chí các đơn vị trực thuộc Bộ Chỉ huy và Ban Chỉ huy Biên phòng cửa khẩu Cảng. Đại tá Đỗ Ngọc Sơn được đề bạt chức vụ Chính ủy (tháng 5-2006), đại tá Vũ Doãn Vị được đề bạt chức vụ Phó Chính ủy (tháng 01-2007). Tháng 7 năm 2008, đại tá Đỗ Ngọc Sơn được điều động về công tác tại Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, đại tá Vũ Doãn Vị được đề bạt chức vụ Chính ủy Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng, đại tá Phương Minh Quang được đề bạt chức vụ Phó Chính ủy, đại tá Nguyễn Tiến Định được bổ nhiệm chức vụ Phó Chỉ huy trưởng Hậu cần - Kỹ thuật thay đại tá Phan Anh Dân nghỉ hưu.

Trong việc thực hiện Nghị quyết 51-NQ/TW, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy đã nghiên cứu thực hiện nghiêm túc các quy định, quy chế vào thực tiễn, từng bước đưa Nghị quyết 51-NQ/TW vào theo cơ chế mới, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trong đơn vị. Một số đơn vị đã bước đầu phát huy tốt vai trò chính trị viên, góp phần quan trọng thúc đẩy hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, được các cấp khen thưởng, được các đơn vị suy tôn, học tập như Đồn 38, Đồn 50, Đồn 54, Hải đội 2. Thành tích, ưu điểm trong việc triển khai Nghị quyết 51-NQ/TW đã từng bước khẳng định vai trò, vị trí quan trọng của công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng biên phòng. Qua thực hiện Nghị quyết 51-NQ/TW chất lượng nhiều mặt công tác được nâng lên, nhất là công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, quản lý kỷ luật, xây dựng tổ chức Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, xây dựng các tổ chức quần chúng trong đơn vị.

Trong những năm, từ năm 2006 đến năm 2008, đội ngũ cán bộ chính trị Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã phát huy tốt vai trò chức trách, thể hiện ý thức rèn luyện phẩm chất, đạo đức lối sống lành mạnh, gắn bó chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể địa phương, đoàn kết nhất trí cao, gần gũi quần chúng, sâu sát cán bộ, chiến sĩ, phát huy dân chủ cơ sở, tích cực tham gia xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, chủ động tham mưu, đề xuất chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, cùng với cấp ủy xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác đảng, công tác chính trị đạt kết quả tốt. Về công tác chính trị - tư tưởng, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng coi trọng giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và truyền thống, cách mạng, ý thức độc lập, tự chủ, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần tự hào dân tộc. Phát huy truyền thống của lực lượng Bộ đội Biên phòng, cán bộ, chiến sĩ Biên phòng Hải phòng luôn luôn có bản lĩnh chính trị

kiên định vững vàng, quyết tâm cao trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, đấu tranh phòng chống tội phạm, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu. Tổ chức huấn luyện, xây dựng và thực tập các phương án chiến đấu bảo vệ đơn vị, tham gia diễn tập phòng thủ khu vực, bảo vệ xã hội chủ nghĩa đạt kết quả cao. Từng bước đẩy mạnh xây dựng nền nếp chính quy, kỷ luật, xây dựng doanh trại khang trang, sạch, đẹp. Tổ chức tốt các mặt đảm bảo hậu cần, kỹ thuật, tài chính, tăng gia sản xuất làm kinh tế, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ, thực hiện tốt các nội dung của cuộc "vận động 50" do Bộ Quốc phòng phát động.

Theo yêu cầu nhiệm vụ về phòng chống tội phạm ma túy ở khu vực biên giới vùng biển, đảo và hải cảng thành phố, căn cứ Quyết định 1078/QĐ-TTg, ngày 11 tháng 10 năm 2004, của Thủ tướng Chính phủ về việc *Phê duyệt đề án: "Tổ chức lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy của Bộ đội Biên phòng và Cảnh sát biển"*, ngày 29 tháng 11 năm 2004, Bộ Quốc phòng đã có Quyết định số 156/QĐ-BQP về việc *Thành lập lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy thuộc Bộ đội Biên phòng*. Điều 2 Quyết định nêu chức năng nhiệm vụ:

a. Tham mưu cho Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh chỉ huy, chỉ đạo công tác phòng chống tội phạm ma túy.

b. Theo dõi, tổng hợp tình hình về tội phạm ma túy trên phạm vi địa bàn do tỉnh phụ trách, hướng dẫn nghiệp vụ cho lực lượng phòng, chống tội phạm ma túy của các đồn biên phòng thuộc tỉnh.

c. Tiến hành công tác phòng, chống tội phạm ma túy ở các địa bàn trọng điểm của tỉnh và trực tiếp đấu tranh chuyên án, vụ án theo chỉ đạo của Chỉ huy Biên phòng tỉnh.

Thực hiện quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng đã xây dựng Kế hoạch số 831/KH-BTL ngày 06 tháng 12 năm 2004 và chỉ đạo các tỉnh, thành triển khai lực lượng chuyên trách phòng chống tội phạm ma túy. Theo quyết định của Bộ Tư lệnh, ngày 10 tháng 12 năm 2004, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng xây dựng Kế hoạch số 137/KH-BCH tổ chức thực hiện quyết định của Bộ Quốc phòng và Bộ Tư lệnh Biên phòng về việc thành lập lực lượng chuyên trách phòng chống tội phạm ma túy thuộc Bộ đội Biên phòng Hải Phòng. Ngày 17 tháng 02 năm 2005, phòng Phòng chống tội phạm ma túy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng tổ chức lễ ra mắt, gồm 9 đồng chí, do thiếu tá Ngô Quang Chiều làm Trưởng phòng. Ở các đơn vị đầu mối và Biên phòng cửa khẩu Cảng tổ chức bố trí tổ trinh sát phòng, chống tội phạm ma túy, riêng đồn trọng điểm thành lập đội chuyên trách phòng chống tội phạm ma túy

(Đồn 38). Thực hiện Kế hoạch 309/KH-BTL, ngày 19 tháng 4 năm 2006, của Bộ Tư lệnh về việc tổ chức thực hiện Quyết định số 186/2005/QĐ-BQP của Bộ Quốc phòng về kiện toàn tổ chức lực lượng, năm 2006 Bộ chỉ huy có Kế hoạch số 64/KH-BCH, ngày 25 tháng 4 năm 2006, với nội dung:

1. Giải thể Tiểu đoàn 19 chuyển thành Trung tâm tập huấn và thể thao huấn luyện quân dự bị động viên trực thuộc Phòng Tham mưu.

2. Giải thể bệnh xá chuyển thành Tổ điều trị phòng dịch trực thuộc Phòng Hậu cần.

Từ ngày 28 tháng 4 năm 2006, không còn phiên hiệu Tiểu đoàn 19 và bệnh xá Bộ đội Biên phòng Hải Phòng. Tên mới được gọi là Trung tâm tập huấn và thể thao; Tổ điều trị phòng dịch.

Căn cứ Quyết định số 502/QĐ-TM, ngày 19 tháng 6 năm 2007 của Tổng Tham mưu trưởng về tổ chức lực lượng năm 2007 của Bộ đội Biên phòng và Quyết định 2239/QĐ-BTL, ngày 10 tháng 12 năm 2007, về việc *Quy định tổ chức biên chế Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng* và Hướng dẫn số 2093/HD-TM, ngày 11 tháng 12 năm 2007, của Bộ Tham mưu Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng đổi tên Đội Tàu thuyền thành Trạm kiểm tra giám sát trên sông. Đội Hộ tống thành Đội Kiểm tra giám sát cơ động thuộc Ban chỉ huy Biên phòng cửa khẩu Cảng.

Năm 2006, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Biên phòng Hải Phòng xây dựng kế hoạch củng cố các đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang (Biên phòng cửa khẩu Cảng, Đồn 34, Hải đội 2), tổ chức xây dựng và nhân rộng các tập thể và cá nhân điển hình; củng cố Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp; phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy tổ chức hội nghị báo cáo viên (tháng 02 năm 2006) tuyên truyền Kỷ niệm 17 năm Ngày Biên phòng toàn dân và 47 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3/1959 – 03/3/2006); phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng mở chuyên mục "*An ninh biển đảo*"; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổ chức Lễ ký kết, kết nghĩa đỡ đầu giữa 13 cơ quan, đơn vị doanh nghiệp với các đơn vị Bộ đội Biên phòng Hải Phòng. Các đơn vị tổ chức đều đặn, hiệu quả, nền nếp công tác thông tin cổ động, sinh hoạt thời sự, văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao; đẩy mạnh công tác huấn luyện chiến đấu, giáo dục chính trị, pháp luật, nghiệp vụ an ninh biên giới; chấn chỉnh và kiện toàn công tác quản lý nội bộ, quản lý tài chính, bảo quản và sử dụng vũ khí, khí tài, phương tiện đảm bảo tiết kiệm - hiệu quả; duy trì nghiêm chế độ thường trực, sẵn sàng chiến đấu. Các cấp ủy chú trọng các công tác kiểm tra Đảng (đã kiểm tra 06 chi bộ, 215 đảng viên), bồi dưỡng phát triển Đảng (kết nạp 44 đồng chí). Do tập thể Đảng ủy - Bộ Chỉ huy

chỉ đạo sâu sát, kịp thời, cơ quan chính trị nêu cao tinh thần trách nhiệm, hướng dẫn các đơn vị cơ sở, các hoạt động trong công tác thi đua khen thưởng, động viên được cán bộ, chiến sĩ xung kích trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, chấp hành kỷ luật, điều lệnh nội vụ, nhiều hoạt động đã chuyển biến đạt hiệu quả cao, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Ý thức sẵn sàng chiến đấu, chấp hành luật an toàn giao thông, nội bộ đoàn kết, ý thức chấp hành mệnh lệnh của các đơn vị được nâng cao. Nhiều tập thể đã phát huy tốt phong trào thi đua. Tiêu biểu là Đồn 38, Hải đội 2, Biên phòng cửa khẩu Cảng...

Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ có nhiều hoạt động thiết thực, bổ ích như các phong trào *"Sáng mãi tuổi 20", "Giỏi việc nước, đảm việc nhà",* "*Bảo vệ môi trường*", tổ chức các công trình *"Tàu thanh niên tự quản", "Vọng gác thanh niên"*, giao lưu văn nghệ, thể thao với thanh niên các địa phương, đóng góp xây dựng tượng đài Mẹ Việt Nam Anh hùng tại Quảng Nam; tham gia các cuộc thi do Thành đoàn Hải Phòng tổ chức nhân các ngày kỷ niệm thành lập Đoàn (26/3), thi tìm hiểu và kể chuyện "*Bác Hồ với thanh niên, thanh niên với Bác Hồ"* trong dịp kỷ niệm Ngày sinh của Bác (19-5-2008), tham gia hiến máu nhân đạo... Hội phụ nữ biên phòng Hải Phòng tổ chức đợt tuyên truyền giáo dục truyền thống phụ nữ Việt Nam; tổ chức cho chị em đi thăm quan, tham gia các hoạt động thể dục thể thao do Thành hội Phụ nữ Hải Phòng tổ chức; tham gia hội thi cán bộ hội phụ nữ giỏi do Bộ Tư lệnh tổ chức. Qua phong trào đã xuất hiện nhiều cá nhân xuất sắc, tiêu biểu là đồng chí Nguyễn Hồng Quân bắt tên cướp nguy hiểm trên đường Nguyễn Văn Linh khi đang đi công tác.

Năm 2007, nhân dịp Kỷ niệm 77 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3-2), Bộ Chính trị Trung ương Đảng phát động cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*. Quán triệt và thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, Kế hoạch của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố và Hướng dẫn của Cục chính trị Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, ngay từ đầu năm 2007 Đảng ủy - Bộ Chỉ huy đã tổ chức đợt sinh hoạt chính trị quán triệt chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch của Đảng ủy - Bộ Tư lệnh, của Thành ủy, của đơn vị đến 100% cán bộ và chiến sĩ, 100% các đơn vị tổ chức phát động cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*. Nhân ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng, đơn vị đã phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng ở địa phương (Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, báo Hải Phòng, báo An ninh Hải Phòng...) đăng tải chuyên mục *"An ninh biển đảo"* với thời lượng được tăng cường, chất lượng nâng cao đã có tác dụng tuyên truyền rộng rãi trong quần chúng nhân dân hiểu và thêm tin yêu, giúp đỡ Bộ đội Biên phòng. Chỉ đạo việc củng cố, hoàn thiện một bước phòng truyền thống lực lượng biên phòng Hải Phòng, phòng Hồ Chí Minh ở Biên phòng cửa

khẩu cảng, tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ thăm quan học tập, qua đó bồi dưỡng lòng tự hào về truyền thống mà các lớp cha anh ðã dày công, hy sinh xương máu, mồ hôi, sức lực xây đắp và nâng cao ý thức học tập, rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng của quân nhân, khắc phục mọi khó khăn, gian khổ, thiếu thốn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, xứng danh "*Bộ đội Cụ Hồ"*. Nhân dịp kỷ niệm ngày sinh Bác Hồ, đơn vị đã tổ chức cho 100% cán bộ, chiến sĩ học tập bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh *"Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân"* và Di chúc của Người. Các đơn vị đã chỉ đạo nghiêm túc từ xây dựng kế hoạch, bồi dưỡng báo cáo viên, tham gia tích cực hội thi *"Kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*. Nhiều báo cáo viên đã dày công tìm hiểu, nghiên cứu, chuẩn bị kỹ càng nên chất lượng đạt khá, được biểu dương khen thưởng, được tập thể cán bộ, chiến sĩ đánh giá cao. Tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ tự liên hệ kiểm điểm ưu, khuyết điểm; đề ra phương hướng thời gian tới trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, năm 2007, Đảng ủy đã tập trung xây dựng, chỉ đạo triển khai nhiều nghị quyết chuyên đề tập trung vào những mặt còn hạn chế. Tiêu biểu là Nghị quyết 64-NQ/ĐU, ngày 03 tháng 02 năm 2006, về *Phát triển tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống;* Nghị quyết 148-NQ/ĐU, ngày 20 tháng 11 năm 2006, về *Lãnh đạo công tác thanh niên đến năm 2010, định hướng đến năm 2020;* Nghị quyết 151-NQ/ĐU, ngày 25 tháng 9 năm 2007, về *Lãnh đạo công tác tài chính và xây dựng cơ bản.* Câc cấp ủy tổ chức quán triệt, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng. Thực hiện Chỉ thị 10-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về "Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ", Đảng ủy - Bộ chỉ huy đã chỉ đạo điểm tại chi bộ phòng Hậu cần - Kỹ thuật, Đồn 46, Trạm Chùa Vẽ...

Nhằm đề cao ý thức tổ chức kỷ luật, phát huy dân chủ cơ sở, xây dựng lực lượng chính quy, từng bước hiện đại, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy đã xác định năm 2007 là "*Năm điều lệnh*", ra Kế hoạch 399-KH/BCH, ngày 25 tháng 4 năm 2007. 15/15 đơn vị trực thuộc đã xây dựng và triển khai thực hiện chương trình "*Năm điều lệnh*" với nhiều hình thức, biện pháp phong phú, nội dung cụ thể. Tại cơ quan Bộ chỉ huy và các đơn vị cơ sở đã gắn việc rèn luyện và chấp hành điều lệnh với xây dựng doanh trại xanh - sạch - đẹp, môi trường văn hoá, bảo vệ nội bộ, đơn vị an toàn... Qua thực hiện "*Năm điều lệnh*", các đơn vị đã có chuyển biến tích cực về nền nếp chính quy, kỷ luật chặt chẽ, lễ tiết tác phong cho cán bộ, chiến sĩ. Hội đồng quân nhân, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội phụ nữ đã hoạt động tích cực, góp phần quản lý và giáo dục rèn luyện, hướng hội viên, đoàn viên phấn đấu học tập, vượt khó, vươn lên.

Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và sự lãnh đạo của Thành ủy, đơn vị đã tiến hành sơ kết cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và lời dạy của Bác đối với Bộ đội Biên phòng*", sơ kết phong trào "*Xây dựng đơn vị có môi trường văn hoá xanh - sạch - đẹp"*, sơ kết "*Cuộc vận động 50*"... Qua các đợt sơ kết theo chuyên đề, đã rút ra nhiều kinh nghiệm hay, kịp thời bổ sung cho chương trình kế hoạch của Đảng ủy - Bộ chỉ huy, của các chi, đảng bộ, đơn vị cơ sở. Với những cố gắng của tập thể Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng, cấp ủy - chỉ huy các đơn vị cơ sở, sự phấn đấu rèn luyện của cán bộ, chiến sĩ toàn lực lượng, sự giúp đỡ, phối hợp của các ngành, các ban, đoàn thể, nhân dân địa phương, sự chỉ đạo sâu sát của Bộ Tư lệnh và Thành ủy, năm 2007 đơn vị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen, Ủy ban nhân dân thành phố tặng Bằng khen. Năm 2008 đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Bộ Tư lệnh tặng cờ "*Thi đua Quyết thắng*".

Ngày 08 tháng 01 năm 2008, Bộ Chỉ huy biên phòng Hải Phòng tổ chức Đại hội thi đua Quyết thắng, giai đoạn 2003 - 2007. Đại hội đã đánh giá mặt mạnh, yếu và rút ra những bài học kinh nghiệm:

- Những kết quả đã đạt được:

+ Mặt mạnh: Hội đồng thi đua khen thưởng đã chỉ đạo sâu sát, kịp thời. Cơ quan chính trị chủ động nêu cao tinh thần trách nhiệm, hướng dẫn các đơn vị cơ sở. Các hoạt động thi đua khen thưởng và phong trào thi đua quyết thắng đã đi vào nền nếp, chuyển biến tích cực, có chiều sâu. Nhiều đơn vị tổ chức tốt phong trào thi đua, mở những đợt cao điểm, đề ra các biện pháp cụ thể, thiết thực cổ vũ phong trào, động viên cán bộ, chiến sĩ thực hiện, chấp hành nghiêm nền nếp chính quy, huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, khắc phục khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Nhiều tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc được khen thưởng đột xuất. Đơn vị chuyển biến toàn diện, việc thực hiện nhiệm vụ chính trị cũng như xây dựng đơn vị đạt hiệu quả cả về chiều rộng và chiều sâu, một số mặt hoàn thành xuất sắc như: nắm tình hình địa bàn, đấu tranh phòng chống tội phạm ở khu vực biên giới, thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn... Chấp hành nghiêm kỷ luật và luật an toàn giao thông. Công tác xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện có nhiều tiến bộ. Nội bộ đoàn kết, ý thức chấp hành mệnh lệnh, thực hiện nhiệm vụ, nền nếp chính quy ngày càng được nâng cao. Đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội được chăm lo ngày càng tốt hơn.

+ Mặt yếu: Phong trào thi đua có lúc chưa gắn kết, bám sát với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, một số chỉ tiêu đạt chưa cao. 05 năm qua còn để

xảy ra vụ việc nghiêm trọng. Một số cấp ủy và người chỉ huy đơn vị cơ sở chưa nhận thức hết vị trí, vai trò của công tác thi đua khen thưởng và phong trào thi đua quyết thắng, đôi lúc coi đó như một nhiệm vụ mang tính thời vụ, nền nếp báo cáo của một số đơn vị chưa đều, có nội dung báo cáo chưa sâu. Ở một số đơn vị, việc phát hiện bồi dưỡng nhân điển hình tiên tiến chưa được coi trọng đúng mức, chưa tạo được đỉnh cao của phong trào thi đua, nhất là các đơn vị ở địa bàn trọng điểm.

- Một số kinh nghiệm:

+ Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, chỉ huy các cấp về vai trò, vị trí của công tác thi đua khen thưởng và phong trào thi đua quyết thắng, tổ chức phong trào thi đua quyết thắng và giáo dục xây dựng động cơ thi đua đúng đắn cho cán bộ, chiến sĩ là nhân tố quyết định nâng cao chất lượng công tác thi đua khen thưởng và phong trào thi đua quyết thắng, tạo ra động lực mạnh mẽ không ngừng nâng cao chất lượng hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng đơn vị.

+ Phối hợp chặt chẽ phong trào thi đua quyết thắng của đơn vị với phong trào thi đua yêu nước ở địa phương, các phong trào thi đua chuyên ngành, chuyên đề và các cuộc vận động; coi trọng việc tổ chức phát động đi đôi với kiểm tra, kịp thời sơ kết, tổng kết, động viên khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc, phát hiện bồi dưỡng nhân rộng điển hình tiên tiến làm nòng cốt thúc đẩy phong trào thi đua của đơn vị.

+ Thực hiện nghiêm quy chế dân chủ ở cơ sở trong công tác thi đua khen thưởng, để thi đua thực sự trở thành ý thức tự nguyện, tự giác của mọi cán bộ, chiến sĩ. Đấu tranh chống mọi biểu hiện hình thức, tư tưởng ganh đua, chạy theo thành tích. Chú trọng phát huy nhân tố tích cực khơi dậy mọi tiềm năng sáng tạo, tinh thần tích cực chủ động của cán bộ, chiến sĩ, đấu tranh và tiến tới xoá bỏ mọi biểu hiện tiêu cực trong đơn vị. Kết hợp chặt chẽ giữa động viên cổ vũ tinh thần cán bộ, chiến sĩ với khuyến khích vật chất tạo ra động lực mới cho phong trào thi đua của đơn vị.

Quán triệt Chỉ thị 881/CT-TTg, ngày 13 tháng 7 năm 2007, của Thủ tướng Chính phủ về việc *Tổ chức sơ kết 20 năm thực hiện "Ngày Biên phòng toàn dân"* (03/3/1989 – 03/3/2009), thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, năm 2007, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động tiến tới kỷ niệm 50 năm Ngày truyền thống lực lượng, 20 năm ngày Biên phòng toàn dân; trong đó, có các công trình trọng điểm là chỉnh lý phần lịch sử đã biên soạn (giai đoạn 1959 - 1994), viết tiếp giai đoạn 1994 - 2009; bổ sung tư liệu Nhà truyền thống lực lượng biên

phòng Hải Phòng, tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của *Phòng Hồ Chí Minh* ở Biên phòng cửa khẩu Cảng, Đồn 38; khởi công xây dựng mới một số đồn, trạm Biên phòng (trạm Chùa Vẽ, Đồn 34, Đồn 58, Trạm cấp nước sạch Đồn 46...). Đơn vị đã tham mưu cho Thành ủy ra Công văn số 719-CV/TU, ngày 07 tháng 3 năm 2008, Ủy ban nhân dân thành phố có Kế hoạch số 1337/KH-UB, ngày 19 tháng 3 năm 2008, về việc *Sơ kết 20 năm ngày Biên phòng toàn dân và kỷ niệm 50 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng*.

Cùng với việc tổ chức Đại hội thi đua Quyết thắng cấp trên cơ sở, giai đoạn 2003 - 2007, đơn vị đã phát động liên tục 06 đợt thi đua, động viên toàn lực lượng hăng hái thi đua, lập công xuất sắc, hoàn thành nhiệm vụ chính trị, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện; tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"* gắn với cuộc vận động *"Học tập và làm theo lời Bác dạy đối với Bộ đội Biên phòng"*; sơ kết 06 tháng đầu năm 2008, đã có 11 tập thể và 25 cá nhân nhận được khen thưởng; tổ chức liên hoan tổ tuyên truyền văn hoá Bộ đội Biên phòng Hải Phòng lần thứ IV (tháng 6-2008) và tham gia liên hoan cấp Bộ Tư lệnh (tháng 9-2008) đạt kết quả tốt, xếp thứ 6/15 đoàn trong khu vực phía Bắc. Năm 2008, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng tổ chức hội thao quân sự 14 môn kết hợp, Bộ chỉ huy đã tổ chức hội thao và chọn đội tuyển gồm 21 vận động viên tham gia Hội thao toàn lực lượng tại Quảng Trị từ ngày 21 đến ngày 27 tháng 5 năm 2008. Kết quả môn bắn súng K54 đạt giải Ba đồng đội, xếp hạng toàn đoàn: 10/25 đoàn tham gia hội thao.

Những năm từ năm 1996 đến năm 2008, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới biển đảo, hải cảng thành phố, được công nhận là đơn vị có nhiều năng động, sáng tạo trong huấn luyện chiến đấu và xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Đã được Nhà nước, các bộ và Ủy ban nhân dân thành phố tặng nhiều huân chương, cờ và hàng trăm bằng khen cho tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc. Chỉ tính trong những năm từ năm 2001 đến năm 2008, đã có 76 lượt đơn vị cơ sở được Bộ Tư lệnh công nhận danh hiệu đơn vị vững mạnh toàn diện. Năm 2008 có 13 lượt tập thể và cá nhân được tặng Bằng khen; 181 lượt tập thể và cá nhân được tặng giấy khen của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, bằng khen của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân thành phố và của Bộ Chỉ huy; 15 đơn vị tiên tiến; 35 chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; 235 chiến sĩ tiên tiến: tiêu biểu là các đơn vị: Đồn 50, 54, 38, phòng Tham mưu, Trinh sát, Chính trị, Hậu cần - Kỹ thuật, Biên phòng cửa khẩu Cảng, Hải đội 2.

II. ĐỔI MỚI CÔNG TÁC BIÊN PHÒNG, NÂNG CAO HIỆU QUẢ

QUẢN LÝ, BẢO VỆ CHỦ QUYỀN VÀ AN NINH, TRẬT TỰ KHU VỰC BIÊN GIỚI BIỂN, HẢI ĐẢO.

1. Đấu tranh chống hoạt động xâm phạm chủ quyền vùng biển và các loại tội phạm, giữ vững chủ quyền an ninh trật tự khu vực biên giới.

Một trong những nhiệm vụ chủ yếu của Bộ đội Biên phòng là đấu tranh chống hoạt động xâm phạm chủ quyền vùng biển và các loại tội phạm, giữ vững chủ quyền an ninh trật tự khu vực biên giới đứng trước yêu cầu và thách thức mới.

Tại khu vực Cảng biển Hải Phòng luôn tiềm ẩn những hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội. Nổi lên là các hoạt động: Thu thập tin tức tình báo, bí mật Nhà nước (lợi dụng đi du lịch, liên kết kinh tế, điều tra tình hình, lắp đặt ra-đa, trạm vô tuyến, máy định vị đo từ trường ở khu vực cấm...); liên lạc móc nối gây cơ sở (với số xuất cảnh trái phép sang Hồng Kông, Nhật Bản hồi hương); vận chuyển vũ khí, tài liệu phản động, văn hoá phẩm đồi trụy, mê tín dị đoan; xuất nhập cảnh trái phép; xâm phạm lãnh hải, đánh bắt trộm hải sản; buôn lậu, gian lận thương mại; trộm cắp, cưỡng đoạt tài sản trên tàu thuyền nước ngoài, trộm cắp thiết bị bảo đảm hàng hải luồng tàu ra vào cảng; thuyền viên nước ngoài vi phạm quy chế đi bờ; mua bán vận chuyển ma túy; tình trạng tai nạn giao thông, ô nhiễm môi trường, sử dụng chất nổ khai thác hải sản; tình hình khiếu kiện của nhân dân và một số tà đạo xuất hiện... Trước những diễn biến phức tạp của tình hình an ninh trật tự khu vực biên giới, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy biên phòng Hải Phòng đã lãnh đạo, chỉ đạo điều hành các đơn vị nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới vùng biển, hải cảng, phục vụ đắc lực công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá thành phố và đất nước. Đảng ủy - Bộ Chỉ huy đã chỉ đạo các phòng ban, đơn vị xây dựng kế hoạch hàng năm, xác định nhiệm vụ trọng tâm, địa bàn trọng điểm, đối tượng cần tập trung đấu tranh, mục tiêu phấn đấu, tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai thực tập các phương án đấu tranh phòng chống tội phạm, phân công cán bộ, chiến sĩ thường xuyên bám sát cơ sở, nắm tình hình kịp thời, tham mưu tích cực cho cấp ủy, chính quyền địa phương giải quyết những vấn đề phát sinh. Đẩy mạnh các biện pháp công tác biên phòng, trong đó coi trọng công tác vận động quần chúng; công tác nắm tình hình, đi sâu nắm tình hình từ xa; công tác tham mưu cho địa phương; công tác tuần tra kiểm soát địa bàn, phát hiện và xử lý ngăn chặn kịp thời các vụ việc xảy ra...

Nhiệm vụ quản lý, bảo vệ biên giới biển đảo, hải cảng đặt ra trách nhiệm nặng nề, to lớn, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng từng bước đổi mới nhận thức và biện pháp tổ chức thực hiện. Đơn vị đã chủ động xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch bảo vệ Đại hội Đảng các cấp, bảo vệ các sự kiện chính trị,

kinh tế - xã hội diễn ra trên địa bàn; chủ động phối hợp với các lực lượng Hải quân Vùng I, Hải quan Hải Phòng, Bộ Chỉ huy quân sự, Công an thành phố, các địa phương khu vực biên phòng triển khai kế hoạch đấu tranh chống tàu thuyền nước ngoài xâm phạm, buôn lậu trên biển, chống tội phạm trộm cắp, cưỡng đoạt tài sản trên các tàu thuyền; chỉ đạo Đồn 54 Cát Bà ký kết hợp đồng bảo vệ vùng biển giáp ranh với Đồn 28 Quảng Ninh, Đồn 46 với Đồn 64 Thái Bình... Với tinh thần chủ động và nắm chắc tình hình địa bàn, đối tượng, không để xảy ra bị động, bất ngờ, triển khai hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ, đấu tranh ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm về an ninh trật tự khu vực biên giới. Bảy đồn và Biên phòng cửa khẩu Cảng thực hiện tốt công tác nghiệp vụ cơ bản và xây dựng phương án thế trận bí mật, thế trận an ninh nhân dân, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác trinh sát biên phòng; làm tốt công tác điều tra cơ bản quản lý địa bàn, mục tiêu trọng điểm, các chuyên đề, lĩnh vực; duy trì nghiêm nền nếp chế độ báo cáo, bổ sung hồ sơ, tăng cường nâng cao chất lượng hiệu quả của mạng lưới mật, tập trung đấu tranh với các loại đối tượng xuất cảnh trái phép, vi phạm chủ quyền, buôn lậu gian lận thương mại và các loại tội phạm khác trong khu vực biên giới biển, đảo, cửa khẩu Cảng; làm tốt công tác tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và luôn chú trọng công tác: điều tra, xử lý vi phạm hành chính, đảm bảo đúng thẩm quyền, quy định của pháp luật. Sự phối hợp giữa các đơn vị cơ sở, Đồn, Trạm, Hải đội 2 và các lực lượng có liên quan được tăng cường. Các đơn vị tổ chức lực lượng, phương tiện tuần tra kiểm soát trên biển, phát hiện xua đuổi, bắt giữ các tàu xâm phạm lãnh hải, đánh bắt trộm hải sản; bắt giữ tàu buôn lậu, các đối tượng trộm cắp, dùng mìn đánh bắt hải sản... Sự hiệp đồng chặt chẽ, phối hợp kịp thời giữa Bộ đội Biên phòng và các lực lượng đã thu được nhiều kết quả, góp phần giữ vững chủ quyền, an ninh vùng biển, buôn lậu trên biển giảm. Các đồn biên phòng kết hợp giữa đăng ký kiểm chứng với vận động quần chúng nên các hành vi dùng thuốc nổ đánh bắt cá, vi phạm đảm bảo thiết bị an toàn hàng hải được ngăn chặn, hạn chế.

Trong 5 năm, từ năm 1996 đến năm 2000, quán triệt tinh thần chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, thực hiện đồng bộ và hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ nên Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã góp phần giữ vững chủ quyền, an ninh vùng biển, đảo, hải cảng thành phố. Đã phát hiện, xua đuổi hơn 13.000 lượt tàu, thuyền nước ngoài xâm phạm lãnh hải, bắt giữ trên 100 lượt tàu đánh bắt trộm hải sản, xử lý theo đúng quy định của pháp luật, chính sách ngoại giao; bắt 86 vụ buôn lậu, gian lận thương mại, trị giá hàng hoá hàng chục tỉ đồng; 52 vụ dùng thuốc nổ trái phép; phát hiện và bắt giữ 6 vụ tàu (gồm hơn 10 lượt tàu) Việt Nam thuê kỹ thuật viên đánh cá Trung Quốc trái với Quyết định 130KTN (26-4-1997) của Thủ tướng Chính phủ, tàu cá mua trả chậm; bắt 15 vụ gồm 25

lượt người nước ngoài nhập cảnh trái phép; 05 vụ người Việt Nam (29 lượt người) xuất cảnh trái phép; 03 vụ hiếp dâm, 09 vụ tàng trữ, sử dụng trái phép ma túy (thu 300 liều hêrôin, hàng chục gam thuốc phiện), 10 vụ trộm cắp tài sản trên tàu nước ngoài, tàu thuyền Việt Nam hoạt động trên biển... Khởi tố 15 vụ án hình sự với 55 đối tượng (trong đó có 08 vụ gồm 36 đối tượng liên quan đến an ninh quốc gia), phát hiện và xử lý 03 vụ người nước ngoài có hoạt động bất minh, 01 vụ truyền đạo "*Thanh hải vô thượng sư*" trái pháp luật.

Năm 1996, thực hiện kế hoạch của Bộ Chỉ huy, các đồn, trạm đã hoàn chỉnh thế trận bí mật, giúp cho công tác nắm tình hình kịp thời, chính xác, được Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng đánh giá cao và chọn báo cáo điểm tại hội nghị do Cục Trinh sát chủ trì. Nhiều vụ việc nghiêm trọng được phát hiện, đấu tranh kịp thời như tuần tra bắt giữ 04 tàu nước ngoài xâm phạm trái phép lãnh hải; 13 vụ dùng thuốc nổ đánh bắt hải sản thu 79,9 kg thuốc nổ, 23,3 m dây cháy chậm, 282 kíp nổ, đã góp phần giáo dục ý thức bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo vệ môi sinh, môi trường...Đặc biệt năm 1996 đã lập và phá chuyên án 596N trộm cắp trên tàu nước ngoài (18-5-1996), bắt 01 toán cướp có vũ khí trên khu vực biển Cát Hải (13-7-1996), tham gia điều tra xác minh trên 20 tin do Cục Trinh sát, Bộ Tham mưu yêu cầu phục vụ chuyên án...Ngày 18 tháng 5 năm 1996 tàu LOKPREM, Quốc tịch Ấn Độ, neo đậu tại phao số 0, chờ thủ tục vào Cảng Hải Phòng, bị kẻ gian leo lên, phá nắp hầm mũi tàu, lấy đi 50 thùng sơn loại 20 lít, 02 máy mài chuyên dụng, 200 m dây chằng tàu và một số dụng cụ khác, trị giá nhiều triệu đồng. Thuyền trưởng tàu LOKPREM đã làm tờ trình báo cáo lên các cơ quan chức năng thành phố. Ngày 21 tháng 5 năm 1996, Bộ Chỉ huy biên phòng Hải Phòng xác lập chuyên án 596N, thành lập ban chuyên án do đồng chí Lương Xuân Văn, Chỉ huy trưởng làm Trưởng ban, đồng chí Phan Xuân Danh, Phó Chỉ huy trưởng làm Phó Trưởng ban, đồng chí Nguyễn Trọng Khải, Trưởng phòng Trinh sát, là ủy viên Thường trực và các đơn vị là phòng Trinh sát, Đồn 42, Đồn 38, Trạm cửa khẩu Cảng. Ban Chuyên án đã xây dựng kế hoạch tổ chức truy tìm đối tượng, thực hiện các biện pháp nghiệp vụ: nắm tình hình, thu thập tài liệu, chứng cứ liên quan đến đối tượng trộm cắp, tiêu thụ tang vật, xây dựng cơ sở bí mật, phân tích tình hình địa bàn, tình hình đối tượng hình sự... Sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc... Sau 13 ngày kiên trì, tích cực điều tra trên nhiều địa bàn, làm rõ nhiều đối tượng nghi án, ban chuyên án đã bắt 01 đối tượng trộm cắp, 01 đối tượng tiêu thụ tang vật, thu giữ một số phương tiện hành nghề trộm cắp, toàn bộ tang vật, bàn giao cho cơ quan an ninh điều tra công an thành phố. Toà án nhân dân thành phố đã xử phạt 15 tháng tù (án treo) đối với đối tượng. Cũng qua công tác điều tra chuyên án 596N, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã làm rõ và xử lý một đối tượng ở nội thành xuống địa bàn biên phòng

không mang theo giấy tờ tuỳ thân (nghi có liên quan đến vụ án), 01 đối tượng mua phương tiện có ý định chở người xuất cảnh trái phép, 03 đối tượng có lệnh bắt khẩn cấp của công an thành phố. Chiến công phá chuyên án 596N đã nâng cao uy tín của Bộ đội Biên phòng Việt Nam trước thuyền viên nước ngoài, được thuyền trưởng tàu LOKPREM hết lời ca ngợi và biết ơn. Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng đánh giá cao và được Ủy ban nhân dân thành phố khen ngợi. Trước tình hình tàu thuyền nước ngoài xâm phạm lãnh hải, đánh bắt trộm hải sản trên vùng biển của ta ngày càng tăng, diễn biến phức tạp, năm 1997, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng chỉ đạo các đơn vị tập trung lực lượng làm tốt công tác nắm tình hình, hàng ngày báo cáo kịp thời phục vụ công tác chỉ huy, chỉ đạo chiến đấu, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới vùng biển, không để xảy ra xung đột, bất ngờ, tổ chức lực lượng, chớp thời cơ tổ chức cho các biên đội tàu xuất kích... Với đối sách này, ta đã thu được nhiều kết quả: bắt 06 tàu (75 người) nước ngoài, xua đuổi hàng trăm lượt chiếc, bắt xử lý 05 tàu cá mua trả chậm.

Đặc biệt trong các năm, từ năm 1998 đến năm 2000, toàn lực lượng đã đẩy mạnh phong trào thi đua quyết thắng, động viên cán bộ, chiến sĩ vượt qua mọi khó khăn, thử thách, từng bước khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác nắm tình hình, trong điều tra các vụ việc, trong đấu tranh với tội phạm, linh hoạt vận dụng sáng tạo các biện pháp nghiệp vụ nên đã thu được nhiều kết quả xuất sắc: Năm 1998, bắt 16 tàu cá nước ngoài xâm phạm đánh bắt trộm hải sản; phát hiện, bắt giữ phạt 04 tàu cá của hợp tác xã Tân Thành, Hải Hậu, Nam Định thuê 08 kỹ thuật viên Trung Quốc trái phép; bắt giữ 33 vụ buôn lậu, gian lận thương mại trị giá nhiều tỷ đồng... Năm 1999 bắt 24 tàu nước ngoài xâm phạm trái phép đánh bắt trộm hải sản, 25 vụ buôn lậu và gian lận thương mại, trong đó có vụ số lượng hàng hoá lớn như tàu HP 1918 (bắt ngày 11-9-1999) trị giá 500 triệu đồng; 05 vụ (27 đối tượng) xuất cảnh trái phép; 03 vụ (04 đối tượng) người nước ngoài nhập cảnh trái phép; 5 vụ (9 đối tượng) mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy trái phép; 01 vụ cướp tài sản công dân; 08 vụ sử dụng trái phép chất nổ, thu 68,85 kg thuốc nổ, 15 kíp nổ, 51,3 m dây cháy chậm... 06 tháng đầu năm 2000, tình hình trật tự an toàn xã hội đã chuyển biến rõ rệt, số lượng vi phạm giảm nhiều so với cùng kỳ năm 1999 như cướp giật giảm 04 vụ (02/06 vụ), tai nạn giảm (18/24 vụ), tình trạng sử dụng chất nổ, kích điện đánh bắt hải sản trái phép giảm, tình trạng tàng trữ sử dụng ma túy không còn diễn ra công khai như trước... Đặc biệt, các đơn vị đã phối hợp chặt chẽ, xác lập và đấu tranh thành công nhiều chuyên án như Đồn 54 bắt 02 đối tượng buôn bán, tàng trữ 100kg thuốc nổ; Hải đội 2 bắt tàu HP 1918 buôn lậu trị giá hàng hoá 500 triệu đồng; phòng Trinh sát tham gia điều tra xác minh phục vụ chuyên án 899M do Cục Trinh sát Bộ Tư lệnh xác lập, đấu

tranh với đối tượng buôn bán phụ nữ qua biên giới...

Những năm đầu thế kỷ XXI, tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, đáng chú ý là cuộc chiến chống khủng bố lan ra toàn cầu; cuộc chiến tranh Irắc do Mỹ và đồng minh tiến hành v.v.. Song với tinh thần cảnh giác cao, với ý thức độc lập dân tộc, Đảng và nhân dân ta đã kiên trì con đường xã hội chủ nghĩa, từng bước tham gia hội nhập khu vực và quốc tế. Thế và lực của ta ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế. Việt Nam được thế giới đánh giá là một quốc gia ổn định nên ngày càng thu hút được sự đầu tư của các nước trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội. Thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XII, nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân là giữ vững ổn định an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra điểm nóng, khiếu kiện, không để cho kẻ địch và bọn tội phạm lợi dụng hoạt động phá hoại, góp phần vào thành công của Đại hội Đảng các cấp, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập...

Trên khu vực biên giới biển, đảo, hải cảng Hải Phòng những năm này cũng nảy sinh một số phức tạp về an ninh trật tự. Năm 1999, Việt Nam và Trung Quốc ký Hiệp định về biên giới trên bộ, năm 2000 tiến hành bay chụp trên biển phục vụ cho đàm phán phân định vịnh Bắc Bộ, ký Hiệp định về biên giới trên biển nên tình trạng tàu thuyền nước ngoài xâm phạm, đánh bắt trộm hải sản giảm, nhưng những năm, từ năm 2001 đến năm 2004, số lượng tàu thuyền vi phạm tăng đột biến (năm 2001: 3.048 lượt chiếc, năm 2002: 4.309 lượt chiếc, năm 2003: 6.299 lượt chiếc, năm 2004: 6.825 lượt chiếc). Từ khi Hiệp định phân định vịnh Bắc Bộ, Hiệp định hợp tác nghề cá Việt Nam - Trung Quốc có hiệu lực (từ 01-6-2004), số lượng tàu Trung Quốc vi phạm giảm (năm 2005 còn 4.309 lượt chiếc). Tình hình khu vực biên giới nổi lên một số phức tạp, khiếu kiện đông người kéo dài ở xã Nam Hải (Hải An) về tranh chấp 127 ha đầm nuôi thủy sản, ở xã Hải Thành (Kiến Thụy) về giá đền bù, cấp đất khi thành phố triển khai dự án làng Olympic, nhân dân Tràng Cát (Hải An) đề nghị chuyển bãi rác, không cho xe Công ty môi trường đô thị đến vận chuyển rác và làm việc; tình trạng buôn lậu, kinh doanh trốn thuế, trộm cắp thiết bị phao luồng vào cảng, tàng trữ, sử dụng thuốc nổ trái phép diễn biến phức tạp...

Quán triệt quan điểm đường lối quốc phòng, an ninh và đối ngoại của Đảng, Nhà nước, tư tưởng chỉ đạo bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, xây dựng biên giới hoà bình hữu nghị với các nýớc láng giềng, bảo vệ tài nguyên môi trýờng, lợi ích quốc gia, góp phần tạo môi trýờng thuận lợi thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã chỉ đạo các đơn vị tích cực nắm chắc tình hình hoạt

động của tàu thuyền nước ngoài trước và sau khi ký Hiệp định phân định vịnh Bắc Bộ và Hiệp định hợp tác nghề cá (ký ngày 25-12-2000). Chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố có chủ trương, biện pháp cụ thể tuyên truyền rộng rãi về Hiệp định phân định vịnh Bắc Bộ, Hiệp định hợp tác nghề cá, Luật Hải quan (29-6-2001), Luật Phòng chống ma túy (09-12-2000), Luật Biên giới quốc gia (26-6-2003) trên các địa bàn biên phòng, chỉ đạo các đơn vị chức năng tăng cường chỉ đạo quản lý vùng biển của thành phố, thực hiện nghiêm túc công tác đối ngoại biên phòng, tuyên truyền vận động các thuyền viên trên tàu nước ngoài, ngư dân trên tàu đánh cá (cả nước ngoài và Việt Nam) tôn trọng chủ quyền vùng biển, chấp hành tốt các quy định giữ gìn an ninh trật tự khi hoạt động trên vùng biển, tại các cửa khẩu Việt Nam. Đơn vị đã xây dựng kế hoạch quản lý bảo vệ chủ quyền, an ninh trật tự vùng biển, đảo, hải cảng thành phố, phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với các lực lượng vũ trang và các đơn vị biên phòng tỉnh bạn, phát huy hiệu quả các phương tiện kỹ thuật, chủ động tuần tra kiểm soát các cửa sông, cửa lạch và vùng biển. Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/ĐU của Đảng ủy Bộ tư lệnh Bộ đội Biên phòng về *Tăng cường lãnh đạo công tác trinh sát đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới*, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng ra Nghị quyết số 02-NQ/ĐU về *Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác trinh sát trong tình hình mới*, chỉ đạo các đơn vị, phòng trinh sát nâng cao chất lượng hoạt động mạng lưới cơ sở bí mật, cộng tác viên, thế trận bí mật, nắm chắc các hoạt động của các loại đối tượng tại địa bàn, nhất là tại các địa bàn trọng điểm như khu vực du lịch, dịch vụ, cửa khẩu; củng cố kiện toàn lực lượng trinh sát đảm bảo số lượng và chất lượng theo quy định của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng. Lực lượng trinh sát Biên phòng Hải phòng tăng cường nắm tình hình, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm ở địa bàn trọng điểm và chấp hành nghiêm Chỉ thị 02/CT-BTL và Quyết định 05/QĐ-BTL của Tư lệnh Bộ đội Biên phòng về công tác nghiệp vụ cơ bản và mạng lưới bí mật nhằm tạo thế trận biên phòng, kết hợp thế trận an ninh nhân dân nâng cao chất lượng hiệu quả công tác trinh sát biên phòng đáp ứng yêu cầu tình hình nhiệm vụ được giao. Trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, thực hiện phương châm *"Xã hội hoá công tác nắm tình hình, nắm toàn diện, nắm từ xa"*. Trong công tác nghiệp vụ cơ bản đã đẩy mạnh việc điều tra, bổ sung hồ sơ địa bàn, đối tượng, chuyên đề, đảm bảo hồ sơ luôn sống động, phản ánh khá toàn diện, chính xác từng thời điểm. Trên cơ sở nắm chắc tình hình, dự đoán hoạt động của đối tượng, khả năng và biện pháp đấu tranh để xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch... Đội ngũ cán bộ làm công tác vận động quần chúng được tập trung bồi dưỡng nghiệp vụ, đã nâng cao nhận thức và khả năng công tác nắm tình hình trong nhân dân, khả năng tuyên truyền vận động nhân dân, khả năng

tham mưu cho địa phương... Bộ chỉ huy Biên phòng Hải Phòng đã chỉ đạo Đồn 54 (Cát Bà) thiết lập hệ thống thông tin liên lạc với các tàu vươn khơi nhằm nắm kịp thời tình hình trên biển; Đồn 58 thường xuyên phối hợp với các đơn vị Hải quân để nắm tình hình từ xa; triển khai kế hoạch trinh sát xã hội hoá ở Cảng, Đồ Sơn, Cát Bà...

Ngày 18 tháng 01 năm 2001, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng ra Chỉ thị 12/CT-BTL chỉ đạo lực lượng biên phòng khi làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên biển, phát hiện tàu thuyền nước ngoài vi phạm chủ yếu là xua đuổi, không để xảy ra đụng độ trên biển, đảm bảo an toàn về người, vũ khí, trang bị của bộ đội ta và an toàn cho ngư dân Việt Nam. Bởi đây đang là thời điểm phía Việt Nam và Trung Quốc tiến hành khảo sát, chuẩn bị ký Hiệp định phân định vịnh Bắc Bộ và Hiệp định hợp tác nghề cá, phía ta không muốn tạo thêm căng thẳng, cố gắng kiềm chế. Việc kiểm tra trên biển được Nhà nước ta giao cho nhiều lực lượng như Hải quân, Cảnh sát biển, Hải đoàn biên phòng, các đồn biên phòng... Bộ chỉ huy biên phòng Hải Phòng đã hiệp đồng chặt chẽ, thường xuyên với các lực lượng tổ chức việc thông báo cho nhau tình hình, xây dựng kế hoạch hiệp đồng chiến đấu, tổ chức giao ban định kỳ... Do đó, việc tổ chức chỉ huy, chỉ đạo, đưa lực lượng đi tuần tra trên biển hợp lý, không gây chồng chéo, không bỏ sót địa bàn. Trong 05 năm, từ năm 2001 đến năm 2005 Bộ Chỉ huy Biên phòng Hải Phòng phối hợp với các lực lượng đã xua đuổi hàng chục nghìn lượt chiếc tàu, thuyền nước ngoài vi phạm chủ quyền vùng biển; tiếp nhận của Hải quân và Hải đoàn 38 bàn giao hàng chục tàu nước ngoài đánh bắt trộm hải sản, lập hồ sơ xử lý; trực tiếp bắt xử lý 33 tàu nước ngoài đánh bắt cá trái phép, 36 tàu khác có hành vi phá hoại môi trường, sinh thái biển, buôn lậu xăng dầu... Các đồn 42, 46, 38, 34... đã hiệp đồng chặt chẽ trong bảo vệ vùng biển, địa bàn giáp ranh, thường xuyên duy trì mối quan hệ hiệp đồng với ban quân sự, công an huyện, thị xã trong công tác quốc phòng địa phương, đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Hải Phòng là địa bàn có cảng biển quốc tế, có nhiều cửa sông, bến bãi, thuận tiện cho việc thông thương, buôn bán song cũng là nơi có nhiều điều kiện cho hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại. Thủ đoạn hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại đã thay đổi phương thức, thủ đoạn, chủ yếu sử dụng tàu thuyền có trọng tải nhỏ, dễ tẩu tán hàng khi phát hiện, đi sang địa bàn Quảng Ninh rồi đi Trung Quốc mua hàng đưa về địa bàn; một số tàu thuyền buôn lậu có trọng tải lớn khi về không cập cảng Hải Phòng mà tìm đường vào các tỉnh phía Nam hoặc sang các nước khác... Những thủ đoạn trên đã gây khó khăn cho Ta trong công tác nắm tình hình từ xa, trong tổ chức đấu tranh ngăn chặn. Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên

phòng Hải Phòng đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường tuần tra kiểm soát trên sông, biển, hàng năm tổ chức nhiều đợt hoạt động dài ngày làm nhiệm vụ bảo vệ biên giới biển đảo, kết hợp đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, xuất nhập cảnh trái phép, dùng mìn, chất nổ trái phép đánh bắt hải sản... Tại các địa bàn biên phòng, các đồn đẩy mạnh công tác nắm tình hình, phát hiện các trường hợp nghi vấn phạm pháp, vận động nhân dân tích cực phát hiện, báo cáo cơ quan chức năng tình hình an ninh trật tự... Trong 05 năm, từ năm 2001 đến năm 2005 đã bắt giữ 03 vụ gồm 35 đối tượng xuất cảnh trái phép, 113 vụ gồm 173 đối tượng buôn lậu, 21 vụ buôn bán, vận chuyển lâm sản trái phép, 76 vụ gồm 239 đối tượng tàng trữ, sử dụng mìn, te điện đánh bắt thủy sản trái phép, 32 vụ gồm 48 đối tượng buôn bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, 21 vụ gồm 55 đối tượng buôn bán vật liệu nổ... Tiêu biểu là các đơn vị Đồn 50, 34, 54, Hải đội 2, phòng Trinh sát... đã lập nhiều chiến công xuất sắc trong đấu tranh chống tội phạm, bảo vệ an ninh trật tự khu vực biên giới biển, đảo thành phố.

Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã từng bước đổi mới công tác xây dựng mạng lưới bí mật, điều tra cơ bản, nâng cao chất lượng nắm - báo cáo - đề xuất xử lý tình hình, luyện tập, triển khai các kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn các hoạt động có tổ chức, tội phạm nguy hiểm và có tính chất chuyên nghiệp, tính chất quốc tế ở khu vực biên phòng nên đã khám phá thành công nhiều vụ việc, chuyên án: Năm 2003, công tác đấu tranh phòng chống tội phạm đạt được nhiều thành tích xuất sắc, xác lập và đấu tranh một số chuyên án như chuyên án 403T, 468Đ (buôn bán vận chuyển chất nổ trái phép), vụ án 246T, 203S (bắt 36 đối tượng xuất cảnh trái phép), phối hợp với Cục Trinh sát Bộ Tư lệnh tham gia bước 1 chuyên án (bí số 126T), phối hợp với Cục Trinh sát biên phòng và Biên phòng Lào Cai thực hiện kế hoạch đấu tranh chuyên án đưa phụ nữ ra nước ngoài trái phép tại địa bàn biên phòng Hải Phòng (chuyên án 763P)... Trong năm 2003 đã bắt 01 vụ xuất cảnh trái phép (36 đối tượng), 04 đối tượng buôn bán, vận chuyển vật liệu nổ trái phép thu 170 kg thuốc nổ TNT, 1.220 kg kíp nổ, 92,2 m dây cháy chậm; bắt 04 vụ tàng trữ, sử dụng chất ma túy trái phép, xử phạt hành chính 251 vụ (29 đối tượng) thu nộp ngân sách hơn 55 triệu đồng...

Thực hiện Kế hoạch số 14/KH-TS (13-4-2003), Phòng Trinh sát đã phối hợp với Đồn 50, 54 Cát Hải thực hiện kế hoạch khảo sát hoạt động của số đối tượng chuyên buôn bán, vận chuyển trái phép thuốc nổ, ma túy trên địa bàn, thu thập tài liệu, chứng cứ, phương thức thủ đoạn, địa bàn hoạt động của chúng. Qua nắm tình hình, làm rõ thủ đoạn của chúng, ngày 20 tháng 4 năm 2003, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng quyết định thành lập Ban chuyên án (bí số 403T) do đồng chí Lương Xuân Văn, Chỉ huy trưởng làm Trưởng ban, đồng chí

Nguyễn Minh Quang, Trưởng phòng Trinh sát, làm Phó ban. Các đồng chí Nguyễn Văn Trấu, Đồn trưởng đồn 50, đồng chí Lương Đức Hạnh, Đồn trưởng đồn 54 làm ủy viên. Tổ đánh án gồm 04 đồng chí, do đồng chí Ngô Quang Chiều, Phó phòng Trinh sát làm Tổ trưởng. Thực hiện kế hoạch, tổ trinh sát đã đi sâu tìm hiểu nhân thân đối tượng, đặc điểm phương tiện hành nghề, thời gian, địa điểm hoạt động cụ thể của chúng, tổ chức giám sát chặt chẽ, mai phục chốt điểm... 15 giờ ngày 26 tháng 4 năm 2003, tàu QN6129 đến cửa sông Lạch Huyện bị lực lượng kiểm soát Biên phòng kiểm tra, song đối tượng đã cho nổ máy chạy, buộc lực lượng biên phòng phải đuổi theo (khoảng 01 km), khống chế, bắn cảnh cáo. Biết không thể trốn thoát, chủ tàu (Phạm Thị Phượng, 36 tuổi, trú quán ở Hưng Đạo, Đông Triều, Quảng Ninh) đã có hành vi hối lộ tổ công tác 04 triệu đồng, bị tổ công tác lập biên bản cảnh cáo. Qua kiểm tra phương tiện, phát hiện 128kg thuốc nổ (dạng dẻo) gồm 640 thỏi, 1.200 kíp mìn (10 hộp), 80 m dây cháy chậm được cất giấu ở hầm mũi tàu. Cơ quan biên phòng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự với tội danh "*mua bán, vận chuyển vật liệu nổ trái phép*" theo Điều 232 Bộ luật hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố thụ lý tiếp.

Ngày 01 tháng 6 năm 2004, Hiệp định phân định vịnh Bắc Bộ và Hiệp định hợp tác nghề cá Việt Nam - Trung Quốc có hiệu lực. Sau ngày trên, cả phía Việt Nam và Trung Quốc đều tổ chức lực lượng giám sát các hoạt động trên biển. Ngày 21 tháng 6 năm 2004, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng đã ra Kế hoạch 242/KH-BTL về việc *Tăng cường quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh trật tự vùng biển Việt Nam ở vịnh Bắc Bộ của Bộ đội Biên phòng* và Hướng dẫn số 142/HD-BTL về *Giám sát nghề cá trong các vùng nước Hiệp định và tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, đảm bảo an toàn giao thông, phương tiện thủy hoạt động trên sông, biển.* Thực hiện sự chỉ đạo của trên, các lực lượng tuần tra kiểm soát trên biển của phía Việt Nam đã tôn trọng nghiêm túc nội dung Hiệp định, khi phát hiện tàu nước ngoài xâm phạm lãnh hải, đánh bắt hải sản trái phép lấy xua đuổi là chính, hạn chế đụng độ, những trường hợp cố tình vi phạm hoặc chống đối buộc phía Việt Nam phải tổ chức bắt giữ, lập biên bản cảnh cáo và cũng tổ chức phóng thích ngay trên biển. Năm 2005, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng tổ chức 02 đợt (đợt 01 từ 10/3 đến 30/5/2005, đợt 02 từ 10/7 đến 10/8/2005) tuần tra kiểm soát an toàn giao thông phương tiện thủy trên sông, biển. Các đơn vị đã tổ chức 506 lượt phương tiện với 1.561 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia. Kết quả đã đăng ký kiểm chứng 3.041 phương tiện với 42.490 người, xử lý 198 trường hợp vi phạm, chủ yếu là thiếu thủ tục, giấy tờ quá hạn, không chấp hành sự kiểm tra, kiểm soát..., giải quyết 105 phương tiện thuyền nan không đảm bảo an toàn hoạt động

tại âu cảng Bạch Long Vĩ, vận động ngư dân ở vịnh Cát Bà, Đông Tác vùng Đại Hợp (Kiến Thụy) trang bị bổ sung 1.538 phao cứu sinh, 86 bộ đèn hành trình, 168 phương tiện, kẻ lại biển theo đúng quy định...

Bộ Chỉ huy đã phối hợp với Chi cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản thành phố triển khai nhiều đợt tuyên truyền vận động ngư dân thực hiện Nghị định 09/CP, Công điện 141/CP của Chính phủ, Hướng dẫn 142 của Bộ Tư lệnh, Công văn 727/CV-UB của Ủy ban nhân dân thành phố về giám sát hoạt động nghề cá trong vùng nước hiệp định và tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đảm bảo an toàn giao thông, phương tiện thủy hoạt động trên sông, biển, giữ gìn trật tự an toàn ở các bến, bãi, trên địa bàn biên giới biển. Trong 02 năm 2004 và năm 2005, các lực lượng tuần tra, kiểm soát của Biên phòng Hải Phòng đã xử lý vi phạm hành chính 961 vụ gồm 1.099 đối tượng, tổng số tiền hơn 204 triệu đồng...

Đơn vị đã chủ động xây dựng và triển khai thực hiện nhiều kế hoạch, tập trung vào các đối tượng trọng điểm, như buôn bán phụ nữ, trẻ em qua biên giới, buôn lậu, gian lận thương mại, tàng trữ, sử dụng, mua bán, vận chuyển vũ khí trái phép, ma túy, truyền đạo trái phép, xuất nhập cảnh trái phép... Tổ chức rà soát, điều chỉnh lại lực lượng mạng lưới bí mật, qua đó đã thanh loại 18 cơ sở, xây dựng mới 11 cơ sở (cơ sở tổ chức, cơ sở bí mật, hòm thư bí mật), điều chỉnh 02 cộng tác viên thành cơ sở bí mật, góp phần tích cực vào công tác nắm tình hình địa bàn, đối tượng, xây dựng 11 cơ sở bí mật phục vụ đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy; tiến hành đợt cao điểm tấn công tội phạm ma túy trên khu vực biên giới, biển, đảo Hải Phòng... Kết quả năm 2005 đã phát hiện, bắt giữ 20 vụ buôn lậu, kinh doanh trái phép gồm 23 phương tiện, trong đó có 04 tàu nước ngoài buôn lậu dầu, tổng giá trị hàng hoá: 650 triệu đồng. Bắt 10 vụ gồm 10 đối tượng tàng trữ, mua bán, sử dụng ma túy, 07 vụ buôn bán vật liệu nổ trái phép, 32 vụ gồm 71 phương tiện, 182 đối tượng sử dụng kích điện đánh bắt cá, thu 71 kích điện, 68 bình ắc quy, ngăn chặn kịp thời một nhóm người có ý định xuất cảnh trái phép (ở thôn Quần Mục, xã Đại Hợp, Kiến Thụy), khởi tố hình sự 10 vụ (08 vụ về ma túy, 02 vụ về vật liệu nổ trái phép).

Trong 05 năm từ năm 2000 đến năm 2005, Chính phủ và các Bộ đã ra nhiều văn bản pháp luật liên quan đến quản lý, bảo vệ biên giới, hướng dẫn các ngành, các cấp tổ chức thực hiện. Đặc biệt là Luật Biên giới quốc gia, Luật Quốc phòng (14-6-2005), Nghị định 191/2004 (18-11-2004) về quản lý hoạt động thủy sản của tàu nước ngoài trong vùng biển Việt Nam, Quyết định số 160/2004/QĐ-TTg (6-9-2004) của Thủ tướng Chính phủ về xác định khu vực cấm, địa phận cấm thuộc phạm vi bí mật Nhà nước, Nghị định 66/2005/NĐ-CP (19-5-2005) về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản, Quyết

định số 167/2004/QĐ-BQP (13-12-2004) của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về thủ tục kiểm tra, giám sát biên phòng tại các Cảng biển và Cảng chuyên dùng; Hướng dẫn số 217/HD-BTL của Bộ Tư lệnh biên phòng thực hiện Quyết định 167/2004/BQP, Chỉ thị 219/CT-BTL (24-4-2005) của Bộ Tư lệnh biên phòng về việc tăng cường kiểm tra, bắt giữ, xử lý tàu thuyền nước ngoài vi phạm vùng biển Việt Nam trong tình hình mới; các nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, quản lý vật liệu nổ, phòng cháy chữa cháy, thú y, thủy sản, an toàn giao thông... Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã tổ chức, chỉ đạo việc quán triệt và thực hiện nghiêm túc các văn bản pháp luật trên, đẩy mạnh tuyên truyền cho nhân dân hiểu và thực hiện. Trong 2 năm 2004 và năm 2005, số lần xử phạt tăng so với các năm trước (năm 2004, 2005: 961 vụ với 204 triệu đồng, năm 2002, 2003: 59 vụ với 120 triệu đồng tiền phạt). Quá trình đấu tranh bắt giữ, điều tra, bàn giao xử lý đảm bảo đúng chức năng, thẩm quyền, không để xảy ra tiêu cực, khiếu nại, đã góp phần răn đe, ngăn chặn hiệu quả hoạt động vi phạm trên địa bàn biên phòng thành phố.

Ngày 25 tháng 02 năm 2005, Ủy ban nhân dân thành phố ra Chỉ thị 04/2005/CT-UB về việc *Tiếp tục thực hiện Luật biên giới quốc gia và Nghị định 161/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ*. Thực hiện chỉ thị trên, đơn vị đã phối hợp với Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục triển khai tuyên truyền sâu rộng Luật biên giới quốc gia và Nghị định 161/2003/NĐ-CP đến các ngành, các cấp, toàn thể nhân dân biết và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, xây dựng phong trào toàn dân tham gia bảo vệ biên giới; phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, khu vực có biên giới thành lập đoàn khảo sát để xác định ranh giới, khu vực biên giới biển, phạm vi vùng cấm, vùng hạn chế hoạt động, tổ chức cắm các biển báo theo Nghị định 161/NĐ-CP và Thông tư 89/2004/BQP, phối hợp với Công an thành phố và các cơ quan liên quan xây dựng quy chế phối hợp giữa các lực lượng trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự và đấu tranh phòng chống tội phạm ở khu vực biên giới biển thành phố; phối hợp với sở xây dựng, Tài nguyên Môi trường, Thủy sản, Giao thông công chính, Tư pháp, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã và các ngành liên quan kiểm tra, xem xét, bổ sung nội quy khu vực bến bãi và quy định các điểm neo đậu tàu thuyền trong khu vực biên giới, biển phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 8 năm 2003, Bộ Chính trị Nghị quyết 32-NQ/TW về *Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*. Nghị quyết nêu rõ phương hướng:"*Xây dựng và phát triển để Hải Phòng xứng đáng là thành phố cảng, công nghiệp hiện đại; là đô thị trung tâm*

cấp quốc gia; đầu mối giao thông quan trọng và cửa chính ra biển của các tỉnh phía Bắc; có Cảng nước sâu (nếu điều kiện kỹ thuật cho phép); một cực tăng trưởng quan trọng của vùng kinh tế động lực phía bắc; một trong những điểm phát triển kinh tế biển; một trong những trung tâm công nghiệp, thương mại lớn của cả nước và trung tâm dịch vụ, du lịch, thủy sản, giáo dục và y tế của vùng duyên hải Bắc Bộ, một pháo đài bất khả xâm phạm về quốc phòng - an ninh; có tổ chức Đảng và hệ thống chính trị không ngừng lớn mạnh, đời sống nhân dân ngày một nâng cao". Nhằm góp phần cùng quân dân thành phố thực hiện thắng lợi Nghị quyết 32/NQ-TW, Đảng bộ Bộ đội Biên phòng Hải Phòng nêu quyết tâm: Tập trung xây dựng sức mạnh tổng hợp, chủ động đối phó với mọi tình huống, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh vùng biển đảo. Phát huy đồng bộ sức mạnh của các biện pháp công tác biên phòng, chủ động nắm chắc tình hình, tăng cường tuần tra kiểm soát quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới vùng biển; đấu tranh có hiệu quả với các loại đối tượng.

Với tinh thần chủ động, năng động, trong những năm từ năm 2006 đến năm 2008 đơn vị đã từng bước khắc phục những thiếu sót, hạn chế trong công tác nắm tình hình, trong đấu tranh phòng chống tội phạm, trong xây dựng thực hành các phương án chiến đấu..., phát huy mặt mạnh, tích cực, đã lập nhiều thành tích xuất sắc, chủ quyền an ninh vùng biển, đảo, hải cảng thành phố luôn ổn định.

Theo Hiệp định phân định vịnh Bắc Bộ và Hiệp định hợp tác nghề cá Việt Nam - Trung Quốc, vùng biển Hải Phòng gần với vùng đệm cho tàu cá nhỏ, tiếp giáp với vùng dàn xếp quá độ, vùng đánh cá chung. Vùng biển của ta có nhiều hải sản, việc xử lý của ta đối với các phương tiện vi phạm còn nhẹ (xua đuổi là chính, khi bắt giữ cảnh cáo phóng thích ngay trên biển). Lợi dụng tình hình trên, số lượng tàu thuyền nước ngoài vi phạm vùng biển Hải Phòng năm 2006 tăng hơn năm 2005 (5.547 lượt chiếc năm 2006 so với 2.729 lượt chiếc năm 2005, tăng gấp 2 lần). Trong đó có 1.548 lượt chiếc vi phạm chủ quyền đánh cá trái phép quanh khu vực đảo Bạch Long Vì (cách từ 02 - 15 hải lý), tăng hơn 02 lần (năm 2005: 3.725 lượt chiếc), phương thức, thủ đoạn của các tàu thuyền đánh cá nước ngoài là đi theo tốp 03 - 04 chiếc, ban ngày đánh xa, đêm đến đánh gần, lợi dụng trời mù đêm tối xâm nhập vào vùng biển Bạch Long Vĩ đánh bắt trộm hải sản. Khi phát hiện tàu tuần tra kiểm soát của ta thì thông tin cho nhau chạy ra vùng đánh cá chung hoặc vùng dàn xếp quá độ. Trong năm 2006, ta đã phát hiện 77 lượt tàu giàn khoan nước ngoài hoạt động bên kia đường phân định (cách đảo Bạch Long Vĩ 45 - 78 hải lý) tăng 17 lượt so với năm 2005. Năm 2006, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 219/CT-BTL (ngày 24-4-2005) của Bộ Tư lệnh về việc *Tăng cường công*

tác tuần tra, kiểm soát, xử lý tàu thuyền nước ngoài vi phạm vùng biển Việt Nam trong tình hình mới của Bộ đội Biên phòng và Hướng dẫn số 142/HD-BTM (ngày 1-2-2005) của Bộ Tham mưu biên phòng về việc *Thực hiện một số biện pháp cấp bách trong nhiệm vụ tuần tra, giám sát hoạt động nghề cá trong vùng nước Hiệp định phân định vịnh Bắc Bộ*, đơn vị đã tăng cường lực lượng tuần tra kiểm soát trên sông, biển (từ 02 biên đội lên 03 biên đội thuộc Hải đội 2, sử dụng nhiều lượt tàu xuồng các đơn vị), mở liên tục các đợt tuần tra dài ngày. Kết quả đã xua đuổi hàng nghìn lượt tàu nước ngoài vi phạm lãnh hải, bắt xử lý 03 tàu nước ngoài đánh cá trái phép, xử lý 220 trường hợp tàu thuyền Việt Nam vi phạm về thủ tục giấy tờ, về an toàn phương tiện và con người...

Ngày 28 tháng 11 năm 2005, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng xây dựng Kế hoạch 208/KH-BCH về *Công tác nắm tình hình quản lý địa bàn đồn biên phòng*. Trong khu vực biên phòng có 28 xã, phường, thị trấn thuộc 6 quận, huyện, thị xã, dân số gồm 34.886 hộ với 144.782 nhân khẩu cư trú sinh sống, trong đó có 5.870 người theo đạo Thiên chúa, Tin lành thuộc địa bàn 07 đồn Biên phòng quản lý. Trong những năm thành phố thực hiện công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, nơi đây từng bước đã phát triển kinh tế - xã hội khá, đời sống người dân được cải thiện, hệ thống chính trị xã hội được củng cố... Tuy nhiên cũng còn nhiều khó khăn nhất là về cơ sở hạ tầng, nhiều vấn đề nảy sinh trong thực hiện cơ chế chính sách về đất đai, môi trường, tiêu cực, tham nhũng, vi phạm pháp luật của một số cán bộ chính quyền cơ sở, nhiều vụ khiếu kiện tập thể, kéo dài gây mất ổn định an ninh trật tự, hoạt động của các loại đối tượng nhất là hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, xuất cảnh trái phép, hoạt động tôn giáo (đạo Tin lành, Thiên chúa giáo) vẫn diễn biến phức tạp.

Năm 2006 và năm 2007, thực hiện Kế hoạch 208/KH-BCH, các đồn đã bố trí 24 tổ công tác địa bàn (mỗi tổ 02 đồng chí, gồm 01 trinh sát, 01 vận động quần chúng) trực tiếp ở xã, phường, thị trấn biên giới. Hàng tháng chỉ huy đồn đã xuống địa bàn, kiểm tra thực tế và trao đổi tình hình địa bàn với cấp ủy, chính quyền địa phương, tổ chức rút kinh nghiệm hoạt động của các tổ công tác địa bàn. Tổ công tác đã phối, kết hợp chặt chẽ với các ban, ngành địa phương, với lực lượng Công an, Quân sự, Hải quân nắm chắc tình hình, tuyên truyền vận động quần chúng chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách, pháp luật, tham gia bảo vệ an toàn địa bàn, nhất là trong dịp diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, lễ hội du lịch ở Đồ Sơn, Cát Bà; tham mưu cho địa phương giải quyết những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, các vụ khiếu kiện; ngăn chặn kịp thời những hoạt động tôn giáo trái phép, ngăn chặn 02 vụ gồm 08 đối tượng có ý định xuất cảnh trái phép; ngăn chặn được 01 nhóm người định kéo lên Hà Nội khiếu kiện; bắt giữ 04 vụ buôn lậu, 26 vụ ma túy, 49 vụ trộm cướp, hàng chục vụ đánh nhau, gây rối trật tự

công cộng, cờ bạc... Năm 2006 các phòng, ban, đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đấu tranh tội phạm, tập trung vào các loại đối tượng trọng điểm là buôn lậu; buôn bán phụ nữ, trẻ em qua biên giới; tàng trữ mua bán, sử dụng chất nổ trái phép; tội phạm ma túy, truyền đạo trái phép... Các đơn vị đã tiến hành rà soát, điều chỉnh mạng lưới cơ sở bí mật, cộng tác viên, cơ sở tổ chức, xác minh số đối tượng xuất cảnh trái phép sang Hồng Kông, các đối tượng khiếu kiện, các đối tượng hình sự trên địa bàn phục vụ nhiệm vụ bảo vệ Đại hội Đảng; điều tra cơ bản các đối tượng mua bán, vận chuyển, tiêu thụ tiền giả, trộm cắp trên sông, biển, buôn lậu, ma túy... qua đó, xây dựng các kế hoạch, phương án đấu tranh. Phòng phòng chống tội phạm ma túy đã tổ chức sơ kết công tác điều tra cơ bản về phòng chống tội phạm ma túy năm 2005, triển khai công tác điều tra cơ bản đến năm 2007, xây dựng 09 cơ sở bí mật, mở 03 đợt cao điểm tấn công tội phạm ma túy trên khu vực biên giới, phối hợp với phòng PCI7 Công an thành phố xây dựng quy chế phối hợp, tổ chức tuyên truyền được 11 đợt cho 1.040 người, phát 800 tờ rơi về phòng chống tội phạm ma túy... Năm 2006 toàn lực lượng đã bắt giữ 13 vụ buôn lậu, gian lận thương mại (41 đối tượng) trị giá hàng hoá trên 400 triệu đồng, bắt 16 vụ tàng trữ sử dụng ma túy trái phép (17 đối tượng), 05 vụ tàng trữ thuốc nổ trái phép (11 đối tượng). Trong công tác tuần tra, kiểm soát, đấu tranh phòng chống tội phạm nhiều đơn vị đã hoạt động hiệu quả, lập chiến công xuất sắc như Đồn 54, Đồn 50, Đồn 58, Hải đội 2...

Trước tình hình tội phạm mua bán, vận chuyển, sử dụng vũ khí, chất nổ có hướng gia tăng, việc dùng te kích điện, thuốc nổ đánh bắt hải sản hủy hoại môi trường biển Cát Bà, Đồn 54 đã tổ chức điều tra, xác minh làm rõ hoạt động của những đối tượng chủ mưu cầm đầu buôn bán, các "chân rết" vận chuyển đến các chủ phương tiện. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã lập chuyên án 468Đ, chỉ đạo phòng Trinh sát phối hợp với Đồn 54 Cát Bà triển khai thực hiện. Thực hiện kế hoạch chuyên án 468Đ, trinh sát đã tăng cường giám sát chặt chẽ số thuốc nổ đang thi công tại các công trường Nhà nước ở Cát Bà; nắm tình hình địa bàn, đối tượng; tổ chức lực lượng tuần tra, chốt chặn tại các địa bàn trọng điểm, mật phục tại các nơi nghi là địa điểm bọn tội phạm tập kết thuốc nổ trước khi phân tán cho các "chân rết" mang đi tiêu thụ. Bọn tội phạm với thủ đoạn tinh vi luôn thay đổi phương tiện, đường hướng vận chuyển, địa điểm tập kết, thay đổi ký, ám hiệu hòng gây khó khăn cho cơ quan điều tra. Ban chuyên án thực hiện phương châm án binh bất động, giảm sự tuần tra, kiểm soát trên biển, mật phục, sử dụng cơ sở bí mật nắm tin hàng ngày trong thời gian dài làm cho đối tượng không còn thấy nguy hiểm, lại bị phía tiêu thụ thúc giục, giá đang cao. Ngày 11 tháng 5 năm 2006 Đồn 54 phát hiện tại hòn Cát Bà lẻ khoảng 9kg thuốc nổ (gồm 45 thỏi đựng trong 5 túi ni lông). 22 giờ 30 phút ngày 15 tháng 5

năm 2006, tổ đánh án đã bí mật tiếp cận và bắt quả tang Đặng Thị Đức, sinh năm 1968, trú quán ở tổ 17, khu 3, thị trấn Cát Bà cùng tang vật gồm 13 túi ni lông (mỗi túi 10 thỏi), tổng số 130 thỏi (27kg thuốc nổ), 70 kíp mìn. Đối tượng và tang vật đã được đưa về Đồn 54 điều tra, hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị truy tố. Sau 38 ngày, đêm (từ 07-4 đến 15-5-2006) kiên trì, khắc phục khó khăn với quyết tâm cao, Đồn 54 và phòng Trinh sát kết thúc thắng lợi chuyên án 468Đ, chặt đứt đường dây chuyên mua bán, tiêu thụ thuốc nổ vào địa bàn Cát Bà.

Nhằm ngăn chặn hành vi trộm cắp thiết bị đảm bảo an toàn hàng hải luồng ra vào Cảng, ngày 03 tháng 10 năm 2006, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng lập Kế hoạch 117/KH-TS giao cho phòng Trinh sát thực hiện, chỉ đạo các đơn vị tiến hành điều tra, truy xét và lập hồ sơ đề nghị xét xử trước pháp luật. Phòng Trinh sát lập tổ công tác gồm 4 đồng chí, do đồng chí Phó trưởng phòng trực tiếp chỉ huy, đã hướng dẫn các đơn vị Đồn 34, 50, 54, Biên phòng cửa khẩu Cảng hướng điều tra, đồng thời chủ động quan hệ với các phòng nghiệp vụ Công an thành phố, Công ty đảm bảo an toàn hàng hải trao đổi thông tin, xác minh hoạt động của đối tượng, hiệp đồng điều tra xử lý. Các đơn vị được phân công đã tăng cường biện pháp tuần tra kiểm soát quản lý chặt chẽ hoạt động của người, phương tiện ở địa bàn, rà soát, tiếp cận, điều tra các cơ sở kinh doanh chuyên thu mua sắt phế liệu, ắc quy trên địa bàn Thủy Nguyên, Cát Hải, dọc sông Bạch Đằng, sông Cấm, hành lang luồng Cảng Hải Phòng, Hải An, Ngô Quyền, Hồng Bàng, An Dương, Đồ Sơn và địa bàn giáp ranh Yên Hưng (Quảng Ninh) để phát hiện dấu vết tang vật; giao nhiệm vụ cho các cơ sở bí mật theo dõi giám sát hoạt động của ổ nhóm đối tượng nổi... Với các biện pháp trên, ngày 09 tháng 11 năm 2006, tại địa bàn Cát Bà, tổ công tác đã bắt giữ 01 phương tiện gỗ, không biển số, trọng tải 01 tấn, làm nghề câu, kiểm tra có 2 ắc quy loại 12V, 02 bảng nạp pin năng lượng mặt trời, 01 tiết chế là số thiết bị bảo đảm an toàn hàng hải ở phao đèn số 2 luồng Lạch Huyện bị mất ngày 22 tháng 9 năm 2006 (loại thiết bị đặc chủng nhập từ Nhật Bản). Chủ phương tiện là Nguyễn Văn Chung trú tại tổ 10 phường Cao Xanh, Hạ Long, Quảng Ninh đã thừa nhận cùng một số đối tượng ở Quần Mục, Kiến Thụy lấy số tang vật trên. Đồn 54 quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội "*phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc phòng",* bàn giao cho công an huyện Cát Hải điều tra theo thẩm quyền.

Triển khai chương trình công tác năm 2007, Bộ chỉ huy biên phòng Hải Phòng đã xây dựng Kế hoạch 359/KH-BCH về nắm tình hình trên biển, kế hoạch 24/KH-BCH và 144/KH-BCH về quản lý, kiểm soát người, phương tiện hoạt động trên biển, tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện công tác kiểm soát biên phòng (từ 6-2004 đến 3-2007). Vùng biển Hải Phòng có cảng biển quốc tế, 02

trung tâm du lịch lớn Cát Bà, Đồ Sơn có vị trí chiến lược quan trọng cả về an ninh quốc phòng và kinh tế biển; là ngư trường trọng điểm ở phía Bắc, hàng ngày có hàng chục chuyến tàu nước ngoài ra, vào cảng, hàng trăm phương tiện thuộc các tỉnh từ Quảng Ninh đến Quảng Ngãi đến hoạt động khai thác thủy sản, hải sản... Đặc biệt, du lịch, nghề cá là những ngành kinh tế trọng điểm, đang được Trung ương và địa phương quan tâm tập trung đầu tư phát triển (Hải Phòng có trên 3.000 phương tiện hoạt động nghề cá, trong đó có 420 tàu cá vươn khơi); Cát Bà, Đồ Sơn, Bạch Long Vĩ đưa vào sử dụng dịch vụ nghề cá đang phát huy tác dụng... cảng Hải Phòng được nâng cấp, 02 cầu cảng Đình Vũ được xây dựng và đưa vào sử dụng, khu chuyển tải Lạch Huyện đã hoàn thành tạo điều kiện phát triển kinh tế cảng biển thành phố. Số lượng người, phương tiện đến thăm quan, du lịch, làm ăn kinh tế trên khu vực biên giới biển Hải Phòng ngày càng tăng. Song cũng nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp về an ninh trật tự. Xác định tầm quan trọng của các biện pháp nghiệp vụ, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện công tác nắm tình hình trên biển toàn diện, đồng bộ. Các đồn, trạm sử dụng biện pháp trinh sát, vận động quần chúng, quan sát, tuần tra; kết hợp với biện pháp công khai, như đăng ký kiểm chứng, tuần tra kiểm soát, hiệp đồng thông tin liên lạc với tàu thuyền ngư dân để nắm tình hình từ xa; hiệp đồng thường xuyên, chặt chẽ với các lực lượng như cảnh sát biển, Hải quân, cảnh sát giao thông thủy, sở thủy sản, Chi cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản, chính quyền cơ sở địa phương, duy trì theo dõi thông tin, tuần tra kiểm soát...

Thực hiện Nghị định 66/2005/NĐ-CP (19-5-2005) của Chính phủ về việc *Tăng cường kiểm soát người, phương tiện hoạt động đánh bắt hải sản trên vùng biển*, thực hiện kế hoạch 24 và 144 của Bộ Chỉ huy biên phòng Hải Phòng, trong 03 năm (từ tháng 6-2005 đến tháng 7-2008), các đơn vị cơ sở đã phối hợp với các ban, ngành thành phố và địa phương tuyên truyền nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật cho ngư dân, in trên 1.500 tờ rơi về các quy định pháp luật liên quan đến công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện hoạt động trên biển, 3.700 tờ bướm với nội dung ghi tần số thông tin liên lạc tìm kiếm cứu nạn, điện thoại cần thiết cấp phát cho ngư dân, tổ chức 259 đợt tuyên truyền tập trung cho 8.391 lượt người nghe về các hiệp định, nghị định của Chính phủ, vận động 100% tàu đánh cá xa bờ mua bảo hiểm cho thuyền viên, trang bị đủ phao cứu sinh, đèn hành trình, bình cứu hoả... Tổ chức đăng kiểm cho 1151/1161 phương tiện đánh bắt cá công suất trên 20CV và hàng chục nghìn phương tiện công suất dưới 20CV. Phối hợp chặt chẽ với Sở thủy sản đi kiểm tra một số địa bàn trọng điểm (Đồ Sơn, Cát Bà, Thủy Nguyên), trong việc tổ chức đăng ký mới các phương tiện, đào tạo thuyền trưởng, máy trưởng; phối hợp với cảnh sát giao

thông thủy Công an thành phố tuần tra kiểm soát chặt chẽ các phương tiện thủy hoạt động trên vùng biển Hải Phòng; phối hợp với Ban an toàn giao thông thành phố và các quận, huyện tổ chức các đoàn kiểm tra theo tinh thần Nghị quyết 32/NQ-CP về an toàn giao thông. Tổ chức tuần tra 2.614 đợt với 8.661 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia trên chặng đường trên 10.000 hải lý, kiểm tra gần 11.000 lượt phương tiện, xử lý trên 1.000 trường hợp vi phạm hành chính.

Kiểm tra, bắt giữ, lập biên bản cảnh cáo ngay trên biển nhiều tàu cá nước ngoài vi phạm đánh bắt trộm hải sản khu vực Bạch Long Vĩ, xua đuổi hàng nghìn lượt chiếc khác khỏi hải phận của ta. Bắt hàng chục vụ buôn lậu (hàng trăm đối tượng), tổng giá trị hàng hoá nhiều tỷ đồng, hàng chục vụ tàng trữ, sử dụng vật liệu nổ trái phép, thu nhiều ki-lô-gam thuốc nổ, kíp, dây cháy chậm (tiêu biểu là Đồn 54 bắt 16 vụ gồm 19 đối tượng thu 47,19 kg chất nổ, 342 kíp nổ, 20 m dây cháy chậm). Bắt hàng trăm đối tượng sử dụng xung điện đánh bắt hải sản trái phép, thu tang vật (tiêu biểu là Đồn 54 bắt 47 vụ gồm 49 đối tượng thu 54 bình ắc quy, 47 bộ kích ðiện, 400 m dây điện). Các đồn đã làm tốt công tác phối kết hợp bảo vệ khu vùng biển giáp ranh, bảo vệ khu chuyển tải tại Bến Gót (Cát Hải), với địa phương có nhiều tàu vươn khơi như Lập Lễ, Phả Lễ (Thủy Nguyên)...

Thực hiện Kế hoạch 02/KH-PHCN (06-8-2007) giữa phòng cảnh sát giao thông thủy Công an thành phố và phòng Tham mưu Bộ đội Biên phòng Hải Phòng về công tác phối hợp tuần tra kiểm soát trên đường thủy khu vực biên giới biển Hải Phòng, hai đơn vị đã bố trí lực lượng tuần tra, kiểm soát địa bàn cửa Nam Triệu, Lạch Huyện, sông Ba Mon thuộc địa bàn Cát Hải, Hải An, Thủy Nguyên. Qua 15 ngày phối hợp (từ ngày 06 đến ngày 20-8-2007) đã phát hiện 19 phương tiện vi phạm Nghị định 09/NĐ-CP về an toàn giao thông đường thủy nội địa, xử phạt hơn 27 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước, tước quyền sử dụng giấy phép của 04 thuyền trưởng thời hạn 02 tháng.

Năm 2007, hưởng ứng phong trào thi đua tiến tới Kỷ niệm 50 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng, 20 năm Ngày biên phòng toàn dân, các đơn vị đã đẩy mạnh các biện pháp nghiệp vụ, tập trung lực lượng, phương tiện tổ chức phối kết hợp chặt chẽ với các lực lượng trong và ngoài lực lượng, với địa phương, đã lập nhiều chiến công xuất sắc, quản lý bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới biển đảo. Tiêu biểu là phòng Trinh sát thực hiện chuyên án 207T, bắt 02 đối tượng xuất cảnh trái phép; phòng Phòng chống tội phạm ma túy phối hợp với địa phương triển khai 06 đợt tấn công tội phạm ma túy, lập 03 chuyên án xoá phá 03 ổ nhóm, tụ điểm phức tạp, lập hồ sơ đề nghị khởi tố 15 vụ gồm 16 đối tượng tội phạm ma túy; Biên đội 1 Hải đội 2 bắt 01 tàu trộm cắp tài sản của

tàu nước ngoài đậu ngoài khơi... 21 giờ 30 phút ngày 04 tháng 02 năm 2007 tàu BP 02-07-01 của Biên đội 1 Hải đội 2 làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát khu vực biên giới biển (theo Kế hoạch 114/KH-BCH về việc *Bảo vệ tàu quân sự Pháp đến thăm Hải Phòng*) đã phát hiện 01 thuyền nan có biểu hiện trộm cắp trên tàu nước ngoài (không có đèn hành trình), chạy về hướng đảo Long Châu. Biên đội trưởng Phạm Văn Tá quyết định cho tàu truy đuổi, tàu của Ta bị đối tượng ném chai, lọ, dây thừng xuống biển nhằm cản trở hành trình của các chiến sĩ biên phòng và gọi điện thoại cho đối tượng khác tới ứng cứu. Hải đội cử thêm tàu BP 02-07-04 đến hỗ trợ. Đến 0 giờ 30 phút ngày 05 tháng 02 năm 2007, Ta phát hiện thêm 01 tàu vỏ gỗ đến ứng cứu cho thuyền nan, chúng đã dùng súng bắn sang tàu BP 02-07-01. Hai tàu Biên phòng triển khai đội hình chiến đấu, khống chế tàu vỏ gỗ buộc đối tượng phải để cho cán bộ, chiến sĩ biên phòng lên tàu làm nhiệm vụ. Tiếp đó, hai tàu đã tổ chức lực lượng truy lùng đối tượng trên thuyền nan (chúng đã nhảy xuống biển, bơi vào khu vực hòn Bồng Con). Được Đồn 54 tăng cường lực lượng, tổ truy tìm đến 16 giờ ngày 06 tháng 02 năm 2007 đã bắt được 03 đối tượng trên. Tang vật trên thuyền gồm 02 đường dây nilông neo tàu, 02 đường dây điện, một số dụng cụ hành nghề; trên tàu vỏ gỗ là 1 súng CKC có gắn lê, đã lắp đạn, một số phương tiện để phối hợp giải cứu cho thuyền nan như gậy, tuýp sắt...Quá trình truy đuổi, đồng chí Phạm Văn Tá bị thương ở mi mắt trái, cán bộ, chiến sĩ đều đói mệt (truy lùng liên tục trong gần 40 giờ không kịp ăn uống), song Hải đội đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Qua công tác nắm tình hình, trên địa bàn khu vực biên giới biển huyện Tiên Lãng có một số đối tượng đang chuẩn bị xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, Đồn 46 đã xác minh và báo cáo cấp trên. Bộ Chỉ huy đã lập Kế hoạch 45/KH-TS (ngày 29-3-2007) giao cho phòng Trinh sát và Đồn 46 triển khai kế hoạch. Thực hiện kế hoạch trên, phòng Trinh sát sử dụng cơ sở bí mật tiếp cận đối tượng, hướng dẫn nắm phương thức, thủ đoạn hoạt động của đối tượng; bố trí trinh sát xã hội hoá, nắm di biến động của đối tượng; tổ chức lực lượng mật phục đón lõng bắt quả tang khi đối tượng đang vượt biển sang Trung Quốc. Ngày 30 tháng 3 năm 2007, tại khu vực Bến Đá, phường Trần Phú (thị xã Móng Cái, Quảng Ninh), tổ phục kích đã phối hợp với Đồn biên phòng cửa khẩu Móng Cái, bắt quả tang Lương Văn Sông, trú quán ở Đông Hưng (Tiên Lãng) đang tổ chức đưa 12 người xuống đò để xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Đồn 46 đã thực hiện lệnh bắt khẩn cấp đối tượng chính tổ chức vụ xuất cảnh trái phép trên là Vũ Thị Chiên, trú tại thôn Thủy Hưng, Đông Hưng (Tiên Lãng). Tổ chức khám xét, ta thu được trên người Lương Văn Sông có 5.030 NDT, 01 lá thư tay của Vũ Thị Chiên gửi cho em là Vũ Thị Chuyền đang ở Trung Quốc, trên người Vũ Thị Chiên danh sách 12 người xuất cảnh trái phép (đều ở Đông Hưng và Tây Hưng, Tiên Lãng) hơn 03

triệu VNĐ, 01 các lái xe mang tên Trịnh Sỹ. Khai thác đối tượng, Vũ Thị Chiên khai, do một số gia đình ở Đông Hưng, Tiên Lãng đặt vấn đề với Chiên đưa con em họ sang Trung Quốc làm ăn nên nhận thu của mỗi người 2,5 - 2,8 triệu đồng và nhờ Sông đưa đi với số tiền công là 5.030 NDT, còn 17 triệu VNĐ và lá thư tay thì chuyển cho em gái là Vũ Thị Chuyền. Lương Văn Sông khai đã đưa 12 người lên ô tô khách ra Móng Cái (xe của lái xe Trịnh Sỹ). Khi đến Bến Đá, chuẩn bị xuống đò thì bị Bộ đội Biên phòng kiểm tra bắt giữ. Đồn 46 đã quyết định khởi tố vụ án hình sự "*tội tổ chức người trốn đi nước ngoài trái phép"*, bàn giao hồ sơ và 02 đối tượng Vũ Thị Chiên, Lương Văn Sông cho công an thành phố tiếp tục điều tra, đồng thời ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với 12 người xuất cảnh trái phép, phạt 02 triệu đồng một người, yêu cầu làm cam kết không tái phạm, giao về địa phương quản lý.

Ngày 06 tháng 4 năm 2007, Đồn 42 nhận được nguồn tin của quần chúng báo có một số đối tượng ở thôn Quần Mục (xã Đại Hợp) và Nam Hải (xã Đoàn Xá) vắng mặt tại địa bàn, nghi vấn xuất cảnh trái phép sang Đài Loan. Đồn 42 đã báo cáo Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng. Phòng Trinh sát được giao nhiệm vụ xác minh nguồn tin trên. Quá trình xác minh đã làm rõ 02 đối tượng là Đồng Đức Trường, ở Đại Hợp (Kiến Thụy) và Hoàng Đình Sao ở Ngọc Xuyên (Đồ Sơn) đang tổ chức thu tiền ăn một số người, tổ chức xuất cảnh trái phép bằng đường bộ đi Móng Cái (Quảng Ninh) sang Trung Quốc và đến Hồng Kông. Ngày 11 tháng 4 năm 2007, Bộ Chỉ huy lập chuyên án 207T. Thực hiện kế hoạch đánh án, bố trí lực lượng màng lưới bí mật, trinh sát nội tuyến, trinh sát ngoại tuyến, thu thập chứng cứ về hành vi tổ chức người xuất cảnh trái phép của 02 đối tượng trên: chúng đã thu tiền của 05 người, mỗi người 03 triệu đồng, tên Sao đứng ra thu gom được 700 nghìn/người, tên Trường tổ chức dẫn đi được 2,3 triệu/người. 10 giờ ngày 17 tháng 4 năm 2007, theo sự chỉ đạo của Ban Chuyên án, ta đã bắt, khám xét khẩn cấp 02 đối tượng, chúng đã khai nhận toàn bộ hành vi tội phạm. Ban chuyên án đã hoàn chỉnh hồ sơ ban đầu cùng tang vật, đối tượng bàn giao phòng PA24 Công an thành phố tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Thực hiện chiến dịch cao điểm "*Tháng hành động phòng, chống ma túy"* hưởng ứng ngày *Toàn dân phòng chống ma túy* (26-6), phòng Phòng chống tội phạm ma túy đã phối hợp với phòng Trinh sát chỉ đạo Đồn 38 rà soát các đối tượng nghiện, có dấu hiệu mua bán, tổ chức hút chích ma túy trên địa bàn thị xã Đồ Sơn (khoảng 120 đối tượng), trong đó phường Ngọc Hải là tụ điểm phức tạp, đã bị các lực lượng triệt xoá năm 2001, nay lại nổi lên. Qua sàng lọc, ta tập trung vào đối tượng Lê Việt Tùng, sinh năm 1986, đã nghiện hút nhiều năm, có nhiều biểu hiện đi nội thành mua ma túy về sử dụng và bán lại cho người khác. Khoảng 6 giờ ngày 26 tháng 6 năm 2007, được cơ sở báo tin đối tượng đi vào

nội thành, lực lượng trinh sát tổ chức mật phục. 7 giờ 40 phút khi đối tượng vừa bước chân từ trên xe buýt xuống đã bị 3 mũi trinh sát khống chế, kiểm tra thu được 05 gói với 0,4169g hêrôin. Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã khởi tố vụ án hình sự, hoàn chỉnh hồ sơ ban đầu chuyển công an quận Đồ Sơn điều tra tiếp. Chiến công trên đã góp phần răn đe đối tượng, đẩy lùi tệ nạn ma túy trên địa bàn du lịch Đồ Sơn.

Ngày 30 tháng 8 năm 2007 Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã tổ chức Hội nghị tổng kết *Công tác quản lý bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia trong thời kỳ đổi mới*, giai đoạn 1986 - 2007. Báo cáo tại hội nghị đánh giá: Trước khi ký Hiệp định phân định vịnh Bắc Bộ và Hiệp định hợp tác nghề cá Việt Nam - Trung Quốc, tình hình trên biển có nhiều phức tạp. Tình trạng buôn lậu, gian lận thýõng mại, tai nạn giao thông, thiết bị phýõng tiện thủy thiếu an toàn... diễn biến phức tạp. Sau năm 2000, tình hình an ninh trật tự vùng biển Hải Phòng ít phức tạp hơn và dần đi vào ổn định. Tuy nhiên vẫn xảy ra một số phức tạp, nhất là khiếu kiện kéo dài ở một số địa phương, xuất nhập cảnh trái phép, tệ nạn ma túy, trộm cướp trên biển... vẫn tái diễn. Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã đấu tranh có hiệu quả với các hoạt động vi phạm chủ quyền vùng biển của Ta, nhất là nhiệm vụ xua đuổi, xử lý tàu nước ngoài xâm phạm lãnh hải, đánh bắt trộm hải sản, buôn lậu...; thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về an ninh xuất nhập cảnh; tích cực đấu tranh với các loại tội phạm, giữ vững chủ quyền an ninh trật tự vùng biển, đảo, cửa khẩu Cảng thành phố. Khởi tố 105 vụ với 342 đối tượng hình sự, xử phạt hành chính 255 vụ thu nộp ngân sách Nhà nước hơn 12 tỷ đồng. Tổ chức lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn hàng nghìn lượt, cứu sống hàng trăm lượt người và nhiều phương tiện của dân trong các tình huống thiên tai, tai nạn do va chạm trên sông, biển. Duy trì thường xuyên, hiệu quả với các ngành, các cấp, địa phương trong xây dựng thế trận biên phòng toàn dân gắn với phát triển kinh tế - xã hội. Hội nghị cũng đã chỉ ra những mặt còn hạn chế như công tác nắm tình hình địa bàn, đối tượng chưa sâu, chưa kịp thời, hiệu quả công tác điều tra còn thấp; công tác vận động quần chúng chậm đổi mới; công tác tham mưu cho địa phương có lúc, có nơi, có việc chưa sát; trang bị, phương tiện phục vụ công tác còn thiếu, xuống cấp; việc cấp phát bổ sung, đầu tư sửa chữa hàng năm của trên còn hạn chế....

Năm 2008, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy đã liên tiếp phát động các đợt thi đua lập thành tích chào mừng 20 năm Ngày biên phòng toàn dân và 50 năm Ngày thành lập lực lượng Biên phòng, đề ra nhiều chủ trương, biện pháp khắc phục khó khăn (nhất là do kinh phí hạn hẹp, xe máy khí tài cũ, đời sống vật chất còn thiếu thốn, giá cả tăng cao...), vận động toàn thể cán bộ, chiến sĩ phát huy bản lĩnh cách mạng, tinh thần tiến công, vượt qua khó khăn, đoàn kết nội bộ, hiệp

đồng chiến đấu, thi đua lập thành tích xuất sắc.

Trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, các đơn vị đã chủ động xây dựng và triển khai nhiều kế hoạch, tập trung đấu tranh với các loại đối tượng trọng điểm như buôn lậu, buôn bán phụ nữ, trẻ em qua biên giới, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, sử dụng xung điện khai thác thủy sản. Các đơn vị đã tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát trên biển, với trên 5.000 lượt cán bộ, chiến sĩ, tham gia, kiểm tra trên 6.000 lượt người, phát hiện xử lý trên 200 vụ gồm hơn 300 đối tượng, trên 200 phương tiện vi phạm, cứu hộ cứu nạn 19 vụ, cứu sống 57 người, 09 phương tiện, giải quyết 8 vụ tai nạn, va chạm hàng hải... Các đồn, phòng Trinh sát, phòng Phòng chống tội phạm ma túy đã thường xuyên cử cán bộ, chiến sĩ xuống địa bàn, nắm tình hình, vận động quần chúng làm tốt công tác giữ gìn an ninh trật tự, phối hợp tổ chức các cụm dân cư, cụm tàu, bè an toàn, tổ an ninh nhân dân, đồng thời tích cực xác lập điều tra, phá các án nghiêm trọng. Kết quả năm 2008, số chuyên án được xác lập, đấu tranh thành công nhiều hơn các năm trước: năm 2005 khởi tố 10 vụ (08 vụ về ma túy, 02 vụ về vật liệu nổ trái phép; năm 2006: 18 vụ (16 vụ về ma túy); năm 2007: 26 vụ (15 vụ về ma túy); năm 2008: 50 vụ (24 vụ về ma túy)... Đặc biệt, đã xác lập và đấu tranh thành công nhiều chuyên án buôn bán phụ nữ, trẻ em, tàng trữ ma túy như: 308L, 501H, 502K, 542H, 101C, 508M giải cứu 02 phụ nữ bị bán sang Trung Quốc về với gia đình, bắt 02 đối tượng buôn bán phụ nữ qua biên giới, 02 đối tượng trộm cắp tài sản trên tàu nước ngoài, phối hợp với lực lượng công an thành phố bắt 01 đối tượng truy nã về tội phạm ma túy... Ngày 12 tháng 12 năm 2007 Đồn Biên phòng 42 nhận được đơn của nhân dân tố cáo 02 đối tượng: Kỳ (ở Tú Sơn, Kiến Thụy) và Hùng (ở Ngọc Hải, Đồ Sơn) đã lừa 02 cô gái (Bùi Thị Mỹ và Phạm Thị Lý đều ở Tân Thành, Kiến Thụy) đưa sang Trung Quốc. Đồn 42 đã tiến hành xác minh và báo cáo Bộ chỉ huy. Phòng Trinh sát được giao nhiệm vụ phối hợp với Đồn 42 làm rõ vụ việc và tiến hành các biện pháp nghiệp vụ đấu tranh với tội phạm và giải cứu nạn nhân. Thành lập chuyên án với bí số 308L, kế hoạch 372 phá án, bắt đối tượng. Ban chuyên án đã thực hiện nhiều biện pháp nghiệp vụ, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng. Ngày 26 tháng 3 năm 2008 đã giải cứu được cô Phạm Thị Lý từ Trung Quốc, đưa về bàn giao cho gia đình. Đồng thời tiến hành bắt khẩn cấp Đào Xuân Hùng (Ngọc Hải, Đồ Sơn), tiến hành khởi tố vụ án hình sự về tội *"mua bán phụ nữ đưa ra nước ngoài trái phép"*. Tiếp đó, tháng 6 năm 2008 phòng Trinh sát phối hợp với Đồn 46 đã điều tra, khám phá chuyên án 508M, đối tượng là Lê Văn Đông ở Hùng Thắng, Tiên Lãng, đã lừa cô Nguyễn Thị Mý ở Vinh Quang, Tiên Lãng, bán sang Trung Quốc, giải cứu cho nạn nhân trở về với gia đình. Cả hai đối tượng Đào Xuân Hùng và Lê Văn Đông đã được bàn giao cho phòng PC14 Công an thành phố

cùng hồ sơ ban đầu để tiếp tục điều tra xử lý theo pháp luật.

Thực hiện nhiệm vụ phòng chống tội phạm ma túy, trong năm 2008, với tinh thần quyết tâm cao, sự chỉ đạo sâu sát của Cục phòng chống tội phạm ma túy Bộ Tư lệnh, đơn vị đã xây dựng nhiều kế hoạch, phương án đấu tranh, đã điều tra, khám phá 24 vụ tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép, thu 147 gói bằng 21,8786g hêrôin, 10 viên ma túy tổng hợp, 03 ống nô-vô-ca-in, nhiều xi-lanh và các phương tiện hành nghề khác, lập hồ sơ đề nghị khởi tố hình sự 26 vụ gồm 27 đối tượng. Tiêu biểu là các vụ: ngày 19 tháng 3 năm 2008, phòng Phòng chống tội phạm ma túy kết hợp với Đồn 34 đã triệt xoá ổ nhóm 7 đối tượng do Lê Văn Mão, ở khu 2, phường Nam Hải, Hải An cầm đầu, chuyên đi nội thành mua hêrôin về, tổ chức tụ tập sử dụng trái phép tại đền thờ Ngô Quyền hoặc tại nhà Mão; ngày 07 tháng 4 nàm 2008, phá chuyên án 502C bắt đối tượng Phạm An Son, trú tại phường Văn Đẩu, Kiến An, thu 10 viên ma túy tổng hợp (3,01g); ngày 14 tháng 8 năm 2008, phá chuyên án 104Q, đối tượng Phạm Văn Thanh, trú tại Phục Lễ, Thủy Nguyên, thu 52 gói (4,27g hêrôin), 01 ống nô-vô-ca-in, 01 xi-lanh... Thực hiện kế hoạch mở đợt cao điểm tấn công tội phạm ma túy nhằm bảo vệ an toàn ngày 19 tháng 8 và Quốc khánh 02 tháng 9 năm 2008, lực lượng phòng chống tội phạm ma túy đã đồng loạt ra quân trên toàn địa bàn, tiến hành rà soát, phát hiện đối tượng, đường dây, ổ nhóm hoạt động ma túy để đấu tranh xoá phá. Qua đó đã phát hiện đối tượng Phạm Văn Thanh là đối tượng nghiện ma túy nặng, có biểu hiện mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy tại thị trấn Cát Bà, nên đã xác lập chuyên án 104Q ngày 29 tháng 7 năm 2008. Ngày 14 tháng 8 năm 2008, Ban chuyên án đã phá án, bắt quả tang đối tượng Phạm Văn Thanh tại cảng cá Cát Bà với đầy đủ tang vật. Đây là chuyên án thu được số lượng ma túy lớn nhất của lực lượng phòng chống tội phạm ma túy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng kể từ ngày thành lập (17-02-2005). Với kết quả thắng lợi trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy của Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã góp phần ngăn chặn hành vi tội phạm và sử dụng ma túy trên địa bàn khu vực biên giới biển, đảo thành phố, được chính quyền, nhân dân nhiệt tình ủng hộ và đánh giá cao.

2. Đẩy mạnh hiệu quả công tác quản lý xuất nhập cảnh, phòng, chống tội phạm thực hiện cải cách hành chính, phục vụ công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập, phát triển của thành phố và đất nước tại cửa khẩu Cảng Hải Phòng.

Cảng Hải Phòng là cửa khẩu cảng biển quốc tế lớn nhất miền Bắc, nằm trong vùng tam giác kinh tế trọng điểm Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, có tiềm năng to lớn về phát triển kinh tế, vai trò quan trọng đối với khu vực Duyên

hải Bắc Bộ và cả nước, đồng thời giữ vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng - an ninh. Hệ thống cảng biển dài gần 50 km, gồm Cảng chính và các Cảng Cấm, Chùa Vẽ, Đình Vũ, Đoạn Xá... Từ năm 1996, Hải Phòng triển khai dự án cải tạo, nâng cấp cảng giai đoạn 1, đến tháng 4 năm 2001, Cảng đã có hệ thống cầu tàu, kho bãi và phương tiện xếp dỡ các loại hàng hoá xuất nhập khẩu, trong đó có cảng xếp dỡ Công-ten-nơ hiện đại nhất, lớn nhất phía Bắc. Đó chính là điều kiện thuận lợi cho tàu nước ngoài đến Cảng, cho hoạt động của Cảng phát triển.

Trong 5 năm, từ năm 1996 đến năm 2000, số lượng tàu nước ngoài và trong nước hoạt động tại Cảng không ngừng tăng, bình quân trên 6.000 lượt chiếc mỗi năm, số lượng hàng hoá chuyển qua cảng đạt trên 07 triệu tấn, doanh thu đạt bình quân 280 tỷ đồng/năm gấp đôi thời kỳ từ năm 1991 đến năm 1995, nộp ngân sách Nhà nước bình quân 33 tỷ đồng/năm. Từ Cảng Hải Phòng, hàng hoá có thể toả đi khắp mọi miền của đất nước và quốc tế bằng hệ thống đường bộ, đường biển, đường thủy nội địa, đường hàng không và là Cảng duy nhất có hệ thống đường sắt nối liền với hệ thống đường sắt quốc gia, liên vận quốc tế.

Với vị trí chiến lược về kinh tế, quốc phòng - an ninh nên Cảng Hải Phòng luôn là mục tiêu hoạt động của các thế lực thù địch, của tội phạm và tệ nạn xã hội. Trong thời kỳ đổi mới, mở cửa, các thế lực thù địch thực hiện âm mưu "diễn biến hoà bình"; hoạt động gián điệp, tình báo, đưa vũ khí, văn hoá phẩm phản động, đồi trụy, mê tín, ma túy... thông qua cửa khẩu cảng Hải Phòng để xâm nhập vào nội địa. Hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, trộm cắp trên tàu, trong Cảng... luôn diễn ra phức tạp với nhiều hình thức tinh vi, xảo quyệt. Nhiệm vụ giữ vững chủ quyền an ninh biên giới, đảm bảo trật tự an toàn xã hội khu vực cửa khẩu Cảng rất nặng nề, đòi hỏi các ngành các cấp phải đồng tâm hiệp lực, nòng cốt là lực lượng Bộ đội Biên phòng. Biên phòng cửa khẩu cảng gồm 290 cán bộ, chiến sĩ, 10 đơn vị cơ sở, 01 Đảng bộ với 180 đảng viên. Đảng bộ nhiệm kỳ 1996 - 1998 đã đề ra mục tiêu: Bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, tích cực phòng ngừa và chủ động đối phó với các hoạt động tình báo gián điệp, âm mưu, "*diễn biến hoà bình*" của địch, đẩy mạnh phong trào bảo vệ an ninh trật tự, xây dựng thế trận an ninh biên phòng trên địa bàn cảng, thực hiện tốt công tác quản lý cửa khẩu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần tích cực vào sự nghiệp hội nhập và phát triển của thành phố.

Đơn vị tiếp tục quán triệt quan điểm đổi mới, hội nhập kinh tế thế giới của Đảng, Nhà nước, thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Tư lệnh và thành phố, trong các năm 1996, 1997 đã nghiên cứu, từng bước đổi mới thủ tục hành chính, xây dựng tác phong, phương pháp công tác. Các thủ tục kiểm soát giấy tờ, cấp giấy phép

đi bờ... được làm nhanh chóng, thái độ của cán bộ, chiến sĩ biên phòng cửa khẩu cảng luôn đúng mực và giữ vững nguyên tắc... Những việc làm trên đã gây được ấn tượng tốt đẹp về "*Việt Nam muốn làm bạn với tất cả các nước trên thế giới*", hình ảnh "*Bộ đội Cụ Hồ*" thân thiện, tận tụy, liêm chính, dũng cảm. Hầu hết thuyền viên, khách du lịch đến Cảng Hải Phòng luôn tỏ thái độ hài lòng, vui vẻ, thoải mái, hữu nghị và đoàn kết, chấp hành nghiêm quy chế xuất nhập cảnh và an ninh cửa khẩu. Mỗi năm, cán bộ, chiến sĩ Biên phòng cửa khẩu Cảng đã làm thủ tục nhập, xuất, quá cảnh cho 5.000 - 6.000 lượt chuyến tàu nước ngoài; hộ tống giám hộ an toàn 3.000 - 4.000 lượt tàu nước ngoài ra vào Cảng, neo đậu, bốc xếp hàng hoá tại các cảng thuộc Hải Phòng, các khu vực vịnh Hạ Long, sông Bạch Đằng hoặc sửa chữa tại các nhà máy, xí nghiệp đóng tàu trên địa bàn; bảo vệ 08 - 10 lượt tàu khách du lịch gồm hàng nghìn khách nước ngoài. Thực hiện chức năng quản lý xuất nhập cảnh, qua công tác kiểm tra phát hiện hàng trăm trường hợp vi phạm thể lệ xuất nhập cảnh (dùng thẻ người khác, thay ảnh...), vi phạm quy chế an ninh Cảng (đi bờ về muộn, uống rượu say, gây rối trật tự công cộng...), kịp thời xử lý theo đúng luật pháp Việt Nam và thông lệ quốc tế, đúng quy định về ngoại giao, được người vi phạm cảm phục. Đặc biệt đơn vị đã phát hiện một số chủ hàng nước ngoài dùng tàu quân sự thanh lý chở hàng đến cảng có tốc độ cao (25 - 27 hải lý), có tàu ở lại quá thời hạn cho phép chưa làm thủ tục xuất cảnh..., đã báo cáo cấp trên và cơ quan chức năng thành phố xử lý theo pháp luật...

Trên mặt trận đấu tranh phòng chống tội phạm hình sự, giữ vững an ninh quốc gia, Biên phòng cửa khẩu Cảng đã phối hợp với lực lượng Hải quan, Công an thành phố, bảo vệ cảng và các đồn biên phòng tạo thế trận liên hoàn trên dọc tuyến từ phao số không đến khu vực cảng, tăng cường tuần tra kiểm soát, nắm tình hình, xây dựng cơ sở bí mật nên đã phát hiện, bắt giữ hàng trăm vụ buôn lậu, gian lận thương mại, trộm cắp, lập hồ sơ chuyển cơ quan công an 20 vụ (35 đối tượng) hình sự nguy hiểm, có tiền án, tiền sự... Do đó, tình hình trộm cắp trên tàu nước ngoài đã giảm cả về số vụ và số lượng tài sản (năm 1996 xảy ra 13 vụ, năm 1997 còn 10 vụ, năm 1998 còn 04 vụ), không còn tình trạng người Việt Nam dùng thuyền nan nhỏ ra quan hệ trái phép hoặc lợi dụng để trộm cắp trên tàu nước ngoài. Ý thức chấp hành quy chế xuất nhập cảnh, quy chế cửa khẩu cảng của thuyền viên, khách du lịch nước ngoài đã có chuyển biến tích cực, số vụ và số người giảm (năm 1997 có 53 vụ với 126 người, năm 1998 có 31 vụ với 71 người). Các lực lượng tuần tra trên biển đã phát hiện, xử lý hàng chục vụ buôn lậu, gian lận thương mại, đặc biệt đã phát hiện một số đối tượng người nước ngoài nhập cảnh trái phép: Hai thuyền viên In-đô-nê-xi-a tự ý thuê phương tiện nhập cảnh Hải Phòng (12-4-1998); một số đối tượng người Đài Loan nhập

cảnh trái phép cảng Sài Gòn, sau đó cùng 04 người Việt Nam ra Hải Phòng bị phát hiện (19-9-1998); một số có biểu hiện thu thập tin tức tình báo: Ba thuyền viên In-đô-nê-xi-a thuê thuyền nan đi từ phao số không vào Cảng, không có giấy phép của cơ quan Biên phòng Hải Phòng (12-9-1998), một khách du lịch Đức cùng 02 người Việt Nam thuê thuyền nan chạy dọc sông Bính qua khu vực tàu chở hàng quân sự đang neo đậu dỡ hàng (25-02-1999)...

Từ năm 1999, thành phố Hải Phòng tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, môi trường đầu tư thông thoáng, an ninh trật tự được đảm bảo nên số lượng tàu, thuyền viên, khách du lịch nước ngoài đến Hải Phòng qua đường Cảng tiếp tục tăng (năm 1999 có 377 lượt tàu với 19.815 lượt thuyền viên; năm 2000 có trên 1.200 lượt tàu với 25.000 lượt thuyền viên, mỗi năm trên 10 lượt tàu khách du lịch với hàng nghìn lượt người). Tàu, thuyền viên, khách du lịch nước ngoài đến Cảng được bảo vệ an toàn, thủ tục giải quyết nhanh chóng, thuận lợi, số vụ vi phạm giảm (năm 1999 có 29 vụ gồm 61 lượt người; năm 2000 có 25 vụ với 59 lượt người). Năm 2000, ba tàu nước ngoài đến phao số không, xin làm thủ tục nhập cảnh Hải Phòng. Sau khi kiểm tra thấy không đầy đủ thủ tục theo quy định của luật pháp Việt Nam và thông lệ quốc tế, cán bộ, chiến sĩ cửa khẩu đã giải thích cho họ rõ và kiên quyết không cho nhập cảnh. Trước thái độ ôn tồn nhưng kiên quyết của phía Việt Nam, ba tàu nước ngoài đã phải quay trở ra khu vực biển quốc tế. Trong khi đó, những sai phạm của thuyền viên khi đi bờ: Về muộn, uống rượu say, gây rối trật tự công cộng đã được cán bộ, chiến sĩ cửa khẩu nghiêm khắc phê phán, cảnh cáo, những sai phạm nghiêm trọng được xử lý kiên quyết.

Điển hình, ngày 12 tháng 6 năm 2000, thuyền viên Hen-ry Rô-bốt Run-tơ-bu, Quốc tịch In-đô-nê-xi-a trong khi đi bờ đã xô xát với một số sinh viên hàng hải, đánh chết 01 sinh viên. Cán bộ, chiến sĩ Biên phòng cửa khẩu Cảng đã phối hợp với Công an thành phố và một số lực lượng đã bắt giữ đối tượng, lập biên bản, bàn giao cơ quan công an điều tra. Thuyền viên trên đã phải bồi thường 115 triệu VNĐ cho gia đình nạn nhân và bị trục xuất khỏi Việt Nam. Ngày 24 tháng 10 năm 2000, 3 thuyền viên tàu Thái Lan xô xát với 03 thuyền viên tàu Phi-lip-pin tại Câu lạc bộ thủy thủ Cảng làm 03 thủy thủ Phi-lip-pin bị thương nhẹ. Cán bộ Biên phòng cửa khẩu Cảng đã phối hợp bảo vệ Cảng kịp thời ngăn chặn, giải quyết ổn thỏa không để xảy ra nghiêm trọng... Ngày 10 tháng 10 năm 2000, 03 thuyền viên tàu nước ngoài đi bờ đến quán Karaoke Mỹ Linh, ở 119 Lạch Tray, hát và mua dâm, khi khách tính tiền do bất đồng ngôn ngữ, bị nhân viên nhà hàng uy hiếp lấy 230 USD; cán bộ cửa khẩu Cảng đã phối hợp cơ quan công an xử lý hành chính nhân viên nhà hàng, trả lại tiền cho khách, đồng thời lập biên bản cảnh cáo hành vi mua dâm của số thủy thủ trên.

Sau khi cải tạo, nâng cấp giai đoạn 1 hoàn thành, từ năm 2001, Cảng Hải Phòng tiếp tục thực hiện dự án cải tạo nâng cấp giai đoạn 2 bằng nguồn vốn ODA của Chính phủ Nhật Bản (đến năm 2010). Luồng tàu và hệ thống các Cảng trong khu vực đã và đang được cải tạo, nâng cấp, mở rộng trang thiết bị, phương tiện xếp dỡ hàng hoá ngày càng hiện đại. Tháng 3 năm 2006, Cảng đã đưa vào sử dụng luồng mới: luồng Nam Triệu và Lạch Huyện - kênh Hà Nam, cả khu vực có 27 cảng lớn nhỏ và 06 vùng với 23 điểm neo đậu, chuyển tải hàng hoá, tránh bão... Việc tiếp tục nâng cấp, mở rộng Cảng và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính đã tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho hoạt động thương mại. Do vậy, trong các năm từ năm 2001 đến năm 2008, số lượng tàu, thuyền viên, hành khách, hàng hoá qua Cảng Hải Phòng ngày càng tăng, đa dạng về Quốc tịch tàu, thuyền viên, hành khách du lịch, chủng loại hàng hoá. Hoạt động thương mại ở cảng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố và khu vực, đồng thời cũng đặt ra nhiều khó khăn cho công tác kiểm soát biên phòng, giữ gìn an ninh trật tự khu vực cảng biển. Ngày 13 tháng 12 năm 2002, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định 178/2002/QĐ-TTg về *Thực hiện thí điểm cải cách thủ tục hành chính tại một số cảng biển*, trong đó có Cảng Hải Phòng. Ngày 10 tháng 1 năm 2003, Bộ Tham mưu Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng ra Hướng dẫn số 25/HD-TW hướng dẫn *Thực hiện quyết định của Thủ tướng Chính phủ*. Dưới sự chỉ đạo của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng, Biên phòng cửa khẩu Cảng đã phối hợp với Cảng vụ xây dựng quy trình làm thủ tục cho tàu thuyền ra vào cảng biển khu vực Hải Phòng, đảm bảo rút ngắn thời gian so với thành phố quy định. Trong năm 2003, lực lượng Biên phòng cửa khẩu Cảng đã làm thủ tục xuất nhập cảnh, bảo vệ an toàn cho 2.692 lượt tàu với 52.832 lượt thuyền viên, trong đó có 30 lượt tàu khách với 4.935 lượt khách du lịch, thời gian làm thủ tục chỉ còn từ 20 - 25 phút (thành phố quy định không quá 60 phút). Việc làm trên đã được các chủ tàu, doanh nghiệp hoan nghênh, ủng hộ.

Ngày 18 tháng 12 năm 2003, Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định 160/2003/NĐ-CP về *Quản lý hoạt động hàng hải tại các cảng biển và khu vực hàng hải Việt Nam*. Ngày 24 tháng 6 năm 2004, Bộ Giao thông vận tải ra Thông tư số 11/2004/TT-BGTVT hướng dẫn *Thực hiện Nghị định 160/NĐ-CP*. Quán triệt các nghị định và thông tư trên, Biên phòng cửa khẩu Cảng đã tổ chức nghiên cứu, rà soát lại các thủ tục hành chính, bố trí hợp lý lực lượng, thực hiện phương châm: nhanh chóng, thuận lợi, chính xác, không gây phiền hà, sách nhiễu. Trong năm 2004, số lượng tàu nước ngoài tăng hơn năm 2003 là 193 lượt và tàu Việt Nam tăng 88 lượt, song việc làm thủ tục xuất nhập cảnh vẫn đảm bảo thời gian chỉ 15-20 phút; giám hộ 2.843 lượt tàu nước ngoài đảm bảo an toàn đúng pháp luật...

Ngày 13 tháng 12 năm 2004, Bộ Quốc phòng ra Quyết định 167/2004/QĐ-BQP về *Thủ tục, kiểm tra, giám sát biên phòng tại cảng biển và cảng chuyên dùng*. Ngày 22 tháng 4 năm 2005, Bộ tư lệnh Bộ đội Biên phòng ra Hướng dẫn số 217/HD-BTL *hướng dẫn thực hiện Quyết định 167/QĐ-BQP*. Biên phòng cửa khẩu cảng đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; tổ chức hội nghị khách hàng tuyên truyền thực hiện Quyết định 167/QĐ-BQP của Bộ Quốc phòng, triển khai việc gián tiếp giám sát tàu thuyền tại cảng Chính, Hạ Long, Chùa Vẽ và cảng Đình Vũ. Tại Cảng vụ Hải Phòng, Biên phòng cửa khẩu tiến hành làm thủ tục xuất nhập cảnh cho tàu, thuyền viên, hành khách nước ngoài đến Cảng Hải Phòng.

Năm 2005, Biên phòng cửa khẩu cảng đã ứng dụng công nghệ thông tin vào việc khai báo, làm thủ tục cấp giấy phép cho các đối tượng được lên, xuống tàu và khách du lịch, chỉ còn 5 loại là thẻ xuống tàu, giấy phép xuống tàu, giấp phép cho thuyền viên hành khách du lịch, thẻ đi bờ cho thuyền viên, thẻ đi bờ của hành khách. Năm 2006, Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định 71/2006/NĐ-CP (25-7-2006), năm 2007 ra Nghị định 50/2007/NĐ-CP, Biên phòng cửa khẩu cảng tiếp tục cải cách hành chính, lập thêm điểm làm thủ tục xuất nhập cảnh cho tàu thuyền, hành khách đến cảng tại cảng Chùa Vẽ. Việc giải quyết thủ tục cho tàu, thuyền viên, hành khách được thuận tiện hơn. Năm 2007, Biên phòng cửa khẩu Cảng triển khai thực hiện thủ tục xuất nhập cảnh khai báo qua thư điện tử. Đội thủ tục - cấp giấy phép đã xây dựng quy trình thực hiện, mẫu khai báo, xác nhận khai báo, tiếp nhận khai báo và làm thủ tục cho thuyền viên, tàu đến và rời cảng; thông báo cho đơn vị kiểm tra, giám sát, bảo vệ, xử lý các tình huống, vụ việc xảy ra, góp phần làm giảm thời gian neo đậu chờ làm hàng của các tàu khi đến cảng, giảm chi phí cho các đại lý tàu biển và chủ tàu, được khách hàng rất hoan nghênh.

Thực hiện Nghị định số 71/NĐ-CP, trong các năm, từ năm 2006 đến năm 2008, đơn vị triển khai thực hiện giám sát gián tiếp tàu nước ngoài tại các bục kiểm soát, giám sát, bảo vệ trực tiếp trên tàu khi chuyển tải hàng ở khu vực vịnh Lan Hạ. Đây là việc làm mới mẻ, cán bộ, chiến sĩ Biên phòng cửa khẩu Cảng đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức cảnh giác, phát hiện, có biện pháp xử lý kịp thời, không để sai phạm, bảo vệ tuyệt đối an toàn cho tàu, người nước ngoài.

Về công tác giám hộ hành trình, thực hiện cải cách hành chính đã có sự thay đổi: Trước năm 2002, Biên phòng cửa khẩu Cảng tổ chức giám hộ hành trình đối với tất cả các tàu nước ngoài ra vào Cảng, nay chỉ thực hiện giám hộ tại tàu đối với tàu quân sự, tàu chở khách du lịch, tàu chở các chất dễ cháy nổ như xăng, dầu, gas, tàu vi phạm pháp luật và những trường hợp theo yêu cầu của cấp trên và cơ quan chức năng. Trong những năm, từ năm 2004 đến năm 2008, trung

bình mỗi năm có 03 đến 05 tàu quân sự chở hàng đến Cảng, 01 - 02 tàu quân sự đến thăm thành phố, 08-10 tàu khách du lịch với hàng nghìn lượt hành khách nước ngoài, hàng trăm tàu chở vật liệu dễ cháy. Việc giám sát hành trình, hộ tống các tàu trên được thực hiện đảm bảo quy trình khép kín, chặt chẽ, thuận tiện, nhanh chóng, an toàn, không gây phiền hà cho chủ tàu và hành khách.

Trong 03 năm thực hiện Quyết định 167/2004/QĐ-BQP (từ tháng 6-2004 đến tháng 3-2007), Biên phòng cửa khẩu Cảng đã làm thủ tục xuất nhập cảnh cho 11.510 lượt chuyến tàu với 97.375 lượt thuyền viên, kiểm tra kiểm soát 71.464 lượt thuyền viên đi bờ, cấp 65.080 giấy phép đi bờ, 2.414 giấy phép lên xuống tàu ngắn hạn, 11.613 giấy phép dài hạn, 5.007 giấy phép cập mạn tàu nước ngoài, 416 giấy phép nghỉ khách sạn, 63 giấy phép cập cầu cho thương nhân Trung Quốc, 938 giấy phép cho người nước ngoài xuống tàu, 274 thị thực nhập xuất cảnh, làm thủ tục nhập cảnh cho 558 thuyền viên, thủ tục xuất cảnh cho 567 thuyền viên, đăng ký quản lý 7.454 phương tiện thủy nội địa, giám sát hành chính 761 lượt chuyến tàu...

Trên mặt trận đấu tranh phòng chống tội phạm, Biên phòng cửa khẩu Cảng thường xuyên chú trọng đổi mới các biện pháp công tác nghiệp vụ, vừa toàn diện, vừa chuyên sâu theo từng lĩnh vực, địa bàn, loại đối tượng; tăng cường củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng lực lượng trinh sát; thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản, xây dựng, củng cố màng lưới bí mật, chủ động nắm chắc mọi diễn biến tình hình trong khu vực. Đơn vị đã xây dựng nhiều phương án, kế hoạch chuyên đề đấu tranh chống các loại đối tượng như trộm cắp, cướp giật tại Cảng, buôn lậu ma túy, xuất nhập cảnh trái phép; phối hợp thường xuyên và chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài lực lượng biên phòng, như các đồn thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an, Hải quan, Biên phòng tỉnh Quảng Ninh, Thái Bình, bảo vệ Cảng... tăng cường tuần tra kiểm soát trên bờ, dưới nước, kịp thời phát hiện ngăn chặn, bắt giữ các trường hợp vi phạm, hỗ trợ công tác giám sát, bảo vệ tàu ra vào Cảng. Trong 07 năm, từ năm 2000 đến năm 2007, Biên phòng cửa khẩu Cảng đã phát hiện và xử lý 372 vụ, gồm 569 đối tượng, trong đó, người nước ngoài 65 vụ gồm 202 người, người Việt Nam 307 vụ gồm 367 người; xử phạt vi phạm hành chính 296 vụ gồm 436 người, trong đó, người nước ngoài 44 vụ gồm 112 người, người Việt Nam 252 vụ gồm 324 người, bàn giao cơ quan chức năng kiểm tra xử lý 20 vụ gồm 38 người. Tiêu biểu một số vụ sau:

- Ngày 10 tháng 3 năm 2003, tàu BP02-05-01 Biên phòng cửa khẩu Cảng làm nhiệm vụ khu vực cảng chính đã phát hiện kiểm tra 01 thuyền nan nghi vấn có 04 người, đối tượng chống trả, đâm bị thương đồng chí thiếu tá Trịnh Văn Thanh rồi bỏ chạy, để lại 01 thuyền nan, 60 m dây chàng tàu phi 50 mm và một

số tang vật. Biên phòng cửa khẩu cảng đã lập kế hoạch truy bắt đối tượng; phối hợp với phòng PC 14 Công an thành phố, bắt được 02 đối tượng (Lê Văn Vinh và Trần Văn Hùng, đều trú tại khu Vạn Kiếp - Hạ Lư quận Hồng Bàng), hai đối tượng nữa đã ra đầu thú. Toà án quân sự Quân khu 3 đã xét xử bị can Lê Văn Vinh về tội cố ý gây thương tích, các đối tượng khác tội trộm cắp và chống người thi hành công vụ.

- Ngày 01 tháng 7 năm 2005, lực lượng tuần tra phát hiện, bắt giữ Xi-xom-pon Xai-xa-mon (Quốc tịch Thái Lan), là công nhân công ty liên doanh Việt - Thái từ năm 2000; do công ty giải thể, không có việc làm, đã trốn xuống tàu NEW SEA BORN (Thái Lan) đậu ở cảng, xuất cảnh trái phép.

- Ngày 20 tháng 5 năm 2006, qua thông tin nghiệp vụ biết tàu Vạn Xuân (Việt Nam) đi Xing-ga-po về buôn lậu, Biên phòng cửa khẩu cảng đã lập kế hoạch đón bắt. Ngày 25 tháng 5 năm 2006, tàu Vạn Xuân về nhập cảnh tại cảng Green Port Hải Phòng. Biên phòng cửa khẩu cảng đã phối hợp với Hải quan thành phố khám xét tàu, thu giữ 40 bộ điều hoà, 07 thùng sữa (hàng chưa qua sử dụng), 52 máy giặt, 06 loa thùng (hàng đã qua sử dụng). Nội vụ được chuyển cho cơ quan Hải quan xử lý theo thẩm quyền.

- Ngày 18 tháng 5 năm 2007, tại Cảng Chùa Vẽ, lực lượng tuần tra đã phát hiện và bắt giữ Pa-lắc Séc-ghi (Quốc tịch U-crai-na), thuyền viên tàu PONGOLA (Ăng-gô-la) nhận ma túy từ Hoàng Văn Chung (trú tại số 4, tổ 5 khu Phương Lưu, Đông Hải 2, Hải An) làm nghề xe ôm. Qua giám định đó là 0,05g hêrôin. Qua lời khai, thuyền viên lên bờ gặp, đưa cho Chung 50 nghìn nhờ mua hêrôin để sử dụng. Biên phòng cửa khẩu cảng đã xử phạt hành chính ông Séc-ghi 500 nghìn đồng Việt Nam, buộc phải xuất cảnh, bàn giao đối tượng Hoàng Văn Chung cho cơ quan công an thành phố xử lý.

Là một đơn vị có tính đặc thù so với toàn lực lượng, Biên phòng cửa khẩu Cảng đã quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước, chỉ thị, mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố trong tổ chức quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh quốc gia tại khu vực cửa khẩu Cảng biển. Đơn vị thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính theo chủ trương của Chính phủ và thành phố; bảo vệ an toàn nội bộ, lập nhiều thành tích trong đấu tranh phòng chống tội phạm; xử lý, giải quyết tình huống vụ việc đảm bảo chặt chẽ, kịp thời, đúng pháp luật, tập quán quốc tế, không để xảy ra sơ hở thiếu sót, để kẻ địch, đối tượng lợi dụng gây phức tạp tình hình, giữ vững an ninh trật tự địa bàn. Sau 05 năm thực hiện Nghị định 160/2003/NĐ-CP (nay là Nghị định 71/2006/NĐ-CP) của Chính phủ, công tác cải cách thủ tục hành chính tại Cảng Hải Phòng được

duy trì thường xuyên, nghiêm túc, nền nếp và ngày càng đạt hiệu quả. Biên phòng cửa khẩu Cảng đã tích cực nghiên cứu đổi mới các quy trình công tác nghiệp vụ, lề lối, tác phong làm việc, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện quy định về thủ tục xuất nhập cảnh cho tàu, thuyền viên, khách du lịch nước ngoài theo chế độ "một cửa", tạo mọi thuận lợi cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước phát triển sản xuất, kinh doanh. Các Cảng trong khu vực từng bước được tiêu chuẩn hoá về mặt an ninh, góp phần ổn định và giữ vững an ninh, trật tự tại cửa khẩu Cảng Hải Phòng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Đơn vị liên tục đạt danh hiệu *Đơn vị vững mạnh toàn diện. Đảng bộ trong sạch vững mạnh* nhiều năm, được tặng nhiều huân chương các loại, nhiều bằng khen các cấp cho tập thể và cá nhân. Tiêu biểu là Ban Tham mưu, Trạm Kiểm tra giám sát trên sông, Trạm Chùa vẽ... Kỷ niệm 50 năm Ngày truyền thống lực lượng và 20 năm Ngày biên phòng toàn dân (03/3/1989 – 03/3/2009), Biên phòng cửa khẩu Cảng được Bộ Tư lệnh biên phòng tặng bằng khen cho 01 cá nhân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tặng bằng khen cho 01 tập thể và 01 cá nhân, Ủy ban nhân dân thành phố tặng bằng khen cho 03 cá nhân và Bộ Chỉ huy biên phòng Hải Phòng tặng giấy khen cho một cá nhân.

3. Tham gia phòng chống bão lụt, phòng chống cháy nổ, cháy rừng, cứu hộ cứu nạn

Khu vực biển Hải Phòng, có diện tích trên 4.000 km^2, nằm trong khu vực trọng điểm bão ở phía Bắc, mỗi năm thường hứng chịu 08-10 cơn bão và áp thấp nhiệt đới. Trong gió mùa Đông - Bắc (từ tháng 10 năm trước đến tháng 3 năm sau), độ cao sóng trung bình là l,2 m và có thể cao tới 2,2 m; trong mùa gió Nam, Đông - Nam (từ tháng 4 đến tháng 9), độ sóng trung bình 1,2 đến l,5 m, cao nhất tới 2,8 m. Khi có gió bão, sóng biển cao tới 04 - 05 m, gặp triều cường lên tới 09 - 10 m, tạo sóng vỗ bờ rất mạnh, có sức phá hủy các công trình đê, kè, đập, nhà ở, thuyền bè .ven bờ. Trong khi đó, hàng ngày, có hàng nghìn lượt phương tiện tàu, thuyền trong và ngoài nước hoạt động, trên nhiều lĩnh vực: vận tải, du lịch, đánh bắt và thu mua hải sản, du lịch biển... Khu vực biên giới biển Hải Phòng có nhiều tuyến đê biển xung yếu, khả năng chịu được sức gió cấp 9 - 10, triều trung bình. Khi gặp bão, áp thấp nhiệt đới, triều cường, nguy cơ lớn gây thiệt hại về người và tài sản cho các địa phương ven biển và các phương tiện hoạt động trên biển.

Dọc khu vực biên giới biển có các rừng rậm nhiệt đới (Cát Bà, Hòn Dấu...), vùng cây nước mặn ven biển, cửa sông với khoảng 11.000 ha bãi triều (Đồ Sơn, Tiên Lãng...). Hàng năm đã xảy ra một số vụ cháy rừng do người dân sơ suất, do khách du lịch đốt lửa bừa bãi... gây nên thiệt hại về tài nguyên đất và nước, gây hại đến môi trường khu vực.

Thực hiện sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố và Quân khu 3 về nhiệm vụ phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, cháy rừng. Hàng năm, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đặc biệt quan tâm xây dựng các nghị quyết, kế hoạch chỉ đạo các đơn vị trực thuộc làm tốt công tác phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, cháy rừng, xây dựng, củng cố cơ sở chính trị, an ninh quốc phòng ở các xã, phường, thị trấn ven biển, hải đảo với mô hình "cụm dân cư an toàn", "cụm tàu an toàn". Trong các năm, từ năm 2000 đến năm 2005 Bộ đội Biên phòng Hải Phòng tiếp tục đẩy mạnh xây dựng cụm dân cư, cụm tàu, cụm bè an toàn. Đã tham mưu và cùng các địa phương khu vực biên phòng xây dựng được 257 cụm dân cư, 37 cụm tàu, 05 cụm bè đạt an toàn. Đơn vị đã thường xuyên phối hợp với Chi cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản, Sở Tư pháp tuyên truyền tập trung cho hàng nghìn lượt người dân, thực hiện Nghị định 40/NĐ-CP, Nghị định 72/NĐ-CP, Chỉ thị 01/1998 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hàng hải, cấm sử dụng thuốc nổ, xung điện, hoá chất khai thác hải sản trái phép. Phối hợp với địa phương vận động bà con làm ăn trên biển mua sắm đủ phao cứu sinh, đèn hành trình, vận động bà con "tương thân, tương ái", tham gia cứu hộ, cứu nạn, giải quyết, khắc phục hậu quả thiên tai.... khi gặp sự cố trên biển và nơi tập trung nhiều tàu, thuyền; khai báo số người, số hiệu tàu, số điện, khu vực hoạt động trên biển... cho Bộ đội Biên phòng trước khi xuất phát. Việc làm này đã có tác dụng làm hạn chế các vụ tai nạn trên biển do va chạm, các vụ cháy rừng do thiếu ý thức của người dân.

Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Tham mưu, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ chỉ huy đã chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn và phòng chống cháy rừng, lắp đặt hệ thông thông tin VHF, thông tin hữu tuyến phục vụ sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu. Tại Bộ Chỉ huy thường xuyên thường trực 02-03 tàu, 01-02 ô tô, 01 đại đội 50 cán bộ, chiến sĩ (trong đó có 01 tổ quân y); các đồn có 01-02 tàu, xuồng, xe máy, 07-10 cán bộ, chiến sĩ, chuẩn bị sẵn sàng, đầy đủ nhiên liệu, phao cứu sinh, công cụ hỗ trợ... sẵn sàng làm nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra. Trong 5 năm, từ năm 2001 đến năm 2005, toàn lực lượng biên phòng Hải Phòng đã tham gia tìm kiếm cứu nạn 17 vụ, cứu được 42 người, 09 phương tiện, tham gia phòng chống cháy rừng 03 lần...

Các đồn, trạm Biên phòng phối hợp chặt chẽ với địa phương tổ chức lực lượng duy trì an ninh trật tự tại các bến, bãi, khu vực neo đậu tàu, thuyền, thống nhất nội dung và biện pháp gọi tàu thuyền ở ngoài khơi khi có bão, áp thấp nhiệt đới sẽ và đang ảnh hưởng đến khu vực biển Hải Phòng, nắm danh sách, số điện các tàu có hoạt động trên vùng biển, kịp thời gọi về nơi trú ẩn. Kiểm tra và kiên quyết không cho tàu thuyền ra khơi khi có bão gió mạnh. Tổ chức lực lượng giúp ngư dân đưa tàu vào nơi trú ẩn, chàng kéo phương tiện đảm bảo không trôi,

dạt..., kịp thời đưa lực lượng ra ứng cứu, tìm kiếm những tàu không về kịp tránh bão, hoặc đang trôi dạt trên biển, v.v...

Trong các năm, từ năm 1996 đến năm 2000, mỗi năm xảy ra gần 10 cơn bão, Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã tham gia cứu hộ, cứu nạn, cứu sống hàng trăm ngư dân, gọi hàng nghìn tàu thuyền về nơi trú ẩn an toàn, hạn chế tổn thất về người và phương tiện cho ngư dân trên biển. Tham gia cứu hộ, cứu nạn nhiều tàu thuyền do va chạm trên biển, gây tai nạn nghiêm trọng. Điển hình ngày 14 tháng 01 năm 2000 tại khu vực 20^{0}01'N - 107°12'00"E, 01 tàu Cam-pu-chia đâm và làm đắm tàu Ngô Quyền. Biên phòng Hải Phòng đã khẩn trương điều tàu ra ứng cứu, kết quả đã cứu sống toàn bộ 25 thuyền viên trên tàu, đưa lên bờ an toàn. Ngày 18 tháng 02 năm 2000 tại khu vực 20°20'01"N - 106°57'00"E, tàu Xing-ga-po đã đâm vào tàu Lam Sơn 04, làm đắm tàu. Nhận được tin báo, lực lượng cứu hộ cứu nạn Bộ đội Biên phòng đã khẩn trương đến nơi xảy ra tai nạn, cứu được 06 thuyền viên, tìm thấy 07 thi thể trôi dạt trên biển...

Năm 2003, Hải Phòng gặp hai cơn bão mạnh (số 3 và số 5). Với tinh thần chủ động và được thực tập các phương án kỹ càng, cụ thể nên các đơn vị đã kịp thời triển khai các biện pháp phòng chống, đảm bảo an toàn đơn vị. Đồng thời thông báo và gọi hết số tàu thuyền, ngư dân trên biển về nơi neo đậu, trú ẩn an toàn, sắp xếp nơi đậu đảm bảo trật tự. Trong 02 cơn bão, chỉ có 01 ngư dân chết, do sơ suất rơi xuống nước, bị cuốn vào chân vịt tàu khi đưa tàu về cảng cá Đồ Sơn tránh bão. Các đồn biên phòng đã tham gia diễn tập phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn do các huyện, thị xã trên tuyến biên phòng tổ chức, được khen thưởng về tinh thần sẵn sàng chiến đấu và kết quả diễn tập đạt cao.

Năm 2004, thời tiết khí hậu Hải Phòng diễn biến phức tạp, vùng biển thường xuyên có sóng to, gió lớn. Nhiều đoàn công tác của Trung ương, thành phố ra kiểm tra, thăm quân dân đảo Bạch Long Vĩ. Với tinh thần trách nhiệm cao và trình độ nghề nghiệp vững vàng, cán bộ, chiến sĩ biên phòng Hải Phòng đã bảo vệ an toàn ba đoàn cán bộ cấp cao của Đảng và Nhà nước, một số đoàn của thành phố đến làm việc tại đảo Bạch Long Vĩ, được các đồng chí lãnh đạo khen ngợi, đánh giá cao.

Năm 2005, thời tiết khu vực biển Hải Phòng không thuận lợi. Đầu năm, sương mù kéo dài, ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất, lưu thông trên biển, nên đã xảy ra nhiều vụ va chạm hàng hải. Cuối năm, chịu nhiều cơn bão, trong đó có các cơn bão mạnh (số 2, số 6, số 7) gây thiệt hại lớn về đê điều, cơ sở hạ tầng, kinh tế, sản xuất, ảnh hưởng lớn đến đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

Quán triệt Chỉ thị số 70/CT-BQP của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Hướng dẫn số 62/HD-BTL (ngày 27-11-2005) của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và

Chỉ thị 01/CT-UB (ngày 12-1-2005) của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường công tác phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng cần được tập trung chỉ đạo, Bộ chỉ huy đã tổ chức hội nghị quán triệt giao nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban, đồn, trạm biên phòng, với phương châm bốn tại chỗ (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ) và tư tưởng chỉ đạo "tích cực, chủ động, ứng cứu nhanh, có hiệu quả". Thường xuyên đảm bảo lực lượng thường ứng trực (quân số, tàu thuyền, nhiên liệu...), sẵn sàng tham gia phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu hộ cứu nạn, phòng chống cháy nổ, cháy rừng, tại Bộ chỉ huy và các đơn vị cơ sở. Năm 2005, Bộ chỉ huy tham gia diễn tập phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn do Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức và chỉ đạo 07 đồn Biên phòng tham gia diễn tập tìm kiếm cứu nạn do quận, huyện, thị xã tổ chức đạt kết quả cao, nhiều cá nhân và đơn vị (Đồn 34, Đồn 58) được Ủy ban nhân dân huyện, quận tặng giấy khen.

Các đồn Biên phòng đã phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương đẩy mạnh tuyên truyền vận động ngư dân chấp hành nghiêm các quy định về đảm bảo hàng hải cho hơn 5.000 lượt người nghe, vận động 130 thuyền trưởng học lấy bằng, 200 chủ tàu hoàn chỉnh hồ sơ đăng ký, đăng kiểm, mở 02 lớp học cấp bằng thuyền trưởng (Cát Hải, Kiến Thụy). Qua đó đã nâng cao nhận thức cho nhân dân tự giác chấp hành luật an toàn giao thông đường thủy, an toàn hàng hải. Trong năm 2005, bà con đã trang bị thêm 89 phao cứu sinh, 85 bộ đèn hành trình, 44 bình cứu hoả, 100% tàu thuyền đi biển có rađio, hoặc bộ đàm theo quy định.

Năm 2005, đơn vị đã trực tiếp tìm kiếm cứu nạn 11 vụ với 67 cán bộ, chiến sĩ, 14 phương tiện, cứu sống 61 người, 03 tàu, 01 bè; tham gia cùng các lực lượng tìm kiếm cứu nạn 05 vụ, cứu sống 12 người, 02 phương tiện, tìm vớt được 02 thi thể; cùng nhân dân và các đơn vị trên địa bàn phường Vạn Hương (Đồ Sơn) chữa cháy rừng khoảng 1ha; giải quyết hậu quả 21 vụ tai nạn, tiếp nhận xử lý 17 vụ va chạm trên biển.

Ngày 10 tháng 7 năm 2005 tại khu vực bãi tắm Cát Cò 3 (Cát Bà), do sóng to làm gãy chân vịt và hậu quả làm đắm một thuyền gỗ của người dân làm nghề thu mua hải sản. Nhận được tin báo, 05 cán bộ, chiến sĩ Đồn 54 đã kịp thời đến nơi xảy ra tai nạn, cùng nhân dân (03 tàu) cứu được 02 người trên thuyền đưa vào bờ an toàn.

Ngày 30 tháng 7 năm 2005 cơn bão số 2 đổ bộ vào khu vực biển Hải Phòng với sức gió trên cấp 12. Tại âu cảng Bạch Long Vĩ, Đồn biên phòng 58 phối hợp với chính quyền tổ chức đưa 142 phương tiện vào trú tránh bão an toàn. Khi bão đến có 17 phương tiện bị đắm chìm, đơn vị đã cùng các chủ

phương tiện không quản nguy hiểm cứu tài sản, kéo tàu bị trôi dạt, cứu người bị nạn... không để xảy ra thiệt hại về người. Tại khu vực vịnh Cát Bà, Đồn 54 phối hợp với địa phương trực tiếp xuống địa bàn, tuyên truyền vận động nhiều đợt, đưa hơn 700 phương tiện đi tránh bão tại Vụng Cóc, Tùng Gấu, Bến Bèo, Tùng Thu, đưa 30 phụ nữ và trẻ em lên đồn tránh bão. Tại các khu vực Ngọc Hải (Đồ Sơn), Đông Tác, Đại Hợp (Kiến Thụy), Văn Chấn, Hoàng Châu (Cát Hải) do sóng to, gió lớn, triều cường nên một số đoạn đê bị sạt lở, nước tràn vào. Các đầm, hồ nuôi trồng thủy sản ngoài đê huyện Tiên Lãng, Kiến Thụy, Hải An, nước ngập trắng... Các đồn biên phòng đã điều lực lượng đến ứng cứu, cùng địa phương cứu hộ đê.

Trong cơn bão số 2, Bộ đội Biên phòng đã trực tiếp cứu nạn được 05 người dân (Đồn 46 cứu 04 người, Đồn 42 cứu 01 người).

Tính chung trong 03 cơn bão (số 2, 6, 7), các đơn vị thuộc Bội đội biên phòng Hải Phòng đã phối hợp tích cực với địa phương hướng dẫn và di chuyển hơn 2.000 lượt tàu thuyền, 500 bè nuôi trồng thủy sản đến các vị trí tránh bão an toàn. Đã cử trên 100 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia cùng địa phương hộ đê. Tổ chức cứu hộ, cứu nạn được 03 tàu, 01 bè, 19 người. Bộ chỉ huy Biên phòng được Bộ Nông nghiệp - Phát triển nông thôn tặng bằng khen.

Xác định nhiệm vụ phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, cháy rừng là một nhiệm vụ quan trọng thường xuyên, các ngành, các cấp đã ra nhiều chỉ thị chỉ đạo thực hiện. Bộ Quốc phòng ra Chỉ thị 61/CT-BQP (29-11-2005), Bộ Tư lệnh biên phòng ra Chỉ thị 871/CT-BTL (23-12-2005), Chỉ thị 04/CT-UBND (16-01-2006) của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, Chỉ thị 119/CT-UB (27-4-2006) của Ủy ban quốc gia tìm kiếm cứu nạn... Quán triệt các chỉ thị trên, năm 2006, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã xây dựng mới kế hoạch phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn và kế hoạch phòng chống cháy nổ, cháy rừng năm 2006.

Thực hiện kế hoạch trên, toàn lực lượng đã xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết, luyện tập kỹ các tình huống có thể xảy ra, triển khai các biện pháp bảo vệ an toàn kho quân khí, xăng dầu, doanh trại..., phân công cán bộ xuống địa bàn tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện nghiêm luật phòng cháy chữa cháy, tham gia cứu hộ cứu nạn trên biển. Các đơn vị thực hiện nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo lực lượng, phương tiện, vật tư, luôn sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn.

Đơn vị đã tổ chức một đài canh chuyên trách (vô tuyến điện sóng ngắn 100W) tại Đồn 38 Đồ Sơn và 03 đài trực canh 24/24 giờ phục vụ nhiệm vụ phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn tại Đồn 54 Cát Bà, Đồn 58 Bạch Long

Vĩ và cơ quan Bộ chỉ huy; triển khai 04 điểm bắn pháo hiệu báo bão, áp thấp nhiệt đới tại Đồ Sơn, Cát Bà, Long Châu và Hải đội 2. Tại các đài canh, các đơn vị thực hiện nghiêm chế độ trực, theo dõi tình hình thời tiết, khí hậu thủy văn, trực canh tiếp nhận thông tin và chỉ đạo lực lượng ứng cứu, thực hiện nhiệm vụ thông báo bão, gọi và sắp xếp tàu thuyền về nơi trú tránh bão an toàn. Bộ chỉ huy biên phòng thành phố đã tổ chức một đợt luyện tập kế hoạch phòng chống cháy nổ cho 167 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia, chỉ đạo 05 đồn Biên phòng cử 60 cán bộ, chiến sĩ, 09 lượt tàu, xuồng tham gia diễn tập phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn tại các địa phương: Tiên Lãng, Kiến Thụy, Hải An, Đồ Sơn.

Các đồn, trạm biên phòng đã phát 1.500 tờ rơi về thông tin phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn của Bộ đội Biên phòng cho chủ phương tiện gắn trên cabin, tuyên truyền cho 3.738 lượt người dân, phối hợp với Chi cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản, địa phương đăng kiểm cho gần 100 phương tiện, đổi giấy phép khai thác cho gần 100 phương tiện loại công suất hơn 90CV, tăng cường kiểm tra các phương tiện trước khi ra khơi, đảm bảo tất cả các tàu thuyền đều có đủ phao cứu sinh, đèn hành trình, rađio hoặc bộ đàm...

Năm 2006, đơn vị đã trực tiếp tìm kiếm cứu nạn 12 vụ với 98 lượt cán bộ, chiến sĩ, 14 lượt phương tiện, đã cứu sống 97 người, 10 phương tiện; phối hợp với các lực lượng cứu hộ, cứu nạn 07 vụ với 114 lượt cán bộ, chiến sĩ, 08 lượt phương tiện, đã cứu sống 34 người, 07 phương tiện; cùng với nhân dân và các đơn vị trên địa bàn Cát Bà (huyện Cát Hải), phường Vạn Hương (Đồ Sơn) chữa cháy rừng (29.000m^2), 01 nhà bè nuôi trồng thủy sản, 01 kho với 101 cán bộ, chiến sĩ tham gia... Cứu hộ 01 tàu cá Trung Quốc bị lưới quấn chân vịt, giám sát 50 chiếc khác vào trú gió gần đảo Bạch Long Vĩ.

Ngày 01 tháng 01 năm 2006, cách đảo Bạch Long Vĩ 03 hải lý về phía tây nam, 02 tàu TH 1559TS và TH 1545TS với 13 người là ngư dân Thanh Hoá làm nghề câu cá mực trên đường về Cát Bà tránh bão bị hỏng máy, 01 tàu bị đắm đã phát tín hiệu cầu cứu. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã chỉ đạo Đồn 58 tổ chức ứng cứu. Đồn 58 đã kịp thời cứu được toàn bộ 13 người, kéo tàu hỏng máy vào âu cảng Bạch Long Vĩ đảm bảo an toàn, hỗ trợ, trục vớt tàu đắm đưa vào âu sửa chữa.

Vào hồi 20 giờ 30 phút, ngày 9 tháng 3 năm 2006 tại Cửa Vạn (Cát Bà), tàu vận tải Hà Nội 02 thuộc Công ty vận tải thủy Hà Hội, trọng tải 480 nghìn tấn, chở than từ Quảng Ninh đi Thanh Hoá, do trời mù đâm vào đá ngầm bị đắm. Nhận được tin báo, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố đã điều tàu, xuồng và cán bộ, chiến sĩ thuộc Đồn 54 khẩn trương tìm kiếm cứu nạn... Việc tìm kiếm khó khăn trong đêm tối sương mù dày đặc nhưng cán bộ, chiến sĩ Đồn

54 đã không quản ngại khó khăn vất vả, kiên trì tìm kiếm cứu nạn, đến 22 giờ 40 phút cùng ngày đã tìm thấy phương tiện, cứu sống được toàn bộ 6 thủy thủ đang bám vào vách đá, tính mạng bị đe dọa đưa về đồn an toàn.

Ngày 10 tháng 6 năm 2006, tại vịnh Lan Hạ (Cát Bà), tàu Duy Tân QN-2387 thuộc Công ty TNHH Duy Tân, chở khách du lịch, trên tàu có 15 người (11 người nước ngoài, 04 người Việt Nam), gặp giông, va vào đá ngầm tàu bị chìm. Được tin báo, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã chỉ đạo Đồn 54 cử cán bộ, chiến sĩ, sử dụng xuồng và trưng dụng tàu du lịch Công Nghĩa QN-1368H đến cứu nạn kịp thời. Lực lượng cứu hộ đã cứu sống 14 người (10 người nước ngoài, 04 người Việt Nam), 1 khách du lịch nước ngoài do mắc kẹt lâu trong tàu, ngạt thở đã chết. Biên phòng thành phố đã tiến hành làm các thủ tục cần thiết, bàn giao số khách nước ngoài cho cơ quan chức năng thành phố giải quyết theo luật pháp và đường ngoại giao.

Dự báo năm 2007, tình hình thời tiết, khí hậu sẽ diễn biến phức tạp, khó lường, có thể xảy ra bão lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản... Đơn vị đã xây dựng kế hoạch phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn năm 2007 (số 225/KH-BCH ngày 14-3-2007) với mục tiêu đề ra là: bảo vệ an toàn cao nhất cho người, an toàn cho đê điều, giảm đến mức thấp nhất thiệt hại về kinh tế, an toàn về môi trường, an toàn lực lượng. Tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị cơ sở, kiện toàn Ban chỉ huy phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn các cấp.

Tại Đồn 38, duy trì đài canh thông tin, trực 15 phút đầu giờ tất cả các giờ trong ngày, tiếp nhận thông tin tìm kiếm cứu nạn. Tại cơ quan Bộ chỉ huy và các Đồn 54, 58, 38 duy trì trực canh 24/24 giờ các ngày có bão, áp thấp nhiệt đới. Các đồn thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình khí hậu thủy văn, thông báo gọi tàu thuyền, sắp xếp nơi trú tránh neo đậu, vận động nhân dân sơ tán khỏi nơi nguy hiểm, tham gia cùng các lực lượng địa phương kiểm tra trực canh đê, ứng cứu kịp thời sự cố đê, nắm và xử lý nghiêm các đối tượng lợi dụng thiên tai hoạt động trộm cắp, phá hoại...

Thực hiện dự án của Ủy ban nhân dân thành phố về việc trang bị thí điểm máy vô tuyến điện sóng ngắn 150W cho tàu đánh bắt cá xa bờ, đơn vị đã phối hợp với ngành thủy sản trang bị được một số máy thông tin liên lạc cho tàu cá, tổ chức hướng dẫn ngư dân khai thác sử dụng thông tin tìm kiếm cứu nạn, kết hợp nắm tình hình các vụ việc xảy ra trên biển.

Với tinh thần chủ động, sẵn sàng về người, phương tiện, hậu cần, làm tốt công tác vận động nhân dân, tổ chức hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng địa phương nên trong năm 2007 có 02 cơn bão mạnh (số 4, 5), thiệt hại đã giảm

đáng kể. Trong năm 2007, đơn vị đã trực tiếp cứu hộ cứu nạn 12 vụ với 69 lượt cán bộ, chiến sĩ, 27 lượt phương tiện tham gia đã cứu sống 45 người, 03 phương tiện, phối hợp với các lực lượng khác cứu hộ cứu nạn 06 vụ, cứu sống 09 người, 01 phương tiện an toàn, gọi và tổ chức neo đậu an toàn cho hàng nghìn lượt tàu tại nơi trú tránh bão, trực tiếp giải quyết 09 vụ gồm 11 phương tiện tai nạn do va chạm trên sông, biển, tranh chấp ngư trường. Những việc làm trên của lực lượng Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã được nhân dân và chính quyền địa phương khen ngợi, đánh giá cao.

Bước sang năm 2008, đơn vị đã chủ động xây dựng Kế hoạch số 721/KH-BCH, chỉ đạo các đơn vị mở đợt cao điểm (từ 05-7 đến 25-7-2008) tăng cường kiểm tra xử lý vi phạm phương tiện thủy về đảm bảo an toàn hàng hải, an toàn giao thông thủy nội địa hoạt động trên khu vực biên giới, biển thành phố. Đơn vị phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai đợt 02 theo chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thí điểm trang bị hệ thống thông tin liên lạc tầm xa (sóng ngắn). Hải Phòng có 1.877 phương tiện thủy có công suất dưới 20CV, 1.161 phương tiện có công suất trên 20CV, có 529 phương tiện hoạt động xa bờ, 19.314 phương tiện thường xuyên hoạt động vùng nước Hiệp định. Trong 02 đợt đã trang bị được 33 phương tiện có máy liên lạc tầm xa, đến năm 2012 sẽ trang bị đủ 100% số phương tiện hoạt động xa bờ.

Đơn vị tiến hành đăng ký tần số thông tin liên lạc của tàu, thuyền trưởng, chủ tàu, vùng khai thác, danh sách thực tế thuyền viên đảm bảo thông tin liên lạc hai chiều giữa tàu và bờ đối với 100% tàu đánh cá xa bờ. Qua đó các đồn, trạm đã cập nhật, nắm được số người, phương tiện nghề cá đang hoạt động trên biển, phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm.

Năm 2008, các đồn tham gia diễn tập phòng chống lụt bão với địa phương, đã trực tiếp cứu hộ cứu nạn 19 vụ, cứu sống 57 người, 9 phương tiện, chữa cháy 1 vụ cháy rừng, giải quyết 07 vụ tai nạn, va chạm hàng hải. Đơn vị đã chỉ đạo qua hệ thống thông tin liên lạc giải quyết ổn thoả việc 01 tàu cá Việt Nam va chạm với tàu cá Trung Quốc, đảm bảo đúng pháp luật, được hai bên nhất trí cao, thực hiện nghiêm túc.

***

Qua hơn 20 năm thực hiện công cuộc đổi mới, đặc biệt từ khi thực hiện Pháp lệnh Bộ đội Biên phòng (năm 1997), Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

Trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự khu vực biên giới, biển, cửa khẩu cảng thành phố, đơn vị đã thường xuyên chú

trọng đổi mới các biện pháp nghiệp vụ, đảm bảo tính toàn diện và chuyên sâu. Tăng cường củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng lực lượng trinh sát, nhất là đội ngũ cán bộ trinh sát tại các đơn vị cơ sở. Thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản, xây dựng mạng lưới cơ sở bí mật, chủ động nắm chắc tình hình, đề ra các chủ trương, đối sách, kế hoạch, biện pháp cụ thể, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả đảm bảo an ninh trật tự khu vực biên giới, đấu tranh chống tội phạm trộm cắp, cưỡng đoạt tài sản tại cảng và trên tàu thuyền ra vào cảng, buôn lậu, ma túy, xuất nhập cảnh trái phép, buôn bán phụ nữ, trẻ em qua biên giới... Công tác tuần tra, kiểm tra quản lý chặt chẽ ðịa bàn (cả khu vực trên bờ và mặt nước) được duy trì thường xuyên đã hỗ trợ tốt công tác giám sát, bảo vệ tàu nước ngoài. Duy trì và thực hiện nghiêm các kế hoạch phối hợp, hiệp đồng công tác với các đơn vị trong và ngoài lực lượng như: Hải quan, Cảnh sát biển, Công an thành phố, Hải quân... trong đấu tranh phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự. Đơn vị đã phát hiện và xử lý hơn 1.000 vụ việc về an ninh trật tự, xác lập và điều tra làm rõ hàng trăm chuyên án hình sự về tội phạm trộm cắp tài sản trên tàu; buôn bán vũ khí, chất nổ trái phép; buôn bán phụ nữ và trẻ em qua biên giới; buôn bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép ma túy; xuất nhập cảnh trái phép; buôn lậu, gian lận thương mại...; đã kiểm tra và xử lý hàng nghìn trường hợp vi phạm nguồn lợi thủy sản; vi phạm quy chế an ninh cửa khẩu cảng. An ninh trật tự tại khu vực biên giới cảng, biển, hải đảo thành phố luôn được đảm bảo giữ vững, góp phần tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội thành phố thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế.

Trong thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, đã đổi mới các quy trình công tác nghiệp vụ theo hướng giảm bớt các thủ tục hành chính, điều chỉnh nhiệm vụ các đơn vị sát với tình hình thực tế, không chồng chéo, không gây phiền hà cho các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế. Đặc biệt từ khi có Nghị định 160/2003/NĐ-CP, công tác cải cách thủ tục hành chính tại cảng được đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin, giải quyết thủ tục xuất nhập cảnh theo chế độ một cửa, thực hiện giám sát gián tiếp tàu nước ngoài, đã rút ngắn thời gian kiểm tra, neo đậu chờ làm thủ tục đối với các tàu đến cảng, giảm chi phí cho các doanh nghiệp đại lý tàu biển và chủ tàu, được mọi người đồng tình, hoan nghênh.

Biên phòng cửa khẩu Cảng đã làm thủ tục bình quân mỗi năm có 1.500 đến 2.000 chuyến tàu nhập cảnh, xuất cảnh và chuyển cảng, hàng chục nghìn lượt thuyền viên, hàng nghìn khách thăm quan du lịch, từ 06 - 10 chuyến tàu quân sự đến cảng... đảm bảo đúng luật pháp Việt Nam, thông lệ quốc tế, chính sách ngoại giao của Đảng và Nhà nước.

Hàng năm thực hiện nhiệm vụ phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, cháy rừng, đơn vị đã chủ động, thường xuyên rà soát, bổ sung hoàn chỉnh kế hoạch, tổ chức diễn tập các phương án phù hợp với tình hình thực tế. Đã thiết lập được hệ thống thông tin liên lạc thông báo bão ở 03 địa bàn trọng điểm, phối hợp với Ngành thủy sản bước đầu thực hiện dự án của Ủy ban nhân dân thành phố về trang bị máy thông tin tầm xa cho các chủ tàu cá hoạt động xa bờ... Làm tốt công tác vận động nhân dân, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, quy định an toàn giao thông trên biển. Chỉ huy các đơn vị nắm chắc tình hình diễn biến thời tiết, khí hậu, duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực quân số, trực phương tiện, đảm bảo sẵn sàng lực lượng và hậu cần, sẵn sàng tham gia tìm kiếm cứu nạn, phòng chống lụt bão, thời gian có bão lớn. Với tinh thần chủ động, sẵn sàng, đơn vị đã gọi và sắp xếp cho hàng chục nghìn lượt tàu thuyền về nơi trú tránh an toàn, tiếp nhận và xử lý hàng trăm vụ va chạm, tai nạn trên biển, cứu sống hàng trăm người và phương tiện, tham gia chữa cháy rừng, hộ đê, sơ tán dân, tài sản nhân dân, công ty ra khỏi nơi nguy hiểm... Do chủ động nắm chắc địa bàn, thời tiết, tham gia ứng cứu kịp thời, hiệu quả đã góp phần giảm tới mức thấp nhất các thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân.

4. Tích cực tham gia xây dựng phát triển kinh tế - xã hội ở các xã, phường, thị trấn ven biển, hải đảo gắn với thế trận quốc phòng - an ninh, nền biên phòng toàn dân.

Ngày 02 tháng 8 năm 1994, Thủ tướng Chính phủ ra Chỉ thị số 394/CT-TTg về *Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện "Ngày biên phòng"*, giai đoạn 1994 - 1999, trong đó nêu rõ:"*Hoạt động Ngày biên phòng phải gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 5-NQ/TW (khoá VII), Nghị quyết 22/NQ-TW (khoá VI), Quyết định 72/QĐ-CP và Chỉ thị số 525/CT-TTg, ngày 02 tháng 11 năm 1993, của Thủ tướng Chính phủ về một số chủ trương, biện pháp tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội miền núi và dân tộc; gắn chặt việc củng cố phát triển thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân ở vùng biên giới; biển đảo, để tạo chuyển biến thực sự đồng bộ về củng cố, phát triển vùng biên giới, hải đảo và xây dựng Bộ đội Biên phòng, tăng cường đoàn kết hợp đồng chiến đấu giữa Bộ đội Biên phòng và nhân dân cùng các lực lượng khác".*

Quán triệt Chỉ thị 41/CT-BTL, ngày 27 tháng 9 năm 1994, của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã tập trung chỉ đạo công tác xây dựng thế trận biên phòng toàn dân, tham mưu tích cực cho các địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội, coi đây là một nhiệm vụ quan trọng. Trên cơ sở tình hình và nhiệm vụ biên phòng, nắm chắc tình hình địa bàn,

hàng năm, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, chỉ đạo các phòng, ban, đồn, trạm tổ chức triển khai nghiêm túc, cử cán bộ các phòng, ban và cán bộ, chiến sĩ các đồn, trạm xuống cơ sở vừa tham mưu vừa giúp địa phương; thực hiện chế độ sơ kết rút kinh nghiệm từng quý, nhằm phát huy thành tích, ưu điểm, tìm giải pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót.

Năm 1996, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã chỉ đạo các đơn vị tăng cường cử cán bộ, chiến sĩ xuống các địa bàn, tuyên truyền về Đại hội Đảng các cấp, thực hiện các nghị quyết, nghị định, các văn bản của Chính phủ: Nghị định 36/NĐ-CP, 40/NĐ-CP về *Trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường thủy,* Nghị quyết 06/NQ-CP về *Phòng chống và kiểm soát ma túy,* Nghị định 87/NĐ-CP, 88/NĐ-CP của Chính phủ về *Giữ vững chủ quyền an ninh trật tự an toàn xã hội tuyến biên phòng,* Chỉ thị 406/CT-TTg về *Cấm sản xuất, vận chuyển, tàng trữ và đốt pháo nổ...* tuyên truyền nhân dân nâng cao cảnh giác chống chiến tranh tâm lý, hoạt động "*diễn biến hoà bình*" của địch. Các đơn vị Biên phòng cơ sở chủ động tham mưu và phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với cấp ủy, chính quyền địa phương giải quyết những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân; kịp thời ngăn chặn 16 vụ gồm 21 phụ nữ ra nước ngoài lấy chồng trở về địa phương đi cùng 02 nam giới người nước ngoài, cùng với lực lượng công an tổ chức phân loại số đối tượng xuất cảnh trái phép hồi hương đã có quá trình tham gia các tổ chức phản động ở nước ngoài; tham mưu cho địa phương kịp thời giải quyết việc các xứ, họ đạo Xâm Bồ (Nam Hải, An Hải), Thủy Giang (Hải Thành, Kiến Thụy), Tân Hưng (Đông Hưng, Tiên Lãng), Vam (Vinh Quang, Tiên Lãng) đề nghị xây sửa nhà thờ, tuyên truyền vận động hoạt động tôn giáo theo đúng pháp luật và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước; tham mưu cho địa phương tổ chức các lễ hội đảm bảo an toàn, không có hoạt động mê tín dị đoan. Các đồn đã xây dựng được 07 thôn điểm "*Cụm gia đình an toàn*", 641 tổ an ninh nhân dân, 49 tổ an ninh công nhân... bước đầu đã phát huy hiệu quả trong giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở... Nhân dân đã phát hiện và giúp đỡ Bộ đội Biên phòng bắt giữ 04 vụ gồm 06 người nhập cảnh trái phép, 03 vụ gồm 20 người xuất cảnh trái phép, ngăn chặn ý đồ 11 vụ khác... Các phòng, ban, đồn, trạm thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các đơn vị kết nghĩa tổ chức nhiều hoạt động liên hoan nghệ thuật, cắm trại, thi đấu thể thao, diễn đàn, câu lạc bộ tuổi trẻ, tuyên truyền, vận động mọi người giúp nhau phát triển kinh tế... Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã động viên cán bộ, chiến sĩ ủng hộ một ngày lương, tặng sổ tiết kiệm trị giá 1 triệu đồng cho Mẹ Việt Nam Anh hùng Hoàng Thị Tựu (thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải), tặng quà cho chị em là thanh niên xung phong bị nhiễm chất độc da cam, hơn 100 gia đình nghèo trong dịp Tết Nguyên đán. Trong 03 năm,

từ năm 1998 đến năm 2000, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã phát động toàn thể cán bộ, chiến sĩ ủng hộ xây dựng 01 nhà tình nghĩa cho ông Lương Xuân Mẹo ở xã Nam Hải, An Hải trị giá 20 triệu đồng, ủng hộ phụ nữ nghèo 5,188 triệu đồng, ủng hộ đồng bào miền Trung bị thiên tai 12,615 triệu đồng, ủng hộ các cháu tàn tật 03 triệu đồng, góp quỹ Đền ơn đáp nghĩa 10 triệu đồng, ủng hộ xây dựng tượng đài Nữ tướng Lê Chân 10 triệu đồng; tổ chức khám bệnh, cấp phát thuốc cho 20 gia đình chiến sĩ gặp khó khăn và hàng trăm lượt đồng bào vùng biên giới biển đảo; tham gia các phong trào địa phương như: vệ sinh đường làng ngõ xóm, tuần tra an ninh ban đêm, giúp trẻ em học bài, giúp đồng bào sửa lại nhà bị hư hại do bão gió, thăm tặng quà những người già cả neo đơn, bệnh tật... Tấm lòng và việc làm nhân đức, từ thiện của cán bộ, chiến sĩ biên phòng Hải Phòng đã khắc sâu hình ảnh "*Bộ đội Cụ Hồ*" trong lòng người dân khu vực biên phòng, được chính quyền đánh giá cao, được bà con quý mến, tin tưởng, gần gũi.

Tháng 6 năm 2000 Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố tiến hành sơ kết 4 năm, giai đoạn 1996 - 2000 thực hiện cuộc vận *động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư",* đồng thời ký kết chương trình 143/CT-PHHĐ "*Phối hợp hành động xây dựng mô hình khu dân cư xã phường ven biển, hải đảo an toàn, lành mạnh"* giai đoạn 2001 - 2005. Tiếp đó, hai đơn vị đã xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết thực hiện chương trình đã được ký kết.

Năm 1997, đơn vị tiếp tục phát huy thành tích trong công tác vận động tuyên truyền quần chúng thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tham mưu tích cực cho địa phương, đặc biệt vào các đợt 03/02, 03/3, 01/5, 02/9, bầu cử Quốc hội... chỉ đạo xây dựng một xã điểm (xã Tràng Cát), mỗi đồn xây dựng từ 01 đến 05 thôn điểm về công tác giữ gìn an ninh trật tự; phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự huyện tổ chức huấn luyện quân sự cho lực lượng dân quân tự vệ, phối hợp với lực lượng công an tổ chức huấn luyện lực lượng bảo vệ dân phố, tổ an ninh nhân dân... Tính đến cuối năm, trên địa bàn biên giới đã xây dựng được 144 cụm gia đình an toàn, 09 cụm gồm 50 tàu an toàn... Kết hợp công tác kiểm tra kiểm soát, đăng ký kiểm chứng, tuyên truyền vận động quần chúng tích cực tham gia thực hiện các chỉ thị của Chính phủ về chống buôn lậu, cấm dùng thuốc nổ, te kích điện đánh cá, phòng chống tai nạn trên biển, bảo vệ môi sinh môi trường, chống tệ nạn xã hội... Phối hợp với các đoàn thể ở địa phương như: Hội cựu chiến binh, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên... tuyên truyền, vận động hội viên chấp hành pháp luật, phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy tại cộng đồng và gia đình. Khi tình hình xuất cảnh trái phép tái diễn, tập trung ở địa bàn Đồ Sơn, Kiến Thụy (năm 1996 có 14 vụ, năm 1997 là

52 vụ gồm 358 người, nguyên nhân chủ yếu là do tác động kinh tế), đã tham mưu cho địa phương và cùng các lực lượng đẩy mạnh công tác nắm tình hình, công tác tuyên truyền giáo dục quần chúng, công tác tuần tra, ngăn chặn, nên đã ngăn chặn được 14 vụ gồm 144 người, bắt 13 vụ gồm 73 người xuất cảnh trái phép... Trong năm 1997, tình hình an ninh trật tự khu vực biên giới biển, đảo Hải Phòng cơ bản được giữ vững, giảm đáng kể tình trạng sử dụng chất nổ, kích điện đánh bắt hải sản, tai nạn trên biển, tệ nạn xã hội.

Ngày 28 tháng 3 năm 1998, Thủ tướng Chính phủ ra Chỉ thị 15/1998/CT-TTg về *Tăng cường chỉ đạo xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh ở các xã, phường, thị trấn biên giới, hải đảo*. Ngày 23 tháng 7 năm 1998, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định *phê duyệt Chương trình biên giới quốc gia xoá đói, giảm nghèo trong giai đoạn 1998 - 2000* và Quyết định số 135/1998, ngày 31 tháng 7 năm 1998, *phê duyệt Chương trình phát triển kinh tế - xã hội của các xã đặc biệt khó khăn, miền núi, vùng sâu, vùng xa*. Ngày 01 tháng 8 năm 1998, Đảng ủy quân sự Trung ương ra nghị quyết về quân đội tham gia lao động sản xuất, làm kinh tế, phát huy vai trò nòng cốt tham gia xây dựng Đảng và phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng trên địa bàn chiến lược. Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã xây dựng kế hoạch, tổ chức tham gia xây dựng, củng cố cơ sở chính trị và các chương trình văn hoá, xã hội ở các xã, phường, khu vực biên giới, hải đảo, thành phố. Ngày 08 tháng 6 năm 1998, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố ra Chỉ thị 14/CT-UB về *Tăng cường xây dựng phát triển kinh tế - xã hội củng cố quốc phòng, an ninh ở các xã, phường ven biển, hải đảo*. Ngày 04 tháng 9 năm 1998, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự, Công an thành phố ra Hướng dẫn Liên tịch số 127/HD-LT triển khai thực hiện Chỉ thị 14/CT-UB của Ủy ban nhân dân thành phố. Bộ Chỉ huy đã chỉ đạo các đơn vị cơ sở đẩy mạnh công tác xây dựng thế trận biên phòng toàn dân, tập trung vào các trọng điểm, nhất là giải quyết các điểm khiếu kiện. Các đơn vị cơ sở đã tập trung lực lượng và sử dụng nhiều biện pháp nghiệp vụ, tiến hành rà soát, phân loại, làm rõ nguyên nhân những đối tượng chuyên khiếu kiện, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương có biện pháp quản lý, giáo dục, đồng thời phối hợp với các tổ chức xã hội tuyên truyền vận động nhân dân hiểu rõ về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và thành phố, trách nhiệm và quyền hạn của công dân... Nhờ vậy, khu vực biên phòng cơ bản ổn định và giữ vững an ninh trật tự, không xảy ra vụ việc nghiêm trọng, khiếu kiện giảm dần. Các đơn vị đã phối hợp với địa phương rà soát phân loại số đối tượng nghiện hút ở khu vực biên phòng (345 đối tượng

chiếm 8,6% số đối tượng nghiện hút ma túy toàn thành phố), tham mưu cho chính quyền sở tại biện pháp quản lý, giáo dục tại gia đình và cộng đồng; phối hợp với lực lượng Công an các huyện, thị khu vực biên phòng điều tra xử lý, đã bắt 02 vụ gồm 03 đối tượng thu 06 sâu hêrôin; duy trì hiệu quả hoạt động của các *"Cụm dân cư an toàn", "Cụm tàu an toàn"*, đồng thời xây dựng tiếp nhiều cụm dân cư, cụm tàu an toàn mới. Tính đến cuối năm 1998, các cơ sở đã xây dựng và duy trì hoạt động tốt ở 06 xã điểm, 154 cụm dân cư an toàn (gồm 219 hộ), 06 cụm tàu an toàn (gồm 63 tàu), 47 bè cá an toàn. Năm 1999, lập thành tích chào mừng Kỷ niệm 40 năm *Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng, 10 năm Ngày biên phòng toàn dân*, công tác xây dựng *Cụm dân cư an toàn, Cụm tàu an toàn* được đẩy mạnh. Toàn lực lượng đã xây dựng mới được 09 cụm dân cư an toàn, 06 cụm tàu an toàn. Tại các khu vực biên phòng, hàng ngày có từ 200 đến 250 phương tiện tàu, thuyền đánh cá hoạt động ở vùng đảo Bạch Long Vĩ. Các đồn, trạm biên phòng đã kết hợp tuyên truyền chính sách pháp luật với kiểm tra chặt chẽ việc đảm bảo an toàn trước khi ngư dân ra biển sản xuất. Ngư dân đã thấy rõ trách nhiệm bảo vệ chủ quyền an ninh biển, đảo của Tổ quốc, trách nhiệm đảm bảo an toàn về người và phương tiện khi hoạt động trên biển, thực hiện nghiêm túc đầy đủ các quy định về giấy tờ thủ tục, thiết bị an toàn. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố đã cử 51 lượt đoàn cán bộ cơ quan Bộ Chỉ huy tăng cường cho cơ sở, đẩy mạnh công tác nắm tình hình nhân dân, tình hình an ninh trật tự, chủ động phối hợp chặt chẽ với địa phương giải quyết dứt điểm các vụ tranh chấp ngư trường, khiếu kiện, ổn định tình hình, không để quần chúng bị phần tử xấu, cơ hội chính trị kích động tạo điểm nóng phức tạp, phục vụ đảm bảo an toàn cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1999 - 2004 (ngày 9-11-1999)...

Năm 2000, các đơn vị đã tập trung giúp địa phương ổn định tình hình khiếu kiện ở một số xã Nam Hải (An Hải), Hải Thành (Kiến Thụy), Tây Hưng (Tiên Lãng) về tư cách đại biểu trúng cử Hội đồng nhân dân; giải quyết tình trạng xây dựng trái phép ở khu vực cảng Chùa Vẽ (thuộc xã Đông Hải, An Hải)... Bộ Chỉ huy đã phối hợp với Chi cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản thành phố tuyên truyền về Pháp lệnh bảo vệ nguồn lợi thủy sản; Chỉ thị 01/CT-TTg năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về *Cấm sử dụng mìn, chất nổ, chất độc hại khai thác thủy, hải sản* cho nhân dân 06 xã biên phòng; phối hợp với các lực lượng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về *Chiến lược an ninh quốc gia*; Nghị quyết số 09/NQ-CP của Chính phủ về *Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm*, Chỉ thị 23-CT/TW của Bộ Chính trị về *Công tác tôn giáo trong tình hình mới*, Nghị định số 40/NĐ-CP của Chính phủ về *Đảm bảo*

an toàn giao thông đường thủy, hàng hải; tuyên truyền vận động ngư dân tích cực tham gia công tác biên phòng: Không hoạt động quá phạm vi cho phép; phát hiện, thông báo và sẵn sàng phối hợp với Bộ đội Biên phòng, các lực lượng chức năng trên biển xua đuổi, bắt giữ tàu nước ngoài xâm phạm trái phép, chống buôn lậu, chống dùng chất nổ, chất độc, kích điện đánh bắt hải sản; tham gia cứu hộ, cứu nạn, giải quyết khắc phục hậu quả do thiên tai, do va chạm trên biển... Các đơn vị phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng duy trì an ninh trật tự các bến, khu neo đậu tàu thuyền, thống nhất tình hình thời tiết, tín hiệu báo bão, thông tin gọi tàu trên biển về nơi trú ẩn khi có bão xảy ra; bố trí lực lượng giúp ngư dân chàng kéo phương tiện tránh bão gió...

Các đồn, trạm Biên phòng Hải Phòng đã phối hợp với các ngành tích cực tham gia xây dựng cơ sở chính trị và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương: xây dựng cụm xã tại xã Hiền Hào (Cát Bà); tham gia dự án 327 ở Tiên Lãng, Cát Hải; công trình đê chắn sóng ở Đồ Sơn, Bạch Long Vĩ, trồng và bảo vệ hàng trăm héc-ta rừng cây nước mặn chắn sóng ở Đại Hợp, Bàng La; duy trì đều đặn chương trình quân - dân y kết hợp ở địa bàn Đồn 42 - Kiến Thụy, Đồn 34 - Tràng Cát; tổ chức kết nghĩa với 11 xã, phường, 03 ngành đoàn thể, 06 trường học; phối hợp với Ủy ban mặt trận Tổ quốc các cấp thực hiện cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư", "Toàn dân tham gia phong trào phòng chống tội phạm"* , thực hiện các quy định của Thành ủy về tiết kiệm trong việc cưới, việc tang... Các đơn vị đã ký kết các hợp đồng bảo vệ có ý nghĩa kinh tế và an ninh - quốc phòng, như Đồn 50 ký kết với sở Giao thông - Công chính thành phố bảo vệ kênh đào Cái Tráp, Đồn 54 ký kết với Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải bảo vệ vịnh Cát Bà, Biên phòng cửa khẩu cảng ký kết với xí nghiệp Cảng bảo vệ tàu thương nhân Trung Quốc khi ra vào Cảng Hải Phòng; Đồn 42 cùng Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh địa phương trồng một vườn cây ăn quả với hàng trăm cây các loại... Các đồn biên phòng đã giúp địa phương tổ chức nhiều hoạt động thiết thực bổ ích thu hút thanh, thiếu niên tham gia nhằm hạn chế tiêu cực trên địa bàn, hướng tuổi trẻ phấn đấu vươn lên trong học tập, rèn luyện.

Trong 5 năm, từ năm 1996 đến năm 2000, quần chúng đã cung cấp cho các cơ quan chức năng hàng nghìn tin về hoạt động xuất nhập cảnh trái phép, buôn lậu, trốn thuế, hoạt động xâm phạm lãnh hải, các nghi vấn trong quan hệ giữa người nước ngoài với người trong đất liền; giúp Bộ đội Biên phòng bắt giữ nhiều vụ xuất cảnh trái phép, vận chuyển, mua bán, sử dụng chất nổ trái phép, vận động hàng chục đối tượng ra đầu thú, phát hiện nhiều đối tượng xuất cảnh trái phép hồi hương có quá trình tham gia các đảng phái phản động ở nước ngoài, góp phần giải quyết nhiều vụ va chạm trên biển, tổ chức cứu vớt người bị

nạn... Nhiều thủy thủ tàu viễn dương sau khi đi công tác nước ngoài về đã đến báo cáo cho Bộ đội Biên phòng những tin về an ninh trật tự.

Những năm, từ năm 2001 đến năm 2005, Đảng ủy – Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị 15/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị 14/CT-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố và ra nghị quyết chuyên đề *Lãnh đạo công tác vận động quần chúng trong thực hiện nhiệm vụ*. Bộ Chỉ huy và các đơn vị chủ động tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, cấp ủy, chính quyền các huyện, thị xã, phường, xã, thị trấn biên giới xây dựng và củng cố cơ sở chính trị (chi bộ, các đoàn thể, hội...), phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, trên cơ sở đó xây dựng thế trận biên phòng toàn dân ở địa phương, vận động phong trào quần chúng bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới vùng biển, đảo. Chỉ đạo các đồn, trạm biên phòng ký kết và hợp đồng chặt chẽ với các ban, ngành (Quân sự, Công an, Hải quan...), với đoàn thể địa phương (Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên...), nhằm tạo sức mạnh tổng hợp, nâng cao chất lượng, hiệu quả các biện pháp công tác biên phòng, hoà giải các mâu thuẫn nội bộ, giải quyết dứt điểm các khiếu kiện, quản lý hội viên không để mắc tệ nạn xã hội, không vi phạm pháp luật, xây dựng gia đình văn hoá... Những biện pháp trên đã từng bước cùng địa phương nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở, đảm bảo ổn định an ninh trật tự, phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội

Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, đồn tập trung cán bộ xuống cơ sở, tham mưu cho địa phương, phối hợp với lực lượng công an, quân sự, ban ngành, đoàn thể tham gia giải quyết các vụ việc, nhằm bảo đảm an ninh, trật tự. Điển hình là các vụ việc: Một số người dân ở Đồ Sơn và Kiến Thụy kiến nghị về đền bù, cấp đất tái định cư khi thành phố thu hồi đất ở, không để phức tạp tạo điểm nóng. Năm 2004, hai "điểm nóng" khiếu kiện ở Tràng Cát (Hải An)và Vạn Hương (Đồ Sơn) đã cơ bản được giải quyết. Các đơn vị đã phát hiện, ngăn chặn 11 vụ gồm 474 lượt tín đồ ở Đồ Sơn, Tiên Lãng, Cát Hải và một số dân nơi khác đến địa bàn Hải Phòng, hoạt động truyền đạo trái phép.

Năm 2002, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố tổ chức đoàn kiểm tra, rút kinh nghiệm 01 năm triển khai và ban hành quy chế tổ công tác biên phòng tăng cường cho xã vùng sâu, vùng xa. Đối với xã Việt Hải, đồng chí Phạm Văn Cơ được tăng cường làm làm Bí thư chi bộ và đã có nhiều đóng góp xây dựng cơ sở, được nhân dân địa phương tin yêu, được Đảng bộ huyện Cát Hải đánh giá cao. Xã Việt Hải từ một xã yếu kém vươn lên xã khá về chính trị,

an ninh - quốc phòng và kinh tế - xã hội có bước phát triển...

Ngày 07 tháng 9 năm 2001, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện chương trình phối hợp vận động các tầng lớp phụ nữ biên giới, hải đảo phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng địa phương, giai đoạn 1992 - 2001. Trong 10 năm, từ năm 1992 đến năm 2001, hai đơn vị đã phối hợp tuyên truyền giáo dục nhằm nâng cao trình độ mọi mặt cho phụ nữ và cán bộ, chiến sĩ biên phòng, tập trung vào giáo dục truyền thống tốt đẹp của dân tộc và phụ nữ Việt Nam; về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, về chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; hướng dẫn kỹ thuật mới trong lao động sản xuất, chăm sóc sức khoẻ phụ nữ, trẻ em, kế hoạch hoá gia đình, bảo vệ môi trường, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội... Hai đơn vị đã tổ chức được gần 1.000 buổi học tập, sinh hoạt tập trung cho gần 100 nghìn người, chiếm 70% số hội viên phụ nữ. Các tổ công tác Bộ đội Biên phòng kết hợp với Hội phụ nữ cơ sở đến từng khu dân cư, từng cụm gia đình, từng tàu bè... vận động người dân không trộm cắp, cờ bạc, rượu chè, đánh chửi nhau, không xuất cảnh trái phép, không sử dụng chất nổ, kích điện đánh bắt cá, xây dựng khu dân cư tự quản về an ninh trật tự. Ngược lại, các hội viên phụ nữ đã cung cấp cho Bộ đội Biên phòng hàng trăm nguồn tin liên quan đến an ninh trật tự, giúp đỡ Bộ đội Biên phòng bắt giữ nhiều tội phạm. Tiêu biểu: Tháng 11 năm 1995, bắt tên cướp nguy hiểm Hoàng Văn Đại (Đồn 54); năm 1996, bắt 03 người nước ngoài nhập cảnh trái phép (Đồn 50); tháng 10 năm 2000, bắt Đặng Thị Xuyến (thị trấn Cát Bà) buôn bán tàng trữ 100kg thuốc nổ (Đồn 54); tháng 7 năm 2001, bắt vụ tàng trữ vận chuyển trái phép 123 kg thuốc nổ (Đồn 50), bắt vụ vận chuyển sử dụng trái phép chất ma túy (Đồn 38); phát hiện và ngăn chặn trên 100 vụ xuất cảnh trái phép. Các đồn Biên phòng đã phối hợp với Hội Phụ nữ tuyên truyền vận động chị em áp dụng khoa học kỹ thuật nên hầu hết các địa phương đã nâng cao được kinh tế gia đình, năng suất lúa, nuôi trồng thủy sản cao; vận động 100% chị em không sinh con thứ 03, kết quả thực hiện cam kết đạt 83%; tổ chức khám chữa bệnh cho gần 1.000 lượt chị em phụ nữ và trẻ em, tổ chức tiêm chủng mở rộng phòng các bệnh thông thường cho trẻ em và phụ nữ mang thai; vận động 200 cháu còn tuổi đi học trở lại trường học, cùng Hội phụ nữ cơ sở giải quyết nhiều vụ mất đoàn kết trong nội bộ nhân dân.

Trong 10 năm, các cấp Hội phụ nữ đã thăm tặng quà cho cán bộ, chiến sĩ biên phòng trị giá trên 100 triệu đồng, thăm hỏi động viên gia đình chiến sĩ, góp phần động viên anh em yên tâm công tác, khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ. Các đồn Biên phòng đã tham gia xây dựng 03 nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách (xã Nam Hải, An Hải: Đồn 34; xã Vinh Quang, Tiên Lãng: Đồn

46; xã Đại Hợp, Kiến Thụy: Đồn 42), nhận đỡ đầu 09 con liệt sĩ, 01 mẹ Việt Nam anh hùng, tặng 82 sổ tiết kiệm cho gia đình chính sách (Đồn 34, Đồn 38, Đồn 50, Đồn 54). Qua tổng kết, 19 tập thể và 19 cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong công tác phối kết hợp vận động phụ nữ biên giới. Tiêu biểu là Hội liên hiệp phụ nữ huyện Cát Hải, thị xã Đồ Sơn, huyện Tiên Lãng, xã Xuân Đám, Hoàng Châu (Cát Hải), xã Tràng Cát (huyện An Hải), xã Vinh Quang (huyện Tiên Lãng), cán bộ, chiến sĩ các đồn biên phòng 34, 38, 42, 46, 50, 54...

Năm 2002, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã chỉ đạo các đơn vị tổ chức 55 buổi cho gần 8.000 lượt người khu vực biên phòng, tuyên truyền về bầu cử Quốc hội khoá XI, về Nghị định 72/NĐ-CP, về *Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, Phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội;* tổ chức sơ kết 06 năm xây dựng *Cụm dân cư an toàn* trên địa bàn Đồn 46; sơ kết 01 năm triển khai cán bộ tăng cường cho xã Việt Hải (Cát Hải) tại Đồn 54. Các Đồn 54 (xã Việt Hải, Hiền Hào, Gia Luận), Đồn 34 (xã Tràng Cát), Đồn 42 (Tân Thành, Hải Thành), Đồn 38 (xã Bàng La), Đồn 46 (xã Vinh Quang, Tiên Hưng) đã tham mưu cho cấp ủy địa phương trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển kinh tế - xã hội, xoá đói giảm nghèo đạt kết quả khá.

Năm 2003, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố đã chỉ đạo các đồn, trạm biên phòng phối hợp với địa phương xây dựng mới 11 *Cụm dân cư an toàn*, 05 *Cụm tàu an toàn*, duy trì hoạt động 227 *Cụm dân cư an toàn*, 20 *Cụm tàu an toàn*; phối hợp với các đoàn thể quần chúng đẩy mạnh cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*; tổ chức phòng khám, chữa bệnh cấp phát thuốc cho nhân dân xã Xuân Đám, Cát Bà theo chương trình 12 quân - dân y kết hợp của Bộ Quốc phòng... Ngày 03 tháng 3 năm 2003, kỷ niệm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng, đơn vị đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổ chức sơ kết 01 năm chương trình phối hợp thực hiện xây dựng mô hình "*Khu dân cư xã, phường ven biển lành mạnh"*.

Ngày 01 tháng 12 năm 2003, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 15/1998/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về "*Tăng cường chỉ đạo xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng an ninh ở các xã, phường biên giới, hải đảo, giai đoạn 1998-2003"*. Trong báo cáo tổng kết khẳng định: "*Trong 5 năm, tình hình kinh tế - xã hội ở các xã ven biển, hải đảo đã có sự phát triển toàn diện và các ngành, các lĩnh vực, tạo sự chuyển biến cơ bản khá vững chắc. Tốc độ tăng trưởng nhanh, góp phần cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, đã giảm tỷ lệ hộ nghèo và không còn hộ đói. Phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kết hợp với củng cố quốc phòng -*

an ninh, bảo vệ chủ quyền an ninh quốc gia trên biển đảo, xây dựng vững chắc trận địa tư tưởng, thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân... Các lực lượng quân sự, công an, biên phòng luôn xây dựng củng cố vững mạnh, có khả năng cơ động xử trí các tình huống xảy ra trên địa bàn". Trong thực hiện Chỉ thị 15/1998/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nhiều đơn vị đã hoàn thành xuất sắc, tiêu biểu là Đồn biên phòng 54, Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy, Ủy ban nhân dân thị xã Đồ Sơn...

Đồn Biên phòng 54 có nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh vùng biển, đảo, trật tự an toàn xã hội các xã, thị trấn, đảo Cát Bà. Đơn vị đã tham mưu cho huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện quán triệt Chỉ thị 15/1998/CT-TTg đến tận các xã, thị trấn, tăng cường đồng chí Phạm Văn Cơ, thiếu tá trực tiếp làm Bí thư chi bộ xã Việt Hải. Tổ chức và duy trì thường xuyên hiệu quả Trạm quân dân y Xuân Đám phục vụ khám chữa bệnh cho bà con từ năm 1998. Cùng địa phương củng cố các chi bộ, ban công an, ban quân sự xã, tổ an ninh nhân dân, dân quân tự vệ. Cùng Hội phụ nữ xây dựng 03 căn nhà giúp người nghèo trị giá 30 triệu đồng (thuộc 03 xã Việt Hải, Hiền Hào, Gia Luận), củng cố thế trận biên phòng toàn dân, duy trì phong trào an ninh Tổ quốc, 10 cụm tàu, 07 cụm dân cư an toàn trên toàn tuyến biên phòng do đồn phụ trách.

Trong năm đã bảo vệ vững chắc an ninh vùng biển đảo, đã bắt giữ 2 tàu nước ngoài xâm phạm đánh bắt trộm hải sản, xử lý 46 tàu vi phạm, 04 vụ nhập cảnh trái phép, 02 vụ (42 đối tượng) xuất cảnh trái phép, bắt xử lý hàng chục vụ buôn lậu, sử dụng chất nổ trái phép, hàng trăm đối tượng hình sự, thu nhiều vũ khí quân dụng và vũ khí thô sơ... Tiêu biểu là ngày 17 tháng 10 năm 1999, bắt bọn buôn bán tàng trữ trái phép chất nổ (100kg thuốc nổ), vụ ma túy ngày 23 tháng 8 năm 2000, thu 100 sâu hêrôin, vụ xuất cảnh trái phép tại Trân Châu bắt 26 đối tượng ngày 24 tháng 02 năm 2003... 100% cán bộ, chiến sĩ yên tâm công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 05 năm liên tục đơn vị đạt vững mạnh toàn diện.

Đối với các địa phương, huyện Kiến Thụy có 04 xã biên phòng (Tân Thành, Hải Thành, Đại Hợp, Đoàn Xá) là địa bàn phức tạp về an ninh trật tự, như buôn lậu, trộm cắp trên tàu nước ngoài, xuất cảnh trái phép, có 3.867 người xuất cảnh trái phép hồi hương, 182 phụ nữ đi Trung Quốc lấy chồng... Huyện đã củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động cho tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể của các xã nói chung và 04 xã biên phòng nói riêng, chất lượng tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh từ 80 - 86%, nội bộ đoàn kết, kinh tế - xã hội khu vực biên phòng từng bước ổn định và phát triển, tốc độ tăng trưởng đạt bình quân hàng năm là 12,5%. Hệ thống đường, điện, trường, trạm được đầu tư hàng chục tỷ đồng, đảm bảo điều kiện sinh hoạt, sản xuất của nhân dân. Năm 2000 cả

04 xã đều phổ cập trung học cơ sở, 100% các cháu trong độ tuổi được đi học, trình độ dân trí của dân ngày càng được nâng cao. Các xã đều có trạm xá, đảm bảo phòng dịch bệnh, khám chữa bệnh kịp thời. 100% bà mẹ và trẻ em được tiêm chủng. Xây dựng 09 làng văn hoá, 04 khu văn hoá. Số hộ nghèo giảm: Đoàn Xá còn 09%, Đại Hợp 06%, Tân Thành 08%, Hải Thành 04,5%. An ninh - quốc phòng được giữ vững, không xảy ra điểm nóng, khiếu kiện tệ nạn xã hội giảm. Thị xã Đồ Sơn có 05 đơn vị hành chính đều thuộc khu vực biên phòng Vạn Sơn, Vạn Hương, Ngọc Hải, Ngọc Xuyên và xã Bàng La, là địa bàn quan trọng về an ninh quốc phòng, một hướng phòng thủ chủ yếu của thành phố và Quân khu 3. Vùng biển Đồ Sơn là hành lang quan trọng cho các loại tàu thuyền trong nước và nước ngoài vào Cảng Hải Phòng, là khu du lịch nổi tiếng. Tình hình an ninh trật tự ở Đồ Sơn luôn diễn biến phức tạp. Thị ủy rất quan tâm chỉ đạo, xây dựng củng cố, kiện toàn, phát huy sức chiến đấu của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, đảng viên cán bộ cơ sở. Chất lượng tổ chức Đảng đạt trong sạch vững mạnh hàng năm 80 - 86%. Quy chế dân chủ ở cơ sở được thực hiện tốt. Hệ thống cơ sở hạ tầng từng bước được nâng cấp, hiện đại. Khu du lịch Đồ Sơn ngày càng hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu sáng - xanh - sạch - đẹp. Thị xã phối hợp với Đồn 38 tổ chức hiệu quả hoạt động các *Cụm tàu an toàn, Câu lạc bộ đánh cá xa bờ*... Sản xuất nông nghiệp, diêm nghiệp, nuôi trồng thủy sản được áp dụng khoa học kỹ thuật, đạt năng suất cao hơn trước. Hoạt động văn hoá - xã hội chuyển biến tiến bộ. Các phường đã thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 15-CT/TU của Ban thường vụ Thành ủy về tiết kiệm trong việc cưới, tang, lễ hội, bài trừ mê tín dị đoan, làm tốt công tác hoà giải ở cơ sở. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Trong 3 năm, từ năm 2001 đến năm 2003, các lực lượng Quân sự, Công an, Biên phòng đều đạt danh hiệu đơn vị Quyết thắng.

Ngày 10 tháng 12 năm 2003, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng phối hợp với Hội nông dân thành phố tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch về *"Vận động nông dân vùng ven biển, hải đảo đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh vùng biển, hải đảo, giai đoạn 2001 - 2003"*. Thực hiện chương trình đã ký kết, các cấp hội phối hợp với các đồn đã tổ chức cho nông dân, cán bộ, chiến sĩ Biên phòng học tập các chính sách mới của Đảng, Nhà nước liên quan đến nông nghiệp, nông thôn, nông dân với các hình thức như sinh hoạt câu lạc bộ, giao lưu, tập huấn về phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh quốc phòng các xã ven biển, hải đảo; triển khai Nghị quyết 15-NQ/TU và nghị quyết 16-NQ/TU của Thành ủy về *Phát triển nông nghiệp,* về *Phát triển thủy sản*; tổ chức tìm hiểu Luật đất đai, Luật tố tụng hình sự, Luật khiếu nại tố cáo, Chỉ thị số 01/1998 của Chính phủ về cấm dùng vũ khí, chất nổ, điện khai thác hải sản, Hiệp định phân định vịnh Bắc Bộ, Hiệp định hợp

tác nghề cá Việt Nam - Trung Quốc... Các đồn biên phòng thường xuyên cử cán bộ xuống cơ sở nói chuyện về tình hình an ninh biên giới, vùng biển, hải đảo; tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia giữ gìn trật tự trị an trên biển, đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; tham mưu cho địa phương vận động, xây dựng và duy trì hoạt động các cơ sở hội nông dân, vận động người dân tham gia xây dựng đời sống văn hoá, phát triển cơ sở hạ tầng, xoá đói giảm nghèo, tham gia lực lượng dân quân tự vệ các địa phương cùng các chiến sĩ biên phòng tuần tra bảo vệ an ninh vùng biển, hải đảo. Các đơn vị phối hợp với hội nông dân, cán bộ khuyến nông, khuyến ngư, phòng nông nghiệp tổ chức nhiều lớp tập huấn kỹ thuật giúp bà con áp dụng những tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất tạo năng suất cao, tổ chức nhiều buổi học tập các điển hình sản xuất giỏi, thăm quan các mô hình kinh tế giỏi trong và ngoài thành phố, vận động nông dân thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thay đổi vật nuôi cây trồng đạt hiệu quả kinh tế cao; phối hợp với cơ sở hội nông dân tổ chức hàng chục buổi giao lưu văn nghệ, thể thao, thi hát, thi vật, thi bóng chuyền, cầu lông... Nhân các đợt thanh niên lên đường nhập ngũ, ngày 27/7, khai giảng năm học mới, Bộ đội Biên phòng đều tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà gia đình thương binh liệt sĩ, bà mẹ Việt Nam anh hùng, các gia đìnhchính sách, tân binh và học sinh vượt khó - học giỏi. Đồn 54 (Cát Bà), 34 (Hải An), 38 (Đồ Sơn), 42 (Kiến Thụy) đã lập 01 phòng và 04 điểm khám, chữa bệnh miễn phí cho nhân dân. Ngày 30 tháng 12 năm 2003, Biên phòng Hải Phòng tổ chức Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện phong trào quần chúng xây dựng và bảo vệ chủ quyền an ninh vùng biển, đảo và hải cảng thành phố Hải Phòng, giai đoạn 1999 - 2003.

Các đồn biên phòng đã tham mưu cho địa phương phát triển kinh tế - xã hội và trực tiếp cùng nhân dân tham gia nhiều dự án quan trọng, giúp các địa phương phát huy tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, từng khu vực, giúp xây dựng cơ sở hạ tầng như làm đường, xây trường học, trạm xá... Nhiều địa phương đã phát triển kinh tế đúng hướng, tạo ra nhiều sản phẩm cho xã hội như nuôi trồng thủy sản ở thị trấn Cát Bà, Cát Hải, xã Đồng Bài (Cát Hải), Tràng Cát (Hải An), Bàng La (Đồ Sơn), Vinh Quang (Tiên Lãng)... đặc biệt xã Tân Thành, Hải Thành (Kiến Thụy) đã chuyển 100% diện tích cấy lúa năng suất thấp sang nuôi trồng thủy sản. Các đoàn tàu vươn khơi ở phường Ngọc Hải (Đồ Sơn), Cát Bà, Cát Hải... đã tăng gấp đôi số lượng. Các xã Gia Luận, Xuân Đám (Cát Hải) trồng cây ăn quả trên đồi mang lại giá trị kinh tế cao gấp 05 - 06 lần trước đây; đời sống nhân dân ở các xã Đại Hợp, Đoàn Xá (Kiến Thụy), Tiên Hưng, Vinh Quang (Tiên Lãng) đã khá lên. Các đồn biên phòng đã phối hợp với các đoàn thể, ban ngành địa phương xây dựng, củng cố và duy trì hoạt động hiệu quả 238 Cụm dân cư an toàn, 33 Cụm tàu an toàn, 124 tổ an ninh nhân dân. Trong 05 năm, quần chúng đã

phát hiện cung cấp cho Bộ đội Biên phòng bắt giữ 77 tàu nước ngoài xâm phạm vùng biển nước Ta, 04 vụ xuất cảnh trái phép gồm 49 đối tượng, 109 vụ buôn lậu thuế, 23 vụ vận chuyển, tàng trữ, sử dụng thuốc nổ trái phép với 512 kg thuốc nổ, 23 vụ tàng trữ, mua bán, sử dụng ma túy (36 đối tượng)...

Kết quả phân loại phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc hàng năm ở các xã, phường khu vực biên phòng, có 26/28 xã, phường đạt loại khá trở lên (94%). Tình hình hoạt động của các loại tội phạm đã giảm, nhất là các vụ việc có tính chất nghiêm trọng. Điển hình như xã Vinh Quang (Tiên Lãng), Đoàn Xá (Kiến Thụy), phường Ngọc Hải (Đồ Sơn), xã Đồng Bài, Hoàng Châu, thị trấn Cát Bà (huyện Cát Hải). Các địa phương khu vực biên phòng Hải Phòng được Nhà nước tặng 04 Huân chương chiến công cho tập thể, Chính phủ tặng 02 Bằng khen cho tập thể và cá nhân, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng tặng 10 Bằng khen cho tập thể và cá nhân, Ủy ban nhân dân thành phố tặng 15 Bằng khen cho tập thể và 03 Bằng khen cho cá nhân.

Phường Ngọc Hải (quận Đồ Sơn) là một điển hình trong xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đồn 38 đã phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với công an thị xã, công an phường và địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, vận động nhân dân thực hiện hiệu quả Nghị quyết 08/NQ-TW của Bộ Chính trị (khoá IX) về chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia, Nghị quyết 09/NQ-CP của Chính phủ về chương trình quốc gia phòng chống tội phạm; xây dựng nhân điển hình tiên tiến, mô hình an ninh tự quản, mô hình an ninh liên kết, vận động nhân dân tham gia củng cố hệ thống chính trị cơ sở trong sạch vững mạnh. Đã vận động nhân dân tự giác giao nộp nhiều vũ khí thô sơ tự tạo. Mô hình dòng họ tự quản ở phường Ngọc Hải đã phát huy tác dụng tốt trong xây dựng khu dân cư văn hoá, được chọn là mô hình tiên tiến báo cáo điển hình ở Bộ Tư lệnh biên phòng năm 2002.

Năm 2004, Đảng ủy Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng ra nghị quyết chuyên đề về công tác vận động quần chúng, tăng cường chỉ đạo tổ chức nhiều hoạt động góp phần củng cố cơ sở chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội ở địa phương với phương châm giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên tuyến biên phòng thành phố. Đơn vị đã phối hợp với sở Tư pháp tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức hội nghị và chỉ đạo các quận, huyện, thị xã trong toàn thành phố tuyên truyền về Luật Biên giới, Luật An ninh quốc gia, Hiệp định phân định vịnh Bắc Bộ, Hiệp định hợp tác nghề cá Việt Nam - Trung Quốc, Nghị định 161/2003/NĐ-CP của Chính phủ về quy chế khu vực biên giới biển... cho cán bộ và nhân dân, nhất là nhân dân khu vực biên giới, thấy được ý nghĩa và trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các văn bản pháp luật

của Nhà nước. Các đơn vị tiếp tục duy trì chương trình phối hợp với Chi cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản thành phố tập trung tuyên truyền vận động ngư dân thực hiện nghiêm Nghị định 72/NĐ-CP, 40/NĐ-CP, Chỉ thị 0l/1998/CT-CP của Chính phủ về đảm bảo an toàn hàng hải, cấm sử dụng thuốc nổ, xung điện, hoá chất khai thác hải sản trái phép; tổ chức quản lý chặt chẽ, cấp phép cho các tàu thuyền đánh cá, kiểm tra các thiết bị phương tiện đảm bảo an toàn, bố trí hợp lý việc neo đậu cho các tàu thuyền vào nơi tránh trú... Hội nông dân thành phố phối hợp với Bộ đội Biên phòng tổ chức đợt kiểm tra kết quả chương trình phối hợp ở 3 huyện Tiên Lãng, Cát Hải và Kiến Thụy, giải quyết những vướng mắc, tồn tại, giúp cơ sở đẩy mạnh thực hiện và hiệu quả chương trình đã được ký kết.

Năm 2005, Ủy ban nhân dân thành phố tập trung chỉ đạo giải quyết điểm nóng Tràng Cát (Hải An), Đồn 34 đã tham gia tổ công tác liên ngành. Tổ công tác đã trực tiếp gặp gỡ nhân dân, nghe ý kiến và đề nghị của chính quyền cơ sở, giải thích tuyên truyền cho nhân dân hiểu rõ về chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, việc xử lý bãi rác Tràng Cát đảm bảo tránh ô nhiễm môi trường, đề xuất thành phố hỗ trợ kinh phí sửa chữa, nâng cấp đường xá hệ thống nước sạch... nên việc khiếu kiện đông người, vượt cấp đã được ngăn chặn, chủ trương đưa bãi rác Tràng Cát hoạt động trở lại được đông đảo nhân dân ủng hộ. Các đơn vị đã tham mưu cho địa phương và tham gia cùng tổ an ninh nhân dân hoạt động tích cực. Nhân dân đã phát hiện và cùng lực lượng biên phòng bắt giữ 04 đối tượng người nước ngoài (03 Trung Quốc, 01 Đài Loan) nhập cảnh trái phép. Ngăn chặn, giải tán 03 vụ (149 tín đồ) truyền đạo Tin lành trái phép ở khu du lịch Đồ Sơn, Cát Bà. Ngăn chặn một số người dân ở thôn Quần Mục (xã Đại Hợp, Kiến Thụy) có ý định tổ chức xuất cảnh trái phép..., tham gia hoà giải trên 80% vụ việc mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, góp phần giữ tình làng nghĩa xóm hoà thuận, đoàn kết. Nhân dân đã báo cáo đồn biên phòng và chính quyền hàng chục vụ sử dụng chất nổ, kích điện đánh cá trái phép nên ta đã có biện pháp ngăn chặn, xử lý.

Thực hiện chỉ đạo của địa phương và lời kêu gọi của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, năm 2005, cán bộ, chiến sĩ biên phòng Hải Phòng đã hưởng ứng tích cực, đóng góp nhiều ngày lương và trích quỹ lao động sản xuất ủng hộ *"Quỹ vì người nghèo"*, nạn nhân chất độc da cam - điôxin gần 20 triệu đồng, ủng hộ nạn nhân bị sóng thần 32 triệu đồng, ủng hộ đồng bào bị thiên tai ở Tây Nguyên và Nam Trung Bộ 15,5 triệu đồng, xây và tặng 1 nhà tình nghĩa trị giá 13 triệu đồng; thăm và tặng quà 110 gia đình ở khu vực biên phòng có hoàn cảnh khó khăn 12,410 triệu, tham gia mua công trái giáo dục 50 triệu đồng, công trái Chính phủ giai đoạn 3 là 100 triệu đồng...

Thực hiện chương trình phối hợp hành động số 145/CT-PHHĐ (ngày 24-9-2001), Phòng Chính trị Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã phối hợp với Ban Phong trào Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố tổ chức điều tra, khảo sát, nắm tình hình, đề xuất tham mưu cho lãnh đạo trong việc chỉ đạo xây dựng, nhân điển hình tiên tiến, các mô hình *"Cụm gia đình an toàn", "Cụm tàu an toàn", "Khu dân cư an toàn, lành mạnh"*. Ngày 27 tháng 5 năm 2005, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng cùng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổ chức Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện chương trình phối hợp hoạt động xây dựng mô hình *"Khu dân cư xã, phường ven biển, hải đảo an toàn lành mạnh"* giai đoạn 2001 - 2005 và phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 2005 - 2010. Trong 05 năm, 6/6 quận, huyện, thị xã; 28/28 xã; 168/168 khu dân cư, 673/673 tổ nhân dân trong khu vực biên giới triển khai có hiệu quả phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"*, có 29.817/31.549 hộ gia đình (94,5%) cam kết thực hiện 6 nội dung cuộc vận động và 4 tiêu chuẩn xây dựng gia đình văn hoá, trong đó, khu vực giáo dân có 12.000 hộ, đạt 93,5%. Bộ đội Biên phòng đã cùng nhân dân khu vực biên phòng đóng góp hàng vạn ngày công và gần 10 tỷ đồng để nâng cấp cơ sở hạ tầng nông thôn: đường, trường, trạm, trại điển hình là các khu dân cư ở xã Đoàn Xá, Đại Hợp, Tân Thành, Hải Thành thuộc khu vực Đồn 42 (Kiến Thụy) quản lý. Qua phân loại có 8/28 xã, phường, thị trấn đạt đơn vị xuất sắc (đạt 28,58%), 15/28 xã đạt khá (đạt 53,37%), 5/28 xã loại trung bình (17,85%), không có xã kém. Về khu dân cư: 104/168 đạt tiên tiến xuất sắc (61,9%), 24/168 đạt xuất sắc (14,28%), 64/168 đạt trung bình (38,09%), không có khu dân cư yếm kém.

Thực hiện chương trình phối hợp số 173/KH-LT, ngày 17 tháng 9 năm 1993, về việc *Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động văn hoá - thông tin ở xã và đồn biên phòng Hải Phòng*. Bộ đội Biên phòng và sở Văn hóa – Thông tin đã thường xuyên phối hợp tuyên truyền, thông tin, cổ động về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của địa phương, đặc biệt những văn bản liên quan đến an ninh trật tự khu vực biên phòng biển, đảo, hải Cảng. Các đồn biên phòng thường xuyên phối hợp với địa phương tổ chức nhiều buổi giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể thao, tuyên truyền cổ động nhân các ngày lễ, các sự kiện chính trị - kinh tế - xã hội trọng đại tại địa phương, với nhiều nội dung phong phú, thiết thực, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, trình độ hưởng thụ văn hoá của nhân dân và cán bộ, chiến sĩ biên phòng. Tổ chức thành công nhiều cuộc liên hoan tổ, đội tuyên truyền văn hoá tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong toàn lực lượng, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao. Ngày 13 tháng 9 năm 2005, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng cùng sở Văn hoá - Thông tin thành phố tổ chức Hội nghị tổng kết 12 năm thực

hiện chương trình phối hợp, giai đoạn 1993 - 2005. Kết quả thực hiện nội dung, mục tiêu chương trình ký kết giai đoạn 1993 - 2005 đã góp phần nâng cao trình độ chính trị, mức hưởng thụ văn hoá cho cán bộ, chiến sĩ biên phòng và nhân dân, nâng cao dân trí, xây dựng nếp sống văn hoá, đề cao tinh thần đoàn kết nội bộ cộng đồng dân cư, ý thức đấu tranh chống bọn phản cách mạng và tội phạm, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới biển, đảo, hải cảng thành phố trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập và phát triển.

Tại khu vực biển, đảo, cửa khẩu cảng Hải Phòng, sau khi Việt Nam và Trung Quốc ký Hiệp định *Phân định vịnh Bắc Bộ* và Hiệp định *Hợp tác nghề cá*, tình hình tàu thuyền Trung Quốc vi phạm có lắng xuống, song lại diễn biến phức tạp trở lại với mức độ tăng cả về số lượng và thủ đoạn đối phó với các cơ quan chức năng Việt Nam. Tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, sử dụng chất nổ, xung điện đánh cá trái phép, trộm cắp trên biển... vẫn tiếp diễn. Tình hình an ninh nông thôn tuy không phát sinh điểm nóng mới, song việc khiếu kiện ở một số nơi vẫn tái diễn; hoạt động xuất, nhập cảnh trái phép; hoạt động truyền đạo trái phép mở rộng địa bàn, củng cố cơ sở vật chất, quan hệ với tôn giáo nước ngoài... đã phần nào ảnh hưởng đến chương trình phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đến thế trận biên phòng toàn dân. Nhằm chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, quyết tâm giữ vững sự ổn định về an ninh chính trị khu vực biên giới biển, đảo thành phố, năm 2006, Bộ Chỉ huy biên phòng Hải Phòng đã xây dựng Kế hoạch 208/KH-BCH về công tác nắm và quản lý địa bàn. Các đồn biên phòng bố trí 24 tổ công tác biên phòng xuống các địa phương, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng, nắm chắc tình hình, tuyên truyền, vận động quần chúng chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phối hợp với các ban, ngành địa phương trong xây dựng đời sống văn hoá, phát triển sản xuất, bảo vệ an toàn địa bàn, nhất là thời gian diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, các lễ hội du lịch ở Cát Bà, Đồ Sơn. Tổ chức tuyên truyền tập trung 76 buổi cho 2.000 lượt người nghe về Luật Biên giới quốc gia, Nghị định 161/NĐ-CP... Vận động hàng trăm ngư dân trang bị phao cứu sinh, đèn hành trình, học lấy bằng thuyền trưởng... góp phần nâng cao ý thức công dân của mọi người khi tham gia hoạt động trên biển. Tổ chức tuyên truyền 11 đợt cho 1.040 người dân, phát 800 tờ rơi có nội dung phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy. Các đồn đã phối hợp với địa phương, các hội Cựu chiến binh, Phụ nữ, Đoàn thanh niên tổ chức điều tra cơ bản về đối tượng nghiện hút, mua bán trái phép ma túy trên địa bàn, có biện pháp quản lý, giáo dục số đối tượng trên nhằm hạn chế sự lây lan ra cộng đồng, giúp đối tượng cai nghiện tại gia đình, phát động quần chúng phát hiện, tố giác những đối tượng, những tụ điểm ma túy, giúp cơ quan chức năng có biện pháp xử lý, ngăn chặn.

Năm 2007, 100% xã, phường, thị trấn trong khu vực biên phòng (29/29) đã bố trí 24 tổ công tác biên phòng ăn nghỉ trực tiếp tại các xã, phường khu vực biên giới làm công tác vận động quần chúng và trinh sát. Các tổ công tác có nhiệm vụ tổ chức nắm tình hình và tham mưu cho địa phương, phối hợp với các ban ngành thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, đấu tranh với hoạt động của các loại đối tượng. Tham mưu tích cực cho cấp ủy, chính quyền địa phương xử lý theo đúng pháp luật, ổn định địa bàn. Phối hợp với ngành Thủy sản trang bị thông tin liên lạc, thiết bị an toàn cho ngư dân, phối hợp với Chi cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản tổ chức tập trung 69 buổi tuyên truyền cho 2.015 lượt người nghe về Hiệp định phân định vịnh Bắc Bộ và Hiệp định hợp tác nghề cá Việt Nam - Trung Quốc, các Nghị định 161/NĐ-CP, 128/NĐ-CP, 09/NĐ-CP, 129/NĐ-CP, vận động hàng trăm tàu thuyền trang bị thêm phao cứu sinh, đèn hành trình, tặng 174 áo phao cho các cháu học sinh sống trên các lồng bè tại Cát Bà... Phối hợp với các ban, ngành địa phương duy trì hiệu quả hoạt động của 240 cụm dân cư an toàn, 39 cụm tàu an toàn... Quần chúng đã phát hiện và giúp Bộ đội Biên phòng đấu tranh với 2 đối tượng tổ chức xuất cảnh trái phép (chuyên án 207T); phát hiện nhiều đối tượng tàng trữ sử dụng ma túy trái phép, nhiều đối tượng từ nơi khác đến (thông qua du lịch) giao lưu sinh hoạt tôn giáo trái phép... Các tổ công tác biên phòng đã phối hợp với chính quyền địa phương kịp thời ngăn chặn, xử lý. Năm 2008, quần chúng đã phát hiện, báo cho cán bộ biên phòng 02 đợt người nước ngoài (Xing-ga-po) đến khảo sát có ý định đầu tư tại nhà đối tượng Hoàng Đình Thiềng (ở Đồ Sơn) thành nơi truyền đạo Tin lành trái phép. Đồn 38 Đồ Sơn đã phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu cho chính quyền địa phương giải quyết theo đúng pháp luật. Các đồn biên phòng phối hợp với chính quyền địa phương đã tổ chức tuyên truyền tập trung cho 1.851 lượt người Việt Nam, 897 lượt thuyền viên nước ngoài về chủ trương, chính sách, pháp luật, đặc biệt là Luật biên giới quốc gia, Hiệp định phân định vịnh Bắc Bộ, các nghị định của Chính phủ về đảm bảo an toàn hàng hải, vận động bà con ngư dân mua và trang bị phương tiện cứu sinh như áo phao, phao, hệ thống thông tin liên lạc giữa Bộ đội Biên phòng với các tàu xa bờ...

Thực hiện Quyết định 2512/QĐ-BQP của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Hướng dẫn số 42/HD-BTM của Bộ Tổng Tham mưu và Quy chế 870/QC-PH phối hợp giữa Bộ Tư lệnh biên phòng và Bộ Tư lệnh Quân khu 3 trong chỉ huy, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ biên phòng và phòng thủ tác chiến khu vực, trong 5 năm, từ năm 2003 đến năm 2008, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã xây dựng Kế hoạch 151/KH-BCH tổ chức thực hiện đến các đồn Biên phòng, Ban Chỉ huy quân sự các quận, huyện biên

phòng. Các đơn vị, đồn Biên phòng đã trực tiếp tổ chức huấn luyện 28 buổi cho 510 lượt người ở các phường Vạn Hương, Ngọc Hải (Đồ Sơn), Tràng Cát (Hải An); huấn luyện quân sự cho học sinh phổ thông trung học 42 buổi cho 4.150 lượt học sinh trường Hùng Thắng, Tiên Lãng; phối hợp tổ chức hàng chục buổi huấn luyện cho hàng nghìn học sinh, dân quân tự vệ các địa phương biên phòng. Bộ đội Biên phòng đã phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự thành phố xây dựng kế hoạch, tổ chức lực lượng tham gia đầy đủ các cuộc diễn tập phòng thủ khu vực cấp thành phố, chỉ đạo các đơn vị diễn tập cấp quận, huyện như diễn tập phòng thủ HP 2004, diễn tập khu vực phòng thủ và tìm kiếm cứu nạn huyện Cát Hải theo kế hoạch của thành phố... Năm 2007, 06 đồn Biên phòng và Biên phòng của khẩu Cảng đã phối hợp với Ban chỉ huy Quân sự các quận, huyện xây dựng kế hoạch A (phòng thủ tác chiến), Bộ Chỉ huy Biên phòng thành phố xây dựng kế hoạch đảm bảo nhu cầu quốc phòng năm đầu chiến tranh theo Kế hoạch số 2896/KH-BTL (05-7-2007). Sự phối kết hợp giữa Bộ đội Biên phòng - Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố và chính quyền địa phương đã tạo được sức mạnh tổng hợp, xây dựng thế trận biên phòng toàn dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc, phục vụ đắc lực công cuộc phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội thành phố, làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, giữ vững an ninh trật tự khu vực biên giới, biển, đảo, cửa khẩu cảng của thành phố trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

Ngày 27 tháng 6 năm 2008, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố và sở văn hoá thể thao du lịch (trước là Văn hoá - thể thao) đã tổ chức Hội nghị tổng kết 15 năm thực hiện chương trình phối hợp. Sau hội nghị tổng kết 12 năm thực hiện chương trình phối hợp, giai đoạn 1993 - 2005, hai đơn vị đã xây dựng chương trình phối hợp 03 năm, giai đoạn 2006 - 2008. Qua 30 năm tiếp tục thực hiện Kế hoạch liên tịch 173/KH-LT (17-9-1993), các nội dung ký kết được đẩy mạnh hơn, duy trì hoạt động hiệu quả 09 tổ Thông tin - Văn hoá của Bộ đội Biên phòng đã phục vụ nhân dân khu vực biên phòng hàng chục buổi, góp phần xây dựng môi trường văn hoá ở đơn vị và địa phương, nhất là các địa phương xa như Bạch Long Vĩ, Cát Hải, Đồ Sơn, Tiên Lãng. 09/09 đơn vị cơ sở thuộc Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đều có phong trào hoạt động văn hoá thể thao sôi nổi, được Bộ Tư lệnh công nhận *Đơn vị có môi trường văn hoá tốt.* Tại hội nghị tổng kết, nhiều tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc được khen thưởng. Tiêu biểu là các Đồn 38, 46, 54, đồng chí Đào Quang Thức, Đồn trưởng Đồn 54; Trần Văn Hoan, Chính trị viên Đồn 38, phường Ngọc Hải (Đồ Sơn), xã Xuân Đám (Cát Hải)...

Ngày 14 tháng 10 năm 2008, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam thành phố tổ chức hội nghị sơ kết 20 năm Ngày Biên phòng toàn dân. Báo cáo khẳng định thành tích xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh ở các xã, phường, thị trấn biên giới, hải đảo:*"Qua 20 năm thực hiện Ngày biên phòng toàn dân, trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, các xã, phường biên giới, hải đảo đã phát huy tốt khả năng phát triển toàn diện, có chiều sâu, cơ sở hạ tầng được đầu tư xây dựng đúng hướng, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao, tạo niềm tin và đồng thuận giữa nhân dân với Đảng và chính quyền, từng bước đẩy lùi khó khăn, lạc hậu, xoá đói giảm nghèo, xây dựng nếp sống văn hoá mới, góp phần thực hiện Nghị quyết 32-NQ/TW của Bộ Chính trị về Xây dựng và phát triển Hải Phòng thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nướ*c". Nhân dịp này, 11 tập thể và 55 cá nhân được Nhà nước, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc, Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Tư lệnh biên phòng tặng Huân chương, Bằng khen, Giấy khen. Tiêu biểu là: Đồn 54 liên tục đạt danh hiệu Đơn vị Quyết thắng (từ 2003 - 2007) và được tặng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba. 21 tập thể và 11 cá nhân được khen thưởng từ giấy khen của Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đến bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

***

Qua 20 năm tổ chức thực hiện Ngày biên phòng (03/3/1989 – 03/3/2009) và 11 năm thực hiện Chỉ thị 15/1998/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về *Tăng cường chỉ đạo xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng an ninh ở các xã, phường, thị trấn biên giới, hải đảo*, tình hình an ninh, trật tự ở khu vực biên phòng Hải Phòng có nhiều chuyển biến tích cực. Kinh tế - xã hội các địa phương từng bước phát triển, cơ sở chính trị được củng cố, kiện toàn, phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa, ý thức chấp hành pháp luật của người dân, tinh thần đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong quần chúng được nâng cao. Các đồn biên phòng đã triển khai 24 đội công tác trực tiếp ăn nghỉ tại các xã, phường khu vực biên giới để nắm tình hình, vận động quần chúng, tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể xây dựng chương trình kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng, phối hợp tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng và duy trì hoạt động phong trào an ninh tự quản trong nhân dân, vận động nhân dân phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, tổ chức huấn luyện cho dân quân tự vệ, tham gia các hoạt động ở địa phương, như tuần tra, kiểm soát, giữ vệ sinh môi trường, giao lưu văn nghệ thể thao, giúp dân khắc phục hậu quả bão lụt, cứu hộ cứu nạn, giúp gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn... Mọi tình hình về an ninh trật tự trên địa bàn được nắm bắt kịp thời, cán bộ biên phòng tích cực và chủ động tham mưu cho địa phương giải quyết các vụ việc theo đúng pháp luật, giữ vững địa bàn an toàn,

không để xảy ra những biến động bất ngờ. Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã góp hàng nghìn ngày công và hàng trăm triệu đồng cùng nhân dân địa phương nâng cấp cơ sở hạ tầng (điện, đường, trường, trạm), tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp cho cơ sở, phục vụ đời sống và sản xuất của nhân dân, đóng góp hàng trăm triệu đồng xây 10 ngôi nhà tình nghĩa cho các cựu chiến binh, các gia đình nghèo, tổ chức 02 trạm quân dân y kết hợp, khám chữa bệnh cho dân, phòng dịch bệnh đạt kết quả. Các hoạt động giữa Bộ đội Biên phòng Hải Phòng với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, với các hội cựu chiến binh, phụ nữ, thanh niên, nông dân, với các ban, ngành: văn hoá thông tin, thủy sản, tư pháp... được duy trì đều đặn và ngày càng đi vào nền nếp, đã góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh trật tự địa phương.

Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đã phối kết hợp chặt chẽ, thường xuyên với địa phương và các ban, ngành thành phố, giúp cơ sở xây dựng được 310 khu dân cư an toàn, 50 cụm tàu an toàn, hoà giải được 80% vụ việc mâu thuẫn nội bộ, giúp trên 100 đối tượng mãn hạn tù hoà nhập cộng đồng, ổn định cuộc sống. Giúp các địa phương chuyển dịch cơ cấu kinh tế, làm ăn hiệu quả, đời sống người dân được cải thiện đáng kể, an ninh trật tự được giữ vững. Tính đến hết năm 2008, phân loại các xã, phường, thị trấn biên phòng: Đạt xuất sắc 14/29 bằng 48,3%; đạt khá 15/29 bằng 51,7%. Sự đóng góp của Bộ đội Biên phòng Hải Phòng cùng các ban, ngành thành phố trong việc đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội các địa phương ở khu vực biên giới Hải Phòng, xây dựng thế trận biên phòng toàn dân vững chắc.



Đoàn cán bộ Tổng đội Công an Biên phòng Trung Quốc thăm Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố Hải Phòng



Đón tiếp tàu quân sự nước ngoài đến thăm Việt Nam tại Cảng Hải Phòng



Tuyên truyền cho cán bộ, công nhân viên tại cảng Hải Phòng về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa



Cán bộ Bộ đội Biên phòng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho ngư dân sản xuất trên biển



Tuần tra, kiểm soát bảo vệ chủ quyền tại Cảng Hải Phòng



Cán bộ Bộ đội Biên phòng làm thủ tục Biên phòng điện tử tại cửa khẩu Cảng Hải Phòng



Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng bắt giữ vụ vận chuyển súng đồ chơi



Lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm bắt giữ đối tượng có hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép pháo nổ



Cắt băng khánh thành dự án Du lịch cộng đồng gắn với phát triển bền vững xã Việt Hải, huyện Cát Hải – Dự án do Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng giúp đỡ triển khai xây dựng



Cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng cấp cứu người bị nạn trên biển



Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng chữa cháy tàu hàng Trung Quốc tại Đồ Sơn



Tiết mục của Bộ đội Biên phòng Hải Phòng đoạt Huy chương Vàng tại Liên hoan Đội Tuyên truyền văn hóa tuyến biên giới, bờ biển lần thứ I khu vực phía Bắc năm 2016